

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

ĐÀO DUY TÙNG	Chủ tịch Hội đồng
NGUYỄN ĐỨC BÌNH	Phó Chủ tịch Hội đồng
HÀ ĐĂNG	Ủy viên Hội đồng
ĐẶNG XUÂN KỲ	"
TRẦN TRỌNG TÂN	"
NGUYỄN DUY QUÝ	"
ĐỖ NGUYỄN PH- ỜNG	"
HOÀNG MINH THẢO	"
TRẦN NHÂM	"

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

ĐẶNG XUÂN KỲ
SONG THÀNH

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 4

LÊ VĂN TÍCH (Chủ biên)
NGÔ VĂN TUYẾN
LÊ TRUNG KIÊN

HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP

4

1945 - 1946

(Xuất bản lần thứ hai)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2000

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 4

Tập 4 của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ hai, bao gồm những tác phẩm, bài viết, bài nói, điện văn, th- từ, tuyên bố, trả lời các nhà báo... của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 2-9-1945 đến hết năm 1946. Mở đầu tập sách là bản *Tuyên ngôn độc lập* - áng văn lập quốc vĩ đại, kiệt tác về t- t- ởng, lý luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bản tổng kết những giá trị tinh thần của cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta; đồng thời cũng là lời Tuyên ngôn mở đầu kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Việt Nam. Những bài ở cuối tập sách đã tỏ rõ ý chí của nhân dân ta quyết tâm chiến đấu để giữ vững nền tự do độc lập ấy.

Các tác phẩm, bài viết đ- ọc giới thiệu trong tập sách này phản ánh những hoạt động sôi nổi, phong phú, đầy sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị Chủ tịch đầu tiên của n- ớc Việt Nam mới vừa giành đ- ợc độc lập, đang chất chồng khó khăn, tình thế có lúc t- ởng nh- "ngàn cân treo sợi tóc". Chính ở thời điểm cực kỳ quan trọng và đầy thử thách này, nghị lực cách mạng phi th- ờng của dân tộc và thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đ- ợc bộc lộ và phát huy rực rỡ. Ng- ời đã nhạy bén và sáng suốt chọn lựa những đối sách đúng đắn nhằm giải quyết kịp thời, có hiệu quả những nhiệm vụ vô cùng phức tạp, khó khăn; bình tĩnh chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam v- ợt qua thác ghềnh hiểm nguy, từng b- ớc tiến lên.

Những bài viết đ- ọc in trong Tập 4 này đã phản ánh sâu sắc t- t- ởng, đ- ờng lối, chiến l- ợc, sách l- ợc cũng nh- năng lực tổ chức thực tiễn và sự chỉ đạo sáng suốt, tài tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về đối nội, đối ngoại trong những năm tháng lịch sử cực kỳ sôi động và khó khăn đó.

T- t- ởng bao trùm các bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tập sách này là ý chí đấu tranh ngoan c- ờng cho độc lập, thống nhất của Tổ quốc và tự do, hạnh phúc của nhân dân. Ng- ời nói: *"Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho n- ớc ta đ- ợc hoàn toàn độc lập, dân ta đ- ợc hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng đ- ợc học hành"* (tr.161).

Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc không thể tách rời với thống nhất Tổ quốc. Thực dân Pháp trở lại xâm chiếm Nam Bộ, hòng tách Nam Bộ ra khỏi n- ớc Việt Nam. Ng- ời khẳng định: *"Đồng bào Nam Bộ là dân n- ớc Việt Nam"*.

Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi". (tr.246). Tuyên bố với quốc dân sau khi đi Pháp về, Ng- ời nói một cách thống nhất: *"Một ngày mà Tổ quốc ch- a thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Tôi trân trọng hứa với đồng bào rằng: Với quyết tâm của đồng bào, với quyết tâm của toàn thể nhân dân, Nam Bộ nhất định trở lại cùng thân ái chung trong lòng Tổ Quốc"* (tr.419).

Độc lập, thống nhất của Tổ quốc cũng không thể tách rời với tự do, hạnh phúc của nhân dân. Ng- ời nói: *"nếu n- ớc độc lập mà dân không h- ởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì"* (tr.56).

Vì vậy, ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời n- ớc Việt Nam mới, Ng- ời đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết nhằm đáp ứng những đòi hỏi tr- ớc mắt của nhân dân là chống nạn đói; chống nạn dốt và các tệ nạn xã hội khác; xoá bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò; thực hiện tín ng- ờng tự do; l- ơng giáo đoàn kết...

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, Ng- ời viết *Th- gửi đồng bào toàn quốc ra sức cứu đói, Hồ hào nhân dân chống nạn đói, "coi cuộc chống nạn đói cũng nh- cuộc chống ngoại xâm"*. Trong th- *Gửi nông gia Việt Nam*, Ng- ời khẩn thiết kêu gọi: *"Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa! ... Đó là cách thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do, độc lập"* (tr.115).

Tr- ớc nạn đói đang trầm trọng, trên tinh thần nh- ờng cơm sẻ áo, Ng- ời đề nghị với đồng bào cả n- ớc và bản thân Ng- ời đã g- ơng mẫu thực hiện tr- ớc: *"Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo"* (tr.31).

Nhờ những biện pháp tích cực nói trên, chỉ trong một thời gian ngắn,

nhân dân cả nước đã quyết góp sức hàng vạn tấn gạo cứu đói. Phong trào tăng gia sản xuất được đẩy mạnh, diện tích trồng lúa và hoa màu tăng lên, nhờ đó, nạn đói đã sớm được khắc phục.

Cùng với chiến dịch diệt giặc đói, chiến dịch diệt giặc dốt cũng được phát động. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ... Vợ chồng bảo, cha mẹ không biết thì con bảo..."* (tr.36-37), một phong trào thanh toán nạn mù chữ đã dâng cao trong cả nước. Chỉ trong một thời gian ngắn, hơn hai triệu người đã biết đọc, biết viết. Công tác văn hoá, giáo dục, y tế, ... cũng được chính quyền mới quan tâm đẩy mạnh. Tính ưu việt của chế độ xã hội mới đã được khẳng định và phát huy.

Để thiết lập cơ sở pháp lý cho nhà nước kiểu mới của nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh về Tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội lập hiến, thông qua Hiến pháp, khẳng định quyền làm chủ đất nước và các quyền tự do, dân chủ khác của nhân dân. Đồng thời, Người cũng bắt tay ngay vào việc chấn chỉnh bộ máy chính quyền các cấp, làm cho nó thể hiện được bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội mới. Người viết *Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng*, nhắc nhở rằng: *"các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dốt quyền thống trị của Pháp, Nhật."*

Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm.

Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh.

Chúng ta phải yêu dân, kính dân (tr.56-57) thì dân mới yêu ta, kính ta."

Người đã thẳng thắn vạch ra *"những lầm lỗi rất nặng nề"* trong một số cán bộ, đó là các căn bệnh như *trái phép, cậy thế, hủ hoá, tự túng, chia rẽ, kiêu ngạo*. Cuối cùng, Người đã tỏ thái độ rất nghiêm khắc: *"Ai đã phạm những lầm lỗi trên này, thì phải hết sức sửa chữa; nếu không tự sửa chữa thì Chính phủ sẽ không khoan dung"*. (tr.58).

Đời bút danh Chiến thắng, Người tiếp tục viết một loạt bài đăng trên báo *Cứu quốc*, thẳng thắn phê bình, nhắc nhở cán bộ phải nhớ rằng mình là đầy tớ dân chứ không phải những ông "quan cách mạng".

Đứng vững trên nguyên tắc độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Người đề ra sách lược ngoại giao mềm dẻo, linh hoạt phù hợp với từng thời điểm của lịch sử, nhằm phân hoá kẻ thù, loại trừ từng bộ phận các thế lực thù địch, tranh thủ thời gian để củng cố và phát triển lực lượng của

ta. Người đã nhân nhượng một phần yêu cầu của quân Tưởng để tập trung đối phó với thực dân Pháp hiếu chiến, bằng cách mở rộng thêm 70 ghế cho Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam cách mệnh đồng minh hội vào Quốc hội không thông qua bầu cử; sau đó lại ký *Hiệp định Sơ bộ* với Pháp (6-3-1946), tạm thời nhân nhượng với chúng để đuổi nhanh quân Tưởng về nước. Chính đối sách linh hoạt, mềm dẻo, quyết đoán của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần quyết định được cách mạng Việt Nam vượt qua được những sóng gió hiểm nguy trong thời điểm then chốt ấy.

Đoàn kết, đại đoàn kết là một truyền thống lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người không ngừng chăm lo mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc. Người chủ trương lập "Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam" (Liên Việt) nhằm tập hợp mọi người Việt Nam yêu nước trong một Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi trên cơ sở liên minh công nông, nền tảng của khối đoàn kết toàn dân. Một số bài viết in trong tập sách này như *Thư gửi các vị phụ lão*, *Thư gửi các giới công thương, Lời cảm ơn đồng bào Công giáo*, ... tỏ rõ niềm tin của Người vào lòng yêu nước của các giới đồng bào, và kêu gọi mọi người hãy hăng hái tham gia vào sự nghiệp bảo vệ nền độc lập, tự do của Tổ quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đặc biệt coi trọng việc tăng cường đoàn kết quốc tế nhằm tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của loài người tiến bộ, trước hết là của giai cấp công nhân và nhân dân tiến bộ Pháp đối với nền độc lập và thống nhất của Việt Nam. Người đã gửi nhiều thư từ và điện văn đến Liên hợp quốc, đến những người đứng đầu Chính phủ Pháp, đến Tổng thống và Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ, đến Thống chế Tưởng Giới Thạch và anh chị em Hoa kiều, đến nhân dân và Chính phủ nhiều nước khác trên thế giới. Trong bối cảnh phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước lúc bấy giờ, những văn kiện ngoại giao đó đã thể hiện sách lược và của Đảng ta nhằm kêu gọi thiện chí hoà bình và sự ủng hộ của họ đối với nền độc lập của Việt Nam, chống lại âm mưu gây chiến của thực dân Pháp hòng chiếm lại đất nước này một lần nữa. Cuộc đi thăm chính thức nước Pháp từ đầu tháng 6 đến cuối tháng 10 năm 1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhằm mục đích: giơ cao ngọn cờ độc lập và thiện chí hoà bình của dân tộc Việt Nam.

Do sự phá hoại của các thế lực thực dân ngoan cố, Hội nghị Phôngtennôblô bị thất bại. Người đã ký với Pháp bản *Tạm ước* ngày 14-9-1946 như là một nỗ lực cuối cùng nhằm cứu vãn nền hoà bình đang bị đe dọa bởi một cuộc chiến tranh mà các thế lực thực dân phản động Pháp đang ráo riết chuẩn bị.

Để đối phó với một cuộc chiến tranh mà Ng-ời biết là không tránh khỏi, Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa chỉ đạo cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Bộ, vừa gấp rút chuẩn bị mọi mặt để b-ộc vào cuộc kháng chiến toàn quốc lâu dài. Ng-ời chỉ đạo tăng c-ường và phát triển các lực l-ợng vũ trang nhân dân, xây dựng căn cứ địa Việt Bắc. D-ối bút danh Q.T. và Q.Th. Ng-ời cho công bố trên báo *Cứu quốc* hàng loạt bài viết về chiến l-ợc, chiến thuật quân sự; về cách đánh du kích, ... để trang bị tri thức quân sự và xác định đ-ường lối, ph-ương h-ướng cơ bản cho cuộc kháng chiến lâu dài. Ng-ời cải tổ Chính phủ, lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến, một Chính phủ toàn quốc "*có đủ nhân tài Trung, Nam, Bắc tham gia*", đủ sức lãnh đạo toàn dân tiến hành kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. Đầu tháng 11-1946, Ng-ời viết bản chỉ thị *Công việc khẩn cấp bây giờ*, xác định rõ tính chất và nội dung của cuộc kháng chiến. Đó sẽ là cuộc kháng chiến toàn diện, cả về quân sự, kinh tế, chính trị, giao thông. Đó sẽ là cuộc kháng chiến tr-ởng kỳ và "*rất gay go, cực khổ*". Ng-ời chỉ rõ lực l-ợng của địch chỉ có hạn nên nó chủ tr-ởng đánh "chớp nhoáng", ta chống lại bằng cách đánh lâu dài. "*Ta kiên quyết chống chọi qua giai đoạn "chớp nhoáng" đó, thì địch sẽ xẹp, ta sẽ thắng*". Ng-ời động viên toàn Đảng, toàn dân: "*Cố rán sức qua khỏi mùa đông lạnh lẽo, thì ta sẽ gặp mùa xuân*". (tr.433-434). Đó chính là sự thể hiện quan điểm biện chứng trong t-ư tưởng quân sự Hồ Chí Minh.

Với dã tâm xâm l-ợc đất n-ớc ta một lần nữa, thực dân Pháp mỗi lúc một điên cuồng lấn tới. Ngày 20-11-1946, chúng nổ súng đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn, đổ bộ hàng ngàn quân lên Đà Nẵng. Ngày 18-12-1946, chúng gửi tối hậu th-đòi t-ộc vũ khí tự vệ Thủ đô và cự tuyệt việc tiếp xúc, đàm phán với đại diện Chính phủ ta.

Là hiện thân của ý chí hoà bình Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm hết sức mình để cố tránh một cuộc chiến tranh đổ máu cho hai dân tộc Việt - Pháp. Nh-ưng khi kẻ thù đã buộc chúng ta phải cầm súng để bảo vệ Tổ quốc thì chúng ta không sợ hy sinh, gian khổ, kiên quyết chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc. Đêm 19-12-1946, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ.

Đại diện cho tinh thần yêu n-ớc và ý chí đấu tranh bất khuất của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*, thúc giục toàn dân ta đứng lên cứu n-ớc: "*Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất n-ớc, nhất định không chịu làm nô lệ*"... "*Ai có súng dùng súng. Ai có g-ơm dùng g-ơm, không có g-ơm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc, ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu n-ớc*". (tr.480).

Đáp lời kêu gọi vang dậy núi sông của Ng-ời, cả dân tộc ta nhất tề cầm

vũ khí lao vào cuộc kháng chiến với một niềm tin sắt đá nh- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "*Dù phải gian lao kháng chiến, nh-ưng với một lòng kiên quyết hy sinh, thắng lợi nhất định về dân tộc ta!*". (tr.480).

*

* *

So với lần xuất bản thứ nhất, Tập 4 bộ *Hồ Chí Minh Toàn tập* xuất bản lần thứ hai (từ 2-9-1945 đến hết năm 1946) đã bổ sung thêm 100 đầu tài liệu mới, đ-ợc s-ưu tầm từ nhiều nguồn khác nhau, ngoài một số bài báo bút danh ký Chiến thắng, Q.T. Q.Th. còn có nhiều tài liệu phản ánh những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Chính phủ Hoa Kỳ, với Chính phủ T-ởng Giới Thạch, với chính giới Pháp và nhân dân Pháp, ...

Tập "*Nhật ký hành trình của Hồ Chủ tịch - Bốn tháng sang Pháp*" ký bút danh D.H., đ-ợc đăng trên báo *Cứu quốc* từ ngày 11-11-1946 đến ngày 17-12-1946, sau khi xác minh đối chiếu với những trang bản thảo bút tích, lần đầu tiên đã đ-ợc chính thức đ-ưa vào tập sách này.

Chúng tôi cũng đ-ưa vào *Phụ lục* cuối sách số và tên những sắc lệnh do Ng-ời ký, một số hiệp định, tạm -ớc mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng ký với nhiều ng-ời khác trong thời gian này, với quan niệm rằng những tài liệu, văn bản ấy đã phản ánh một phần hoạt động và t-ư tưởng của Ng-ời.

Trong khoảng thời gian hạn chế, phải khẩn tr-ởng s-ưu tầm bổ sung, xác minh nhiều tài liệu mới để kịp đ-ưa vào xuất bản lần thứ hai, vì vậy tập sách này khó tránh khỏi có thiếu sót.

Rất mong nhận đ-ợc sự góp ý của bạn đọc gần xa.

**VIỆN NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN
VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP¹

Hỡi đồng bào cả n-ớc,

"Tất cả mọi ng-ời đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hoá cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm đ-ợc; trong những quyền ấy, có quyền đ-ợc sống, quyền tự do và quyền m-u cầu hạnh phúc".

Lời bất hủ ấy ở trong bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của n-ớc Mỹ². Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung s-ống và quyền tự do.

Bản *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của Cách mạng Pháp năm 1791³ cũng nói:

"Ng-ời ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi; và phải luôn luôn đ-ợc tự do và bình đẳng về quyền lợi".

Đó là những lẽ phải không ai chối cãi đ-ợc.

Thế mà hơn 80 năm nay, bọn thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến c-ớp đất n-ớc ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa.

Về chính trị, chúng tuyệt đối không cho nhân dân ta một chút

tự do dân chủ nào.

Chúng thi hành những luật pháp dã man. Chúng lập ba chế độ khác nhau ở Trung, Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất n-ớc nhà của ta, để ngăn cản dân tộc ta đoàn kết.

Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn tr-ường học. Chúng thẳng tay chém giết những ng-ời yêu n-ớc th-ơng nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu.

Chúng ràng buộc d- luật, thi hành chính sách ngu dân.

Chúng dùng thuốc phiện, r-ượu cồn để làm cho nòi giống ta suy nh-ợc.

Về kinh tế, chúng bóc lột dân ta đến x-ơng tuỷ, khiến cho dân ta nghèo nàn, thiếu thốn, n-ớc ta xơ xác, tiêu điều. Chúng c-ớp không ruộng đất, hầm mỏ, nguyên liệu.

Chúng giữ độc quyền in giấy bạc, xuất cảng và nhập cảng.

Chúng đặt ra hàng trăm thứ thuế vô lý, làm cho dân ta, nhất là dân cày và dân buôn, trở nên bần cùng.

Chúng không cho các nhà t- sản ta ngóc đầu lên. Chúng bóc lột công nhân ta một cách vô cùng tàn nhẫn.

Mùa thu năm 1940, phát xít Nhật đến xâm lăng Đông D-ơng để mở thêm căn cứ đánh Đồng minh⁴, thì bọn thực dân Pháp quỳ gối đầu hàng, mở cửa n-ớc ta r-ước Nhật. Từ đó dân ta chịu hai tầng xiềng xích: Pháp và Nhật. Từ đó dân ta càng cực khổ, nghèo nàn. Kết quả là cuối năm ngoái sang đầu năm nay, từ Quảng Trị đến Bắc Kỳ, hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói.

Ngày 9 tháng 3 năm nay, Nhật t-ước khí giới của quân đội Pháp. Bọn thực dân Pháp hoặc là bỏ chạy, hoặc là đầu hàng. Thế là chẳng những chúng không "bảo hộ" đ-ợc ta, trái lại, trong 5 năm, chúng đã bán n-ớc ta hai lần cho Nhật.

Tr-ước ngày 9 tháng 3, biết bao lần Việt Minh⁵ đã kêu gọi ng-ời

Pháp liên minh để chống Nhật. Bọn thực dân Pháp đã không đáp ứng, lại thẳng tay khủng bố Việt Minh hơn nữa. Thậm chí đến khi thua chạy, chúng còn nhẫn tâm giết nốt số đông tù chính trị ở Yên Bái và Cao Bằng.

Tuy vậy, đối với ng-ời Pháp, đồng bào ta vẫn giữ một thái độ khoan hồng và nhân đạo. Sau cuộc biến động ngày 9 tháng 3, Việt Minh đã giúp cho nhiều ng-ời Pháp chạy qua biên thuỳ, lại cứu cho nhiều ng-ời Pháp ra khỏi nhà giam Nhật và bảo vệ tính mạng và tài sản cho họ.

Sự thật là từ mùa thu năm 1940, n-ớc ta đã thành thuộc địa của Nhật, chứ không phải thuộc địa của Pháp nữa. Khi Nhật hàng Đồng minh thì nhân dân cả n-ớc ta đã nổi dậy giành chính quyền, lập nên n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Sự thật là dân ta đã lấy lại n-ớc Việt Nam từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp.

Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên n-ớc Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy m-ời thế kỷ mà lập lên chế độ Dân chủ Cộng hoà.

Bởi thế cho nên, chúng tôi, Lâm thời Chính phủ⁶ của n-ớc Việt Nam mới, đại biểu cho toàn dân Việt Nam, tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xoá bỏ hết những hiệp - ước mà Pháp đã ký về n-ớc Việt Nam, xoá bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất n-ớc Việt Nam.

Toàn dân Việt Nam, trên d-ới một lòng kiên quyết chống lại âm m-ưu của bọn thực dân Pháp.

Chúng tôi tin rằng các n-ớc Đồng minh đã công nhận những nguyên tắc dân tộc bình đẳng ở các Hội nghị Têhêrăng⁷ và Cựu Kim Sơn⁸, quyết không thể không công nhận quyền độc lập của dân Việt Nam.

Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải đ-ợc tự do! Dân tộc đó phải đ-ợc độc lập!

Vì những lẽ trên, chúng tôi, Chính phủ Lâm thời của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, trình trọng tuyên bố với thế giới rằng:

N-ớc Việt Nam có quyền h-ưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một n-ớc tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực l-ợng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy.

Bản sao bằng ghi âm,
l-ưu tại Viện Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI ANH EM HOA KIỀU

Hai dân tộc Trung - Việt chúng ta, mấy ngàn năm nay, huyết thống thông, chung nền văn hoá, trong lịch sử vẫn được gọi là hai nước anh em; hơn nữa, đất liền kề, núi sông kế tiếp, càng thêm gắn bó với nhau. Ngót trăm năm nay, đế quốc xâm lược Viễn Đông, giặc Pháp cố chiếm nước ta, lấy đó làm bàn đạp xâm lược Trung Quốc. Hai dân tộc anh em phương Đông chúng ta lại chịu chung nỗi khổ cực bị áp bức và xâm lược.

Nay mừng vì cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc Trung Hoa sau tám năm chiến đấu gian khổ đã giành được thắng lợi cuối cùng. Còn nhân dân Việt Nam ta được cùng Đồng minh kẻ vai chiến đấu cũng đã bắt đầu sáng lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Chính phủ nhân dân lâm thời.

Chính phủ nhân dân lâm thời Việt Nam là Chính phủ đại diện cho lợi ích của nhân dân, rất quan tâm đến mấy triệu bạn anh em Hoa kiều sinh sống trên đất nước ta. Vì trước đây anh em Hoa kiều cùng nhân dân Việt Nam chung sống hoà bình, kết thân với nhau, đi lại buôn bán, thân thiết như thân với tay. Trong thời kỳ Pháp, Nhật thống trị, lại cùng chịu chung nỗi khổ đau bị áp bức bóc lột. Cho nên, ngay khi thành lập, Chính phủ nhân dân lâm thời Việt Nam đã lập tức tuyên bố xoá bỏ mọi luật pháp hà khắc của Pháp trước đây áp đặt lên Hoa kiều, xác định chính sách cơ bản là bảo đảm tự do, an toàn tính mạng và tài sản của Hoa kiều, hoan nghênh

Hoa kiều cùng nhân dân Việt Nam chung sức xây dựng nước Việt Nam mới.

Vì vậy, tôi xin thay mặt Chính phủ nhân dân lâm thời Việt Nam và toàn dân Việt Nam đưa bàn tay nồng nhiệt hoan nghênh anh em Hoa kiều sinh sống trên đất nước ta, mong rằng anh em hai nước chúng ta thân mật đoàn kết, có việc gì thì giải quyết với nhau theo nguyên tắc hợp pháp hợp lý với thái độ kính trọng nhường nhịn lẫn nhau, không được vì những việc tranh chấp nhỏ của cá nhân mà gây điều bất hạnh ngăn cách giữa hai dân tộc. Trước đây nếu có chỗ hiểu lầm hoặc bất hoà thì cũng mong từ nay về sau mỗi bên đều vứt bỏ thành kiến mà chân thành hợp tác thân thiện với nhau.

Trung Quốc - Việt Nam vốn là bạn bè một nhà. Chúng ta hãy nắm tay nhau chặt chẽ hơn nữa, cùng nhau hô to:

Dân tộc Trung Hoa giải phóng muôn năm!

Dân tộc Việt Nam độc lập muôn năm!

Hai dân tộc Trung - Việt đoàn kết muôn năm!

Hà Nội, ngày 2 tháng 9 năm 1945
Chủ tịch Chính phủ lâm thời
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Sách Việt Nam mới trong chiến đấu,
 Nxb. Việt Nam mới, 1948,
 phần Phụ lục (bản chữ Hán).

NHỮNG NHIỆM VỤ CẤP BÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ⁹

Th- a các cụ và các chú,

Sau tám m- ời năm bị áp bức, bị bóc lột, và d- ối chính sách ngu dân của thực dân Pháp, các bạn và tôi, chúng ta đều ch- a quen với kỹ thuật hành chính.

Nh- ng điều đó không làm cho chúng ta lo ngại. Chúng ta vừa làm vừa học, vừa học vừa làm. Chắc rằng chúng ta sẽ phạm khuyết điểm, nh- ng chúng ta sẽ sửa chữa, chúng ta có can đảm sửa chữa khuyết điểm.

Với lòng yêu n- óc và yêu nhân dân sâu sắc, tôi chắc chúng ta sẽ thành công.

Hiện nay những vấn đề gì là vấn đề cấp bách hơn cả. Theo ý tôi, có sáu vấn đề:

Một là, nhân dân đang đói - Ngoài những kho chứa thóc mà Pháp, Nhật vơ vét của nhân dân, bọn Nhật, Pháp còn bắt đồng bào chúng ta giảm bớt diện tích cấy lúa để trồng thầu dầu, đay và những thứ cây khác cần thiết cho cuộc chiến tranh của chúng. Hơn nữa, chúng ta còn tìm thấy hai kế hoạch của bọn cầm quyền Pháp với mục đích gây nạn đói, để ngăn trở phong trào yêu n- óc và bất buộc đồng bào chúng ta phải làm việc nh- nô lệ.

Hơn hai triệu đồng bào chúng ta đã chết đói vì chính sách độc

ác này. Vừa rồi nạn lụt đã phá hoại tám tỉnh sản xuất lúa gạo. Điều đó càng làm cho tình hình trầm trọng hơn. Những ng- ời thoát chết đói nay cũng bị đói. Chúng ta phải làm thế nào cho họ sống.

Tôi đề nghị với Chính phủ là phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất.

Trong khi chờ đợi ngô, khoai và những thứ l- ơng thực phụ khác, phải ba bốn tháng mới có, tôi đề nghị mở một cuộc lạc quyền. M- ời ngày một lần, tất cả đồng bào chúng ta nhin ăn một bữa. Gạo tiết kiệm đ- ợc sẽ góp lại và phát cho ng- ời nghèo.

Vấn đề thứ hai, nạn đói - Là một trong những ph- ơng pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn chín m- ời phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ.

Nh- ng chỉ cần ba tháng là đủ để học đọc, học viết tiếng n- óc ta theo vần quốc ngữ. Một dân tộc đói là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ.

Vấn đề thứ ba - Tr- ớc chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên n- óc ta không có hiến pháp. Nhân dân ta không đ- ợc h- ởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái m- ời tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống, v.v..

Vấn đề thứ t- - Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta với r- ợu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn hòng huỷ hoại dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, l- ời biếng, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu n- óc, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với n- óc Việt Nam độc lập.

Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH.

Vấn đề thứ năm - Thuế thân, thuế chợ, thuế đồ, là một lối bóc lột vô nhân đạo. Tôi đề nghị bỏ ngay ba thứ thuế ấy. Cuối cùng tôi đề nghị tuyệt đối cấm hút thuốc phiện.

Vấn đề thứ sáu - Thực dân và phong kiến thi hành chính sách chia rẽ đồng bào Giáo và đồng bào L-ơng, để dễ thống trị. Tôi đề nghị Chính phủ ta tuyên bố: TÍN NGƯỠNG TỰ DO và L-ơng Giáo đoàn kết.

Nói ngày 3-9-1945.

Sách Những mẫu chuyện về

đời hoạt động của Hồ Chủ tịch,

Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1976, tr. 121-123.

VỀ VIỆC TIẾP CHUYỆN ĐẠI BIỂU CÁC ĐOÀN THỂ

Từ năm nay, tôi sẽ rất vui lòng tiếp chuyện các đại biểu của các đoàn thể, nh- :

Các báo Việt và Tàu,	Hoa kiều,
Văn hoá giới,	Công chức,
Công giáo,	Phật giáo,
Công hội,	Nông hội,
Th- ơng giới,	Phụ nữ,
Thanh niên,	Nhi đồng,

vân vân. Xin chú ý:

1. Gửi thư nói tr- ớc, để tôi sắp thì giờ, rồi trả lời cho bà con, nh- vậy thì khỏi phải chờ đợi mất công.
2. Mỗi đoàn đại biểu, xin chớ quá 10 vị.
3. Mỗi lần tiếp chuyện, xin chớ quá 1 tiếng đồng hồ.

Hà Nội, ngày 3 tháng 9 năm 1945

HỒ CHÍ MINH kính

Bản chụp bút tích, l- u tại

Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

LỜI KÊU GỌI QUỐC DÂN¹⁰

Quốc dân đồng bào!

Nhân dân Việt Nam hoan nghênh quân Đồng minh kéo vào Việt Nam để t- ốc khí giới quân Nhật, nh- ng c- ơng quyết phản đối quân Pháp kéo vào Việt Nam, vì mục đích của họ chỉ là hãm dân tộc Việt Nam vào vòng nô lệ một lần nữa.

Hỡi đồng bào!

Hiện một số quân Pháp đã lọt vào n- ốc ta. Đồng bào hãy sẵn sàng đợi lệnh Chính phủ để chiến đấu!

Chủ tịch
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 36,
ngày 5-9-1945.

THÔNG DIỆP GỬI TỔNG T- LỆNH T- ỔNG GIỚI THẠCH

Ngày 8 tháng 9 năm 1945

Kính gửi Tổng t- lệnh T- ổng Giới Thạch,

Quân đội Trung Hoa tới Yên Bái bị một bọn c- ớp công kích, bọn c- ớp lấy danh hiệu của Việt Minh. Chính phủ lâm thời Dân chủ Cộng hoà Việt Nam đã tức khắc phái quân đến giúp đỡ quân Trung Hoa và tiêu trừ bọn c- ớp.

Xin kính chúc Tổng t- lệnh.

Chủ tịch lâm thời Chính phủ
Dân chủ Cộng hoà Việt Nam
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 39,
ngày 10-9-1945.

CÁCH TỔ CHỨC CÁC ỦY BAN NHÂN DÂN

Ủy ban nhân dân (làng, huyện, tỉnh, thành phố) là hình thức Chính phủ trong các địa phương, sau khi khởi nghĩa thắng lợi. Toàn thể nhân dân Việt Nam (trừ bọn Việt gian bị tước công quyền) từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt trai gái, giàu nghèo, Việt Minh hay ngoài Việt Minh, ai cũng có quyền ứng cử hay bầu cử ng- òi vào các Ủy ban này.

Ủy ban có từ 5 đến 7 ng- òi phải cử ra:

1) Một Chủ tịch, đứng đầu Ủy ban, có nhiệm vụ đốc suất, củ soát các Ủy viên khác, liên lạc với các cấp bộ trên và các tổ chức trong địa phương, chiêu tập và điều khiển các cuộc họp.

2) Một Phó Chủ tịch, giúp đỡ và thay Chủ tịch khi anh này bận hay đi vắng.

3) Một Th- ký giữ sổ sách, làm biên bản trong các cuộc hội họp.

4) Một Ủy viên phụ trách chính trị có nhiệm vụ thành lập toà án dân chúng trừng trị những kẻ phạm tội, trái luật, do thám, tiểu trừ Việt gian. Tuyên truyền hay huấn luyện chính trị cho nhân dân, làm cho họ đoàn kết chặt chẽ xung quanh Chính phủ.

5) Một Ủy viên phụ trách kinh tế tài chính, có nhiệm vụ:

a- Giữ và dùng quỹ địa phương, quỳền tiền, thu thuế lợi tức lũy tiến, v.v.;

b- Khuyếch trương nền kinh tế địa phương; nâng cao trình độ nông nghiệp, công nghiệp, th- ơng nghiệp;

c- Cải tiến đời sống cho nhân dân.

6) Một Ủy viên phụ trách quân sự, có nhiệm vụ:

a- Đốc suất tự vệ giữ vững an toàn cho nhân dân;

b- Võ trang và huấn luyện quân sự cho nhân dân; động viên họ lên tr- òng tranh đấu du kích chống xâm l- ọc.

7) Một Ủy viên phụ trách xã hội, có nhiệm vụ:

a- Tổ chức và giám đốc các cơ quan y tế, vệ sinh, cứu tế, bài trừ hủ tục, v.v..

b- Tổ chức và điều khiển những cuộc giải trí công cộng, du lịch, ca kịch, chiếu bóng, hội hè, kỷ niệm.

c- Tổ chức và trông coi công cuộc giáo dục nhân dân: mở tr- òng học, chống nạn mù chữ, mở th- viện, v.v..

Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Th- ký có thể kiêm phụ trách hoặc kinh tế, tài chính, hoặc tuyên truyền huấn luyện, hoặc quân sự, hoặc xã hội.

Họp Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Th- ký thành Ban th- ờng vụ để chỉ huy công tác hằng ngày.

Những ủy viên phụ trách, nếu cần, có thể lấy một số ng- òi ngoài Ủy ban lập ra các Tiểu ban tuyên truyền huấn luyện, Tiểu ban t- pháp, Tiểu ban quân sự, v.v.. Trong các tiểu ban đó Ủy viên phụ trách sẽ làm Tr- ưởng ban.

Ủy ban nào cũng có quyền giải quyết những vấn đề thuộc về địa phương mình, nh- ng phải báo cáo lên cấp trên.

Trong một thời hạn (Chính phủ sẽ định), Ủy ban nhân dân phải chiêu tập đại hội địa phương để báo cáo công việc đã làm, trình bày và đ- a ra thảo luận các công việc sẽ phải làm, bầu Ủy ban mới.

Ban th- ờng vụ phải khai hội ít nhất mỗi tuần một lần, toàn thể Ủy ban nửa tháng một lần để bàn bạc công tác. Tr- ớc ngày khai hội của Ủy ban, ai có điều gì đề nghị, chất vấn hay phê bình cứ gửi cho Chủ tịch.

Xem nh- trên, Ủy ban nhân dân tổ chức và làm việc theo một tinh thần mới, một chế độ dân chủ mới, khác hẳn các cơ quan do bọn thống trị cũ đặt ra.

CHIẾN THẮNG

Báo *Cứu quốc*, số 40,
ngày 11-9-1945.

TẾT TRUNG THU VỚI NỀN ĐỘC LẬP

Cùng các trẻ em yêu quý,
Hôm nay là Tết Trung thu.
Mẹ đã sắm cho các em nào đèn, nào trống, nào pháo, nào hoa, và nhiều đồ chơi khác. Các em vui vẻ nhỉ!
Cái cảnh trăng tròn gió mát, hồ lặng trời xanh của Trung thu lại làm cho các em thêm vui c- ời hơn hở.
Các em vui c- ời hơn hở, Già Hồ cũng vui c- ời hơn hở với các em. Đố các em biết vì sao? Một là vì Già Hồ rất yêu mến các em. Hai là vì Trung thu năm ngoái, n- ớc ta còn bị áp bức, các em còn là bầy nô lệ trẻ con. Trung thu năm nay, n- ớc ta đã đ- ợc tự do và các em đã thành những ng- ời *tiểu quốc dân* của một n- ớc độc lập.
Hôm nay tha hồ các em vui chơi cho thoả chí, ngày mai mong các em ra sức học tập, tất cả các em đã biết chữ quốc ngữ ch- a? Em nào ch- a biết thì phải học cho biết. Phải siêng tập thể thao cho mình mẩy đ- ợc nở nang. Và ra sức giúp việc cho *Nhi đồng cứu vong hội* (các em đã vào Hội đó ch- a? Em nào ch- a vào thì nên vào Hội cho vui).
Đến Trung thu năm sau, chúng ta sẽ tổ chức một cuộc vui, cả già lẫn trẻ. Các em nghĩ thế nào?
Trung thu này, Già Hồ không có gì gửi tặng các em. Chỉ gửi tặng các em một trăm cái hôn thân ái.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 45,
ngày 17-9-1945.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO TOÀN QUỐC NHÂN DỊP "TUẦN LỄ VÀNG"

Cùng toàn quốc đồng bào,

Ban tổ chức "Tuần lễ VÀNG" ở Hà Nội có mời tôi đến dự cuộc lễ khai mạc Tuần lễ VÀNG¹¹. Vì bận việc, tôi không đến được, nhưng tôi có bức thư này gửi cùng toàn quốc đồng bào:

Nhờ sức hy sinh phấn đấu của toàn quốc đồng bào suốt 80 năm nay, nhất là trong 5 năm nay, chúng ta đã xây đắp được nền tự do độc lập của chúng ta. Ngày nay chúng ta cần củng cố nền tự do độc lập ấy để chống lại với sự dã tâm xâm lăng của bọn đế quốc Pháp.

Muốn củng cố nền tự do độc lập ấy, chúng ta cần sức hy sinh phấn đấu của toàn quốc đồng bào; nhưng chúng ta cũng rất cần sức quyên giúp của nhân dân, nhất là những nhà giàu có.

Ý nghĩa "Tuần lễ VÀNG" là ở đó.

Tuần lễ VÀNG sẽ thu góp số VÀNG trong nhân dân và nhất là của các nhà giàu có để củng cố vào việc cần cấp và quan trọng nhất của chúng ta lúc này là việc quốc phòng.

Tuần lễ VÀNG sẽ tỏ cho toàn quốc đồng bào và cho toàn thế giới biết rằng trong lúc chiến sĩ Việt Minh trên các mặt trận quyết hy sinh giọt máu cuối cùng để giữ vững nền tự do độc lập của nước nhà, thì đồng bào ở hậu phương, nhất là những nhà giàu có, cũng có thể hy sinh được chút VÀNG để phụng sự Tổ quốc.

Như thế Tuần lễ VÀNG không những có ý nghĩa giúp vào nền tài chính quốc phòng, nó còn có một ý nghĩa chính trị quan trọng.

Vì vậy tôi mong rằng toàn quốc đồng bào, nhất là các nhà giàu có, hết sức vì nước hy sinh.

Tôi tin rằng, toàn quốc đồng bào, nhất là các nhà giàu có, trong sự quyên giúp này, sẽ xứng đáng với sức hy sinh phấn đấu của các chiến sĩ ái quốc trên các mặt trận.

Mong toàn quốc đồng bào làm tròn nghĩa vụ.

Việt Nam độc lập muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 45,
ngày 17-9-1945.

THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ TỈNH NHÀ¹⁾

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 1945

Cùng các đồng chí bản tỉnh²⁾,

(Xem rồi, nhớ chuyển cho các bạn hạ cấp³⁾)

Các đồng chí,

Thơ này, tôi không dùng danh nghĩa Chủ tịch của Chính phủ, nh- ng chỉ lấy danh nghĩa của một ng- ời đồng chí già mà viết để san sẻ ít nhiều kinh nghiệm với các đồng chí.

1. Cuộc dân tộc cách mạng thành công này có những ý nghĩa rất to tát mà chúng ta cần phải nhận rõ. Ý nghĩa đó là: trong một thời gian rất vắn, chúng ta đã phá tan chế độ *quân chủ chuyên chế* mấy nghìn năm nay. Chúng ta đã đánh đổ cái nền thống trị của hai đế quốc chủ nghĩa: Pháp và Nhật. Chúng ta đã lập nên một chính thể *Dân chủ Cộng hoà*. Đó là một cuộc thắng lợi x- a nay ch- a từng thấy trong lịch sử n- ớc ta.

2. Vì sao có cuộc thắng lợi đó ?

Một phần là vì tình hình quốc tế thuận tiện cho ta. Nhất là vì lực l- ợng của cuộc toàn dân đoàn kết. Tất cả các dân tộc, các giai

1) Nghệ An.

2) Tỉnh nhà.

3) Cấp d- ới.

cấp, các địa ph- ơng, các tôn giáo đều nổi dậy theo lá cờ Việt Minh để tranh lại quyền độc lập cho Tổ quốc.

Lực l- ợng toàn dân là lực l- ợng vĩ đại hơn hết. Không ai chiến thắng đ- ợc lực l- ợng đó.

3. Công việc phá hoại xong rồi. Nay b- ớc đầu công việc dọn dẹp, sắp đặt, giữ gìn, kiến thiết. À! Việc này mới khó chứ! Trong việc phá hoại chống kẻ thù đòi độc lập thì dễ dàng kéo cả toàn dân. Trong việc kiến thiết thì khó kéo hơn, vì nó đụng chạm đến quyền lợi riêng của một đôi giai tầng¹⁾ trong n- ớc. Vả lại, chúng ta phải thật thà thừa nhận rằng kinh nghiệm chúng ta còn ít, tài năng chúng ta còn kém, mà công việc thì nhiều: nào quân sự, nào ngoại giao, nào tài chính..., trăm đầu nghìn mối, đều những việc mới lạ cho chúng ta. Lại thêm nguy hiểm ngoại xâm và tình hình nội trị.

4. Khó thì khó thật, nh- ng chúng ta quyết tâm; chúng ta vừa làm vừa học, nhất là chúng ta cố mà theo cho đúng chính sách của Chính phủ, thì nhất định chúng ta v- ợt qua hết thấy những sự khó khăn đó. Nói tóm tắt, thì chính sách của Chính phủ là:

- củng cố sự đoàn kết toàn dân.

- Sửa đổi những khuyết điểm khắp các ph- ơng diện.

5. Ở các địa ph- ơng, những khuyết điểm to nhất là:

a) Khuynh h- ớng chật hẹp và bao biện. Việc gì cũng do ng- ời Việt Minh làm, không biết đem những ng- ời có danh vọng hoặc có tài cán ở địa ph- ơng vào giúp việc.

b) Lạm dụng hình phạt. Những đứa phản quốc có chứng cứ rõ ràng phải trừng trị đã đành. Nh- ng chúng ta không nên đào bới những chuyện cũ ra làm án mới. Đối với những ng- ời không nguy hiểm lắm, thì nên dùng chính sách cảm hoá, khoan dung, không nên bắt bớ lung tung, không nên tịch thu vô lý, làm cho dân kinh khủng²⁾.

c) Kỷ luật không đủ nghiêm. Để cho bọn giả mạo tiếng Chính

1) Tầng lớp, giai cấp.

2) Sợ hãi.

phủ hoặc tên Việt Minh ức hiếp dân, xoáy tiền dân, lấy đồ đạc của dân, làm cho dân oán.

d) Đề phòng hủ hoá. Cán bộ ta nhiều ng- ời "cúc cung tận tụy", hết sức trung thành với nhiệm vụ, với Chính phủ, với quốc dân. Nh- ng cũng có ng- ời hủ hoá, lên mặt làm quan cách mạng, hoặc là độc hành độc đoán, hoặc là dĩ công dinh t- ¹⁾. Thậm chí dùng pháp công để báo thù t- ²⁾, làm cho dân oán đến Chính phủ và Đoàn thể.

d) Những khuyết điểm trên, nhỏ thì làm cho dân chúng hoang mang, lớn thì làm cho nền đoàn kết lay động.

Chúng ta phải lập tức sửa đổi ngay,

Chúng ta không sợ có khuyết điểm,

Chúng ta chỉ sợ không có quyết tâm sửa đổi,

Chúng ta phải lấy lòng "chí công vô t- ".

Chúng ta phải hiểu rõ và theo đúng chính sách của Chính phủ thì những khuyết điểm nói trên sẽ dễ sửa đổi và sự toàn dân đoàn kết sẽ càng vững vàng.

Trong công tác, có vấn đề gì khó giải quyết, các đồng chí cứ viết th- thảo luận với tôi. Tôi rất sẵn sàng giúp ý kiến.

Chào thân ái
HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chủ tịch với quê h- ơng*,
Ban nghiên cứu lịch sử Đảng
tỉnh Nghệ An xuất bản,
1970, tr.17-19.

1) Lấy của chung làm của riêng.

2) Dùng pháp luật Nhà n- ớc để trả thù riêng.

CHÍNH PHỦ LÀ CÔNG BỘC CỦA DÂN

Non hai tháng tr- ớc đây, tr- ớc đây, tr- ớc cuộc khởi nghĩa 19-8-1945, nói tới hai chữ Chính phủ ng- ời ta nghĩ ngay tới một bọn đầu đảng c- ớp nguy hiểm, xảo quyệt. Trái lại, ai ai đối với Chính phủ nhân dân hiện nay cũng đều có một cảm tình thân mật xen lẫn với một tôn kính sâu xa: Chính phủ đối với ta nh- ng- ời "anh cả" trong gia đình, một đồng chí phụ trách trong một địa ph- ơng, một ng- ời đứng mũi chịu sào ta có thể vững lòng trông cậy và gửi số mệnh vào. Ng- ời x- a nói: quan là công bộc của dân, ta cũng có thể nói: Chính phủ là công bộc của dân vậy. Các công việc Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là m- u tự do hạnh phúc cho mọi ng- ời. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh.

Các Ủy ban nhân dân làng, phủ là hình thức Chính phủ địa ph- ơng phải chọn trong những ng- ời có công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, đ- ợc đông đảo dân làng tín nhiệm. Không thể nhờ tiền tài hay một thế lực gì khác mà chui vào lọt các Ủy ban đó.

Ủy ban nhân dân làng trái với các hội đồng kỳ mục cũ thói nát, sẽ làm những việc có lợi cho dân, không phạm vào công lý, vào tự do của dân chúng. Nó hết sức tránh cuộc bắt bớ đánh đập độc đoán, những cuộc tịch thu tài sản không đúng lý. Ủy ban nhân dân thận trọng hết sức trong chỗ chỉ dùng công quỹ, không dám

tuỳ ý tiêu tiền vào những việc xa phí nh- ăn uống.

Những nhân viên Uỷ ban sẽ không lợi dụng danh nghĩa Uỷ ban để gây bè tìm cánh, đ- a ng- ời "trong nhà trong họ" vào làm việc với mình.

Nói tóm lại, bao nhiêu những cái xấu xa, thói nát, bất công, áp bức của chế độ cũ, của các hội đồng kỳ mục tr- ớc sẽ không thể tồn tại trong các Uỷ ban nhân dân bây giờ.

Uỷ ban nhân dân là Uỷ ban có nhiệm vụ thực hiện tự do dân chủ cho dân chúng. Nó phải hành động đúng tinh thần tự do dân chủ đó.

CHIẾN THẮNG

Báo *Cứu quốc*, số 46,
ngày 19-9-1945.

TH- GỬI CÁC VỊ PHỤ LÃO

Th- a các cụ,

Đây tôi lấy danh nghĩa là một ng- ời già, mà nói chuyện với các cụ. Tục ngữ có câu: "Lão lai tài tận", nghĩa là tuổi già thì tài hết, không làm đ- ợc gì nữa. Mà th- ờng các cụ phụ lão ta cũng tin nh- vậy. Gặp việc gì, các cụ đều nói: "Lão giả an chi" (ng- ời già nên ở yên). Thôi mình tuổi hạc ngày càng cao, không bay nhảy gì đ- ợc nữa! Việc đời để cho con cháu bây trẻ làm. Chúng ta đã gần đất xa trời rồi, không cần hoạt động nữa.

Tôi không tán thành ý kiến đó. X- a nay, những ng- ời yêu n- ớc không vì tuổi già mà chịu ngồi không. N- ớc ta có những ng- ời nh- Lý Th- ờng Kiệt, càng già càng quắc th- ớc, càng già càng anh hùng.

Hiện nay, n- ớc ta mới tranh lại quyền độc lập tự do, nh- ng còn phải qua nhiều b- ớc khó khăn, để củng cố quyền tự do độc lập đó. Vậy nên quốc dân ta, bất kỳ già trẻ, đều phải ra sức gánh một vai.

Con cháu ta, thanh niên sức khoẻ thì gánh việc nặng, chúng ta già cả, không làm đ- ợc công việc nặng nề, thì khua gậy đi tr- ớc, để khuyến khích bọn thanh niên và san sẻ những kinh nghiệm của chúng ta cho họ. Chúng ta là bậc phụ lão, cần phải tinh thành đoàn kết1) tr- ớc để làm g- ờng cho con cháu ta. Vậy tôi mong các vị phụ lão ở Hà thành ra xung phong tổ chức "Phụ lão cứu quốc hội" để cho các phụ lão cả n- ớc bắt ch- ớc và để hùn giữ gìn nền độc lập của n- ớc nhà.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 48,
ngày 21-9-1945.

THƯ GỬI THIẾU NHI VIỆT NAM ĐÊM TRUNG THU ĐẦU TIÊN CỦA N- ỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ¹⁾

Các em,

Đây là Hồ Chí Minh nói chuyện với các em. Hôm nay các em vui chơi, vui chơi một cách có đoàn kết, có tổ chức. Nh- thể là tốt lắm. Hôm nay Tết Trung thu là của các em. Mà cũng là một cuộc biểu tình của các em để tỏ lòng yêu n- ớc và để ủng hộ nền độc lập.

Các em phải ngoan, ở nhà phải nghe lời bố mẹ, đi học phải siêng năng; đối với bầu bạn phải yêu kính. Các em phải th- ơng yêu n- ớc ta. Mong các em mai sau lớn lên thành những ng- ời dân xứng đáng với n- ớc độc lập tự do.

Các em có hứa với tôi nh- thể không ? Tôi không có gì biếu các em, chỉ có thể đem cho mỗi đoàn các em một cái ảnh; các đại biểu sẽ đ- a cho các em.

Cám ơn các em! Hôn các em nhé!

Tr- ớc khi các em đi phá cỗ vui vẻ, chúng ta cùng nhau hô hai khẩu hiệu:

Trẻ em Việt Nam sung s- ơng!

Việt Nam độc lập muôn năm!

Chào các em,
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 49,
ngày 22-9-1945.

1) Đầu đề là của chúng tôi (BT).

MUỐN THÀNH CÁN BỘ TỐT, PHẢI CÓ TINH THẦN TỰ CHỈ TRÍCH

Có nhiều đồng chí hoặc tự cho mình có trình độ nhận thức cao, có kinh nghiệm đầy đủ về công tác - hoặc vì không có tinh thần tiến thủ, chỉ biết tới đâu hay đó, nên không chịu học tập, không biết tự chỉ trích để sửa đổi những lầm lỗi và bồi bổ những thiếu sót. Phải biết rằng tình hình khách quan thay đổi hàng giờ hàng phút, một chủ tr- ơng của ta hôm nay đúng, hôm sau đã không hợp thời, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm những t- t- ờng hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế, ta sẽ bị bỏ rơi, bị các bạn tỉnh táo nhanh nhẹn hơn v- ợt đi tr- ớc. Muốn đ- ọc thích hợp với tình thế, muốn cùng tiến hay v- ợt các bạn khác ta cần phải nhận thức và tự giáo dục không ngừng, cần phải có sự thành thực tự vạch ra những khuyết điểm sai lầm để bồi bổ và sửa đổi đi. Sau khi làm xong một công tác gì, hay sau mỗi ngày làm việc, cần phải tự mình kiểm điểm xem có chỗ nào nhầm lẫn, chỗ nào ch- a đầy đủ, có đ- ọc - u điểm gì nên nhớ, đ- ọc kinh nghiệm gì quý đáng ghi. Phải bỏ hẳn thái độ "xong việc thì thôi". Không chịu tự phê bình, tự chỉ trích thì không bao giờ tấn tới đ- ọc.

CHIẾN THẮNG

Báo *Cứu quốc*, số 51,
ngày 26-9-1945.

GỬI ĐỒNG BÀO NAM BỘ¹²

Hỡi đồng bào Nam Bộ!

N-ớc ta vừa tranh quyền độc lập, thì đã gặp nạn ngoại xâm. Khi còn chiến tranh với Nhật, thì bọn thực dân Pháp hoặc đầu hàng hoặc chạy trốn. Nay vừa hết chiến tranh thì bọn thực dân Pháp hoặc bí mật hoặc công khai mò lại. Trong 4 năm, họ đã bán n-ớc ta hai lần. Nay họ lại muốn thống trị dân ta lần nữa.

Tôi chắc và đồng bào cả n-ớc đều chắc vào lòng kiên quyết ái quốc của đồng bào Nam Bộ. Chúng ta nên nhớ lời nói oanh liệt của nhà đại cách mạng Pháp: "Thà chết tự do hơn sống nô lệ".

Tôi chắc và đồng bào Nam Bộ cũng chắc rằng Chính phủ và toàn quốc đồng bào sẽ hết sức giúp những chiến sĩ và nhân dân hiện đang hy sinh tranh đấu để giữ vững nền độc lập của n-ớc nhà.

Tôi chắc và tất cả đồng bào đều chắc rằng những ng-ời và những dân tộc yêu chuộng bình đẳng tự do trên thế giới đều đồng tình với chúng ta.

Chúng ta nhất định thắng lợi vì chúng ta có lực l-ợng đoàn kết của cả quốc dân.

Chúng ta nhất định thắng lợi vì cuộc tranh đấu của chúng ta là chính đáng.

Tôi chỉ muốn dặn đồng bào Nam Bộ một lời: "Đối với những ng-ời Pháp bị bắt trong lúc chiến tranh, ta phải canh phòng cẩn thận, nh-ng phải đối đãi với họ cho khoan hồng. Phải làm cho thế

giới tr-ớc hết là làm cho dân Pháp biết rằng: chúng ta là quang minh chính đại. Chúng ta chỉ đòi quyền độc lập tự do, chứ chúng ta không vì t- thù t- oán, làm cho thế giới biết rằng chúng ta là một dân tộc văn minh, văn minh hơn bọn đi giết ng-ời c-óp n-ớc".

N-ớc Nam độc lập muôn năm.

Đồng bào Nam Bộ muôn năm.

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 1945

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 54,
ngày 29-9-1945.

PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU THANH NIÊN HÀ NỘI¹⁾

Các anh em nếu đến đây để đợi nghe một bài diễn văn bóng bẩy, hoa mỹ thì các anh em sẽ thất vọng. Những lời tôi nói với anh em sẽ chỉ rất giản dị, rất thiết thực. Tôi sẽ không khen ngợi anh em, mà chỉ chú ý vạch ra những khuyết điểm của anh em. Những khuyết điểm ấy, có mấy điều lớn nhất sau đây:

Một là, thanh niên nhất là thanh niên Hà thành vốn giữ tính kiêu căng, biệt phái, bởi vậy những tổ chức đều chia rẽ, cô lập, chia rẽ thành đ- ộc một mặt trận thống nhất.

Hai là, thanh niên tuy có hăng hái, sôi nổi nhưng kém sáng kiến; việc gì cũng đợi ở Tổng bộ hoặc Chính phủ ra cho mệnh lệnh, chỉ thị, giúp hộ ý kiến hoặc định hộ kế hoạch; lại không biết tự ý đề nghị với Chính phủ những việc cần phải làm hay phải sửa chữa.

Ba là, các đồng chí phụ trách thanh niên không chịu đào tạo, dìu dắt thêm những cán bộ mới, tuy những phần tử có thể trở nên cán bộ vẫn không thiếu trong đám thanh niên.

Bây giờ, cần phải làm sao cho mất những khuyết điểm ấy. Việc cần tr- ớc nhất là làm thống nhất các tổ chức thanh niên. Mỗi giới thanh niên có một nguyện vọng, quyền lợi, đ- ề nghị lối phát triển

1) Đại hội khai mạc sáng 27-9-1945. Có hơn 100 đại biểu tham dự gồm Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, H- ọc sinh, Thanh niên công giáo, Tự vệ chiến đấu, công nhân, học sinh, sinh viên, công chức, Thiếu niên tiên phong.

riêng. Bây giờ không phân biệt, giới nào cũng phải đứng chung trong một tổ chức duy nhất. Nh- ư điều đó không phải sẽ cột chặt tất cả sự hoạt động riêng của mỗi giới, không cho tự phát triển, miễn là những hoạt động ấy không đi ng- ợc lại với h- ướng hoạt động chung của toàn thể. Sau đó, việc nên chú ý đến là sự định rõ những công việc và nhiệm vụ của thanh niên nh- là: đi sâu vào quần chúng để san sẻ những th- ờng thức về chính trị và quyền lợi công dân; ủng hộ Chính phủ không phải chỉ bằng những lời hoan hô suông thôi, mà cần phải một mặt giải thích cho dân chúng về những nỗ lực của Chính phủ, một mặt phê bình, giám đốc, tham gia ý kiến vào công việc của Chính phủ; chiến đấu giữ lấy nền độc lập và tự luyện ngay từ bây giờ để sau này lên thay những thủ lĩnh mà gánh vác việc trọng đại của n- ớc nhà. Nói tóm lại, phải làm sao cho tổ chức thanh niên Hà Nội phải thành một khối thanh niên khuôn mẫu cho thanh niên toàn xứ và toàn quốc.

Nói ngày 27-9-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 53,
ngày 28-9-1945.

SẺ CƠM NHƯỜNG ÁO¹³

Hỡi đồng bào yêu quý,

Từ tháng giêng đến tháng bảy năm nay, ở Bắc Bộ ta đã có hai triệu ng-ời chết đói.

Kể đó lại bị n-ớc lụt, nạn đói càng tăng thêm, nhân dân càng khốn khổ.

Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng.

Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả n-ớc, và tôi xin thực hành tr-ớc:

Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo.

Nh- vậy, thì những ng-ời nghèo sẽ có bữa rau bữa cháo để chờ mùa lúa năm sau, khỏi đến nỗi chết đói.

Tôi chắc rằng đồng bào ta ai cũng sẵn lòng cứu khổ cứu nạn, mà hăng hái h-ởng ứng lời đề nghị nói trên.

Tôi xin thay mặt dân nghèo mà cảm ơn các đồng bào.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 53,
ngày 28-9-1945.

THƯ GỬI CÁC HỌC SINH

Các em học sinh,

Ngày hôm nay là ngày khai tr-ởng đầu tiên ở n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi đã t-ởng t-ởng thấy tr-ớc mắt cái cảnh nhộn nhịp t-ưng bừng của ngày tựu tr-ởng ở khắp các nơi. Các em hết thấy đều vui vẻ vì sau mấy tháng giời nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác th-ởng, các em lại đ-ợc gặp thầy gặp bạn. Nh-ưng sung s-ởng hơn nữa, từ giờ phút này giở đi các em bắt đầu đ-ợc nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam. Tr-ớc đây cha anh các em, và mới năm ngoái cả các em nữa, đã phải chịu nhận một nền học vấn nô lệ, nghĩa là nó chỉ đào tạo nên những kẻ làm tay sai, làm tôi tớ cho một bọn thực dân ng-ời Pháp. Ngày nay các em đ-ợc cái may mắn hơn cha anh là đ-ợc hấp thụ một nền giáo dục của một n-ớc độc lập, một nền giáo dục nó sẽ đào tạo các em nên những ng-ời công dân hữu ích cho n-ớc Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em.

Các em đ-ợc h-ởng sự may mắn đó là nhờ sự hy sinh của biết bao nhiêu đồng bào các em. Vậy các em nghĩ sao? Các em phải làm thế nào để đền bù lại công lao của ng-ời khác đã không tiếc thân và tiếc của để chiếm lại nền độc lập cho n-ớc nhà.

Các em hãy nghe lời tôi, lời của một ng-ời anh lớn lúc nào cũng ân cần mong mỏi cho các em đ-ợc giỏi giang. Trong năm học tới đây, các em hãy cố gắng, siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn. Sau 80 năm giời nô lệ làm cho n-ớc nhà bị yếu hèn,

ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em.

Đối riêng với các em lớn, tôi khuyên thêm một điều này: chúng ta đã đánh đuổi bọn thực dân, chúng ta đã giành được độc lập. Nhưng giặc Pháp còn lăm le quay lại. Chúng dựa vào kẻ khác mạnh hơn mà gây sự với ta. Tất nhiên chúng sẽ bị bại, vì tất cả quốc dân ta đoàn kết chặt chẽ và một lòng chiến đấu cho giang sơn Tổ quốc. Phải sẵn sàng mà chống quân giặc cướp nước, đây là bổn phận của mỗi công dân. Các em lớn chưa hẳn đến tuổi phải gánh công việc nặng nhọc ấy, nhưng các em cũng nên, ngoài giờ học ở trường, tham gia vào các Hội cứu quốc để tập luyện thêm cho quen với đời sống chiến sĩ và để giúp đỡ một vài việc nhẹ nhàng trong cuộc phòng thủ đất nước.

Tôi đã thành thực khuyên nhủ các em. Mong rằng những lời của tôi được các em luôn luôn ghi nhớ.

Ngày hôm nay, nhân buổi tựu trường của các em, tôi chỉ biết chúc các em một năm đầy vui vẻ và đầy kết quả tốt đẹp.

Chào các em thân yêu

HỒ CHÍ MINH

Viết khoảng tháng 9-1945.

Tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ

Văn phòng Hội đồng Chính phủ.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI LỄ TỐT NGHIỆP KHOA HỌC THỨ TƯ TRƯỜNG QUÂN CHÍNH VIỆT NAM

Vì hoàn cảnh bắt buộc phải làm gấp rút mọi sự nên hạn học của anh em đã phải định là chỉ trong 15 ngày; 15 ngày để học về quân sự và chính trị là hai môn học phải cần đến hàng mấy năm đào luyện mới gọi là hiểu được châu đảo. Bởi vậy, thời kỳ huấn luyện này chưa thể cung cấp cho anh em những kiến thức đầy đủ và sâu rộng về hai môn đó; nó chỉ mới giúp được cho anh em những điều cần bản ứng dụng ngay vào các công tác bây giờ, định rõ cho anh em một phương hướng đi cho khỏi lầm đường và thêm nữa gọi lòng ham muốn nghiên cứu của anh em. Sau đây ra nhận việc, các anh em sẽ phải vừa làm vừa học, nghiên cứu không những trong sách vở mà ngay trong những công tác của mình.

Các anh em ở đây, ta sẽ là các cán bộ tất cả. Vậy cần phải nhớ đến những đức tính mà đã là cán bộ cần phải có:

- 1) Không tự kiêu, không có cái bệnh làm "quan cách mạng".
- 2) Phải siêng năng: siêng nghe, siêng thấy, siêng đi, siêng nghĩ, siêng nói, siêng làm.
- 3) Cầu tiến bộ luôn luôn, không lúc nào ngừng nghiên cứu, tự luyện, sửa chữa những khuyết điểm.
- 4) Trung thành với mục đích cách mạng: giữ cho nước nhà được độc lập, nòi giống được tự do.

Nói ngày 1-10-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 58,
ngày 4-10-1945.

THƯ GỬI BÁO *THIỆU SINH*

Gửi báo *Thiếu Sinh*,

Báo trẻ em đã ra đời. Báo đó là báo của trẻ em, vậy các em nên giúp cho báo: Gửi tin tức, tranh vẽ và viết bài cho báo.

Nên đọc cho trẻ em ch- a biết chữ nghe. Nên làm cho báo phát triển.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Thiếu Sinh*, số 1,
ngày 1-10-1945.

CHỐNG NẠN THẤT HỌC¹⁴

Quốc dân Việt Nam!

Khi x- a Pháp cai trị n- ớc ta, chúng thi hành chính sách ngu dân. Chúng hạn chế mở tr- ờng học, chúng không muốn cho dân ta biết chữ để dễ lừa dối dân ta và bóc lột dân ta.

Số ng- ời Việt Nam thất học so với số ng- ời trong n- ớc là 95 phần trăm, nghĩa là hầu hết ng- ời Việt Nam mù chữ. Nh- thế thì tiến bộ làm sao đ- ọc?

Nay chúng ta đã giành đ- ợc quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí.

Chính phủ đã ra hạn trong một năm, tất cả mọi ng- ời Việt Nam đều phải biết chữ quốc ngữ. Chính phủ đã lập một Nha Bình dân học vụ để trông nom việc học của dân chúng.

Quốc dân Việt Nam!

Muốn giữ vững nền độc lập,

Muốn làm cho dân mạnh n- ớc giàu,

Mọi ng- ời Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng n- ớc nhà, và tr- ớc hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ.

Những ng- ời đã biết chữ hãy dạy cho những ng- ời ch- a biết chữ, hãy góp sức vào bình dân học vụ, nh- các anh chị em trong

sáu, bảy năm nay đã gây phong trào truyền bá quốc ngữ, giúp đồng bào thất học.

Những ng- ời ch- a biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết đi. Vợ ch- a biết thì chồng bảo, em ch- a biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo, ng- ời ăn ng- ời làm không biết thì chủ nhà bảo, các ng- ời giàu có thì mở lớp học ở t- gia dạy cho những ng- ời không biết chữ ở hàng xóm láng giềng, các chủ ấp, chủ đồn điền, chủ hầm mỏ, nhà máy thì mở lớp học cho những tá điền, những ng- ời làm của mình.

Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong n- ớc, có quyền bầu cử và ứng cử.

Công việc này, mong anh chị em thanh niên sốt sắng giúp sức.

**Chủ tịch
Chính phủ nhân dân lâm thời**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 58,
ngày 4-10-1945.

THIẾU ỚC TỔ CHỨC - MỘT KHUYẾT ĐIỂM LỚN TRONG CÁC ỦY BAN NHÂN DÂN

Chính quyền nhân dân thành lập đã đ- ợc hơn một tháng. Nh- ng nhiều nơi cách làm việc vẫn ch- a đâu vào đâu cả. Ta có thể nói: một khuyết điểm lớn, chung cho phần đông các Ủy ban nhân dân là bệnh lộn xộn, thiếu tổ chức. Về cán bộ hành chính, ta phải thú nhận là thiếu rất nhiều. Ng- ời đi tuyên truyền, ng- ời chiến đấu thì có. Ng- ời ngồi bàn giấy làm việc cai trị rất hiếm. Vào trụ sở một Ủy ban nhân dân, ng- ời ta nhận ngay thấy sự lộn xộn trong việc xếp đặt bàn giấy: đồ ai biết chỗ ông chủ tịch, ông th- ký, ông tài chính ngồi đâu. Nhiều ông chủ tịch Ủy ban th- ờng không nhận định những công việc chính của mình phải đem hết tâm lực vào đó, mà th- ờng chỉ dùng thì giờ để xử những vụ kiện vợ vắn, tiếp những ông khách vu vơ, hay cặm cụi viết th- , viết bá cáo - việc có thể giao cho ng- ời khác làm đ- ợc. Trong một Ủy ban, nhiều khi có ng- ời rất rối rắm, cả ngày chỉ chạy ra chạy vào cho có chuyện, có ng- ời lại bù đầu rối óc vì một mình phải kiêm đến mấy việc: nào ngoại giao, nào t- pháp, nào tài chính.

Chia công việc không khéo thành ra bao biện: nhiều việc quá thì sao làm đ- ợc đến nơi đến chốn, vì thì giờ và sức lực ng- ời ta chỉ có chừng.

Có kế hoạch làm việc nh- ng sắp đặt công việc không khéo, phân

công không sáng suốt thì việc cũng đến hỏng. Ng- ời nói giỏi lại cho vào việc chỉ cần khéo chân tay, ng- ời viết giỏi lại cho làm việc về lao động thì nhất định không thể nào thành công đ- ợc.

Việc dùng nhân tài, ta không nên căn cứ vào những điều kiện quá khắt khe. Miễn là không phản lại quyền lợi dân chúng, không là Việt gian, thân Pháp, thân Nhật, có lòng trung thành với Tổ quốc là có thể dùng đ- ợc. Tài to ta dùng làm việc to, tài nhỏ ta cất làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy.

Biết dùng ng- ời nh- vậy, ta sẽ không lo gì thiếu cán bộ.

Một điều thiếu sót nữa là trong khi làm công tác, kế hoạch đã sơ sài, phân công đã không sáng suốt, rồi sau khi làm lại không chịu kiểm điểm lại.

Ta th- ờng có tính tối đâu hay đó, xong việc thì thôi không biết - u điểm hay khuyết điểm của mình, làm nh- thế mong tiến sao đ- ợc.

Cán bộ chăm chỉ làm việc ch- a đủ, cần phải biết làm việc cho có ph- ơng pháp. Phải *cần* mà phải *cẩn* nữa.

CHIẾN THẮNG

Báo *Cứu quốc*, số 58,
ngày 4-10-1945.

TINH THẦN TỰ ĐỘNG TRONG ỦY BAN NHÂN DÂN

Tự động là không phải tựa vào ai, là tự mình biết biến báo xoay xở, tự mình biết thực hành công tác theo nhiều hình thức mới mẻ, phong phú.

Nhiều Ủy ban nhân dân, một khi nhận đ- ợc mệnh lệnh gì của cấp trên là chỉ biết cấm đầu cấm cổ thi hành đúng nh- vậy, thi hành một cách máy móc. Họ không biết tùy hoàn cảnh địa ph- ơng, tùy tình thế từng lúc mà châm ch- ớc đi, không biết biến báo, làm khác đi ít nhiều cho đ- ợc thích hợp. Ví dụ, nhận đ- ợc chỉ thị phải tổ chức "Tuần lễ vàng", Ủy ban nhân dân xã nọ đã biết chắc làng mình không ai có đ- ợc một đồng cân vàng hay chỉ có rất ít, mà lại chủ tr- ơng chỉ lạc quyền độc một thứ vàng thoi, thì bảo đào ở đâu ra? Sao không biết quyền thóc, sắt, đồng, nếu làng ấy có nhiều các thứ ấy.

Khi có công tác thì đem thi hành một cách máy móc. Khi làm xong việc lại chỉ ngồi không, không chịu bới việc ra mà làm nữa, cứ ỳ ra nh- xe bò lên dốc, không có ng- ời đẩy là y nh- đứng lại.

Nhiều uỷ viên trong các Ủy ban, đã đ- ợc phân công rõ ràng, đã nhận phụ trách một việc nhất định, không biết xoay xở nghĩ cách thực hành công tác mình cho có hiệu quả, lại nhất nhất điều gì cũng chỉ đòi hỏi chủ tịch hay th- ơng cấp, không biết tự quyết, tự định cái gì, nh- vậy làm sao công tác phát triển đ- ợc. Có mắt ta

phải trông, có óc ta phải nghĩ, có tay ta phải làm chứ.

Nh- ng tự động không phải là tự tiện. Nhiều bạn lại hiểu nghĩa tự động sai lạc hẳn đi, không coi kỷ luật chính trị vào đâu, muốn làm gì là cứ tự ý làm bừa đi, chẳng bàn hỏi thảo luận với ai, không theo pháp luật Chính phủ ban hành, không dựa vào ý nguyện dân chúng. Những ca bắt bố, tịch thu tài sản bừa bãi th- ờng xảy ra ở nhà quê.

Hành động nh- vậy, các Ủy ban đó vô tình gây nên nhiều chuyện có hại đến uy tín của Chính phủ, làm cho dân chúng oán thán kêu ca.

Nói tóm lại, các nhân viên trong các Ủy ban nhân dân phải rèn cho có một tinh thần tự động mạnh mẽ, nh- ng phải bỏ tính cái gì cũng tự tiện...

CHIẾN THẮNG

Báo *Cửu quốc*, số 59,
ngày 5-10-1945.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI BIỂU CÁC BÁO CHÍ VỀ NỘI TRỊ, NGOẠI GIAO NƯỚC NHÀ TRONG NHỮNG NGÀY VỪA QUA

VỀ VẤN ĐỀ NGOẠI GIAO:

Với *Trung Quốc* - hai bên vẫn giữ đ- ợc tình thân thiện. Hôm tr- ớc đây, tôi đã gặp Hà Tổng tr- ớng. Ông cũng tuyên bố nh- những yếu nhân Trung Hoa đã tuyên bố, không có dã tâm về đất đai Việt Nam và hy vọng để các n- ớc Á Đông độc lập.

Tổng tr- ớng Hà Ứng Khâm là một quân nhân, không có quyền nói về chính trị, nên ông không thể nói hơn về nền độc lập của chúng ta.

Lấy tình riêng mà nói, Hà Tổng tr- ớng, mặc dầu từ tr- ớc tới nay đối với tôi ch- a từng quen biết, nh- ng về ph- ơng diện cá nhân ông rất tử tế. Điều đó không lạ, là vì, là một ng- ời Trung Quốc, ai cũng mong chúng ta đ- ợc độc lập.

Hai n- ớc Trung Hoa và Việt Nam có liên lạc với nhau về kinh tế và chính trị, thì hai dân tộc không thể không có sự t- ơng trợ, t- ơng thân.

Với *Mỹ* - những phái bộ Mỹ đến Việt Nam đã tỏ rõ với Chính phủ lâm thời một cảm tình đặc biệt. Đó là thứ cảm tình giao tế quân nhân phái bộ Mỹ đối với mình. Còn ngoài ra, các đại biểu phái bộ Mỹ vẫn chủ tr- ơng thuyết là quân nhân không có quyền nói chính trị.

Với *Pháp* - rất đơn giản, là Chính phủ buộc Pháp phải công nhận nền độc lập của n-ớc ta. Đ-ợc thế, về vấn đề khác cũng có thể giải quyết rất dễ dàng.

Đã có t-ớng Alécxăngđrê tới đây xin yết kiến. Sau đó có một nhà báo hàng ngày. Rồi hôm kia đây, lại có hai ng-ời quan ba trong phái bộ Pháp đến.

VỀ VẤN ĐỀ NỘI TRỊ:

- Chính phủ Dân chủ Cộng hoà lâm thời là công bộc của dân. Anh em trong Chính phủ, ai là ng-ời có tài năng, có đức hạnh, giúp đỡ cho dân, cho n-ớc, tất nhiên là đ-ợc quốc dân hoan nghênh. Là ng-ời này hay ng-ời khác cũng thế, ai là dân đều có quyền giúp đỡ.

N-ớc ta đã là một n-ớc Dân chủ Cộng hoà, chính quyền đã ở trong tay dân, nhân dân hoan nghênh ng-ời có tài, có đức gánh vác cho dân đ-ợc thì ng-ời đó đảm nhận trách nhiệm.

Làm việc n-ớc hay làm việc gì khác, ng-ời ta th-ờng muốn có một chút danh hay một chút lợi về phần mình. Nh- ng, anh em trong Chính phủ lâm thời hiện nay, nh- quốc dân đã biết, ra gánh vác việc n-ớc, không ai mong danh hay chuộng lợi. Muốn cho *danh chính, lợi chính*, thì *Danh*, làm sao cho dân tộc mình có danh với thế giới, và *Lợi*, làm thế nào cho tranh đ-ợc lợi với thế giới.

Đồng bào chúng ta đã đi gần vào chỗ chết đói. Và máu của đồng bào chúng ta đang đổ ra trong Nam Bộ.

Lúc này, chúng ta phải thực hành cho rộng việc quyên gạo. Trong miền Trung, đã thực hành rồi. Còn ở Bắc Bộ, cũng sắp thực hành nay mai.

Có một điều chúng ta đáng mừng là cách mạng Việt Nam đã có một - u điểm so với cách mạng các n-ớc Nga, Tàu, Pháp. Cách mạng ở đâu thành công cũng phải đổ máu nhiều. Có n-ớc phải chặt đầu vua. Có n-ớc đồng bào chia đảng phái, chém giết nhau liên tiếp trong bao nhiêu năm. N-ớc ta, vua tự thoái vị, các đảng phái không có mấy. Trong một thời gian ngắn, các giai cấp đoàn kết thành một

khối, muôn dân đoàn kết để m- u hạnh phúc chung là n-ớc đ-ợc hoàn toàn độc lập và chống đ-ợc giặc xâm lăng, đuổi bọn thực dân tham ác ra ngoài bờ cõi.

Nói ngày 6-10-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 61,

ngày 8-10-1945.

KHOAN HỒNG MÀ KHÔNG NHU NH- ỢC

Tr- ớc kia, do những lời vu cáo hèn nhát của bọn thực dân Pháp và bọn Việt gian, ng- ời ngoại quốc vẫn ngỡ vực Việt Minh là cộng sản, và hồi chính quyền vừa thành lập lại có d- luận cho rằng Chính phủ là Chính phủ riêng của Việt Minh, nên không nhận sự hợp tác của ai. Chính sách rộng rãi, mềm dẻo của Chính phủ Hồ Chí Minh đã cải chính hùng hồn những d- luận sai lầm đó, đã vạch rõ cho thế giới biết Chính phủ này là hoàn toàn nhân dân chứ không phải thuộc riêng gì một đảng phái nay một đoàn thể nào.

Chính phủ đã tỏ ra một thái độ rất khoan hồng, chính đại, chỉ coi bọn thực dân Pháp là kẻ thù chính cần tiêu diệt, còn đối với dân chúng Pháp chịu thừa nhận quyền độc lập Việt Nam thì nó vẫn thân thiện và sẵn sàng bảo vệ cho sinh mạng và tài sản.

Đối với quan lại cũ, trừ những bọn đại gian, đại ác, Chính phủ Cộng hoà ta cũng tỏ một độ l- ợng không để tâm moi ra những tội cũ đem làm án mới làm gì.

Thái độ đó của Chính phủ tỏ rõ một ý muốn duy nhất làm sao đem lại cho dân chúng đ- ợc tự do độc lập hoàn toàn và để cho tất cả mọi phần tử quốc dân đ- ợc h- ưởng tự do độc lập ấy nh- muôn vật đ- ợc h- ưởng ánh sáng mặt trời.

Tiếc rằng, trái với chính sách khoan hồng của Chính phủ, tại thôn quê th- ờng xảy ra những cuộc bắt bớ lung tung, những cuộc tịch thu bữa bãi không phải vì quyền lợi dân chúng mà chỉ vì thù riêng, vì t- lợi.

Những hành vi trái phép của một số Uỷ ban nhân dân đó có thể đem lại tiếng không hay lây cho Chính phủ.

Các Uỷ ban nhân dân không đ- ợc bắt ng- ời vô tang chứng, không đ- ợc tịch thu của cải trái phép.

Nh- ng nói nh- vậy không phải là các Uỷ ban nhất thiết không bắt bớ ai, tuyệt đối không tịch thu tài sản của ai.

Những bọn thực dân tàn bạo và bọn tay sai của chúng m- u mô xâm phạm chủ quyền Việt Nam, phá hoại nền độc lập của ta, các Uỷ ban cần thẳng tay phanh thây chẻ xác chúng ra để làm g- ờng cho kẻ khác.

Phải khoan hồng nh- ng không nhu nh- ợc, nh- vậy mới thực là biết phụng sự quyền lợi quốc gia.

CHIẾN THẮNG

Báo *Cứu quốc*, số 61,
ngày 8-10-1945.

SAO CHO Đ- ỢC LÒNG DÂN?

Ta nhận thấy xung quanh các Ủy ban nhân dân, một vài nơi tiếng phàn nàn oán thán nhiều hơn tiếng ng- ời khen. Dân chúng tín nhiệm ở Chính phủ trung - ơng nhiều hơn các Ủy ban địa ph- ơng.

Những Ủy ban đó không những không đ- ợc dân yêu, còn bị dân khinh, dân ghét là khác nữa.

Thứ nhất dân ghét các ông chủ tịch, các ông uỷ viên vì cái tật ngông nghênh cậy thế cậy quyền. Những ông này không hiểu nhiệm vụ và chính sách của Việt Minh, nên khi nắm đ- ợc chút quyền trong tay vẫn hay lạm dụng, có đ- ợc mấy khẩu súng lục trong túi lúc nào cũng lăm le muốn bắn, đeo chiếc kiếm bên mình lúc nào cũng chỉ chực muốn chặt ng- ời ta. Ng- ời ta còn bĩu môi nói đến bà "phủ tr- ởng" nọ bận quần áo chèn, tóc cắt ngắn c- ởi ngựa đi rong khắp chỗ mà chẳng có việc gì, ng- ời ta còn thì thào chỉ chỗ ông tỉnh tr- ởng kia vác ô tô đ- a bà "tỉnh tr- ởng" đi chơi mát mỗi buổi chiều.

Từ chỗ ngông nghênh xa phí đó rất dễ đi đến chỗ ỷ thế cậy quyền, làm nhiều điều quá tệ. Thậm chí có ông t- pháp khi xử kiện bắt tội nhân quỳ tr- ớc thêm đánh đập, chửi mắng tội nhân, hách dịch đúng nh- những "ông quan", "ông thanh tra" d- ời thời Pháp thuộc, Nhật thuộc!

Muốn cho dân yêu, muốn đ- ợc lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề dầu khó đến đâu mặc lòng, những

vấn đề quan hệ tới đời sống của dân. Phải chấp đơn, phải xử kiện cho dân mỗi khi ng- ời ta đem tới. Phải chăm lo việc cứu tế nạn nhân cho chu đáo, phải chú ý trừ nạn mù chữ cho dân. Nói tóm lại, hết thấy những việc có thể nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân phải đ- ợc ta đặc biệt chú ý.

Ngoài ra, đối với tất cả mọi ng- ời trong các tầng lớp dân chúng, ta phải có một thái độ mềm dẻo khôn khéo, biết nhân nh- ợng, biết trọng nhân cách ng- ời ta. Phải tỏ cho mọi ng- ời biết rằng công việc là công việc chung, thiếu ng- ời ra gánh vác thì mình ra, nếu có ng- ời thay, mình sẽ nghỉ để làm việc khác, sẵn sàng nh- ờng lại cho ai muốn làm và làm đ- ợc.

Nói tóm lại, muốn đ- ợc dân yêu, muốn đ- ợc lòng dân, tr- ớc hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thấy, phải có một tinh thần chí công vô t- .

CHIẾN THẮNG

Báo *Cứu quốc*, số 65,
ngày 12-10-1945.

THƯ GỬI CÁC GIỚI CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Cùng các ngài trong giới Công - Th- ơng,

Đ- ọc tin giới Công - Th- ơng đã đoàn kết lại thành "Công - Th- ơng cứu quốc đoàn" và gia nhập vào Mặt trận Việt Minh, tôi rất vui mừng. Hiện nay "Công - Th- ơng cứu quốc đoàn" đ- ơng hoạt động để làm nhiều việc ích quốc lợi dân, tôi rất hoan nghênh và mong đợi nhiều kết quả tốt.

Trong lúc các giới khác trong quốc dân ra sức hoạt động để giành lấy nền hoàn toàn độc lập của n- ớc nhà, thì giới Công - Th- ơng phải hoạt động để xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh v- ơng. Chính phủ nhân dân và tôi sẽ tận tâm giúp giới Công- Th- ơng trong công cuộc kiến thiết này.

Việc n- ớc và việc nhà bao giờ cũng đi đôi với nhau. Nền kinh tế quốc dân thịnh v- ơng nghĩa là các sự kinh doanh của các nhà công nghiệp, th- ơng nghiệp thịnh v- ơng. Vậy tôi mong giới Công - Th- ơng nỗ lực và khuyến các nhà công nghiệp và th- ơng nghiệp mau mau gia nhập vào "Công - Th- ơng cứu quốc đoàn" cùng đem vốn vào làm những công cuộc ích quốc lợi dân.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 66,
ngày 13-10-1945.

LỜI CẢM ƠN ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO

Kính gửi các giám mục và đồng bào công giáo Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình,

Tôi thay mặt Chính phủ cảm ơn bức th- các vị đã gửi cho chúng tôi. Trong th- nói:

"Dù phải hy sinh x- ơng máu để kiến thiết một n- ớc nhà tự do hạnh phúc hoàn toàn, thì chúng tôi cũng sẵn sàng không ngần ngại".

Câu nói nhiệt thành đó tỏ rằng các vị là những ng- ời chân chính yêu n- ớc, đồng thời cũng là những chân chính tín đồ của đức Giêsu. Đức Giêsu hy sinh vì muốn loài ng- ời đ- ọc tự do hạnh phúc, đồng bào ta cả l- ơng cả giáo cũng vì tự do hạnh phúc cho toàn dân mà hy sinh phấn đấu.

Chúng tôi mong rằng các anh em công giáo toàn thế giới sẵn sàng h- ưởng ứng lời kêu gọi thống thiết của đồng bào công giáo ta.

Một lần nữa tôi cảm ơn các vị và chúc các vị bình yên.

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 1945

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 70,
ngày 18-10-1945.

**TRẢ LỜI TH- CỬA NHI ĐỒNG CỨU QUỐC
PHƯỚC DIÊN (QUẢNG NINH)
VÀ CẨM GIÀNG (HẢI HƯNG)¹⁾**

Hỡi các cháu yêu quý,

Tôi nhận đ- ọc th- các cháu cho biết rằng các cháu đã nhận ăn quà để góp tiền vào Quỹ độc lập.

Các cháu nông nân yêu n- ớc làm cho tôi rất động lòng. Tôi thay mặt cho tất cả đồng bào lớn tuổi mà cảm ơn các cháu.

Các cháu đã tỏ ra là những cháu chất rất xứng đáng của tổ tiên Hồng - Lạc, và rất xứng đáng là "tiểu chủ ông" của n- ớc nhà (nếu các cháu không hiểu Hồng - Lạc là gì, thì cha mẹ hoặc thầy học nói cho biết).

Các cháu học hành tiến bộ thế nào? Sức khoẻ ra sao? Hội nhi đồng cứu quốc đã làm đ- ọc những việc gì? Trẻ em trong Hội thêm đ- ọc bao nhiêu? Lâu lâu các cháu nhớ viết th- cho tôi. Viết th- thì các cháu tự viết, nghĩ sao viết vậy, chớ m- ợn ng- ời khác viết.

Chúc các cháu mạnh khoẻ luôn và hôn các cháu rõ kêu.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 67,
ngày 15-10-1945.

1) Đầu đề là của chúng tôi (BT).

DIỆN VĂN GỬI TỔNG THỐNG MỸ H.TỜUMAN
Nhà trắng - Oasinhton

Hà Nội, qua Côn Minh, ngày 17 tháng 10 năm 1945

**Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời
Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, gửi Tổng thống
Tờuman, Oasinhton.**

Về nguyên tắc, nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ việc thành lập Uỷ ban t- vấn đối với khu vực Viễn Đông. Tr- ớc hết, xét đến tầm quan trọng về chiến l- ọc và kinh tế của Việt Nam, thứ đến là mong muốn tha thiết - mà Việt Nam cảm nhận sâu sắc và đã chứng tỏ một cách nhất trí - đ- ọc hợp tác với những nền dân chủ khác trong việc tạo lập và củng cố nền hoà bình và phồn vinh trên thế giới, chúng tôi mong rằng các quốc gia Đồng minh sẽ l- u tâm đến những vấn đề sau đây:

Thứ nhất, sự vắng mặt của Việt Nam và sự có mặt của Pháp trong Uỷ ban t- vấn dẫn tới kết luận rằng Pháp sẽ đại diện cho nhân dân Việt Nam tại Uỷ ban này. Sự đại diện ấy thiếu cơ sở pháp lý hoặc cơ sở thực tế. Về mặt pháp lý thì giữa Pháp và Việt Nam không còn tồn tại một bốn phận nào nữa: Bảo Đại đã huỷ bỏ các Hiệp - ớc 1884 và 1863. Bảo Đại đã tự nguyện thoái vị, trao lại chính quyền cho Chính phủ Dân chủ Cộng hoà; Chính phủ lâm thời chấp thuận việc huỷ bỏ các Hiệp - ớc 1884 và 1863. Trên thực tế, từ ngày 9 tháng 3, việc Pháp trao quyền thống trị cho Nhật đã cắt đứt

toàn bộ các mối liên hệ về mặt hành chính với Việt Nam, từ ngày 19-8-1945 Chính phủ lâm thời trên thực tế đã là một Chính phủ độc lập về mọi ph- ơng diện. Những sự kiện xảy ra mới đây ở Sài Gòn do sự xúi giục của ng- ời Pháp đã khuấy động sự đồng lòng phản đối dẫn tới cuộc đấu tranh vì nền độc lập.

Thứ hai, Pháp không có quyền vì Pháp đã bán Đông D- ơng cho Nhật một cách d- ẽ tiện và đã phản bội lại các n- ớc Đồng minh.

Thứ ba, theo bản Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng và bản Hiệp - ớc Hoà bình sau đó, và do thiện chí cùng với lập tr- ờng kiên định về nền dân chủ, Việt Nam có đủ điều kiện cử đại diện vào Uỷ ban t- vấn. Chúng tôi tin chắc rằng tại Uỷ ban này, Việt Nam có thể mang lại sự đóng góp có hiệu quả cho việc giải quyết các vấn đề còn tồn tại ở Viễn Đông; trái lại, sự vắng mặt của Việt Nam sẽ gây ra tình trạng bất ổn định và đặc tính nhất thời cho những giải pháp đạt đ- ợc bằng cách khác. Vì thế chúng tôi bày tỏ đề nghị tha thiết đ- ợc tham gia vào Uỷ ban t- vấn của Viễn Đông. Chúng tôi sẽ vô cùng biết ơn Ngài cùng Thủ t- ớng Atli, Thủ t- ớng Xtalin, Thống chế T- ổng Giới Thạch về sự truyền đạt lại những nguyện vọng của chúng tôi tới Liên hợp quốc.

Kính
HỒ CHÍ MINH

United States - Vietnam Relations
1945 - 1967, U.S. government printing
office, Washington, 1971, p.73.

BỎ CÁCH LÀM TIỀN ẤY ĐI!

Một ông chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã nọ, sang dự cuộc hội họp tại một thôn bên cạnh, nhân nói chuyện về những việc cải cách trong làng mình lại khoe rằng thôn ông trong tháng vừa qua đã bán thứ vị nh- chánh phó lý, khán thủ, v.v. và đã thu đ- ợc một món tiền khá lớn!

Thật là trái ng- ợc! Nói một hội đồng kỳ mục cũ làm tiền cho dân bằng cách bán thứ vị, còn nghe đ- ợc. Một Uỷ ban nhân dân tổ chức theo một tinh thần dân chủ mới, rất cấp tiến lại đi làm tiền theo một ph- ơng pháp cũ rích cả có ý nghĩa gì, có ảnh h- ởng xấu vô cùng là khác.

Các ông nói: miễn sao có tiền cho dân là đ- ợc?

Không đ- ợc! Tiền là mạch máu cho mọi công việc, tiền là cần thật nh- ng không phải vì cần tiền mà cứ đi d- ầu bóp cổ hay dùng những thủ đoạn không chính đáng để vơ vét lấy tiền.

Làm tiền bằng cách bán ngôi thứ tức là gây cho dân chúng có óc hiếu danh, trong khi cần phải trừ tiệt óc đó để gây cho mọi ng- ời có óc thiết thực, góp sức vào công cuộc giữ gìn và xây dựng đất n- ớc.

Trong lúc xung quanh mình, ng- ời ta mở ngày Vàng, ngày Văn hoá, diễn kịch để lấy tiền giúp quỹ này, quỹ khác, Uỷ ban nọ còn quay lại lối làm tiền cũ rích, bán ngôi thứ, thật đã tỏ rõ một khối óc đặc sệt. Những cuộc "làm tiền" phải đem theo nó một ý nghĩa

tuyên truyền nữa mới đ- ọc. Sao cho ng- ời ta nhận thấy rằng đồng tiền của ng- ời ta bỏ ra là một viên gạch để góp vào việc xây đắp nền móng quốc gia.

Bán ngói thứ làm cho óc ng- ời ta đen tối thêm! Tiền lấy nh- vậy cũng là một thứ tiền phi nghĩa.

Lòng sốt sắng làm tiền cho dân của ông chủ tịch nọ đáng hoan nghênh thật, nh- ng cách làm tiền của ông có hại cho sự tiến hoá của dân, cần phải bỏ ngay đi, cũng nh- cần phải phải đi hết những hủ tục khác: làm r- ợu ăn mừng đ- ọc bầu vào Ủy ban, dùng chữ nho trong những tờ thông đạt, v.v..

CHIẾN THẮNG

Báo *Cứu quốc*, số 69,
ngày 17-10-1945.

THƯ GỬI ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC KỲ, TỈNH, HUYỆN VÀ LÀNG¹⁵

Hỡi các bạn!

A. N- ớc ta bị Tây áp bức hơn 80 năm và bốn, năm năm bị Nhật áp bức.

Dân ta đói rét, khổ sở, không thể nói xiết. Ngày nay nhớ lại, còn rất đau lòng.

Nhờ dân ta đoàn kết một lòng và Chính phủ lãnh đạo khôn khéo, mà chúng ta bề gãy xiềng xích nô lệ, tranh đ- ợc độc lập tự do.

Nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực l- ợng. Nếu không có Chính phủ, thì nhân dân không ai dẫn đ- ờng. Vậy nên Chính phủ với nhân dân phải đoàn kết thành một khối. Ngày nay, chúng ta đã xây dựng nên n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nh- ng nếu n- ớc độc lập mà dân không h- ưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì.

B. Chính phủ ta đã hứa với dân, sẽ gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc. Trong việc kiến thiết n- ớc nhà, sửa sang mọi việc, phải làm dần dần, không thể một tháng, một năm mà làm đ- ợc hết. Song ngay từ b- ớc đầu, chúng ta phải theo đúng ph- ơng châm.

Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân nh- trong thời kỳ d- ối quyền thống trị của Pháp, Nhật.

Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm.

Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh.

Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta.

C. Tôi vẫn biết trong các bạn có nhiều người làm theo đúng chương trình của Chính phủ, và rất được lòng nhân dân. Song cũng có nhiều người phạm những lầm lỗi rất nặng nề. Những lầm lỗi chính là:

1. *Trái phép* - Những kẻ Việt gian phản quốc, chứng cứ rõ ràng thì phải trừng trị đã đành, không ai trách được.

Những người cũng có lúc vì thù t oán mà bắt bớ và tịch thu làm cho dân oán thán.

2. *Cậy thế* - Cậy thế mình ở trong ban này ban nọ, rồi ngang tàng phóng túng, muốn sao được vậy, coi khinh dân luận, không nghĩ đến dân. Quên rằng dân bầu mình ra là để làm việc cho dân, chứ không phải để cậy thế với dân.

3. *Hủ hoá* - Ăn muốn cho ngon, mặc muốn cho đẹp, càng ngày càng xa xỉ, càng ngày càng lãng mạn, thử hỏi tiền bạc ấy ở đâu ra?

Thậm chí lấy của công dùng vào việc tư, quên cả thanh liêm, đạo đức. Ông uỷ viên đi xe hơi, rồi bà uỷ viên, cho đến các cô các cậu uỷ viên, cũng dùng xe hơi của công. Thử hỏi những hao phí đó ai phải chịu?

4. *T- túng* - Kéo bè, kéo cánh, bà con bạn hữu mình, không tài năng gì cũng kéo vào chức này chức nọ. Người có tài có đức, những người không vừa lòng mình thì đẩy ra ngoài. Quên rằng việc là việc công, chứ không phải việc riêng gì dòng họ của ai.

5. *Chia rẽ* - Bên vực lớp này, chống lại lớp khác, không biết làm cho các tầng lớp nhân dân liên lạc nhau, hoà thuận với nhau. Thậm chí có đôi nơi để đất ruộng bỏ hoang, nông gia ta thán. Quên rằng lúc này ta phải toàn dân đoàn kết, không chia già trẻ, giàu nghèo để giữ nền độc lập, chống kẻ thù chung.

6. *Kiêu ngạo* - Tự ở mình ở trong cơ quan Chính phủ là thần thánh rồi. Coi khinh dân gian, nói phô, cử chỉ lúc nào cũng vác mặt "quan cách mạng" lên. Không biết rằng, thái độ kiêu ngạo đó sẽ

làm mất lòng tin cậy của dân, sẽ hại đến oai tín của Chính phủ.

D. Chúng ta không sợ sai lầm, những người đã nhận biết sai lầm thì phải ra sức sửa chữa. Vậy nên, ai không phạm những lầm lỗi trên này, thì nên chú ý tránh đi, và gắng sức cho thêm tiến bộ. Ai đã phạm những lầm lỗi trên này, thì phải hết sức sửa chữa; nếu không tự sửa chữa thì Chính phủ sẽ không khoan dung.

Vì hạnh phúc của dân tộc, vì lợi ích của nước nhà, mà tôi phải nói. Chúng ta phải ghi sâu những chữ "công bình, chính trực" vào lòng.

Mong các bạn tiến bộ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 69,
ngày 17-10-1945.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO TỈNH LAO CAI

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 1945

Hỡi đồng bào yêu quý ở Lao Cai!

Tôi biết những ngày gần đây, đồng bào nóng ruột lắm! Mà nóng ruột là phải. N- óc nhà đã độc lập rồi, lá quốc kỳ màu đỏ sao vàng đã bay phất phới khắp n- óc Việt Nam. Ấy thế mà đồng bào yêu quý ở biên thuỳ, vì đ- ồng sá xa xôi nên không biết rõ tình thế, bảo không nóng ruột làm sao đ- ợc?

Tôi biết tấm lòng yêu n- óc th- ơng nòi của đồng bào lúc này rất sôi nổi. Đây là một chứng cứ rất tốt đẹp cho vận mệnh n- óc nhà.

Ngày 19 tháng 8 cuộc khởi nghĩa do Mặt trận Việt Minh lãnh đạo đã thành công¹⁶. Ngày 2 tháng 9 bản Tuyên ngôn Việt Nam Độc Lập đã ban bố. Vua Bảo Đại đã tự nguyện thoái vị, chính thể Dân chủ Cộng hoà đã thành lập.

Từ đây đồng bào chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ, phải tranh đấu đến kỳ cùng để m- u tự do hạnh phúc cho dân tộc. Tôi tin rằng đồng bào Lao Cai sẽ nhiệt liệt h- ưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ. Tất cả nhân dân Lao Cai, không phân biệt trai gái, già trẻ, giàu nghèo, l- ơng giáo, không phân biệt Mán, M- ờng, Mèo, v.v., cùng nhau hăng hái đứng lên phấn đấu để củng cố nền độc lập của n- óc nhà và xây dựng nền hạnh phúc tự do cho dân chúng.

Tuy rằng trong lúc này chúng ta ch- a có dịp gặp mặt nhau,

nh- ng lòng tôi vẫn luôn luôn nhớ đến đồng bào.

Xin đồng bào hãy nhận tấm lòng thân ái của tôi và của Chính phủ.

**Chủ tịch Chính phủ lâm thời n- óc
Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo Cứu quốc, số 71,
ngày 19-10-1945.

CÔNG ĐIỆN GỬI T- ỜNG ĐỜ GÔN, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHÍNH PHỦ PHÁP¹⁾

Pari

Xin hân hạnh báo với Ngài, Chính phủ lâm thời Cộng hoà Việt Nam đã đ- ọc thành lập sau khi Nhật Bản đầu hàng và Hoàng đế Bảo Đại thoái vị. Chính phủ chúng tôi gồm các thành viên cộng hoà của ba xứ Việt Nam với quyết tâm bảo vệ nền độc lập Việt Nam bằng mọi biện pháp, cam kết bảo đảm an ninh tính mạng và tài sản của ng- ời n- ớc ngoài ở toàn cõi Việt Nam trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và đối xử bình đẳng. Chúng tôi phản đối việc quân đội Pháp xâm nhập lãnh thổ Việt Nam và đề nghị Ngài ban bố những chỉ thị hữu ích cho các lực l- ợng Pháp ở Viễn Đông để tránh những sự xảy ra đáng tiếc.

**Chủ tịch Chính phủ lâm thời
Cộng hoà Việt Nam**

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích tiếng Pháp,
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

1) Nguyên văn: Chef du Gouvernement français.

ĐIỆN VĂN GỬI CHỦ TỊCH QUỐC HỘI PHÁP

Pari

Chính phủ lâm thời Cộng hoà Việt Nam gồm các thành viên cộng hoà trong n- ớc đã thành lập ở Hà Nội sau khi Hoàng đế An Nam thoái vị, cam kết bảo đảm an toàn cho ng- ời n- ớc ngoài trên lãnh thổ Việt Nam trong ba xứ An Nam trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và đối xử bình đẳng. Kiên quyết phản đối việc quân đội Pháp xâm nhập lãnh thổ Việt Nam. Đề nghị Ngài tác động một cách thích đáng với Chính phủ Cộng hoà Pháp nhằm đ- a ra các chỉ thị cần thiết cho lực l- ợng Pháp ở Viễn Đông và để tránh mọi sự đáng tiếc xảy ra.

**Chủ tịch Chính phủ lâm thời
Cộng hoà Việt Nam**

HỒ CHÍ MINH

Bút tích tiếng Pháp,
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

ĐIỆN VĂN GỬI HỘI NGHỊ LIÊN PHI¹⁾

Dân tộc Việt Nam đã ông chiến đấu cho nền độc lập rất lấy làm cảm động tiếp đã quyết nghị án của Hội nghị liên Phi ủng hộ cuộc tranh đấu của dân tộc Việt Nam chống với bọn thực dân Pháp.

Lời quyết nghị của Hội nghị liên Phi tỏ rõ tinh thần đoàn kết của các dân tộc nhỏ ở Đông D- ông, Nam D- ông quần đảo²⁾, Ấn Độ và các dân tộc Phi châu, trên con đường tranh đấu để giữ quyền độc lập và tự do, đã tốn biết bao nhiêu xương máu mới giành lại đã ông sau cuộc đại chiến³⁾.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 71,
ngày 19-10-1945.

1) Hội nghị các nước châu Phi họp tại Măngxétxơ (Anh).

2) Ấn Độ.

3) Chiến tranh thế giới thứ hai.

LỜI CẢN DẶN CÁC ĐỘI VIÊN TUYÊN TRUYỀN XUNG PHONG

1) Phải biết rõ mục đích tuyên truyền của mình và trước khi định công tác ở đâu phải đặt rõ kế hoạch.

2) Phải biết chịu kham khổ.

3) Phải biết nhẫn nại. Nói với người nghe một lần người ta không hiểu thì nói đến hai lần, ba lần... Về đức tính này, phải học theo những người đi truyền giáo.

4) Chớ có lên mặt "quan cách mạng". Chớ có tỏ ra đi tuyên truyền đây là đi dạy người ta chứ không cần học lại người ta; lãnh đạo người ta chứ không chịu người ta phê bình.

5) Chú ý đến cách phô diễn ý tưởng. Hết sức phổ thông. Cố vào sâu trong dân chúng. Lấy những thí dụ tầm thường trông thấy trước mắt mà nói. Tránh những danh từ khó hiểu. Làm sao cho người nghe hiểu rõ còn hơn là người nghe hiểu lơ mơ.

Nói ngày 20-10-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 73,
ngày 22-10-1945.

THƯ GỬI NHỮNG NG- ỒI PHÁP Ở ĐÔNG D- ƠNG

Hỡi những ng- ời Pháp! Tôi muốn ngỏ vài lời cùng các bạn, không lấy danh nghĩa Chủ tịch n- ớc Cộng hoà Việt Nam, mà lấy tình một ng- ời bạn chân thật của những ng- ời Pháp l- ơng thiện.

Các bạn yêu n- ớc Pháp của các bạn và muốn nó độc lập. Các bạn yêu đồng bào của các bạn và muốn họ đ- ợc tự do. Lòng yêu n- ớc th- ơng nòi này làm vẻ vang các bạn vì nó là lý t- ờng cao quý nhất của loài ng- ời.

Nh- ng chúng tôi cũng phải đ- ợc phép yêu n- ớc của chúng tôi và muốn nó độc lập chứ! Chúng tôi cũng phải đ- ợc phép yêu đồng bào chúng tôi và muốn họ đ- ợc tự do chứ! Cái mà các bạn coi là lý t- ờng cũng phải là lý t- ờng của chúng tôi.

Chúng tôi không ghét không thù gì dân tộc Pháp. Trái lại chúng tôi kính phục cái dân tộc lớn lao ấy đã là kẻ đầu tiên truyền bá lý t- ờng rộng rãi về tự do, bình đẳng và bác ái, và đã cống hiến rất nhiều cho văn hóa, cho khoa học và cho văn minh.

Sự chiến đấu của chúng tôi không nhằm đánh vào n- ớc Pháp, cũng không nhằm đánh vào những ng- ời Pháp l- ơng thiện, mà chỉ chống lại sự thống trị tàn bạo ở Đông D- ơng của chủ nghĩa thực dân Pháp. Các bạn cũng tự hiểu cái chủ nghĩa thực dân này đã lạm dụng danh tiếng tốt của n- ớc Pháp để bắt chúng tôi chịu những tai hoạ lớn nh- thế nào: phu sai, tạp dịch, thuế muối, c- ồng bách mua thuốc phiện và r- ợu, thuế má nặng nề, không một chút tự do, khủng bố không ngớt, khổ cực tinh thần và vật chất, bóc lột tàn nhẫn...

Hãy thử hỏi chúng tôi khổ sở nh- thế, ai đ- ợc h- ưởng lợi? Có phải n- ớc Pháp và dân chúng Pháp không? Không, n- ớc Pháp không trở nên giàu có hơn bởi sự bóc lột thuộc địa, và sẽ chẳng vì thiếu sự bóc lột ấy mà nghèo khó hơn. Trái lại, những khoản chi tiêu về thuộc địa còn là gánh nặng chất thêm lên l- ơng dân chúng Pháp.

Có phải các bạn nông gia, th- ơng gia, kỹ nghệ gia Pháp ở Đông D- ơng đ- ợc lợi không? Tr- ớc khi trả lời, tôi muốn các bạn hãy tự đặt vào địa vị chúng tôi một chốc lát. Các bạn sẽ đối phó nh- thế nào nếu có ng- ời ngoại quốc đến bắt các bạn phải chịu một chuỗi dài những tai hoạ và đau đớn ấy? Tôi quả quyết tin rằng các bạn sẽ chiến đấu đến giọt máu cuối cùng để chống lại sự thống trị ấy. Vậy thì tại sao các bạn lại muốn chúng tôi phải nhận một cách nhục nhằn sự thống trị của Pháp.

Các bạn cũng biết rằng sự thống trị ấy không có lợi cho n- ớc Pháp, cũng nh- cho dân Pháp. Nó chỉ làm giàu cho mấy con cá mập thuộc địa mà bôi nhọ danh tiếng n- ớc Pháp.

Có ng- ời nói n- ớc Pháp muốn giữ thể diện nên cố níu lấy Đông D- ơng? Lầm biết bao! Các n- ớc Đồng minh đã công nhận sự độc lập của Cao Ly¹⁾. N- ớc Mỹ đã tự ý trả độc lập cho Phi Luật Tân²⁾. Các n- ớc này có vì vậy mà mất thể diện không?

Công nhận nền độc lập của Việt Nam không những không làm giảm uy tín của n- ớc Pháp, mà còn làm cho nó tăng cao tr- ớc thế giới và lịch sử. Cử chỉ này tỏ chung cho hoàn cầu và riêng cho ng- ời Việt Nam rằng n- ớc Pháp ngày nay hoàn toàn khác n- ớc Pháp đế quốc chủ nghĩa ngày tr- ớc. Nó sẽ đ- ợc sự kính trọng của tất cả các dân tộc và lòng mến yêu của ng- ời Việt Nam vốn không mong gì hơn là Tổ quốc độc lập.

Hỡi những ng- ời Pháp ở Đông D- ơng! Các bạn không nghĩ rằng máu nhân loại đã chảy nhiều, rằng hoà bình - một nền hoà bình chân chính xây trên công bình và lý t- ờng dân chủ phải thay cho

1) Triều Tiên.

2) Philíppin.

chiến tranh, rằng tự do, bình đẳng, bác ái phải thực hiện trên khắp các n- ớc không phân biệt chủng tộc và màu da - ?

Chúng tôi không sợ chết chính là vì chúng tôi muốn sống. Chúng tôi cũng nh- các bạn, muốn sống tự do, không có ai đè đầu bóp cổ. Bởi vậy chúng tôi đã phân biệt ng- ời Pháp tốt với ng- ời Pháp xấu.

Tôi nhắc lại, chúng tôi chiến đấu cho nền độc lập của chúng tôi, chúng tôi chiến đấu chống sự đô hộ Pháp mà không chống những ng- ời Pháp l- ơng thiện.

Lúc này, bọn thực dân Pháp đã mở đầu sự tấn công chúng tôi ở Nam Bộ. Chúng đã bắt đầu giết bao đồng bào chúng tôi, đốt nhà c- ột cửa của chúng tôi. Chúng tôi bắt buộc phải kháng cự lại lũ xâm lăng ấy để bảo vệ gia đình, Tổ quốc chúng tôi.

Mặc dầu nh- vậy, trên khắp đất n- ớc Việt Nam, sinh mệnh và tài sản của ng- ời Pháp vẫn đ- ợc che chở và tiếp tục đ- ợc che chở miễn là các ng- ời ấy chịu sống yên ổn và không tìm cách gây chuyện.

Tôi trình trọng cam đoan rằng những ng- ời Pháp làm ăn l- ơng thiện và sống yên ổn sẽ mãi mãi đ- ợc chúng tôi trọng đãi nh- bè bạn, nh- anh em. Chúng tôi là một dân tộc - a hoà bình, trọng quyền lợi và tự do của ng- ời khác.

Những ng- ời Pháp ở Đông D- ơng! Bây giờ đến l- ợt các bạn phải tỏ ra rằng các bạn xứng đáng là con cháu những vị anh hùng vẻ vang x- a kia đã tranh đấu cho tự do, bình đẳng và bác ái.

Chào tất cả các bạn

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 72 và 74,
ngày 20 và 23-10-1945.

THƯ GỬI BỘ TR- ƯỞNG NGOẠI GIAO HOA KỲ

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 1945

**Chính phủ lâm thời n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
Bộ tr- ưởng Ngoại giao gửi Bộ tr- ưởng Ngoại giao Hoa Kỳ,
Oa sinh tơn, D.C.**

Th- a Ngài,

Tình hình ở Nam Việt Nam đã đến giai đoạn khẩn cấp và đòi hỏi có sự can thiệp ngay tức thời từ phía Liên hợp quốc. Tôi hy vọng qua lá th- này sẽ gửi đến Ngài một số điều làm sáng tỏ thêm về tr- ờng hợp Việt Nam mà trong ba tuần qua đã đ- ợc sự chú ý của toàn thế giới.

Tr- ớc hết, tôi xin đ- ợc chuyển tới Chính phủ của Ngài một số t- liệu, trong đó có bản Tuyên ngôn Độc lập của chúng tôi, bản công bố của cựu Hoàng đế Bảo Đại vào dịp ông thoái vị, bản Tuyên bố của Chính phủ chúng tôi về chính sách đối ngoại chung, và một bức công hàm nêu rõ lập tr- ờng của chúng tôi đối với các vấn đề có liên quan tới Nam Việt Nam.

Nh- các t- liệu này sẽ chỉ ra với Ngài, trong vài năm qua, nhân dân Việt Nam đã trải qua một quá trình phát triển mà đ- ơng nhiên đã đ- a dân tộc Việt Nam tới vị trí hiện thời. Sau 80 năm d- ối sự đô hộ của Pháp và sự kháng cự mặc dù kiên c- ờng nh- ng đã không

thành công của Việt Nam, cuối cùng chúng tôi đã thấy Pháp thất bại ở châu Âu, sau đó là sự phản bội của họ đối với các n- ớc Đồng minh lần l- ợt vì quyền lợi của Đức, rồi Nhật Bản. Mặc dù lúc đó, các n- ớc Đồng minh đang ở thế bất lợi, ng- ời Việt Nam đã gác sang một bên tất cả những khác biệt trong quan điểm chính trị, thống nhất lại trong Mặt trận Việt Minh và bắt đầu cuộc chiến đấu quyết liệt chống quân Nhật. Trong khi đó, bản Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng đã đ- ợc ký kết, xác định mục tiêu chiến tranh của các n- ớc Đồng minh và đặt nền tảng cho sự nghiệp hoà bình. Những nguyên tắc cao quý của sự công bằng và bình đẳng quốc tế về địa vị đ- ợc nêu lên trong bản Hiến ch- ơng này đã lôi cuốn mạnh mẽ dân Việt Nam, và góp phần làm cho cuộc kháng chiến của Việt Minh ở các vùng có chiến tranh thành một phong trào kháng Nhật rộng khắp quốc gia, có tiếng vang mạnh mẽ trong những khát vọng về dân chủ của dân chúng. Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng đ- ợc xem nh- nền tảng của n- ớc Việt Nam trong t- ơng lai. Một c- ơng lĩnh kiến quốc đã đ- ợc dự thảo mà về sau ng- ời ta thấy rằng nó phù hợp với Hiến ch- ơng Xan Phranxixcô, và đã đ- ợc thực hiện hoàn toàn trong mấy năm qua: cuộc đấu tranh liên tục chống lại ng- ời Nhật đã đem lại sự phục hồi nền độc lập dân tộc vào ngày 19 tháng 8, sự tự nguyện thoái vị của cựu Hoàng đế Bảo Đại, việc thành lập n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, sự giúp đỡ các quốc gia Đồng minh trong việc giải giáp ng- ời Nhật, việc chỉ định một Chính phủ lâm thời mà sứ mệnh của nó là thực hiện các Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng và Xan Phranxixcô, và làm cho các quốc gia khác cũng thực hiện các Hiến ch- ơng đó.

Trên thực tế, việc thực hiện Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng và Hiến ch- ơng Xan Phranxixcô bao hàm việc thủ tiêu chủ nghĩa đế quốc cùng tất cả các hình thức áp bức thực dân. Đáng tiếc là điều này lại đi ng- ợc lại với lợi ích của một số ng- ời Pháp và n- ớc Pháp, mà với nó, những tên thực dân đã từ lâu che đậy sự thực về Đông D- ơng, thay vì tham gia những cuộc đàm phán có thể mang lại hoà

bình, lại viện đến một cuộc tiến công xâm l- ợc, với tất cả những ph- ơng tiện... Hơn nữa, thuyết phục ng- ời Anh tin rằng Việt Nam đang hy vọng sự trở lại của ách cai trị Pháp, họ đã đạt đ- ợc tr- ớc hết là từ Bộ t- ệnh Anh ở Đông Nam Á, sau đó là Luân Đôn, sự công nhận ngầm đối với chủ quyền và trách nhiệm hành chính của họ trong chừng mực liên quan tới Nam Việt Nam. Ng- ời Anh đã làm cho ng- ời ta hiểu rằng họ đồng ý về vấn đề đó, với cơ sở là việc tái lập sự cai trị của Pháp, và tiếp theo là sự cộng tác Pháp - Việt, sẽ giúp họ đẩy nhanh tốc độ giải giới và giải giáp ng- ời Nhật. Nh- ng các sự kiện xảy ra sau đó sẽ chứng tỏ tính chất nguy hiểm của lập luận này. Toàn thể dân tộc Việt Nam đã đứng lên muôn ng- ời nh- một chống lại cuộc xâm l- ợc của Pháp. Cuộc phục kích trên đ- ờng phố đầu tiên do ng- ời Pháp gây ra rạng sáng 23 tháng 9 đã nhanh chóng phát triển thành một cuộc chiến tranh thực sự và có tổ chức trong đó cả hai bên đều bị tổn thất nặng nề. Việc chở quân tiếp viện quan trọng của Pháp tới trên chiếc tàu chiến lớn nhất trong số tàu chiến còn lại của họ, sẽ mở rộng hơn nữa khu vực chiến tranh. Khi mà cuộc đánh nhau giết chóc vẫn đang tiếp diễn ở Indônêxia, và khi mà hàng ngày vẫn có tin đ- a về những hành động dã man của ng- ời Pháp, chúng tôi có thể dự đoán sự bùng lên của một cuộc xung đột rộng khắp ở Viễn Đông.

Nh- vậy, tình hình Nam Việt Nam đòi hỏi sự can thiệp tức thời. Ở đây, việc thành lập uỷ ban t- vấn Viễn Đông đã đ- ợc đón nhận một cách nồng nhiệt nh- là b- ớc đi đầu tiên có hiệu quả tiến tới một giải pháp công bằng đối với các vấn đề còn tồn tại. Nhân dân Việt Nam chỉ đòi hỏi nền độc lập hoàn toàn và vì sự tôn trọng sự thực và công lý, trình bày tr- ớc Ngài những nguyện vọng sau đây của chúng tôi.

1. Vấn đề liên quan tới Nam Việt Nam phải đ- ợc thảo luận tại cuộc họp đầu tiên của Uỷ ban t- vấn Viễn Đông.

2. Đoàn đại biểu Việt Nam phải đ- ợc phép tới dự để phát biểu những quan điểm của Chính phủ Việt Nam.

3. Một Ủy ban điều tra phải đ- ọc cử tới Nam Việt Nam.

4. Nền độc lập hoàn toàn của Việt Nam phải đ- ọc Liên hợp quốc công nhận.

Nhân dịp này tôi xin gửi tới Ngài lời chúc tốt đẹp nhất.

Kính th-

United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S.government printing
office, Washington, 1971, p.80-81.

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO VỀ THÁI ĐỘ HIỆN THỜI CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM ĐỐI VỚI TRUNG HOA VÀ PHÁP

Đối với Trung Hoa: Trung Hoa và Việt Nam có cái quan hệ mấy ngàn năm với nhau về mọi ph- ơng diện văn hoá, chính trị, kinh tế. Cái quan hệ ấy càng ngày càng thêm sâu xa, mà có thể càng ngày càng thêm mật thiết.

N- ớc Việt Nam đ- ọc thắng lợi trong sự độc lập, thì sự thắng lợi ấy sẽ là một điều lợi cho Trung Hoa. Trung Hoa và Việt Nam có chung với nhau một biên giới rộng mấy ngàn dặm. Nay Việt Nam không phải là một thuộc địa của Pháp nữa, n- ớc Trung Hoa sẽ bớt đi một lo ngại về miền Nam, vì trong dự định của một vài chính khách Pháp nh- P.Đume (P.Doumer) chẳng hạn, thì bọn thực dân Pháp vẫn ngấm ngấm định nhòm ngó mấy tỉnh trù phú miền Nam Trung Hoa nh- Vân Nam, Quảng Đông, Quảng Tây. Trung Hoa và Việt Nam có quan hệ nh- rằng với môi vậy.

Về một ph- ơng diện khác, n- ớc Trung Hoa bao lâu nay bị khốn khổ vì các điều - ớc bất bình đẳng, hẳn đã biết những thống khổ của một dân tộc bị áp bức. Chính T- ổng Chủ tịch cũng đã nói thế trong cuốn "Trung Quốc vận mệnh". Lẽ tất nhiên đối với nền độc lập Việt Nam, n- ớc Trung Hoa phải sẵn có cảm tình.

N- ớc Trung Hoa đã giúp đỡ gì chúng ta ch- a? Về vật chất ch- a giúp gì, nh- ng về phần tinh thần có thể nói là đã giúp rồi vậy. Cuộc

kháng chiến anh dũng của dân Trung Hoa trong 8, 9 năm trời chống phát xít Nhật đã làm cho chúng ta thêm tự tin ở mình, ở sự thắng lợi của cuộc chiến đấu của ta bây giờ với quân xâm lược Pháp trong Nam Bộ. Nhật gần Trung Hoa hơn Pháp gần nước ta nhiều, sức mạnh quân sự của Nhật lại hơn hẳn quân Pháp bao nhiêu bậc. Vậy mà cuối cùng, dân tộc Trung Hoa đã đánh bại kẻ thù Nhật. Tại sao chúng ta lại sẽ không đánh bại kẻ thù Pháp?

Cái chính sách của Việt Nam đối với Trung Hoa, lúc này tóm lại là phải thân thiện.

Còn những trong buổi tiếp xúc đầu tiên này có những chuyện khó khăn xảy ra (những việc tiêu tiền quan kim¹⁾, việc xung đột thừng ngày vì không hiểu ngôn ngữ nhau, v.v.) thì đó là những chuyện không thể tránh được. Để giải quyết những chuyện ấy không những chỉ Chính phủ mà cả các nhà đứng đầu Trung Hoa ở đây cũng tận tâm giải quyết ổn thỏa. Dân ta lúc này bị điều đứng về những chuyện ấy, thì phải nhớ đến câu: muốn gánh vác nặng, phải chịu đựng khó nhọc.

Đối với Pháp: Đối với bọn thực dân Pháp cố tâm dùng vũ lực lập lại chủ quyền của chúng ở đây, chúng ta nhất định chống lại chúng kỳ cùng, và nhất định chúng ta sẽ phải thắng lợi. Sự hy sinh của đồng bào ta trong cuộc chiến đấu oanh liệt trong Nam Bộ bây giờ, cái cử chỉ phi thường của một chiến sĩ tự tử tẩm dầu xăng vào mình để vào đốt một kho dầu của bên địch, tỏ ra rằng một dân tộc đã có tinh thần cao đến bậc ấy thì không sức mạnh nào có thể đè bẹp được.

Những chúng ta không chống tất cả nước Pháp, tất cả dân chúng Pháp. Nếu có những nước Pháp muốn qua đây điều đình một cách hoà bình (từ trước tới nay chúng ta có một cuộc điều đình như vậy, những giả sử có, lẽ tất nhiên chúng ta sẽ hoan nghênh) thì điều kiện căn bản của cuộc điều đình ấy là nước Pháp phải thừa nhận nền độc lập của Việt Nam. Còn ngoài ra có thể có những sự thương lượng

1) Một loại tiền Trung Quốc lúc bấy giờ.

để dung hoà quyền lợi của cả hai bên. Có thể rằng: những cơ sở mà nước Pháp đã bỏ vốn ra gây dựng ở đây từ trước tới giờ, nếu xét ra cần thiết cho nền kinh tế quốc gia Việt Nam, sẽ được chúng ta chuộc lại dần dần. Có thể rằng: chúng ta hoan nghênh những nước Pháp muốn đem tư bản vào xứ ta khai thác những nguồn nguyên liệu chúng ta có ai khai thác. Có thể rằng: chúng ta sẽ mời những nhà chuyên môn Pháp, cũng như Mỹ, Nga hay Tàu, đến đây giúp việc cho chúng ta trong cuộc kiến thiết quốc gia.

Những, phải nhắc lại rằng, điều kiện chính vẫn là họ phải thừa nhận nền độc lập của xứ này. Nếu không vậy, thì không thể nói chuyện gì được cả.

Báo *Cứu quốc*, số 74,
ngày 23-10-1945.

ĐIỆN GỬI THỐNG CHẾ T- ỜNG GIỚI THẠCH

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 1945

**Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời Cộng
hoà Việt Nam gửi Thống chế T- ờng Giới Thạch,
Cộng hoà Trung Hoa.**

Nhân danh Chính phủ lâm thời n- ớc Cộng hoà Việt Nam, chúng tôi kịch liệt phản đối việc sử dụng các toán quân Nhật, do quân đội Anh - Ấn d- ối sự chỉ huy của t- ờng Graxây, và do quân đội Pháp d- ối sự chỉ huy của t- ờng Lơcléc trong việc đàn áp phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam ở Nam Đông D- ơng.

M- ợn cố giải giáp quân Nhật, các t- ờng Graxây và Lơcléc đã phân tán các toán quân Nhật ra khắp các tỉnh Nam Việt Nam làm quân tiên phong cho các toán quân Anh - Ấn và Pháp, với ý đồ tái lập sự thống trị của ng- ời Pháp đối với Đông D- ơng.

Nhân dân Việt Nam đã chiến đấu quyết liệt chống lại chủ nghĩa phát xít Nhật, và vừa mới lập nên chế độ dân chủ trên toàn đất n- ớc, phần nộ tốt bậc về sự xuất hiện lối xử sự không thể biện hộ đ- ợc nh- vậy về phía Anh và Pháp.

Vì thế chúng tôi mong Ngài l- u tâm và khẩn thiết yêu cầu Ngài:

Thứ nhất, ban bố lệnh chấm dứt tàn sát một dân tộc đang bảo

vệ các quyền chính đáng của mình theo các nguyên tắc ghi trong Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng và Hiến ch- ơng Xan Phranxixcô.

Thứ hai, công nhận nền độc lập hoàn toàn của n- ớc Cộng hoà Việt Nam.

Kính
HỒ CHÍ MINH

*United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S. government printing
office, Washington, 1971, p.91.*

LỜI KÊU GỌI ĐỒNG BÀO NAM BỘ

Hỡi đồng bào trong Nam!

Quân Pháp nấp đuôi bọn quân đội Anh đang tàn sát đồng bào ta trong xứ. Ở Mỹ Tho, ở Tân An, ở Biên Hoà, Nha Trang, quân Pháp đã xâm phạm đến nền độc lập của chúng ta. Tâm trí tôi luôn luôn bên cạnh mấy triệu đồng bào quyết chiến đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ cho nền độc lập Việt Nam, để tỏ rõ cho hoàn cầu biết rằng dân tộc Việt Nam đầy đủ tinh thần hy sinh chiến đấu.

Mặc dầu quân Pháp có đủ khí giới tối tân, tôi biết chắc không bao giờ chúng c- óp đ- ợc n- ớc ta đâu. Từ Nam chí Bắc đồng bào ta luôn luôn sẵn sàng. Mấy triệu ng- ời nh- một, quyết tâm đánh tan quân c- óp n- ớc. Không quân đội nào, không khí giới nào có thể đánh ngã đ- ợc tinh thần hy sinh của toàn thể một dân tộc.

Vì công lý, cuộc kháng chiến tự vệ của dân tộc ta phải toàn thắng. Quân Pháp đi đến đâu sẽ gặp cảnh đồng không nhà vắng, không ng- ời, không l- ợng thực. Chúng ta quyết không cộng tác với chúng, không chịu sống chung với lũ thực dân Pháp.

Đồng bào trong Nam, trong một tháng nay, đã tỏ rõ tinh thần vững chắc, hùng dũng, đáng làm g- ờng cho lịch sử thế giới. Ngày nay, tr- ớc tình trạng khó khăn, toàn thể quốc dân Việt Nam hoi hợp theo cuộc chiến đấu ở Nam Bộ. Nh- ng thời cuộc càng khó khăn

chừng nào, tôi chắc rằng tinh thần anh chị em càng c- ơng quyết hơn chừng ấy. Tr- ớc nạn ngoại xâm, toàn thể quốc dân đã đoàn kết chặt chẽ thành một khối kiên cố, thành một lực l- ợng thống nhất mà không đội xâm lăng nào đánh tan đ- ợc.

HỒ CHÍ MINH

*Báo Cứu quốc, số 77,
ngày 29-10-1945.*

LỜI KÊU GỌI THANH NIÊN NAM BỘ

Hỡi anh chị em thanh niên Nam Bộ!

Đã hơn một tháng nay, anh chị em đã phấn đấu cực kỳ anh dũng. Toàn thể đồng bào Việt Nam đều cảm động. Tuy máu đã đổ nhiều, nh- ng tôi chắc và toàn thể đồng bào cũng chắc rằng anh chị em thanh niên Nam Bộ quyết hy sinh kháng chiến để giữ vững nền độc lập của n- ớc nhà.

Trong cuộc chống xâm lăng này, các bạn đã là bức Vạn Lý Tr- ờng Thành vững chắc. Các bạn phải thống nhất mặt trận thanh niên, đoàn kết, nêu cao tinh thần tin t- ởng ở sức mạnh của dân tộc. Những g- ờng hy sinh anh dũng của các bạn đã sáng dội khắp n- ớc. Những chiến công oanh liệt của các bạn đã làm cho toàn thể đồng bào thêm kiên quyết.

Hỡi anh chị em thanh niên Nam Bộ!

Tôi thể cùng các bạn giữ vững nền độc lập tự do của n- ớc Việt Nam. Dẫu có phải hy sinh đến nửa số dân tộc, ta cũng quyết hy sinh. Cuộc kháng chiến tự vệ chính nghĩa của dân tộc Việt Nam phải toàn thắng.

Tinh thần kháng chiến anh dũng của thanh niên Nam Bộ muôn năm!

Việt Nam độc lập muôn năm!

Ngày 30 tháng 10 năm 1945

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích, l- u tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

TH- GỬI BỘ TR- ỞNG NGOẠI GIAO HOA KỲ GIÊM BIẾC NƠ

Hà Nội, ngày 1 tháng 11 năm 1945

**Chủ tịch Chính phủ lâm thời n- ớc Việt Nam
Dân chủ Cộng hoà, Hồ Chí Minh**

**Kính gửi Ngài Giêm Biếcnơ, Bộ tr- ởng Bộ Ngoại
giao Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, Oasinhtơn, D.C.**

Th- a Ngài,

Nhân danh Hội văn hoá Việt Nam, tôi xin đ- ọc bày tỏ nguyện vọng của Hội, đ- ọc gửi một phái đoàn khoảng năm m- ời thanh niên Việt Nam sang Mỹ với ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hoá thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác để xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng nh- các lĩnh vực chuyên môn khác.

Nguyện vọng mà tôi đang chuyển tới Ngài là nguyện vọng của tất cả các kỹ s- , luật s- , giáo s- Việt Nam, cũng nh- những đại biểu trí thức khác của chúng tôi mà tôi đã gặp.

Trong suốt nhiều năm nay họ quan tâm sâu sắc đến các vấn đề của n- ớc Mỹ và tha thiết mong muốn tạo đ- ọc mối quan hệ với nhân dân Mỹ là những ng- ời mà lập tr- ởng cao quý đối với những ý t- ởng

cao th- ợng về công lý và nhân bản quốc tế, và những thành tựu kỹ thuật hiện đại của họ đã có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với giới trí thức Việt Nam.

Tôi thành thực hy vọng kế hoạch này sẽ đ- ợc thuận lợi nhờ sự chấp thuận và giúp đỡ của Ngài, và nhân dịp này tôi xin gửi tới Ngài những lời chúc tốt đẹp nhất.

Chủ tịch
HỒ CHÍ MINH

United States - Vietnam Relations
1945 - 1967, U.S. government printing
office, Washington, 1971, p. 90.

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO VỀ LỜI TUYÊN BỐ MỚI ĐÂY CỦA TỔNG THỐNG MỸ TỜUMAN¹⁷

Cứ xét 12 điểm chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ này, thì đều có ý nghĩa công minh chính trực cả, nh- ng riêng năm điểm có quan hệ mật thiết với các dân tộc nh- ợc tiểu trên thế giới.

Điểm thứ nhất: "Hoa Kỳ không nghĩ tới một sự mở mang bờ cõi nào vì những mục đích ích kỷ". Về điều này từ tr- ớc đến nay dân tộc Việt Nam đã hiểu rõ cái chính sách quang minh của Mỹ, nhất là từ ngày Mỹ thừa nhận Phi Luật Tân độc lập thì dân Việt Nam càng tin t- ờng cái chính sách rộng rãi của Mỹ.

Điểm thứ hai: "Hoa Kỳ tin t- ờng vào sự trở lại chủ quyền của hết thảy các dân tộc đã mất chủ quyền ấy bởi c- ờng lực". N- ớc Việt Nam là một trong những n- ớc đã bị mất chủ quyền bởi c- ờng lực của Pháp. Và dân Việt Nam đã giành lại cái chủ quyền ấy không những ở tay Pháp mà cả ở tay Nhật nữa. Cái sự tin t- ờng của Mỹ đã thành một sự thực ở Việt Nam, cái sự tin t- ờng của Mỹ càng giúp cho cái sự thực ấy thêm vững vàng.

Điểm thứ ba: "Hoa Kỳ không - ng thuận một sự thay đổi lãnh thổ nào mà không đ- ợc chính các dân tộc đ- ợng sự thoả thuận". Về điều này, dân Việt Nam đã đoàn kết nhất trí không bằng lòng bọn thực dân Pháp trở lại. Trong Nam Bộ đã bắt đầu kháng chiến và toàn quốc sẽ c- ợng quyết kháng chiến đến cùng, không để bọn thực dân Pháp trở lại. Dân chúng Ai Lao và Cao Miên cũng vậy. Toàn thể các

dân tộc Đông D- ơng đều kịch liệt phản đối thực dân Pháp.

Điểm thứ t- : "Tất cả các dân tộc đ- ơng chuẩn bị tự trị đ- ợc tự chọn lấy chính thể của họ". Dân tộc Việt Nam chẳng những chuẩn bị mà đã thực hành tự trị, đã có chính phủ theo chế độ dân chủ cộng hoà và đang sửa soạn triệu tập toàn quốc đại hội để thông qua hiến pháp dân chủ cộng hoà.

Điểm thứ năm: "Không một chính phủ nào thành lập bằng sự áp bức, bằng vũ lực trên một dân tộc khác, lại sẽ đ- ợc Hoa Kỳ thừa nhận cả".

Hiện giờ bọn thực dân Pháp đ- ơng áp bức dân tộc Việt Nam bằng vũ lực để m- u lập lại cái chế độ nô lệ của họ trên đất Việt Nam. Bọn thực dân Pháp lại cho vấn đề này là vấn đề nội bộ của họ, kỳ thực nó là một vấn đề quốc tế, vì từ năm 1940 Pháp đã thành tay sai của Nhật và đến tháng 3 năm 1945 Pháp đã trao hoàn toàn chủ quyền cho Nhật. Chẳng những thế, bọn thực dân Pháp đã giúp cho Nhật tấn công vào Trân Châu Cảng (Pearl Harbour)¹⁸, vì chính ngày hôm ấy, bọn thực dân Pháp ở Việt Nam đã ký điều - ớc bí mật để cho Nhật đủ điều kiện gây chiến với Mỹ làm cho Mỹ tổn thất rất nhiều.

Vì những lẽ đó, nhân dân Việt Nam đối với lời tuyên bố của Tổng thống Tờuman rất hoan nghênh và chắc rằng n- ớc Mỹ sẽ làm cho những lời tuyên bố ấy thực hiện ngay, nó đặt nền móng cho hoà bình và hạnh phúc của nhân loại và tr- ớc hết là cho các dân tộc nhỏ yếu.

Báo *Cứu quốc*, số 81,
ngày 2-11-1945.

TOÀN DÂN KHÁNG CHIẾN

Hiện giờ nạn xâm lăng mỗi ngày một trầm trọng. Đã hơn một tháng nay, đồng bào ta ở Nam Bộ hy sinh biết bao x- ơng máu để gìn giữ độc lập. Đối với quân Pháp hung tàn, đồng bào chúng ta trong đó đã khéo lợi dụng chiến thuật bất hợp tác, chiến thuật du kích và chiến thuật tr- ờng kỳ kháng chiến.

Nh- ng muốn thắng quân địch, chỉ trông vào sức chiến đấu ở tiền ph- ơng ch- a đủ. Tại sao? Vì ngày nay, một khi chiến tranh đã bùng nổ ở nơi nào, ảnh h- ớng của nó sẽ lan tràn khắp các nơi khác. Chẳng những thế, nó còn ảnh h- ớng sâu sắc đến tất cả các ngành hoạt động kinh tế, chính trị, văn hoá của toàn xứ. Có thể nói tóm tắt là chiến tranh không những chỉ phát động trong địa hạt quân sự ở tiền ph- ơng, mà còn phát động cả trong các địa hạt khác ở hậu ph- ơng.

Vì vậy, muốn kháng chiến lâu dài để tới thắng lợi cuối cùng, cần phải động viên hết thảy mọi lực l- ợng mới mong đi tới thắng lợi cuối cùng. Cậu bé chăm chỉ học hành trong nhà tr- ờng cũng là kháng chiến. Anh dân cày cày cuốc ngoài đồng ruộng, anh thợ cặm cuì trong nhà máy, chị bán hàng buôn bán ng- ợc xuôi, ông già xách giỏ đi câu cũng là kháng chiến. Các công chức, các nhà văn, nhà báo mải miết tr- ớc bàn giấy, cạnh tủ sách cũng là kháng chiến. Các y sinh, khán hộ lẫn lộn bên gi- ờng bệnh cũng là kháng chiến. Các nhà giàu có đem hết tài lực mở mang x- ớng thợ, khai thác ruộng đất cũng là kháng chiến. Đó là toàn dân kháng chiến.

Nói tóm lại, muốn thực hiện toàn dân kháng chiến, ngoài việc

động viên quân sự, chính trị, ngoại giao, còn phải động viên cả tinh thần lẫn kinh tế.

Động viên tinh thần là phải tập trung hết thảy lực l- ợng tinh thần, ý chí, t- t- ờng của từng cá nhân và của toàn quốc dân đều h- ớng về một chiều để cùng đi tới một mục đích kháng chiến. Nh- vậy, một mặt phải chấn khởi¹⁾ tinh thần kháng chiến của toàn dân và một mặt làm cho họ tin t- ờng ở chỗ thế nào cũng thắng lợi. Trong giờ phút nghiêm trọng, một mất một còn, quốc gia dân tộc phải đứng ở trên hết mọi sự. Nếu quyền lợi của dân tộc không còn, quyền lợi và sự nghiệp gì của cá nhân liệu có giữ đ- ợc an toàn không? Kìa xem ng- ời Do Thái, chỉ vì không có n- ớc, nên bị lãng nhục đến cực điểm, thậm chí không sao gửi chân đ- ợc ở đất Đức. Rồi cả sinh mệnh và tài sản đều bị chà đạp một cách thảm th- ơng, đau đớn.

Cho nên tr- ớc nguy cơ dân tộc, là dân tộc mất n- ớc, phải hy sinh hết cả ý riêng, tâm tính riêng, lợi ích riêng cho đến cả tính mạng cũng không tiếc.

Hơn nữa, còn phải làm thế nào cho tất cả các tầng lớp nhân dân đều chung đúc tâm trí vào lợi ích của dân tộc mà phấn đấu. Dù đau khổ đến đâu mặc lòng, ai cũng phải trở hết tài năng, làm hết nhiệm vụ để sáng tạo tất cả cái gì có thể giúp ích cho sự kháng chiến, để làm cho mọi việc đều đ- ợc tăng tiến.

Đó là động viên tinh thần, còn động viên kinh tế là làm cho n- ớc đ- ợc giàu thêm, dân đ- ợc no ấm. Chúng ta tuy tranh thủ đ- ợc độc lập, nh- ng lại h- ớng thụ một cái gia tài hầu nh- đổ nát. Ruộng đất, vì giặc Pháp, Nhật vơ vét hết thóc gạo để gây thành nạn đói, nên bị bỏ hoang rất nhiều. Lại cái nạn lụt gần đây đã ngấm mấy vạn mẫu d- ới làn n- ớc đỏ. T- ờng ngày mùa này, phong đăng hoà cốc có thể đền bù vào chỗ thiếu gạo. Nào ngờ ngày mùa đã đến, đồng lúa sạch không vì lụt, vì hạn. Giặc đói sắp theo gót giặc Pháp để chôn vùi dân ta. Về công th- ơng nghiệp, một trạng thái điêu linh đ- ơng bày ra tr- ớc mắt. X- ưởng thợ, nhà máy, hầm mỏ vì chiến tranh làm thiếu nguyên liệu và khí cụ, nên phải đình đốn. Đ- ờng giao thông

1) Phát động.

và khí cụ giao thông bị phá huỷ la liệt, làm cho nghề buôn bán bị ngừng trệ. Về tài chính lại càng khốn quẩn nữa. Bao nhiêu vàng bạc bị giặc Pháp, Nhật c- ớp đi mất cả. Giặc ng- ời, giặc đói đ- ơng đầy dọa chúng ta. Ở tiền ph- ơng, đồng bào Nam Bộ gian lao kháng chiến. Nào l- ợng thực, nào quân nhu sao cho có đủ để duy trì sức kháng chiến. Ở hậu ph- ơng, dân đói đ- ơng chờ thần chết lúi đi. Vậy cấp vụ¹⁾ của chúng ta ngày nay là phải động viên nhân lực, động viên công nghiệp, nông nghiệp, th- ơng mại, giao thông, tài chính. Bao nhiêu trai tráng phải chịu huấn luyện vũ trang để chờ đ- a ra mặt trận. Còn bao nhiêu ở lại phải gắng công, gắng sức ở đồng ruộng cũng nh- ở nhà máy để sản xuất ra thật nhiều thóc gạo, quân nhu, đồ dùng giúp cho chiến sĩ ngoài tiền ph- ơng, và cứu dân nghèo đói ở hậu ph- ơng.

Các nhà giàu có mau mau góp vốn lại mở các công ty kinh doanh công nghiệp, nông nghiệp, th- ơng nghiệp, tài chính, giao thông để tích cực tăng gia sinh sản, l- u thông buôn bán.

Các thanh niên nên cố gắng học tập các kỹ thuật để trở thành những tay chuyên môn nhân tài ứng dụng vào các ngành thực nghiệp và các cơ quan hành chính. Ngoài ra, chúng ta còn phải cần kiệm bỏ hết mọi xa xỉ để lấy tiền cống hiến cho quỹ kháng chiến.

Nhiều sức, giàu của, mới có thể kháng chiến lâu dài. Thế thì ở hậu ph- ơng làm sao góp đ- ợc nhiều sức, làm đ- ợc nhiều của, đó là kháng chiến, chứ không phải chỉ ra mặt trận mới là kháng chiến.

Thực hiện đ- ợc toàn dân kháng chiến, phần thắng thế nào cũng về ta.

Q.T

Báo *Cứu quốc*, số 83,
ngày 5-11-1945.

1) Nhiệm vụ cấp bách.

LỜI KÊU GỌI KIẾU BÀO VIỆT NAM Ở PHÁP¹⁾

Đồng bào thân mến,

Dân tộc Việt Nam hết sức hoan nghênh tờ kháng nghị do các bạn nam nữ gửi cho Chính phủ Anh yêu cầu rút quân đội Anh - Ấn ở Nam Bộ về, tin tức các cuộc mít tinh của các bạn tổ chức để dân Pháp hiểu rõ tình thế hiện thời của nước nhà.

Đã năm năm nay các bạn bị gián đoạn với Tổ quốc. Các bạn không khỏi bị thiệt thòi vì cô đơn ấy, và ngoại quốc đã lợi dụng cơ hội để tuyên truyền một cách dễ dàng. Những người sinh viên hay công nhân nào, khi bước chân ra khỏi xứ sở, lại không thầm kín mong mỏi cho Tổ quốc một ngày kia sống lại trong vòng tự do và độc lập. Vì cuộc chiến đấu hiện thời của chúng ta chỉ là kết tinh của cuộc trường kỳ đề kháng mà ông cha, anh em chúng ta đã tiếp tục trong 80 năm Pháp thuộc.

Chúng ta đã chiến đấu với thực dân Pháp và phát xít Nhật. Chỉ những trang sử đẫm máu và chói lọi gần đây, chúng ta đã thấy bao nhiêu anh chị em đồng bào bị thiệt mạng vì bom đạn của đế quốc Pháp hồi 1940 trong Nam Bộ, năm 1941 ở Nghệ An, Lạng Sơn, Cao Bằng và tại nhiều tỉnh khác ở Bắc Bộ, từ 1940. Còn bao nhiêu anh chị em nữa đã gục chết trong nhà giam Côn Đảo và trong những trại giam ghê gớm hơn cả những nơi mà quân Đức dựng lên để hành hạ tội nhân.

1) Đầu đề là của chúng tôi. (B.T).

Tháng 8 d-ơng lịch vừa rồi, sự thành công của Mặt trận Việt Minh và sự thoái vị của vua Bảo Đại đã ràng buộc chặt chẽ những năng lực của một dân tộc muốn được sống tự do và độc lập.

Đồng bào hãy làm cho thế giới văn minh và nhất là dân tộc Pháp nghe thấy tiếng nói của Tổ quốc. Các bạn hãy chiến đấu để phá tan những sự điều toa của bọn thực dân Pháp đang tuyên truyền một cách bỉ ổi. Sau nữa, sự tuyên truyền ấy đứng sao vững trước những chứng cứ hiển nhiên của 80 năm Pháp thuộc và cách kháng chiến anh dũng của đồng bào chúng ta.

Muốn quay lại áp bức dân tộc ta, bọn thực dân Pháp đã giết những đàn bà, trẻ con trong từng phố và từng làng. Chúng còn nhờ quân đội Anh - Ấn, Nhật giúp sức, chúng đã dùng phi cơ, xe tăng, đại pháo và tàu chiến. Nhưng một đạo quân dù tối tân, làm trò trống gì được trước thái độ kiên quyết của cả một dân tộc.

Chúng đi qua đâu, chúng sẽ thấy và chỉ sẽ thấy những đô thị trống không, nhà cửa bị đốt cháy và sự căm hờn của một dân tộc chỉ chờ cơ hội để đuổi chúng ra khỏi xứ... Vì dân tộc mà chúng tuyên truyền là giấc mơ đã tỏ cho thế giới biết sự hy sinh không bờ bến của mình.

Lịch sử nước nhà chưa bao giờ trông thấy chúng ta đoàn kết chặt chẽ như ngày nay để biểu dương ý chí mạnh mẽ của một dân tộc thích chết tự do hơn là sống nô lệ.

Chúng ta không hề thù ghét dân tộc Pháp. Chúng ta hiểu rằng: đã từng chiến đấu anh dũng với Đức, đã từng giữ vững tinh thần trong giai đoạn tối tăm của lịch sử, dân Pháp sẽ hiểu hơn ai hết những sự đau đớn và hy sinh của chúng ta. Dân Pháp sẽ can thiệp với chính phủ để ngăn cuộc đổ máu và giữ sinh mệnh cho những người dân vô tội.

Nếu chỉ vì quyền lợi của một vài viên quan cai trị, và quân nhân hay tay chân thì dân Pháp sẽ không bao giờ để người ta phạm những sinh mệnh Pháp.

Đồng bào hãy tỏ ra là xứng đáng với những anh em đang chiến đấu anh dũng ở Nam Bộ để bảo vệ cho nền Độc lập của n- ớc nhà.

Ngày 5 tháng 11 năm 1945

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nxb. Tiến hoá, Hà Nội,
1946, tr.18-20.

DIỄN VĂN ĐỌC TRONG "NGÀY KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC"¹⁾

Hỡi toàn quốc đồng bào!

Trong mấy năm thế giới chiến tranh¹⁹, bọn thực dân Pháp đã hai lần bán rẻ n- ớc ta cho Nhật. Nh- thế là chẳng những chúng đã phản lại các n- ớc Đồng minh, giúp sức Nhật để làm cho Đồng minh tổn hại rất nhiều.

Đồng thời chúng cũng phản lại dân ta, làm cho n- ớc ta sa vào vòng chiến tranh, bị bom đạn tàn phá. Nh- vậy là Pháp đã tự ra ngoài hàng ngũ Đồng minh, đã tự xé bỏ những điều - ớc mà chúng đã ép n- ớc ta ký kết hồi tr- ớc.

Mặc dầu bọn thực dân Pháp nh- vậy, toàn quốc đồng bào ta đã kiên quyết đứng về phe Đồng minh chống lại bọn xâm l- ợc. Đến khi quân Nhật đầu hàng, thì dân ta đồng tâm nhất trí đổi n- ớc ta thành một n- ớc Dân chủ Cộng hoà, cử ra Chính phủ lâm thời để sửa soạn cuộc toàn quốc đại hội và thảo ra Hiến pháp của ta.

Chúng ta làm nh- thế, chẳng những là hoàn toàn hợp với Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng²⁰, Cựu Kim Sơn²¹, vãn vãn mà các n- ớc Đồng minh đã trịnh trọng thể thốt tôn trọng quyền tự do, độc lập

1) Để biểu thị sự ủng hộ cuộc chiến đấu oanh liệt của đồng bào Nam Bộ chống Pháp xâm l- ợc, cả n- ớc đã tổ chức "Ngày toàn quốc kháng chiến" vào 5-11-1945. Tại cuộc mít tinh ở Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bài diễn văn trên (B.T).

của các dân tộc, đồng thời lại hoàn toàn hợp với những tôn chỉ về vang mà chính dân Pháp đã phụng thờ, tức là tự do, bình đẳng, bác ái.

Thế mà bọn thực dân Pháp, khi tr- ớc đã phản Đồng minh, phản n- ớc ta và đầu hàng Nhật, nay lại len lỏi d- ối bóng cờ của quân đội Anh và ẩn núp sau l- ng binh sĩ Nhật đánh Nam Bộ n- ớc ta.

Chúng phá hoại cuộc hoà bình mà các n- ớc Trung Hoa, Mỹ, Anh, Nga đã hy sinh mấy m- ời triệu ng- ời mới tranh d- ợc. Chúng chống lại những lời hứa hẹn về dân chủ, tự do mà các n- ớc Đồng minh đã tuyên bố. Chúng tự xoá bỏ tôn chỉ tự do, bình đẳng của tổ tiên chúng.

Bởi vậy, vì chính nghĩa, công lý của thế giới, vì đất n- ớc giống nòi của Việt Nam, mà toàn quốc đồng bào ta nổi lên tranh đấu quyết giữ vững nền độc lập của ta. Chúng ta không ghen ghét gì dân Pháp, n- ớc Pháp, chúng ta chỉ kiên quyết chống chế độ nô lệ và chính sách tàn nhẫn của bọn thực dân Pháp. Chúng ta không đi c- ớp n- ớc ai. Chúng ta chỉ giữ gìn n- ớc ta và chống lại bọn Pháp đi c- ớp n- ớc. Vì vậy chúng ta không cô độc. Những n- ớc yêu chuộng hoà bình và dân chủ, những dân tộc nhỏ yếu trong thế giới đều đồng tình với ta. Vì toàn dân đoàn kết ở trong, vì nhiều bạn đồng tình ở ngoài, cho nên chúng ta nhất định thắng lợi.

Gần tháng r- ời nay, bọn thực dân Pháp hoành hành trong Nam Bộ. Đồng bào Nam Bộ đang hy sinh tranh đấu một cách oanh liệt vô cùng. D- luận các c- ờng quốc Trung Hoa, Mỹ, Anh, Nga đã cất tiếng duy trì chính nghĩa.

Vậy toàn quốc đồng bào ta, Nam Bộ thì ra sức kháng chiến, Trung Bộ và Bắc Bộ thì ra sức giúp đỡ đồng bào Nam Bộ và ra sức đề phòng.

Bọn thực dân Pháp phải biết rằng: dân Việt Nam không muốn đổ máu, dân Việt Nam yêu chuộng hoà bình. Nh- ng nếu cần phải hy sinh mấy triệu chiến sĩ, nếu cần phải kháng chiến bao nhiêu năm

để giữ gìn quyền độc lập của Việt Nam, để cho con cháu Việt Nam khỏi kiếp nô lệ, thì chúng ta vẫn kiên quyết hy sinh và kháng chiến. Vì dân Việt Nam tin chắc rằng thế nào cuộc kháng chiến này cũng thành công.

Toàn quốc kiên quyết kháng chiến.

Việt Nam độc lập muôn năm.

Nói ngày 5-11-1945.
Báo *Cứu quốc*, số 85,
ngày 7-11-1945.

HỒ HÀO NHÂN DÂN CHỐNG NẠN ĐÓI

Vì chính sách độc ác của bọn thực dân Pháp, nh- ép thu thóc, bắt trồng đay, v.v., mà trong mấy tháng đầu năm nay hơn hai triệu đồng bào Bắc Bộ đã chết đói. Kế đó lại bị lụt, bị hạn. Lại vì bọn thực dân Pháp gây việc chiến tranh ở Nam Bộ làm cho việc đem gạo từ Nam ra Bắc khó khăn.

Nạn đói kém nguy hiểm hơn nạn chiến tranh. Thí dụ trong 6 năm chiến tranh, n- óc Pháp chỉ chết 1 triệu ng- ời, n- óc Đức chỉ chết chừng 3 triệu. Thế mà nạn đói nửa năm ở Bắc Bộ, ta đã chết hơn hai triệu ng- ời. Một kỳ nữa thế nào chúng ta cũng không thể để đồng bào ta chết đói mãi.

Khi có chiến tranh thì phải huy động và tổ chức tất cả lực l- ợng trong n- óc để chống giặc. Muốn chống nạn đói, cũng phải huy động và tổ chức tất cả lực l- ợng của toàn quốc đồng bào.

Nay nạn đói đã đến rồi. Nếu chúng ta không lập tức tìm hết mọi cách để chống nó, thì trong vài tháng nữa, nạn đói sẽ đè trên đầu dân ta.

Những cách chống nạn đói chia làm mấy hạng: nh- cấm nấu r- ợu gạo hay bắp, cấm các thứ bánh ngọt, v.v. để cho đỡ tốn ngũ cốc. Nh- vùng này san sẻ các thức ăn đ- ợc cho các vùng khác, đỡ dần cho vùng khác. Nh- ra sức tăng gia trồng trọt các thứ rau khoai, v.v.. Nói tóm lại bất cứ cách gì, hễ làm cho dân đỡ đói lúc này và ngăn ngừa nạn đói mùa sau, chúng ta đều phải làm cả.

Công việc chống nạn đói, cũng nh- công việc to lớn khác, phải kiên quyết, phải phấn đấu, phải sẵn lòng hy sinh, phải toàn dân nhất trí. Ví dụ: cấm nấu r- ợu, cấm bánh ngọt trong mấy tháng thì những ng- ời có nghề đó chắc phải thiệt thòi. Nh- ng chắc các đồng bào đó cũng sẵn lòng hy sinh lợi ích của mình ít lâu để cứu cho đồng bào khác khỏi nạn chết đói. Chắc không ai thấy đồng bào chết đói mà nở lòng no ấm một mình.

Cuộc chống nạn đói cũng nh- cuộc chống ngoại xâm, ta nhất định thành công, vì đồng bào ta ai cũng sẵn lòng hăng hái. Nh- ng các bạn phụ trách các địa ph- ơng phải biết cách tuyên truyền, biết cách giải thích cho ai nấy đều hiểu rõ, đều thực hành. Các bạn phải có sáng kiến để tìm ra cách làm đ- ợc việc mà không mất lòng dân. Nhất là đối với chữ CẦN, chữ KIỆM, chữ HY SINH, chữ CÔNG BẰNG thì các bạn phải thực hành tr- ớc, phải làm g- ơng cho dân chúng theo.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 86,
ngày 8-11-1945.

HOA - VIỆT THÂN THIỆN

Nhân dịp ngày kỷ niệm cách mệnh đạo s-¹⁾ Tôn Trung Sơn, tôi muốn nhắc lại chính sách của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đối với anh em Hoa kiều.

Trung Quốc với Việt Nam là hai n- ớc anh em. Mối quan hệ rất là mật thiết. Văn hoá, lịch sử, chính trị, kinh tế, hai dân tộc quan hệ với nhau đã mấy nghìn năm.

Gần 50 vạn anh em Hoa kiều, hoặc sinh tr- ởng ở n- ớc Việt Nam, hoặc đến đây kinh doanh sinh ý²⁾. Chẳng khác gì anh em bà con một họ, một nhà, đồng cam cộng khổ.

Vì nghĩa vì tình, đồng bào Việt Nam đối với anh em Hoa kiều và anh em Hoa kiều đối với đồng bào Việt Nam, phải th- ơng yêu giúp đỡ nhau, nh- anh em cốt nhục.

Tiếc vì cái thuốc độc ly gián của đế quốc chủ nghĩa ngày x- a còn l- u lại một vài dấu vết, khiến cho một đôi nơi Hoa kiều và dân Việt còn có đôi khi xích mích. Đó là một điều đáng tiếc. Chúng ta phải tìm hết cách sửa chữa lại.

Vậy từ đây về sau, đồng bào Việt Nam phải thân ái, nhất là phải ra sức bảo vệ sinh mệnh, tài sản của anh em Hoa kiều. Nếu ai làm trái mệnh lệnh đó, thì sẽ bị nghiêm trị.

Đồng thời, chúng tôi khuyên anh em Hoa kiều cũng phải tỏ tình

1) Ng- ời thầy cách mạng.

2) Buôn bán sinh lợi.

thân ái và tình thành¹⁾ hợp tác với anh em Việt Nam, chớ làm điều gì phi pháp.

Anh em Hoa kiều với đồng bào Việt Nam phải mật thiết đoàn kết để làm cho thực hiện chữ HOA - VIỆT THÂN THIỆN. Thế mới xứng đáng là tín đồ của TÔN TRUNG SƠN tiên sinh.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 89,
ngày 12-11-1945.

1) Chân thành.

**ĐIỆN VĂN GỬI CÁC ÔNG
GIOOC BIĐÔN - LÃNH TỰ GIA TÔ GIÁO,
LÊÔNG BLUM - LÃNH TỰ ĐẢNG XÃ HỘI PHÁP,
TÔRÊ - LÃNH TỰ ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP**

Nhân danh Chính phủ lâm thời, tôi thành thực gửi lời mừng đảng các ngài đã đ- ợc đắc thắng trong cuộc tuyển cử.

N- ớc Việt Nam bị áp bức 80 năm d- ối chế độ thực dân Pháp trái với lý t- ưởng tự do, bình đẳng và bác ái của n- ớc Pháp đã nêu lên trên thế giới từ 1789, ngày nay đã nổi dậy. Nền độc lập của n- ớc Việt Nam và chính thể Dân chủ Cộng hoà đã đ- ợc trình trọng tuyên bố ngày mồng 2 tháng 9 vừa rồi, sau khi Hoàng đế Bảo Đại thoái vị và Chính phủ mới đã thành lập. Toàn thể dân chúng n- ớc Việt Nam đồng tâm quyết bảo vệ sự tự do và nền độc lập.

Tôi lấy làm tiếc rằng, trong tình thế này, Chính phủ Pháp còn muốn khuyến khích bọn thực dân nhờ quân đội Anh giúp sức, gây nên những cuộc đổ máu tại Nam Bộ Đông D- ơng và tàn sát l- ơng dân để m- u đặt lại sự đô hộ Pháp.

Nhân danh cho những lý t- ưởng tự do, bình đẳng và bác ái, khẩu hiệu của n- ớc Pháp Cộng hoà và nhân danh chính sách hoà bình của Liên hợp quốc²², tôi kêu gọi các ngài và xin các ngài xét đoán đến những hành động bất công ấy.

Tôi có thể đảm bảo với các ngài rằng nếu n- ớc Pháp chịu thừa

nhận nền độc lập của Việt Nam, dân chúng Việt Nam sẽ hết sức hoà hảo với n- ớc Pháp. Trái lại thế, dân chúng Việt Nam quyết rõ đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ cho sự tự do.

Xin các ngài lãnh tụ của các đảng dân chủ tiên tiến Pháp hãy l- u ý đến những điều trên đây để h- ớng dẫn chính sách của Pháp đi vào một con đ- ờng hợp với những lý t- ưởng tự do, bình đẳng và bác ái, và trọng quyền lợi t- ơng quan của hai n- ớc Pháp - Việt.

Xin gửi các ngài lời cảm ơn riêng của tôi và của dân chúng Việt Nam.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 90,
ngày 13-11-1945.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI BUỔI LỄ TỐT NGHIỆP KHOÁ V TRƯỜNG HUẤN LUYỆN CÁN BỘ VIỆT NAM

Các đồng chí tốt nghiệp!

Đáng lẽ tôi phải th- ờng th- ờng đến thăm các đồng chí mới phải, nh- ng công việc của tôi nhiều, thành thử tôi chỉ đến đ- ọc hôm đầu khi khai giảng và bây giờ làm lễ tốt nghiệp thôi. Trong giấy mời tối đây nói 8 giờ bắt đầu, bây giờ 8 giờ 10 phút rồi mà nhiều ng- ời ch- a đến. Cách tôi làm việc đúng giờ. Tôi khuyên anh em làm việc phải cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm. Tôi không có thể ở lại lâu chờ cử hành lễ tốt nghiệp đ- ọc, vậy tôi có mấy lời nói chuyện với các anh em.

Tôi nghe nói anh em học tập rất chăm chỉ và rất tiến bộ, tôi mừng. Một tháng giờ học tập của anh em là ít quá phải không? Nh- ng cái ít đó cũng tạm đủ để giúp cho anh em sau này học thêm, kinh nghiệm thêm. Anh em sẽ còn học mãi khi ra làm việc. Khi thành công thì phải nghiên cứu vì sao thành công để lấy kinh nghiệm, khi thất bại cũng sẽ xét xem tại sao thất bại để mà tránh đi.

Tôi lấy một thí dụ: các anh em cần đi Sài Gòn, ng- ời chỉ đ- ờng cho anh em nói phải đi về ph- ơng Nam và đi qua những tỉnh Thanh Hoá, Vinh, Huế, Nha Trang chẳng hạn. Ng- ời chỉ đ- ờng chỉ

có thể chỉ cho anh em đ- ọc thể thôi. Đã có ph- ơng h- ớng sẵn, anh em cứ theo đó mà đi, đến tỉnh nào phải qua những con sông nào, những hòn núi gì, anh em sẽ tìm hỏi sau. Miễn là anh em biết theo ph- ơng Nam mà tiến chứ không lằm đ- ờng đi ng- ọc lên Bắc rồi hoá đi tới Bắc Kinh là đ- ọc.

Tr- ờng huấn luyện đã giúp anh em biết ph- ơng h- ớng, biết nhắm mục đích mà đi. Nh- vậy anh em học ít nh- ng bổ ích nhiều. Tôi nhắc lại: anh em học bấy lâu nay đ- ọc chừng ấy là quý rồi; rồi sau anh em còn phải học nữa, học mãi trong khi đi làm việc.

Bây giờ đây n- ớc mình có hai việc rất quan hệ phải làm và phải tuyên truyền cổ động cho nhiều ng- ời làm: phải kháng chiến và phải cứu đói. Chúng ta phải quyết kháng chiến đến cùng. Trung Bộ và Bắc Bộ tuy ch- a bị trực tiếp xâm lăng, nh- ng phải giúp cho cuộc kháng chiến Nam Bộ. Ngoài những mệnh lệnh của Chính phủ, của Đoàn thể²³ phải gắng sức thi hành cho đúng, ta cần phải có sáng kiến, phải nghĩ hết cách giúp vào cuộc giữ gìn đất n- ớc.

Ở Bắc Bộ ta lúc này bị đói. Từ tháng giêng đến tháng bảy, tháng tám vừa qua, dân ta chết đói hơn hai triệu ng- ời, chết gấp bội số đồng bào tử trận tại Nam Bộ. Nạn đói còn nguy hại hơn giặc Pháp nữa. Nhiệm vụ cứu đói của chúng ta rất nặng nề, công việc cứu đói cũng gấp rút nh- công việc kháng chiến.

Ngoài hai điều kể trên, điều thứ ba là anh em phải hết sức nghe mệnh lệnh Chính phủ, vì Chính phủ ngày nay là Chính phủ của nhân dân mà anh em là cán bộ của Chính phủ, anh em phải hết sức thận trọng, phải hết sức giữ gìn chỗ đi quá tả mà cũng đừng quá hữu.

Điều thứ t- là anh em phải làm sao cho dân yêu mến. Phải nhớ rằng dân là chủ. Dân nh- n- ớc, mình nh- cá. Lực l- ợng bao nhiêu là nhờ ở dân hết.

Phải làm cho dân mến, khi sắp tới dân mong, khi đi dân tiếc, chó vác mặt làm quan cách mạng cho dân ghét, dân khinh, dân không ủng hộ.

Điều thứ năm là mình phải làm g-ong cho đồng bào, phải siêng năng, hăng hái.

Tôi lấy thí dụ nh- trong việc cứu nạn đói, mình bảo ng- ời ta 10 ngày nhịn ăn một bữa mà chính đến ngày nhịn, mình lại cứ chén tỳ tỳ thì nghe sao đ- ợc. Đáng lý dân nhịn một bữa mình nhịn hai bữa mới phải. Về việc khuyến nông cũng vậy, bảo ng- ời ta đào đất trồng ngô, trồng khoai mà lúc ng- ời ta làm mình lại ngủ thì sao đ- ợc?

Miệng nói tay phải làm mới đ- ợc.

Nói tóm lại, anh em phải siêng năng, tiết kiệm, phải có thái độ khiêm nh- ờng, chớ kiêu ngạo. Nếu anh em nhớ đ- ợc tất cả những điều đó thì không lo gì không tiến bộ đ- ợc dễ dàng và các công việc của Chính phủ và Đoàn thể giao cho anh em sẽ làm thành công đ- ợc rục rỏ. Mong anh em nhớ lời tôi dặn lúc sắp chia tay này.

Báo *Cứu quốc*, số 92,
ngày 15-11-1945.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH TUYỀN QUANG

Các đồng bào Mán, Thổ¹⁾,

Tr- ớc khi n- ớc ta đ- ợc độc lập, các đồng bào trên đó ai nấy đã nhiệt tâm yêu n- ớc, yêu nòi, đã gắng sức giúp anh em Việt Minh trong cuộc vận động giải phóng dân tộc rất nhiều. Chính tôi có đi qua các miền anh em ở, tới đâu tôi cũng nhận thấy anh em Thổ, Mán ai nấy đều một lòng mong Tổ quốc độc lập, ghét oán bọn giặc xâm lăng. Tr- ớc kia còn thời Pháp, Nhật, tất cả già trẻ, đàn ông, đàn bà... ai cũng tham gia cách mạng hoặc ra mặt trận giết giặc, hoặc ở đằng sau giồng giọt ngô, khoai, giúp cho quân lính mình.

Bây giờ, n- ớc ta đ- ợc độc lập, tôi thay mặt đồng bào Kinh cảm ơn anh chị em.

Tuy ta đ- ợc độc lập, nh- ng dân ta sẽ còn phải gặp rất nhiều nỗi khó khăn, còn phải hy sinh phấn đấu nhiều hơn nữa. Từ ng- ời giàu cho chí kẻ nghèo cần phải một lòng giữ vững nền độc lập, chống bọn Pháp muốn trở lại n- ớc ta lần nữa. Bao giờ bọn giặc Pháp không trở lại đ- ợc nữa, đồng bào Kinh sẽ đ- ợc rảnh rang giúp đồng bào Thổ, Mán nhiều hơn. Chính phủ cũng sẽ giúp cho đồng bào Thổ, Mán nh- sẽ giúp cho các dân tộc nhỏ khác đ- ợc có đủ ruộng làm, đủ trâu bò cày...

1) Nay gọi là dân tộc Dao và dân tộc Tày.

Tôi nhờ anh chị em về nói lại với đồng bào trên ấy biết rằng đồng bào Kinh và Chính phủ rất thương mến đồng bào Mán, Thổ, coi như anh chị em trong một nhà, và khuyên anh chị em gắng sức đi tới thái bình để cùng hưởng chung.

Nói ngày 23-11-1945.
Báo *Cứu quốc*, số 101,
ngày 26-11-1945.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI THANH NIÊN CỨU QUỐC TOÀN XỨ

Về tình hình quốc tế: Các nước chống phát xít trong suốt thời kỳ chiến tranh đã đồng tâm hiệp lực với nhau để đánh bại phát xít, nay phát xít đã bị thua rồi, thái độ của các nước ấy cũng đổi khác. Thái độ ấy gọi nôm na là ai lo phận nấy, đó là điều thường tình, lần Chiến tranh thế giới thứ nhất²⁴ chúng ta đã thấy như thế. Tuy nhiên điều đó có ảnh hưởng ít nhiều đến ta. Các nước lo phần các nước ấy, chúng ta phải lo phần chúng ta; chúng ta lo tìm bạn bè, nhưng trước hết chúng ta phải tổ chức lực lượng của chính mình, mà muốn có lực lượng ấy cần nhất là phải biết đoàn kết.

Về tình hình bên trong: Dân ta nhờ có trào lưu thế giới, nhờ có sự đoàn kết của toàn thể dân tộc, nên đã tranh thủ được tự do độc lập. Nhưng nền tự do độc lập ấy còn chông chênh, còn ở bước đầu, còn phải kinh qua nhiều nổi gay go, khó khăn. Hiện thời, hai nổi khó khăn là sự kháng chiến ở Nam Bộ và nạn đói kém ở Bắc Bộ.

Trước tình thế này, thanh niên có những nhiệm vụ gì?

1) Chuẩn bị luôn luôn. Một mặt ủng hộ sự kháng chiến của anh em Nam Bộ; một mặt chuẩn bị đợi đến lượt mình phải chiến đấu ở Trung và Bắc Bộ.

2) Cứu nạn đói. Mang gạo từ chỗ có đến chỗ không. Quyên gạo. Khuyến nông, không để thừa một tấc đất hoang nào.

3) Sửa soạn cho cuộc Tổng tuyển cử. Tuyên truyền cho dân chúng hiểu cái bổn phận của mỗi người trong cuộc tổng tuyển cử thế nào.

Vài lời phê bình thanh niên: Trong tổ chức thanh niên vẫn còn giữ một xu hướng chật hẹp, không bao bọc được nhiều giai tầng, không kéo dài được đại đa số thanh niên. Chẳng hạn như trong tổ chức còn phân ra nam nữ, không giúp đỡ cho các chị em nữ thanh niên phát triển, số phụ nữ cũng ngang bằng số đàn ông, vậy mà gạt các chị em ra ngoài, tổ chức thanh niên có khác gì đi có một chân.

Một điều nữa là thanh niên có hăng hái. Nhưng hăng hái không chịu đủ, phải có kế hoạch, có phương hướng. Trước khi làm một việc gì phải cẩn thận suy xét xem việc đó thành công thì ảnh hưởng thế nào, thất bại thì ảnh hưởng thế nào; có khi việc thì thất bại mà ảnh hưởng lại tốt, và trái lại.

Nhiệm vụ chính của thanh niên là xung phong trong ba việc cần yếu nói trên. Và khẩu hiệu là: làm, phải cho thắng, nhất định không cho bại.

Nói ngày 25-11-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 101,

ngày 26-11-1945.

HOA VIỆT TINH THÀNH ĐOÀN KẾT

(Th- gửi thanh niên toàn xứ)

Hỡi các bạn đại biểu thanh niên!

Ngoài công việc ủng hộ kháng chiến ở Nam, giúp giải quyết nạn đói ở Bắc, sắp sẵn cuộc đại tuyển cử khắp các nơi, các bạn lại có một nhiệm vụ rất quan trọng nữa. Đó là giúp sức để hoàn toàn thực hiện chính sách đối với Hoa kiều.

Chúng ta phải nhớ rằng: Việt và Hoa là hai dân tộc anh em. Đã mấy ngàn năm, mối quan hệ rất là thân mật. Anh em Hoa kiều làm ăn buôn bán ở đây, thì đồng cam cộng khổ với chúng ta.

Vì có quân đội Tàu, cho nên từ 16 độ giở ra Bắc, bọn thực dân Pháp chưa dám xâm phạm.

Ở Nam Bộ, chúng ta kháng Pháp, thì toàn thể anh em Hoa kiều cũng bãi thị, bãi khoá, bãi công.

Thế đủ tỏ rằng tình nghĩa giữa Hoa và Việt là như môi với răng. Vậy nên chính sách của chúng ta là "Việt - Hoa thân thiện". Phải giúp đỡ Hoa quân, phải bảo vệ Hoa kiều. Chúng ta phải hoàn toàn thực hiện chính sách đó. Đồng thời, chúng ta phải ngăn ngừa những âm mưu ly gián, nó mong gây ra những sự xích mích giữa dân ta với Hoa kiều, phá hoại cảm tình giữa hai dân tộc.

Chúng ta phải tìm mọi ph-ơng pháp để gây nên phong trào
Hoa Việt tình thành hợp tác.

Tôi chắc các bạn sẽ làm tròn nhiệm vụ ấy.

Lời chào thân ái,
Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 1945

**Chủ tịch
Chính phủ lâm thời**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 103,
ngày 28-11-1945.

ĐIỆN GỬI BỘ TR- ỞNG NGOẠI GIAO HOA KỲ,

Oasinhton, D.C

**Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời
Cộng hoà Việt Nam gửi Ngài Bộ tr- ởng Bộ
Ngoại giao, Oasinhton, D.C.**

Nhân dịp khai mạc Hội nghị Oasinhton về Viễn Đông, chúng tôi lấy làm tiếc về sự vắng mặt của đoàn đại biểu Việt Nam. Một lần nữa chúng tôi bác bỏ mọi quyền của ng-ời Pháp phát biểu nhân danh nhân dân Việt Nam. D-ới sự yểm trợ của các toán quân Anh - Ấn và Nhật Bản, Pháp đã tiến hành một cuộc xâm l-ợc đối với n-ớc Cộng hoà Việt Nam nhằm áp đặt sự thống trị của họ, đã cố tình vi phạm các nguyên tắc đ-ợc đề ra trong Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng và Hiến ch-ơng Xan Phranxixcô. Nhân dân Việt Nam đang chiến đấu hơn một tháng nay bất chấp sự đàn áp đẫm máu của các toán quân Anh - Ấn, Pháp và Nhật Bản, đã tuyên bố nguyện vọng của họ là đ-ợc sống trong tự do và độc lập, trong sự nghiệp xây dựng dân chủ. Nhân dân Việt Nam bày tỏ niềm hy vọng chân thành rằng tất cả các dân tộc tự do trên thế giới, đang thực hiện ý t-ởng cao quý về lòng khoan dung và nhân đạo thể hiện trong diễn văn của Tổng thống Tơruman, sẽ công nhận nền độc lập của n-ớc Cộng hoà Việt Nam và đặt dấu chấm hết cho cuộc xung đột giết chóc ở Nam Việt Nam.

Kính
HỒ CHÍ MINH

*United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S. government printing
office, Washington, 1971, p.92.*

LỜI PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Nhờ sức đoàn kết tranh đấu chung của tất cả các dân tộc, n-óc Việt Nam ngày nay đ-ợc độc lập, các dân tộc thiểu số đ-ợc bình đẳng cùng dân tộc Việt Nam, tất cả đều nh- anh chị em trong một nhà, không còn có sự phân chia nòi giống, tiếng nói gì nữa. Tr-ớc kia các dân tộc để giành độc lập phải đoàn kết, bây giờ để giữ lấy nền độc lập càng cần đoàn kết hơn nữa.

Nhiệm vụ chính của các dân tộc thiểu số hiện nay phải thực hiện là:

1- Đoàn kết hơn nữa để chống xâm lăng.

2- Hết sức tăng gia sinh sản.

3- Ra sức cứu giúp đồng bào d-ới xuôi về nạn đói và ủng hộ Chính phủ để kháng chiến và cứu đói.

4- Gây sự thân thiện giữa ta và Trung Quốc, nhất là các dân tộc ở các miền biên giới Việt Nam và Trung Quốc.

Anh em thiểu số chúng ta sẽ đ-ợc:

1- Dân tộc bình đẳng: Chính phủ sẽ bãi bỏ hết những điều hủ t-ệ cũ, bao nhiêu bất bình¹⁾ tr-ớc sẽ sửa chữa đi.

2- Chính phủ sẽ gắng sức giúp cho các dân tộc thiểu số về mọi mặt:

1) Sự không bình đẳng.

a) Về kinh tế, sẽ mở mang nông nghiệp cho các dân tộc đ-ợc h-ởng.

b) Về văn hoá, Chính phủ sẽ chú ý trình độ học thức cho dân tộc.

Các dân tộc đ-ợc tự do bày tỏ nguyện vọng và phải cố gắng để cùng giành cho bằng đ-ợc độc lập hoàn toàn, tự do và thái bình.

Nói ngày 3-12-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 108,
ngày 4-12-1945.

THƯ GỬI NGUYỄN HẢI THẦN, VŨ HỒNG KHANH

Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh hai tiên sinh và tất cả các vị,

1) Tôi xin kính chúc các ông mạnh giỏi và tôi xin đề nghị ra mấy ý kiến nh- d- ới đây:

Chúng ta, ai nấy đều vì quốc gia dân tộc, chứ không phải vì lợi ích cá nhân. Nh- vậy, bất luận thế nào, chúng ta cũng phải đoàn kết. Chúng ta có thể nói đ- ọc rằng: Đồng bào trong n- ớc hầu hết đã đoàn kết rồi; các đảng, các phái, các đoàn thể, các từng lớp, các tôn giáo, các dân tộc đều đã đoàn kết rồi. Nhờ có cái lực l- ợng ấy, đã có thể diệt đ- ọc chế độ quân chủ phong kiến và sự trói buộc của đế quốc thực dân, đã có thể dựng nên quốc gia dân chủ cộng hoà, gây nền tự do độc lập.

2) Nhờ ở sự hy sinh phấn đấu của toàn thể quốc dân mới đ- ọc cái kết quả nh- thế này, và bây giờ vẫn còn đ- ợng hy sinh chiến đấu để bảo vệ cái kết quả ấy. Chúng ta, ng- ời cách mệnh đều quyết hy sinh cá nhân t- ý, mà tôn trọng công ý của nhân dân và đặt lợi ích của dân tộc lên trên lợi ích của các đảng phái, thế thì, quyết không cho chúng ta đ- ọc lầm và làm lung lay tiền đồ của quốc gia.

3) Còn ba tuần lễ nữa, sẽ có cuộc toàn quốc tổng tuyển cử, quốc dân sẽ kén chọn những ng- ời có năng lực, có đạo đức ra gánh vác công việc to tát của quốc gia. Sau khi tuyển cử, lập tức chiêu khai Quốc hội. Khi ấy, cái Chính phủ lâm thời bây giờ phải giao quyền lại cho nhân dân. Quốc hội tự chọn lấy ng- ời hiền năng đảm nhiệm Chính phủ mới.

4) Chỉ trong mấy tuần lễ nữa, Quốc hội sẽ tuyển ra một Chính phủ mới; nếu các đảng, các phái tự ý riêng quyết định cải tổ Chính phủ nh- các ông đã đề nghị; thế thì, trong một quãng thời gian rất ngắn, đã thay đổi Chính phủ, tránh sao khỏi làm cho nhân dân hoang mang, làm cho quốc tế hoài nghi.

5) Vì lý do trên, chúng tôi đề nghị:

a) Xin mời các đồng chí Quốc dân đảng tham gia việc Tổng tuyển cử ở các nơi.

b) Xin cho chúng tôi biết những đồng chí ra ứng cử ấy muốn ứng cử ở nơi nào để cho tiện việc biên tên vào danh đơn ứng cử.

c) Các ông ấy đ- ọc hoàn toàn tự do hoạt động ứng cử cũng nh- các đảng phái khác. Chúng tôi xin phụ trách bảo vệ và giúp đỡ các ông ấy.

d) Từ ngày nay cho đến ngày Quốc hội khai mạc, hai bên phải tôn thủ bản điều kiện đã cùng nhau ký tại ngày 24 tháng 11²⁵, tức là "không công kích nhau bằng lời nói và hành động".

Chúng tôi t- ờng rằng nh- thế là rất quang minh, chính đại và cũng rất dân chủ, và từ đây sẽ đ- a dẫn chúng ta đến nơi đoàn kết thân mật tr- ớc mặt quốc dân.

Hy vọng trả lời th- này.

Chào lễ đoàn kết.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Việt Nam*, số 19,
ngày 6-12-1945.

GỬI NÔNG GIA VIỆT NAM²⁶

Câu tục ngữ: "Tắc đất tắc vàng" ngày nay có hai ý nghĩa:

1. Báo "*Tắc đất*"¹⁾ sẽ chỉ bảo cho anh chị em nhà nông làm thế nào cho nông nghiệp mau chóng tiến bộ. Sự chỉ bảo của báo *Tắc đất* cũng quý hoá nh- tắc vàng.

2. Loài ng- ời ai cũng "dĩ thực vi tiên" (nghĩa là tr- ớc cần phải ăn); n- ớc ta thì "dĩ nông vi bản" (nghĩa là nghề nông làm gốc). Dân muốn ăn no thì phải giồng giọt cho nhiều. N- ớc muốn giàu mạnh thì phải phát triển nông nghiệp. Vậy chúng ta không nên bỏ hoang một tắc đất nào hết. Chúng ta phải quý mỗi tắc đất nh- một tắc vàng.

Vì cứu quốc, các chiến sĩ đấu tranh ở ngoài mặt trận, vì kiến quốc, nhà nông phấn đấu ngoài đồng ruộng. Chiến sĩ ra sức giữ gìn n- ớc non. Nhà nông ra sức giúp đỡ chiến sĩ. Hai bên công việc khác nhau, nh- ng thật ra là hợp tác. Cho nên hai bên đều có công với dân tộc, đều là anh hùng.

Hiện nay chúng ta có hai việc quan trọng nhất: cứu đói ở Bắc và kháng chiến ở Nam. "Thực túc" thì "binh c- ờng", cấy nhiều thì

1) Báo *Tắc đất*, cơ quan cổ động sản xuất, Bộ Canh nông bảo trợ, là tờ báo đ- ợc phát hành trong chiến dịch chống nạn đói (1945-1946) nhằm cổ động cho công tác tăng gia sản xuất. Số 1 và một vài số khác của tờ báo hiện l- u ở Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

khỏi đói. Chúng ta thực hiện "tắc đất, tắc vàng" thì chúng ta quyết thắng lợi trong hai việc đó.

Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa! Đó là khẩu hiệu của ta ngày nay. Đó là cách thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do, độc lập.

Hỡi anh em nhà nông, tiến lên! tiến lên!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Tắc đất*, số 1,
ngày 7-12-1945.

GỬI ĐỒNG BÀO NGOẠI THÀNH HÀ NỘI¹⁾

Cùng toàn thể đồng bào nam, phụ, lão, ấu khu vực ngoại thành Hà Nội,

Tôi rất cảm động thấy toàn thể đồng bào ngoại thành Hà Nội đã có lòng quá yêu tôi, mà quyết nghị tôi không phải ứng cử trong kỳ Tổng tuyển cử sắp tới.

Nh- ng tôi là một công dân n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nên không thể v- ợt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định. Tôi đã ứng cử ở thành phố Hà Nội, nên không thể ra ứng cử ở nơi nào khác nữa.

Tôi xin thành thực cảm tạ toàn thể đồng bào nam, phụ, lão, ấu khu vực ngoại thành Hà Nội.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 118,
ngày 15-12-1945.

1) Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

THƯ GỬI TƯỚNG TRẦN TU HOÀ¹⁾

Kính gửi Trần T- ổng quân,

Tôi xin nói rõ:

1- Về việc tổ chức Tổng tuyển cử, đã theo ý kiến của tiên sinh, hoãn lại 2 tuần.

2- Việt Nam độc lập đồng minh, không phải là một đảng mà là một mặt trận toàn dân, bao gồm các đảng phái (đảng Dân chủ, phái xã hội), các phần tử Quốc dân đảng, Đảng Cộng sản (đã tự động giải tán) và các đoàn thể yêu n- ớc không đảng phái nh- Hội Thanh niên cứu quốc, Hội Phật giáo cứu quốc, Hội Cơ đốc giáo cứu quốc, v.v..

3- Chính c- ơng của Việt Minh:

A- Liên hiệp lực l- ợng cả n- ớc để giành lại quyền độc lập, xây dựng một n- ớc Dân chủ Cộng hoà.

Nhân dân có các quyền tự do, dân chủ; nam nữ bình đẳng.

Xây dựng quốc phòng.

1) Ngày 18-12-1945, t- ổng Trần Tu Hoà thay mặt Bộ t- lệnh quân đội T- ổng Giới Thạch ở Việt Nam gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày về đề nghị: Bộ T- lệnh quân đội T- ổng Giới Thạch ở Việt Nam sẽ đứng ra "điều đình", thông qua hiệp th- ơng giữa các đảng phái thành lập một Chính phủ liên hiệp lâm thời có đại biểu các tầng lớp tham gia để tổ chức cuộc Tổng tuyển cử và yêu cầu Chủ tịch lui thời hạn tiến hành bầu cử lại hai tuần. Ngay hôm sau (19-12), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết gửi t- ổng Trần Tu Hoà bức th- ư trên (B.T).

B- Về kinh tế: Xoá bỏ mọi thứ thuế má nặng nề do ng- ời Pháp, ng- ời Nhật đặt ra, thi hành việc thu thuế công bằng và thấp. Phát triển nông nghiệp và thủ công nghiệp, thành lập Ngân hàng quốc dân, thực hiện tự chủ về quan thuế, v.v..

C- Về xã hội: Thiết lập nhà d- ỡng lão, nhà trẻ, mở nhiều nhà th- ơng, cứu tế những ng- ời thất nghiệp, cấm chỉ bán dâm, lập nhà hộ sinh.

D- Về văn hoá: Thực hành chế độ giáo dục bắt buộc, mở nhiều tr- ờng học, rạp hát, tổ chức các lớp bình dân học vụ, giúp đỡ những ng- ời nghèo mà hiếu học. Phát triển thể dục, đức dục, bãi bỏ học phí nhập học do ng- ời Pháp đặt ra.

E- Về ngoại giao: Tranh thủ sự giúp đỡ của các n- ớc Đồng minh, tr- ớc hết là Trung Quốc. Liên lạc và hỗ trợ các dân tộc bị áp bức.

F- Khẩu hiệu của Việt Minh: liên Hoa, kháng địch, độc lập.

4- Tổ chức của Chính phủ lâm thời Việt Nam:

Chủ tịch: Hồ Chí Minh.

Cố vấn: Nguyễn Vĩnh Thụy (Bảo Đại).

Ngoại giao: Hồ Chí Minh (kiêm)

Giáo dục: Vũ Đình Hoè

Nông lâm: Cù Huy Cận

T- pháp: Vũ Trọng Khánh

Lao động: Lê Văn Hiến

Giao thông: Đào Trọng Kim

Nội vụ: Võ Nguyên Giáp

Tài chính: Phạm Văn Đồng

Cứu tế: Nguyễn Văn Tố

Quân huấn: Tr- ơng Trung Phụng

Thanh niên: D- ơng Đức Hiền

Kinh tế: Nguyễn Mạnh Hà

Quân chính: Chu Văn Tấn

Tuyên truyền: Trần Huy Liệu

Y tế: Phạm Ngọc Thạch.

5- Tổ chức các địa ph- ơng:

Mỗi thôn, mỗi huyện có một Hội đồng nhân dân, do nhân dân địa ph- ơng bầu ra. Hội đồng nhân dân bầu ra một ủy ban chấp hành, phụ trách công việc của địa ph- ơng đó.

6. Sau Tổng tuyển cử toàn quốc, những ng- ời trúng cử sẽ triệu tập Quốc hội (từ lúc bầu cử xong đến khi họp Quốc hội, thời gian không đ- ợc quá một tháng). Chính phủ lâm thời sẽ lập tức từ chức toàn thể, Quốc hội sẽ bầu ra một Chính phủ chính thức và quyết định các vấn đề nh- Quốc kỳ, Quốc huy, v.v..

7- Xin gửi theo một danh sách ứng cử (chỉ có 11 tỉnh Bắc Kỳ, các nơi khác ch- a in ra).

Chúc sức khoẻ T- ờng quân.

4 giờ 30 chiều ngày 19 tháng 12

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích chữ Hán,
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

GỬI CÁC CHIẾN SĨ MIỀN NAM¹⁾

Chính phủ Dân chủ Cộng hoà rất khen ngợi chiến sĩ ở các mặt trận miền Nam, đặc biệt là các chiến sĩ ở Nha Trang và ở Trà Vinh, đã làm g- ơng anh dũng cho toàn quốc. Tổ quốc biết ơn các bạn, toàn thể đồng bào noi g- ơng các bạn.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 124,
ngày 22-12-1945.

1) Đầu đề là của chúng tôi. (B.T).

THƯ GỬI CÁC VỊ LINH MỤC VÀ ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Các vị Linh mục Việt Nam và đồng bào công giáo Việt Nam,

Cách một nghìn chín trăm bốn m- ời năm năm tr- ớc, cũng ngày hôm nay, một vị thánh nhân là đức Chúa Giêsu ra đời.

Suốt đời Ngài chỉ hy sinh phấn đấu cho tự do, cho dân chủ.

Từ ngày Ngài giáng sinh đến nay đã gần 2000 năm, nh- ng tinh thần thân ái của Ngài chẳng những không phai nhạt mà tỏa¹⁾ ra đã khắp, thấm vào đã sâu.

Hiện nay toàn quốc đồng bào ta, công giáo và ngoại công giáo, đều đoàn kết chặt chẽ, nhất trí đồng tâm nh- con một nhà, ra sức tranh đấu để giữ gìn nền độc lập của Tổ quốc! Ngoài sa tr- ờng thì x- ơng máu của chiến sĩ công giáo và ngoại công giáo đã xây nên một bức thành kiên cố vĩ đại để cản lại kẻ thù chung là bọn thực dân Tây. Ở khắp n- ớc, thì đồng bào công giáo và ngoại công giáo đ- ơng đem cả lực l- ợng giúp vào cuộc kháng chiến và kiến quốc! Tinh thần hy sinh phấn đấu tức là noi theo tinh thần cao th- ợng của đức Chúa Giêsu.

Trong lịch sử Việt Nam ta, lần này là lần đầu mà đồng bào công giáo ta làm lễ Nôen một cách vui vẻ sung s- ơng trong n- ớc

1) Tỏa.

Việt Nam độc lập tự do. Tôi chắc rằng d- ới sự lãnh đạo sáng suốt của các vị Giám mục Việt Nam, đồng bào công giáo quyết một lòng với nhân dân toàn quốc để giữ vững nền tự do độc lập đó.

Tôi xin thay mặt đồng bào toàn quốc chúc các vị Giám mục Việt Nam và toàn thể đồng bào công giáo, ngày lễ Nôen vui vẻ sung s- ớng.

Ngày 25 tháng 12 năm 1945
Chủ tịch Chính phủ
Dân chủ Cộng hoà Việt Nam
 HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 126,
 ngày 26-12-1945.

**THƯ CẢM ƠN CÁC ÔNG BÀ BÙI HUY ĐỨC,
 HOÀNG GIA LUẬN, HỒ ĐẮC ĐIỂM,
 HOÀNG THỊ ĐẮC, TRẦN HỮU VI**

Th- a các ngài và các bà,

Trong sự sê áo nh- ờng cơm cứu giúp nạn đói, ng- ời có nhiều giúp nhiều, ng- ời có ít giúp ít. Tuy có ng- ời ít, ng- ời nhiều, nh- ng ai cũng sẵn sàng giúp đỡ những đồng bào đói khổ.

Các ngài và các bà giúp đỡ nhiều hơn hết. Ngoài sự tỏ rõ tấm lòng bác ái, sự giúp quyền của các ngài và các bà lại còn có ý nghĩa khác:

1) Là làm g- ơng cho các nhà phú hộ khác, mong cho ai cũng đua nhau làm việc nghĩa.

2) Là tỏ rõ rằng các phú hộ tiên tiến Việt Nam ta đã thực hành câu: "Cứu một ng- ời hơn m- ời đám cháy".

3) Là chứng tỏ rằng toàn quốc đồng bào ta, từng lớp nào cũng sẵn lòng giúp Chính phủ; vì trách nhiệm của Chính phủ là phải giúp dân, các ngài, các bà giúp đồng bào tức là giúp Chính phủ.

Vì vậy, tôi xin thay mặt Chính phủ và các đồng bào đói khổ mà cảm tạ tấm lòng vàng ngọc của các ngài và các bà.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 127,
 ngày 27-12-1945.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN CÁC BÁO VỀ VẤN ĐỀ ĐOÀN KẾT¹⁾

Hỏi: Th- a Cụ, 14 điều trong báo "Việt Nam" đã có đúng không?

Trả lời: Đúng, nh- ng phải thêm một điều nữa là đôi bên đã đồng ý với nhau ch- a nên công bố, không hiểu sao báo *Việt Nam* lại đăng hết. Có lẽ báo ấy quên chẳng ?

Hỏi: Th- a Cụ, báo "Liên hiệp" đăng Chính phủ Việt Minh từ chức là nghĩa gì ?

Trả lời: Làm gì có Chính phủ Việt Minh, mà đã không có thì từ chức làm sao ?

Hỏi: Sao ch- a cho các báo khác đăng 14 điều ấy ?

Trả lời: Ch- a đến lúc phát biểu. Về chính trị thời gian cũng quan trọng.

Hỏi: Cụ cho biết điều thứ 13 mà báo Việt Nam không đăng. (Chủ tịch Hồ Chí Minh c- ời có ý bảo không nên nói đến con số 13).

Hỏi: Chính phủ cũ lấy thêm những vị nào để thành lập Chính phủ liên hiệp lâm thời ?

1) Ngày 24-12-1945, Việt Minh, Việt Nam Cách mạng đồng minh và Việt Nam Quốc dân đảng đã ký kết văn bản thoả thuận hợp tác nhằm tăng c- ờng sự đoàn kết, củng cố mặt trận liên hiệp quốc dân để tập trung lực l- ợng vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Theo thoả thuận chung, văn bản này không công bố. Nh- ng báo *Việt Nam*, cơ quan ngôn luận của Việt Nam Quốc dân đảng, đã công bố. (Xem phần Phụ lục).

Trả lời: Có cụ Nguyễn Hải Thần làm Phó Chủ tịch, một ông Bộ tr- ởng Vệ sinh (Y tế) và một ông Bộ tr- ởng Kinh tế. Ông Nguyễn Mạnh Hà (ng- ời không đảng phái) đã tự nh- ờng xuống làm Thứ tr- ởng để tỏ lòng thành thực đoàn kết của Chính phủ hiện thời.

Hỏi: Chính phủ liên hiệp lâm thời sẽ thành lập từ bao giờ và tồn tại đến bao giờ ?

Trả lời: Từ mồng 1 tháng Giêng đến mồng 6 tháng Giêng d- ơng lịch¹⁾

Hỏi: Sao hai Bộ Quốc phòng và Nội vụ lại để cho ng- ời không đảng phái ?

Trả lời: Tr- ớc bàn: Nếu một bên giữ Bộ Quốc phòng thì một bên Nội vụ và trong hai Bộ ấy một bên làm Bộ tr- ởng thì một bên làm Thứ tr- ởng. Sau thấy lời thôi quá nên đôi bên đi đến thái độ "siêu nhân" nên để cho ng- ời ngoài Việt Minh và ngoài Việt Nam Quốc dân đảng giữ.

Hỏi: Sao bây giờ lại chỉ có 10 bộ?

Trả lời: Vì n- ớc mình nhỏ nên không cần nhiều bộ.

Hỏi: Tại sao có 70 ghế đặc cách trong Quốc hội?

Trả lời: Vì anh em Quốc dân đảng không ra ứng cử.

Hỏi: Sao lại trái nguyên tắc dân chủ vậy?

Trả lời: Muốn đi tới dân chủ nhiều khi phải làm trái lại. Thí dụ, muốn đi tới hoà bình có khi phải chiến tranh.

Hỏi: Cần làm trái dân chủ ? Thế sao Cụ không tự chỉ định Cụ ra làm Chủ tịch Việt Nam, Cụ còn phải ra ứng cử lời thôi?

Trả lời: Vì tôi không muốn làm nh- vua Lu-i thập tứ²⁾

Hỏi: Quốc hội không nhận 70 ghế đặc cách ấy thì sao?

Trả lời: Chính phủ sẽ hết sức đề nghị với Quốc hội.

1) Năm 1946.

2) Louis XIV (1638-1715), Hoàng đế Pháp (1643-1715), mệnh danh là Vua Mặt trời, một ông vua chuyên quyền độc đoán.

Hỏi: Th- a Chủ tịch, cái khối "Trung lập" ra sao?

Trả lời: Tôi có gặp các ông ấy vài ba lần. Các ông ấy tỏ ra hăng hái muốn hoà giải lắm.

Hỏi: Có phải đoàn kết là công của khối ấy không?

Trả lời: Sự đã thành, tôi cũng không biết công của ai, chỉ biết giờ đã đi đến kết quả.

Hỏi: Cụ cho biết về vấn đề ngoại giao?

Trả lời: Phải trông ở thực lực. Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Chiêng có to tiếng mới lớn.

Hỏi: Sao các n- ớc ch- a công nhận mình.

Trả lời: Nhìn qua lịch sử thế giới thì rõ. Muốn đ- ợc các n- ớc công nhận phải qua một thời gian khá lâu.

Hỏi: Một vài nơi Việt Nam Quốc dân đảng chiếm đóng thì thế nào?

Trả lời: Sẽ giải quyết dần.

Trả lời ngày 26-12-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 128,
ngày 28-12-1945.

THẾ GIỚI VỚI VIỆT NAM

Tự lúc giành quyền độc lập đến nay, xứ Việt Nam ta vẫn hết sức cố gắng để một mặt yên nội trị, một mặt gây thực lực chống xâm lăng và tranh thủ ngoại giao đ- ợc thắng lợi. Sức cố gắng ấy đã đem lại cho chúng ta những kết quả khả quan. Bên trong, các đảng phái và tất cả các tầng lớp nhân dân đã tinh thành đoàn kết để đi tới Quốc hội và quyết liệt đối phó với bọn thực dân Pháp. Những cuộc biểu tình khổng lồ và những cuộc vận động tuyên truyền rầm rộ ở Trung, Bắc, với những cuộc chiến đấu oanh liệt trong Nam Bộ đã làm sôi nổi d- luận hoàn cầu. Đó là một triệu chứng tỏ cho chúng ta biết rằng nếu chúng ta cứ tiếp tục tranh đấu, công cuộc ngoại giao của chúng ta sẽ thành công và nền độc lập của xứ ta sẽ đ- ợc các n- ớc trên thế giới thừa nhận.

Ta thử kiểm điểm lại thái độ của các n- ớc và nhất là của Đồng minh đối với công cuộc vận động độc lập của chúng ta.

I -TRUNG HOA VỚI VIỆT NAM

Tr- ớc hết, ta xét ngay n- ớc láng giềng của chúng ta là Trung Hoa, thực ra vì những mối quan hệ mật thiết giữa hai dân tộc Trung Việt, nên từ tr- ớc tới nay, Trung Quốc lúc nào cũng tỏ thiện cảm với công cuộc cách mạng của chúng ta. Xin trích ra d- ới đây những

lời tuyên bố của các nhà chính khách và quân sự Trung Hoa.

Khi quân Tàu kéo vào Việt Nam, vị Thống lĩnh tối cao T- ởng Giới Thạch đã tuyên bố rõ: "Nhiệm vụ của những quân đội ấy chỉ là để thừa nhận sự đầu hàng của Nhật, chứ không hề có dã tâm gì về linh thổ. Đối với sự độc lập của các dân tộc nh- ợc tiểu thì vẫn tán thành theo lời di chúc của Tổng lý Tôn Trung Sơn. Rất hy vọng Việt Nam sẽ đ- ợc tự trị để dần dần đi tới độc lập".

Lại khi Tổng t- lệnh Hà Ứng Khâm và T- lệnh L- Hán qua Việt Nam cũng bày tỏ chính kiến về Việt Nam trong các cuộc hội đàm với các nhà báo.

"Thái độ của Trung Quốc đối với Việt Nam thế nào, T- ởng Chủ tịch đã từng diễn thuyết vào máy truyền thanh trong hồi tháng 8" - lời của Tổng t- lệnh Hà Ứng Khâm.

"N- ớc Việt Nam căn bản là của ng- ời Việt Nam. Cứ ý riêng tôi, tôi rất biểu đồng tình với sự phản kháng oanh liệt của nhân dân Việt Nam trong Nam Bộ" - lời của T- lệnh L- Hán.

Và tr- ớc đây Ngoại giao bộ tr- ởng Tổng Tử Văn cũng tuyên bố với các nhà báo ở Luân Đôn rằng:

"Đối với Việt Nam và Thái Lan, chúng tôi không có dã tâm xâm chiếm đất đai".

Đanh thép nhất là diễn từ của Tham m- u Tổng tr- ởng Bạch Sùng Hy đọc tr- ớc học sinh quân Việt Minh ở Quảng Tây ngày 3-11-1943: "Việt Nam và Tàu có một thiên lịch sử quan hệ dài hơn 3000 năm. Lẽ tất nhiên Trung Quốc vui lòng dùng hết sức mạnh lớn nhất giúp đỡ nhân dân Việt Nam giành lại độc lập, giải phóng cho đất n- ớc".

Ngoài ra, đài vô tuyến điện Côn Minh luôn luôn kêu gọi dân chúng Tàu ủng hộ nền độc lập Việt Nam bằng những lời lẽ rất quyết liệt sau đây: "Pháp không thể vì lý do gì có thể trở lại Việt

Nam đ- ợc nữa. Cao Ly đ- ợc độc lập thì Việt Nam cũng phải đ- ợc độc lập. Việt Nam không phải thuộc địa của Pháp nữa. Các c- ờng quốc liên hiệp hãy công nhận nền độc lập của Việt Nam và mang lại cho Việt Nam những sự giúp đỡ cần thiết, v.v."

Xem thế đủ thấy n- ớc bạn Trung Hoa chúng ta tự chính giới, quân giới cho chí dân chúng đều nhiệt liệt biểu đồng tình và viện trợ nền độc lập của chúng ta. Rất mong sự giúp đỡ bằng tinh thần đó sẽ mang lại cho chúng ta sự giúp đỡ bằng vật chất thiết thực hơn nữa.

II- HOA KỲ VỚI VIỆT NAM

Thứ nữa, chúng ta không thể quên n- ớc bạn của chúng ta là n- ớc Mỹ, một n- ớc dân chủ bao giờ cũng bênh vực sự tự do, độc lập cho các dân tộc nhỏ yếu. Thấy bọn thực dân Pháp và Hà Lan đ- ơng hoành hành ở miền Nam Á châu, Tổng thống Tờuman lên tiếng cảnh cáo bằng lời tuyên bố trong ngày "Hải quân" ở Nữu Ước: "Tất cả các dân tộc đã bị vũ lực đè nén đều đ- ợc giải phóng nếu sự thay đổi ấy thích hợp với quyền lợi của họ. Tất cả các dân tộc đều đ- ợc tự trị lấy xứ sở mình. Họ phải có một Chính phủ tự trị của họ".

Viên phát ngôn Bộ Ngoại giao Mỹ cũng tuyên bố về tình hình độc lập Đông D- ơng: "Tất nhiên không thể nói tới việc thành lập chủ quyền ng- ời Pháp ở Đông D- ơng. Thái độ của chúng ta đối với Nam D- ơng thế nào thì đối với Đông D- ơng cũng vậy. Chúng ta sẵn sàng giúp sức xây dựng hoà bình trong hai khu vực ấy".

D- luận các báo Mỹ về Đông D- ơng lại càng sôi nổi hơn nữa. *Nữu Ước thời báo* ra ngày 27-9 viết rằng: "Dân chúng Việt Nam đã nhiều lần nổi dậy trong thời đô hộ Pháp, song những cuộc nổi dậy

ấy không bao giờ quan trọng bằng bây giờ. Các cuộc khởi nghĩa ở Nam D-ơng và Đông D-ơng là những dấu hiệu tỏ lòng công phần ngày một tăng của cả khu vực hoàn cầu ấy đối với chính sách thực dân của Pháp và Hà Lan. Các nhà ái quốc ở những nơi này rõ ràng đòi thiết lập một Chính phủ độc lập và kết liễu chính sách thực dân. Ng-ời Việt Nam nhất định không trở lại d-ối quyền ng-ời Pháp vì cái chính sách thuộc địa cũ rích của Pháp và Hà Lan là một sự đe dọa rõ ràng cho hoà bình không thể dung thứ đ-ợc".

Một phóng viên Mỹ Panlo Hop qua thăm Việt Nam cũng đã tuyên bố rằng dân tộc Việt Nam là một dân tộc văn minh nh- các dân tộc khác trên thế giới, rất xứng đáng đ-ợc hoàn cầu công nhận độc lập.

Những chứng cứ trên này tỏ rằng n-ớc Mỹ đã chú ý bênh vực nền độc lập của xứ sở ta. Chúng ta có thể gửi một hy vọng lớn vào n-ớc bạn giàu lòng nghĩa hiệp ấy.

III - NGA XÔ VIẾT VỚI VIỆT NAM

Ngoài Trung Hoa và Mỹ, n-ớc Nga vừa rồi đã lên tiếng kết tội bọn thực dân và bênh vực những n-ớc nhỏ yếu chúng ta. Báo *Thời mới* ở Nga hết sức ca tụng Hoa Kỳ định diệt hủ mầu phát xít và cho mọi dân tộc quyền tự do dân chủ. Trái lại, báo đó công kích thái độ Anh đã nâng đỡ bọn thực dân Pháp và Hà Lan trong cuộc xâm lăng Đông D-ơng và Nam D-ơng. Rồi báo đó nhắc thêm rằng cảm tình của tất cả lực l-ợng tiến bộ trên thế giới đã hoàn toàn thiên về những dân tộc hiện đang chiến đấu để giành tự do và rất xứng đáng đ-ợc h-ởng tự do. Nối lời báo *Thời mới*, Chính phủ Mạc T-Khoa lại viết bài bình luận công kích hành động tàn ác của các n-ớc thực dân đã ngăn cản Nam D-ơng trong phong trào giành độc lập tự do. Mỗi lời cảnh cáo của Nga là một nhát búa đánh mạnh

vào đầu bọn thực dân. Chúng ta rất tin t-ởng ở sự can thiệp đắc lực của Nga Xô viết.

IV - ANH CÁT LỢI VỚI VIỆT NAM

Còn n-ớc Anh tuy vẫn giữ chính sách can thiệp vào việc Nam D-ơng và Đông D-ơng, nh- ng chính sách ấy bị công kích kịch liệt. 72 nghị viên Lao động Anh đã đem những vấn đề Đông D-ơng và Nam D-ơng ra chất vấn nghị viện và nghị viện cũng đã thảo luận gay gắt về những vấn đề đó. Đảng Cộng sản Anh yêu cầu Chính phủ rút ngay quân ở miền Nam châu Á về và phải thi hành đúng Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng. Các báo Anh đều lên tiếng kêu gọi Chính phủ phải thay đổi chính sách của Anh tại Á Đông. Có nhiều cuộc vận động lớn của các đoàn thể có thể lực do Đảng Cộng sản và Đảng Lao động Anh ủng hộ để buộc Chính phủ Anh phải thừa nhận nền độc lập của Đông D-ơng và Nam D-ơng.

V- CÁC NƯỚC NHỎ YẾU VỚI VIỆT NAM

Ngoài ra, Đảng quốc gia Ấn Độ ở Anh, Liên đoàn Ấn Độ ở Mỹ và nhiều dân tộc nhỏ yếu khác đã tổ chức những cuộc mít tinh phản đối chính sách thực dân và ủng hộ cuộc giải phóng dân tộc của Đông D-ơng và Nam D-ơng.

VI- HỘI NGHỊ MẠC TỰ KHOA

Lại trong cuộc hội nghị ngoại giao tam c-ờng tại Mạc T- Khoa, vấn đề Viễn Đông là vấn đề quan trọng đ-ợc đem ra bàn luận. Tất nhiên vấn đề này phải nói tới cả vấn đề Đông D-ơng nữa. Kết quả cuộc hội nghị này sẽ đem lại hoà bình cho thế giới và độc lập tự do cho các dân tộc nhỏ yếu.

VII - KẾT LUẬN

Chúng ta cứ bền gan, vững chí xây đắp thực lực để kiên quyết chiến đấu, sức chiến đấu ấy sẽ làm cho hoàn cầu thừa nhận nền độc lập hoàn toàn của chúng ta.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 130,
ngày 31-12-1945.

Ý NGHĨA TỔNG TUYỂN CỬ

Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà.

Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó.

Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết.

Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân.

Vậy nên khẩu hiệu cuộc Tổng tuyển cử thứ nhất của nước Việt Nam ta phải là:

Kháng chiến đến cùng để hoàn toàn độc lập!

Ra sức phấn đấu để xây dựng nước nhà.

Tôi mong rằng toàn thể quốc dân sẽ hăng hái tham gia cuộc Tổng tuyển cử này.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 130,
ngày 31-12-1945.

GỬI CÁC CHIẾN SĨ NAM BỘ VÀ NAM PHẦN TRUNG BỘ

Từ ba tháng nay, các anh chị em đã đem xương máu ra để giữ lấy từng tấc đất của Tổ quốc.

Tôi, và tất cả đồng bào ở Bắc Bộ, và phía Bắc Trung Bộ, đã bao nhiêu lần tức giận khi nghe bọn thực dân Pháp đập lên lãnh thổ của ông cha ta, giết hại nòi giống ta.

Đã bao nhiêu lần phấn khởi khi nghe những chiến công oanh liệt do những vị vô danh và hữu danh anh hùng của dân tộc tạo nên, đã bao nhiêu lần hồi hộp cảm động trước những gương hy sinh vô cùng dũng cảm của những người con yêu của Tổ quốc.

Do đó, tôi càng tin chắc rằng: với một nước đã có những người con hy sinh như thế, anh hùng như thế, đã có một khối toàn dân đoàn kết như thế, nước ta nhất định không bị mất lại một lần nữa.

Để bảo vệ Tổ quốc, chúng ta còn phải chiến đấu nhiều. Chỉ có chiến đấu mới vượt được những trở lực, khó khăn, chỉ có chiến đấu mới đưa lại vẻ vang cho Tổ quốc. Các bạn ở tiền tuyến không bao giờ cô độc, vì đã có cả một khối toàn dân đoàn kết làm hậu thuẫn cho mình. Thắng lợi cuối cùng nhất định về ta.

Tháng 12 năm 1945
HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1958, t.1, tr. 62.

LỜI KÊU GỌI ĐỒNG BÀO BẮC BỘ

Hỡi đồng bào Bắc Bộ!

Việc bất hợp tác sáng hôm qua chẳng những không do mệnh lệnh Chính phủ mà trái với chính sách Chính phủ. Việc đó tỏ rằng một số quốc dân chưa hiểu kỹ luật. Biết theo những mệnh lệnh Chính phủ, làm cho thế giới thấy rằng dân tộc ta xứng đáng độc lập, Chính phủ ta có đủ oai quyền. Vậy tôi, Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời hạ lệnh cho nhân dân Bắc Bộ lập tức đình chỉ việc bất hợp tác, giữ thái độ bình tĩnh giúp Chính phủ giữ gìn trật tự.

Đồng bào yêu mến tôi, nghe lời tôi.

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nxb Tiến hoá, Hà Nội,
1946, tr. 45.

LỜI KÊU GỌI SAU VIỆC TÀU BAY ĐỊCH TÀN SÁT ĐỒNG BÀO NAM BỘ

Hỡi đồng bào!

Vì việc tàu bay Pháp tàn sát đồng bào ta ở Châu Đốc, và việc treo cờ Pháp ở Nhà hát lớn Hà Nội, lòng công phẫn của đồng bào ta lên rất cao. Nhưng chúng ta không nên vì việc đó mà đi sai con đường chính trị của chúng ta. Đối với người Pháp ở đây chúng ta phải tỏ rằng:

1. Chúng ta là một dân tộc yêu chuộng hoà bình, công lý, nhân đạo. Chúng ta phải khoan hồng và bảo vệ tính mệnh, tài sản cho họ.
2. Gặp hoàn cảnh nào, chúng ta cũng phải bình tĩnh, giữ trật tự, giữ kỷ luật.
3. Về cách đối đãi với người Pháp - cũng như về các việc khác - nhân dân phải tuyệt đối nghe theo mệnh lệnh của Chính phủ, không được tự ý làm bừa.

Với kiều dân Pháp ở đây, tôi cũng có mấy lời cần nói: người Pháp không nên làm điều gì có thể gây ra sự hiểu lầm cho đến xung đột. Ngoài ra, tất cả người Pháp và người Việt đều phải đề phòng bọn khiêu khích, chúng có thể nhân cơ hội này mà gây nên sự hiểu lầm và xung đột giữa người Pháp và người Việt.

HỒ CHÍ MINH

Sách Lời Hồ Chủ tịch,
Nxb Tiến hoá, Hà Nội,
1946, tr.45-46.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO TOÀN QUỐC NHÂN DỊP ĐẦU NĂM MỚI

Hôm nay, ngày mồng Một tháng Giêng năm 1946 là ngày Tết đầu năm, đồng thời là ngày Chính phủ lâm thời liên hiệp²⁷ nhận chức. Tôi xin thay mặt Chính phủ chúc các bậc kỳ lão, các anh chị em thanh niên và thiếu niên, các trẻ em trai và gái mọi sự tốt lành.

Tôi lại xin thay mặt Chính phủ và đồng bào gửi tình nhiệt liệt và lời chào sốt sắng cho các chiến sĩ yêu quý của ta, đang gan góc tranh đấu ở các mặt trận, để giữ gìn nền tự do độc lập cho nước nhà.

Anh em Trung Quốc đến đất nước ta hoặc là quân nhân, hoặc Hoa kiều, đều đồng cam cộng khổ với ta. Tôi xin thay mặt đồng bào Việt Nam chúc các bạn Trung Quốc năm mới, và tôi chắc rằng từ nay hai dân tộc ta ngày càng hợp tác, ngày càng thân thiện.

Qua năm mới, chúng ta có nhiều công việc quan trọng phải làm:

- 1) Phải hăng hái tham gia cuộc tuyển cử để tổ chức một Quốc hội đủ tinh thần và lực lượng thay mặt cho toàn dân;
- 2) Ra sức giống giọt, chăn nuôi để cứu nạn đói hiện tại và tránh nạn sau này;
- 3) Ra sức giúp đỡ cuộc kháng chiến¹⁾. Người có tiền giúp tiền, người có sức giúp sức, người có tài năng giúp tài năng, làm cho cuộc kháng chiến được đắc thắng;
- 4) Đoàn kết chặt chẽ, để giữ vững nền độc lập của Tổ quốc và

1) Cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.

quyền dân chủ cho đồng bào;

Tôi chắc rằng sang năm mới, đồng bào ta sẽ có lòng tin mới, quyết tâm mới, lực lượng mới, đoàn kết mới, để cùng nhau gánh vác công việc mới và tranh cuộc thành công mới.

Việt Nam độc lập muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 131,
ngày 2 - 1 - 1946.

TH- CHÚC TẾT VIỆT KIỀU Ở LÀO, XIÊM¹⁾

Cùng kiều bào yêu quý ở Lào và ở Xiêm,

Các đồng bào tuy mình trú ở nơi đất khách quê người, nhưng lòng vẫn yêu mến cố hương Tổ quốc.

Còn Tổ quốc và Chính phủ cũng luôn luôn nhớ thương các đồng bào, những bố mẹ thương nhớ những người con đi vắng. Đó là nhân tâm thiên lý, đó là tình nghĩa một nhà nước.

Ngày nay, tuy nhờ sự đoàn kết của toàn dân mà nước nhà đã tranh lại quyền độc lập, nhưng chúng ta hãy còn nhiều sự khó khăn, hãy còn phải hy sinh, phấn đấu, mới đi đến sự nghiệp độc lập hoàn toàn. Muốn đạt mục đích đó, chúng ta phải kiên quyết nữa, phải đoàn kết nữa.

Đồng bào Việt Nam ở Lào,

Lào và Việt là hai nước anh em. Mối quan hệ giữa hai dân tộc rất là mật thiết. Đối với kiều bào ta làm ăn sinh sống ở đất nước Lào thì Lào lại là một Tổ quốc thứ hai. Tục ngữ có câu: "Bán bà con xa, mua láng giềng gần" ý nghĩa là nước.

Vậy nên sự đoàn kết chẳng những bao gồm đồng bào Việt, mà bao gồm cả đồng bào Việt với đồng bào Lào. Đoàn kết chặt thì lực lượng to. Lực lượng to thì quyết thắng lợi.

1) Thái Lan.

Bây giờ, hai dân tộc ta tuy còn phải khó nhọc, nh- ng t- ơng lai của chúng ta rất là vẻ vang. Đến ngày Việt - Lào đ- ợc quyền hoàn toàn độc lập, anh em ta sẽ cùng h- ưởng phúc thái bình.

Tôi thay mặt Chính phủ và đồng bào trong n- ớc, gửi lời chào thân ái cho toàn thể kiều bào, chúc các kiều bào gắng sức và thắng lợi.

Đồng bào Việt Nam ở Xiêm,

Trong những năm qua, ở bên n- ớc láng giềng, đồng bào đã có những hoạt động cho công cuộc giải phóng n- ớc nhà, tuy bị sống trong những hoàn cảnh khó khăn.

Nay n- ớc nhà đã giành đ- ợc chính quyền, đồng bào ở Xiêm cũng hăng hái ủng hộ nền độc lập và cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Năm 1946 tới đây sẽ là năm mà dân tộc ta phải chiến đấu quyết liệt để giành độc lập hoàn toàn.

Tôi mong rằng các đồng bào ở Xiêm trong năm mới sẽ góp vào công cuộc cứu quốc một cách nhiệt liệt cùng với toàn thể đồng bào trong n- ớc và ở hải ngoại. Tôi chúc đồng bào ở Xiêm một năm đầy hạnh phúc và v- ợt đ- ợc mọi khó khăn, góp phần một cách có hiệu quả vào việc giữ vững nền độc lập của Tổ quốc.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 131,
ngày 2-1-1946.

TUYÊN BỐ CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP LÂM THỜI

Vì muốn tranh thủ hoàn toàn nền độc lập, muốn có sự hợp tác chặt chẽ giữa các đảng phái để làm cho Chính phủ mạnh mẽ thêm, nên nay đổi thành Chính phủ liên hiệp lâm thời. Trong giai đoạn này, các đảng phái đoàn kết thì Chính phủ mới v- ượt qua đ- ợc các cơn sóng gió. Hết thảy quốc dân Việt Nam ai cũng mong chờ Chính phủ liên hiệp lâm thời giữ chức đến Quốc hội thì sẽ đổi thành Chính phủ liên hiệp chính thức. Từ nay đến Quốc hội, Chính phủ liên hiệp lâm thời sẽ bàn đến các vấn đề sau:

CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI NỘI:

a) *Chính trị:*

1. Làm cho cuộc Tổng tuyển cử toàn quốc đ- ợc mỹ mãn.
2. Thống nhất các cơ quan hành chính theo nguyên tắc dân chủ.

b) *Kinh tế:*

1. Ra sức duy trì nông nghiệp.
2. Ra sức khuyến khích giồng giọt, chăn nuôi để tránh nạn đói.

c) *Quân sự:* Thống nhất các bộ đội vũ trang d- ối quyền chỉ huy của Chính phủ. Các đảng phái không đ- ợc có quân đội riêng.

d) *Văn hoá:* Giúp đỡ các cơ quan văn hoá.

Nói tóm lại, đối nội, Chính phủ phải ra sức thống nhất chính trị, tăng gia sản xuất để chống nạn đói và nạn ngoại xâm.

CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI NGOẠI:

Làm sao cho các n-ớc công nhận nền độc lập của n-ớc Việt Nam. Thân thiện với các kiều dân ngoại quốc, nhất là Hoa kiều. Đối với Pháp, chỉ đánh bọn thực dân, còn đối với những kiều dân không làm hại gì cho nền độc lập của ta, ta sẽ phải bảo vệ tính mệnh và tài sản của họ.

Đó là chính sách của Chính phủ liên hiệp lâm thời của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Mong toàn dân ủng hộ để Chính phủ có thể đi đến thành công.

Việt Nam độc lập muôn năm!

Báo *Sự thật*, số 10,
ngày 9-1-1946.

LỜI CẢM ƠN

Th- a quý Hội¹⁾,

Tôi trân trọng cảm ơn quý Hội đã quyên nhà, quyên tiền giúp cho quỹ Cứu tế, quỹ Kháng chiến và quỹ Độc lập.

Có ng- ời nói: "Hồ Chí Minh không biết làm gì, chỉ nay cảm ơn ng- ời này, mai cảm ơn ng- ời khác". Vâng! Tôi vui lòng nhận lời phê bình ấy! Hơn nữa, tôi mong rằng ngày nào tôi cũng phải viết nhiều th- cảm ơn, vì nh- thế chứng minh rằng đồng bào ta đã sốt sắng thực hành cái khẩu hiệu:

"Ai có tiền giúp tiền, ai có sức giúp sức".

Quốc dân ta đã hiệp lực đồng tâm, đã đoàn kết chặt chẽ, thì kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

Sau đây, tôi nhắc lại rằng nhiều đoàn thể và cá nhân các nơi, và nhiều trẻ em các nơi đã sốt sắng quyên giúp quỹ Cứu tế, quỹ Kháng chiến và quỹ Độc lập.

Tiếc vì bận quá, tôi không cảm ơn khắp đ- ợc. Vậy tôi xin các đồng bào tha lỗi cho.

Lời chào thân ái.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 131,
ngày 2-1-1946.

1) Hội của một số quan lại cũ thành lập sau Cách mạng Tháng Tám nhằm động viên những quan lại tr- ớc đây tham gia các hoạt động kháng chiến, kiến quốc (B.T).

THÔNG ĐẠT

Hà Nội, ngày 3 tháng 1 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Gửi các ông Bộ tr-ởng,

Xét rằng một vài công sở đã tự tiện huỷ bỏ hay bán các công văn và hồ sơ cũ. Hành động ấy có tính cách phá hoại, vì sẽ làm mất những tài liệu có giá trị đặc biệt về ph-ương diện kiến thiết quốc gia.

Vậy yêu cầu các ông Bộ tr-ởng ban chỉ thị cho nhân viên các sở phải gìn giữ tất cả các công văn, tài liệu và cấm không đ-ợc huỷ những công văn, tài liệu ấy nếu không có lệnh trên rõ rệt cho phép huỷ bỏ.

Xin nhắc rằng những hồ sơ hoặc công văn không cần dùng sau này sẽ phải gửi về những sở l-ưu trữ công văn thuộc Bộ Quốc gia giáo dục để tàng trữ.

Những viên chức không tuân lệnh này sẽ bị nghiêm trị.

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu l-ưu tại Trung tâm
l-ưu trữ Quốc gia I.

LỜI KÊU GỌI QUỐC DÂN ĐI BỎ PHIẾU

Ngày mai mồng 6 tháng Giêng năm 1946.

Ngày mai, là một ngày sẽ đ-ưa quốc dân ta lên con đ-ường mới mẻ.

Ngày mai, là một ngày vui s-ống của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử²⁸, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu h-ưởng dụng quyền dân chủ của mình.

Ngày mai, dân ta sẽ tỏ cho các chiến sĩ ở miền Nam rằng: Về mặt trận quân sự, thì các chiến sĩ dùng súng đạn mà chống quân thù. Về mặt chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực nh-ư một viên đạn.

Ngày mai, quốc dân ta sẽ tỏ cho thế giới biết rằng dân Việt Nam ta đã:

Kiên quyết đoàn kết chặt chẽ,

Kiên quyết chống bọn thực dân,

Kiên quyết tranh quyền độc lập.

Ngày mai, dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những ng-ời xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc n-ớc.

Ngày mai, ng-ời ra ứng cử thì đông, nh-ư ng-ười đại biểu thì ít, lẽ tất nhiên, có ng-ời đ-ợc cử, có ng-ời không đ-ợc cử.

Những ng-ời trúng cử, sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức m-ưu sự hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thực hành câu: Vì lợi n-ớc, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng.

Phải làm cho xứng đáng với đồng bào, cho xứng đáng với Tổ quốc.

Ng- ời không trúng cử, cũng không nên ngã lòng. Mình đã tỏ lòng hăng hái với n- ớc, với dân, thì luôn luôn phải giữ lòng hăng hái đó. Ở trong Quốc hội hay ở ngoài Quốc hội, mình cũng cứ ra sức giúp ích n- ớc nhà. Lần này không đ- ợc cử, ta cứ gắng làm cho quốc dân nhận rõ tài đức của ta, thì lần sau quốc dân nhất định cử ta.

Ngày mai, tất cả các bạn cử tri, đều phải nhớ đi bầu cử. Ngày mai, mỗi ng- ời đều nên vui vẻ h- ởng quyền lợi của một ng- ời dân độc lập, tự do.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 134,
ngày 5-1-1946.

LỜI PHÁT BIỂU TRONG BUỔI LỄ RA MẮT ỨNG CỬ VIÊN TỔ CHỨC TẠI VIỆT NAM HỌC XÁ¹⁾

Từ x- a đến nay, toàn quốc ch- a bao giờ tuyển cử vì x- a dân ch- a bao giờ làm chủ mình, x- a dân phải nghe lời vua quan, sau phải nghe thực dân Pháp, Nhật. Vừa rồi đây ta vừa tranh đ- ợc độc lập. Một số ít ng- ời, chỉ một số ít thôi, đã quên cái công khó nhọc của dân chúng. Ta đã phải hy sinh nhiều mới có cái quyền cầm lá phiếu ngày nay đó. Cụ Phan Đình Phùng, cụ Hoàng Hoa Thám đã khó nhọc về cái quyền dân chủ ấy lắm. Biết bao ng- ời đã bị bắn, bị chém, đã đeo cái tên chính trị phạm và bị nhốt đầy các nhà tù Sơn La, Côn Đảo, Ban Mê Thuột... mới đòi đ- ợc cái quyền bầu cử ngày nay.

Làm việc n- ớc bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Ngày mai không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy.

Nói ngày 5-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 135,
ngày 7-1-1946.

1) Nay là Tr- ờng đại học Bách khoa.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI LỄ MỪNG LIÊN HIỆP QUỐC GIA¹⁾

N-ớc Phật²⁾ ngày x- a có những 4 đảng phái làm ly tán lòng dân và hại Tổ quốc. Nh- ng n- ớc Việt Nam ngày nay chỉ có 1 đảng phái là toàn dân quyết tâm giành độc lập. Tín đồ Phật giáo tin ở Phật; tín đồ Giatô tin ở đức Chúa Trời; cũng nh- chúng ta tin ở đạo Khổng. Đó là những vị chí tôn nên chúng ta tin t- ởng. Nh- ng đối với dân, ta đừng có làm gì trái ý dân. Dân muốn gì, ta phải làm nấy.

Nói hy sinh phấn đấu thì dễ, nh- ng làm thì khó. Tr- ớc Phật đài tôn nghiêm, tr- ớc quốc dân đồng bào có mặt tại đây, tôi xin thề hy sinh đem thân phấn đấu để giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc. Hy sinh, nếu cần đến hy sinh cả tính mạng, tôi cũng không từ.

Nói ngày 5-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 136,

ngày 8-1-1946.

1) Các Phật tử trong Hội Phật giáo cứu quốc tổ chức tuần "Mừng Liên hiệp quốc gia" để hoan nghênh sự đoàn kết giữa các đảng phái và Mặt trận Việt Minh và để cầu nguyện cho nền độc lập của n- ớc Việt Nam. Lễ khai mạc cử hành chiều 5-1-1946.

2) Chỉ Ấn Độ.

BÀI NÓI TẠI TRƯỜNG CÁN BỘ TỰ VỆ HỒ CHÍ MINH

Lúc này, chúng ta không cần nói nhiều, mà phải làm cho thật nhiều. Nếu không bị uy hiếp, chúng ta không cần có tự vệ. Tự vệ là vệ lấy mình, lấy gia đình mình, rồi đến thành phố mình, n- ớc mình. Ta phải ngăn ngừa mọi sự uy hiếp. Về quân sự, Pháp có thể đánh vào thành phố ta. Về xã hội, có thể phát sinh ra trộm c- ớp. Về chính trị, có thể có những kẻ phản động phao đồn những tin nhảm để làm náo động lòng dân.

Các đồng chí đến đây theo lớp huấn luyện là học tập cách trị an về vật chất và tinh thần. Những kẻ m- u sự phá hoại đất n- ớc chúng ta, có thể tuyên truyền, đồn phao để chia rẽ sự đoàn kết. Chúng hủ hoá chúng ta về vật chất, về sinh hoạt, văn hoá, chính trị. Bởi thế các đồng chí phải học tập thành cán bộ để đi tr- ớc sự bảo vệ: Bảo vệ nền độc lập tự do của mình. Không những thế, các đồng chí còn chỉ huy những anh em đi sau. Tóm lại, không những phải học cho biết kỹ thuật, mà còn phải học lý luận về đạo đức, tinh thần nữa.

Đạo đức, ngày tr- ớc thì chỉ trung với vua, hiếu với cha mẹ. Ngày nay, thời đại mới, đạo đức cũng phải mới. Phải trung với n- ớc. Phải hiếu với toàn dân, với đồng bào.

Lãnh đạo về kỹ thuật ch- a đủ. Còn phải lãnh đạo về tinh thần. Phải là ng- ời tuyên truyền. Phải là những ng- ời nói cho dân hiểu. Có phao đồn gì, phải giải thích cho dân. Có mệnh lệnh của Chính phủ, phải giải thích cho dân biết rõ tại sao Chính phủ đã ban bố mệnh lệnh đó.

Nói miệng, ai cũng nói đ- ợc. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nh- ng tự mình phải cần và kiệm tr- ớc đã. Tr- ớc hết, mình phải làm g- ơng, gắng làm g- ơng trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm g- ơng cho dân. Làm g- ơng về cả ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hoá. Không có gì là khó. Khó nh- cách mạng mà ta đã làm đ- ợc và đã thành công. Muốn làm đ- ợc, ta phải: quyết tâm, tin tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm g- ơng nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công.

Nói ngày 7-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 136,
ngày 8-1-1946.

LỜI CĂN DẶN CÁC CÁN BỘ BỘ TUYÊN TRUYỀN

Ng- ời Việt Nam có tiếng là nhân đạo. Đối với ng- ời Pháp, chúng ta nên giữ một thái độ khoan hồng để chia họ ra làm hai: Pháp thực dân và Pháp kiều. Việc tuyên truyền của anh em nên chú ý ở chỗ ấy. Cả với bọn Pháp thực dân là kẻ thù của ta, ta cũng đừng nên quá khe khắt.

Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng sự thực. Có nói sự thực thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều ng- ời nghe. Ta đừng bắt ch- ớc những n- ớc tuyên truyền tin chiến tranh quá sai lạc sự thực.

Nói ngày 8-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 137,
ngày 9-1-1946.

BÀI PHÁT BIỂU TẠI CUỘC HỌP ĐẦU TIÊN CỦA ỦY BAN NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH KIẾN QUỐC²⁹

Chúng ta đã hy sinh phấn đấu để giành độc lập. Chúng ta đã tranh đấu rồi. Và đang lo củng cố. Lúc này chúng ta có hai nhiệm vụ là kháng chiến và kiến quốc. Các chiến sĩ đã hy sinh cho cách mạng thành công và đang hy sinh để giữ vững đất nước. Còn các ngài, đã đem tài năng tri thức lo bồi đắp về mặt kinh tế và xã hội. Các ngài xứng đáng là những chiến sĩ xung phong. Tôi mong rằng các ngài cũng sẽ đem hết tài năng và tri thức giúp cho Chính phủ về mặt kiến thiết. Các ngài sẽ là những cố vấn có kinh nghiệm, có tài năng của Chính phủ. Chúng ta cố thực hiện khẩu hiệu kháng chiến, kiến quốc để thực hiện: Có sức giúp sức, có tài năng giúp tài năng.

Chúng ta tranh đấu tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ.

Chúng ta phải thực hiện ngay:

1. Làm cho dân có ăn.
2. Làm cho dân có mặc.
3. Làm cho dân có chỗ ở.
4. Làm cho dân có học hành.

Cái mục đích chúng ta đi đến là 4 điều đó. Đi đến để dân nước ta xứng đáng với tự do độc lập và giúp sức được cho tự do độc lập.

Các ngài làm cố vấn cho Chính phủ, nghĩ ra kế hoạch cũng là hy sinh, phấn đấu và quyết tâm. Muốn làm tròn bổn phận, chúng ta nên lợi dụng mấy khẩu hiệu của người Trung Hoa.

1. Khổ cán

2. Hạnh cán

3. Thực cán¹⁾.

Thực hiện được những khẩu hiệu ấy, trong công việc giữ gìn độc lập, tự do cho nước nhà, các ngài sẽ phải gánh một gánh nặng rất nặng nề và sự thành công của các ngài cũng sẽ rất lớn lao. Tôi tin rằng với kinh nghiệm, với học thức, với sự quyết tâm của các ngài, việc kháng chiến nhất định thành công và nền tự do, độc lập nhất định vững vàng.

Kiến quốc thành công.

Việt Nam độc lập muôn năm.

Nói ngày 10-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 139,
ngày 11-1-1946.

1) *Khổ cán, hạnh cán, thực cán*: làm việc hết sức mình, làm việc chất lượng, làm việc có hiệu quả, có năng suất.

NÓI CHUYỆN VỚI NÔNG DÂN VÀ ĐIỀN CHỦ H- NG YÊN

Chúng tôi xuống đây có hai việc: Tr- ớc là để thăm đồng bào H- ng Yên, thứ hai là để thăm dê. Chúng ta cần phải chăm lo việc đắp dê để phòng nạn lụt.

N- ớc ta hồi Pháp thuộc, bọn thực dân Pháp lấy tiền quỹ để đắp dê, nh- ng chúng chỉ bỏ vào việc đắp dê rất ít, còn bỏ vào túi chúng. Bây giờ ta đ- ộc độc lập, công việc đắp dê không phải là việc riêng của Chính phủ mà là của tất cả mọi quốc dân. Dân chúng có quyền kiểm soát việc làm để phòng những việc nhũng lạm có thể xảy tới.

Số thóc góp để đắp dê không phải là một thứ thuế mà chỉ là một thứ lạc quyền thôi, không có gì là c- ồng bách cả. Dê vỡ, ruộng mất, dân nghèo lo đói, điền chủ mất thóc mà th- ơng gia cũng ít phát tài. Cho nên mọi ng- ời đều phải sốt sắng giúp đập vào việc đắp dê. Bằng không thì còn lụt, còn đói, còn chết nữa. Khi ch- a ốm, ta phải uống thuốc phòng bệnh thì hơn là đợi ốm rồi mới uống thuốc. Vậy các nhà thân hào phải hăng hái giúp đỡ những đồng bào khác đi đắp dê, phải giúp cho họ ăn, phải góp tiền, thóc nuôi họ. Chỉ có cách đó là có thể ngăn ngừa đ- ộc nạn dê vỡ. N- ớc sông cao bao nhiêu đi nữa, mà lòng nhiệt tâm của các bạn cao hơn thì không bao giờ có lụt nữa.

Thấy anh chị em và các cháu quần tụ vui vẻ ở đây, tôi rất lấy làm sung s- ơng. Tôi chỉ có một lời là chúng ta phải hết sức th- ơng yêu nhau, đoàn kết chặt chẽ và làm việc để giúp đỡ đồng bào kháng

chiến đánh Pháp và giúp đỡ đồng bào cứu đói. Đồng bào ta bất kỳ là già trẻ, trai gái, l- ơng giáo ai cũng đồng tâm hiệp lực, nhón giúp bé, trẻ giúp già, mạnh giúp yếu thì chắc chắn thế nào cũng giành đ- ộc độc lập hoàn toàn, đ- ộc tự do hạnh phúc. Chúng ta nỗ lực phấn đấu thì ngày thành công cũng không xa gì.

Nói ngày 10-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 140,
ngày 12-1-1946.

**ĐIỆN VĂN GỬI CÁC ÔNG
ĂNGĐRÊ GRÔM- CÔ - ĐẠI DIỆN LIÊN XÔ,
GIÊM BIẾC NƠ - BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO MỸ,
BÁC SĨ CỐ DUY QUÂN - ĐẠI DIỆN TRUNG QUỐC
TẠI HỘI ĐỒNG LIÊN HỢP QUỐC¹⁾**

Nhân danh Chính phủ và quốc dân Việt Nam, tôi yêu cầu các ngài chú ý đến n-ớc Cộng hoà Dân chủ Việt Nam. Từ năm 1941, n-ớc Việt Nam vẫn chiến đấu bên cạnh Đồng minh chống lại bọn quân phiệt Nhật. Sau ngày quân Pháp đầu hàng quân Nhật ngày 9 tháng 3 năm 1945, ng-ời Việt Nam chúng tôi đã chiến đấu chống lại tất cả mọi cơ quan và chính phủ bù nhìn do Nhật lập nên. Sau khi quân Nhật bại trận, quốc dân Việt Nam đồng lòng lập nên n-ớc Cộng hoà Dân chủ, đứng trên lập tr-ởng dân tộc tự quyết và dân chủ ký kết trên các Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng và Cựu Kim Sơn. Mặc dầu cuộc xâm lăng của ng-ời Pháp bắt đầu từ hôm 23 tháng 9 năm 1945, nay vẫn còn đang tiếp tục ở miền Nam n-ớc Việt Nam, Chính phủ lâm thời n-ớc Việt Nam, đ-ợc toàn dân ủng hộ, đã lập đ-ợc nền trật tự trong n-ớc, đã thiết lập đ-ợc nền chính trị vững chắc và tổ chức cuộc Tổng tuyển cử trong toàn n-ớc bầu ng-ời vào Quốc hội. Ch-ơng trình bầu cử đã thực hiện tuy rằng ng-ời Pháp đã diễn một cảnh chiến tranh dã man ở miền Nam để hòng lập lại

1) Bức điện này Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi ngày 14-1-1946, cùng với bức điện gửi cho ông Hăngri Xpát (H.Spaak), Chủ tịch Hội đồng Liên hợp quốc, khi Liên hợp quốc đang họp ở Luân Đôn (Anh).

nền thống trị của họ. Sẵn sàng chiến đấu chống lại mọi lực l-ợng, quốc dân Việt Nam đang ao - ớc thực hiện các điều khoản cao quý của Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng và Hội nghị Liên hợp quốc hãy can thiệp để kết liễu cuộc đổ máu và can thiệp một cách nhanh chóng vào vấn đề Đông D-ơng. Các lời tuyên bố mới đây của Anh hoàng và của vị Chủ tịch Hội nghị là ông Hăngri Xpát (H.Spaak) đã làm chúng tôi tăng thêm hy vọng vào sự thắng lợi cuối cùng của công lý và hoà bình.

Chúng tôi tha thiết kêu gọi các ngài hãy mang vấn đề của chúng tôi ra tr-ớc Hội đồng Liên hợp quốc nghiên cứu kỹ càng. Chúng tôi sẽ rất cảm ơn quý ngài nếu quý ngài nói cho thế giới biết những - ớc nguyện sau này của quốc dân chúng tôi.

Quốc dân chúng tôi đã giành đ-ợc quyền độc lập và giữ vững nền độc lập, thiết tha yêu cầu các ngài công nhận nền độc lập ấy và nhận chúng tôi vào Hội đồng Liên hợp quốc. Theo nh- lời tuyên bố của vị đại diện Trung Hoa Cố Duy Quân thì Á châu ch- a có đủ đại biểu trong Hội nghị. Chúng tôi tin rằng sự có mặt của chúng tôi trong Hội nghị sẽ có ích nhiều cho việc giải quyết một cách nhanh chóng và hoà bình cho các vấn đề ở Đông - Nam Á châu hiện nay.

Kính

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 144,
ngày 17-1-1946.

LỜI KHUYÊN ANH EM VIÊN CHỨC¹⁾

Anh em viên chức hiện giờ đang gặp nhiều nỗi khó khăn vì giá sinh hoạt đắt đỏ. Nh- ng ta chớ nên quên rằng n- óc nhà đang ở thời kỳ kháng chiến. Anh em viên chức, cũng nh- toàn thể quốc dân, muốn qua đ- ọc b- ọc khó khăn hiện tại, phải biết hy sinh một chút về tinh thần để tham dự vào công cuộc kiến quốc. Có chịu kham khổ bây giờ, mai sau mới đ- ọc h- ởng nhiều quyền lợi. Vậy để giúp công việc Chính phủ một cách đắc lực, để nâng cao tinh thần kháng chiến, anh em viên chức bây giờ phải có 4 đức tính là: cần, kiệm, liêm, chính. *Cần*, anh em viên chức phải tận tâm làm việc, một ng- ời làm bằng hai, ba ng- ời. Và phải tôn trọng kỷ luật. Anh em phải theo nguyên tắc là có việc mới cần đến ng- ời, chứ không phải là có sẵn ng- ời nên phải tìm việc cho làm. *Kiệm*, phải biết tiết kiệm đồng tiền kiếm đ- ọc, cũng nh- các vật liệu và đồ dùng trong các sở. Rút bớt hết những sự gì không cần thiết, chớ phao phí giấy má và các thứ của công. Phao phí những thứ đó tức là phao phí mồ hôi n- óc mắt của dân nghèo. Chớ t- ởng tiết kiệm những cái con nh- mẩu giấy, ngòi bút là không có ảnh h- ởng. Một ng- ời nh- thế, trăm ng- ời nh- thế, vạn ng- ời nh- thế, công quỹ đã bớt đ- ọc một số tiền đáng kể, lấy ở mồ hôi n- óc mắt dân nghèo mà ra.

Có cần, có kiệm, không tiêu đến nhiều tiền, anh em viên chức mới có thể trở nên *liêm, chính* để cho ng- ời ngoài kính nể đ- ọc.

1) Bài nói trong cuộc họp giám đốc và chủ tịch các uỷ ban công sở ở Hà Nội, ngày 17-1-1946.

Anh em viên chức phải gột bỏ hẳn những ý nghĩ trái với 4 nguyên tắc trên do chính sách của bọn thực dân gây nên trong đám công chức thời Pháp và Nhật thuộc.

Nói ngày 17-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 146,

ngày 19-1-1946.

TẾT

Dân tộc ta là một dân tộc giàu lòng đồng tình và bác ái. Trong lúc này toàn quốc đồng bào từ giàu đến nghèo, từ già đến trẻ, ai cũng sửa soạn ăn Tết mừng Xuân.

Tôi kêu gọi đồng bào và các đoàn thể làm thế nào để chia sẻ cuộc vui Xuân mừng Tết với:

Những chiến sĩ oanh liệt ở tr-ớc mặt trận,

Những gia quyến các chiến sĩ,

Những đồng bào nghèo nàn,

Sao cho mọi ng-ời đều đ-ợc h-ưởng các thú vui về Tết Xuân đầu tiên của n-ớc Việt Nam độc lập.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 147,
ngày 21-1-1946.

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO N-ỚC NGOÀI

Nhân dịp các bạn tân văn ký giả ngoại quốc hỏi đến, tôi xin đem câu trả lời của tôi công bố ra cho đồng bào trong n-ớc và nhân sĩ các n-ớc ngoài đều biết:

1) Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào uỷ thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng nh- một ng-ời lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra tr-ớc mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho n-ớc ta đ-ợc hoàn toàn độc lập, dân ta đ-ợc hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng đ-ợc học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, n-ớc biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi.

2) Trong một n-ớc dân chủ thì mọi ng-ời đều có tự do tin t-ởng, tự do tổ chức. Nh- ng vì hoàn cảnh và trách nhiệm, *tôi phải đứng ra ngoài mọi đảng phái*. Nay tôi chỉ có một tin t-ởng vào *Dân tộc độc lập*. Nếu cần có đảng phái thì sẽ là *Đảng dân tộc Việt Nam*. Đảng đó sẽ chỉ có một mục đích làm cho dân tộc ta hoàn toàn độc

lập. Đảng viên của đảng đó sẽ là tất cả quốc dân Việt Nam, trừ những kẻ phản quốc và những kẻ tham ô ra ngoài.

Rất mong nhân sĩ n- ớc ngoài và đồng bào trong n- ớc rõ cho.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 147,
ngày 21-1-1946.

QUỐC LỆNH

Trong một n- ớc th- ờng phạt phải nghiêm minh thì nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công. Vậy Chính phủ ra Quốc lệnh rõ ràng gồm có 10 điểm th- ờng và 10 điểm phạt, cho quân dân biết rõ những tội nên tránh, những việc nên làm.

I- THUỞNG

- 1. Nhà nào có 3 con tòng quân sẽ đ- ợc th- ờng.
- 2. Ai lập đ- ợc quân công sẽ đ- ợc th- ờng.
- 3. Ai vì n- ớc hy sinh sẽ đ- ợc th- ờng.
- 4. Ai ra trận can đảm phi th- ờng sẽ đ- ợc th- ờng.
- 5. Ai làm việc công một cách trong sạch, ngay thẳng sẽ đ- ợc th- ờng.
- 6. Ai làm việc gì có lợi cho n- ớc nhà, dân tộc và đ- ợc dân chúng mến phục sẽ đ- ợc th- ờng.
- 7. Ai bỏ tiền ra xây đắp cầu cống, đê, đ- ờng sẽ đ- ợc th- ờng.
- 8. Ai bắt đ- ợc những kẻ phản quốc sẽ đ- ợc th- ờng.
- 9. Ai liều mình về việc công sẽ đ- ợc th- ờng.
- 10. Ai cứu đ- ợc ng- ời bị nạn sẽ đ- ợc th- ờng.

II- PHẠT

- 1. Thông với giặc, phản quốc sẽ bị xử tử.
- 2. Trái quân lệnh sẽ bị xử tử.
- 3. Ra trận tự ý rút lui sẽ bị xử tử.

4. Tự ý phá hoại giao thông sẽ bị xử tử.
5. Phá hoại quân khí sẽ bị xử tử.
6. Để cho bộ đội hại dân sẽ bị xử tử.
7. Vô cớ sát hại kiều dân ngoại quốc sẽ bị xử tử.
8. Trộm cắp của công sẽ bị xử tử.
9. Hăm hiếp, cướp bóc sẽ bị xử tử.
10. Can tội bắt cóc, ám sát sẽ bị xử tử.

Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 1946

**Chủ tịch Chính phủ
Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 155,
ngày 5-2-1946.

TỰ PHÊ BÌNH

Hỡi các đồng bào yêu quý,

Vì yêu mến và tin cậy tôi, mà đồng bào giao vận mệnh nước nhà, dân tộc cho tôi gánh vác. Phận sự tôi như một người cầm lái, phải chèo chống thế nào để đưa chiếc thuyền Tổ quốc vượt khỏi những cơn sóng gió, mà an toàn đi đến bờ bến hạnh phúc của nhân dân.

Nhờ sức đoàn kết của toàn dân mà chúng ta tranh đấu được quyền độc lập. Nhưng Chính phủ vừa ra đời thì liền gặp những hoàn cảnh khó khăn.

Ngoài thế giới, tuy chiến tranh đã hết rồi, nhưng hoà bình chưa đến. Trong nước thì miền Nam bị nạn xâm lăng, miền Bắc bị nạn đói kém. Bộ máy thống trị cũ đã huỷ bỏ, nhưng nền nếp dân chủ mới chưa hoàn toàn. Tiền của dân ta đã bị bọn thực dân vơ vét sạch trơn, phần đông đồng bào ta đã lâm vào cảnh nghèo khó.

Trong hoàn cảnh khó khăn đó, đồng bào đã cố gắng, người giúp sức, kẻ giúp tiền. Còn tôi thì lo lắng đêm ngày để làm tròn nhiệm vụ của mình, sao cho khỏi phụ lòng đồng bào toàn quốc. Chỉ vì tôi tài hèn đức mỏng, cho nên chưa làm đầy đủ những sự mong muốn của đồng bào.

Xây dựng nền độc lập của nước nhà; lãnh đạo cuộc kháng chiến miền Nam; ra sức kêu gọi tăng gia sản xuất và tìm mọi cách cứu nạn đói ở miền Bắc; tổ chức cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên ở nước ta, chuẩn bị thành lập Quốc hội.

Ngoài những việc đó, Chính phủ do tôi đứng đầu, chưa làm việc gì đáng kể cho nhân dân.

Tuy tranh đấu được quyền độc lập đã năm tháng, song các nước

ch- a công nhận n- ớc ta.

Tuy các chiến sĩ ta rất oanh liệt, song kháng chiến ch- a thắng lợi.

Tuy nhiều ng- ời trong ban hành chính làm việc tốt và thanh liêm, song cái tệ tham ô, những lạm ch- a quét sạch.

Tuy Chính phủ ra sức sửa sang, song nhiều nơi chính trị vẫn ch- a vào lề lối.

Tuy Chính phủ luôn luôn chủ tr- ơng rằng: hai dân tộc Việt - Hoa là nh- anh em, chúng ta cần phải thân thiện và hợp tác với anh em Trung Hoa, cũng nh- anh em Trung Hoa cần phải thân thiện và hợp tác với chúng ta, song vẫn có nơi ch- a tránh hết sự xích mích giữa Hoa kiều và dân Việt.

Tuy Chính phủ luôn luôn chủ tr- ơng rằng: dân ta chỉ đòi quyền độc lập, chỉ kiên quyết chống chế độ thực dân; đối với kiều dân Pháp yên phận làm ăn, chúng ta phải ra sức giữ gìn tính mệnh tài sản của họ cho đ- ợc an toàn. Đó là vì nhân đạo, mà cũng có lợi cho mục đích cao th- ơng của chúng ta. Song sự tự động không hay đối với kiều dân Pháp vẫn xảy ra một đôi chỗ.

Có thể nói rằng: những khuyết điểm đó là vì thời gian còn ngắn ngủi, vì n- ớc ta còn mới, hoặc vì lẽ này, lẽ khác.

Nh- ng không, tôi phải nói thật: những sự thành công là nhờ đồng bào cố gắng. Những khuyết điểm kể trên là lỗi tại tôi.

Ng- ời đời không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, nh- ng chỉ sợ không biết kiên quyết sửa nó đi. Từ nay, tôi mong đồng bào ra sức giúp tôi sửa chữa những khuyết điểm đó bằng nhiều cách, tr- ớc hết là bằng cách thi hành cho đúng và triệt để những mệnh lệnh của Chính phủ.

Vận mệnh n- ớc ta ở trong tay ta. Chúng ta đồng tâm nhất trí, trên d- ối một lòng, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 153,
ngày 28-1-1946.

GỬI THANH NIÊN VÀ NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC NHÂN DỊP TẾT SẮP ĐẾN

Hỡi thanh niên và nhi đồng yêu quý!

Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội.

Vậy qua năm mới, các cháu phải xung phong thực hành "đời sống mới"³⁰.

Đời sống mới là:

- Hăng hái, kiên quyết, không sợ khó, không sợ khổ.
- Phải siêng học, phải siêng làm, phải tiết kiệm.
- Việc nên làm (nh- ủng hộ kháng chiến, tăng gia sản xuất) thì ta không chờ ai nhắc nhở.
- Việc nên tránh (nh- tự t- tự lợi) thì ta không đợi ai ngăn ngừa.

Năm mới, chúng ta thực hành đời sống mới để trở nên những công dân mới, xứng đáng với n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Việt Nam độc lập muôn năm!

Tháng 1 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1958, t.1, tr.69.

CẢM ƠN NGƯỜI TẶNG CAM

Cảm ơn bà biếu gói cam,
 Nhận thì không đúng, từ làm sao đây!
 Ăn quả nhớ kẻ trồng cây,
 Phải chăng khổ tận đến ngày cam lai¹⁾ ?

Tháng 1 năm 1946

Sách *Hồ Chí Minh: Thơ*,
 Nxb Văn học, Hà Nội,
 1970, tr.48.

1) *Khổ tận cam lai*: Hết đắng cay sẽ đến ngọt bùi.

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Hỡi đồng bào cả n-ớc!

Hôm nay là mùng một Tết năm Bính Tuất. Ngày Tết đầu tiên của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi thay mặt Chính phủ chúc đồng bào năm mới muôn sự tốt lành.

Tôi riêng chúc các gia quyến của các chiến sĩ thân yêu, năm mới vui vẻ.

Năm mới, đồng bào ta sẽ phấn đấu cho một đời sống mới, ai cũng góp sức vào cuộc kháng chiến lâu dài, để làm cho n-ớc ta đ-ợc hoàn toàn tự do độc lập.

Năm mới đồng bào ta đoàn kết càng chặt, tranh đấu càng mạnh, sản xuất càng nhiều. Chúc đồng bào:

Trong năm Bính Tuất mới

Muôn việc đều tiến tới.

Kiến quốc chóng thành công,

Kháng chiến mau thắng lợi.

Trong dịp Tết này, đồng bào khắp nơi, từ các cụ già đến các em trẻ, đã gửi cho tôi nhiều thơ từ và quà bánh. Tiếc rằng tôi không thể trả lời từng ng-ời đ-ợc. Vậy tôi xin trân trọng cảm ơn chung hết thầy đồng bào yêu mến.

Hỡi các chiến sĩ yêu quý!

Trong khi đồng bào ở hậu ph-ơng đốt h-ơng trầm để thờ phụng Tổ tiên, thì các chiến sĩ ở tiền ph-ơng dùng súng đạn để giữ gìn Tổ quốc. Trong khi đồng bào ở hậu ph-ơng rót r-ượu mừng

xuân, thì các chiến sĩ ở tiền ph-ơng tuốt g-ôm giết giặc. Các chiến sĩ hăng hái chống địch, để cho đồng bào đ-ợc an toàn mừng xuân.

Trong mấy ngày Tết, đồng bào ở hậu ph-ơng ai cũng đoàn tụ sum vầy chung quanh những bình hoa, mâm bánh. Mà các chiến sĩ thì ăn gió nằm m-à, lạnh lùng ở chốn sa tr-ờng. Song, hình dung các bạn thì ấm áp trong lòng thân ái của mỗi một quốc dân.

Hiện nay, bọn thực dân Pháp ra sức tấn công, chúng nó m-à chiếm n-ớc ta từ 16 độ trở vào Nam. Tình thế tuy nghiêm trọng, nh-ưng chắc các chiến sĩ quyết ra sức chống giữ để phá tan âm m-à của chúng, đồng thời Chính phủ và toàn quốc đồng bào quyết đem tất cả tinh thần, lực l-ợng để giúp các chiến sĩ. Chúng ta quyết không để cho bọn thực dân Pháp trở lại đè nén chúng ta.

Tôi thay mặt Chính phủ và toàn quốc đồng bào chúc các chiến sĩ năm mới mạnh khoẻ và thắng lợi.

Nhờ có anh em Trung Hoa, mà miền Bắc n-ớc ta tránh đ-ợc hoạ binh đao, đồng bào ta đ-ợc làm ăn yên ổn, do đó mà có thể giúp đỡ đồng bào miền Nam. Tinh thần thân thiện đó, chúng ta phải biết và phải nhớ luôn luôn.

Vậy nên nhân dịp Tết này, tôi kính thay mặt toàn quốc đồng bào mà chào mừng toàn thể anh em Trung Hoa ở đây và ở Trung Quốc, năm mới muôn sự tốt lành.

Chúng ta cùng hô to:

Năm mới Hoa - Việt thân thiện muôn năm!

Việt Nam kháng chiến thắng lợi!

Việt Nam độc lập muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 155,
ngày 5-2-1946.

MỪNG BÁO QUỐC GIA¹⁾

Tết này mới thật Tết dân ta,
Mấy chữ chào mừng báo *Quốc gia*.
Độc lập đầy vơi ba cốc r-ượu,
Tự do vàng đỏ một rừng hoa.
Muôn nhà chào đón xuân dân chủ,
Cả n-ớc vui chung phúc cộng hoà.
Ta chúc nhau rồi ta nhớ chúc,
Những ng-ời chiến sĩ ở ph-ơng xa.

Hà Nội - Tết Độc lập Bình Tuất, 1946

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 9459,
ngày 7-5-1980.

1) Nhân dịp Tết độc lập đầu tiên của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà báo *Quốc gia* - cơ quan ngôn luận của một nhóm nhân sĩ yêu n-ớc xuất bản tại Hà Nội có đến xin thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ng-ời đã tặng báo bài thơ này.

**THƯ GỬI PHỤ NỮ VIỆT NAM
NHÂN DỊP XUÂN BÌNH TUẤT (1946)¹⁾**

Năm mới Bình Tuất
Phụ nữ đồng bào
Phải gắng làm sao
Gây "Đời sống mới"
Việc thành là bởi
Chúng ta siêng mần
Vậy nên chữ cần
Ta thực hành tr- ớc
Lại phải kiệm - ớc
Bỏ thói xa hoa
Tiền của d- ra
Đem làm việc nghĩa
Thấy của bất nghĩa
Ta chó tham thàn
Thế tức là liêm
Đã liêm thì khiết

1) Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

Giữ mình làm việc
Quảng đại công bình
Vì n- ớc quên mình
Thế tức là chính
Cần, kiệm, liêm, chính
Giữ đ- ợc vẹn m- ời
Tức là những ng- ời
Sống "Đời sống mới".

HỒ CHÍ MINH

Báo Tiếng gọi phụ nữ,
số Xuân Bình Tuất, năm 1946.

LỜI CẢM ƠN ĐỒNG BÀO

Nhân dịp Tết, đồng bào từ Nam chí Bắc, cá nhân và đoàn thể, các cụ già và các trẻ em, các đồng bào dân tộc thiểu số, các kiều bào ở Lào, ở Xiêm và ở Trung Quốc, đã gửi cho hơn hai nghìn bức điện và thư để chúc tôi năm mới.

Lại có người gửi cho cam, mít, bánh chưng, dưa cải, mùi soa, v.v..

Tiếc vì bận việc không thể cảm ơn từng người, tôi xin tất cả đồng bào nhận lời cảm ơn chung với lòng thân ái của tôi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 163,
ngày 14-2-1946.

THƯ GỬI TỔNG THỐNG HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ

Hà Nội, ngày 16 tháng 2 năm 1946

Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hà Nội

Gửi Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, Oasinhtơn, D.C

Ngài Tổng thống kính mến,

Nhân dịp này tôi xin được cảm ơn Ngài cùng nhân dân Hoa Kỳ về sự quan tâm có lợi cho các dân tộc thuộc địa mà các đại diện của Ngài tại tổ chức Liên hợp quốc đã bày tỏ.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi, ngay từ năm 1941, đã đứng về phe các nước Đồng minh và chiến đấu chống lại người Nhật và những kẻ cấu kết với họ là bọn thực dân Pháp.

Từ năm 1941 đến năm 1945 chúng tôi đã chiến đấu gian khổ và duy trì được là nhờ chủ nghĩa yêu nước của đồng bào chúng tôi, và nhờ những cam kết của các nước Đồng minh tại Yanta, Xan Phranxixcô và Pôxdam.

Khi người Nhật bị đánh bại vào tháng 8-1945, toàn bộ lãnh thổ Việt Nam được thống nhất lại dưới một Chính phủ Cộng hòa lâm thời và Chính phủ này đã lập tức đi vào hoạt động trong năm tháng, hòa bình và trật tự được lập lại, một nền Cộng hòa Dân chủ được thiết lập trên những cơ sở pháp lý, và đã dành cho các nước

Đồng minh sự giúp đỡ thoả đáng trong việc thực hiện sứ mệnh giải giáp của họ.

Nh- ng thực dân Pháp, những kẻ trong thời chiến đã phản bội cả các n- óc Đồng minh lẫn nhân dân Việt Nam, đã quay lại và đang tiến hành một cuộc chiến tranh tàn sát và không th- ơng xót đối với chúng tôi hòng lập lại ách thống trị của họ. Cuộc xâm lăng của họ đã mở rộng ở Nam Việt Nam và đang đe dọa chúng tôi ở Bắc Việt Nam. Chỉ một bản t- ờng trình vắn tắt về những tội ác và những vụ tàn sát mà họ gây ra mỗi ngày ở vùng chiến sự cũng đã có thể kín nhiều tập giấy rồi.

Sự xâm l- ọc này là trái với những nguyên tắc của luật pháp quốc tế và trái với những cam kết của các n- óc Đồng minh trong chiến tranh thế giới. Nó là một sự thách thức đối với thái độ đáng kính trọng mà Chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ đã bày tỏ tr- ớc, trong và sau chiến tranh. Nó đối chọi với lập tr- ờng vững chắc mà Ngài đã nêu lên trong bản tuyên bố m- ời hai điểm và với tính cao th- ơng và khoan dung lý t- ờng mà phái đoàn của Ngài gồm các ông Byrnes, Stetlitus và J.F.Dulles đã bày tỏ tr- ớc Đại hội đồng Liên hợp quốc.

Cuộc xâm l- ọc của Pháp đối với một dân tộc yêu chuộng hoà bình là một mối đe dọa trực tiếp đối với an ninh thế giới. Nó hàm chứa sự đồng lõa, hay ít ra cũng là sự nhắm mắt làm ngơ của những nền Dân chủ vĩ đại. Liên hợp quốc phải giữ lời hứa. Họ phải can thiệp nhằm ngăn chặn cuộc chiến tranh phi nghĩa này, và để tỏ ra rằng trong thời bình họ có ý định thực hiện những nguyên tắc mà vì chúng, họ đã chiến đấu trong thời chiến.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi, sau quá nhiều năm chịu sự c- ớp bóc và tàn phá, mới chỉ đang bắt đầu công cuộc xây dựng. Cần phải có an ninh và quyền tự do, tr- ớc hết là để đạt đ- ợc phần vinh và phúc lợi trong n- óc, và sau đó là góp phần nhỏ của mình vào việc xây dựng lại thế giới.

An ninh và tự do chỉ có thể đ- ợc bảo đảm bằng sự độc lập của

chúng ta đối với bất kỳ một c- ờng quốc thực dân nào, và bằng sự hợp tác tự nguyện của chúng ta với tất cả các c- ờng quốc khác. Chính là với niềm tin vững chắc này mà chúng tôi yêu cầu Hợp chủng quốc với t- cách là những ng- ời bảo vệ và những ng- ời bênh vực Công lý thế giới, thực hiện một b- ớc quyết định ủng hộ nền độc lập của chúng tôi.

Điều mà chúng tôi đề nghị đã đ- ợc trao cho Philippin một cách quý báu. Cũng nh- Philippin, mục tiêu của chúng tôi là độc lập hoàn toàn và hợp tác toàn diện với Hoa Kỳ. Chúng tôi sẽ làm hết sức mình để làm cho nền độc lập và sự hợp tác này trở nên có lợi cho toàn thế giới.

Xin kính chào Ngài Tổng thống.

Kính th-

HỒ CHÍ MINH

United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S. Government printing
office, Washington, 1971, p.95-97.

CÔNG HÀM GỬI CHÍNH PHỦ CÁC N- ỚC TRUNG QUỐC, HOA KỲ, LIÊN XÔ VÀ V- ƠNG QUỐC ANH

Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

CÔNG HÀM

**Gửi Chính phủ các n- ớc: Trung Quốc, Hợp chủng quốc
Hoa Kỳ, Liên Bang Cộng hoà Xô Viết và V- ơng Quốc Anh.**

I. Năm 1940, ng- ời Pháp ở Đông D- ơng phản bội Đồng minh. Họ chủ tâm mở cửa Đông D- ơng cho các đạo quân Nhật, ký với Nhật một bản hiệp - ớc kinh tế, chính trị và quân sự. Chính sách hợp tác Nhật - Pháp do Giăng Đơcu (Jean Decoux) - nguyên Toàn quyền Đông D- ơng - đề x- ớng và thực hiện dựa trên lòng tin cùng sự kiên trì nhằm vào việc chống các phong trào dân chủ bên trong Đông D- ơng và các n- ớc Đồng minh bên ngoài. Trên thực tế, Pháp đã để cho quân Nhật tùy ý sử dụng các căn cứ chiến l- ợc, các nguồn lực kinh tế và tài chính của Đông D- ơng, các dịch vụ kỹ thuật. Đặc biệt là Cục tình báo Đông D- ơng, cung cấp cho ng- ời Nhật những thông tin quý giá. Các sân bay của Pháp ở Gia Lâm, Tân Sơn Nhất, và các sân bay khác đ- ợc trao cho không quân Nhật, những con đ- ờng rải đá mới đ- ợc tạo ra với sự cộng tác của các nhân viên kỹ thuật ng- ời Pháp ở Trại Cút Sơn La, Phú Thọ, Bắc Giang, Thanh Hoá, Phúc Yên, Vĩnh Yên. Thực dân Pháp đã tung ra các chiến dịch tuyên truyền bạo lực chống lại các n- ớc Đồng minh, và để đạt đ- ợc

kết quả đó, Toàn quyền Đơcu đã trao những chỉ thị cá nhân cho IPP (Cục Thông tin, báo chí tuyên truyền). Chính quyền Pháp đã tr- ng dụng các kho dự trữ thóc gạo đáng kể, do đó đã làm cho 20 triệu ng- ời dân lâm vào nạn đói trong đó 2 triệu ng- ời đã chết vì đói và cực khổ chỉ trong vòng năm tháng (từ tháng 1 đến tháng 5 năm 1945), toàn bộ số gạo đó dùng để nuôi quân đội Nhật trong các chiến dịch ở phía Tây và phía Nam.

Trong khi đó các phái dân tộc chủ nghĩa Việt Nam đã nhiều lần kêu gọi ng- ời Pháp để có hành động chung chống lại ng- ời Nhật. Những lời kêu gọi này đã bị Chính phủ Pháp làm ngơ.

Ngày 9-3-1945, Pháp đầu hàng Nhật sau một trận đánh giả tạo không kéo dài tới vài ngày. Các kho vũ khí, đạn d- ợc, toàn bộ các công sự, sân bay và hàng triệu lít xăng d- ợc giao lại cho ng- ời Nhật. Sự thiếu thận trọng khác th- ờng này chứng tỏ, nếu không phải là sự đồng lõa thì chí ít cũng là thiện chí rõ rệt về phía Pháp. Vì thế, trong thời gian 5 năm, ng- ời Pháp đã hai lần sẵn lòng giúp cho những tên phát xít chống lại các nền dân chủ. Hai lần Pháp đã vui lòng trao cho Nhật những lợi thế lớn về chiến l- ợc, kinh tế và kỹ thuật, để tiếp tục cuộc chiến Thái Bình D- ơng.

II. Tháng 8-1945, Nhật đầu hàng Đồng minh. Các lực l- ợng quần chúng của Việt Nam, mà từ năm 1940 đã liên tục tấn công quân Nhật và năm 1944 đã thành công trong việc tạo ra một "Vùng tự do" ở Bắc Đông D- ơng, đã xuống đ- ờng đoạt lấy thành phố thủ đô và c- ớp chính quyền. Quần chúng, cháy bỏng khát vọng và tinh thần dân chủ, đã nồng nhiệt đón chào họ và bày tỏ ý nguyện duy trì sự đoàn kết nhất trí vì sự hùng mạnh của Tổ quốc đã từng mất đi nay đã tìm lại đ- ợc. Ngày 2-9-1945, n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đ- ợc long trọng tuyên bố. Đã hai lần, lần đầu là do vua Bảo Đại của triều đình nhà Nguyễn và sau đó là thông qua bản Tuyên ngôn long trọng của Chính phủ mới trong ngày Độc lập, Nhà n- ớc mới huỷ bỏ tất cả các hiệp - ớc mà tr- ớc đây những ng- ời Pháp chiến thắng đã buộc chúng tôi phải ký kết. N- ớc Cộng hoà Việt Nam mới, do đó đã đ- ợc thành lập một cách hợp pháp, là một yếu tố của hoà bình và

tiến bộ trong việc xây dựng lại thế giới. Việt Nam có quyền được bảo vệ theo những nguyên tắc bất khả xâm phạm nhất của Hiến chương Xan Phranxixcô và Hiến chương Đại Tây Dương. Chúng tôi dựa vào và tìm thấy sức mạnh từ nguyên tắc thứ nhất trong ba nguyên tắc của Tôn Dật Tiên, và các điểm thứ hai, thứ ba, thứ sáu trong Tuyên bố mười hai điểm của Tổng thống Tờuman.

III. Như vậy, ngày 23-9-1945, các đội quân Pháp đã tấn công Sài Gòn, mở đầu một cuộc xâm lược mà đến nay đã biến sang tháng thứ năm. Cuộc xâm lược này đang đe dọa cả miền Bắc Việt Nam, và các đội quân Pháp đã bắt đầu thâm nhập qua đường biên giới với Trung Quốc của chúng tôi. Cuộc xâm lược đó, được tiến hành bởi một quân đội đông đảo và từng trải, được trang bị đầy đủ bằng những phát minh mới nhất của chiến tranh hiện đại, đã gây ra sự tàn phá các thành phố và làng mạc của chúng tôi, tàn sát dân lành của chúng tôi, làm cho một bộ phận đáng kể của đất nước chúng tôi lâm vào nạn đói. Những hành động tàn bạo không kể xiết đã diễn ra, không phải để trả thù những tội ác của chúng tôi, mà là trả thù phụ nữ, trẻ em và những người già không có vũ khí. Sự tàn bạo đó là ngoài sức tưởng tượng và không có ngôn từ nào diễn tả nổi, nó làm cho người ta nhớ lại những kỷ nguyên đen tối nhất: tấn công các cơ sở y tế, các nhân viên Chữ thập đỏ, ném bom và nã súng máy vào các làng mạc, hãm hiếp phụ nữ, cướp bóc và phá phách không phân biệt các gia đình Việt Nam và Trung Quốc, v.v.. Tuy nhiên, bất chấp sự ngược đãi đối với dân chúng, trong suốt năm tháng trời chúng tôi đã kháng cự một cách kiên cường, chiến đấu trong những điều kiện tồi tệ nhất, không có lương thực, thuốc men và cả quần áo nữa. Và chúng tôi sẽ tiếp tục chiến đấu, giữ vững được bởi niềm tin vào những cam kết quốc tế, và vào thắng lợi cuối cùng của chúng tôi.

IV. Trong vùng tự do của lãnh thổ quốc gia của chúng tôi, nhất là ở khu vực nằm trong sự kiểm soát của Trung Quốc phía bắc vĩ tuyến 16, nhân dân chúng tôi đã bắt tay vào lao động. Kết quả của năm tháng lao động kiên thiết này là rất tốt đẹp và đem lại những niềm hy vọng sáng sủa nhất.

Trước hết nền dân chủ đã được thiết lập trên những nền tảng vững chắc. Ngày 6 tháng 1 vừa qua, Tổng tuyển cử được tổ chức với thành công tốt đẹp nhất. Chỉ ít ngày nữa, 400 đại biểu của cả nước sẽ tổ chức kỳ họp đầu tiên của Quốc hội lập hiến. Một tổ chức chính quyền mới đã thay thế cho chế độ quan lại cũ. Các loại thuế khóa không được dân chúng ủng hộ bị bãi bỏ. Chiến dịch xóa nạn mù chữ được tổ chức đối với những phương thức có hiệu quả đã đem lại những kết quả lạc quan không ngờ. Các trường tiểu học, trung học cũng mở cửa lại để đón ngày càng nhiều học sinh. Hoà bình và trật tự được lập lại và duy trì một cách ổn thoả.

Trong lĩnh vực kinh tế thì tình hình đang tốt lên từng ngày một. Tất cả các biện pháp nhiều bị áp đặt bởi nền kinh tế kế hoạch thuộc địa, đã bị huỷ bỏ. Thương mại, sản xuất, việc chế biến và tiêu thụ các nguyên vật liệu thô, trước đây bị lệ thuộc vào những quy chế hết sức chặt chẽ, nay được vận hành trên cơ sở hoàn toàn tự do. Tình trạng thiếu gạo mặc dù vẫn cấp bách, đã bớt căng thẳng hơn do việc sản xuất thâm canh các loại lương thực, thực phẩm khác, và giá gạo đã giảm khoảng 40% so với con số năm 1945. Ngũ cốc, diêm, muối, thuốc lá, trước đây do những người đầu cơ tích trữ giữ độc quyền, nay được chào mời trên các chợ thông thương với giá cả mà người dân trung bình có thể chấp nhận được. Tất cả các dịch vụ công cộng lại trở lại những hoạt động normal: hồi trước chiến tranh, và đội ngũ cán bộ công nhân Việt Nam, dưới sự điều hành của các giám đốc Việt Nam, đang lao động một cách cần cù và có hiệu quả. Thông tin liên lạc được lập lại, hệ thống y tế không chỉ được sửa chữa mà còn được gia cố vững chắc hơn.

Toàn bộ chương trình này được thực hiện trong khi ở miền Nam, cuộc xâm lược của Pháp ngày càng ác liệt hơn. Nhân dân Việt Nam, bất chấp những khó khăn hiện tại và hậu quả nặng nề của 5 năm Nhật - Pháp cùng cai trị, đã cho thế giới thấy rõ giá trị của mình. Các phóng viên nước ngoài và thành viên của các phái đoàn Đồng minh đã tới đây có thể làm chứng cho cuộc sống mới trên đất nước Việt Nam đã hồi sinh, cho năng lực tự quản, khát vọng được sống tự do và độc lập, cùng niềm tin của chúng tôi vào các Hiến chương Đại Tây Dương và Xan Phranxixcô.

KẾT LUẬN

Vì những lý do đó, chúng tôi cho rằng bốn phạm của chúng tôi là gửi bức Công hàm này tới các c- ộng quốc lớn - những c- ộng quốc đã đ- a cuộc thập tự chinh chống phát xít tới thắng lợi cuối cùng và đã bắt tay vào việc xây dựng lại thế giới nhằm đặt ra ngoài vòng pháp luật vô thời hạn, một mặt là chiến tranh, áp bức, bóc lột và mặt khác là bần cùng, khiếp sợ và bất công. Chúng tôi đề nghị các c- ộng quốc lớn đó:

a) Thực hiện tất cả những b- ớc đi thích hợp để bằng sự can thiệp khẩn cấp ngăn chặn cuộc đổ máu đang diễn ra ở Nam Việt Nam, và đi tới một giải pháp cấp bách và hợp lý cho vấn đề Đông D- ơng. Chúng tôi tin t- ờng rằng sự dàn xếp của các c- ộng quốc này có thể sẽ đem lại cho chúng tôi, trong thế giới thái bình này, địa vị xứng đáng với một dân tộc đã chiến đấu và chịu nhiều đau th- ơng cho những lý t- ờng dân chủ. Làm nh- vậy, các c- ộng quốc sẽ tạo một nền tảng vững chắc cho hoà bình và an ninh ở khu vực này của thế giới và đáp ứng lại niềm hy vọng mà các dân tộc bị áp bức đã đặt nơi họ. Trong khi tin t- ờng chờ đón một biện pháp tích cực của các Chính phủ Oasinhtơn, Mátxcơva, Luân Đôn và Trùng Khánh, chúng tôi đã xác định sẽ chiến đấu tới giọt máu cuối cùng chống lại việc tái lập chủ nghĩa đế quốc Pháp.

b) Đ- a vấn đề Đông D- ơng ra tr- ớc tổ chức Liên hợp quốc, chúng tôi chỉ đòi hỏi nền độc lập hoàn toàn, nền độc lập mà cho tới nay đã là một thực tế, và nó sẽ cho phép chúng tôi hợp tác với các quốc gia khác trong việc xây dựng nên một thế giới tốt đẹp hơn và một nền hoà bình bền vững. Những nguyện vọng đó là chính đáng và sự nghiệp hoà bình thế giới phải đ- ợc bảo vệ.

Hà Nội, ngày 18 tháng 2 năm 1946

United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S. Government printing
office, Washington, 1971, p.98-100.

G- ƠNG SÁNG SUỐT CỦA ĐỜI SỐNG MỚI

Xuân năm nay, các vị kỳ lão làng Đình Bảng và làng Xuân Tảo đã đem số tiền mừng thọ (các cụ Đình Bảng 2400 đồng, các cụ Xuân Tảo 600 đồng) quyên vào quỹ Cứu quốc và ủng hộ chiến sĩ.

Các vị kỳ lão và nhân dân xã Đông Hội, huyện Gia Khánh, tỉnh Ninh Bình, thì đem ba phần t- khoản tiền tế Thành hoàng 375 đồng và t- nhân thêm vào 116 đồng nữa để giúp các chiến sĩ ngoài mặt trận.

Họ Nguyễn Th- ợng ở làng Th- ợng Phúc, phủ Thanh Oai, tỉnh Hà Đông¹⁾, cũng giảm sự ăn uống về việc cúng giỗ th- ờng niên, để ra một nghìn đồng (1000đ) quyên vào quỹ kháng chiến.

Ba việc đó, chẳng những đã tỏ lòng vàng ngọc của đồng bào các làng xã kể trên, đồng thời cũng là một g- ơng sáng suốt trong sự thực hành *Đời sống mới* cho đồng bào cả n- ớc noi theo.

HỒ CHÍ MINH

Bản gốc, l- u tại Bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

1) Nay thuộc Hà Tây.

THÔNG TƯ

Xét rằng tr- ớc tình thế nghiêm trọng hiện giờ, chúng ta cần tập trung toàn lực để chống ngoại xâm,

Xét rằng tổng đình công là một lợi khí chỉ nên dùng để đối quân địch, chứ không bao giờ nên dùng để chia rẽ nội bộ,

Tôi, Chủ tịch Chính phủ lâm thời, hạ mệnh lệnh cho toàn thể viên chức và dân chúng phải làm việc nh- th- ờng, trừ khi có chỉ thị của Chính phủ.

Hà Nội, ngày 19 tháng 2 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ lâm thời

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 168,
ngày 20-2-1946.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA CÁC NHÀ BÁO

Hỏi: Xin Hồ Chủ tịch cho biết ý kiến về bản hiệp - ớc Hoa - Pháp? ¹⁾

Trả lời: Về bản hiệp - ớc đó, một là Trung Quốc ch- a tuyên bố, hai là do Hãng thông tin Roitơ tuyên bố, nên ch- a có thể phê bình thế nào đ- ợc.

Hỏi: Có phải n- ớc ta không cho n- ớc Trung Hoa đủ những quyền lợi về kinh tế nh- Pháp đã cho Trung Hoa nên mới có bản hiệp - ớc Hoa - Pháp?

Trả lời: Vấn đề đó không thành câu hỏi. Có một điều ta nên nhắc đến là Trung Hoa với ta cùng là ng- ời Á châu, cùng là giống da vàng, lại có liên quan với nhau về địa d- , lịch sử, thì những quan hệ sâu xa ấy, ta không thể quên đ- ợc. Lại nữa, n- ớc Trung Hoa bây giờ cũng nh- Tôn Trung Sơn ngày tr- ớc, chủ tr- ơng Tam dân chủ nghĩa là dân tộc, dân quyền và dân sinh. Trung Quốc phấn đấu, kháng chiến trong 8, 9 năm cũng vì ba chủ nghĩa ấy. Ta phấn đấu, cũng tr- ớc hết là vì dân tộc. Dù thế nào chăng nữa Trung Quốc cũng phải bênh vực ta và ng- ời Việt Nam cũng phải thân thiện với Trung Quốc.

1) Ngày 21-2-1946, hãng thông tin Anh Roitơ đ- a tin: Ngày 20-2 Bộ tr- ơng Bộ thuộc địa Pháp M. Mutê công bố các điều khoản của bản Hiệp - ớc Hoa - Pháp, gồm: 1- N- ớc Pháp chịu huỷ bỏ hết các trị ngoại pháp quyền của Pháp trên đất Trung Hoa; 2- N- ớc Pháp cho Trung Hoa một "khu tự do" ở hải cảng Hải Phòng; 3- N- ớc Pháp bán cho Trung Hoa quãng đ- ờng xe hoả Vân Nam trên đất Trung Hoa; 4- Những ng- ời Trung Hoa ở Đông D- ơng sẽ đ- ợc h- ớng nhiều quyền lợi đặc biệt hơn tr- ớc; 5- Trung Hoa không bắt Pháp phải trả tiền phí tổn về việc quân đội Trung Hoa đóng ở Bắc Đông D- ơng (B.T).

Hỏi: Hồ Chủ tịch đã có cuộc trực tiếp đàm phán nào giữa đại biểu Pháp với Chính phủ nh- ãi Sài Gòn tuyên bố ch- a?

Trả lời: Ng- òi Pháp ở đây, tôi tiếp đã nhiều. Và nh- tôi đã nói là ng- òi thành thật muốn tiếp thì tôi tiếp, nh- ng thành thật hay không, lại là một chuyện khác. Còn nh- nói về công khai đàm phán thì một bên có điều kiện gì để so sánh, mặc cả với bên kia, mới là đàm phán, chứ chỉ nói chuyện bông lông không thôi, gọi là đàm phán thế nào đ- ợc. Cũng nh- ng- òi Pháp trong quân đội, ng- òi Pháp nhà báo, hay ng- òi Pháp th- ờng, tôi gặp đã nhiều, trong câu chuyện họ hỏi tôi, tôi trả lời, không thể bảo đó là những cuộc đàm phán đ- ợc.

Họ hỏi tôi, bao giờ tôi cũng bảo họ: Dân Việt Nam có một ý muốn rất bình th- ờng là muốn độc lập. Thấy tôi nói thế, có ng- òi họ cũng tán thành nền độc lập của ta. Là vì sau những câu hỏi của họ, tôi đã hỏi lại họ: "Ông là ng- òi Pháp, có muốn đ- ợc độc lập, có muốn đ- ợc tự do không?".

Tôi lại nói cho họ biết thêm rằng chúng tôi tranh đấu từ tr- ớc tới bây giờ là cũng tranh đấu theo nh- ng- òi Pháp đó thôi. Ba tiếng Tự do, Bình đẳng, Bác ái đã làm cho Pháp thành một dân tộc tiên tiến, thì chúng tôi, chúng tôi cũng chỉ muốn tranh đấu để đ- ợc nh- thế.

Nếu bao giờ có cuộc đàm phán, Chính phủ cũng không giấu dân vì n- ớc mình ch- a phải là một n- ớc ngoại giao bí mật.

Trả lời ngày 23-2-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 172,
ngày 24-2-1946.

LỜI HIỆU TRIỆU

Hỡi toàn quốc đồng bào,

Chúng ta phải hiểu rằng: có nhiều thứ chiến tranh: chiến tranh bằng sức ng- òi, chiến tranh bằng vũ khí, chiến tranh bằng chính trị, chiến tranh bằng tinh thần, v.v..

Hiện nay, ngoài chiến tranh bằng quân sự, bọn thực dân Pháp đang dùng cách chiến tranh bằng tinh thần, chúng giả danh dân ta phát truyền đơn, dán khẩu hiệu, phao tin nhảm, mong cho dân ta hoang mang nghĩ ngợi, lo ngại. Đó là nó tấn công tinh thần chúng ta.

Ng- òi x- a có nói rằng: "đánh vào lòng là hơn hết; đánh vào thành trì là thứ hai". Vậy một dân tộc đ- ợng vận động nh- dân ta bây giờ ắt phải luôn luôn chuẩn bị, đồng thời phải luôn luôn trấn tĩnh, kiên quyết sẵn sàng đối với mọi tình thế, không bao giờ rối trí sợ sệt. Chúng ta phải học g- ờng anh dũng của dân tộc Trung Hoa trong hồi kháng chiến. Mất Th- ợng Hải, gìn giữ Nam Kinh, mất Nam Kinh, gìn giữ Hán Khẩu, mất Hán Khẩu, gìn giữ Trùng Khánh, đến Trùng Khánh vẫn chuẩn bị để nếu cần thì giữ nơi khác, quyết kháng chiến.

Quân địch sắp tới đâu thì dân vùng đó triệt để làm v- ờn không nhà trống khiến quân địch không có thức ăn, không có chỗ ở, không có đ- ờng đi mà phải tiêu hao mòn mỏi. Còn một tác đất, còn một ng- òi dân thì còn tranh đấu, lúc nào cũng sẵn sàng và không bao giờ do dự hoang mang: vì thế ròng rã tám năm trời, quân Nhật không nuốt nổi Trung Hoa và ngày nay Trung Quốc đã thắng lợi.

Kinh nghiệm của Trung Quốc bày cách thực hành tr- ờng kỳ kháng chiến và toàn dân kháng chiến bằng quân sự (dũng cảm, kỷ luật), bằng chính trị (đoàn kết, trật tự), bằng kinh tế (tăng gia, sản xuất), bằng ngoại giao (thêm bạn, bớt thù), tr- ớc hết là bằng tinh thần: bại không nản, thắng không kiêu, thua trận này đánh trận khác, đ- ợc trận này không chệnh mảng, chung sức, đồng tâm, nhất trí, giữ gìn trật tự, tuân theo mệnh lệnh của Chính phủ.

Nh- thế, mà phải nhất định nh- thế, thì chúng ta mới đ- ợc thắng lợi và giành đ- ợc độc lập hoàn toàn.

- Toàn dân kháng chiến.
- Toàn quốc kháng chiến.
- Việt Nam độc lập muôn năm.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 21,
ngày 27-2-1946.

DIỄN VĂN KHAI MẠC KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ³¹

Th- a cụ Chủ tịch,

Th- a các vị lai tân,¹⁾

Th- a các đại biểu,

Nhân danh Chủ tịch Chính phủ liên hiệp lâm thời của n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi kính cần tuyên bố khai mạc buổi họp.

Cuộc Quốc dân đại biểu đại hội này là lần đầu tiên trong lịch sử của n- ớc Việt Nam ta. Nó là một kết quả của cuộc Tổng tuyển cử ngày 6 tháng 1 năm 1946, mà cuộc Tổng tuyển cử lại là cái kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già trẻ, lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc.

Trong lúc toàn thể đồng bào đ- ơng tranh đấu thì những đồng chí cách mạng Việt Nam ở hải ngoại không có thì giờ tham gia vào cuộc Tổng tuyển cử của dân ta, vì thế muốn tỏ sự đoàn kết toàn dân, Chính phủ xin đề nghị với Đại hội mở rộng số đại biểu ra thêm 70 ng- ời nữa³². 70 ng- ời ấy là mời các đồng chí ở hải ngoại về: Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội, và

1) Quý khách.

nh- thể là Quốc hội của ta tỏ cho thế giới, cho toàn dân biết là chúng ta đoàn kết nhất trí, mà đoàn kết nhất trí thì việc gì cũng thành công.

Vậy nên Chính phủ chắc rằng Quốc hội sẽ chuẩn y sự thỉnh cầu của Chính phủ, vì sự thỉnh cầu ấy rất hợp lý và tỏ ra là chúng ta trong ngoài nhất trí. Bây giờ tôi xin Quốc hội chuẩn y lời thỉnh cầu ấy.

Tr- ớc hết tôi xin thay mặt Chính phủ lâm thời cảm ơn Quốc hội đã chuẩn y lời thỉnh cầu của Chính phủ. Hai là tôi xin thay mặt Chính phủ hoan nghênh tất cả các đại biểu các nơi.

Trong cuộc Toàn quốc đại biểu đại hội này, các đảng phái đều có đại biểu mà đại biểu không đảng phái cũng nhiều, đồng thời phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số cũng đều có đại biểu. Vì thế cho nên các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng lực l- ợng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối.

Bây giờ tôi xin nhân danh Chính phủ lâm hiệp lâm thời báo cáo công việc Chính phủ đã làm trong 6 tháng nay.

Việc của Chính phủ làm trong 6 tháng nay cộng lại thì chỉ có mấy điều:

Sự đoàn kết của toàn dân đã thực hiện, vua cũng thoái vị để làm ng- ời bình dân của n- ớc tự do. Vua Bảo Đại đã trở nên ông Vĩnh Thụy, Tối cao cố vấn cho Chính phủ Dân chủ Cộng hoà Việt Nam. Đó là một cái g- ơng hy sinh, một cái g- ơng ấy để mà gánh việc n- ớc, để mà giữ nền độc lập, để mà kháng chiến, để mà kiến quốc. Tôi chắc rằng toàn thể Quốc hội sẽ cho phép tôi thay mặt cho Quốc hội để chào ông cố vấn của chúng ta.

Nhờ sức đoàn kết mạnh mẽ của toàn dân, chúng ta đã giành đ- ợc chính quyền. Nh- ng mà vừa giành đ- ợc chính quyền, vừa lập nên Chính phủ thì chúng ta gặp nhiều sự khó khăn, miền Nam bị nạn xâm lăng, miền Bắc bị nạn đói khó. Song nhờ ở sự ủng hộ nhiệt

liệt của toàn thể đồng bào và lòng kiên quyết phấn đấu của Chính phủ, chúng ta đã làm đ- ợc đôi việc:

- Việc thứ nhất là ra sức kháng chiến.
- Việc thứ hai là giảm bớt sự đói kém bằng cách thực hành tăng gia sản xuất.
- Việc thứ ba là Chính phủ đã tổ chức cuộc Tổng tuyển cử.
- Việc thứ t- là do kết quả cuộc Tổng tuyển cử ấy mà có Quốc hội hôm nay.

Đây là về phần tôi trình bày tr- ớc Quốc hội những việc mà Chính phủ đã làm.

Đồng thời Chính phủ cũng phải thừa nhận tr- ớc Quốc hội là còn nhiều việc lớn lao hơn nữa nên làm, nh- ng vì hoàn cảnh khó khăn nên Chính phủ ch- a làm hết. Gánh nặng do¹⁾ Chính phủ để lại cho Quốc hội, cho Chính phủ mới mà Quốc hội cử ra sau đây.

Dù sao mặc lòng, tôi xin thay mặt Chính phủ cũ mà trình với Quốc hội, với Chính phủ mới, với quốc dân là hết sức đem tài năng cống hiến cho Tổ quốc.

Việc hệ trọng nhất bây giờ là kháng chiến. Từ tháng 9 năm ngoái xảy nạn xâm lăng miền Nam. Một mặt Chính phủ đã hô hào quốc dân sẵn sàng chuẩn bị cuộc tr- ờng kỳ kháng chiến, và một mặt đã điều động bộ đội để tiếp viện những nơi bị xâm lăng.

Từ giờ về sau, Quốc hội và Chính phủ còn có những gánh nặng nề, phải b- ớc qua nhiều sự khó khăn, nh- ng tôi chắc rằng quốc dân sẽ nhất trí, dựa vào sức đoàn kết mà làm việc, và nh- thể thì dù có khó khăn đến đâu, kháng chiến sẽ thắng lợi và kiến quốc sẽ thành công.

Bây giờ Chính phủ lâm thời giao lại quyền cho Quốc hội để tổ chức một Chính phủ mới: một Chính phủ kháng chiến và kiến quốc.

Lời báo cáo của tôi đến đây là hết.

1) Có lẽ là "Gánh nặng đó" (B.T).

Tôi xin thay mặt Chính phủ cũ và thay mặt cho toàn thể quốc dân hô khẩu hiệu:

- Toàn quốc đại biểu đại hội muôn năm!
- Việt Nam độc lập muôn năm!
- Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muôn năm!

Sau hết tôi xin báo cáo với Quốc hội rằng cụ Nguyễn Hải Thần, Phó Chủ tịch, vì trong mình không khoẻ cho nên không tới dự buổi đại hội hôm nay đ- ợc.

Đọc ngày 2-3-1946.

Tài liệu l- u tại Trung tâm

l- u trữ Quốc gia I.

BÁO CÁO VỀ VIỆC THÀNH LẬP CHÍNH PHỦ KHÁNG CHIẾN TRƯỚC KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Th- a Quốc hội,

Tr- ớc khi báo cáo về việc tổ chức Chính phủ kháng chiến³³, tôi xin nói để Quốc hội biết rằng một số đại biểu ở Nam Bộ và một phần Nam Trung Bộ đã ra đi nh- ng ch- a tới, một phần đông nữa vì công việc kháng chiến nên không ra họp đ- ợc, vậy tôi xin Quốc hội gửi lời chào thân ái cho những vị ấy.

Bây giờ tôi xin báo cáo về việc lập Chính phủ kháng chiến. Chắc Quốc hội cũng biết rằng Chính phủ này ra mắt gồm có các đại biểu các đảng phái và các anh em không đảng phái, tr- ớc đây đã th- ơng l- ợng và thoả thuận với nhau, vì vậy sự tổ chức mới đ- ợc nhanh chóng nh- thế.

Bây giờ tôi xin giới thiệu những Bộ tr- ởng cử ra, đều là những ng- ời có tuổi tác, có danh vọng, đạo đức, một mặt có thể giúp ý kiến cho Chính phủ, một mặt có thể điều khiển quốc dân. Lại có thêm một Uỷ ban kháng chiến.

Tôi xin đọc tên từng ng- ời của Chính phủ để ra mắt Quốc hội:

- Bộ Ngoại giao: ông Nguyễn T- ờng Tam.
- Bộ Nội vụ: một ng- ời đạo đức danh vọng mà toàn thể quốc dân ai cũng biết: cụ Huỳnh Thúc Kháng.
- Bộ Kinh tế: một ng- ời đã bôn ba hải ngoại về công việc cách mạng: ông Chu Bá Ph- ợng.

- Bộ Tài chính: một nhà cách mạng lắm liệt nhiều năm, mà cũng nhiều năm ở trong tù tội của đế quốc: ông Lê Văn Hiến.

- Bộ Quốc phòng: một thanh niên trí thức và hoạt động, quốc dân ta đã từng nghe tiếng: ông Phan Anh.

- Bộ Xã hội, kiêm cả Y tế, Cứu tế và Lao động: một nhà chuyên môn có tiếng trong y giới: bác sĩ Tr- ơng Đình Tri.

- Bộ Giáo dục: một ng- ời đã lâu năm hoạt động trong công việc giáo dục quốc dân và là ng- ời mà quốc dân có thể tin rằng nếu đem việc giáo dục giao cho để gánh vác thì ng- ời ấy sẽ làm hết nhiệm vụ: ông Đặng Thai Mai.

- Bộ T- pháp: cũng là một trong đám ng- ời trí thức và đã hoạt động rất nhiều trong công cuộc cách mạng: ông Vũ Đình Hoè.

Trong 10 Bộ thì 2 Bộ Chính phủ định để dành cho đại biểu đồng bào Nam Bộ, chắc Quốc hội cũng đồng ý. Trong lúc đại biểu Nam Bộ ch- a đến, thì 2 Bộ đó do anh em trong các đảng phái thỏa thuận cử những ng- ời mà quốc dân có tín nhiệm ra gánh vác:

- Bộ Giao thông công chính: ông Trần Đăng Khoa quản lý.

- Bộ Canh nông: ông Bồ Xuân Luật.

Phó Chủ tịch do Quốc hội cử ra tức là cụ Nguyễn Hải Thần. Còn Chủ tịch là tôi đây.

Về Cố vấn đoàn thì do Tối cao cố vấn Vĩnh Thụy đảm nhiệm.

Về Kháng chiến uỷ viên hội, thì do hai ng- ời tuy là thanh niên nh- ng về sự hoạt động thì phần nhiều đại biểu ở Quốc hội cũng đã biết:

- Kháng chiến uỷ viên chủ tịch: ông Võ Nguyên Giáp.

- Kháng chiến uỷ viên phó chủ tịch: ông Vũ Hồng Khanh.

Thế là Chính phủ kháng chiến đã thành lập, và bây giờ tôi xin phép Quốc hội để cho Chính phủ, Cố vấn đoàn và Kháng chiến uỷ viên tuyên thệ nhậm chức.

Độc ngày 2-3-1946.

Tài liệu l- u tại Trung tâm

l- u trữ Quốc gia I.

LỜI TUYÊN THỆ NHẬM CHỨC

Chúng tôi, Chính phủ kháng chiến n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Tối cao cố vấn đoàn và Uỷ viên kháng chiến hội, tr- ớc bàn thờ thiêng liêng của Tổ quốc, tr- ớc Quốc hội, thề xin c- ơng quyết lãnh đạo nhân dân kháng chiến, thực hiện nền dân chủ cộng hoà Việt Nam, mang lại tự do hạnh phúc cho dân tộc. Trong công việc giữ gìn nền độc lập, chúng tôi quyết v- ợt mọi nỗi khó khăn dù phải hy sinh tính mệnh cũng không từ.

Độc ngày 2-3-1946.

Tài liệu l- u tại Trung tâm

l- u trữ Quốc gia I.

LỜI PHÁT BIỂU TRƯỚC KHI BẾ MẠC KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Th- a các đại biểu,

Bây giờ Quốc hội tạm thời bế mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một không khí đoàn kết, một cái không khí kháng chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái không khí nhất định thành công về các địa phương và công tác.

Trước khi bế mạc, tôi xin thay mặt Chính phủ cảm ơn các đại biểu. Đồng thời, chúng ta cũng hứa với nhau rằng: Quốc hội họp lần này là Quốc hội kháng chiến mà Chính phủ cử ra là Chính phủ kháng chiến. Tôi mong rằng Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi, mà Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi.

Vậy tôi đề nghị hô khẩu hiệu:

- Kháng chiến thắng lợi!
- Kiến quốc thành công!
- Việt Nam độc lập muôn năm!

Phát biểu ngày 2-3-1946.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

GIẤY ỦY NHIỆM

Chủ tịch Chính phủ Dân chủ Cộng hoà Việt Nam uỷ nhiệm hai ông Hoàng Quốc Việt và Huỳnh Văn Tiểng cùng về Nam Bộ với đoàn đại biểu Pháp đăng giải thích và thi hành bản Hiệp định đã ký giữa đại biểu Pháp và Chính phủ Việt Nam trong ngày 6 tháng 3 năm 1946³⁴.

Nhân dân đồng bào Nam Bộ phải hết sức giúp hai ông Hoàng Quốc Việt và Huỳnh Văn Tiểng làm tròn phận sự.

Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 1946

**Chủ tịch
Chính phủ Việt Nam**

HỒ CHÍ MINH

Bản gốc, lưu tại
Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

NGHIÊM LỆNH

Chính phủ hạ lệnh cho toàn thể nhân dân và bộ đội phải giúp đỡ cho quân đội Trung Hoa, trong lúc quân đội Trung Hoa thoái triệt.

Ai xâm phạm đến tính mạng, tài sản của quân đội Trung Hoa sẽ bị nghiêm trị.

Hà Nội, ngày 8 tháng 3 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 181,
ngày 9-3-1946.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO NAM BỘ, CHIẾN SĨ Ở TIỀN TUYẾN, VÀ ỦY BAN HÀNH CHÍNH NAM BỘ³⁵

Tôi xin báo để đồng bào và anh em chiến sĩ các bộ đội biết rằng: việc điều đình giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Pháp đã đi đến một kết quả đầu tiên là hai bên đình chiến ngay để mở đường cho những cuộc đàm phán chính thức sau này. Đối với n-óc Việt Nam ta, sự ký kết đó có một kết quả hay là n-óc Pháp đã thừa nhận n-óc Việt Nam là một n-óc tự chủ.

Ấy cũng là nhờ ở sự tranh đấu anh dũng của tất cả đồng bào toàn quốc, nhất là đồng bào Nam Bộ và Nam Trung Bộ và của hết thầy anh em chiến sĩ khắp các mặt trận trong sáu tháng nay. Trong giờ phút này, tôi xin kính cúi chào vong linh các anh chị em đã bỏ thân vì n-óc và các đồng bào đã hy sinh trong cuộc tranh đấu cho n-óc nhà. Sự hy sinh đó không phải là uổng.

Không phải là uổng, vì đây là:

1. B-óc đầu của cuộc đàm phán để đi đến sự thắng lợi.
2. Cuộc đàm phán đầu tiên đã gây dựng đ-ợc những điều kiện chính trị mà chúng ta phải biết lợi dụng để đạt tới cái mục đích Việt Nam hoàn toàn độc lập.
3. Muốn đ-ợc nh- vậy, Chính phủ cần đ-ợc sự ủng hộ của toàn thể nhân dân. Cho nên trong thời kỳ đình chiến này, nhất là trong lúc quân đội hai bên cần phải đứng lại trên vị trí hiện thời, sự chuẩn bị, sự củng cố lực l-ợng, sự tôn trọng kỷ luật là cần thiết hơn

lúc nào hết. Và rồi đây, sau khi hoà bình đã thoả hiệp đ- ợc, thì tinh thần phấn đấu của anh em vẫn là những lực l- ợng quý báu để đảm bảo cho nền độc lập hoàn toàn của n- ớc nhà sau này.

Chúng ta cần phải giữ gìn từng giọt máu của đồng bào để xây đắp t- ơng lai của Tổ quốc. Sự kiến thiết, sự tranh đấu ch- a kết thúc, tinh thần hăng hái của đồng bào sẽ không bao giờ phải e là không có cơ hội hành động nữa.

Trong giai đoạn mới của lịch sử n- ớc nhà hiện nay, tinh thần đoàn kết của anh em sẽ đ- a lại những kết quả tốt đẹp hơn nữa.

Lời chào thân ái

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 182,
ngày 10-3-1946.

LỜI KÊU GỌI SAU KHI KÝ HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ

Cùng các Chính phủ và nhân dân thế giới,

Cùng đồng bào toàn quốc Việt Nam,

Đồng bào Việt Nam nghe tôi, tin tôi, vì suốt đời tôi đã tranh đấu chống chế độ thực dân, tranh quyền độc lập cho n- ớc nhà.

Nay vì tình hình quốc tế, vì muốn tỏ lòng tin vào n- ớc Pháp mới, và sự thành thực của những ng- ời đại diện cho Chính phủ Pháp, vì tin vào sự hoàn toàn độc lập t- ơng lai của n- ớc nhà, tôi cùng Chính phủ đã ký bản Hiệp định sơ bộ với Chính phủ Pháp.

Chúng ta đã ký, thì chúng ta quyết thành thực làm đúng theo bản Hiệp định. Song muốn đi đến kết quả hoà hảo cho hai dân tộc, thì phía Pháp cũng phải thành thực làm đúng theo bản Hiệp định ấy.

Thế mà, mấy hôm nay có nhiều việc tỏ rằng về phía Pháp ch- a thi hành đúng những điều đã ký kết. Thí dụ:

Về việc đình chiến thì Pháp rải truyền đơn trong Nam Bộ bảo quân đội Việt Nam mang khí giới đến nộp cho ng- ời Pháp (theo báo "*Caravelle*", cơ quan tuyên truyền của bộ tham m- u Pháp ở Nam Bộ, số 14, ngày 10-3-1946).

- Nh- sau khi đã đình chiến, quân Pháp lại đánh úp quân ta ở Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ.

- Nh- trong bản Hiệp định đã nói, tất cả các cuộc điều động quân đội Pháp và các chỗ quân Pháp sẽ đóng phải đ- ợc Chính phủ

Việt Nam đồng ý tr- ớc, thế mà ở Hải Phòng họ đã làm trái điều đó.

- Nh- trong bản Hiệp định sơ bộ đã nói, cuộc đàm phán chính thức sẽ lập tức bắt đầu ngay sau khi ký bản Hiệp định sơ bộ, thế mà bản Hiệp định sơ bộ ký đã một tuần rồi mà bên Pháp vẫn ch- a định rõ ngày nào sẽ mở cuộc đàm phán chính thức ở Ba Lê.

Đồng bào đã tin tôi và Chính phủ mà tạm hoãn cuộc tranh đấu giành hoàn toàn độc lập, mà nhận chế độ tự chủ, mà bình tĩnh chờ đợi kết quả cuộc đàm phán chính thức ở Ba Lê.

Nay vì sự dùng dằng bên phía Pháp mà đồng bào phần uất, tôi kêu gọi đồng bào hãy bình tĩnh, sẵn sàng chờ lệnh của Chính phủ.

Tôi cũng thiết tha kêu gọi nhân dân và Chính phủ cả thế giới, nhất là nhân dân Pháp, hãy ủng hộ chính nghĩa làm sao cho bên phía Pháp thi hành đúng bản Hiệp định sơ bộ, để đi đến kết quả hoà hảo cho hai dân tộc và bảo vệ nền hoà bình thế giới.

Ngày 11 tháng 3 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ Việt Nam

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 186,
ngày 14-3-1946.

PHẢI ĐÌNH CHỈ NGAY NHỮNG CUỘC ĐÁNH ÚP TẠI NAM BỘ VÀ NAM TRUNG BỘ

Theo bản Hiệp định sơ bộ Việt - Pháp, thì sau khi đã ký kết, hai Chính phủ lập tức quyết định những ph- ơng sách cần thiết để đình chỉ ngay cuộc xung đột, để giữ nguyên quân đội hai bên tại vị trí hiện thời.

Thế mà các đại biểu Pháp đã không tôn trọng chữ ký, đã không thành thực làm theo những điều quy định. Họ đã công nhiên cho rải truyền đơn khuyến khích những chiến sĩ Việt Nam "phải đem khí giới đến nộp ở những đồn gần nhất của Pháp và chắc chắn sẽ không bị trừng trị" theo nh- báo *Caravelle* số 14 ngày 10-3-1946 đã đăng. Chẳng những thế, họ lại còn phái quân Pháp đánh úp những chiến sĩ Việt Nam ở Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ, cho đó là việc tiêu trừ bọn thảo khấu¹⁾.

Những hành vi trên này đã làm cho dân chúng Việt Nam nổi lòng công phẫn và bắt đầu nghi ngờ lòng thành thực của Pháp.

Chúng tôi thiết t- ờng ng- ời Pháp rất trọng danh dự, trọng kỷ luật thì sao lại có những hành động hèn nhát và lừa bịp nh- thế. Chiến sĩ Việt Nam chiến đấu để giữ gìn đất n- ớc, tranh thủ độc lập. Đó là những ng- ời đáng kính trọng, đáng sùng bái. Chỉ có quân đi

1) Giặc cỏ.

c- ớp n- ớc để sống nhờ vào sự áp bức, bóc lột các dân tộc nhỏ yếu mới gọi là những bọn thảo khấu đáng khinh bỉ, đáng trừ diệt. Những chiến sĩ cách mạng Pháp năm 1789 có thể gọi là những quân thảo khấu đ- ợc không? Đó là những liệt sĩ anh hùng, chẳng những ng- ời Pháp phải kính mến mà cả ng- ời Việt Nam cũng sùng bái.

Chúng tôi cực lực phản đối hành vi phản bội của Pháp. Chúng tôi kêu gọi quân đội Pháp ngoài mặt trận nên hiểu rõ chính nghĩa, nên phân biệt bạn với giặc, mau mau gác súng lại, không bắn vào quân đội Việt Nam nữa. Muốn vậy các bạn nên mau mau thúc đẩy những ng- ời đại biểu Pháp ở Đông D- ơng phải mở ngay những cuộc đàm phán với Chính phủ Việt Nam, phải tuân thủ bản Hiệp định sơ bộ Việt - Pháp mà họ đã phải ký. Ng- ời Pháp phải thực tình hiểu ng- ời Việt Nam và đãi ng- ời Việt Nam bình đẳng thì ng- ời Việt với ng- ời Pháp mới cùng sống với nhau yên ổn trên dải đất chữ S này đ- ợc.

Hỡi các chiến sĩ Việt Nam! Chúng ta đã thành thực ký kết với quân Pháp để tạm đình chiến. Trong khi đó, Chính phủ ta và Chính phủ Pháp sẽ mở những cuộc đàm phán để ký một bản hiệp - ớc chính thức công nhận chủ quyền của n- ớc Việt Nam. Chúng ta tuy tạm gác súng để nghỉ ngơi, nh- ng lúc nào chúng ta cũng sẵn sàng và quyết tâm chiến đấu cho giang sơn Tổ quốc, nếu ng- ời Pháp định lừa bịp ta, không thành thực ký kết với ta theo nguyên tắc bình đẳng.

Tóm lại, muốn Việt - Pháp đi tới chỗ thoả thuận có lợi cho cả đôi bên, ng- ời Pháp phải thành thực từ lời nói cho chí hành động, theo đúng bản Hiệp định đã ký mà đình chỉ ngay những cuộc xung đột ở Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ.

Q.T.

Báo *Cứu quốc*, số 187,
ngày 15-3-1946.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁC UỶ VIÊN TUYÊN TRUYỀN CÁC TỈNH BẮC BỘ

Các báo và các ban tuyên truyền nên h- ớng dẫn lòng yêu n- ớc và chí c- ơng quyết cố giành độc lập hoàn toàn của đồng bào một cách ôn hoà, bình tĩnh, có lợi cho ngoại giao. Hơn nữa cần phải giải thích cho toàn dân hiểu rõ con đ- ờng đi của Chính phủ khi ký với Pháp bản Hiệp định sơ bộ. Bản Hiệp định đó đã ký, Chính phủ cố hết sức làm theo đúng. Để gây một sức mạnh làm hậu thuẫn cho Chính phủ, dân chúng không quên chuẩn bị nh- ng cũng không nên quên phải luôn luôn bình tĩnh để làm theo mệnh lệnh của Chính phủ. Bình tĩnh không phải là nhu nh- ợc, cũng không phải là nh- ợng bộ, nh- ng để tỏ ra rằng dân chúng có kỷ luật, dân chúng cũng nh- một đội quân, binh sĩ không biết trọng kỷ luật, tất nhiên đội quân không thành; dân chúng không có kỷ luật, việc làm khó thành công.

Muốn đi cho đúng với thời cuộc, chúng ta nên đặt lý trí lên trên cảm tình. Và muốn nhận định thời cuộc, chúng ta không thể không đứng ở địa vị khách quan.

Mai kia đây, quân đội Pháp sẽ về Hà Nội. Đồng bào nên tránh mọi sự khiêu khích để đón tiếp họ một cách hết sức ôn hoà.

Nói ngày 15-3-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 188,
ngày 16-3-1946.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DÂN THI HÀNH ĐÚNG BẢN HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ VIỆT - PHÁP

1. Tôi lấy làm tiếc, ng- ời Pháp có một vài hành động không đúng với Hiệp định đã ký, nh- đánh úp bộ đội ta ở Nam Bộ và ở Phan Rang, v.v.. Lời kêu gọi của tôi đã đ- ọc nhân dân ủng hộ và toàn thế giới nghe thấy. Chính phủ ta quyết thi hành theo Hiệp định, vì chúng ta chắc thế giới và nhân dân Pháp sẽ ủng hộ chúng ta, vì chúng ta làm đúng chính nghĩa.

2. Lòng yêu n- ớc nhiệt liệt của nhân dân thật là đáng quý. Lời bình luận khẳng khái của các báo thật là đáng khen.

Nh- ng trong lúc hai bên sắp đàm phán, thì cần gây nên một không khí thuận tiện cho sự đàm phán. Vậy tôi mong rằng quốc dân giữ lòng kiên quyết nh- ng bình tĩnh, các báo thì bình luận một cách chính đáng, những lời lẽ nên cân nhắc.

3. Khắp cả n- ớc đều có những cuộc biểu tình rầm rộ để ủng hộ Chính phủ, và yêu cầu Chính phủ đòi mở cuộc đàm phán ngay, nh- đã nói trong bản Hiệp định. Đủ thấy dân ta hiểu rằng cuộc đàm phán chính thức mở sớm thì sự khó khăn càng bớt và sự hợp tác giữa hai dân tộc càng thuận tiện.

Chính phủ cũng đồng ý nh- thế. Nh- ng tôi nhắc lại một lần nữa: dân ta phải giữ thái độ bình tĩnh, tuyệt đối phải bảo vệ tính mệnh, tài sản của ng- ời Pháp cũng nh- của ng- ời Trung Hoa, để tỏ rằng dân ta là một dân tiên tiến, một dân có kỷ luật.

4. Quân đội Pháp do t- ổng Lơcléc chỉ huy đến thay thế cho

Hoa quân. Chúng ta phải làm đúng bản Hiệp định. Đối với họ tuyệt đối không đ- ọc xung đột, đồng thời phải gây thiện cảm. Chúng ta phải tỏ cho họ biết rằng dân ta yêu tự do, độc lập, trọng hoà bình, tín nghĩa.

5. T- ơng lai dù có sự khó khăn, Chính phủ có sự ủng hộ của toàn dân đoàn kết, chắc v- ượt qua khỏi những sự khó khăn, để lãnh đạo dân ta đi đến độc lập hoàn toàn.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 188,
ngày 16-3-1946.

LỜI ĐÁP TRONG BUỔI TIẾP TƯỚNG P.M. LỒCLÉC¹⁾

Th- a Ngài,

Tôi lấy làm vui mừng kính chào Ngài, một ng- òi lính vĩ đại đã giúp cho công cuộc giải phóng n- ớc Pháp rất nhiều.

Trong cuộc bang giao giữa chúng ta, nếu Anh, Mỹ đã đi tr- ớc chúng ta vì đã hứa cho Ấn Độ và Phi Luật Tân đ- ợc độc lập, thì chúng tôi cũng có thể tự hào rằng Hiệp định sơ bộ ngày 6-3-46 đã cùng ký kết theo một tinh thần đó. Thực vậy, việc mà n- ớc Pháp mới đã thừa nhận n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tự do là một dấu đầu tiên để đ- a n- ớc chúng tôi tới độc lập hoàn toàn một cách chắc chắn.

Th- a Ngài, tôi tin rằng uy quyền của Ngài và sự hiểu biết rộng rãi của Ngài sẽ làm nảy lòng tin t- ỏng thành thật giữa hai dân tộc chúng ta. Với những cuộc đàm phán sau này, chẳng bao lâu nữa, một kỷ nguyên hợp tác tự do và thành thật sẽ mở ra cho hai dân tộc chúng ta.

Tôi hết lòng hy vọng rằng toàn thể n- ớc Pháp mới và n- ớc Việt Nam mới sẽ nêu ra tr- ớc hoàn cầu một cái g- ơng sáng: cái g- ơng hai n- ớc biết cùng nhau giải quyết đ- ợc hết các vấn đề khó khăn gai góc ngay sau cuộc tổng đảo lộn của hoàn cầu, bằng cách liên hiệp với nhau và hiểu biết lẫn nhau.

1) Chiều 18-3-1946, ngay sau khi một bộ phận quân đội Pháp tới Hà Nội, t- ớng Lồcléc đã đến chào Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Vậy trong khi thành thật cảm tạ Ngài đã quá bộ đến thăm, tôi mong - ớc rằng bắt đầu từ ngày nay, n- ớc Pháp và n- ớc Việt Nam sẽ liên lạc mật thiết với nhau để m- u hạnh phúc cho cả hai dân tộc và để m- u hoà bình cho thế giới.

Tôi xin nâng cốc chúc Việt - Pháp thân thiện và chúc Ngài khang an.

Nói ngày 18-3-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 192,
ngày 20-3-1946.

NHÂN TÀI VÀ KIẾN QUỐC

Sau 80 năm bị bọn Pháp thực dân giày vò, n-ớc Việt Nam ta cái gì cũng kém cỏi, chỉ có lòng sốt sắng của dân là rất cao. Nay muốn giữ vững nền độc lập thì chúng ta phải đem hết lòng hăng hái đó vào con đ-ờng kiến quốc. Kháng chiến phải đi đôi với kiến quốc. Kháng chiến có thắng lợi thì kiến quốc mới thành công. Kiến quốc có chắc thành công, kháng chiến mới mau thắng lợi. Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài n-ớc ta dù ch- a có nhiều lắm nh- ng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển càng thêm nhiều.

Chúng ta cần nhất bây giờ là:

Kiến thiết ngoại giao

Kiến thiết kinh tế

Kiến thiết quân sự

Kiến thiết giáo dục

Vậy chúng tôi mong rằng đồng bào ta ai có tài năng và sáng kiến về những công việc đó, lại sẵn lòng hăng hái giúp ích n-ớc nhà thì xin gửi kế hoạch rõ ràng cho Chính phủ. Chúng tôi sẽ nghiên cứu kế hoạch ấy một cách kỹ l-ỡng có thể thực hành đ-ợc thì sẽ thực hành ngay.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 91,
ngày 14-11-1945.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI BUỔI LỄ TỐT NGHIỆP KHOÁ V TRƯỜNG HUẤN LUYỆN CÁN BỘ VIỆT NAM

Các đồng chí tốt nghiệp!

Đáng lẽ tôi phải th-ờng th-ờng đến thăm các đồng chí mới phải, nh- ng công việc của tôi nhiều, thành thử tôi chỉ đến đ-ợc hôm đầu khi khai giảng và bây giờ làm lễ tốt nghiệp thôi. Trong giấy mời tối đây nói 8 giờ bắt đầu, bây giờ 8 giờ 10 phút rồi mà nhiều ng-ời ch- a đến. Cách tôi làm việc đúng giờ. Tôi khuyên anh em làm việc phải cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm. Tôi không có thể ở lại lâu chờ cử hành lễ tốt nghiệp đ-ợc, vậy tôi có mấy lời nói chuyện với các anh em.

Tôi nghe nói anh em học tập rất chăm chỉ và rất tiến bộ, tôi mừng. Một tháng giời học tập của anh em là ít quá phải không? Nh- ng cái ít đó cũng tạm đủ để giúp cho anh em sau này học thêm, kinh nghiệm thêm. Anh em sẽ còn học mãi khi ra làm việc. Khi thành công thì phải nghiên cứu vì sao thành công để lấy kinh nghiệm, khi thất bại cũng sẽ xét xem tại sao thất bại để mà tránh đi.

Tôi lấy một thí dụ: các anh em cần đi Sài Gòn, ng-ời chỉ đ-ờng cho anh em nói phải đi về ph-ơng Nam và đi qua những tỉnh Thanh Hoá, Vinh, Huế, Nha Trang chẳng hạn. Ng-ời chỉ đ-ờng chỉ có thể chỉ cho anh em đ-ợc thể thôi. Đã có ph-ơng h-ớng sẵn, anh em cứ theo đó mà đi, đến tỉnh nào phải qua những con sông nào, những hòn núi gì, anh em sẽ tìm hỏi sau. Miễn là anh em biết theo ph-ơng Nam mà tiến chứ không lầm đ-ờng đi ng-ợc lên Bắc rồi hoá đi tới Bắc Kinh là đ-ợc.

Tr-ờng huấn luyện đã giúp anh em biết ph-ơng h-ớng, biết nhắm mục đích mà đi. Nh- vậy anh em học ít nh- ng bổ ích nhiều.

Tôi nhắc lại: anh em học bấy lâu nay đ- ọc chừng ấy là quý rồi; rồi sau anh em còn phải học nữa, học mãi trong khi đi làm việc.

Bây giờ đây n- ớc mình có hai việc rất quan hệ phải làm và phải tuyên truyền cổ động cho nhiều ng- ời làm: phải kháng chiến và phải cứu đói. Chúng ta phải quyết kháng chiến đến cùng. Trung Bộ và Bắc Bộ tuy ch- a bị trực tiếp xâm lăng, nh- ng phải giúp cho cuộc kháng chiến Nam Bộ. Ngoài những mệnh lệnh của Chính phủ, của Đoàn thể²³ phải gắng sức thi hành cho đúng, ta cần phải có sáng kiến, phải nghĩ hết cách giúp vào cuộc giữ gìn đất n- ớc.

Ở Bắc Bộ ta lúc này bị đói. Từ tháng giêng đến tháng bảy, tháng tám vừa qua, dân ta chết đói hơn hai triệu ng- ời, chết gấp bội số đồng bào tử trận tại Nam Bộ. Nạn đói còn nguy hại hơn giặc Pháp nữa. Nhiệm vụ cứu đói của chúng ta rất nặng nề, công việc cứu đói cũng gấp rút nh- công việc kháng chiến.

Ngoài hai điều kể trên, điều thứ ba là anh em phải hết sức nghe mệnh lệnh Chính phủ, vì Chính phủ ngày nay là Chính phủ của nhân dân mà anh em là cán bộ của Chính phủ, anh em phải hết sức thận trọng, phải hết sức giữ gìn chỗ đi quá tả mà cũng đừng quá hữu.

Điều thứ t- là anh em phải làm sao cho dân yêu mến. Phải nhớ rằng dân là chủ. Dân nh- n- ớc, mình nh- cá. Lực l- ợng bao nhiêu là nhờ ở dân hết.

Phải làm cho dân mến, khi sắp tới dân mong, khi đi dân tiếc, chó vác mặt làm quan cách mạng cho dân ghét, dân khinh, dân không ủng hộ.

Điều thứ năm là mình phải làm g- ơng cho đồng bào, phải siêng năng, hăng hái.

Tôi lấy thí dụ nh- trong việc cứu nạn đói, mình bảo ng- ời ta 10 ngày nhịn ăn một bữa mà chính đến ngày nhịn, mình lại cứ chén tỳ tỳ thì nghe sao đ- ọc. Đáng lý dân nhịn một bữa mình nhịn hai bữa mới phải. Về việc khuyến nông cũng vậy, bảo ng- ời ta đào đất trồng ngô, trồng khoai mà lúc ng- ời ta làm mình lại ngủ thì sao

đ- ọc?

Miệng nói tay phải làm mới đ- ọc.

Nói tóm lại, anh em phải siêng năng, tiết kiệm, phải có thái độ khiêm nh- ờng, chớ kiêu ngạo. Nếu anh em nhớ đ- ọc tất cả những điều đó thì không lo gì không tiến bộ đ- ọc dễ dàng và các công việc của Chính phủ và Đoàn thể giao cho anh em sẽ làm thành công đ- ọc rục rở. Mong anh em nhớ lời tôi dặn lúc sắp chia tay này.

Báo *Cứu quốc*, số 92,
ngày 15-11-1945.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH TUYỀN QUANG

Các đồng bào Mán, Thổ¹⁾,

Tr- ớc khi n- ớc ta đ- ợc độc lập, các đồng bào trên đó ai nấy đã nhiệt tâm yêu n- ớc, yêu nòi, đã gắng sức giúp anh em Việt Minh trong cuộc vận động giải phóng dân tộc rất nhiều. Chính tôi có đi qua các miền anh em ở, tối đâu tôi cũng nhận thấy anh em Thổ, Mán ai nấy đều một lòng mong Tổ quốc độc lập, ghét oán bọn giặc xâm lăng. Tr- ớc kia còn thời Pháp, Nhật, tất cả già trẻ, đàn ông, đàn bà... ai cũng tham gia cách mạng hoặc ra mặt trận giết giặc, hoặc ở đằng sau giồng giọt ngô, khoai, giúp cho quân lính mình.

Bây giờ, n- ớc ta đ- ợc độc lập, tôi thay mặt đồng bào Kinh cảm ơn anh chị em.

Tuy ta đ- ợc độc lập, nh- ng dân ta sẽ còn phải gặp rất nhiều nỗi khó khăn, còn phải hy sinh phấn đấu nhiều hơn nữa. Từ ng- ời giàu cho chí kẻ nghèo cần phải một lòng giữ vững nền độc lập, chống bọn Pháp muốn trở lại n- ớc ta lần nữa. Bao giờ bọn giặc Pháp không trở lại đ- ợc nữa, đồng bào Kinh sẽ đ- ợc rảnh rang giúp đồng bào Thổ, Mán nhiều hơn. Chính phủ cũng sẽ giúp cho đồng bào Thổ, Mán nh- sẽ giúp cho các dân tộc nhỏ khác đ- ợc có đủ ruộng làm, đủ trâu bò cày...

1) Nay gọi là dân tộc Dao và dân tộc Tày.

Tôi nhờ anh chị em về nói lại với đồng bào trên ấy biết rằng đồng bào Kinh và Chính phủ rất thương mến đồng bào Mán, Thổ, coi như anh chị em trong một nhà, và khuyên anh chị em gắng sức đi tới thái bình để cùng hưởng chung.

Nói ngày 23-11-1945.
Báo *Cứu quốc*, số 101,
ngày 26-11-1945.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI THANH NIÊN CỨU QUỐC TOÀN XỨ

Về tình hình quốc tế: Các nước chống phát xít trong suốt thời kỳ chiến tranh đã đồng tâm hiệp lực với nhau để đánh bại phát xít, nay phát xít đã bị thua rồi, thái độ của các nước ấy cũng đổi khác. Thái độ ấy gọi nôm na là ai lo phận nấy, đó là điều thường tình, lần Chiến tranh thế giới thứ nhất²⁴ chúng ta đã thấy như thế. Tuy nhiên điều đó có ảnh hưởng ít nhiều đến ta. Các nước lo phần các nước ấy, chúng ta phải lo phần chúng ta; chúng ta lo tìm bạn bè, nhưng trước hết chúng ta phải tổ chức lực lượng của chính mình, mà muốn có lực lượng ấy cần nhất là phải biết đoàn kết.

Về tình hình bên trong: Dân ta nhờ có trào lưu thế giới, nhờ có sự đoàn kết của toàn thể dân tộc, nên đã tranh thủ được tự do độc lập. Nhưng nền tự do độc lập ấy còn chông chênh, còn ở bước đầu, còn phải kinh qua nhiều nổi gay go, khó khăn. Hiện thời, hai nổi khó khăn là sự kháng chiến ở Nam Bộ và nạn đói kém ở Bắc Bộ.

Trong tình thế này, thanh niên có những nhiệm vụ gì?

1) Chuẩn bị luôn luôn. Một mặt ủng hộ sự kháng chiến của anh em Nam Bộ; một mặt chuẩn bị đợi đến lượt mình phải chiến đấu ở Trung và Bắc Bộ.

2) Cứu nạn đói. Mang gạo từ chỗ có đến chỗ không. Quyên gạo. Khuyến nông, không để thừa một tấc đất hoang nào.

3) Sửa soạn cho cuộc Tổng tuyển cử. Tuyên truyền cho dân chúng hiểu cái bổn phận của mỗi người trong cuộc tổng tuyển cử thế nào.

Vài lời phê bình thanh niên: Trong tổ chức thanh niên vẫn còn giữ một xu hướng chật hẹp, không bao bọc được nhiều giai tầng, không kéo dài được đại đa số thanh niên. Chẳng hạn như trong tổ chức còn phân ra nam nữ, không giúp đỡ cho các chị em nữ thanh niên phát triển, số phụ nữ cũng ngang bằng số đàn ông, vậy mà gạt các chị em ra ngoài, tổ chức thanh niên có khác gì đi có một chân.

Một điều nữa là thanh niên có hăng hái. Nhưng hăng hái không đủ, phải có kế hoạch, có phương hướng. Trước khi làm một việc gì phải cẩn thận suy xét xem việc đó thành công thì ảnh hưởng thế nào, thất bại thì ảnh hưởng thế nào; có khi việc thì thất bại mà ảnh hưởng lại tốt, và trái lại.

Nhiệm vụ chính của thanh niên là xung phong trong ba việc cần yếu nói trên. Và khẩu hiệu là: làm, phải cho thắng, nhất định không cho bại.

Nói ngày 25-11-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 101,

ngày 26-11-1945.

HOA VIỆT TINH THÀNH ĐOÀN KẾT

(Th- gửi thanh niên toàn xứ)

Hỡi các bạn đại biểu thanh niên!

Ngoài công việc ủng hộ kháng chiến ở Nam, giúp giải quyết nạn đói ở Bắc, sắp sẵn cuộc đại tuyển cử khắp các nơi, các bạn lại có một nhiệm vụ rất quan trọng nữa. Đó là giúp sức để hoàn toàn thực hiện chính sách đối với Hoa kiều.

Chúng ta phải nhớ rằng: Việt và Hoa là hai dân tộc anh em. Đã mấy ngàn năm, mối quan hệ rất là thân mật. Anh em Hoa kiều làm ăn buôn bán ở đây, thì đồng cam cộng khổ với chúng ta.

Vì có quân đội Tàu, cho nên từ 16 độ giở ra Bắc, bọn thực dân Pháp ch- a dám xâm phạm.

Ở Nam Bộ, chúng ta kháng Pháp, thì toàn thể anh em Hoa kiều cũng bãi thị, bãi khoá, bãi công.

Thế đủ tỏ rằng tình nghĩa giữa Hoa và Việt là như môi với răng. Vậy nên chính sách của chúng ta là "Việt - Hoa thân thiện". Phải giúp đỡ Hoa quân, phải bảo vệ Hoa kiều. Chúng ta phải hoàn toàn thực hiện chính sách đó. Đồng thời, chúng ta phải ngăn ngừa những âm mưu ly gián, nó mong gây ra những sự xích mích giữa dân ta với Hoa kiều, phá hoại cảm tình giữa hai dân tộc.

Chúng ta phải tìm mọi ph-ơng pháp để gây nên phong trào
Hoa Việt tình thành hợp tác.

Tôi chắc các bạn sẽ làm tròn nhiệm vụ ấy.

Lời chào thân ái,
Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 1945

**Chủ tịch
Chính phủ lâm thời**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 103,
ngày 28-11-1945.

ĐIỆN GỬI BỘ TR- ỜNG NGOẠI GIAO HOA KỲ,

Oasinhton, D.C

**Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời
Cộng hoà Việt Nam gửi Ngài Bộ tr- ởng Bộ
Ngoại giao, Oasinhton, D.C.**

Nhân dịp khai mạc Hội nghị Oasinhton về Viễn Đông, chúng tôi lấy làm tiếc về sự vắng mặt của đoàn đại biểu Việt Nam. Một lần nữa chúng tôi bác bỏ mọi quyền của ng-ời Pháp phát biểu nhân danh nhân dân Việt Nam. D-ới sự yểm trợ của các toán quân Anh - Ấn và Nhật Bản, Pháp đã tiến hành một cuộc xâm l-ợc đối với n-ớc Cộng hoà Việt Nam nhằm áp đặt sự thống trị của họ, đã cố tình vi phạm các nguyên tắc đ-ợc đề ra trong Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng và Hiến ch-ơng Xan Phranxixcô. Nhân dân Việt Nam đang chiến đấu hơn một tháng nay bất chấp sự đàn áp đẫm máu của các toán quân Anh - Ấn, Pháp và Nhật Bản, đã tuyên bố nguyện vọng của họ là đ-ợc sống trong tự do và độc lập, trong sự nghiệp xây dựng dân chủ. Nhân dân Việt Nam bày tỏ niềm hy vọng chân thành rằng tất cả các dân tộc tự do trên thế giới, đang thực hiện ý t-ởng cao quý về lòng khoan dung và nhân đạo thể hiện trong diễn văn của Tổng thống Tơruman, sẽ công nhận nền độc lập của n-ớc Cộng hoà Việt Nam và đặt dấu chấm hết cho cuộc xung đột giết chóc ở Nam Việt Nam.

Kính
HỒ CHÍ MINH

*United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S. government printing
office, Washington, 1971, p.92.*

LỜI PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Nhờ sức đoàn kết tranh đấu chung của tất cả các dân tộc, n-óc Việt Nam ngày nay đ-ợc độc lập, các dân tộc thiểu số đ-ợc bình đẳng cùng dân tộc Việt Nam, tất cả đều nh- anh chị em trong một nhà, không còn có sự phân chia nòi giống, tiếng nói gì nữa. Tr-ớc kia các dân tộc để giành độc lập phải đoàn kết, bây giờ để giữ lấy nền độc lập càng cần đoàn kết hơn nữa.

Nhiệm vụ chính của các dân tộc thiểu số hiện nay phải thực hiện là:

1- Đoàn kết hơn nữa để chống xâm lăng.

2- Hết sức tăng gia sinh sản.

3- Ra sức cứu giúp đồng bào d-ới xuôi về nạn đói và ủng hộ Chính phủ để kháng chiến và cứu đói.

4- Gây sự thân thiện giữa ta và Trung Quốc, nhất là các dân tộc ở các miền biên giới Việt Nam và Trung Quốc.

Anh em thiểu số chúng ta sẽ đ-ợc:

1- Dân tộc bình đẳng: Chính phủ sẽ bãi bỏ hết những điều hủ tậ cũ, bao nhiêu bất bình¹⁾ tr-ớc sẽ sửa chữa đi.

2- Chính phủ sẽ gắng sức giúp cho các dân tộc thiểu số về mọi mặt:

1) Sự không bình đẳng.

a) Về kinh tế, sẽ mở mang nông nghiệp cho các dân tộc đ-ợc h-ởng.

b) Về văn hoá, Chính phủ sẽ chú ý trình độ học thức cho dân tộc.

Các dân tộc đ-ợc tự do bày tỏ nguyện vọng và phải cố gắng để cùng giành cho bằng đ-ợc độc lập hoàn toàn, tự do và thái bình.

Nói ngày 3-12-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 108,
ngày 4-12-1945.

THƯ GỬI NGUYỄN HẢI THẦN, VŨ HỒNG KHANH

Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh hai tiên sinh và tất cả các vị,

1) Tôi xin kính chúc các ông mạnh giỏi và tôi xin đề nghị ra mấy ý kiến nh- d- ới đây:

Chúng ta, ai nấy đều vì quốc gia dân tộc, chớ không phải vì lợi ích cá nhân. Nh- vậy, bất luận thế nào, chúng ta cũng phải đoàn kết. Chúng ta có thể nói đ- ọc rằng: Đồng bào trong n- ớc hầu hết đã đoàn kết rồi; các đảng, các phái, các đoàn thể, các từng lớp, các tôn giáo, các dân tộc đều đã đoàn kết rồi. Nhờ có cái lực l- ợng ấy, đã có thể diệt đ- ọc chế độ quân chủ phong kiến và sự trói buộc của đế quốc thực dân, đã có thể dựng nên quốc gia dân chủ cộng hoà, gây nền tự do độc lập.

2) Nhờ ở sự hy sinh phấn đấu của toàn thể quốc dân mới đ- ọc cái kết quả nh- thế này, và bây giờ vẫn còn đ- ợng hy sinh chiến đấu để bảo vệ cái kết quả ấy. Chúng ta, ng- ời cách mệnh đều quyết hy sinh cá nhân t- ý, mà tôn trọng công ý của nhân dân và đặt lợi ích của dân tộc lên trên lợi ích của các đảng phái, thế thì, quyết không cho chúng ta đ- ọc lầm và làm lung lay tiền đồ của quốc gia.

3) Còn ba tuần lễ nữa, sẽ có cuộc toàn quốc tổng tuyển cử, quốc dân sẽ kén chọn những ng- ời có năng lực, có đạo đức ra gánh vác công việc to tát của quốc gia. Sau khi tuyển cử, lập tức chiêu khai Quốc hội. Khi ấy, cái Chính phủ lâm thời bây giờ phải giao quyền lại cho nhân dân. Quốc hội tự chọn lấy ng- ời hiền năng đảm nhiệm Chính phủ mới.

4) Chỉ trong mấy tuần lễ nữa, Quốc hội sẽ tuyển ra một Chính phủ mới; nếu các đảng, các phái tự ý riêng quyết định cải tổ Chính phủ nh- các ông đã đề nghị; thế thì, trong một quãng thời gian rất ngắn, đã thay đổi Chính phủ, tránh sao khỏi làm cho nhân dân hoang mang, làm cho quốc tế hoài nghi.

5) Vì lý do trên, chúng tôi đề nghị:

a) Xin mời các đồng chí Quốc dân đảng tham gia việc Tổng tuyển cử ở các nơi.

b) Xin cho chúng tôi biết những đồng chí ra ứng cử ấy muốn ứng cử ở nơi nào để cho tiện việc biên tên vào danh đơn ứng cử.

c) Các ông ấy đ- ọc hoàn toàn tự do hoạt động ứng cử cũng nh- các đảng phái khác. Chúng tôi xin phụ trách bảo vệ và giúp đỡ các ông ấy.

d) Từ ngày nay cho đến ngày Quốc hội khai mạc, hai bên phải tôn thủ bản điều kiện đã cùng nhau ký tại ngày 24 tháng 11²⁵, tức là "không công kích nhau bằng lời nói và hành động".

Chúng tôi t- ờng rằng nh- thế là rất quang minh, chính đại và cũng rất dân chủ, và từ đây sẽ đ- a dẫn chúng ta đến nơi đoàn kết thân mật tr- ớc mặt quốc dân.

Hy vọng trả lời th- này.

Chào lễ đoàn kết.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Việt Nam*, số 19,
ngày 6-12-1945.

GỬI NÔNG GIA VIỆT NAM²⁶

Câu tục ngữ: "Tắc đất tắc vàng" ngày nay có hai ý nghĩa:

1. Báo "*Tắc đất*"¹⁾ sẽ chỉ bảo cho anh chị em nhà nông làm thế nào cho nông nghiệp mau chóng tiến bộ. Sự chỉ bảo của báo *Tắc đất* cũng quý hoá nh- tắc vàng.

2. Loài ng- ời ai cũng "dĩ thực vi tiên" (nghĩa là tr- ớc cần phải ăn); n- ớc ta thì "dĩ nông vi bản" (nghĩa là nghề nông làm gốc). Dân muốn ăn no thì phải giồng giọt cho nhiều. N- ớc muốn giàu mạnh thì phải phát triển nông nghiệp. Vậy chúng ta không nên bỏ hoang một tắc đất nào hết. Chúng ta phải quý mỗi tắc đất nh- một tắc vàng.

Vì cứu quốc, các chiến sĩ đấu tranh ở ngoài mặt trận, vì kiến quốc, nhà nông phấn đấu ngoài đồng ruộng. Chiến sĩ ra sức giữ gìn n- ớc non. Nhà nông ra sức giúp đỡ chiến sĩ. Hai bên công việc khác nhau, nh- ng thật ra là hợp tác. Cho nên hai bên đều có công với dân tộc, đều là anh hùng.

Hiện nay chúng ta có hai việc quan trọng nhất: cứu đói ở Bắc và kháng chiến ở Nam. "Thực túc" thì "binh c- ờng", cấy nhiều thì

1) Báo *Tắc đất*, cơ quan cổ động sản xuất, Bộ Canh nông bảo trợ, là tờ báo đ- ợc phát hành trong chiến dịch chống nạn đói (1945-1946) nhằm cổ động cho công tác tăng gia sản xuất. Số 1 và một vài số khác của tờ báo hiện l- u ở Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

khỏi đói. Chúng ta thực hiện "tắc đất, tắc vàng" thì chúng ta quyết thắng lợi trong hai việc đó.

Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa! Đó là khẩu hiệu của ta ngày nay. Đó là cách thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do, độc lập.

Hỡi anh em nhà nông, tiến lên! tiến lên!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Tắc đất*, số 1,
ngày 7-12-1945.

GỬI ĐỒNG BÀO NGOẠI THÀNH HÀ NỘI¹⁾

Cùng toàn thể đồng bào nam, phụ, lão, ấu khu vực ngoại thành Hà Nội,

Tôi rất cảm động thấy toàn thể đồng bào ngoại thành Hà Nội đã có lòng quá yêu tôi, mà quyết nghị tôi không phải ứng cử trong kỳ Tổng tuyển cử sắp tới.

Nh- ng tôi là một công dân n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nên không thể v- ợt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định. Tôi đã ứng cử ở thành phố Hà Nội, nên không thể ra ứng cử ở nơi nào khác nữa.

Tôi xin thành thực cảm tạ toàn thể đồng bào nam, phụ, lão, ấu khu vực ngoại thành Hà Nội.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 118,
ngày 15-12-1945.

1) Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

THƯ GỬI TƯỚNG TRẦN TU HOÀ¹⁾

Kính gửi Trần T- ổng quân,

Tôi xin nói rõ:

1- Về việc tổ chức Tổng tuyển cử, đã theo ý kiến của tiên sinh, hoãn lại 2 tuần.

2- Việt Nam độc lập đồng minh, không phải là một đảng mà là một mặt trận toàn dân, bao gồm các đảng phái (đảng Dân chủ, phái xã hội), các phần tử Quốc dân đảng, Đảng Cộng sản (đã tự động giải tán) và các đoàn thể yêu n- ớc không đảng phái nh- Hội Thanh niên cứu quốc, Hội Phật giáo cứu quốc, Hội Cơ đốc giáo cứu quốc, v.v..

3- Chính c- ơng của Việt Minh:

A- Liên hiệp lực l- ợng cả n- ớc để giành lại quyền độc lập, xây dựng một n- ớc Dân chủ Cộng hoà.

Nhân dân có các quyền tự do, dân chủ; nam nữ bình đẳng.

Xây dựng quốc phòng.

1) Ngày 18-12-1945, t- ổng Trần Tu Hoà thay mặt Bộ t- lệnh quân đội T- ổng Giới Thạch ở Việt Nam gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày về đề nghị: Bộ T- lệnh quân đội T- ổng Giới Thạch ở Việt Nam sẽ đứng ra "điều đình", thông qua hiệp th- ơng giữa các đảng phái thành lập một Chính phủ liên hiệp lâm thời có đại biểu các tầng lớp tham gia để tổ chức cuộc Tổng tuyển cử và yêu cầu Chủ tịch lui thời hạn tiến hành bầu cử lại hai tuần. Ngay hôm sau (19-12), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết gửi t- ổng Trần Tu Hoà bức th- ư trên (B.T).

B- Về kinh tế: Xoá bỏ mọi thứ thuế má nặng nề do ng- ời Pháp, ng- ời Nhật đặt ra, thi hành việc thu thuế công bằng và thấp. Phát triển nông nghiệp và thủ công nghiệp, thành lập Ngân hàng quốc dân, thực hiện tự chủ về quan thuế, v.v..

C- Về xã hội: Thiết lập nhà d- ỡng lão, nhà trẻ, mở nhiều nhà th- ơng, cứu tế những ng- ời thất nghiệp, cấm chỉ bán dâm, lập nhà hộ sinh.

D- Về văn hoá: Thực hành chế độ giáo dục bắt buộc, mở nhiều tr- ờng học, rạp hát, tổ chức các lớp bình dân học vụ, giúp đỡ những ng- ời nghèo mà hiếu học. Phát triển thể dục, đức dục, bãi bỏ học phí nhập học do ng- ời Pháp đặt ra.

E- Về ngoại giao: Tranh thủ sự giúp đỡ của các n- ớc Đồng minh, tr- ớc hết là Trung Quốc. Liên lạc và hỗ trợ các dân tộc bị áp bức.

F- Khẩu hiệu của Việt Minh: liên Hoa, kháng địch, độc lập.

4- Tổ chức của Chính phủ lâm thời Việt Nam:

Chủ tịch: Hồ Chí Minh.

Cố vấn: Nguyễn Vĩnh Thụy (Bảo Đại).

Ngoại giao: Hồ Chí Minh (kiêm)

Giáo dục: Vũ Đình Hoè

Nông lâm: Cù Huy Cận

T- pháp: Vũ Trọng Khánh

Lao động: Lê Văn Hiến

Giao thông: Đào Trọng Kim

Nội vụ: Võ Nguyên Giáp

Tài chính: Phạm Văn Đồng

Cứu tế: Nguyễn Văn Tố

Quân huấn: Tr- ơng Trung Phụng

Thanh niên: D- ơng Đức Hiền

Kinh tế: Nguyễn Mạnh Hà

Quân chính: Chu Văn Tấn

Tuyên truyền: Trần Huy Liệu

Y tế: Phạm Ngọc Thạch.

5- Tổ chức các địa ph- ơng:

Mỗi thôn, mỗi huyện có một Hội đồng nhân dân, do nhân dân địa ph- ơng bầu ra. Hội đồng nhân dân bầu ra một ủy ban chấp hành, phụ trách công việc của địa ph- ơng đó.

6. Sau Tổng tuyển cử toàn quốc, những ng- ời trúng cử sẽ triệu tập Quốc hội (từ lúc bầu cử xong đến khi họp Quốc hội, thời gian không đ- ợc quá một tháng). Chính phủ lâm thời sẽ lập tức từ chức toàn thể, Quốc hội sẽ bầu ra một Chính phủ chính thức và quyết định các vấn đề nh- Quốc kỳ, Quốc huy, v.v..

7- Xin gửi theo một danh sách ứng cử (chỉ có 11 tỉnh Bắc Kỳ, các nơi khác ch- a in ra).

Chúc sức khoẻ T- ờng quân.

4 giờ 30 chiều ngày 19 tháng 12

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích chữ Hán,
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

GỬI CÁC CHIẾN SĨ MIỀN NAM¹⁾

Chính phủ Dân chủ Cộng hoà rất khen ngợi chiến sĩ ở các mặt trận miền Nam, đặc biệt là các chiến sĩ ở Nha Trang và ở Trà Vinh, đã làm g- ơng anh dũng cho toàn quốc. Tổ quốc biết ơn các bạn, toàn thể đồng bào noi g- ơng các bạn.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 124,
ngày 22-12-1945.

1) Đầu đề là của chúng tôi. (B.T).

THƯ GỬI CÁC VỊ LINH MỤC VÀ ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Các vị Linh mục Việt Nam và đồng bào công giáo Việt Nam,

Cách một nghìn chín trăm bốn m- ời năm năm tr- ớc, cũng ngày hôm nay, một vị thánh nhân là đức Chúa Giêsu ra đời.

Suốt đời Ngài chỉ hy sinh phấn đấu cho tự do, cho dân chủ.

Từ ngày Ngài giảng sinh đến nay đã gần 2000 năm, nh- ng tinh thần thân ái của Ngài chẳng những không phai nhạt mà tỏa¹⁾ ra đã khắp, thấm vào đã sâu.

Hiện nay toàn quốc đồng bào ta, công giáo và ngoại công giáo, đều đoàn kết chặt chẽ, nhất trí đồng tâm nh- con một nhà, ra sức tranh đấu để giữ gìn nền độc lập của Tổ quốc! Ngoài sa tr- ờng thì x- ơng máu của chiến sĩ công giáo và ngoại công giáo đã xây nên một bức thành kiên cố vĩ đại để cản lại kẻ thù chung là bọn thực dân Tây. Ở khắp n- ớc, thì đồng bào công giáo và ngoại công giáo đ- ơng đem cả lực l- ợng giúp vào cuộc kháng chiến và kiến quốc! Tinh thần hy sinh phấn đấu tức là noi theo tinh thần cao th- ợng của đức Chúa Giêsu.

Trong lịch sử Việt Nam ta, lần này là lần đầu mà đồng bào công giáo ta làm lễ Nôen một cách vui vẻ sung s- ơng trong n- ớc

1) Tỏa.

Việt Nam độc lập tự do. Tôi chắc rằng d- ới sự lãnh đạo sáng suốt của các vị Giám mục Việt Nam, đồng bào công giáo quyết một lòng với nhân dân toàn quốc để giữ vững nền tự do độc lập đó.

Tôi xin thay mặt đồng bào toàn quốc chúc các vị Giám mục Việt Nam và toàn thể đồng bào công giáo, ngày lễ Nôen vui vẻ sung s- ớng.

Ngày 25 tháng 12 năm 1945
Chủ tịch Chính phủ
Dân chủ Cộng hoà Việt Nam
 HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 126,
 ngày 26-12-1945.

**THƯ CẢM ƠN CÁC ÔNG BÀ BÙI HUY ĐỨC,
 HOÀNG GIA LUẬN, HỒ ĐẮC ĐIỂM,
 HOÀNG THỊ ĐẮC, TRẦN HỮU VI**

Th- a các ngài và các bà,

Trong sự sê áo nh- ờng cơm cứu giúp nạn đói, ng- ời có nhiều giúp nhiều, ng- ời có ít giúp ít. Tuy có ng- ời ít, ng- ời nhiều, nh- ng ai cũng sẵn sàng giúp đỡ những đồng bào đói khổ.

Các ngài và các bà giúp đỡ nhiều hơn hết. Ngoài sự tỏ rõ tấm lòng bác ái, sự giúp quyền của các ngài và các bà lại còn có ý nghĩa khác:

1) Là làm g- ơng cho các nhà phú hộ khác, mong cho ai cũng đua nhau làm việc nghĩa.

2) Là tỏ rõ rằng các phú hộ tiên tiến Việt Nam ta đã thực hành câu: "Cứu một ng- ời hơn m- ời đám cháy".

3) Là chứng tỏ rằng toàn quốc đồng bào ta, từng lớp nào cũng sẵn lòng giúp Chính phủ; vì trách nhiệm của Chính phủ là phải giúp dân, các ngài, các bà giúp đồng bào tức là giúp Chính phủ.

Vì vậy, tôi xin thay mặt Chính phủ và các đồng bào đói khổ mà cảm tạ tấm lòng vàng ngọc của các ngài và các bà.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 127,
 ngày 27-12-1945.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN CÁC BÁO VỀ VẤN ĐỀ ĐOÀN KẾT¹⁾

Hỏi: Th- a Cụ, 14 điều trong báo "Việt Nam" đã có đúng không?

Trả lời: Đúng, nh- ng phải thêm một điều nữa là đôi bên đã đồng ý với nhau ch- a nên công bố, không hiểu sao báo *Việt Nam* lại đăng hết. Có lẽ báo ấy quên chẳng ?

Hỏi: Th- a Cụ, báo "Liên hiệp" đăng Chính phủ Việt Minh từ chức là nghĩa gì ?

Trả lời: Làm gì có Chính phủ Việt Minh, mà đã không có thì từ chức làm sao ?

Hỏi: Sao ch- a cho các báo khác đăng 14 điều ấy ?

Trả lời: Ch- a đến lúc phát biểu. Về chính trị thời gian cũng quan trọng.

Hỏi: Cụ cho biết điều thứ 13 mà báo Việt Nam không đăng. (Chủ tịch Hồ Chí Minh c- ời có ý bảo không nên nói đến con số 13).

Hỏi: Chính phủ cũ lấy thêm những vị nào để thành lập Chính phủ liên hiệp lâm thời ?

1) Ngày 24-12-1945, Việt Minh, Việt Nam Cách mạng đồng minh và Việt Nam Quốc dân đảng đã ký kết văn bản thoả thuận hợp tác nhằm tăng c- ờng sự đoàn kết, củng cố mặt trận liên hiệp quốc dân để tập trung lực l- ợng vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Theo thoả thuận chung, văn bản này không công bố. Nh- ng báo *Việt Nam*, cơ quan ngôn luận của Việt Nam Quốc dân đảng, đã công bố. (Xem phần Phụ lục).

Trả lời: Có cụ Nguyễn Hải Thần làm Phó Chủ tịch, một ông Bộ tr- ờng Vệ sinh (Y tế) và một ông Bộ tr- ờng Kinh tế. Ông Nguyễn Mạnh Hà (ng- ời không đảng phái) đã tự nh- ờng xuống làm Thứ tr- ờng để tỏ lòng thành thực đoàn kết của Chính phủ hiện thời.

Hỏi: Chính phủ liên hiệp lâm thời sẽ thành lập từ bao giờ và tồn tại đến bao giờ ?

Trả lời: Từ mồng 1 tháng Giêng đến mồng 6 tháng Giêng d- ơng lịch¹⁾

Hỏi: Sao hai Bộ Quốc phòng và Nội vụ lại để cho ng- ời không đảng phái ?

Trả lời: Tr- ớc bàn: Nếu một bên giữ Bộ Quốc phòng thì một bên Nội vụ và trong hai Bộ ấy một bên làm Bộ tr- ờng thì một bên làm Thứ tr- ờng. Sau thấy lời thôi quá nên đôi bên đi đến thái độ "siêu nhân" nên để cho ng- ời ngoài Việt Minh và ngoài Việt Nam Quốc dân đảng giữ.

Hỏi: Sao bây giờ lại chỉ có 10 bộ?

Trả lời: Vì n- ớc mình nhỏ nên không cần nhiều bộ.

Hỏi: Tại sao có 70 ghế đặc cách trong Quốc hội?

Trả lời: Vì anh em Quốc dân đảng không ra ứng cử.

Hỏi: Sao lại trái nguyên tắc dân chủ vậy?

Trả lời: Muốn đi tới dân chủ nhiều khi phải làm trái lại. Thí dụ, muốn đi tới hoà bình có khi phải chiến tranh.

Hỏi: Cần làm trái dân chủ ? Thế sao Cụ không tự chỉ định Cụ ra làm Chủ tịch Việt Nam, Cụ còn phải ra ứng cử lời thôi?

Trả lời: Vì tôi không muốn làm nh- vua Lu-i thập tứ²⁾

Hỏi: Quốc hội không nhận 70 ghế đặc cách ấy thì sao?

Trả lời: Chính phủ sẽ hết sức đề nghị với Quốc hội.

1) Năm 1946.

2) Louis XIV (1638-1715), Hoàng đế Pháp (1643-1715), mệnh danh là Vua Mặt trời, một ông vua chuyên quyền độc đoán.

Hỏi: Th- a Chủ tịch, cái khối "Trung lập" ra sao?

Trả lời: Tôi có gặp các ông ấy vài ba lần. Các ông ấy tỏ ra hăng hái muốn hoà giải lắm.

Hỏi: Có phải đoàn kết là công của khối ấy không?

Trả lời: Sự đã thành, tôi cũng không biết công của ai, chỉ biết giờ đã đi đến kết quả.

Hỏi: Cụ cho biết về vấn đề ngoại giao?

Trả lời: Phải trông ở thực lực. Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Chiêng có to tiếng mới lớn.

Hỏi: Sao các n- ớc ch- a công nhận mình.

Trả lời: Nhìn qua lịch sử thế giới thì rõ. Muốn đ- ợc các n- ớc công nhận phải qua một thời gian khá lâu.

Hỏi: Một vài nơi Việt Nam Quốc dân đảng chiếm đóng thì thế nào?

Trả lời: Sẽ giải quyết dần.

Trả lời ngày 26-12-1945.

Báo *Cứu quốc*, số 128,
ngày 28-12-1945.

THẾ GIỚI VỚI VIỆT NAM

Tự lúc giành quyền độc lập đến nay, xứ Việt Nam ta vẫn hết sức cố gắng để một mặt yên nội trị, một mặt gây thực lực chống xâm lăng và tranh thủ ngoại giao đ- ợc thắng lợi. Sức cố gắng ấy đã đem lại cho chúng ta những kết quả khả quan. Bên trong, các đảng phái và tất cả các tầng lớp nhân dân đã tinh thành đoàn kết để đi tới Quốc hội và quyết liệt đối phó với bọn thực dân Pháp. Những cuộc biểu tình khổng lồ và những cuộc vận động tuyên truyền rầm rộ ở Trung, Bắc, với những cuộc chiến đấu oanh liệt trong Nam Bộ đã làm sôi nổi d- luận hoàn cầu. Đó là một triệu chứng tỏ cho chúng ta biết rằng nếu chúng ta cứ tiếp tục tranh đấu, công cuộc ngoại giao của chúng ta sẽ thành công và nền độc lập của xứ ta sẽ đ- ợc các n- ớc trên thế giới thừa nhận.

Ta thử kiểm điểm lại thái độ của các n- ớc và nhất là của Đồng minh đối với công cuộc vận động độc lập của chúng ta.

I -TRUNG HOA VỚI VIỆT NAM

Tr- ớc hết, ta xét ngay n- ớc láng giềng của chúng ta là Trung Hoa, thực ra vì những mối quan hệ mật thiết giữa hai dân tộc Trung Việt, nên từ tr- ớc tới nay, Trung Quốc lúc nào cũng tỏ thiện cảm với công cuộc cách mạng của chúng ta. Xin trích ra d- ới đây những

lời tuyên bố của các nhà chính khách và quân sự Trung Hoa.

Khi quân Tàu kéo vào Việt Nam, vị Thống lĩnh tối cao T- ởng Giới Thạch đã tuyên bố rõ: "Nhiệm vụ của những quân đội ấy chỉ là để thừa nhận sự đầu hàng của Nhật, chứ không hề có dã tâm gì về linh thổ. Đối với sự độc lập của các dân tộc nh- ợc tiểu thì vẫn tán thành theo lời di chúc của Tổng lý Tôn Trung Sơn. Rất hy vọng Việt Nam sẽ đ- ợc tự trị để dần dần đi tới độc lập".

Lại khi Tổng t- lệnh Hà Ứng Khâm và T- lệnh L- Hán qua Việt Nam cũng bày tỏ chính kiến về Việt Nam trong các cuộc hội đàm với các nhà báo.

"Thái độ của Trung Quốc đối với Việt Nam thế nào, T- ởng Chủ tịch đã từng diễn thuyết vào mấy truyền thanh trong hồi tháng 8" - lời của Tổng t- lệnh Hà Ứng Khâm.

"N- ớc Việt Nam căn bản là của ng- ời Việt Nam. Cứ ý riêng tôi, tôi rất biểu đồng tình với sự phản kháng oanh liệt của nhân dân Việt Nam trong Nam Bộ" - lời của T- lệnh L- Hán.

Và tr- ớc đây Ngoại giao bộ tr- ởng Tổng Tử Văn cũng tuyên bố với các nhà báo ở Luân Đôn rằng:

"Đối với Việt Nam và Thái Lan, chúng tôi không có dã tâm xâm chiếm đất đai".

Đanh thép nhất là diễn từ của Tham m- u Tổng tr- ởng Bạch Sùng Hy đọc tr- ớc học sinh quân Việt Minh ở Quảng Tây ngày 3-11-1943: "Việt Nam và Tàu có một thiên lịch sử quan hệ dài hơn 3000 năm. Lẽ tất nhiên Trung Quốc vui lòng dùng hết sức mạnh lớn nhất giúp đỡ nhân dân Việt Nam giành lại độc lập, giải phóng cho đất n- ớc".

Ngoài ra, đài vô tuyến điện Côn Minh luôn luôn kêu gọi dân chúng Tàu ủng hộ nền độc lập Việt Nam bằng những lời lẽ rất quyết liệt sau đây: "Pháp không thể vì lý do gì có thể trở lại Việt

Nam đ- ợc nữa. Cao Ly đ- ợc độc lập thì Việt Nam cũng phải đ- ợc độc lập. Việt Nam không phải thuộc địa của Pháp nữa. Các c- ờng quốc liên hiệp hãy công nhận nền độc lập của Việt Nam và mang lại cho Việt Nam những sự giúp đỡ cần thiết, v.v."

Xem thế đủ thấy n- ớc bạn Trung Hoa chúng ta tự chính giới, quân giới cho chí dân chúng đều nhiệt liệt biểu đồng tình và viện trợ nền độc lập của chúng ta. Rất mong sự giúp đỡ bằng tinh thần đó sẽ mang lại cho chúng ta sự giúp đỡ bằng vật chất thiết thực hơn nữa.

II- HOA KỲ VỚI VIỆT NAM

Thứ nữa, chúng ta không thể quên n- ớc bạn của chúng ta là n- ớc Mỹ, một n- ớc dân chủ bao giờ cũng bênh vực sự tự do, độc lập cho các dân tộc nhỏ yếu. Thấy bọn thực dân Pháp và Hà Lan đ- ơng hoành hành ở miền Nam Á châu, Tổng thống Tờuman lên tiếng cảnh cáo bằng lời tuyên bố trong ngày "Hải quân" ở Nữu Ước: "Tất cả các dân tộc đã bị vũ lực đè nén đều đ- ợc giải phóng nếu sự thay đổi ấy thích hợp với quyền lợi của họ. Tất cả các dân tộc đều đ- ợc tự trị lấy xứ sở mình. Họ phải có một Chính phủ tự trị của họ".

Viên phát ngôn Bộ Ngoại giao Mỹ cũng tuyên bố về tình hình độc lập Đông D- ơng: "Tất nhiên không thể nói tới việc thành lập chủ quyền ng- ời Pháp ở Đông D- ơng. Thái độ của chúng ta đối với Nam D- ơng thế nào thì đối với Đông D- ơng cũng vậy. Chúng ta sẵn sàng giúp sức xây dựng hoà bình trong hai khu vực ấy".

D- luận các báo Mỹ về Đông D- ơng lại càng sôi nổi hơn nữa. *Nữu Ước thời báo* ra ngày 27-9 viết rằng: "Dân chúng Việt Nam đã nhiều lần nổi dậy trong thời đô hộ Pháp, song những cuộc nổi dậy

ấy không bao giờ quan trọng bằng bây giờ. Các cuộc khởi nghĩa ở Nam D-ơng và Đông D-ơng là những dấu hiệu tỏ lòng công phần ngày một tăng của cả khu vực hoàn cầu ấy đối với chính sách thực dân của Pháp và Hà Lan. Các nhà ái quốc ở những nơi này rõ ràng đòi thiết lập một Chính phủ độc lập và kết liễu chính sách thực dân. Ng-ời Việt Nam nhất định không trở lại d-ối quyền ng-ời Pháp vì cái chính sách thuộc địa cũ rích của Pháp và Hà Lan là một sự đe dọa rõ ràng cho hoà bình không thể dung thứ đ-ợc".

Một phóng viên Mỹ Panlo Hop qua thăm Việt Nam cũng đã tuyên bố rằng dân tộc Việt Nam là một dân tộc văn minh nh- các dân tộc khác trên thế giới, rất xứng đáng đ-ợc hoàn cầu công nhận độc lập.

Những chứng cứ trên này tỏ rằng n-ớc Mỹ đã chú ý bênh vực nền độc lập của xứ sở ta. Chúng ta có thể gửi một hy vọng lớn vào n-ớc bạn giàu lòng nghĩa hiệp ấy.

III - NGA XÔ VIẾT VỚI VIỆT NAM

Ngoài Trung Hoa và Mỹ, n-ớc Nga vừa rồi đã lên tiếng kết tội bọn thực dân và bênh vực những n-ớc nhỏ yếu chúng ta. Báo *Thời mới* ở Nga hết sức ca tụng Hoa Kỳ định diệt hủ mầu phát xít và cho mọi dân tộc quyền tự do dân chủ. Trái lại, báo đó công kích thái độ Anh đã nâng đỡ bọn thực dân Pháp và Hà Lan trong cuộc xâm lăng Đông D-ơng và Nam D-ơng. Rồi báo đó nhắc thêm rằng cảm tình của tất cả lực l-ợng tiến bộ trên thế giới đã hoàn toàn thiên về những dân tộc hiện đang chiến đấu để giành tự do và rất xứng đáng đ-ợc h-ởng tự do. Nổi lời báo *Thời mới*, Chính phủ Mạc T-Khoa lại viết bài bình luận công kích hành động tàn ác của các n-ớc thực dân đã ngăn cản Nam D-ơng trong phong trào giành độc lập tự do. Mỗi lời cảnh cáo của Nga là một nhát búa đánh mạnh

vào đầu bọn thực dân. Chúng ta rất tin t-ởng ở sự can thiệp đắc lực của Nga Xô viết.

IV - ANH CÁT LỢI VỚI VIỆT NAM

Còn n-ớc Anh tuy vẫn giữ chính sách can thiệp vào việc Nam D-ơng và Đông D-ơng, nh- ng chính sách ấy bị công kích kịch liệt. 72 nghị viên Lao động Anh đã đem những vấn đề Đông D-ơng và Nam D-ơng ra chất vấn nghị viện và nghị viện cũng đã thảo luận gay gắt về những vấn đề đó. Đảng Cộng sản Anh yêu cầu Chính phủ rút ngay quân ở miền Nam châu Á về và phải thi hành đúng Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng. Các báo Anh đều lên tiếng kêu gọi Chính phủ phải thay đổi chính sách của Anh tại Á Đông. Có nhiều cuộc vận động lớn của các đoàn thể có thể lực do Đảng Cộng sản và Đảng Lao động Anh ủng hộ để buộc Chính phủ Anh phải thừa nhận nền độc lập của Đông D-ơng và Nam D-ơng.

V- CÁC NƯỚC NHỎ YẾU VỚI VIỆT NAM

Ngoài ra, Đảng quốc gia Ấn Độ ở Anh, Liên đoàn Ấn Độ ở Mỹ và nhiều dân tộc nhỏ yếu khác đã tổ chức những cuộc mít tinh phản đối chính sách thực dân và ủng hộ cuộc giải phóng dân tộc của Đông D-ơng và Nam D-ơng.

VI- HỘI NGHỊ MẠC TỰ KHOA

Lại trong cuộc hội nghị ngoại giao tam c-ờng tại Mạc T- Khoa, vấn đề Viễn Đông là vấn đề quan trọng đ-ợc đem ra bàn luận. Tất nhiên vấn đề này phải nói tới cả vấn đề Đông D-ơng nữa. Kết quả cuộc hội nghị này sẽ đem lại hoà bình cho thế giới và độc lập tự do cho các dân tộc nhỏ yếu.

VII - KẾT LUẬN

Chúng ta cứ bền gan, vững chí xây đắp thực lực để kiên quyết chiến đấu, sức chiến đấu ấy sẽ làm cho hoàn cầu thừa nhận nền độc lập hoàn toàn của chúng ta.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 130,
ngày 31-12-1945.

Ý NGHĨA TỔNG TUYỂN CỬ

Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những ng- ời có tài, có đức, để gánh vác công việc n- ớc nhà.

Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là những ng- ời muốn lo việc n- ớc thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó.

Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết.

Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân.

Vậy nên khẩu hiệu cuộc Tổng tuyển cử thứ nhất của n- ớc Việt Nam ta phải là:

Kháng chiến đến cùng để hoàn toàn độc lập!

Ra sức phấn đấu để xây dựng n- ớc nhà.

Tôi mong rằng toàn thể quốc dân sẽ hăng hái tham gia cuộc Tổng tuyển cử này.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 130,
ngày 31-12-1945.

GỬI CÁC CHIẾN SĨ NAM BỘ VÀ NAM PHẦN TRUNG BỘ

Từ ba tháng nay, các anh chị em đã đem xương máu ra để giữ lấy từng tấc đất của Tổ quốc.

Tôi, và tất cả đồng bào ở Bắc Bộ, và phía Bắc Trung Bộ, đã bao nhiêu lần tức giận khi nghe bọn thực dân Pháp đập lên lãnh thổ của ông cha ta, giết hại nòi giống ta.

Đã bao nhiêu lần phẫn khởi khi nghe những chiến công oanh liệt do những vị vô danh và hữu danh anh hùng của dân tộc tạo nên, đã bao nhiêu lần hồi hộp cảm động trước những gương hy sinh vô cùng dũng cảm của những người con yêu của Tổ quốc.

Do đó, tôi càng tin chắc rằng: với một nước đã có những người con hy sinh như thế, anh hùng như thế, đã có một khối toàn dân đoàn kết như thế, nước ta nhất định không bị mất lại một lần nữa.

Để bảo vệ Tổ quốc, chúng ta còn phải chiến đấu nhiều. Chỉ có chiến đấu mới vượt được những trở lực, khó khăn, chỉ có chiến đấu mới đưa lại vẻ vang cho Tổ quốc. Các bạn ở tiền tuyến không bao giờ cô độc, vì đã có cả một khối toàn dân đoàn kết làm hậu thuẫn cho mình. Thắng lợi cuối cùng nhất định về ta.

Tháng 12 năm 1945
HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1958, t.1, tr. 62.

LỜI KÊU GỌI ĐỒNG BÀO BẮC BỘ

Hỡi đồng bào Bắc Bộ!

Việc bất hợp tác sáng hôm qua chẳng những không do mệnh lệnh Chính phủ mà trái với chính sách Chính phủ. Việc đó tỏ rằng một số quốc dân chưa hiểu kỹ luật. Biết theo những mệnh lệnh Chính phủ, làm cho thế giới thấy rằng dân tộc ta xứng đáng độc lập, Chính phủ ta có đủ oai quyền. Vậy tôi, Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời hạ lệnh cho nhân dân Bắc Bộ lập tức đình chỉ việc bất hợp tác, giữ thái độ bình tĩnh giúp Chính phủ giữ gìn trật tự.

Đồng bào yêu mến tôi, nghe lời tôi.

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nxb Tiến hoá, Hà Nội,
1946, tr. 45.

LỜI KÊU GỌI SAU VIỆC TÀU BAY ĐỊCH TÀN SÁT ĐỒNG BÀO NAM BỘ

Hỡi đồng bào!

Vì việc tàu bay Pháp tàn sát đồng bào ta ở Châu Đốc, và việc treo cờ Pháp ở Nhà hát lớn Hà Nội, lòng công phẫn của đồng bào ta lên rất cao. Nhưng chúng ta không nên vì việc đó mà đi sai con đường chính trị của chúng ta. Đối với người Pháp ở đây chúng ta phải tỏ rằng:

1. Chúng ta là một dân tộc yêu chuộng hoà bình, công lý, nhân đạo. Chúng ta phải khoan hồng và bảo vệ tính mệnh, tài sản cho họ.
2. Gặp hoàn cảnh nào, chúng ta cũng phải bình tĩnh, giữ trật tự, giữ kỷ luật.
3. Về cách đối đãi với người Pháp - cũng như về các việc khác - nhân dân phải tuyệt đối nghe theo mệnh lệnh của Chính phủ, không được tự ý làm bừa.

Với kiều dân Pháp ở đây, tôi cũng có mấy lời cần nói: người Pháp không nên làm điều gì có thể gây ra sự hiểu lầm cho đến xung đột. Ngoài ra, tất cả người Pháp và người Việt đều phải đề phòng bọn khiêu khích, chúng có thể nhân cơ hội này mà gây nên sự hiểu lầm và xung đột giữa người Pháp và người Việt.

HỒ CHÍ MINH

Sách Lời Hồ Chủ tịch,
Nxb Tiến hoá, Hà Nội,
1946, tr.45-46.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO TOÀN QUỐC NHÂN DỊP ĐẦU NĂM MỚI

Hôm nay, ngày mồng Một tháng Giêng năm 1946 là ngày Tết đầu năm, đồng thời là ngày Chính phủ lâm thời liên hiệp²⁷ nhận chức. Tôi xin thay mặt Chính phủ chúc các bậc kỳ lão, các anh chị em thanh niên và thiếu niên, các trẻ em trai và gái mọi sự tốt lành.

Tôi lại xin thay mặt Chính phủ và đồng bào gửi tình nhiệt liệt và lời chào sốt sắng cho các chiến sĩ yêu quý của ta, đang gan góc tranh đấu ở các mặt trận, để giữ gìn nền tự do độc lập cho nước nhà.

Anh em Trung Quốc đến đất nước ta hoặc là quân nhân, hoặc Hoa kiều, đều đồng cam cộng khổ với ta. Tôi xin thay mặt đồng bào Việt Nam chúc các bạn Trung Quốc năm mới, và tôi chắc rằng từ nay hai dân tộc ta ngày càng hợp tác, ngày càng thân thiện.

Qua năm mới, chúng ta có nhiều công việc quan trọng phải làm:

- 1) Phải hăng hái tham gia cuộc tuyển cử để tổ chức một Quốc hội đủ tinh thần và lực lượng thay mặt cho toàn dân;
- 2) Ra sức giống giọt, chăn nuôi để cứu nạn đói hiện tại và tránh nạn sau này;
- 3) Ra sức giúp đỡ cuộc kháng chiến¹⁾. Người có tiền giúp tiền, người có sức giúp sức, người có tài năng giúp tài năng, làm cho cuộc kháng chiến được đắc thắng;
- 4) Đoàn kết chặt chẽ, để giữ vững nền độc lập của Tổ quốc và

1) Cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.

quyền dân chủ cho đồng bào;

Tôi chắc rằng sang năm mới, đồng bào ta sẽ có lòng tin mới, quyết tâm mới, lực lượng mới, đoàn kết mới, để cùng nhau gánh vác công việc mới và tranh cuộc thành công mới.

Việt Nam độc lập muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 131,
ngày 2 - 1 - 1946.

TH- CHÚC TẾT VIỆT KIỀU Ở LÀO, XIÊM¹⁾

Cùng kiều bào yêu quý ở Lào và ở Xiêm,

Các đồng bào tuy mình trú ở nơi đất khách quê người, nhưng lòng vẫn yêu mến cố hương Tổ quốc.

Còn Tổ quốc và Chính phủ cũng luôn luôn nhớ thương các đồng bào, những bố mẹ thương nhớ những người con đi vắng. Đó là nhân tâm thiên lý, đó là tình nghĩa một nhà nước.

Ngày nay, tuy nhờ sự đoàn kết của toàn dân mà nước nhà đã tranh lại quyền độc lập, nhưng chúng ta hãy còn nhiều sự khó khăn, hãy còn phải hy sinh, phấn đấu, mới đi đến sự nghiệp độc lập hoàn toàn. Muốn đạt mục đích đó, chúng ta phải kiên quyết nữa, phải đoàn kết nữa.

Đồng bào Việt Nam ở Lào,

Lào và Việt là hai nước anh em. Mối quan hệ giữa hai dân tộc rất là mật thiết. Đối với kiều bào ta làm ăn sinh sống ở đất nước Lào thì Lào lại là một Tổ quốc thứ hai. Tục ngữ có câu: "Bán bà con xa, mua láng giềng gần" ý nghĩa là nước.

Vậy nên sự đoàn kết chẳng những bao gồm đồng bào Việt, mà bao gồm cả đồng bào Việt với đồng bào Lào. Đoàn kết chặt thì lực lượng to. Lực lượng to thì quyết thắng lợi.

1) Thái Lan.

Bây giờ, hai dân tộc ta tuy còn phải khó nhọc, nh- ng t- ơng lai của chúng ta rất là vẻ vang. Đến ngày Việt - Lào đ- ợc quyền hoàn toàn độc lập, anh em ta sẽ cùng h- ớng phúc thái bình.

Tôi thay mặt Chính phủ và đồng bào trong n- ớc, gửi lời chào thân ái cho toàn thể kiều bào, chúc các kiều bào gắng sức và thắng lợi.

Đồng bào Việt Nam ở Xiêm,

Trong những năm qua, ở bên n- ớc láng giềng, đồng bào đã có những hoạt động cho công cuộc giải phóng n- ớc nhà, tuy bị sống trong những hoàn cảnh khó khăn.

Nay n- ớc nhà đã giành đ- ợc chính quyền, đồng bào ở Xiêm cũng hăng hái ủng hộ nền độc lập và cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Năm 1946 tới đây sẽ là năm mà dân tộc ta phải chiến đấu quyết liệt để giành độc lập hoàn toàn.

Tôi mong rằng các đồng bào ở Xiêm trong năm mới sẽ góp vào công cuộc cứu quốc một cách nhiệt liệt cùng với toàn thể đồng bào trong n- ớc và ở hải ngoại. Tôi chúc đồng bào ở Xiêm một năm đầy hạnh phúc và v- ợt đ- ợc mọi khó khăn, góp phần một cách có hiệu quả vào việc giữ vững nền độc lập của Tổ quốc.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 131,
ngày 2-1-1946.

TUYÊN BỐ CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP LÂM THỜI

Vì muốn tranh thủ hoàn toàn nền độc lập, muốn có sự hợp tác chặt chẽ giữa các đảng phái để làm cho Chính phủ mạnh mẽ thêm, nên nay đổi thành Chính phủ liên hiệp lâm thời. Trong giai đoạn này, các đảng phái đoàn kết thì Chính phủ mới v- ượt qua đ- ợc các cơn sóng gió. Hết thảy quốc dân Việt Nam ai cũng mong chờ Chính phủ liên hiệp lâm thời giữ chức đến Quốc hội thì sẽ đổi thành Chính phủ liên hiệp chính thức. Từ nay đến Quốc hội, Chính phủ liên hiệp lâm thời sẽ bàn đến các vấn đề sau:

CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI NỘI:

a) *Chính trị:*

1. Làm cho cuộc Tổng tuyển cử toàn quốc đ- ợc mỹ mãn.
2. Thống nhất các cơ quan hành chính theo nguyên tắc dân chủ.

b) *Kinh tế:*

1. Ra sức duy trì nông nghiệp.
2. Ra sức khuyến khích giồng giọt, chăn nuôi để tránh nạn đói.

c) *Quân sự:* Thống nhất các bộ đội vũ trang d- ối quyền chỉ huy của Chính phủ. Các đảng phái không đ- ợc có quân đội riêng.

d) *Văn hoá:* Giúp đỡ các cơ quan văn hoá.

Nói tóm lại, đối nội, Chính phủ phải ra sức thống nhất chính trị, tăng gia sản xuất để chống nạn đói và nạn ngoại xâm.

CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI NGOẠI:

Làm sao cho các n-ớc công nhận nền độc lập của n-ớc Việt Nam. Thân thiện với các kiều dân ngoại quốc, nhất là Hoa kiều. Đối với Pháp, chỉ đánh bọn thực dân, còn đối với những kiều dân không làm hại gì cho nền độc lập của ta, ta sẽ phải bảo vệ tính mệnh và tài sản của họ.

Đó là chính sách của Chính phủ liên hiệp lâm thời của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Mong toàn dân ủng hộ để Chính phủ có thể đi đến thành công.

Việt Nam độc lập muôn năm!

Báo *Sự thật*, số 10,
ngày 9-1-1946.

LỜI CẢM ƠN

Th- a quý Hội¹⁾,

Tôi trân trọng cảm ơn quý Hội đã quyên nhà, quyên tiền giúp cho quỹ Cứu tế, quỹ Kháng chiến và quỹ Độc lập.

Có ng- ời nói: "Hồ Chí Minh không biết làm gì, chỉ nay cảm ơn ng- ời này, mai cảm ơn ng- ời khác". Vâng! Tôi vui lòng nhận lời phê bình ấy! Hơn nữa, tôi mong rằng ngày nào tôi cũng phải viết nhiều th- cảm ơn, vì nh- thế chứng minh rằng đồng bào ta đã sốt sắng thực hành cái khẩu hiệu:

"Ai có tiền giúp tiền, ai có sức giúp sức".

Quốc dân ta đã hiệp lực đồng tâm, đã đoàn kết chặt chẽ, thì kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

Sau đây, tôi nhắc lại rằng nhiều đoàn thể và cá nhân các nơi, và nhiều trẻ em các nơi đã sốt sắng quyên giúp quỹ Cứu tế, quỹ Kháng chiến và quỹ Độc lập.

Tiếc vì bận quá, tôi không cảm ơn khắp đ- ợc. Vậy tôi xin các đồng bào tha lỗi cho.

Lời chào thân ái.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 131,
ngày 2-1-1946.

1) Hội của một số quan lại cũ thành lập sau Cách mạng Tháng Tám nhằm động viên những quan lại tr- ớc đây tham gia các hoạt động kháng chiến, kiến quốc (B.T).

THÔNG ĐẠT

Hà Nội, ngày 3 tháng 1 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Gửi các ông Bộ tr-ởng,

Xét rằng một vài công sở đã tự tiện huỷ bỏ hay bán các công văn và hồ sơ cũ. Hành động ấy có tính cách phá hoại, vì sẽ làm mất những tài liệu có giá trị đặc biệt về ph-ơng diện kiến thiết quốc gia.

Vậy yêu cầu các ông Bộ tr-ởng ban chỉ thị cho nhân viên các sở phải gìn giữ tất cả các công văn, tài liệu và cấm không đ-ợc huỷ những công văn, tài liệu ấy nếu không có lệnh trên rõ rệt cho phép huỷ bỏ.

Xin nhắc rằng những hồ sơ hoặc công văn không cần dùng sau này sẽ phải gửi về những sở l-ưu trữ công văn thuộc Bộ Quốc gia giáo dục để tàng trữ.

Những viên chức không tuân lệnh này sẽ bị nghiêm trị.

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu l-ưu tại Trung tâm
l-ưu trữ Quốc gia I.

LỜI KÊU GỌI QUỐC DÂN ĐI BỎ PHIẾU

Ngày mai mồng 6 tháng Giêng năm 1946.

Ngày mai, là một ngày sẽ đ-ưa quốc dân ta lên con đ-ường mới mẻ.

Ngày mai, là một ngày vui s-ống của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử²⁸, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu h-ưởng dụng quyền dân chủ của mình.

Ngày mai, dân ta sẽ tỏ cho các chiến sĩ ở miền Nam rằng: Về mặt trận quân sự, thì các chiến sĩ dùng súng đạn mà chống quân thù. Về mặt chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực nh-ư một viên đạn.

Ngày mai, quốc dân ta sẽ tỏ cho thế giới biết rằng dân Việt Nam ta đã:

Kiên quyết đoàn kết chặt chẽ,

Kiên quyết chống bọn thực dân,

Kiên quyết tranh quyền độc lập.

Ngày mai, dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những ng-ời xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc n-ớc.

Ngày mai, ng-ời ra ứng cử thì đông, nh-ư ng-ười đại biểu thì ít, lẽ tất nhiên, có ng-ời đ-ợc cử, có ng-ời không đ-ợc cử.

Những ng-ời trúng cử, sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức m-ang sự hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thực hành câu: Vì lợi n-ớc, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng.

Phải làm cho xứng đáng với đồng bào, cho xứng đáng với Tổ quốc.

Ng- ời không trúng cử, cũng không nên ngã lòng. Mình đã tỏ lòng hăng hái với n- ớc, với dân, thì luôn luôn phải giữ lòng hăng hái đó. Ở trong Quốc hội hay ở ngoài Quốc hội, mình cũng cứ ra sức giúp ích n- ớc nhà. Lần này không đ- ợc cử, ta cứ gắng làm cho quốc dân nhận rõ tài đức của ta, thì lần sau quốc dân nhất định cử ta.

Ngày mai, tất cả các bạn cử tri, đều phải nhớ đi bầu cử. Ngày mai, mỗi ng- ời đều nên vui vẻ h- ởng quyền lợi của một ng- ời dân độc lập, tự do.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 134,
ngày 5-1-1946.

LỜI PHÁT BIỂU TRONG BUỔI LỄ RA MẮT ỨNG CỬ VIÊN TỔ CHỨC TẠI VIỆT NAM HỌC XÁ¹⁾

Từ x- a đến nay, toàn quốc ch- a bao giờ tuyển cử vì x- a dân ch- a bao giờ làm chủ mình, x- a dân phải nghe lời vua quan, sau phải nghe thực dân Pháp, Nhật. Vừa rồi đây ta vừa tranh đ- ợc độc lập. Một số ít ng- ời, chỉ một số ít thôi, đã quên cái công khó nhọc của dân chúng. Ta đã phải hy sinh nhiều mới có cái quyền cầm lá phiếu ngày nay đó. Cụ Phan Đình Phùng, cụ Hoàng Hoa Thám đã khó nhọc về cái quyền dân chủ ấy lắm. Biết bao ng- ời đã bị bắn, bị chém, đã đeo cái tên chính trị phạm và bị nhốt đầy các nhà tù Sơn La, Côn Đảo, Ban Mê Thuột... mới đòi đ- ợc cái quyền bầu cử ngày nay.

Làm việc n- ớc bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Ngày mai không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy.

Nói ngày 5-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 135,
ngày 7-1-1946.

1) Nay là Tr- ờng đại học Bách khoa.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI LỄ MỪNG LIÊN HIỆP QUỐC GIA¹⁾

N-ớc Phật²⁾ ngày x- a có những 4 đảng phái làm ly tán lòng dân và hại Tổ quốc. Nh- ng n- ớc Việt Nam ngày nay chỉ có 1 đảng phái là toàn dân quyết tâm giành độc lập. Tín đồ Phật giáo tin ở Phật; tín đồ Giatô tin ở đức Chúa Trời; cũng nh- chúng ta tin ở đạo Khổng. Đó là những vị chí tôn nên chúng ta tin t- ởng. Nh- ng đối với dân, ta đừng có làm gì trái ý dân. Dân muốn gì, ta phải làm nấy.

Nói hy sinh phấn đấu thì dễ, nh- ng làm thì khó. Tr- ớc Phật đài tôn nghiêm, tr- ớc quốc dân đồng bào có mặt tại đây, tôi xin thề hy sinh đem thân phấn đấu để giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc. Hy sinh, nếu cần đến hy sinh cả tính mạng, tôi cũng không từ.

Nói ngày 5-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 136,

ngày 8-1-1946.

1) Các Phật tử trong Hội Phật giáo cứu quốc tổ chức tuần "Mừng Liên hiệp quốc gia" để hoan nghênh sự đoàn kết giữa các đảng phái và Mặt trận Việt Minh và để cầu nguyện cho nền độc lập của n- ớc Việt Nam. Lễ khai mạc cử hành chiều 5-1-1946.

2) Chỉ Ấn Độ.

BÀI NÓI TẠI TRƯỜNG CÁN BỘ TỰ VỆ HỒ CHÍ MINH

Lúc này, chúng ta không cần nói nhiều, mà phải làm cho thật nhiều. Nếu không bị uy hiếp, chúng ta không cần có tự vệ. Tự vệ là vệ lấy mình, lấy gia đình mình, rồi đến thành phố mình, n- ớc mình. Ta phải ngăn ngừa mọi sự uy hiếp. Về quân sự, Pháp có thể đánh vào thành phố ta. Về xã hội, có thể phát sinh ra trộm c- ớp. Về chính trị, có thể có những kẻ phản động phao đồn những tin nhảm để làm náo động lòng dân.

Các đồng chí đến đây theo lớp huấn luyện là học tập cách trị an về vật chất và tinh thần. Những kẻ m- u sự phá hoại đất n- ớc chúng ta, có thể tuyên truyền, đồn phao để chia rẽ sự đoàn kết. Chúng hủ hoá chúng ta về vật chất, về sinh hoạt, văn hoá, chính trị. Bởi thế các đồng chí phải học tập thành cán bộ để đi tr- ớc sự bảo vệ: Bảo vệ nền độc lập tự do của mình. Không những thế, các đồng chí còn chỉ huy những anh em đi sau. Tóm lại, không những phải học cho biết kỹ thuật, mà còn phải học lý luận về đạo đức, tinh thần nữa.

Đạo đức, ngày tr- ớc thì chỉ trung với vua, hiếu với cha mẹ. Ngày nay, thời đại mới, đạo đức cũng phải mới. Phải trung với n- ớc. Phải hiếu với toàn dân, với đồng bào.

Lãnh đạo về kỹ thuật ch- a đủ. Còn phải lãnh đạo về tinh thần. Phải là ng- ời tuyên truyền. Phải là những ng- ời nói cho dân hiểu. Có phao đồn gì, phải giải thích cho dân. Có mệnh lệnh của Chính phủ, phải giải thích cho dân biết rõ tại sao Chính phủ đã ban bố mệnh lệnh đó.

Nói miệng, ai cũng nói đ- ợc. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nh- ng tự mình phải cần và kiệm tr- ớc đã. Tr- ớc hết, mình phải làm g- ơng, gắng làm g- ơng trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm g- ơng cho dân. Làm g- ơng về cả ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hoá. Không có gì là khó. Khó nh- cách mạng mà ta đã làm đ- ợc và đã thành công. Muốn làm đ- ợc, ta phải: quyết tâm, tin tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm g- ơng nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công.

Nói ngày 7-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 136,
ngày 8-1-1946.

LỜI CĂN DẶN CÁC CÁN BỘ BỘ TUYÊN TRUYỀN

Ng- ời Việt Nam có tiếng là nhân đạo. Đối với ng- ời Pháp, chúng ta nên giữ một thái độ khoan hồng để chia họ ra làm hai: Pháp thực dân và Pháp kiều. Việc tuyên truyền của anh em nên chú ý ở chỗ ấy. Cả với bọn Pháp thực dân là kẻ thù của ta, ta cũng đừng nên quá khe khắt.

Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng sự thực. Có nói sự thực thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều ng- ời nghe. Ta đừng bắt ch- ớc những n- ớc tuyên truyền tin chiến tranh quá sai lạc sự thực.

Nói ngày 8-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 137,
ngày 9-1-1946.

BÀI PHÁT BIỂU TẠI CUỘC HỌP ĐẦU TIÊN CỦA ỦY BAN NGHIÊN CỨU KẾ HOẠCH KIẾN QUỐC²⁹

Chúng ta đã hy sinh phấn đấu để giành độc lập. Chúng ta đã tranh đấu rồi. Và đang lo củng cố. Lúc này chúng ta có hai nhiệm vụ là kháng chiến và kiến quốc. Các chiến sĩ đã hy sinh cho cách mạng thành công và đang hy sinh để giữ vững đất nước. Còn các ngài, đã đem tài năng tri thức lo bồi bổ về mặt kinh tế và xã hội. Các ngài xứng đáng là những chiến sĩ xung phong. Tôi mong rằng các ngài cũng sẽ đem hết tài năng và tri thức giúp cho Chính phủ về mặt kiến thiết. Các ngài sẽ là những cố vấn có kinh nghiệm, có tài năng của Chính phủ. Chúng ta cố thực hiện khẩu hiệu kháng chiến, kiến quốc để thực hiện: Có sức giúp sức, có tài năng giúp tài năng.

Chúng ta tranh đấu tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân đấu ăn no, mặc đủ.

Chúng ta phải thực hiện ngay:

1. Làm cho dân có ăn.
2. Làm cho dân có mặc.
3. Làm cho dân có chỗ ở.
4. Làm cho dân có học hành.

Cái mục đích chúng ta đi đến là 4 điều đó. Đi đến để dân nước ta xứng đáng với tự do độc lập và giúp sức đấu cho tự do độc lập.

Các ngài làm cố vấn cho Chính phủ, nghĩ ra kế hoạch cũng là hy sinh, phấn đấu và quyết tâm. Muốn làm tròn bổn phận, chúng ta nên lợi dụng mấy khẩu hiệu của ngài Trung Hoa.

1. Khổ cán

2. Hạnh cán

3. Thực cán¹⁾.

Thực hiện đấu những khẩu hiệu ấy, trong công việc giữ gìn độc lập, tự do cho nước nhà, các ngài sẽ phải gánh một gánh nặng rất nặng nề và sự thành công của các ngài cũng sẽ rất lớn lao. Tôi tin rằng với kinh nghiệm, với học thức, với sự quyết tâm của các ngài, việc kháng chiến nhất định thành công và nền tự do, độc lập nhất định vững vàng.

Kiến quốc thành công.

Việt Nam độc lập muôn năm.

Nói ngày 10-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 139,
ngày 11-1-1946.

1) *Khổ cán, hạnh cán, thực cán*: làm việc hết sức mình, làm việc chất lượng, làm việc có hiệu quả, có năng suất.

NÓI CHUYỆN VỚI NÔNG DÂN VÀ ĐIỀN CHỦ H- NG YÊN

Chúng tôi xuống đây có hai việc: Tr- ớc là để thăm đồng bào H- ng Yên, thứ hai là để thăm dê. Chúng ta cần phải chăm lo việc đắp dê để phòng nạn lụt.

N- ớc ta hồi Pháp thuộc, bọn thực dân Pháp lấy tiền quỹ để đắp dê, nh- ng chúng chỉ bỏ vào việc đắp dê rất ít, còn bỏ vào túi chúng. Bây giờ ta đ- ộc độc lập, công việc đắp dê không phải là việc riêng của Chính phủ mà là của tất cả mọi quốc dân. Dân chúng có quyền kiểm soát việc làm để phòng những việc nhũng lạm có thể xảy tới.

Số thóc góp để đắp dê không phải là một thứ thuế mà chỉ là một thứ lạc quyền thôi, không có gì là c- ồng bách cả. Dê vỡ, ruộng mất, dân nghèo lo đói, điền chủ mất thóc mà th- ơng gia cũng ít phát tài. Cho nên mọi ng- ời đều phải sốt sắng giúp dậ vào việc đắp dê. Bằng không thì còn lụt, còn đói, còn chết nữa. Khi ch- a ốm, ta phải uống thuốc phòng bệnh thì hơn là đợi ốm rồi mới uống thuốc. Vậy các nhà thân hào phải hăng hái giúp đỡ những đồng bào khác đi đắp dê, phải giúp cho họ ăn, phải góp tiền, thóc nuôi họ. Chỉ có cách đó là có thể ngăn ngừa đ- ộc nạn dê vỡ. N- ớc sông cao bao nhiêu đi nữa, mà lòng nhiệt tâm của các bạn cao hơn thì không bao giờ có lụt nữa.

Thấy anh chị em và các cháu quần tụ vui vẻ ở đây, tôi rất lấy làm sung s- ơng. Tôi chỉ có một lời là chúng ta phải hết sức th- ơng yêu nhau, đoàn kết chặt chẽ và làm việc để giúp đỡ đồng bào kháng

chiến đánh Pháp và giúp đỡ đồng bào cứu đói. Đồng bào ta bất kỳ là già trẻ, trai gái, l- ơng giáo ai cũng đồng tâm hiệp lực, nhón giúp bé, trẻ giúp già, mạnh giúp yếu thì chắc chắn thế nào cũng giành đ- ộc độc lập hoàn toàn, đ- ộc tự do hạnh phúc. Chúng ta nỗ lực phấn đấu thì ngày thành công cũng không xa gì.

Nói ngày 10-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 140,
ngày 12-1-1946.

**ĐIỆN VĂN GỬI CÁC ÔNG
ĂNGĐRÊ GRÔM- CÔ - ĐẠI DIỆN LIÊN XÔ,
GIÊM BIẾCNƠ - BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO MỸ,
BÁC SĨ CỐ DUY QUÂN - ĐẠI DIỆN TRUNG QUỐC
TẠI HỘI ĐỒNG LIÊN HỢP QUỐC¹⁾**

Nhân danh Chính phủ và quốc dân Việt Nam, tôi yêu cầu các ngài chú ý đến n-ớc Cộng hoà Dân chủ Việt Nam. Từ năm 1941, n-ớc Việt Nam vẫn chiến đấu bên cạnh Đồng minh chống lại bọn quân phiệt Nhật. Sau ngày quân Pháp đầu hàng quân Nhật ngày 9 tháng 3 năm 1945, ng-ời Việt Nam chúng tôi đã chiến đấu chống lại tất cả mọi cơ quan và chính phủ bù nhìn do Nhật lập nên. Sau khi quân Nhật bại trận, quốc dân Việt Nam đồng lòng lập nên n-ớc Cộng hoà Dân chủ, đứng trên lập tr-ởng dân tộc tự quyết và dân chủ ký kết trên các Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng và Cựu Kim Sơn. Mặc dầu cuộc xâm lăng của ng-ời Pháp bắt đầu từ hôm 23 tháng 9 năm 1945, nay vẫn còn đang tiếp tục ở miền Nam n-ớc Việt Nam, Chính phủ lâm thời n-ớc Việt Nam, đ-ợc toàn dân ủng hộ, đã lập đ-ợc nền trật tự trong n-ớc, đã thiết lập đ-ợc nền chính trị vững chắc và tổ chức cuộc Tổng tuyển cử trong toàn n-ớc bầu ng-ời vào Quốc hội. Ch-ơng trình bầu cử đã thực hiện tuy rằng ng-ời Pháp đã diễn một cảnh chiến tranh dã man ở miền Nam để hòng lập lại

1) Bức điện này Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi ngày 14-1-1946, cùng với bức điện gửi cho ông Hăngri Xpát (H.Spaak), Chủ tịch Hội đồng Liên hợp quốc, khi Liên hợp quốc đang họp ở Luân Đôn (Anh).

nền thống trị của họ. Sẵn sàng chiến đấu chống lại mọi lực l-ợng, quốc dân Việt Nam đang ao - ớc thực hiện các điều khoản cao quý của Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng và Hội nghị Liên hợp quốc hãy can thiệp để kết liễu cuộc đổ máu và can thiệp một cách nhanh chóng vào vấn đề Đông D-ơng. Các lời tuyên bố mới đây của Anh hoàng và của vị Chủ tịch Hội nghị là ông Hăngri Xpát (H.Spaak) đã làm chúng tôi tăng thêm hy vọng vào sự thắng lợi cuối cùng của công lý và hoà bình.

Chúng tôi tha thiết kêu gọi các ngài hãy mang vấn đề của chúng tôi ra tr-ớc Hội đồng Liên hợp quốc nghiên cứu kỹ càng. Chúng tôi sẽ rất cảm ơn quý ngài nếu quý ngài nói cho thế giới biết những - ớc nguyện sau này của quốc dân chúng tôi.

Quốc dân chúng tôi đã giành đ-ợc quyền độc lập và giữ vững nền độc lập, thiết tha yêu cầu các ngài công nhận nền độc lập ấy và nhận chúng tôi vào Hội đồng Liên hợp quốc. Theo nh- lời tuyên bố của vị đại diện Trung Hoa Cố Duy Quân thì Á châu ch- a có đủ đại biểu trong Hội nghị. Chúng tôi tin rằng sự có mặt của chúng tôi trong Hội nghị sẽ có ích nhiều cho việc giải quyết một cách nhanh chóng và hoà bình cho các vấn đề ở Đông - Nam Á châu hiện nay.

Kính

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 144,
ngày 17-1-1946.

LỜI KHUYÊN ANH EM VIÊN CHỨC¹⁾

Anh em viên chức hiện giờ đang gặp nhiều nỗi khó khăn vì giá sinh hoạt đắt đỏ. Nh- ng ta chớ nên quên rằng n- óc nhà đang ở thời kỳ kháng chiến. Anh em viên chức, cũng nh- toàn thể quốc dân, muốn qua đ- ọc b- ọc khó khăn hiện tại, phải biết hy sinh một chút về tinh thần để tham dự vào công cuộc kiến quốc. Có chịu kham khổ bây giờ, mai sau mới đ- ọc h- ọc nhiều quyền lợi. Vậy để giúp công việc Chính phủ một cách đắc lực, để nâng cao tinh thần kháng chiến, anh em viên chức bây giờ phải có 4 đức tính là: cần, kiệm, liêm, chính. *Cần*, anh em viên chức phải tận tâm làm việc, một ng- ời làm bằng hai, ba ng- ời. Và phải tôn trọng kỷ luật. Anh em phải theo nguyên tắc là có việc mới cần đến ng- ời, chứ không phải là có sẵn ng- ời nên phải tìm việc cho làm. *Kiệm*, phải biết tiết kiệm đồng tiền kiếm đ- ọc, cũng nh- các vật liệu và đồ dùng trong các sở. Rút bớt hết những sự gì không cần thiết, chớ phao phí giấy má và các thứ của công. Phao phí những thứ đó tức là phao phí mồ hôi n- óc mắt của dân nghèo. Chớ t- ổng tiết kiệm những cái còn con nh- mẫu giấy, ngòi bút là không có ảnh h- ọc. Một ng- ời nh- thế, trăm ng- ời nh- thế, vạn ng- ời nh- thế, công quỹ đã bớt đ- ọc một số tiền đáng kể, lấy ở mồ hôi n- óc mắt dân nghèo mà ra.

Có cần, có kiệm, không tiêu đến nhiều tiền, anh em viên chức mới có thể trở nên *liêm, chính* để cho ng- ời ngoài kính nể đ- ọc.

1) Bài nói trong cuộc họp giám đốc và chủ tịch các uỷ ban công sở ở Hà Nội, ngày 17-1-1946.

Anh em viên chức phải gột bỏ hẳn những ý nghĩ trái với 4 nguyên tắc trên do chính sách của bọn thực dân gây nên trong đám công chức thời Pháp và Nhật thuộc.

Nói ngày 17-1-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 146,

ngày 19-1-1946.

TẾT

Dân tộc ta là một dân tộc giàu lòng đồng tình và bác ái. Trong lúc này toàn quốc đồng bào từ giàu đến nghèo, từ già đến trẻ, ai cũng sửa soạn ăn Tết mừng Xuân.

Tôi kêu gọi đồng bào và các đoàn thể làm thế nào để chia sẻ cuộc vui Xuân mừng Tết với:

Những chiến sĩ oanh liệt ở tr-ớc mặt trận,

Những gia quyến các chiến sĩ,

Những đồng bào nghèo nàn,

Sao cho mọi ng-ời đều đ-ợc h-ưởng các thú vui về Tết Xuân đầu tiên của n-ớc Việt Nam độc lập.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 147,
ngày 21-1-1946.

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO N-ỚC NGOÀI

Nhân dịp các bạn tân văn ký giả ngoại quốc hỏi đến, tôi xin đem câu trả lời của tôi công bố ra cho đồng bào trong n-ớc và nhân sĩ các n-ớc ngoài đều biết:

1) Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào uỷ thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng nh- một ng-ời lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra tr-ớc mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho n-ớc ta đ-ợc hoàn toàn độc lập, dân ta đ-ợc hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng đ-ợc học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, n-ớc biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi.

2) Trong một n-ớc dân chủ thì mọi ng-ời đều có tự do tin t-ởng, tự do tổ chức. Nh- ng vì hoàn cảnh và trách nhiệm, *tôi phải đứng ra ngoài mọi đảng phái*. Nay tôi chỉ có một tin t-ởng vào *Dân tộc độc lập*. Nếu cần có đảng phái thì sẽ là *Đảng dân tộc Việt Nam*. Đảng đó sẽ chỉ có một mục đích làm cho dân tộc ta hoàn toàn độc

lập. Đảng viên của đảng đó sẽ là tất cả quốc dân Việt Nam, trừ những kẻ phản quốc và những kẻ tham ô ra ngoài.

Rất mong nhân sĩ n- ớc ngoài và đồng bào trong n- ớc rõ cho.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 147,
ngày 21-1-1946.

QUỐC LỆNH

Trong một n- ớc th- ờng phạt phải nghiêm minh thì nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công. Vậy Chính phủ ra Quốc lệnh rõ ràng gồm có 10 điểm th- ờng và 10 điểm phạt, cho quân dân biết rõ những tội nên tránh, những việc nên làm.

I- THUỞNG

- 1. Nhà nào có 3 con tòng quân sẽ đ- ợc th- ờng.
- 2. Ai lập đ- ợc quân công sẽ đ- ợc th- ờng.
- 3. Ai vì n- ớc hy sinh sẽ đ- ợc th- ờng.
- 4. Ai ra trận can đảm phi th- ờng sẽ đ- ợc th- ờng.
- 5. Ai làm việc công một cách trong sạch, ngay thẳng sẽ đ- ợc th- ờng.
- 6. Ai làm việc gì có lợi cho n- ớc nhà, dân tộc và đ- ợc dân chúng mến phục sẽ đ- ợc th- ờng.
- 7. Ai bỏ tiền ra xây đắp cầu cống, đê, đ- ờng sẽ đ- ợc th- ờng.
- 8. Ai bắt đ- ợc những kẻ phản quốc sẽ đ- ợc th- ờng.
- 9. Ai liêu minh về việc công sẽ đ- ợc th- ờng.
- 10. Ai cứu đ- ợc ng- ời bị nạn sẽ đ- ợc th- ờng.

II- PHẠT

- 1. Thông với giặc, phản quốc sẽ bị xử tử.
- 2. Trái quân lệnh sẽ bị xử tử.
- 3. Ra trận tự ý rút lui sẽ bị xử tử.

4. Tự ý phá hoại giao thông sẽ bị xử tử.
5. Phá hoại quân khí sẽ bị xử tử.
6. Để cho bộ đội hại dân sẽ bị xử tử.
7. Vô cớ sát hại kiều dân ngoại quốc sẽ bị xử tử.
8. Trộm cắp của công sẽ bị xử tử.
9. Hăm hiếp, cướp bóc sẽ bị xử tử.
10. Can tội bắt cóc, ám sát sẽ bị xử tử.

Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 1946

**Chủ tịch Chính phủ
Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

*Báo Cứu quốc, số 155,
ngày 5-2-1946.*

TỰ PHÊ BÌNH

Hỡi các đồng bào yêu quý,

Vì yêu mến và tin cậy tôi, mà đồng bào giao vận mệnh nước nhà, dân tộc cho tôi gánh vác. Phận sự tôi như một người cầm lái, phải chèo chống thế nào để đưa chiếc thuyền Tổ quốc vượt khỏi những cơn sóng gió, mà an toàn đi đến bờ bến hạnh phúc của nhân dân.

Nhờ sức đoàn kết của toàn dân mà chúng ta tranh đấu được quyền độc lập. Nhưng Chính phủ vừa ra đời thì liền gặp những hoàn cảnh khó khăn.

Ngoài thế giới, tuy chiến tranh đã hết rồi, nhưng hoà bình chưa đến. Trong nước thì miền Nam bị nạn xâm lăng, miền Bắc bị nạn đói kém. Bộ máy thống trị cũ đã huỷ bỏ, nhưng nền nếp dân chủ mới chưa hoàn toàn. Tiền của dân ta đã bị bọn thực dân vơ vét sạch trơn, phần đông đồng bào ta đã lâm vào cảnh nghèo khó.

Trong hoàn cảnh khó khăn đó, đồng bào đã cố gắng, người giúp sức, kẻ giúp tiền. Còn tôi thì lo lắng đêm ngày để làm tròn nhiệm vụ của mình, sao cho khỏi phụ lòng đồng bào toàn quốc. Chỉ vì tôi tài hèn đức mỏng, cho nên chưa làm đầy đủ những sự mong muốn của đồng bào.

Xây dựng nền độc lập của nước nhà; lãnh đạo cuộc kháng chiến miền Nam; ra sức kêu gọi tăng gia sản xuất và tìm mọi cách cứu nạn đói ở miền Bắc; tổ chức cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên ở nước ta, chuẩn bị thành lập Quốc hội.

Ngoài những việc đó, Chính phủ do tôi đứng đầu, chưa làm việc gì đáng kể cho nhân dân.

Tuy tranh đấu được quyền độc lập đã năm tháng, song các nước

ch- a công nhận n- ớc ta.

Tuy các chiến sĩ ta rất oanh liệt, song kháng chiến ch- a thắng lợi.

Tuy nhiều ng- ời trong ban hành chính làm việc tốt và thanh liêm, song cái tệ tham ô, những lạm ch- a quét sạch.

Tuy Chính phủ ra sức sửa sang, song nhiều nơi chính trị vẫn ch- a vào lề lối.

Tuy Chính phủ luôn luôn chủ tr- ơng rằng: hai dân tộc Việt - Hoa là nh- anh em, chúng ta cần phải thân thiện và hợp tác với anh em Trung Hoa, cũng nh- anh em Trung Hoa cần phải thân thiện và hợp tác với chúng ta, song vẫn có nơi ch- a tránh hết sự xích mích giữa Hoa kiều và dân Việt.

Tuy Chính phủ luôn luôn chủ tr- ơng rằng: dân ta chỉ đòi quyền độc lập, chỉ kiên quyết chống chế độ thực dân; đối với kiều dân Pháp yên phận làm ăn, chúng ta phải ra sức giữ gìn tính mệnh tài sản của họ cho đ- ợc an toàn. Đó là vì nhân đạo, mà cũng có lợi cho mục đích cao th- ơng của chúng ta. Song sự tự động không hay đối với kiều dân Pháp vẫn xảy ra một đôi chỗ.

Có thể nói rằng: những khuyết điểm đó là vì thời gian còn ngắn ngủi, vì n- ớc ta còn mới, hoặc vì lẽ này, lẽ khác.

Nh- ng không, tôi phải nói thật: những sự thành công là nhờ đồng bào cố gắng. Những khuyết điểm kể trên là lỗi tại tôi.

Ng- ời đời không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, nh- ng chỉ sợ không biết kiên quyết sửa nó đi. Từ nay, tôi mong đồng bào ra sức giúp tôi sửa chữa những khuyết điểm đó bằng nhiều cách, tr- ớc hết là bằng cách thi hành cho đúng và triệt để những mệnh lệnh của Chính phủ.

Vận mệnh n- ớc ta ở trong tay ta. Chúng ta đồng tâm nhất trí, trên d- ối một lòng, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 153,
ngày 28-1-1946.

GỬI THANH NIÊN VÀ NHI ĐỒNG TOÀN QUỐC NHÂN DỊP TẾT SẮP ĐẾN

Hỡi thanh niên và nhi đồng yêu quý!

Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội.

Vậy qua năm mới, các cháu phải xung phong thực hành "đời sống mới"³⁰.

Đời sống mới là:

- Hăng hái, kiên quyết, không sợ khó, không sợ khổ.
- Phải siêng học, phải siêng làm, phải tiết kiệm.
- Việc nên làm (nh- ủng hộ kháng chiến, tăng gia sản xuất) thì ta không chờ ai nhắc nhở.
- Việc nên tránh (nh- tự t- tự lợi) thì ta không đợi ai ngăn ngừa.

Năm mới, chúng ta thực hành đời sống mới để trở nên những công dân mới, xứng đáng với n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Việt Nam độc lập muôn năm!

Tháng 1 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1958, t.1, tr.69.

CẢM ƠN NGƯỜI TẶNG CAM

Cảm ơn bà biếu gói cam,
 Nhận thì không đúng, từ làm sao đây!
 Ăn quả nhớ kẻ trồng cây,
 Phải chăng khổ tận đến ngày cam lai¹⁾ ?

Tháng 1 năm 1946

Sách *Hồ Chí Minh: Thơ*,
 Nxb Văn học, Hà Nội,
 1970, tr.48.

1) *Khổ tận cam lai*: Hết đắng cay sẽ đến ngọt bùi.

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Hỡi đồng bào cả n-ớc!

Hôm nay là mùng một Tết năm Bính Tuất. Ngày Tết đầu tiên của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi thay mặt Chính phủ chúc đồng bào năm mới muôn sự tốt lành.

Tôi riêng chúc các gia quyến của các chiến sĩ thân yêu, năm mới vui vẻ.

Năm mới, đồng bào ta sẽ phấn đấu cho một đời sống mới, ai cũng góp sức vào cuộc kháng chiến lâu dài, để làm cho n-ớc ta đ-ợc hoàn toàn tự do độc lập.

Năm mới đồng bào ta đoàn kết càng chặt, tranh đấu càng mạnh, sản xuất càng nhiều. Chúc đồng bào:

Trong năm Bính Tuất mới

Muôn việc đều tiến tới.

Kiến quốc chóng thành công,

Kháng chiến mau thắng lợi.

Trong dịp Tết này, đồng bào khắp nơi, từ các cụ già đến các em trẻ, đã gửi cho tôi nhiều thơ từ và quà bánh. Tiếc rằng tôi không thể trả lời từng ng-ời đ-ợc. Vậy tôi xin trân trọng cảm ơn chung hết thầy đồng bào yêu mến.

Hỡi các chiến sĩ yêu quý!

Trong khi đồng bào ở hậu ph-ơng đốt h-ơng trầm để thờ phụng Tổ tiên, thì các chiến sĩ ở tiền ph-ơng dùng súng đạn để giữ gìn Tổ quốc. Trong khi đồng bào ở hậu ph-ơng rót r-ượu mừng

xuân, thì các chiến sĩ ở tiền ph-ơng tuốt g-ôm giết giặc. Các chiến sĩ hăng hái chống địch, để cho đồng bào đ-ợc an toàn mừng xuân.

Trong mấy ngày Tết, đồng bào ở hậu ph-ơng ai cũng đoàn tụ sum vầy chung quanh những bình hoa, mâm bánh. Mà các chiến sĩ thì ăn gió nằm m-à, lạnh lùng ở chốn sa tr-ờng. Song, hình dung các bạn thì ấm áp trong lòng thân ái của mỗi một quốc dân.

Hiện nay, bọn thực dân Pháp ra sức tấn công, chúng nó m-à chiếm n-ớc ta từ 16 độ trở vào Nam. Tình thế tuy nghiêm trọng, nh-ưng chắc các chiến sĩ quyết ra sức chống giữ để phá tan âm m-à của chúng, đồng thời Chính phủ và toàn quốc đồng bào quyết đem tất cả tinh thần, lực l-ợng để giúp các chiến sĩ. Chúng ta quyết không để cho bọn thực dân Pháp trở lại đè nén chúng ta.

Tôi thay mặt Chính phủ và toàn quốc đồng bào chúc các chiến sĩ năm mới mạnh khoẻ và thắng lợi.

Nhờ có anh em Trung Hoa, mà miền Bắc n-ớc ta tránh đ-ợc hoạ binh đao, đồng bào ta đ-ợc làm ăn yên ổn, do đó mà có thể giúp đỡ đồng bào miền Nam. Tinh thần thân thiện đó, chúng ta phải biết và phải nhớ luôn luôn.

Vậy nên nhân dịp Tết này, tôi kính thay mặt toàn quốc đồng bào mà chào mừng toàn thể anh em Trung Hoa ở đây và ở Trung Quốc, năm mới muôn sự tốt lành.

Chúng ta cùng hô to:

Năm mới Hoa - Việt thân thiện muôn năm!

Việt Nam kháng chiến thắng lợi!

Việt Nam độc lập muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 155,
ngày 5-2-1946.

MỪNG BÁO QUỐC GIA¹⁾

Tết này mới thật Tết dân ta,
Mấy chữ chào mừng báo *Quốc gia*.
Độc lập đầy vơi ba cốc r-ượu,
Tự do vàng đỏ một rừng hoa.
Muôn nhà chào đón xuân dân chủ,
Cả n-ớc vui chung phúc cộng hoà.
Ta chúc nhau rồi ta nhớ chúc,
Những ng-ời chiến sĩ ở ph-ơng xa.

Hà Nội - Tết Độc lập Bình Tuất, 1946

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 9459,
ngày 7-5-1980.

1) Nhân dịp Tết độc lập đầu tiên của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà báo *Quốc gia* - cơ quan ngôn luận của một nhóm nhân sĩ yêu n-ớc xuất bản tại Hà Nội có đến xin thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ng-ời đã tặng báo bài thơ này.

**THƯ GỬI PHỤ NỮ VIỆT NAM
NHÂN DỊP XUÂN BÌNH TUẤT (1946)¹⁾**

Năm mới Bình Tuất
Phụ nữ đồng bào
Phải gắng làm sao
Gây "Đời sống mới"
Việc thành là bởi
Chúng ta siêng mần
Vậy nên chữ cần
Ta thực hành tr- ớc
Lại phải kiệm - ớc
Bỏ thói xa hoa
Tiền của d- ra
Đem làm việc nghĩa
Thấy của bất nghĩa
Ta chớ tham thàn
Thế tức là liêm
Đã liêm thì khiết

1) Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

Giữ mình làm việc
Quảng đại công bình
Vì n- ớc quên mình
Thế tức là chính
Cần, kiệm, liêm, chính
Giữ đ- ợc vẹn m- ời
Tức là những ng- ời
Sống "Đời sống mới".

HỒ CHÍ MINH

Báo Tiếng gọi phụ nữ,
số Xuân Bình Tuất, năm 1946.

LỜI CẢM ƠN ĐỒNG BÀO

Nhân dịp Tết, đồng bào từ Nam chí Bắc, cá nhân và đoàn thể, các cụ già và các trẻ em, các đồng bào dân tộc thiểu số, các kiều bào ở Lào, ở Xiêm và ở Trung Quốc, đã gửi cho hơn hai nghìn bức điện và thư để chúc tôi năm mới.

Lại có người gửi cho cam, mít, bánh chưng, dưa cải, mùi soa, v.v..

Tiếc vì bận việc không thể cảm ơn từng người, tôi xin tất cả đồng bào nhận lời cảm ơn chung với lòng thân ái của tôi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 163,
ngày 14-2-1946.

THƯ GỬI TỔNG THỐNG HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ

Hà Nội, ngày 16 tháng 2 năm 1946

Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hà Nội

Gửi Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, Oasinhtơn, D.C

Ngài Tổng thống kính mến,

Nhân dịp này tôi xin được cảm ơn Ngài cùng nhân dân Hoa Kỳ về sự quan tâm có lợi cho các dân tộc thuộc địa mà các đại diện của Ngài tại tổ chức Liên hợp quốc đã bày tỏ.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi, ngay từ năm 1941, đã đứng về phe các nước Đồng minh và chiến đấu chống lại người Nhật và những kẻ cấu kết với họ là bọn thực dân Pháp.

Từ năm 1941 đến năm 1945 chúng tôi đã chiến đấu gian khổ và duy trì được là nhờ chủ nghĩa yêu nước của đồng bào chúng tôi, và nhờ những cam kết của các nước Đồng minh tại Yanta, Xan Phranxixcô và Pôxtam.

Khi người Nhật bị đánh bại vào tháng 8-1945, toàn bộ lãnh thổ Việt Nam được thống nhất lại dưới một Chính phủ Cộng hòa lâm thời và Chính phủ này đã lập tức đi vào hoạt động trong năm tháng, hòa bình và trật tự được lập lại, một nền Cộng hòa Dân chủ được thiết lập trên những cơ sở pháp lý, và đã dành cho các nước

Đồng minh sự giúp đỡ thoả đáng trong việc thực hiện sứ mệnh giải giáp của họ.

Nh- ng thực dân Pháp, những kẻ trong thời chiến đã phản bội cả các n- óc Đồng minh lẫn nhân dân Việt Nam, đã quay lại và đang tiến hành một cuộc chiến tranh tàn sát và không th- ơng xót đối với chúng tôi hòng lập lại ách thống trị của họ. Cuộc xâm lăng của họ đã mở rộng ở Nam Việt Nam và đang đe dọa chúng tôi ở Bắc Việt Nam. Chỉ một bản t- ờng trình vắn tắt về những tội ác và những vụ tàn sát mà họ gây ra mỗi ngày ở vùng chiến sự cũng đã có thể kín nhiều tập giấy rồi.

Sự xâm l- ọc này là trái với những nguyên tắc của luật pháp quốc tế và trái với những cam kết của các n- óc Đồng minh trong chiến tranh thế giới. Nó là một sự thách thức đối với thái độ đáng kính trọng mà Chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ đã bày tỏ tr- ớc, trong và sau chiến tranh. Nó đối chọi với lập tr- ờng vững chắc mà Ngài đã nêu lên trong bản tuyên bố m- ời hai điểm và với tính cao th- ơng và khoan dung lý t- ờng mà phái đoàn của Ngài gồm các ông Byrnes, Stetlitus và J.F.Dulles đã bày tỏ tr- ớc Đại hội đồng Liên hợp quốc.

Cuộc xâm l- ọc của Pháp đối với một dân tộc yêu chuộng hoà bình là một mối đe dọa trực tiếp đối với an ninh thế giới. Nó hàm chứa sự đồng lõa, hay ít ra cũng là sự nhắm mắt làm ngơ của những nền Dân chủ vĩ đại. Liên hợp quốc phải giữ lời hứa. Họ phải can thiệp nhằm ngăn chặn cuộc chiến tranh phi nghĩa này, và để tỏ ra rằng trong thời bình họ có ý định thực hiện những nguyên tắc mà vì chúng, họ đã chiến đấu trong thời chiến.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi, sau quá nhiều năm chịu sự c- ớp bóc và tàn phá, mới chỉ đang bắt đầu công cuộc xây dựng. Cần phải có an ninh và quyền tự do, tr- ớc hết là để đạt đ- ợc phần vinh và phúc lợi trong n- óc, và sau đó là góp phần nhỏ của mình vào việc xây dựng lại thế giới.

An ninh và tự do chỉ có thể đ- ợc bảo đảm bằng sự độc lập của

chúng ta đối với bất kỳ một c- ờng quốc thực dân nào, và bằng sự hợp tác tự nguyện của chúng ta với tất cả các c- ờng quốc khác. Chính là với niềm tin vững chắc này mà chúng tôi yêu cầu Hợp chủng quốc với t- cách là những ng- ời bảo vệ và những ng- ời bênh vực Công lý thế giới, thực hiện một b- ớc quyết định ủng hộ nền độc lập của chúng tôi.

Điều mà chúng tôi đề nghị đã đ- ợc trao cho Philippin một cách quý báu. Cũng nh- Philippin, mục tiêu của chúng tôi là độc lập hoàn toàn và hợp tác toàn diện với Hoa Kỳ. Chúng tôi sẽ làm hết sức mình để làm cho nền độc lập và sự hợp tác này trở nên có lợi cho toàn thế giới.

Xin kính chào Ngài Tổng thống.

Kính th-

HỒ CHÍ MINH

United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S. Government printing
office, Washington, 1971, p.95-97.

CÔNG HÀM GỬI CHÍNH PHỦ CÁC N- ỚC TRUNG QUỐC, HOA KỲ, LIÊN XÔ VÀ V- ƠNG QUỐC ANH

Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

CÔNG HÀM

**Gửi Chính phủ các n- ớc: Trung Quốc, Hợp chủng quốc
Hoa Kỳ, Liên Bang Cộng hoà Xô Viết và V- ơng Quốc Anh.**

I. Năm 1940, ng- ời Pháp ở Đông D- ơng phản bội Đồng minh. Họ chủ tâm mở cửa Đông D- ơng cho các đạo quân Nhật, ký với Nhật một bản hiệp - ớc kinh tế, chính trị và quân sự. Chính sách hợp tác Nhật - Pháp do Giăng Đơcu (Jean Decoux) - nguyên Toàn quyền Đông D- ơng - đề x- ớng và thực hiện dựa trên lòng tin cùng sự kiên trì nhằm vào việc chống các phong trào dân chủ bên trong Đông D- ơng và các n- ớc Đồng minh bên ngoài. Trên thực tế, Pháp đã để cho quân Nhật tùy ý sử dụng các căn cứ chiến l- ọc, các nguồn lực kinh tế và tài chính của Đông D- ơng, các dịch vụ kỹ thuật. Đặc biệt là Cục tình báo Đông D- ơng, cung cấp cho ng- ời Nhật những thông tin quý giá. Các sân bay của Pháp ở Gia Lâm, Tân Sơn Nhất, và các sân bay khác đ- ợc trao cho không quân Nhật, những con đ- ờng rải đá mới đ- ợc tạo ra với sự cộng tác của các nhân viên kỹ thuật ng- ời Pháp ở Trại Cút Sơn La, Phú Thọ, Bắc Giang, Thanh Hoá, Phúc Yên, Vĩnh Yên. Thực dân Pháp đã tung ra các chiến dịch tuyên truyền bạo lực chống lại các n- ớc Đồng minh, và để đạt đ- ợc

kết quả đó, Toàn quyền Đơcu đã trao những chỉ thị cá nhân cho IPP (Cục Thông tin, báo chí tuyên truyền). Chính quyền Pháp đã tr- ợng dụng các kho dự trữ thóc gạo đáng kể, do đó đã làm cho 20 triệu ng- ời dân lâm vào nạn đói trong đó 2 triệu ng- ời đã chết vì đói và cực khổ chỉ trong vòng năm tháng (từ tháng 1 đến tháng 5 năm 1945), toàn bộ số gạo đó dùng để nuôi quân đội Nhật trong các chiến dịch ở phía Tây và phía Nam.

Trong khi đó các phái dân tộc chủ nghĩa Việt Nam đã nhiều lần kêu gọi ng- ời Pháp để có hành động chung chống lại ng- ời Nhật. Những lời kêu gọi này đã bị Chính phủ Pháp làm ngơ.

Ngày 9-3-1945, Pháp đầu hàng Nhật sau một trận đánh giá tạo không kéo dài tới vài ngày. Các kho vũ khí, đạn d- ợc, toàn bộ các công sự, sân bay và hàng triệu lít xăng d- ợc giao lại cho ng- ời Nhật. Sự thiếu thận trọng khác th- ờng này chứng tỏ, nếu không phải là sự đồng lõa thì chí ít cũng là thiện chí rõ rệt về phía Pháp. Vì thế, trong thời gian 5 năm, ng- ời Pháp đã hai lần sẵn lòng giúp cho những tên phát xít chống lại các nền dân chủ. Hai lần Pháp đã vui lòng trao cho Nhật những lợi thế lớn về chiến l- ọc, kinh tế và kỹ thuật, để tiếp tục cuộc chiến Thái Bình D- ơng.

II. Tháng 8-1945, Nhật đầu hàng Đồng minh. Các lực l- ợng quần chúng của Việt Nam, mà từ năm 1940 đã liên tục tấn công quân Nhật và năm 1944 đã thành công trong việc tạo ra một "Vùng tự do" ở Bắc Đông D- ơng, đã xuống đ- ờng đoạt lấy thành phố thủ đô và c- ớp chính quyền. Quần chúng, cháy bỏng khát vọng và tinh thần dân chủ, đã nồng nhiệt đón chào họ và bày tỏ ý nguyện duy trì sự đoàn kết nhất trí vì sự hùng mạnh của Tổ quốc đã từng mất đi nay đã tìm lại đ- ợc. Ngày 2-9-1945, n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đ- ợc long trọng tuyên bố. Đã hai lần, lần đầu là do vua Bảo Đại của triều đình nhà Nguyễn và sau đó là thông qua bản Tuyên ngôn long trọng của Chính phủ mới trong ngày Độc lập, Nhà n- ớc mới huỷ bỏ tất cả các hiệp - ớc mà tr- ớc đây những ng- ời Pháp chiến thắng đã buộc chúng tôi phải ký kết. N- ớc Cộng hoà Việt Nam mới, do đó đã đ- ợc thành lập một cách hợp pháp, là một yếu tố của hoà bình và

tiến bộ trong việc xây dựng lại thế giới. Việt Nam có quyền được bảo vệ theo những nguyên tắc bất khả xâm phạm nhất của Hiến chương Xan Phranxixcô và Hiến chương Đại Tây Dương. Chúng tôi dựa vào và tìm thấy sức mạnh từ nguyên tắc thứ nhất trong ba nguyên tắc của Tôn Dật Tiên, và các điểm thứ hai, thứ tư, thứ sáu trong Tuyên bố mười hai điểm của Tổng thống Tờuman.

III. Như vậy, ngày 23-9-1945, các đội quân Pháp đã tấn công Sài Gòn, mở đầu một cuộc xâm lược mà đến nay đã biến sang tháng thứ năm. Cuộc xâm lược này đang đe dọa cả miền Bắc Việt Nam, và các đội quân Pháp đã bắt đầu thâm nhập qua đường biên giới với Trung Quốc của chúng tôi. Cuộc xâm lược đó, được tiến hành bởi một quân đội đông đảo và từng trải, được trang bị đầy đủ bằng những phát minh mới nhất của chiến tranh hiện đại, đã gây ra sự tàn phá các thành phố và làng mạc của chúng tôi, tàn sát dân lành của chúng tôi, làm cho một bộ phận đáng kể của đất nước chúng tôi lâm vào nạn đói. Những hành động tàn bạo không kể xiết đã diễn ra, không phải để trả thù những tội ác của chúng tôi, mà là trả thù phụ nữ, trẻ em và những người già không có vũ khí. Sự tàn bạo đó là ngoài sức tưởng tượng và không có ngôn từ nào diễn tả nổi, nó làm cho người ta nhớ lại những kỷ nguyên đen tối nhất: tấn công các cơ sở y tế, các nhân viên Chữ thập đỏ, ném bom và nã súng máy vào các làng mạc, hãm hiếp phụ nữ, cướp bóc và phá phách không phân biệt các gia đình Việt Nam và Trung Quốc, v.v.. Tuy nhiên, bất chấp sự ngược đãi đối với dân chúng, trong suốt năm tháng trời chúng tôi đã kháng cự một cách kiên cường, chiến đấu trong những điều kiện tồi tệ nhất, không có lương thực, thuốc men và cả quần áo nữa. Và chúng tôi sẽ tiếp tục chiến đấu, giữ vững được bởi niềm tin vào những cam kết quốc tế, và vào thắng lợi cuối cùng của chúng tôi.

IV. Trong vùng tự do của lãnh thổ quốc gia của chúng tôi, nhất là ở khu vực nằm trong sự kiểm soát của Trung Quốc phía bắc vĩ tuyến 16, nhân dân chúng tôi đã bắt tay vào lao động. Kết quả của năm tháng lao động kiến thiết này là rất tốt đẹp và đem lại những niềm hy vọng sáng sủa nhất.

Trước hết nền dân chủ đã được thiết lập trên những nền tảng vững chắc. Ngày 6 tháng 1 vừa qua, Tổng tuyển cử được tổ chức với thành công tốt đẹp nhất. Chỉ ít ngày nữa, 400 đại biểu của cả nước sẽ tổ chức kỳ họp đầu tiên của Quốc hội lập hiến. Một tổ chức chính quyền mới đã thay thế cho chế độ quan lại cũ. Các loại thuế khóa không được dân chúng ủng hộ bị bãi bỏ. Chiến dịch xóa nạn mù chữ được tổ chức đối với những phương thức có hiệu quả đã đem lại những kết quả lạc quan không ngờ. Các trường tiểu học, trung học cũng mở cửa lại để đón ngày càng nhiều học sinh. Hoà bình và trật tự được lập lại và duy trì một cách ổn thoả.

Trong lĩnh vực kinh tế thì tình hình đang tốt lên từng ngày một. Tất cả các biện pháp nhiều bị áp đặt bởi nền kinh tế kế hoạch thuộc địa, đã bị huỷ bỏ. Thương mại, sản xuất, việc chế biến và tiêu thụ các nguyên vật liệu thô, trước đây bị lệ thuộc vào những quy chế hết sức chặt chẽ, nay được vận hành trên cơ sở hoàn toàn tự do. Tình trạng thiếu gạo mặc dù vẫn cấp bách, đã bớt căng thẳng hơn do việc sản xuất thâm canh các loại lương thực, thực phẩm khác, và giá gạo đã giảm khoảng 40% so với con số năm 1945. Ngũ cốc, diêm, muối, thuốc lá, trước đây do những người đầu cơ tích trữ giữ độc quyền, nay được chào mời trên các chợ thông thương với giá cả mà người dân trung bình có thể chấp nhận được. Tất cả các dịch vụ công cộng lại trở lại những hoạt động normal: hồi trước chiến tranh, và đội ngũ cán bộ công nhân Việt Nam, dưới sự điều hành của các giám đốc Việt Nam, đang lao động một cách cần cù và có hiệu quả. Thông tin liên lạc được lập lại, hệ thống y tế không chỉ được sửa chữa mà còn được gia cố vững chắc hơn.

Toàn bộ chương trình này được thực hiện trong khi ở miền Nam, cuộc xâm lược của Pháp ngày càng ác liệt hơn. Nhân dân Việt Nam, bất chấp những khó khăn hiện tại và hậu quả nặng nề của 5 năm Nhật - Pháp cùng cai trị, đã cho thế giới thấy rõ giá trị của mình. Các phóng viên nước ngoài và thành viên của các phái đoàn Đồng minh đã tới đây có thể làm chứng cho cuộc sống mới trên đất nước Việt Nam đã hồi sinh, cho năng lực tự quản, khát vọng được sống tự do và độc lập, cùng niềm tin của chúng tôi vào các Hiến chương Đại Tây Dương và Xan Phranxixcô.

KẾT LUẬN

Vì những lý do đó, chúng tôi cho rằng bốn phận của chúng tôi là gửi bức Công hàm này tới các c- ộng quốc lớn - những c- ộng quốc đã đ- a cuộc thập tự chinh chống phát xít tới thắng lợi cuối cùng và đã bắt tay vào việc xây dựng lại thế giới nhằm đặt ra ngoài vòng pháp luật vô thời hạn, một mặt là chiến tranh, áp bức, bóc lột và mặt khác là bần cùng, khiếp sợ và bất công. Chúng tôi đề nghị các c- ộng quốc lớn đó:

a) Thực hiện tất cả những b- ớc đi thích hợp để bằng sự can thiệp khẩn cấp ngăn chặn cuộc đổ máu đang diễn ra ở Nam Việt Nam, và đi tới một giải pháp cấp bách và hợp lý cho vấn đề Đông D- ơng. Chúng tôi tin t- ờng rằng sự dàn xếp của các c- ộng quốc này có thể sẽ đem lại cho chúng tôi, trong thế giới thái bình này, địa vị xứng đáng với một dân tộc đã chiến đấu và chịu nhiều đau th- ơng cho những lý t- ờng dân chủ. Làm nh- vậy, các c- ộng quốc sẽ tạo một nền tảng vững chắc cho hoà bình và an ninh ở khu vực này của thế giới và đáp ứng lại niềm hy vọng mà các dân tộc bị áp bức đã đặt nơi họ. Trong khi tin t- ờng chờ đón một biện pháp tích cực của các Chính phủ Oasinhtơn, Mátxcơva, Luân Đôn và Trùng Khánh, chúng tôi đã xác định sẽ chiến đấu tới giọt máu cuối cùng chống lại việc tái lập chủ nghĩa đế quốc Pháp.

b) Đ- a vấn đề Đông D- ơng ra tr- ớc tổ chức Liên hợp quốc, chúng tôi chỉ đòi hỏi nền độc lập hoàn toàn, nền độc lập mà cho tới nay đã là một thực tế, và nó sẽ cho phép chúng tôi hợp tác với các quốc gia khác trong việc xây dựng nên một thế giới tốt đẹp hơn và một nền hoà bình bền vững. Những nguyện vọng đó là chính đáng và sự nghiệp hoà bình thế giới phải đ- ợc bảo vệ.

Hà Nội, ngày 18 tháng 2 năm 1946

United States - Vietnam Relations
1945-1967, U.S. Government printing
office, Washington, 1971, p.98-100.

G- ỢNG SÁNG SUỐT CỦA ĐỜI SỐNG MỚI

Xuân năm nay, các vị kỳ lão làng Đình Bảng và làng Xuân Tảo đã đem số tiền mừng thọ (các cụ Đình Bảng 2400 đồng, các cụ Xuân Tảo 600 đồng) quyên vào quỹ Cứu quốc và ủng hộ chiến sĩ.

Các vị kỳ lão và nhân dân xã Đông Hội, huyện Gia Khánh, tỉnh Ninh Bình, thì đem ba phần t- khoản tiền tế Thành hoàng 375 đồng và t- nhân thêm vào 116 đồng nữa để giúp các chiến sĩ ngoài mặt trận.

Họ Nguyễn Th- ợng ở làng Th- ợng Phúc, phủ Thanh Oai, tỉnh Hà Đông¹⁾, cũng giảm sự ăn uống về việc cúng giỗ th- ờng niên, để ra một nghìn đồng (1000đ) quyên vào quỹ kháng chiến.

Ba việc đó, chẳng những đã tỏ lòng vàng ngọc của đồng bào các làng xã kể trên, đồng thời cũng là một g- ơng sáng suốt trong sự thực hành *Đời sống mới* cho đồng bào cả n- ớc noi theo.

HỒ CHÍ MINH

Bản gốc, l- u tại Bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

1) Nay thuộc Hà Tây.

THÔNG TƯ

Xét rằng tr- ớc tình thế nghiêm trọng hiện giờ, chúng ta cần tập trung toàn lực để chống ngoại xâm,

Xét rằng tổng đình công là một lợi khí chỉ nên dùng để đối quân địch, chứ không bao giờ nên dùng để chia rẽ nội bộ,

Tôi, Chủ tịch Chính phủ lâm thời, hạ mệnh lệnh cho toàn thể viên chức và dân chúng phải làm việc nh- th- ờng, trừ khi có chỉ thị của Chính phủ.

Hà Nội, ngày 19 tháng 2 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ lâm thời

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 168,
ngày 20-2-1946.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA CÁC NHÀ BÁO

Hỏi: Xin Hồ Chủ tịch cho biết ý kiến về bản hiệp - ớc Hoa - Pháp? ¹⁾

Trả lời: Về bản hiệp - ớc đó, một là Trung Quốc ch- a tuyên bố, hai là do Hãng thông tin Roitơ tuyên bố, nên ch- a có thể phê bình thế nào đ- ợc.

Hỏi: Có phải n- ớc ta không cho n- ớc Trung Hoa đủ những quyền lợi về kinh tế nh- Pháp đã cho Trung Hoa nên mới có bản hiệp - ớc Hoa - Pháp?

Trả lời: Vấn đề đó không thành câu hỏi. Có một điều ta nên nhắc đến là Trung Hoa với ta cùng là ng- ời Á châu, cùng là giống da vàng, lại có liên quan với nhau về địa d- , lịch sử, thì những quan hệ sâu xa ấy, ta không thể quên đ- ợc. Lại nữa, n- ớc Trung Hoa bây giờ cũng nh- Tôn Trung Sơn ngày tr- ớc, chủ tr- ơng Tam dân chủ nghĩa là dân tộc, dân quyền và dân sinh. Trung Quốc phấn đấu, kháng chiến trong 8, 9 năm cũng vì ba chủ nghĩa ấy. Ta phấn đấu, cũng tr- ớc hết là vì dân tộc. Dù thế nào chăng nữa Trung Quốc cũng phải bênh vực ta và ng- ời Việt Nam cũng phải thân thiện với Trung Quốc.

1) Ngày 21-2-1946, hãng thông tin Anh Roitơ đ- a tin: Ngày 20-2 Bộ tr- ơng Bộ thuộc địa Pháp M. Mutê công bố các điều khoản của bản Hiệp - ớc Hoa - Pháp, gồm: 1- N- ớc Pháp chịu huỷ bỏ hết các trị ngoại pháp quyền của Pháp trên đất Trung Hoa; 2- N- ớc Pháp cho Trung Hoa một "khu tự do" ở hải cảng Hải Phòng; 3- N- ớc Pháp bán cho Trung Hoa quãng đ- ờng xe hoả Vân Nam trên đất Trung Hoa; 4- Những ng- ời Trung Hoa ở Đông D- ơng sẽ đ- ợc h- ớng nhiều quyền lợi đặc biệt hơn tr- ớc; 5- Trung Hoa không bắt Pháp phải trả tiền phí tổn về việc quân đội Trung Hoa đóng ở Bắc Đông D- ơng (B.T).

Hỏi: Hồ Chủ tịch đã có cuộc trực tiếp đàm phán nào giữa đại biểu Pháp với Chính phủ nh- ãi Sài Gòn tuyên bố ch- a?

Trả lời: Ng- òi Pháp ở đây, tôi tiếp đã nhiều. Và nh- tôi đã nói là ng- òi thành thật muốn tiếp thì tôi tiếp, nh- ng thành thật hay không, lại là một chuyện khác. Còn nh- nói về công khai đàm phán thì một bên có điều kiện gì để so sánh, mặc cả với bên kia, mới là đàm phán, chứ chỉ nói chuyện bông lông không thôi, gọi là đàm phán thế nào đ- ợc. Cũng nh- ng- òi Pháp trong quân đội, ng- òi Pháp nhà báo, hay ng- òi Pháp th- ờng, tôi gặp đã nhiều, trong câu chuyện họ hỏi tôi, tôi trả lời, không thể bảo đó là những cuộc đàm phán đ- ợc.

Họ hỏi tôi, bao giờ tôi cũng bảo họ: Dân Việt Nam có một ý muốn rất bình th- ờng là muốn độc lập. Thấy tôi nói thế, có ng- òi họ cũng tán thành nền độc lập của ta. Là vì sau những câu hỏi của họ, tôi đã hỏi lại họ: "Ông là ng- òi Pháp, có muốn đ- ợc độc lập, có muốn đ- ợc tự do không?".

Tôi lại nói cho họ biết thêm rằng chúng tôi tranh đấu từ tr- ớc tới bây giờ là cũng tranh đấu theo nh- ng- òi Pháp đó thôi. Ba tiếng Tự do, Bình đẳng, Bác ái đã làm cho Pháp thành một dân tộc tiên tiến, thì chúng tôi, chúng tôi cũng chỉ muốn tranh đấu để đ- ợc nh- thế.

Nếu bao giờ có cuộc đàm phán, Chính phủ cũng không giấu dân vì n- ớc mình ch- a phải là một n- ớc ngoại giao bí mật.

Trả lời ngày 23-2-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 172,
ngày 24-2-1946.

LỜI HIỆU TRIỆU

Hỡi toàn quốc đồng bào,

Chúng ta phải hiểu rằng: có nhiều thứ chiến tranh: chiến tranh bằng sức ng- òi, chiến tranh bằng võ khí, chiến tranh bằng chính trị, chiến tranh bằng tinh thần, v.v..

Hiện nay, ngoài chiến tranh bằng quân sự, bọn thực dân Pháp đang dùng cách chiến tranh bằng tinh thần, chúng giả danh dân ta phát truyền đơn, dán khẩu hiệu, phao tin nhảm, mong cho dân ta hoang mang nghĩ ngợi, lo ngại. Đó là nó tấn công tinh thần chúng ta.

Ng- òi x- a có nói rằng: "đánh vào lòng là hơn hết; đánh vào thành trì là thứ hai". Vậy một dân tộc đ- ợng vận động nh- dân ta bây giờ ắt phải luôn luôn chuẩn bị, đồng thời phải luôn luôn trấn tĩnh, kiên quyết sẵn sàng đối với mọi tình thế, không bao giờ rối trí sợ sệt. Chúng ta phải học g- ờng anh dũng của dân tộc Trung Hoa trong hồi kháng chiến. Mất Th- ợng Hải, gìn giữ Nam Kinh, mất Nam Kinh, gìn giữ Hán Khẩu, mất Hán Khẩu, gìn giữ Trùng Khánh, đến Trùng Khánh vẫn chuẩn bị để nếu cần thì giữ nơi khác, quyết kháng chiến.

Quân địch sắp tới đâu thì dân vùng đó triệt để làm v- ườn không nhà trống khiến quân địch không có thức ăn, không có chỗ ở, không có đ- ờng đi mà phải tiêu hao mòn mỏi. Còn một tác đất, còn một ng- òi dân thì còn tranh đấu, lúc nào cũng sẵn sàng và không bao giờ do dự hoang mang: vì thế ròng rã tám năm trời, quân Nhật không nuốt nổi Trung Hoa và ngày nay Trung Quốc đã thắng lợi.

Kinh nghiệm của Trung Quốc bày cách thực hành tr-ởng kỳ kháng chiến và toàn dân kháng chiến bằng quân sự (dũng cảm, kỷ luật), bằng chính trị (đoàn kết, trật tự), bằng kinh tế (tăng gia, sản xuất), bằng ngoại giao (thêm bạn, bớt thù), tr-ởc hết là bằng tinh thần: bại không nản, thắng không kiêu, thua trận này đánh trận khác, đ-ợc trận này không chểnh mảng, chung sức, đồng tâm, nhất trí, giữ gìn trật tự, tuân theo mệnh lệnh của Chính phủ.

Nh- thế, mà phải nhất định nh- thế, thì chúng ta mới đ-ợc thắng lợi và giành đ-ợc độc lập hoàn toàn.

- Toàn dân kháng chiến.
- Toàn quốc kháng chiến.
- Việt Nam độc lập muôn năm.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Sự thật*, số 21,
ngày 27-2-1946.

DIỄN VĂN KHAI MẠC KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ³¹

Th- a cụ Chủ tịch,

Th- a các vị lai tân,¹⁾

Th- a các đại biểu,

Nhân danh Chủ tịch Chính phủ liên hiệp lâm thời của n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi kính cần tuyên bố khai mạc buổi họp.

Cuộc Quốc dân đại biểu đại hội này là lần đầu tiên trong lịch sử của n-ớc Việt Nam ta. Nó là một kết quả của cuộc Tổng tuyển cử ngày 6 tháng 1 năm 1946, mà cuộc Tổng tuyển cử lại là cái kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già trẻ, lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc.

Trong lúc toàn thể đồng bào đ-ợng tranh đấu thì những đồng chí cách mạng Việt Nam ở hải ngoại không có thì giờ tham gia vào cuộc Tổng tuyển cử của dân ta, vì thế muốn tỏ sự đoàn kết toàn dân, Chính phủ xin đề nghị với Đại hội mở rộng số đại biểu ra thêm 70 ng-ời nữa³². 70 ng-ời ấy là mời các đồng chí ở hải ngoại về: Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội, và

1) Quý khách.

nh- thể là Quốc hội của ta tỏ cho thế giới, cho toàn dân biết là chúng ta đoàn kết nhất trí, mà đoàn kết nhất trí thì việc gì cũng thành công.

Vậy nên Chính phủ chắc rằng Quốc hội sẽ chuẩn y sự thỉnh cầu của Chính phủ, vì sự thỉnh cầu ấy rất hợp lý và tỏ ra là chúng ta trong ngoài nhất trí. Bây giờ tôi xin Quốc hội chuẩn y lời thỉnh cầu ấy.

Tr- ớc hết tôi xin thay mặt Chính phủ lâm thời cảm ơn Quốc hội đã chuẩn y lời thỉnh cầu của Chính phủ. Hai là tôi xin thay mặt Chính phủ hoan nghênh tất cả các đại biểu các nơi.

Trong cuộc Toàn quốc đại biểu đại hội này, các đảng phái đều có đại biểu mà đại biểu không đảng phái cũng nhiều, đồng thời phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số cũng đều có đại biểu. Vì thế cho nên các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng lực l- ợng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối.

Bây giờ tôi xin nhân danh Chính phủ lâm thời báo cáo công việc Chính phủ đã làm trong 6 tháng nay.

Việc của Chính phủ làm trong 6 tháng nay cộng lại thì chỉ có mấy điều:

Sự đoàn kết của toàn dân đã thực hiện, vua cũng thoái vị để làm ng- ời bình dân của n- ớc tự do. Vua Bảo Đại đã trở nên ông Vĩnh Thụy, Tối cao cố vấn cho Chính phủ Dân chủ Cộng hoà Việt Nam. Đó là một cái g- ơng hy sinh, một cái g- ơng ấy để mà gánh việc n- ớc, để mà giữ nền độc lập, để mà kháng chiến, để mà kiến quốc. Tôi chắc rằng toàn thể Quốc hội sẽ cho phép tôi thay mặt cho Quốc hội để chào ông cố vấn của chúng ta.

Nhờ sức đoàn kết mạnh mẽ của toàn dân, chúng ta đã giành đ- ợc chính quyền. Nh- ng mà vừa giành đ- ợc chính quyền, vừa lập nên Chính phủ thì chúng ta gặp nhiều sự khó khăn, miền Nam bị nạn xâm lăng, miền Bắc bị nạn đói khó. Song nhờ ở sự ủng hộ nhiệt

liệt của toàn thể đồng bào và lòng kiên quyết phấn đấu của Chính phủ, chúng ta đã làm đ- ợc đôi việc:

- Việc thứ nhất là ra sức kháng chiến.
- Việc thứ hai là giảm bớt sự đói kém bằng cách thực hành tăng gia sản xuất.
- Việc thứ ba là Chính phủ đã tổ chức cuộc Tổng tuyển cử.
- Việc thứ t- là do kết quả cuộc Tổng tuyển cử ấy mà có Quốc hội hôm nay.

Đây là về phần tôi trình bày tr- ớc Quốc hội những việc mà Chính phủ đã làm.

Đồng thời Chính phủ cũng phải thừa nhận tr- ớc Quốc hội là còn nhiều việc lớn lao hơn nữa nên làm, nh- ng vì hoàn cảnh khó khăn nên Chính phủ ch- a làm hết. Gánh nặng do¹⁾ Chính phủ để lại cho Quốc hội, cho Chính phủ mới mà Quốc hội cử ra sau đây.

Dù sao mặc lòng, tôi xin thay mặt Chính phủ cũ mà trình với Quốc hội, với Chính phủ mới, với quốc dân là hết sức đem tài năng cống hiến cho Tổ quốc.

Việc hệ trọng nhất bây giờ là kháng chiến. Từ tháng 9 năm ngoái xảy nạn xâm lăng miền Nam. Một mặt Chính phủ đã hô hào quốc dân sẵn sàng chuẩn bị cuộc tr- ờng kỳ kháng chiến, và một mặt đã điều động bộ đội để tiếp viện những nơi bị xâm lăng.

Từ giờ về sau, Quốc hội và Chính phủ còn có những gánh nặng nề, phải b- ớc qua nhiều sự khó khăn, nh- ng tôi chắc rằng quốc dân sẽ nhất trí, dựa vào sức đoàn kết mà làm việc, và nh- thể thì dù có khó khăn đến đâu, kháng chiến sẽ thắng lợi và kiến quốc sẽ thành công.

Bây giờ Chính phủ lâm thời giao lại quyền cho Quốc hội để tổ chức một Chính phủ mới: một Chính phủ kháng chiến và kiến quốc.

Lời báo cáo của tôi đến đây là hết.

1) Có lẽ là "Gánh nặng đó" (B.T).

Tôi xin thay mặt Chính phủ cũ và thay mặt cho toàn thể quốc dân hô khẩu hiệu:

- Toàn quốc đại biểu đại hội muôn năm!
- Việt Nam độc lập muôn năm!
- Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muôn năm!

Sau hết tôi xin báo cáo với Quốc hội rằng cụ Nguyễn Hải Thần, Phó Chủ tịch, vì trong mình không khoẻ cho nên không tới dự buổi đại hội hôm nay đ- ợc.

Đọc ngày 2-3-1946.

Tài liệu l- u tại Trung tâm

l- u trữ Quốc gia I.

BÁO CÁO VỀ VIỆC THÀNH LẬP CHÍNH PHỦ KHÁNG CHIẾN TRƯỚC KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Th- a Quốc hội,

Tr- ớc khi báo cáo về việc tổ chức Chính phủ kháng chiến³³, tôi xin nói để Quốc hội biết rằng một số đại biểu ở Nam Bộ và một phần Nam Trung Bộ đã ra đi nh- ng ch- a tới, một phần đông nữa vì công việc kháng chiến nên không ra họp đ- ợc, vậy tôi xin Quốc hội gửi lời chào thân ái cho những vị ấy.

Bây giờ tôi xin báo cáo về việc lập Chính phủ kháng chiến. Chắc Quốc hội cũng biết rằng Chính phủ này ra mắt gồm có các đại biểu các đảng phái và các anh em không đảng phái, tr- ớc đây đã th- ơng l- ợng và thoả thuận với nhau, vì vậy sự tổ chức mới đ- ợc nhanh chóng nh- thế.

Bây giờ tôi xin giới thiệu những Bộ tr- ởng cử ra, đều là những ng- ời có tuổi tác, có danh vọng, đạo đức, một mặt có thể giúp ý kiến cho Chính phủ, một mặt có thể điều khiển quốc dân. Lại có thêm một Uỷ ban kháng chiến.

Tôi xin đọc tên từng ng- ời của Chính phủ để ra mắt Quốc hội:

- Bộ Ngoại giao: ông Nguyễn T- ờng Tam.

- Bộ Nội vụ: một ng- ời đạo đức danh vọng mà toàn thể quốc dân ai cũng biết: cụ Huỳnh Thúc Kháng.

- Bộ Kinh tế: một ng- ời đã bôn ba hải ngoại về công việc cách mạng: ông Chu Bá Ph- ợng.

- Bộ Tài chính: một nhà cách mạng lắm liệt nhiều năm, mà cũng nhiều năm ở trong tù tội của đế quốc: ông Lê Văn Hiến.

- Bộ Quốc phòng: một thanh niên trí thức và hoạt động, quốc dân ta đã từng nghe tiếng: ông Phan Anh.

- Bộ Xã hội, kiêm cả Y tế, Cứu tế và Lao động: một nhà chuyên môn có tiếng trong y giới: bác sĩ Tr- ơng Đình Tri.

- Bộ Giáo dục: một ng- ời đã lâu năm hoạt động trong công việc giáo dục quốc dân và là ng- ời mà quốc dân có thể tin rằng nếu đem việc giáo dục giao cho để gánh vác thì ng- ời ấy sẽ làm hết nhiệm vụ: ông Đặng Thai Mai.

- Bộ T- pháp: cũng là một trong đám ng- ời trí thức và đã hoạt động rất nhiều trong công cuộc cách mạng: ông Vũ Đình Hoè.

Trong 10 Bộ thì 2 Bộ Chính phủ định để dành cho đại biểu đồng bào Nam Bộ, chắc Quốc hội cũng đồng ý. Trong lúc đại biểu Nam Bộ ch- a đến, thì 2 Bộ đó do anh em trong các đảng phái thỏa thuận cử những ng- ời mà quốc dân có tín nhiệm ra gánh vác:

- Bộ Giao thông công chính: ông Trần Đăng Khoa quản lý.

- Bộ Canh nông: ông Bồ Xuân Luật.

Phó Chủ tịch do Quốc hội cử ra tức là cụ Nguyễn Hải Thần. Còn Chủ tịch là tôi đây.

Về Cố vấn đoàn thì do Tối cao cố vấn Vĩnh Thụy đảm nhiệm.

Về Kháng chiến uỷ viên hội, thì do hai ng- ời tuy là thanh niên nh- ng về sự hoạt động thì phần nhiều đại biểu ở Quốc hội cũng đã biết:

- Kháng chiến uỷ viên chủ tịch: ông Võ Nguyên Giáp.

- Kháng chiến uỷ viên phó chủ tịch: ông Vũ Hồng Khanh.

Thế là Chính phủ kháng chiến đã thành lập, và bây giờ tôi xin phép Quốc hội để cho Chính phủ, Cố vấn đoàn và Kháng chiến uỷ viên tuyên thệ nhậm chức.

Độc ngày 2-3-1946.

Tài liệu l- u tại Trung tâm

l- u trữ Quốc gia I.

LỜI TUYÊN THỆ NHẬM CHỨC

Chúng tôi, Chính phủ kháng chiến n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Tối cao cố vấn đoàn và Uỷ viên kháng chiến hội, tr- ớc bàn thờ thiêng liêng của Tổ quốc, tr- ớc Quốc hội, thề xin c- ơng quyết lãnh đạo nhân dân kháng chiến, thực hiện nền dân chủ cộng hoà Việt Nam, mang lại tự do hạnh phúc cho dân tộc. Trong công việc giữ gìn nền độc lập, chúng tôi quyết v- ợt mọi nỗi khó khăn dù phải hy sinh tính mệnh cũng không từ.

Độc ngày 2-3-1946.

Tài liệu l- u tại Trung tâm

l- u trữ Quốc gia I.

LỜI PHÁT BIỂU TRƯỚC KHI BẾ MẠC KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Th- a các đại biểu,

Bây giờ Quốc hội tạm thời bế mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một không khí đoàn kết, một cái không khí kháng chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái không khí nhất định thành công về các địa phương và công tác.

Trước khi bế mạc, tôi xin thay mặt Chính phủ cảm ơn các đại biểu. Đồng thời, chúng ta cũng hứa với nhau rằng: Quốc hội họp lần này là Quốc hội kháng chiến mà Chính phủ cử ra là Chính phủ kháng chiến. Tôi mong rằng Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi, mà Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi.

Vậy tôi đề nghị hô khẩu hiệu:

- Kháng chiến thắng lợi!
- Kiến quốc thành công!
- Việt Nam độc lập muôn năm!

Phát biểu ngày 2-3-1946.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
Lưu trữ Quốc gia I.

GIẤY ỦY NHIỆM

Chủ tịch Chính phủ Dân chủ Cộng hoà Việt Nam uỷ nhiệm hai ông Hoàng Quốc Việt và Huỳnh Văn Tiểng cùng về Nam Bộ với đoàn đại biểu Pháp đăng giải thích và thi hành bản Hiệp định đã ký giữa đại biểu Pháp và Chính phủ Việt Nam trong ngày 6 tháng 3 năm 1946³⁴.

Nhân dân đồng bào Nam Bộ phải hết sức giúp hai ông Hoàng Quốc Việt và Huỳnh Văn Tiểng làm tròn phận sự.

Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 1946

**Chủ tịch
Chính phủ Việt Nam**

HỒ CHÍ MINH

Bản gốc, lưu tại
Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

NGHIÊM LỆNH

Chính phủ hạ lệnh cho toàn thể nhân dân và bộ đội phải giúp đỡ cho quân đội Trung Hoa, trong lúc quân đội Trung Hoa thoái triệt.

Ai xâm phạm đến tính mạng, tài sản của quân đội Trung Hoa sẽ bị nghiêm trị.

Hà Nội, ngày 8 tháng 3 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 181,
ngày 9-3-1946.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO NAM BỘ, CHIẾN SĨ Ở TIỀN TUYẾN, VÀ ỦY BAN HÀNH CHÍNH NAM BỘ³⁵

Tôi xin báo để đồng bào và anh em chiến sĩ các bộ đội biết rằng: việc điều đình giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Pháp đã đi đến một kết quả đầu tiên là hai bên đình chiến ngay để mở đường cho những cuộc đàm phán chính thức sau này. Đối với n-óc Việt Nam ta, sự ký kết đó có một kết quả hay là n-óc Pháp đã thừa nhận n-óc Việt Nam là một n-óc tự chủ.

Ấy cũng là nhờ ở sự tranh đấu anh dũng của tất cả đồng bào toàn quốc, nhất là đồng bào Nam Bộ và Nam Trung Bộ và của hết thầy anh em chiến sĩ khắp các mặt trận trong sáu tháng nay. Trong giờ phút này, tôi xin kính cúi chào vong linh các anh chị em đã bỏ thân vì n-óc và các đồng bào đã hy sinh trong cuộc tranh đấu cho n-óc nhà. Sự hy sinh đó không phải là uổng.

Không phải là uổng, vì đây là:

1. B-óc đầu của cuộc đàm phán để đi đến sự thắng lợi.
2. Cuộc đàm phán đầu tiên đã gây dựng đ-ợc những điều kiện chính trị mà chúng ta phải biết lợi dụng để đạt tới cái mục đích Việt Nam hoàn toàn độc lập.
3. Muốn đ-ợc nh- vậy, Chính phủ cần đ-ợc sự ủng hộ của toàn thể nhân dân. Cho nên trong thời kỳ đình chiến này, nhất là trong lúc quân đội hai bên cần phải đứng lại trên vị trí hiện thời, sự chuẩn bị, sự củng cố lực l-ợng, sự tôn trọng kỷ luật là cần thiết hơn

lúc nào hết. Và rồi đây, sau khi hoà bình đã thoả hiệp đ- ợc, thì tinh thần phấn đấu của anh em vẫn là những lực l- ợng quý báu để đảm bảo cho nền độc lập hoàn toàn của n- ớc nhà sau này.

Chúng ta cần phải giữ gìn từng giọt máu của đồng bào để xây đắp t- ơng lai của Tổ quốc. Sự kiến thiết, sự tranh đấu ch- a kết thúc, tinh thần hăng hái của đồng bào sẽ không bao giờ phải e là không có cơ hội hành động nữa.

Trong giai đoạn mới của lịch sử n- ớc nhà hiện nay, tinh thần đoàn kết của anh em sẽ đ- a lại những kết quả tốt đẹp hơn nữa.

Lời chào thân ái

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 182,
ngày 10-3-1946.

LỜI KÊU GỌI SAU KHI KÝ HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ

Cùng các Chính phủ và nhân dân thế giới,

Cùng đồng bào toàn quốc Việt Nam,

Đồng bào Việt Nam nghe tôi, tin tôi, vì suốt đời tôi đã tranh đấu chống chế độ thực dân, tranh quyền độc lập cho n- ớc nhà.

Nay vì tình hình quốc tế, vì muốn tỏ lòng tin vào n- ớc Pháp mới, và sự thành thực của những ng- ời đại diện cho Chính phủ Pháp, vì tin vào sự hoàn toàn độc lập t- ơng lai của n- ớc nhà, tôi cùng Chính phủ đã ký bản Hiệp định sơ bộ với Chính phủ Pháp.

Chúng ta đã ký, thì chúng ta quyết thành thực làm đúng theo bản Hiệp định. Song muốn đi đến kết quả hoà hảo cho hai dân tộc, thì phía Pháp cũng phải thành thực làm đúng theo bản Hiệp định ấy.

Thế mà, mấy hôm nay có nhiều việc tỏ rằng về phía Pháp ch- a thi hành đúng những điều đã ký kết. Thí dụ:

Về việc đình chiến thì Pháp rải truyền đơn trong Nam Bộ bảo quân đội Việt Nam mang khí giới đến nộp cho ng- ời Pháp (theo báo "*Caravelle*", cơ quan tuyên truyền của bộ tham m- u Pháp ở Nam Bộ, số 14, ngày 10-3-1946).

- Nh- sau khi đã đình chiến, quân Pháp lại đánh úp quân ta ở Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ.

- Nh- trong bản Hiệp định đã nói, tất cả các cuộc điều động quân đội Pháp và các chỗ quân Pháp sẽ đóng phải đ- ợc Chính phủ

Việt Nam đồng ý tr- ớc, thế mà ở Hải Phòng họ đã làm trái điều đó.

- Nh- trong bản Hiệp định sơ bộ đã nói, cuộc đàm phán chính thức sẽ lập tức bắt đầu ngay sau khi ký bản Hiệp định sơ bộ, thế mà bản Hiệp định sơ bộ ký đã một tuần rồi mà bên Pháp vẫn ch- a định rõ ngày nào sẽ mở cuộc đàm phán chính thức ở Ba Lê.

Đồng bào đã tin tôi và Chính phủ mà tạm hoãn cuộc tranh đấu giành hoàn toàn độc lập, mà nhận chế độ tự chủ, mà bình tĩnh chờ đợi kết quả cuộc đàm phán chính thức ở Ba Lê.

Nay vì sự dùng dằng bên phía Pháp mà đồng bào phần uất, tôi kêu gọi đồng bào hãy bình tĩnh, sẵn sàng chờ lệnh của Chính phủ.

Tôi cũng thiết tha kêu gọi nhân dân và Chính phủ cả thế giới, nhất là nhân dân Pháp, hãy ủng hộ chính nghĩa làm sao cho bên phía Pháp thi hành đúng bản Hiệp định sơ bộ, để đi đến kết quả hoà hảo cho hai dân tộc và bảo vệ nền hoà bình thế giới.

Ngày 11 tháng 3 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ Việt Nam

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 186,
ngày 14-3-1946.

PHẢI ĐÌNH CHỈ NGAY NHỮNG CUỘC ĐÁNH ÚP TẠI NAM BỘ VÀ NAM TRUNG BỘ

Theo bản Hiệp định sơ bộ Việt - Pháp, thì sau khi đã ký kết, hai Chính phủ lập tức quyết định những ph- ơng sách cần thiết để đình chỉ ngay cuộc xung đột, để giữ nguyên quân đội hai bên tại vị trí hiện thời.

Thế mà các đại biểu Pháp đã không tôn trọng chữ ký, đã không thành thực làm theo những điều quy định. Họ đã công nhiên cho rải truyền đơn khuyến khích những chiến sĩ Việt Nam "phải đem khí giới đến nộp ở những đồn gần nhất của Pháp và chắc chắn sẽ không bị trừng trị" theo nh- báo *Caravelle* số 14 ngày 10-3-1946 đã đăng. Chẳng những thế, họ lại còn phái quân Pháp đánh úp những chiến sĩ Việt Nam ở Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ, cho đó là việc tiêu trừ bọn thảo khấu¹⁾.

Những hành vi trên này đã làm cho dân chúng Việt Nam nổi lòng công phẫn và bắt đầu nghi ngờ lòng thành thực của Pháp.

Chúng tôi thiết t- ờng ng- ời Pháp rất trọng danh dự, trọng kỷ luật thì sao lại có những hành động hèn nhát và lừa bịp nh- thế. Chiến sĩ Việt Nam chiến đấu để giữ gìn đất n- ớc, tranh thủ độc lập. Đó là những ng- ời đáng kính trọng, đáng sùng bái. Chỉ có quân đi

1) Giặc cỏ.

c- óp n- óc để sống nhờ vào sự áp bức, bóc lột các dân tộc nhỏ yếu mới gọi là những bọn thảo khấu đáng khinh bỉ, đáng trừ diệt. Những chiến sĩ cách mạng Pháp năm 1789 có thể gọi là những quân thảo khấu đ- ợc không? Đó là những liệt sĩ anh hùng, chẳng những ng- ời Pháp phải kính mến mà cả ng- ời Việt Nam cũng sùng bái.

Chúng tôi cực lực phản đối hành vi phản bội của Pháp. Chúng tôi kêu gọi quân đội Pháp ngoài mặt trận nên hiểu rõ chính nghĩa, nên phân biệt bạn với giặc, mau mau gác súng lại, không bắn vào quân đội Việt Nam nữa. Muốn vậy các bạn nên mau mau thúc đẩy những ng- ời đại biểu Pháp ở Đông D- ơng phải mở ngay những cuộc đàm phán với Chính phủ Việt Nam, phải tuân thủ bản Hiệp định sơ bộ Việt - Pháp mà họ đã phải ký. Ng- ời Pháp phải thực tình hiểu ng- ời Việt Nam và đãi ng- ời Việt Nam bình đẳng thì ng- ời Việt với ng- ời Pháp mới cùng sống với nhau yên ổn trên dải đất chữ S này đ- ợc.

Hỡi các chiến sĩ Việt Nam! Chúng ta đã thành thực ký kết với quân Pháp để tạm đình chiến. Trong khi đó, Chính phủ ta và Chính phủ Pháp sẽ mở những cuộc đàm phán để ký một bản hiệp - ớc chính thức công nhận chủ quyền của n- óc Việt Nam. Chúng ta tuy tạm gác súng để nghỉ ngơi, nh- ng lúc nào chúng ta cũng sẵn sàng và quyết tâm chiến đấu cho giang sơn Tổ quốc, nếu ng- ời Pháp định lừa bịp ta, không thành thực ký kết với ta theo nguyên tắc bình đẳng.

Tóm lại, muốn Việt - Pháp đi tới chỗ thoả thuận có lợi cho cả đôi bên, ng- ời Pháp phải thành thực từ lời nói cho chí hành động, theo đúng bản Hiệp định đã ký mà đình chỉ ngay những cuộc xung đột ở Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ.

Q.T.

Báo *Cứu quốc*, số 187,
ngày 15-3-1946.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ỦY VIÊN TUYÊN TRUYỀN CÁC TỈNH BẮC BỘ

Các báo và các ban tuyên truyền nên h- ớng dẫn lòng yêu n- óc và chí c- ơng quyết cố giành độc lập hoàn toàn của đồng bào một cách ôn hoà, bình tĩnh, có lợi cho ngoại giao. Hơn nữa cần phải giải thích cho toàn dân hiểu rõ con đ- ờng đi của Chính phủ khi ký với Pháp bản Hiệp định sơ bộ. Bản Hiệp định đó đã ký, Chính phủ cố hết sức làm theo đúng. Để gây một sức mạnh làm hậu thuẫn cho Chính phủ, dân chúng không quên chuẩn bị nh- ng cũng không nên quên phải luôn luôn bình tĩnh để làm theo mệnh lệnh của Chính phủ. Bình tĩnh không phải là nhu nh- ợc, cũng không phải là nh- ợng bộ, nh- ng để tỏ ra rằng dân chúng có kỷ luật, dân chúng cũng nh- một đội quân, binh sĩ không biết trọng kỷ luật, tất nhiên đội quân không thành; dân chúng không có kỷ luật, việc làm khó thành công.

Muốn đi cho đúng với thời cuộc, chúng ta nên đặt lý trí lên trên cảm tình. Và muốn nhận định thời cuộc, chúng ta không thể không đứng ở địa vị khách quan.

Mai kia đây, quân đội Pháp sẽ về Hà Nội. Đồng bào nên tránh mọi sự khiêu khích để đón tiếp họ một cách hết sức ôn hoà.

Nói ngày 15-3-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 188,
ngày 16-3-1946.

LỜI KÊU GỌI NHÂN DÂN THI HÀNH ĐÚNG BẢN HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ VIỆT - PHÁP

1. Tôi lấy làm tiếc, ng- ời Pháp có một vài hành động không đúng với Hiệp định đã ký, nh- đánh úp bộ đội ta ở Nam Bộ và ở Phan Rang, v.v.. Lời kêu gọi của tôi đã đ- ọc nhân dân ủng hộ và toàn thể giới nghe thấy. Chính phủ ta quyết thi hành theo Hiệp định, vì chúng ta chắc thế giới và nhân dân Pháp sẽ ủng hộ chúng ta, vì chúng ta làm đúng chính nghĩa.

2. Lòng yêu n- ớc nhiệt liệt của nhân dân thật là đáng quý. Lời bình luận khẳng khái của các báo thật là đáng khen.

Nh- ng trong lúc hai bên sắp đàm phán, thì cần gây nên một không khí thuận tiện cho sự đàm phán. Vậy tôi mong rằng quốc dân giữ lòng kiên quyết nh- ng bình tĩnh, các báo thì bình luận một cách chính đáng, những lời lẽ nên cân nhắc.

3. Khắp cả n- ớc đều có những cuộc biểu tình rầm rộ để ủng hộ Chính phủ, và yêu cầu Chính phủ đòi mở cuộc đàm phán ngay, nh- đã nói trong bản Hiệp định. Đủ thấy dân ta hiểu rằng cuộc đàm phán chính thức mở sớm thì sự khó khăn càng bớt và sự hợp tác giữa hai dân tộc càng thuận tiện.

Chính phủ cũng đồng ý nh- thế. Nh- ng tôi nhắc lại một lần nữa: dân ta phải giữ thái độ bình tĩnh, tuyệt đối phải bảo vệ tính mệnh, tài sản của ng- ời Pháp cũng nh- của ng- ời Trung Hoa, để tỏ rằng dân ta là một dân tiên tiến, một dân có kỷ luật.

4. Quân đội Pháp do t- ổng Lơcléc chỉ huy đến thay thế cho

Hoa quân. Chúng ta phải làm đúng bản Hiệp định. Đối với họ tuyệt đối không đ- ọc xung đột, đồng thời phải gây thiện cảm. Chúng ta phải tỏ cho họ biết rằng dân ta yêu tự do, độc lập, trọng hoà bình, tín nghĩa.

5. T- ơng lai dù có sự khó khăn, Chính phủ có sự ủng hộ của toàn dân đoàn kết, chắc v- ượt qua khỏi những sự khó khăn, để lãnh đạo dân ta đi đến độc lập hoàn toàn.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 188,
ngày 16-3-1946.

LỜI ĐÁP TRONG BUỔI TIẾP TƯỚNG P.M. LỒCLÉC¹⁾

Th- a Ngài,

Tôi lấy làm vui mừng kính chào Ngài, một ng- òi lính vĩ đại đã giúp cho công cuộc giải phóng n- ớc Pháp rất nhiều.

Trong cuộc bang giao giữa chúng ta, nếu Anh, Mỹ đã đi tr- ớc chúng ta vì đã hứa cho Ấn Độ và Phi Luật Tân đ- ợc độc lập, thì chúng tôi cũng có thể tự hào rằng Hiệp định sơ bộ ngày 6-3-46 đã cùng ký kết theo một tinh thần đó. Thực vậy, việc mà n- ớc Pháp mới đã thừa nhận n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tự do là một dấu đầu tiên để đ- a n- ớc chúng tôi tới độc lập hoàn toàn một cách chắc chắn.

Th- a Ngài, tôi tin rằng uy quyền của Ngài và sự hiểu biết rộng rãi của Ngài sẽ làm nảy lòng tin t- ỏng thành thật giữa hai dân tộc chúng ta. Với những cuộc đàm phán sau này, chẳng bao lâu nữa, một kỷ nguyên hợp tác tự do và thành thật sẽ mở ra cho hai dân tộc chúng ta.

Tôi hết lòng hy vọng rằng toàn thể n- ớc Pháp mới và n- ớc Việt Nam mới sẽ nêu ra tr- ớc hoàn cầu một cái g- ơng sáng: cái g- ơng hai n- ớc biết cùng nhau giải quyết đ- ợc hết các vấn đề khó khăn gai góc ngay sau cuộc tổng đảo lộn của hoàn cầu, bằng cách liên hiệp với nhau và hiểu biết lẫn nhau.

Vậy trong khi thành thật cảm tạ Ngài đã quá bộ đến thăm, tôi mong - ớc rằng bắt đầu từ ngày nay, n- ớc Pháp và n- ớc Việt Nam sẽ liên lạc mật thiết với nhau để m- u hạnh phúc cho cả hai dân tộc và để m- u hoà bình cho thế giới.

Tôi xin nâng cốc chúc Việt - Pháp thân thiện và chúc Ngài khang an.

Nói ngày 18-3-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 192,
ngày 20-3-1946.

1) Chiều 18-3-1946, ngay sau khi một bộ phận quân đội Pháp tới Hà Nội, t- ớng Lồcléc đã đến chào Chủ tịch Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO CÁC TỈNH THÁI NGUYÊN, BẮC CẠN, LẠNG SƠN, CAO BẰNG, HÀ ĐÔNG

Cùng đồng bào các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Đông,

Gần đây các đồng bào các giới phụ lão, nam nữ, thanh niên, nhi đồng và đồng bào Kinh, Thổ, Nùng, Mán, Mèo, v.v. có gửi thư hỏi thăm tôi và tỏ lòng thân ái. Vì tôi nhiều việc, không thể trả lời riêng cho mỗi một đoàn thể hay mỗi một đồng bào, vậy tôi xin cảm ơn chung tất cả. Tuy hiện nay tôi ở Hà Nội, xa cách với đồng bào nh- ng không bao giờ tôi quên các đồng bào. Tôi luôn luôn nhớ đến lòng yêu mến và sự giúp đỡ của các đồng bào trong những ngày tháng tôi ở th- ợng du. Tôi luôn luôn nhớ đến tình thân mật mà các đồng bào đối với tôi trong những lúc chúng ta gặp gỡ nhau.

Tôi luôn nhớ đến những lúc tôi đau ốm, anh chị em săn sóc ân cần nh- ruột thịt. Vì vậy, ng- ời tôi tuy có xa cách nh- ng lòng tôi vẫn luôn luôn gần gũi anh em. Tôi chắc rằng cái tình thân ái ấy không bao giờ phai nhạt.

Vậy xin các đồng bào nhận lời cảm ơn và lời chào thân ái của tôi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 192,
ngày 20-3-1946.

THƯ GỬI GIÁM MỤC LÊ HỮU TỪ

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 1946

Kính gửi: Cụ Giám mục Lê Hữu Từ,

Phát Diệm

Th- a Cụ,

Chính phủ dự bị phái đại biểu vào miền Nam Trung Bộ để uỷ lạo đồng bào trong đó.

Vì ở miền đó cũng có nhiều đồng bào công giáo, nên tôi muốn nhờ Cụ chọn cho một vị linh mục thân tín của Cụ cùng đi với các đại biểu của Chính phủ vào thăm đồng bào ta.

Xin Cụ trả lời ngay cho tôi biết.

Kính chúc Cụ đ- ọc luôn luôn mạnh khoẻ.

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích,
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

SỨC KHOẺ VÀ THỂ DỤC

Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khoẻ mới làm thành công. Mỗi một người dân yếu ớt, tức là cả nước yếu ớt, mỗi một người dân mạnh khoẻ tức là cả nước mạnh khoẻ.

Vậy nên luyện tập thể dục, bồi bổ sức khoẻ là bổn phận của mỗi một người yêu nước. Việc đó không tốn kém, khó khăn gì. Gái trai, già trẻ ai cũng nên làm và ai cũng làm được. Mỗi ngày lúc ngủ dậy, tập một ít thể dục. Ngày nào cũng tập thì khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ, như vậy là sức khoẻ.

Bộ Giáo dục có Nhà Thể dục, mục đích là để khuyến khích và dạy cho đồng bào tập thể dục, đặng giữ gìn và bồi đắp sức khoẻ.

Dân chúng thì quốc thịnh. Tôi mong đồng bào ta ai cũng gắng tập thể dục. Tự tôi, ngày nào tôi cũng tập.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 199,
ngày 27-3-1946.

NHIỆM VỤ HIỆN THỜI CỦA ĐOÀN THỂ TỰ VỆ¹⁾

a) Làm cho tổ chức vững chắc và phát triển, lôi kéo các phần tử thanh niên hăng hái và yêu nước vào đoàn.

b) Cần phải cùng nhau nghiên cứu chính trị để nhận rõ đường lối. Hiểu rõ đường lối chính trị thì công tác đúng.

c) Cần phải quân sự hoá đoàn thể tự vệ, nghĩa là tập dợt cho đều và có một tinh thần kỷ luật, trong công việc hàng ngày cần phải theo một chương trình nhất định có quy củ.

Hiện thời mình càng đi gần tới đích càng gặp nhiều nỗi khó khăn. Như mặc dầu khó khăn, ta cũng phải cố gắng. Phải tin nhất định là thành công, phải thành công. Như cần nhận rõ tình thế để rồi tùy cơ ứng biến mà tiến chứ không ham hồ làm bữa một cách vô chính trị. Thái độ của ta cần giữ ôn hoà và lịch sự.

Nói ngày 9-4-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 211,
ngày 10-4-1946.

¹⁾ Phát biểu tại cuộc tiếp đại biểu các khu tự vệ thành Hà Nội ở Bộ phủ.

THƠ TẶNG CÁC CHÁU NHI ĐỒNG

Bác mong các cháu "cho ngoan",
Mai sau gìn giữ giang san Lạc - Hồng.
Sao cho nổi tiếng Tiên - Rồng,
Sao cho tỏ mặt nhi đồng Việt Nam.

Ngày 10 tháng 4 năm 1946

Báo *Cứu quốc*, số 239,
ngày 14-5-1946.

THƯ GỬI ĐIỀN CHỦ NÔNG GIA VIỆT NAM

Đồng bào điền chủ nông gia!

Việt Nam là một n-ớc sống về nông nghiệp. Nền kinh tế của ta lấy canh nông làm gốc. Trong công cuộc xây dựng n-ớc nhà, Chính phủ trông mong vào nông dân, trông cậy vào nông nghiệp một phần lớn.

Nông dân ta giàu thì n-ớc ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì n-ớc ta thịnh. Nông dân muốn giàu, nông nghiệp muốn thịnh, thì cần phải có hợp tác xã.

Hợp tác xã là gì ?

Nói tóm lại, hợp tác xã là hợp vốn, hợp sức với nhau. Vốn nhiều, sức mạnh, thì khó nhọc ít mà ích lợi nhiều. Vì vậy:

Hợp tác xã nông nghiệp là một tổ chức có lợi to cho nhà nông. Nó là một cách tranh đấu kinh tế có hiệu quả nhất, để giúp vào việc xây dựng n-ớc nhà.

Hợp tác xã nông nghiệp là một cách làm cho nhà nông đoàn kết, làm cho nhà nông thịnh v- ượng.

Hợp tác xã nông nghiệp giúp cho nhà nông đạt đến mục đích, đã ích quốc lại lợi dân.

Hỡi đồng bào điền chủ nông gia!

Anh em ta ai chẳng mong đ- ợc đầy đủ, giàu có, ai chẳng mong cho n-ớc thịnh, dân c- ồng. Vậy chúng ta hãy mau mau chung vốn góp sức, lập nên hợp tác xã nông nghiệp ở khắp nơi; từ làng mạc cho đến tỉnh thành đâu đâu cũng phải có hợp tác xã.

Tục ngữ có câu: "Một cây làm chẳng nên non, nhiều cây chụm lại nên hòn núi cao".

Đồng bào điền chủ nông gia hãy hăng hái cùng nhau làm việc kiến quốc đó.

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 1946
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 229,
ngày 1-5-1946.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN NAM TẠI PLÂY CU ³⁶

Cùng các đồng bào dân tộc thiểu số,

Hôm nay đồng bào khai hội, sum họp một nhà thật là vui vẻ.

Tiếc vì d- ồng sá xa xôi, tôi không đến dự hội đ- ọc. Tôi tuy xa, nh- ng lòng tôi và Chính phủ vẫn gần gũi đồng bào.

Đồng bào Kinh hay Thổ, M- ồng hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, s- ống khổ cùng nhau, no đói giúp nhau.

Tr- ớc kia chúng ta xa cách nhau, một là vì thiếu giấy liên lạc, hai là vì có kẻ xui giục để chia rẽ chúng ta.

Ngày nay n- ớc Việt Nam là n- ớc chung của chúng ta. Trong Quốc hội có đủ đại biểu các dân tộc. Chính phủ thì có "NHA DÂN TỘC THIỂU SỐ" để săn sóc cho tất cả các đồng bào.

Giang sơn và Chính phủ là giang sơn và Chính phủ chung của chúng ta. Vậy nên tất cả dân tộc chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ để giữ gìn n- ớc non ta, để ủng hộ Chính phủ ta.

Chúng ta phải th- ơng yêu nhau, phải kính trọng nhau, phải giúp đỡ nhau để m- u hạnh phúc chung của chúng ta và con cháu chúng ta.

Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nh- ng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt. Chúng ta quyết góp chung lực

l- ợng lại để giữ vững quyền tự do, độc lập của chúng ta.

Xin chúc Đại hội thành công.

Lời chào thân ái

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của
Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật,
Hà Nội, 1958, t.1, tr.85-86.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY 1-5

Cùng toàn quốc đồng bào!

Cùng anh chị em lao động!

Ngày 1 tháng 5³⁷ là một ngày tết chung cho lao động cả các n- ớc trên thế giới. Đó là một ý nghĩa đoàn kết rất sâu xa.

Ở n- ớc ta lần này là lần đầu mà đồng bào ta, anh chị em lao động ta, đ- ợc tự do đón tiếp ngày 1 tháng 5. Vậy nên nó có ý nghĩa đặc biệt sâu xa hơn nữa.

Đối với chúng ta nó là một ngày để tỏ cho thế giới biết rằng ngày này chẳng những là ngày tết lao động, mà nó còn là ngày *toàn dân đoàn kết*. Đoàn kết để giữ vững tự do dân chủ. Đoàn kết để kiến thiết n- ớc nhà. Đoàn kết để xây dựng một đời sống mới.

Từ đây, tất cả đồng bào ta, tất cả anh chị em lao động ta (lao động bằng óc và lao động bằng chân tay), đều phải cần kiệm chịu khó, giữ gìn kỷ luật, tăng gia sản xuất, hiệp sức đồng lòng để đ- a n- ớc nhà qua khỏi b- ớc thiếu thốn khó khăn mà tiến đến hoàn cảnh vẻ vang no đủ. Đó là ý nghĩa ngày 1 tháng 5 của chúng ta.

Nhân dịp này, chúng ta gửi lời chào mừng cho dân tộc và lao động Trung Hoa, cho dân tộc và lao động n- ớc Pháp, để tỏ tình thân thiện quốc tế.

Toàn dân đoàn kết muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 229,
ngày 1-5-1946.

THƯ GỬI ANH CHỊ EM GIÁO VIÊN BÌNH DÂN HỌC VỤ

Anh chị em yêu quý,

Ch- ơng trình của Chính phủ ta là làm thế nào cho toàn quốc đồng bào ai cũng có ăn, có mặc, có học.

Vậy nên khẩu hiệu của chúng ta là:

1. Tăng gia sản xuất.
2. Chống nạn mù chữ.

Anh chị em là đội tiên phong trong sự nghiệp số 2 đó. Anh chị em chịu cực khổ khó nhọc, hy sinh phấn đấu, để mở mang tri thức phổ thông cho đồng bào, để xây đắp nền văn hoá sơ bộ cho dân tộc.

Anh chị em làm việc mà không có l- ơng bổng, thành công mà không có tiếng tăm. Anh chị em là những ng- ời "vô danh anh hùng". Tuy là vô danh nh- ng rất hữu ích. Một phần t- ơng lai của dân tộc n- ớc nhà nằm trong sự cố gắng của anh chị em.

Tôi mong rằng trong một thời kỳ rất ngắn, lòng hăng hái và sự nỗ lực của anh chị em sẽ có kết quả rất vẻ vang, đồng bào ta ai cũng biết đọc, biết viết. Cái vinh dự đó thì t- ơng đồng, bia đá nào cũng không bằng.

Tôi lại mong rằng đồng bào các nơi ra sức giúp cho anh chị em bình dân học vụ trong công việc giáo dục đó.

Tôi gửi lời chào thân ái và chúc anh chị em thành công.

HỒ CHÍ MINH

Bút tích l- u tại
Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

HỒNG QUÂN VỚI LIÊN XÔ

NHỮNG - U ĐIỂM CỦA HỒNG QUÂN

Trải 15 năm kiến thiết, Hồng quân ngày nay đã thành một đội quân anh dũng nhất thế giới, một đội quân có tổ chức kiên cố, có huấn luyện thành thực, có đầy đủ vũ khí tối tân. Từ năm 1938 đến năm 1939, đội quân ấy đã đánh lại quân phát xít ph- ơng Đông là Nhật Bản ở Tr- ơng Cao Phong. Lại từ năm 1941 trở lại đây, quân đội ấy đã làm cho phát xít Đức đã từng x- ng hùng x- ng bá ở Âu châu phải hoảng vía, rồi đến bị chôn sống không hồng ngóc đầu lên đ- ọc. Thu đ- ọc những chiến công oanh liệt, vĩ đại ấy, cố nhiên là vì Hồng quân đã chiến đấu trong sự gian nan, tân khổ. Nh- ng cũng chính vì có những - u điểm sau đây:

1) *Hồng quân Liên Xô* biết phép chiến đấu: Tuy có những vũ khí tối tân, nh- ng chỉ dựa vào vũ khí và binh lực thì không thắng nổi quân địch. Bằng chứng là Đức đã dùng đ- ọc cả một kho tàng nguyên liệu, máy móc ở Âu châu, động viên đ- ọc hàng vạn, hàng triệu binh sĩ, đã chinh phục đ- ọc một phần lớn các n- ớc lớn nhỏ ở Âu châu để làm tay sai cho mình, thế mà không thắng đ- ọc Liên Xô. Vì Liên Xô đã biết khéo dùng tất cả cái hay của phép đánh trận và đã lợi dụng đ- ọc hết lực l- ợng tinh thần của binh sĩ đã biết dùng vũ khí ấy. Trong lúc đánh trận, Hồng quân lại vừa đánh vừa kinh nghiệm để tạo ra những phép đánh mới. Những trận quyết

chiến ở thành Xtalingrát (Stalingrad) và những trận chiến đấu quanh kinh thành Bá Linh là những chứng cứ rất hùng hồn.

2) *Hồng quân Liên Xô đã đ- ợc h- ớng thụ một nền văn hoá và giáo dục tốt đẹp* - Xtalin có nói với các chiến sĩ: "Bộ binh, pháo thủ, phi công và các nhân viên cầm máy xe tăng phải học cho thuộc lòng những kỹ thuật và phải tập cách dùng kỹ thuật cho thực khéo để có thể thành quân đội giỏi nhất thế giới". Ấy là khi ở hậu phương Hồng quân đã đ- ợc hiểu biết quân sự tinh vi, khi ra trận Hồng quân lại đ- ợc h- ớng một đời sống văn hoá hoàn bị. Không nói chỉ đến việc cung cấp lương thực, quần áo, súng đạn đ- ợc đầy đủ mà ngay đến sách báo, diễn giảng, chớp bóng, ca kịch, nghĩa là tất cả các thú mua vui, Hồng quân đ- ợc h- ớng đầy đủ. Các công việc giáo dục đó đều nhằm mục đích nâng cao tinh thần của binh sĩ khiến cho họ có thể phát triển thiên tài của họ và lập đ- ợc những chiến công oanh liệt.

Một đội quân đã đ- ợc huấn luyện theo lối mới lại có trình độ giác ngộ chính trị cao, tất nhiên làm trọn đ- ợc nhiệm vụ của người chiến sĩ.

3) *Quân dân nhất trí* - Các đồng lĩnh và binh sĩ Hồng quân đều là những con em của những lớp thợ thuyền, dân cày và trí thức. Sau hồi cách mạng trở lại đây, nền tảng giai cấp trong xã hội Liên Xô đã biến đổi nên quân đội với nhân dân cũng như anh em một nhà. Trước hồi cách mạng, 87 phần trăm các đồng lĩnh trong quân đội của Nga hoàng đều là con cái của các nhà quý tộc, còn bao nhiêu đều là những phần tử tàn. Sau hồi cách mạng, Liên Xô phải chú trọng bồi dưỡng cán bộ quân sự trong đám thợ thuyền, dân cày và trí thức. Các đồng lĩnh và binh sĩ ở Liên Xô bây giờ đều xuất thân ở lớp người ấy. Hơn nữa, các dân tộc trong Liên Xô đều bình đẳng. Riêng trong quân đội và giữa quân đội với nhân dân đều có tinh thần đoàn kết, nhất trí. Nhân dân ở Liên Xô chẳng những thích ra lính mà còn cho việc giúp đỡ quân đội là nhiệm vụ của mình nữa. Quân và dân hợp tác triệt để là một đặc điểm thứ nhất

trong quân đội của Liên Xô. Liên Xô diện tích rộng 22.000.000 cây số vuông. Trong khoảng đất rộng mênh mông bát ngát như vậy, dân số có tới 190 triệu người trong đó có 200 dân tộc lớn nhỏ cùng nhau đoàn kết thì làm gì chẳng đủ điều kiện nhân hoà, địa lợi, để thắng trận.

4) *Quân đội Liên Xô có những vị chỉ huy tối cao sáng suốt và đủ tài đức*. Quân đội Liên Xô đã 2 lần cùng gặp một kẻ địch lợi hại là đế quốc Đức. Một lần là trận bao vây ở thành Tòsaritsin vào hồi năm 1918, một lần là trận quyết chiến ở thành Xtalingrát vào hồi năm 1942. Hai lần quyết chiến ấy rất có ảnh hưởng đến sự an nguy của Liên Xô. Lần trước, nhờ sự giúp sức của Xtalin mà thoát nạn. Lần sau, cũng nhờ sách lược của Xtalin mà thắng lợi, thành Tòsaritsin bây giờ đổi tên là Xtalingrát là để kỷ niệm công trạng của Xtalin. Trận quyết chiến ở Xtalingrát thật là tỏ rõ cái thiên tài về quân sự và nghệ thuật đánh trận của Xtalin. Sự thắng lợi của Liên Xô do trận ở Xtalingrát năm 1942 quyết định một phần lớn. Đó là một trang lịch sử vẻ vang của Liên Xô. Bây giờ toàn thể nhân dân Liên Xô đều ca tụng Xtalin là cứu tinh của Liên Xô.

Chúng ta đồng tổ chức quân đội quốc gia, chúng ta phải rút kinh nghiệm quý báu trong lịch sử kiến thiết quân đội của Liên Xô.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 230,
ngày 3-5-1946.

THƯ GỬI LIÊN ĐOÀN CÔNG GIÁO VÀ NHÀ DỤC ANH¹⁾ CÔNG GIÁO THÁI BÌNH

Ngày 28 tháng 4 năm 1946 tôi về dự lễ lạc thành đền H- ng Nhân, đồng bào Thái Bình tặng cho tôi nhiều vật kỷ niệm quý báu nh- :

- Củ khoai, trái bí to nhất trong tỉnh,
- Vở học của một em bé trong bình dân học vụ,
- N- ớc mắm làm bằng tôm,
- Chiếc và vải tự tay chị em phụ nữ dệt,
- Khăn tay của thiếu nữ Tiên phong thêu,
- Quyển sổ vàng của anh em công chức Thái Bình,
- Bài thơ của Văn hoá Công giáo Thái Bình.

Trong các vật kỷ niệm, cái khung ảnh bằng lụa, do Nhà Dục anh Công giáo thêu, và Liên đoàn Công giáo biếu tôi, làm cho tôi đặc biệt cảm động.

Các bà ph- ớc ngày đêm chăm nuôi các trẻ em đã rất khó nhọc, thế mà còn bớt thì giờ để thêu cái khung ảnh rất đẹp. Tôi trông thấy trong mỗi đ- ờng kim, trong mỗi mũi chỉ, đã thấm thía bao nhiêu cái tinh thần yêu mến giữa đồng bào công giáo với tôi. Do đó, chúng ta đủ thấy rằng: Đồng bào ta không chia l- ơng giáo, ai cũng t- ơng ái, t- ơng thân, đoàn kết chặt chẽ thành một khối.

¹⁾ Nhà nuôi trẻ mồ côi.

Tôi cảm ơn và xin chúc toàn thể đồng bào công giáo luôn luôn mạnh khoẻ, để phụng sự Tổ quốc, phụng sự Chúa Trời.

Lời chào thân ái
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 236,
ngày 10-5-1946.

DIỆN VĂN GỬI ĐÔ ĐỐC ĐÁCGLIANGLIƠ

*Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà kính gửi
Th- ợng sứ,*

Quốc hội Việt Nam cùng Chính phủ Việt Nam rất lấy làm cảm động về sự đón tiếp niềm nở phái đoàn Quốc hội Việt Nam. Xin ngài chuyển lời cảm ơn trên này về Chính phủ Pháp và ao - ớc rằng những cuộc th- ợng thuyết sau này tại Pari cũng sẽ thân mật nh- thể để m- u sự thịnh v- ợng chung cho cả hai dân tộc.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 239,
ngày 14-5-1946.

BINH PHÁP TÔN TỬ

Theo các nhà nghiên cứu "binh pháp" của Tôn Tử ở Nhật Bản thì Tôn Tử đã dựa vào 10 nguyên lý chính để sáng tạo ra binh pháp của ông.

Nguyên lý thứ nhất - Phải biết xét đoán tr- ớc.

Tr- ớc khi khai chiến, phải biết mình, biết ng- ời, biết tình hình thiên thời, địa lợi để định kế hoạch hành động, mới có thể thắng trận đ- ợc.

Tôn Tử nói: "Biết mình, biết ng- ời, đánh trăm trận đ- ợc trăm trận. Chỉ biết mình mà không biết ng- ời, đánh trận có khi đ- ợc khi thua. Không biết mình, không biết ng- ời, đánh trận chỉ thua hoài".

Ông lại nói: "Biết mình, biết ng- ời thắng trận mà không gặp nguy hiểm. Lại biết thiên thời địa lợi nữa, cầm chắc đ- ợc toàn thắng".

Nh- ng làm thế nào có thể biết mình đ- ợc?

Vậy tr- ớc khi ch- a khai chiến, nghĩa là lúc đ- ợng định kế hoạch chiến tranh, phải tự xét mình xem đã đủ 5 điều kiện chính sau này ch- a:

1- Đạo nghĩa là chính sách của chính phủ đối với dân chúng - chính sách này phải hợp với nguyện vọng và quyền lợi của dân chúng. Đối với dân, chính phủ phải thi hành một nền chính trị liêm khiết nh- cải thiện đời sống của nhân dân, cứu tế thất nghiệp, sửa đổi chế độ xã hội, phát triển kinh tế, văn hoá, v.v.. Có nh- thế, dân chúng mới đoàn kết chung quanh chính phủ, mới vì quyền lợi thiết thân của mình mà hy sinh sống chết giết giặc. Có nh- thế thì dù

tình thế nguy khốn đến bậc nào, dân chúng không sợ hãi gì hết mà cố sức quyết chiến, quyết thắng.

2- Thiên thời nghĩa là lợi dụng ngày, đêm, sớm, tối, m- a, nắng, nóng, rét ...

Về thời cổ, tối kỵ là đánh trận vào lúc rét quá hay nóng quá, vì sợ binh sĩ chết rét hay chết dịch nhiều hơn là chết vì chiến tranh. Ngay trong thời đại khoa học ngày nay, sự phòng nóng rét đã tiến bộ nh- ng ch- a thể chinh phục hẳn đ- ọc thời tiết. Trong trận chiến tranh vừa qua, ở mặt trận Nga Đức, rét đến nổi dầu xăng trong ô tô hay xe tăng đông lại và bùn lầy cao ngập gối làm cho xe cộ không đi lại đ- ọc nên hành quân rất khó khăn.

Vậy khoa nghiên cứu thời tiết, nóng rét, m- a gió rất cần cho quân sự. Nh- lúc pháo binh bắn đại bác, lúc phóng hơi ngạt, lúc phi cơ ném bom, hay lúc chiến hạm hoạt động phải biết tr- ớc thời tiết mới có thể định đoạt đ- ọc. Lại nh- lúc đặt phòng thuốc cho binh sĩ, lúc bố trí những nơi chứa quân nhu, lúc đặt kế hoạch vận tải binh l- ơng, khí giới, và lúc thiết lập của bể hay tr- ờng tàu bay, không thể không biết rõ khí hậu ở những nơi định lập.

3- Địa lợi là từ nơi căn cứ ra đến chiến tr- ờng xa hay gần, chiến địa hiểm trở hay bằng phẳng, chiến tuyến rộng hay hẹp, địa điểm lui quân có an toàn hay không an toàn. Đó là khoa địa hình học ngày nay cần phải nghiên cứu kỹ l- ơng trong khi đánh trận.

4- T- ớng nghĩa là ng- ời làm t- ớng chỉ huy phải có đủ trí, tín, nhân, dũng, nghiêm. Trí là m- u trí. Nếu có đủ m- u trí có thể quyết định đ- ọc thua từ ngoài nghìn dặm. Tín là không lừa dối, th- ờng phạt công bình, tài chính phân minh. Nhân là yêu binh sĩ, yêu nhân dân. Dũng là không sợ hãi, trầm tĩnh để chiến đấu và gặp nguy nan phải tiến tr- ớc binh sĩ. Nghiêm là không dung thứ, phải nghiêm trang và trọng kỷ luật.

5- Pháp gồm có 3 mục là:

a- Cách tổ chức quân đội lúc bình thời thế nào, lúc thời loạn thế nào.

b- Quy luật làm việc của các quan tr- ớng¹⁾, nghĩa là lúc làm việc các quan tr- ớng phải làm đúng quy luật đã định.

c- Quân phí, quân nhu phải lo tính cho đầy đủ.

Năm điều nói trên, ng- ời làm t- ớng tất phải biết rõ. Thế tức là biết mình. Nh- ng biết phải có làm. Làm đ- ọc thời sẽ có đủ nhân hoà, địa lợi, thiên thời, t- ớng giỏi, quân nhu đầy đủ để nắm chắc đ- ọc phần thắng trong lúc chiến tranh.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 242,
ngày 17-5-1946.

¹⁾ Ng- ời chỉ huy.

BINH PHÁP TÔN TỬ

PHƯƠNG PHÁP TÁC CHIẾN

Phép dụng binh.

Phép dụng binh, mỗi thời mỗi khác. Về thời cổ, theo Tôn Tử phải huy động "Nghìn chiến xa chạy thật nhanh dùng vào việc đánh phá. Phụ vào những chiến xa đó, phải có nghìn chiến xa bọc da dùng vào việc phòng ngự. Lại thêm m- ời vạn quân mặc áo giáp, đội mũ sơn và có đủ vũ khí".

Đã động viên một số quân đội lớn nh- thế, còn phải lo tính việc chở l- ơng thực và các chiến phí khác, nên Tôn Tử nói:

"Muốn điều động đại đội binh mã đi đánh ph- ơng xa, phải lo tính làm sao chở đ- ợc l- ơng thực ra ngoài chiến tr- ờng cách xa nghìn dặm, phải trừ liệu mọi thứ chiến phí khác để chi về việc chiến tranh ở trong n- ớc cũng nh- ở ngoài n- ớc; về việc tiếp đãi ngoại giao, đại sứ, về việc thuê các gián điệp, về việc sắm các vật liệu, chế tạo vũ khí, chiến xa... Tính ra mỗi ngày phải tiêu đến hàng vạn triệu".

Đời x- a bài binh bố trận cũng dùng chiến xa làm động lực chính. Những chiến xa đó có thể coi nh- đội cơ giới lớn ngày nay. Trong hồi chiến tranh tr- ớc và mới rồi, không n- ớc nào không cố sức tổ chức đội cơ giới hoá có đủ các thứ chiến xa nh- xe tăng, xe bọc sắt, xe hơi, xe tải, súng đại bác, v.v. để tăng gia lực l- ợng đánh phá, chuyển vận, phòng giữ cho có hiệu quả.

Các chiến phí rất quan hệ đến sự thắng bại của chiến tranh. Quân đội với chiến phí bao giờ cũng đi đôi với nhau. Quân đội tinh nhuệ, nh- ng thiếu chiến phí cũng thành quân đội hèn yếu. Chiến

phí không biết thế nào gọi là đủ đ- ợc. Phải do chiến tranh lâu hay chóng, quân đội nhiều hay ít, chiến tr- ờng xa hay gần mới có thể tạm thời quyết định đ- ợc chiến phí.

Chiến phí ấy lấy ở đâu? Phải lấy ở dân chúng bằng cách đánh thuế, tr- ợng thu, tịch thu... Có khi chiến tranh kéo dài, dân chúng phải tiết kiệm ăn, mặc, phải nộp cả khí cụ bằng kim khí để đúc súng, chế đạn. Vậy tr- ớc khi tham dự chiến tranh, phải lo cung cấp chiến phí cho đầy đủ mới mong chiến thắng đ- ợc quân thù.

Phải đánh thật nhanh để thắng nhanh.

Về vấn đề này, Tôn Tử nói: "Chiến tranh cần phải giải quyết thật nhanh chóng, sớm ngày nào hay ngày ấy. Kéo dài ra chỉ làm hao binh, tổn t- ớng, mất nhuệ khí chiến đấu, làm tài nguyên của quốc gia bị kiệt quệ, nhân dân điêu đứng".

Thật vậy, chiến tranh càng kéo dài, càng bất lợi chẳng những quốc gia bị hãm vào vòng suy nh- ợc, các n- ớc khác lại nhân cơ hội dòm ngó hoặc gây chiến để c- ớp đất đai hoặc uy hiếp bắt phải nh- ợng bộ về ph- ơng diện này hay ph- ơng diện khác.

Vì vậy Tôn Tử khuyên: "Đã dự chiến tranh, phải tập trung hết thủy lục l- ợng, bày hết m- u kế thắng nhanh đ- ợc quân thù mới có lợi. Trái lại, không xét t- ớng lai, không xem tình thế để đến nỗi chiến tranh kéo dài sẽ xảy ra vạn sự không hay".

Bất đắc dĩ mới phải gây ra chiến tranh. Vậy một khi đã dự chiến tranh không sao tránh khỏi đ- ợc sự hao tổn. Muốn giảm sự hao tổn đó, phải giải quyết chiến tranh một cách thật mau chóng.

Trong chiến l- ợc của Nã Phá Luân¹⁾ có nói: "Rút một ngày (m- ời hai giờ) thành m- ời giờ để mà tiến quân và tác chiến rồi sau sẽ nghỉ ngơi". Chiến l- ợc này cũng giống nh- chiến l- ợc của Tôn Tử nghĩa là phải đánh mạnh nh- vũ bão, nhanh nh- chớp nhoáng. Một nhà danh t- ớng về hải quân là Nensông (Nelson) cũng có nói: "Giờ phút là đồng chí yêu quý của ta. Ta nên quý trọng ng- ời đồng

¹⁾ Napoléon.

chí ấy hơn những đồng chí khác". Trong chiến tranh, giờ phút có quan hệ lắm, chỉ sai nhau 5 phút có thể quyết định đ- ợc thắng bại.

Các nhà danh t- ớng đòi tr- ớc một khi ra trận, đều đánh thật nhanh, c- ớp đ- ợc phút nào hay phút ấy. Thừa đ- ợc lúc quân địch nhọc mệt, trễ nải không đề phòng, hay bỏ ngỏ một mặt nào, phải quyết đoán, phải dùng cảm tiến đánh cho thật nhanh. Nếu trù trù, do dự, sẽ mất cơ hội tốt.

Nh- ng đánh thật nhanh không phải là hấp tấp vội vàng mà quên cả cơ m- u. Phải vừa nhanh vừa có m- u cơ mới quyết định đ- ợc thắng lợi.

Vậy về binh pháp: bất luận một động tác gì cũng phải nhanh. Hành quân nhanh, đánh trận nhanh, súng bắn nhanh, càng nhanh càng có lợi. Trong tất cả các điều kiện thiên thời, địa lợi, nhân hoà đều có thể tùy lúc, tùy nơi mà lợi dụng, nh- ng điều kiện thời gian, điều kiện nhanh chóng vẫn là quan trọng hơn hết.

Tôn Tử rất chú ý đến điều kiện này, nên th- ờng nhắc đi nhắc lại luôn. Để kết luận, Tôn Tử nói:

"Tự x- a đến nay, không thấy chiến tranh kéo dài mà có lợi cho quốc gia bao giờ".

Nh- thế là có ý nói chỉ đánh thật nhanh để quyết thắng mau chóng mới có lợi mà thôi.

Về lợi hại cho quốc gia, Tôn Tử nói:

"Ng- ời nào không hiểu rõ chỗ hại của phép dùng binh, không thể hiểu rõ đ- ợc chỗ lợi của phép đó đ- ợc".

Cho nên ng- ời làm t- ớng có m- u trí bao giờ cũng lo lắng đến lợi, đến hại. Lo đến lợi mới có đủ tin t- ờng làm trọn đ- ợc nhiệm vụ. Lo đến hại mới tìm m- u kế để giải trừ đ- ợc gian nguy.

Q.Th. thuật

Báo *Cứu quốc*, số 242,
ngày 17-5-1946.

NÓI CHUYỆN VỚI PHÓNG VIÊN HĂNG A.F.P SAU HỘI NGHỊ TRÙ BỊ ĐÀ LẠT³⁸

Một cách trung thực, thành thực và đôi khi tàn bạo, đại biểu của hai n- ớc đã nói rõ lập tr- ờng của mình, đó là một ph- ơng pháp hay vì nh- vậy, bây giờ chúng ta hiểu nhau hơn tr- ớc. Về một vài điểm, hai bên đã thoả thuận. Vẫn còn có những sự bất đồng ý kiến. Nh- ng cuộc hội nghị này chỉ là một cuộc hội nghị trù bị. Nhiệm vụ của cuộc hội nghị Ba Lê là chuẩn y sự thoả hiệp thực hiện ở Đà Lạt và dung hoà các quan điểm xung đột nhau. Các cuộc xung đột ý kiến không đến nỗi không giải quyết đ- ợc. Hai dân tộc phải thoả thuận với nhau để thực hiện một cuộc hợp tác thân thiện. Chúng ta đã đặt một nền tảng chắc chắn cho các cuộc đàm phán sau này.

Nói ngày 19-5-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 245,
ngày 21-5-1946.

LỜI CĂN DẶN ANH CHỊ EM GIÁO VIÊN BÌNH DÂN HỌC VỤ¹⁾

Anh chị em giáo viên bình dân học vụ cố gắng đọc kỹ sách này, rồi tận tâm dạy bảo đồng bào thất học, làm cho nạn mù chữ chóng hết.

Thế là làm tròn một nhiệm vụ thiêng liêng của mình đối với Tổ quốc.

Ngày 20 tháng 5 năm 1946
HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của
Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1958, t.I, tr.90.

¹⁾ Đây là những lời Chủ tịch Hồ Chí Minh tự tay viết vào đầu cuốn sách *Phương pháp và cách thức dạy vỡ lòng chữ quốc ngữ*, do Nha Bình dân học vụ xuất bản năm 1946 (B.T).

BÌNH PHÁP TÔN TỬ

MUỐN BIẾT NGƯỜI PHẢI THẾ NÀO ?

Biết mình, biết ng-ời đánh trăm trận đ-ọc trăm trận. Biết mình nh- kỳ tr-ớc đã nói là phải xem mình đã có đủ những điều kiện thiên thời, địa lợi, nhân hoà, v.v. còn biết ng-ời nghĩa là biết tình hình bên địch thì không gì hơn là dùng gián điệp.

a- *Sự quan trọng của gián điệp* - Tôn Tử nói: "Chi phí hàng vạn hàng triệu về việc quân để chống nhau với địch trong một thời gian lâu dài, mong có ngày đ-ọc thắng lợi, thế mà tiếc một vài trăm để chi về việc gián điệp, đến nỗi không biết rõ tình hình bên địch, đành phải chịu thua. Ng-ời làm t-óng nh- thế không đủ t- cách làm t- óng, không đủ tài giúp chính phủ, không đủ trí thắng đ-ọc quân địch".

Thật vậy, không biết rõ quân địch, không thể c-ốp đ-ọc thắng lợi một cách chóng vánh. Khi chiến tranh càng kéo dài, dân chúng càng khổ sở, thì thắng trận cũng chẳng thu hoạch đ-ọc gì mà thua trận thì tai hoạ không sao kể xiết. Không biết rõ tình hình bên địch mà dám khai chiến thời có khác gì đánh bạc với chiến tranh.

Cho nên t- óng giỏi, một khi đã dùng binh là cảm chắc đ-ọc thắng lợi chỉ vì lúc ch- a khai chiến đã biết tr- ớc đ-ọc tình hình bên địch.

b- *Các thứ gián điệp* - Tôn Tử chia ra 5 thứ gián điệp.

1- H- ớng gián - H- ớng gián nghĩa là lợi dụng dân chúng bên địch làm gián điệp, rồi theo ngôn ngữ hành động của họ để phán đoán, có thể, lấy cả những bản ráp của những báo chí, th- từ, điện báo đem so sánh với những bản đã chép lại hoặc in ra để xét tình

hình bên địch. Những sổ sách, giấy má trong công sở, nhà b- u điện, hăng thông tin... cũng có thể dùng làm tài liệu phán đoán đ- ọc. Những tin tức đăng lên báo hay nói miệng nhiều khi có ảnh h- ớng rất lớn về quân sự, không thể không chú ý.

2- Nội gián - Mua chuộc bọn quan lại, t- ổng tá, binh sĩ cùng những ng- ời có năng lực nh- học giả, kỹ giả, các nhà tu hành, các nhà thực nghiệm... để họ báo cáo tình hình bí mật trong nội bộ của bên địch hoặc nhân ngôn ngữ và hành động của họ để phán đoán tình hình.

3- Phản gián - Mua chuộc bọn gián điệp của bên địch biến họ làm gián điệp của mình. Bắt đ- ọc gián điệp của bên địch, lợi dụng nó báo cáo tình hình thực tế của n- ớc nó cho mình. Hoặc giả vờ không biết nó là gián điệp, hoặc giả bày đặt bằng những m- u kế của mình cho nó biết rồi thả nó ra. Khi về n- ớc, nó sẽ báo cáo những m- u kế ấy với ng- ời n- ớc nó làm cho ng- ời n- ớc nó t- ờng là m- u kế thực.

4- Tử gián - Để cho gián điệp biết chuyện của mình nh- ng mà chỉ là chuyện bịa đặt thôi. Rồi phái ng- ời gián điệp ấy ngấm sang bên địch hoạt động, một mặt lại bày m- u làm cho bên địch biết ng- ời gián điệp đó là của bên mình, tất nhiên ng- ời gián điệp đó bị quân địch bắt. Không chịu đ- ọc tra khảo, gián điệp phải cung x- ng cho địch tình hình của bên mình mà hắn đã biết lúc ra đi. Nh- ng thực ra tình hình hắn báo cáo đó chỉ là giả dối. Theo lời cung khai này để m- u kế đánh mình, quân địch nhất định bị thua. Ngoài cách ấy lại có thể bảo gián điệp mình làm h- ớng đạo cho địch để đ- a địch vào cạm bẫy. Trong khi chiến đấu, sai sứ sang trá hàng. Địch thấy hàng rồi không phòng bị nữa, mình liền thừa cơ tiến công.

Tất cả những hành động kể trên, quân thù sẽ tự biết bị lừa sau khi chúng đã thất bại. Cách làm gián điệp không có hy vọng sống nh- thể gọi là tử gián.

5- Sinh gián - Phái ng- ời sang bên địch dò xét tình hình để về báo cáo gọi là sinh gián. Tuy gọi là sinh gián nh- ng cũng phải coi cái chết nh- th- ờng mới có thể làm nổi. Phải là ng- ời can đảm,

nhanh nhẹn, trầm tĩnh, kiên quyết và tinh thông phong tục, tập quán, ngôn ngữ của bên địch. Ngoài ra, còn phải có đủ tri thức về quân sự, về khoa học. Nhất là ng- ời nào khéo giả hình giả dạng đ- ọc càng tốt. Hơn nữa, lợi dụng kế mỹ nhân lại càng đắc lực lắm. Những tay gián điệp này có khi hoạt động ở bên n- ớc địch, có khi hoạt động ở một n- ớc trung lập hay ở ngay chiến tr- ờng.

Vậy muốn biết rõ đ- ọc tình hình bên địch cần phải chăng l- ới gián điệp khắp các ngành hoạt động của n- ớc địch. Chiến tranh ngày nay biến hoá vô cùng. Chiến tranh về quân sự, kinh tế, ngoại giao, khoa học, chính trị và cân não. Mọi sự đều phiền phức, nên công việc gián điệp cũng rất là phiền phức. Lúc bình thời, gián điệp phải xem xét tình hình chính trị, quân sự của n- ớc địch và xúi giục dân chúng n- ớc địch phản đối chính phủ, hoặc nếu có thể, nổi dậy bạo động đánh đổ chính phủ, làm cho nội bộ địch bị phá vỡ. Về mặt chiến thuật, lúc bình thời, phải xem xét quân bị, binh sĩ, khí giới, địa hình của n- ớc địch nh- thế nào; lúc chiến tranh phải tìm cách phá hoại đ- ờng sá, cầu cống, pháo đài hoặc chuẩn bị mọi công tác có lợi cho chiến thuật của n- ớc mình.

Nhiệm vụ của gián điệp thực nặng nề. Làm đ- ọc nhiệm vụ đó, thắng trận rất dễ dàng.

Q.Th

Báo *Cứu quốc*, số 248,
ngày 24-5-1946.

THƯ CẢM ƠN

Tôi trân trọng cảm ơn:

Quốc hội, Chính phủ, các đảng, các đoàn thể, đồng bào Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ, đồng bào Công giáo, Phật giáo, Tin lành, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Cảm ơn các bạn hữu Tàu, Pháp, Mỹ, Anh đã tỏ lòng quá yêu tôi và chúc mừng ngày sinh nhật tôi.

Nhân dịp này, tôi xin hứa với đồng bào rằng từ đây về sau, cũng như từ đây về trước, tôi sẽ ra sức phấn đấu để giữ gìn quyền tự chủ của nước nhà, quyền tự do của dân tộc, quyền dân chủ của đồng bào.

Tôi xin hứa với bạn hữu các nước rằng tôi sẽ dùng tinh thần lực lượng nhỏ mọn của tôi để giúp vào xây đắp mối thân thiện giữa các dân tộc.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 249,
ngày 25-5-1946.

LỜI CẢM ƠN HỌC VIÊN TRONG LỄ KHAI TRƯỜNG TRƯỜNG VÕ BỊ TRẦN QUỐC TOẢN¹⁾

Anh em có nhiều giai cấp, tầng lớp khác nhau, trình độ hết phải đoàn kết, đoàn kết thật thà. Phải có kỷ luật cả về tinh thần lẫn vật chất. Phải noi gương anh dũng của anh em binh sĩ hồi khởi nghĩa để làm gương cho các lớp về sau. Các anh em cần làm đúng lời Tôn Trung Sơn đã nói: "Những người thanh niên tốt muốn làm việc to chứ không muốn làm quan lớn".

Mong rằng anh em ở đây, bao giờ cũng phải làm theo hai khẩu hiệu mà nó là cái mục đích của anh em: *Trung với nước, hiếu với dân*.

Nói ngày 26-5-1946.
Báo *Cứu quốc*, số 250,
ngày 27-5-1946.

¹⁾ Trường đào tạo sĩ quan đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, thành lập tại Sơn Tây, tháng 5-1946 (B.T).

NÓI CHUYỆN CÙNG ĐỒNG BÀO TRƯỚC KHI SANG PHÁP¹⁾

Cùng đồng bào yêu quý Trung, Nam, Bắc,

Theo mệnh lệnh của Chính phủ và ý chí của quốc dân, tôi cùng đoàn đại biểu sẽ đi Pháp để mở cuộc đàm phán chính thức. Trước khi ra đi, tôi xin có mấy lời tỏ cùng đồng bào.

Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân.

Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó.

Đến lúc nhờ quốc dân đoàn kết, tranh đấu chính quyền, uỷ thác cho tôi gánh việc Chính phủ, tôi lo lắng đêm ngày, nhần nhục cố gắng - cũng vì mục đích đó.

Ngày nay vâng lệnh Chính phủ, theo ý quốc dân, tôi phải xa xôi ngàn dặm, tạm biệt đồng bào, cùng với đoàn đại biểu qua Pháp - cũng vì mục đích đó.

Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi cũng chỉ theo đuổi một mục đích, làm cho ích quốc lợi dân. Vậy nên lần này, tôi xin hứa với đồng bào rằng: Tôi cùng anh em đại biểu sẽ gắng làm cho khỏi phụ lòng tin cậy của quốc dân.

Đồng thời, tôi xin nhắc lại rằng, việc nước là việc chung, mỗi một người con Rồng cháu Tiên, bất kỳ già, trẻ, gái, trai, giàu nghèo,

¹⁾ Bài nói trong cuộc mít tinh của nhân dân Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 1946, tiễn Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm Pháp, với cách là thành khách của Chính phủ Pháp. Cùng thời gian này, phái đoàn của Chính phủ ta do đồng chí Phạm Văn Đồng làm Trưởng đoàn cũng lên đường đi Pháp để đàm phán với Chính phủ Pháp tại Hội nghị Phôngtennôblô.

quý tiện,¹⁾ đều phải gánh một phần, đều phải ra sức giúp cho cuộc ngoại giao thắng lợi.

Giúp cách thế nào?

1. Đoàn kết chặt chẽ, tránh mọi sự chia rẽ.

2. Ra sức cần kiệm cho khỏi nạn đói khó.

3. Ra sức gìn giữ trật tự, tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của Chính phủ.

4. Đối với các kiều dân hữu bang, phải tử tế ôn hoà.

Làm đúng bốn điều đó, tức là giúp ích cho ngoại giao.

Đồng bào thân mến, chắc làm theo lời tôi nói.

Nhân dịp này, tôi cũng có vài lời tỏ cùng các bạn người Pháp, người Tàu và các bạn kiều dân khác.

Các bạn sống chung chạ với nhân dân Việt Nam, ra vào gặp nhau, no đói có nhau. Vậy nên nhân dân Việt Nam là bằng hữu của các bạn. Đất nước Việt Nam là Tổ quốc thứ hai của các bạn. Các bạn cùng nhân dân Việt Nam phải thân ái kính trọng thân, thành thật hợp tác, êm ấm thuận hoà, thực hiện chữ "Tứ hải giai huynh đệ"²⁾. Nước Việt Nam thịnh vượng thì các bạn cũng được hạnh phúc.

Sau hai lần gặp nhau giữa Thành uỷ Sài Gòn với tôi, sau cuộc Hội nghị trù bị ở Đà Lạt, sau cuộc đón tiếp thân thiện của Chính phủ và nhân dân Pháp đối với đoàn đại biểu Quốc hội ta, tôi mong rằng cuộc đàm phán chính thức ở Ba Lê sẽ có kết quả tốt đẹp. Hai dân tộc Việt, Pháp sẽ đi đến cuộc cộng tác thật thà.

Một lần nữa tôi và anh em đại biểu trân trọng hứa với đồng bào rằng: dù khó nhọc mấy, chúng tôi cũng cố gắng làm tròn nhiệm vụ mà Chính phủ và quốc dân giao phó cho chúng tôi.

Đồng bào chớ lo ngại.

Báo *Cứu quốc*, số 254,
ngày 31-5-1946.

¹⁾ Sang hèn.

²⁾ Bốn biển đều là anh em.

BINH PHÁP TÔN TỬ

PHƯƠNG PHÁP DỪNG GIÁN ĐIỆP

1- *Đối với gián điệp phải thế nào* - Tôn Tử nói: "Về việc quân, không ai thân bằng gián điệp, không xử với ai hậu bằng gián điệp, không việc gì bí mật bằng gián điệp". Thực vậy có thân yêu gián điệp, gián điệp mới tận tâm và thành thực làm việc để đem lại những báo cáo xác đáng về tình hình bên địch.

Phải xử thân với gián điệp là vì vận mệnh của quốc gia còn hay mất, một phần lớn là công của gián điệp. Ngày tr- ớc Hán Sở tranh hùng, vua Hán muốn ly gián Hạng Vũ với Phạm Tăng đã giao cho Trần Bình hàng mấy vạn cân vàng làm tiền phí tổn về việc phản gián điệp. Lại hồi Âu chiến tr- ớc đây, Đức bắt đ- ọc hai tên lính thuỷ là ng- ời Đức bị n- ớc Anh lợi dụng làm gián điệp. Lúc đem ra tra tấn, hai ng- ời đó cũng x- ng là đã ký hợp đồng với Anh cam đoan nếu ám sát đ- ọc vua Đức sẽ lĩnh th- ưởng 100 vạn đồng và nếu đánh đắm đ- ọc chiến hạm của Đức sẽ lĩnh th- ưởng 50 vạn đồng. Việc xử hậu với gián điệp nh- thế thật không kể gì tổn kém.

Còn việc của gián điệp là việc bí mật nhất trong những bí mật. Nếu những tin tức của gián điệp báo cáo về lỗ để tiết lộ cho ng- ời ngoài biết, ng- ời gián điệp hay ng- ời truyền tin sẽ bị xử tử hình. Không nghiêm mật nh- thế, sợ quân địch biết mình chuẩn bị nh- thế nào rồi lại tìm cách đ- a mình vào cạm bẫy. Để tiết lộ bí mật là việc tối kỵ của gián điệp. Nên, những giấy má báo cáo tin tức về tình hình bên địch phải giấu giếm thật kín đáo, cẩn thận. Cuốn vào điều thuốc lá giấu trong mũ, đệm d- ới để giày, khâu trong tà áo là

những ph- ơng pháp cũ rích dễ bị khám phá. Th- ường có nhiều ph- ơng pháp mới là: Viết thật nhỏ vào mặt trong khuy áo, dán quảng cáo vào một tờ báo của n- ớc trung lập ngụ những ý bí mật ở trong đó, giấu trong hàm răng giả hay d- ới l- ưỡi gần cổ họng, viết vào mặt trái tem gửi th- , hoặc dùng nhiều thứ n- ớc hoá học để viết, hoặc đặt những dấu hiệu riêng với nhau...

2- *Dùng gián điệp phải thế nào* - Việc dùng gián điệp là việc rất khó, Tôn Tử nói: "Không phải ng- ời đại t- ướng thông minh, tinh đời, nhân nghĩa, không thể dùng gián điệp một cách đích đáng đ- ọc", vì hiểu rõ đ- ọc ng- ời không phải là việc dễ. Không phải ng- ời đại t- ướng có đức hạnh, có nhân nghĩa, ng- ời gián điệp không chịu nghe theo. Đối với gián điệp đã đành phải - u đãi họ, nh- ng lại cần phải đem nghĩa khí cảm phục họ. Có nh- thế, gián điệp mới chịu gắng sức làm tròn nhiệm vụ. Ng- ời làm t- ướng còn phải có trí xét đoán tinh vi để phân biệt đ- ọc thực h- trong những báo cáo của gián điệp. Có khi làm gián điệp cho mình mà biến thành gián điệp của địch. Có khi không tìm đ- ọc tin tức xác thực để báo cáo, gián điệp tự bịa đặt ra tin giả dối. Lại có khi mới nghe địch tuyên truyền đã vội cho là việc có thực đem báo cáo về n- ớc nên không khỏi trúng vào kế của địch định lừa.

Chẳng những đối với báo cáo của gián điệp phải xét đoán cẩn thận, mà đối với báo cáo của binh sĩ hay của các quân binh hạ cấp cũng phải đặc biệt chú ý. Vì muốn khoe khoang, thắng lợi ít lại nói ra nhiều. Vì muốn tránh lỗi, thất bại lớn lại nói là nhỏ. Nên ng- ời làm t- ướng phải là ng- ời tinh thông lắm mới có thể xét đoán đ- ọc thực h- .

Trong tất cả các thứ gián điệp, nếu khéo biết dùng cách phản gián điệp, hiệu quả không phải nhỏ. Cho dò xét những gián điệp của n- ớc địch phái sang n- ớc mình. Đặc biệt chiêu đãi họ hết sức thoả mãn sự ham muốn của họ để mua chuộc họ quay lại làm gián điệp cho mình. Lợi dụng đ- ọc phản gián điệp, sẽ biết rõ đ- ọc tình hình bên địch hơn cả. Nhân đó, mình có thể dùng dân chúng và

quan lại của bên địch làm gián điệp cho mình. Ngày tr- ớc Chu Vũ V- ơng diệt đ- ợc nhà Th- ơng để nắm chính quyền là nhờ có Kh- ơng Thái Công làm tham m- u Tổng tr- ởng cho nhà Th- ơng đem hết tình hình của nhà Th- ơng báo cáo cho Chu Vũ V- ơng.

Tôn Tử lại nói: "Muốn biết tình hình bên địch, không gì bằng hiểu rõ nhân vật của bên địch, từ ng- ời t- ớng cầm quân cho chí ng- ời phu ngựa. Phải gián điệp đi dò xét tên tuổi, tính cách và mối quan hệ của những ng- ời ấy thế nào, để tìm cách giao thiệp thân mật với họ. Rồi dùng tiền tài đút lót hoặc dùng kế mỹ nhân mua chuộc họ làm gián điệp cho mình. Lợi dụng đ- ợc những hạng gián điệp ấy, sẽ chắc chắn nắm đ- ợc thắng lợi trong tay".

Vậy ng- ời làm t- ớng giỏi phải biết dùng ng- ời có m- u trí làm gián điệp cho mình. Đó là bí quyết trong phép dụng binh. Vì có căn cứ vào báo cáo xác thực của ng- ời gián điệp mới đủ tài liệu bày m- u, tính kế và định đ- ờng lối tiến thoái đ- ợc. Đặt đ- ợc kế hoạch xác đáng tức là biết mình, biết ng- ời, đánh trăm trận đ- ợc trăm trận.

Q.Th.

Báo *Cửu quốc*, số 254,
ngày 31-5-1946.

THƯ GỬI HỘI TRƯỞNG HỘI HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 1946

Chủ tịch Chính phủ Việt Nam

Kính gửi ông Hội tr- ởng

Hội H- ớng đạo Việt Nam

HÀ NỘI

Th- a ông,

Tiếp theo th- quý Hội yêu cầu tôi nhận làm DANH DỰ HỘI TRƯỞNG cho Hội H- ớng đạo Việt Nam, tôi trân trọng báo tin cho ông cùng quý Hội biết rằng tôi rất vui lòng nhận và xin chúc anh em trong Hội luôn luôn sẵn sàng "phụng sự Tổ quốc".

Chủ tịch Chính phủ Việt Nam
HỒ CHÍ MINH

Báo H- ớng đạo thẳng tiến,
số 3, ngày 10-6-1946.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO NAM BỘ

Cùng đồng bào yêu quý Nam Bộ,

Đ- ọc tin tôi cùng đoàn đại biểu qua Pháp để mở cuộc đàm phán chính thức, đồng bào cả n- ớc, nhất là đồng bào Nam Bộ đều lấy làm băng khuâng. Băng khuâng là vì ch- a biết t- ơng lai của Nam Bộ sẽ ra thế nào?

1- Tôi xin đồng bào hiểu rằng n- ớc Pháp mới không phải là đế quốc chủ nghĩa, đi áp bức, đi chia rẽ dân tộc và n- ớc nhà ng- ời ta.

2- Tôi xin đồng bào cứ bình tĩnh. Tôi xin hứa với đồng bào rằng *Hồ Chí Minh* không phải là ng- ời bán n- ớc.

Đồng bào Nam Bộ đã hy sinh tranh đấu mấy tháng tr- ờng, để giữ gìn non sông cho toàn n- ớc Việt Nam. Cho nên đồng bào cả n- ớc đều phải nhớ ơn đồng bào Nam Bộ.

Đồng bào Nam Bộ là dân n- ớc Việt Nam.

Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi!

*

Tôi khuyên đồng bào đoàn kết chặt chẽ và rộng rãi. Năm ngón tay cũng có ngón vắn ngón dài. Nh- ng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay. Trong mấy triệu ng- ời cũng có ng- ời thế này thế khác, nh- ng thế này hay thế khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận rằng đã là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đ- ờng, ta phải lấy tình thân ái mà cảm hoá họ. Có

nh- thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì t- ơng lai chắc sẽ vẻ vang.

Giấy vắn tình dài, tr- ớc khi lên đ- ờng đi Pháp, tôi xin gửi lời chào thân ái cho tất cả đồng bào Nam Bộ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 255,
ngày 1-6-1946.

ĐIỆN GỬI CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

Ngày 2-6-46. Chúng tôi đã đến Cancútta đ- ọc bình yên cả, sau một đêm nghỉ ở Pêgu (Rănggun). Hôm thứ, chúng tôi sẽ lại lên đ- ờng. Chúng tôi nhờ Chính phủ cảm ơn đồng bào ta và các bạn ng- ời Pháp đã tiễn chúng tôi ở Gia Lâm. Tôi gửi những cái hôn cho các cháu. Nhờ chuyển giao cho Quốc hội.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 257,
ngày 4-6-1946.

ĐIỆN VĂN GỬI ĐÔ ĐỐC ĐÁC GIĂNGLIƠ

Tôi xin cảm ơn Ngài đã sẵn sóc về việc khởi hành sang Pháp của tôi và tôi thành thực cảm ơn Ngài đã viết th- chúc tôi trong lúc tôi lên đ- ờng. Tôi sẽ hy vọng và quả quyết rằng cuộc đàm phán chính thức ở Ba Lê sẽ đ- ọc tốt đẹp và nhờ đó hai dân tộc Pháp- Nam sẽ cộng tác một cách chặt chẽ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 258,
ngày 5-6-1946.

BINH PHÁP TÔN TỬ

ĐẶT KẾ HOẠCH TÁC CHIẾN

Biết ng- ời, biết mình rồi lại phải so sánh mình với địch xem ai hơn, ai kém để định kế hoạch tác chiến. Về sự so sánh mình với địch, Tôn Tử nói "Xem đôi bên chính phủ bên nào đối với nhân dân thi hành chính sách nhân nghĩa, bên nào có những t- ớng tá đủ tài năng giúp việc, bên nào có đủ thiên thời, địa lợi hơn, bên nào thi hành kỷ luật và mệnh lệnh nghiêm ngặt, lại binh sĩ bên nào nhiều hay ít, và đ- ọc huấn luyện thành thực hay không thành thực, vũ khí bên nào tinh nhuệ hơn. Th- ờng phạt bên nào công minh hơn".

Thật vậy, tr- ớc khi giao chiến nếu so sánh kỹ càng nh- ời Tôn Tử, có thể định đoạt đ- ọc thắng bại. Nh- ng chiến tranh ngày nay, không những riêng về mặt quân sự mà bao gồm cả chính trị, kinh tế, ngoại giao.

Vậy cần phải so sánh cả những ph- ơng diện trên đây nữa mới thực là toàn vẹn.

Đặt ra kế hoạch rồi, lại cần xem các t- ớng tá, binh sĩ thừa hành kế hoạch có phải là những ng- ời trung thực, chịu theo đúng kế hoạch không? nên Tôn Tử lại nói:

"Nếu t- ớng tá nào chịu theo mệnh lệnh, hết sức thừa hành kế hoạch đã định, là những t- ớng tá nên dùng làm chân tay giúp việc, thời dễ nắm đ- ọc thắng lợi. Trái lại những t- ớng tá nào ngang

ngạnh, không chịu theo kế hoạch, thích tự do hành động dễ làm hỏng việc, phải nên loại bỏ đi".

Trong quân sự, phục tùng mệnh lệnh, trên d- ới mới nhất trí, chỉ huy mới đắc lực. Nếu các cấp d- ới thấy mệnh lệnh trên có chỗ không đi sát với hoàn cảnh, không thể thực hiện đ- ọc, phải hỏi cấp trên có cho phép quyền biến mới đ- ọc. Nh- thế là cốt để chỉ huy đ- ọc thống nhất, mệnh lệnh thi hành đ- ọc chu đáo.

Khi đã định kế hoạch có lợi cho mình rồi và khi đã dùng đ- ọc t- ớng tá biết tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh rồi, ng- ời làm t- ớng chỉ huy còn phải theo nh- Tôn Tử chỉ dẫn "xem xét tình thế bên ngoài để tạo ra những điều kiện khách quan giúp ích cho những hành động quân sự của mình", nh- phao tin đồn, đề x- ớng chính nghĩa, gây d- luận hoặc dùng mọi mánh khoé ngoại giao làm cho các n- ớc láng giềng đối với mình có thiện cảm để giúp mình hoặc về vật chất, hoặc về tinh thần và làm cho n- ớc địch bị cô lập.

Chiến tranh ngày nay, đánh ở mặt sau, đánh về kinh tế, về chính trị, về tinh thần cũng không kém phần quan trọng nh- đánh ngoài mặt trận. Phải biết phối hợp mọi ph- ơng pháp ấy mới có thể đi tới thắng lợi hoàn toàn.

Ngoài ra muốn định đoạt kế hoạch xác đáng, Tôn Tử còn nói thêm:

"Về việc binh, cần phải nghiên cứu kỹ càng địa hình, đo xem chiến tr- ờng cao thấp, rộng hẹp, xa gần và bằng phẳng hay hiểm trở thế nào. Rồi lại tính xem cần phải số quân nhiều ít, mạnh yếu thế nào để quyết định sức chiến đấu giữa quân mình với quân địch".

CHIẾN LƯỢC, CHIẾN THUẬT

Về chiến thuật - Tôn Tử định ra mấy điểm sau đây:

1- "Về việc quân, không thể đ- ờng đ- ờng chính chính đ- ọc mà bao giờ cũng phải áp dụng chiến thuật lừa dối".

Vẫn biết dụng binh là việc nhân nghĩa, muốn cứu dân, cứu n- ớc. Nh- ng muốn thắng quân địch phải bày m- u kế làm sao lừa

đ- ọc quân địch vào cạm bẫy, nên không thể không dùng chiến thuật giả dối đ- ọc. Chẳng những giả dối đối với quân địch mà ngay với binh sĩ của mình cũng phải giả dối nữa. Đối với binh sĩ chỉ buộc họ phải làm theo mệnh lệnh, không nên cho họ biết nhiều, sợ lộ cơ m- u. Chiến tranh chỉ là thủ đoạn để đạt mục đích chính trị, nên dù phải dùng đến kế giả trá đến thế nào cũng không từ, chỉ cốt sao thắng đ- ọc địch quân để bảo vệ đất n- ớc là đ- ọc.

2- "Muốn giả trá, thì dù mình có tài năng cũng làm nh- mình không có tài năng gì".

Làm nh- thế để địch không l- u tâm đến mình, cho mình là yếu, không cần phải chuẩn bị nhiều rồi mình sẽ thừa cơ đánh úp. Ngày nay các n- ớc chuẩn bị chiến tranh đều hết sức giữ bí mật, đợi chiến tranh bùng nổ mới xuất toàn lực ra để quyết thắng.

3- "Thời kỳ tiến đánh quân địch đã đến nơi nh- ng làm thế nào để cho quân địch t- ởng là ch- a đánh vội". Quân địch thấy mình không có ý đánh, không kịp chuẩn bị. Mình đem quân tới đánh, tất địch phải thua.

4- "Lấy lợi để dụ địch".

Nh- thế có nghĩa là mình bỏ mặt không quan trọng để chiếm đ- ọc mặt khác quan trọng hơn, hoặc hy sinh một bộ đội nhỏ để cho bộ đội khác đ- ọc thắng lợi lớn. Ngoài ra, còn dùng kim tiền hay t- ớc vị để dụ quân địch đầu hàng.

5- "Dùng mọi ph- ơng pháp để làm rối loạn n- ớc địch hay bộ đội của n- ớc địch rồi thừa cơ h- ởng lợi".

6- "Thấy quân bị của địch đã đầy đủ, ta phải thiết thực chuẩn bị để đề phòng".

7- "Thấy quân địch mạnh, ta phải tạm lánh không cần đ- ơng đầu vội để đợi thời cơ".

8- "Khiêu khích cho địch nổi giận, để làm rối loạn lý tính của địch".

Lý tính đã rối loạn, địch sẽ hành động thất thố để cho mình thừa cơ tiến đánh. Nh- ng phải đợi cho địch tức đến nỗi phát khóc,

rồi mình sẽ hành động mới có hiệu quả.

9- "Đối với địch nên tỏ thái độ khiêm tốn, nhã nhặn. Thấy vậy, địch sẽ lên mặt kiêu căng".

Địch kiêu căng t- ởng là giỏi không thiết gì chinh bị quân ngũ tức là có lợi cho mình.

10- "Quân địch đóng yên ổn ở một chỗ nào, mình đem quân đến đánh úp, hoặc uy hiếp mặt sau, hoặc phá hoại đ- ờng lối giao thông khiến cho quân địch bối rối, ứng phó nhọc mệt".

11- "Tìm ph- ơng pháp ly gián nội bộ của quân địch hoặc ly gián n- ớc địch với các n- ớc khác".

Trong nội bộ của địch, t- ởng tá và binh sĩ đã bất hoà với nhau, lực l- ợng sẽ yếu đi hoặc các n- ớc đối với n- ớc địch không có thiện cảm, n- ớc địch sẽ bị cô lập.

12- "Tiến đánh chỗ địch không phòng bị hay thấy địch không để ý, mình tiến đánh một cách bất ngờ".

Đánh lối nh- thế, bao giờ mình cũng giữ đ- ọc địa vị chủ động làm cho địch không kịp ứng phó, mình sẽ chiếm đ- ọc nhiều thắng lợi.

Để kết luận, Tôn Tử nói:

"Các chiến thuật nói trên đều là những bí quyết của các nhà quân sự. Nh- ng trong việc quân, những việc bất trắc thực là thiên biến vạn hoá và th- ờng xảy ra luôn luôn. Phải biết tuỳ cơ ứng biến, không thể biết tr- ớc mà bảo đ- ọc. Chiến thuật cốt yếu để đ- ọc thắng lợi là phải áp dụng thuật giả trá và tuyệt đối bí mật".

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 260,
ngày 7-6-1946.

NOI G- ƠNG ANH EM TỰ VỆ CHIẾN ĐẤU HOÀNG DIỆU

Anh em Tự vệ chiến đấu Hoàng Diệu thật đáng làm khuôn mẫu cho tất cả các anh em tự vệ các nơi về mọi ph- ơng diện.

Về mặt sinh hoạt hàng ngày, anh em bao giờ cũng giữ kỷ luật và trật tự rất nghiêm. Sáng dậy từ 5 giờ và chỉ trong 5 phút là đã chần chiếu gọn gàng, áo quần tề chỉnh để ra tập thể thao. Tuy quần áo thiếu thốn, nh- ng anh em cũng cố gắng ăn mặc sạch sẽ. Mỗi ngày anh em để riêng 1 giờ về việc chăm nom vệ sinh trong trại. Lúc nào, nơi ăn chốn ngủ cũng sạch sẽ. Ng- ời ta th- ờng nói, muốn biết tinh thần của một bộ đội, chỉ cần xem cách xếp đặt và cách ăn ở của các đội viên là đủ rõ. Thì đây, anh em Tự vệ chiến đấu Hoàng Diệu đã tỏ cho mọi ng- ời biết là những phần tử đủ tinh thần chiến đấu với cách sinh hoạt thật giản đơn.

Chẳng những thế, nhất cử nhất động, anh em đều tỏ ra rất nhanh nhẹn. Bất luận lúc nào tập hợp, chỉ dứt tiếng còi, là đã thành hàng ngũ chỉnh tề rồi.

Ở trong trại, anh em coi nhau nh- anh em một nhà. Gặp chuyện gì xích mích, anh em cố nhẫn nhục đợi đến kỳ khai hội hàng tuần sẽ đem ra phân xử. Ng- ời có lỗi sẽ bị cảnh cáo, phê bình. Sự trừng phạt của anh em rất nghiêm. Trong khi tập tành mà phạm lỗi, bị phạt chạy chung quanh sân. Lỗi nặng vừa, phải l- u ở trong trại không đ- ợc ra chơi ngoài vào ngày chủ nhật hay ngày lễ. Phạm lỗi

nặng hơn, bị ăn cơm muối hoặc bị khai trừ. Nhờ kỷ luật sắt đó, anh em luôn luôn sửa chữa vết h- , tật xấu, cố gắng làm những đội viên g- ơng mẫu.

Về mặt học tập, ngoài tập luyện quân sự và lên giảng đ- ờng, anh em tối nào cũng hội họp để thảo luận thời cục hoặc nghiên cứu chính trị. Thừa thì giờ anh em vào th- viện xem sách, báo hay vào câu lạc bộ học hát, học đàn. Anh em rất thích học bắn, nên đối với súng, anh em giữ gìn và lau chùi cẩn thận lắm. Nói tóm lại anh em luôn luôn hoạt động, không một giờ, một phút nào nghĩ vợ, nghĩ vãn.

Về mặt công tác, anh em Tự vệ chiến đấu Hoàng Diệu thật tranh giải nhất. Trong khu anh em đóng, dân chúng có điều gì thắc mắc khó hiểu về thời cục, anh em đi từng nhà giải thích, kỳ cho dân chúng hiểu rõ mới nghe. Tự vệ trong một ít phố đều do anh em huấn luyện về quân sự. Anh em rất sốt sắng với phong trào Bình dân học vụ. Những ng- ời không biết chữ trong phố đều là những bạn thân của anh em. Nhất là đối với đời sống mới, anh em thực hành thật chu đáo. Muốn cổ động vệ sinh có hiệu quả, anh em tổ chức thành từng ban đi quét và khai cống n- ớc bẩn ở trong các ngõ sâu.

Tất cả các cuộc biểu tình khổng lồ rất nghiêm trang, rất có quy củ trên đ- ờng phố hoặc tr- ớc nhà hát lớn, tr- ớc Việt Nam học xá đều do anh em giữ trật tự và nhiều khi anh em hợp tác với ban tổ chức làm kỳ đài, chôn cột cờ, kẻ biểu ngữ, cổ động dân chúng. Anh em lại dự định đi các tỉnh để gây phong trào thể dục. Bất luận một việc xã hội nào do Chính phủ hay đoàn thể x- ớng ra đều đ- ợc anh em xung phong.

Anh em Tự vệ chiến đấu thành Hoàng Diệu, thật đáng làm g- ơng cho không những tự vệ các địa ph- ơng mà cho cả các hạng thanh niên nữa.

Q.T.

Báo *Cứu quốc*, số 266,
ngày 14-6-1946.

NHỮNG BỨC ĐIỆN GỬ CHÍNH PHỦ VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ TRÊN ĐƯỜNG SANG PHÁP

Đến Carasi (Karachi) 12 giờ ngày 5 tháng 6. Tôi vẫn khoẻ. T- ông Xalăng và tôi là th- ợng khách của Chính phủ ở đây. Tôi lại khởi hành buổi sáng thứ ba.

HỒ CHÍ MINH

Ngày 7 tháng 6 đến Lơ Ke¹⁾ (Le Caire). Tất cả đều nh- th- ờng. Cho chúng tôi biết ngày khởi hành của hai đại biểu và tin tức trong n- ớc. Gửi cho phái đoàn ngoại giao. Chuyển lời chào thân ái của tôi cho các vị uỷ viên Pháp, t- ông Lơcléc và t- ông Valuy.

HỒ CHÍ MINH

Rời Lơ Ke 11 giờ sáng. Tất cả đều nh- th- ờng. Từ khi rời Hà Nội, không đ- ọc biết tin tức gì cả. Đánh điện cho biết ngay. Chào thân ái.

HỒ CHÍ MINH

¹⁾ Tức Cairô (Cairo), Thủ đô của Ai Cập.

Thứ t- ngày 11, chúng tôi tới Biarít (Biarritz), gặp Mạnh Hà, Trần Ngọc Danh, Bửu Hội và nhiều đại biểu của các đoàn thể kiều bào. Chúng tôi ở đây vài ngày để đợi Chính phủ Pháp thành lập. Nhắc những vị đại biểu còn thiếu đi ngay và cho chúng tôi biết ngày đi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 269,
ngày 18-6-1946.

TRẢ LỜI PHÁI VIÊN HÃNG THÔNG TẤN A.F.P

Tôi rất tin cậy ở kết quả của cuộc hội nghị Pháp - Việt này. Hai n-ớc Pháp - Việt xa nhau không phải vì văn hoá, lý t-ởng mà chỉ vì quyền lợi của một vài cá nhân. Mục đích của Pháp là tự do, bình đẳng, bác ái, nếu Pháp thi hành đúng thì chắc chắn sẽ mua đ-ợc tình thân thiện của n-ớc Việt Nam.

Báo *Cửu quốc*, số 269,
ngày 18-6-1946.

TẠI SAO HỢP TÁC XÃ CH- A THẤY XUẤT HIỆN Ở THÔN QUÊ

Phong trào vận động hợp tác xã đã đ-ợc Chính phủ cổ động và khuyến khích, lại đ-ợc các báo nhiệt liệt hô hào. Song đến nay, ngó về thôn quê, chúng ta vẫn thấy vắng hình bóng hợp tác xã. Có một vài nơi đã mở hợp tác xã tiêu dùng; nh- ng, trong lúc này vì giá hàng lên xuống không chừng nên buôn bán thua lỗ rồi sinh chán, không chịu tiến hành công việc đến nơi đến chốn.

Sở dĩ dân quê ta không chú ý lắm đến việc mở hợp tác xã là vì những nguyên nhân sau này:

1) Những tri thức phổ thông ch- a đ-ợc phổ cập ở thôn quê - Ở các n-ớc, hợp tác xã là hình thức tổ chức kinh tế rất thông th-ờng trong dân chúng. Trong mỗi làng, mỗi phố, mỗi hẻm nhỏ, mỗi nhà máy, mỗi công sở, ng-ời ta đều tổ chức hợp tác xã tiêu dùng. Số tiền của mỗi cổ phần định rất nhẹ để cho ng-ời ít tiền cũng có thể góp đ-ợc. Ng-ời nhiều tiền sẽ góp nhiều cổ phần hơn. Nh- vậy, hợp tác xã sẽ có đủ vốn để kinh doanh. Sự tiêu dùng của mọi ng-ời đều do hợp tác xã ở nơi mình làm việc cung cấp. Nhờ những hợp tác xã đó, đời sống của dân chúng n-ớc ng-ời đ-ợc đầy đủ và dễ dàng.

Còn ở xứ ta, dân chúng hình nh- vẫn còn ngỡ với hợp tác xã. Là vì d-ới hồi thuộc Pháp, thuộc Nhật, chúng ta chẳng đ-ợc phép tự do tổ chức những hợp tác xã. Đến nay, những tri thức về hợp tác xã đối với chúng ta bị coi nh- là mới lạ. Chúng ta ch- a hiểu rõ lợi

ích của hợp tác xã thế nào và cách thức tổ chức thế nào nên không dám bạo dạn đứng ra khỏi x- ông lập hợp tác xã.

2) *Thiếu cán bộ hoạt động* - Nh- trên đã nói, vì không hiểu biết nên không dám làm. Ở nhà quê trừ một số ít ng- ời thạo việc buôn bán, kinh doanh, còn phần đông ngoài việc cày cuốc hay một vài thủ thủ công nghệ vặt, không biết gì đến công việc làm ăn khác nữa. Lại không thông thạo tính toán hay làm sổ sách nên bất luận kinh doanh nghề gì chỉ là làm theo lối buông trôi, gặp chẳng hay chớ, sao tránh khỏi đ- ọc thất bại.

Những điều kiện cần thiết để phổ cập hợp tác xã thôn quê

1) Về việc cổ động tuyên truyền - Ngoài việc xuất bản sách báo nói về hợp tác xã phát cho dân quê, Chính phủ nên phái ng- ời đi các làng mở những cuộc diễn giảng làm cho dân chúng hiểu rõ lợi ích hợp tác xã và cách thức mở hợp tác xã.

2) Mở lớp huấn luyện cán bộ - Bất cứ công việc gì thiếu cán bộ, khó thực hiện đ- ọc. Chính phủ nên mở ở các tỉnh những lớp huấn luyện cán bộ chuyên về hợp tác xã. Mỗi làng sẽ cử một hay hai ng- ời theo học lớp đó. Ch- ơng trình học, ngoài những th- ờng thức về hợp tác xã, lại dạy cả những điều rất giản dị trong khoa kế toán và cách thức làm sổ sách. Kỳ hạn học nhiều nhất là một tháng. Học xong những ng- ời cán bộ đó về làng sẽ là những cái loa truyền bá lý t- ờng hợp tác xã. Đồng thời, họ lại là những ng- ời giúp việc đắc lực cho dân chúng trong công cuộc vận động mở hợp tác xã.

3) Tại một vài công sở, hầm mỏ, x- ông máy, hay đồn điền, mở các hợp tác xã làm kiểu mẫu. Bắt đầu mở ngay hợp tác xã tiêu dùng và chỉ mở trong phạm vi nhỏ hẹp với một số vốn vừa đủ kinh doanh về sau sẽ dần dần mở rộng thêm. Chỉ khi nào dân chúng thấy lợi ích của hợp tác xã đã hiển nhiên thì khi đó phong trào hợp tác xã mới có thể sôi nổi, bùng nổ đ- ọc.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 270,
ngày 19-6-1946.

BINH PHÁP TÔN TỬ

VẤN ĐỀ QUÂN NHU VÀ LƯƠNG THỰC

Về quân sự, quân nhu và l- ơng thực rất quan trọng. Có binh hùng, t- ờng giỏi, nh- ng thiếu quân nhu, l- ơng thực, không thể thắng trận đ- ọc. Nếu việc cung cấp l- ơng thực, quần áo, thuốc men, súng ống, đạn d- ọc cho quân đội ngoài mặt trận không làm đ- ọc đầy đủ, chu đáo, binh sĩ bị hãm vào vòng thiếu thốn, sẽ mất hết tinh thần tác chiến. Trái lại, họ sẽ phấn khởi, họ sẽ hăng hái khi đ- ọc cấp d- ơng no đủ.

Nh- ng quân nhu và l- ơng thực nếu trông cả vào món chiến phí mà dân chúng phải chịu, sẽ làm cho họ gánh vác nặng nề, không thể kham nổi. Nên ng- ời làm t- ờng giỏi bao giờ cũng tìm cách c- ớp quân nhu, l- ơng thực của bên địch làm của mình. Vì vậy Tôn Tử đã nói:

"Việc tải l- ơng thực ra ngoài mặt trận chỉ hạn cho hai lần chứ không đ- ọc đến ba lần. Phải lấy l- ơng thực ở ngay n- ớc địch mới tránh đ- ọc nạn thiếu thốn cho quân đội mình".

Tôn Tử nói không nên tải l- ơng đến ba lần là vì, về đời Xuân Thu, khi quân đội đi đánh trận, dân chúng tải l- ơng ra ngoài biên giới cho họ; đến khi họ thắng trận trở về, dân chúng lại tải l- ơng đi đón mừng. Thế là chỉ có hai lần tải l- ơng: lần đi, lần về, chứ không có đến ba lần. Là vì khi đã tiến ra mặt trận, không cần l- ơng thực ở hậu ph- ơng tải đến nữa, mà phải tìm cách c- ớp của bên địch. Đó cũng là một chiến thuật tác chiến của Tôn Tử. Không tải l- ơng

đến ba lần, phải c-ốp l-ơng của địch là có ý tiết kiệm l-ơng thực của n-ớc mình mà làm hao tổn l-ơng thực của n-ớc địch.

Hơn nữa, vận tải l-ơng thực lại là việc rất nhiều khê, nếu mặt trận ở xa và đ-ờng lối giao thông không đ-ợc tiện lợi. C-ốp đ-ợc l-ơng của quân địch, tránh đ-ợc nhiều phí tổn về vận tải, nên Tôn Tử lại nói:

"Đem quân đi đánh trận xa, nếu không c-ốp đ-ợc l-ơng của địch, mà phải chở l-ơng thực của mình ra chiến tr-ờng để phải phí tổn nhiều, làm cho nền tài chính quốc gia kiệt quệ và dân chúng khổ sở khó nhọc về những thuế má nặng nề và vận tải vất vả, thật không có lợi cho kế hoạch tác chiến".

Lại khi chiến tranh đã bùng ra, bao nhiêu tài nguyên trong n-ớc đều bị tiêu dùng vào chiến tranh và thêm cái nguy phong toả về kinh tế nên nhất nhất vật gì cũng đắt đỏ. Vì vậy Tôn Tử khuyên:

"Khi đã đem quân sang n-ớc địch rồi, phải c-ốp l-ơng của địch làm của mình. Nếu không thế, mình phải mua đất. Về quân nhu, l-ơng thực, dù đắt đến đâu cũng phải mua. Nh-ng mua tất phải dùng đến tiền của quốc gia. Muốn cung cấp tiền mua, chính phủ đã đánh thuế lại phải đánh thuế nữa, làm cho dân chúng vì gánh vác quá nặng nề không thể kham nổi. Lúc đó, chính phủ không còn có cách gì khác là dùng đến ph-ơng pháp tr-ợng thu l-ơng thực, lừa ngựa.

"Dân chúng vì phải đóng thuế, vì phải vận tải l-ơng thực mà lực cùng sức kiệt, hao tài tổn của, đến nỗi nhà nào nhà ấy sạch không.

"Rồi lại còn tiền chi phí về việc sửa chữa vũ khí, xe cộ, thay đổi lừa ngựa.

"Cho nên, t-ớng giỏi phải tìm hết m-u kế để c-ốp lấy l-ơng thực của quân địch vì lấy đ-ợc một đấu gạo của quân địch có thể bớt đi đ-ợc 20 đấu cho phụ ăn về việc vận tải. Nh- thế đỡ phí tổn và hao hụt rất nhiều.

"Vậy muốn cho binh sĩ giết đ-ợc địch quân, tr-ớc hết phải

khêu khích quân địch nổi giận rồi hăng tiết đánh liều, cũng nh- muốn cho binh sĩ l-ợm đ-ợc thắng lợi nh- chiếm thành trì, c-ốp l-ơng thực, quân nhu, phải hậu th-ởng cho binh sĩ để họ sẽ gắng công".

Q. Th. thuật

Báo *Cứu quốc*, số 272,
ngày 21-6-1946.

THƯ GỬI CHIẾN BINH VIỆT NAM Ở PHÁP

Pari, ngày 2 tháng 7 năm 1946

Cùng đồng bào chiến binh yêu quý,

Việc các anh em về Tổ quốc, Chính phủ Pháp đã thoả thuận những điều sau này:

1. Ai cũng phải tiêm thuốc phòng bệnh dịch.
2. Mỗi 100 anh em thì có một sĩ quan hoặc hạ sĩ quan Việt Nam coi sóc. Chỉ có *tối cao chỉ huy* là quan binh Pháp.
3. Lúc đi tàu các anh em theo đẳng cấp đ- ợc đãi ngộ nh- quân nhân Pháp.
4. Ai có tiền riêng thì đ- ợc mang về, mỗi ng- ời chỉ đ- ợc mang 80.000 quan (tám chục nghìn tiền Tây). Phải nói cho Commandant¹⁾ biết, về n- ớc 17 quan sẽ đổi đ- ợc một đồng bạc ta.
5. Mỗi ng- ời đ- ợc mang theo 50 kilô hành lý^{1*}.
6. Mỗi ng- ời đ- ợc lãnh 1000 quan phụ cấp giải ngũ (démobilisation), và lúc đi tàu vẫn đ- ợc ăn l- ơng nh- th- ờng.

¹⁾ Ng- ời chỉ huy.

^{1*} Không kể máy đánh chữ, xe đạp và các đồ làm nghề (Chú thích của tác giả).

7. Mỗi ng- ời đ- ợc lãnh tiền phụ cấp 3 tháng l- ơng.

8. Về đến n- ớc nhà (Hải Phòng) sẽ do đại biểu Chính phủ Pháp và đại biểu Chính phủ ta đón tiếp và xem xét việc giải ngũ.

9. Về đến n- ớc nhà thì đ- ợc thoả ngộ ngay.

Những điều đó đã do Chính phủ Pháp - ng thuận. Vậy tôi khuyên anh em:

1. Phải giữ kỷ luật tử tế.
2. Phải đoàn kết, phải th- ơng yêu giúp đỡ lẫn nhau.
3. Về đến nhà phải giúp ích Tổ quốc, phải ủng hộ Chính phủ.

4. Phải ăn ở cho xứng đáng với một ng- ời công dân của n- ớc Cộng hoà Dân chủ Việt Nam.

Chúc anh em đi mạnh khoẻ.

Lời chào thân ái

**Chủ tịch Chính phủ
Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích,
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI CHIỀU ĐÃI CỦA CHỦ TỊCH G.BIDÔN¹⁾

Th- a Chủ tịch,

Sự đón tiếp mà dân chúng và Chính phủ Pháp dành cho tôi đã rung động đến chỗ sâu nhất của lòng tôi. Tôi xin gửi tới Chính phủ Pháp và dân chúng Pháp những lời cảm ơn thành thực của dân chúng Việt Nam, về những cảm tình và thân thiện mà dân chúng và Chính phủ Pháp đã dành cho tôi. Tr- ớc khi chính thức chào Chính phủ Pháp, tôi đã có dịp đi thăm xứ Baxơ²⁾, một miền rất đẹp của Pháp. Sự tiếp xúc với xứ Baxơ đã cho tôi nhiều giáo huấn.

Dân Baxơ tuy vẫn giữ đ- ợc những màu sắc riêng, ngôn ngữ riêng, phong tục riêng, nh- ng vẫn là dân Pháp. N- ớc Pháp tuy có nhiều tỉnh khác nhau nh- ng vẫn là n- ớc thống nhất và không thể chia sẻ đ- ợc. Ngày mai, khối Liên hiệp Pháp³⁹ sẽ làm cho thế giới phải ngạc nhiên về sự đoàn kết và thống nhất của mình. Khối Liên

¹⁾ Ngày 2-7-1946, G. Bidôn, lúc bấy giờ là Chủ tịch Chính phủ Pháp đã mở tiệc chiều đãi Chủ tịch Hồ Chí Minh trong dịp Ng- ời sang thăm n- ớc Pháp.

²⁾ Một địa ph- ơng trên cao nguyên phía Tây dãy núi Pyrênê, ở cực Nam n- ớc Pháp, giáp biên giới Pháp - Tây Ban Nha.

hiệp mà chúng ta sẽ xây dựng lên trên một căn bản dân chủ chỉ có thể thành lập đ- ợi những dấu hiệu tốt đẹp. Chính ở Pari này, cái thành phố anh hùng và rộng l- ợng x- ớng xuất ra những nguyên tắc tự do, bình đẳng, bác ái, cái thành phố có thói quen bênh vực sự bình đẳng của các dân tộc, chính ở thành phố này tôi trân trọng tuyên bố n- ớc Việt Nam gia nhập vào cái sự nghiệp rất nhân đạo ấy.

Pari là thành phố đã tìm ra những lý t- ờng bất hủ của Cách mạng 1789⁴⁰, Pari vẫn trung thành với lý t- ờng của mình trong cuộc đổ máu giữa khối dân chủ và khối phát xít.

Pari đã cống hiến không ít để cho n- ớc Việt Nam và n- ớc Pháp có thể hoà hợp với nhau trong khối Liên hiệp Pháp gồm những dân tộc tự do bình đẳng cùng ôm một lý t- ờng dân chủ và cùng say mê vì tự do. Chính ở Pari, n- ớc Việt Nam sẽ tiến lên con đ- ờng độc lập, tôi tin rằng chẳng bao lâu n- ớc Việt Nam sẽ đóng cái vai trò xứng đáng ở Thái Bình D- ơng là một n- ớc độc lập làm vẻ vang lớn cho n- ớc Pháp. Chắc hẳn nhiều sự khó khăn đang chờ đợi Hội nghị Phôngtennoblô⁴¹ có nhiệm vụ đặt nền móng cho sự giao thiệp giữa n- ớc Pháp mới và n- ớc Việt Nam mới. Nh- ng sự thành thực và sự tin cậy lẫn nhau sẽ san phẳng đ- ợc hết thảy những trở ngại. Chúng ta chẳng đã ruồng bỏ đ- ợc cái chủ nghĩa đế quốc xâm l- ợc và cái chủ nghĩa quốc gia hẹp hòi không còn thích hợp với thế giới hiện tại đây - ? Chúng ta đều đ- ợc kích thích bởi một tinh thần. Triết lý đạo Khổng, và triết lý ph- ơng Tây đều tán d- ơng một nguyên tắc đạo đức: "*Kỷ sở bất dục, vật thi - nhân*"¹⁾. Tôi tin rằng trong những điều kiện ấy, hội nghị sắp tới sẽ đi tới những kết quả tốt đẹp.

Th- a Chủ tịch, tôi tin rằng sự hợp tác thành thực và thân thiện

¹⁾ Điều mà mình không muốn thì đừng làm cho ng- ời khác.

của hai nước sẽ là một cơ hội lớn cho thế giới biết rằng, với một sự tin cậy lẫn nhau, những dân tộc tự do và bình đẳng vẫn có thể giải quyết những vấn đề khó khăn nhất. Thưa các ngài, tôi xin nâng cốc chúc mừng Chủ tịch và các nhân viên Chính phủ Pháp.

Báo *Cứu quốc*, số 284,
ngày 5-7-1946.

DIỄN MỪNG NHÂN DỊP NƯỚC CỘNG HOÀ PHI LUẬT TÂN TUYÊN BỐ ĐỘC LẬP

Nhân dịp nước Cộng hoà Phi Luật Tân tuyên bố độc lập, Chính phủ và dân tộc Việt Nam gửi lời chào mừng Chính phủ và các dân tộc Phi Luật Tân để cùng hưởng hạnh phúc và ngày thêm thịnh vượng.

Nước Cộng hoà Dân chủ Việt Nam vui mừng chào đón ngày 4 tháng 7 năm 1946 là một ngày kỷ niệm trong lịch sử giải phóng các dân tộc Đông Nam châu Á, dân tộc Phi Luật Tân đã khôi phục quyền tự do bằng một con đường hoà bình nó làm vinh dự đặc biệt cho Hợp chúng quốc Mỹ.

Nhiều dân tộc khác không may mắn bằng Phi Luật Tân còn đang tranh đấu chống đế quốc để giành quyền độc lập. Nhưng hết thảy các dân tộc cũng đã trải qua những nỗi đau đớn chung, rồi đây sẽ liên hợp với nhau để tiến tới một nền hoà bình lâu bền và một nền dân chủ chân chính.

Nước Việt Nam quốc gia tự do, mong mỗi sự hợp tác đó sẽ thành công rực rỡ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 286,
ngày 8-7-1946.

NÓI CHUYỆN TRONG BUỔI ĐÓN TIẾP CỦA ỦY BAN TRUNG ƯƠNG HỘI PHÁP - VIỆT¹⁾

Tôi không tìm cách giấu nỗi cảm động của tôi trong lúc này. Tôi thật sung sướng quá chừng, nhận được dấu hiệu cụ thể của tình thân thiện của nước Pháp. Nỗi vui sướng này không gì mạnh bằng, có lẽ trừ nỗi vui sướng khi tôi được chào mừng một ngày gần đây, sự thực hiện chính thức tình thân thiện giữa hai dân tộc chúng ta.

Những nhà sáng lập Hội Pháp - Việt Nam, những nhân viên trong ban tổ chức cuộc họp mặt này, hãy nhận lời cảm ơn thành thực của tôi, và tấm lòng thân ái của tôi.

Các ngài cũng nhận thấy rằng lòng mong ước mạnh nhất của tôi, sự quan tâm nhất của nước Cộng hoà Việt Nam, nguyện vọng tha thiết nhất của dân tộc Việt Nam là thực hiện được tình thân thiện Pháp - Việt.

¹⁾ Từ tháng 6-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm nước Pháp với tư cách là thành viên khách của Chính phủ Pháp. Ngày 11-7-1946, Ủy ban trung ương Hội Pháp - Việt tổ chức buổi đón tiếp Ngài tại dinh Trocadéro (Trocadéro). Tham dự buổi đón tiếp Ngài có Chủ tịch Hội Pháp - Việt Guyotxanh Gôđa (Justin Godart), một số thành viên trong Ủy ban trung ương Hội và đồng chí Tô-rê (M. Thorez). Về phía Việt Nam còn có đồng chí Phạm Văn Đồng, Trưởng đoàn và các thành viên trong đoàn đại biểu Chính phủ ta sang đàm phán với Chính phủ Pháp tại Hội nghị Phôngtê-nô-bô. Tại buổi đón tiếp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát biểu ý kiến.

Tất cả những sự đó thúc đẩy nước Việt Nam và nước Pháp phải cùng nhau xây đắp tương lai của mình một cách chặt chẽ: cả hai nước đều có quyền lợi chung, có mối cảm tình chung, có một nền văn hoá và luân lý giống nhau và có chung một nguyện vọng tha thiết tự do.

Nước Pháp của cuộc Đại cách mạng 1789, nước Pháp của cuộc kháng Đức, của cuộc giải phóng, đã tương xứng hơn bao giờ hết lý tưởng tự do, dân chủ. Và nước Việt Nam chiến đấu giành độc lập chỉ là theo những lý tưởng dân chủ mà dân tộc Pháp là người tiên phong.

Nói ngày 11-7-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 292,
ngày 15-7-1946.

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO¹⁾

Hỏi: Th- a Chủ tịch, chúng tôi nghe nói Chủ tịch tuyên bố rằng Chủ tịch có xu h- ớng cộng sản, nh- ng có phải Chủ tịch cho rằng n- ớc Việt Nam ch- a có thể cộng sản hoá đ- ợc tr- ớc một thời hạn là 50 năm không?

Trả lời: Tất cả mọi ng- ời đều có quyền nghiên cứu một chủ nghĩa. Riêng tôi, tôi đã nghiên cứu chủ nghĩa Các Mác. Cách đây 2000 năm, Đức Chúa Giêsu đã nói là ta phải yêu mến các kẻ thù của ta. Điều đó đến bây giờ vẫn ch- a thực hiện đ- ợc.

Còn khi nào thì chủ nghĩa Các Mác thực hiện thì tôi không thể trả lời đ- ợc. Muốn cho chủ nghĩa cộng sản thực hiện đ- ợc, cần phải có kỹ nghệ, nông nghiệp và tất cả mọi ng- ời đều đ- ợc phát triển hết khả năng của mình. Ở n- ớc chúng tôi, những điều kiện ấy ch- a có đủ.

Hỏi: Nếu Nam Kỳ từ chối không sáp nhập vào Việt Nam, Chủ tịch sẽ làm thế nào?

Trả lời: Nam Kỳ cùng một tổ tiên với chúng tôi, tại sao Nam Kỳ lại không muốn ở trong đất n- ớc Việt Nam? Ng- ời Baxơ (Basques), ng- ời Brơtôn (Breton) không nói tiếng Pháp mà vẫn là ng- ời Pháp. Ng- ời Nam Kỳ nói tiếng Việt Nam, tại sao lại còn nghĩ đến sự cản trở việc thống nhất n- ớc Việt Nam?

¹⁾ Trả lời trong cuộc họp báo tại biệt thự Roayan Môngxô, ngày 12-7-1946.

Các nhà báo hỏi về vấn đề đại sứ Việt Nam ở ngoại quốc, Chủ tịch tuyên bố: "Tôi cho rằng, vấn đề này không những chỉ quan hệ đến quyền lợi của chúng tôi mà lại còn mật thiết đến cả quyền lợi của n- ớc Pháp nữa. Thí dụ, ở Liên hợp quốc n- ớc Pháp có một phiếu, nh- ng thêm vào phiếu của n- ớc Việt Nam, n- ớc Pháp sẽ 2 phiếu nói ví chắc rằng hai n- ớc Việt và Pháp sẽ cùng nhau song song tiến b- ớc".

Hỏi: Chủ tịch có định quốc hữu hoá doanh nghiệp nào của ng- ời Pháp không?

Trả lời: Chúng tôi không quốc hữu hoá không điều kiện; chúng tôi không tịch thu không của ng- ời nào cả.

Hỏi: Nếu Chủ tịch cần phải quốc hữu hoá thì sẽ quốc hữu hoá những doanh nghiệp nào?

Trả lời: Những doanh nghiệp nào dùng vào việc chế tạo bom nguyên tử.

Hỏi: N- ớc Việt Nam độc lập có thể đi đôi đ- ợc với khối Liên hiệp Pháp không? Nếu nh- có một sự xích mích xảy ra thì sẽ xử trí nh- thế nào?

Trả lời: Chúng ta sẽ thảo luận và chúng ta sẽ đi tới chỗ thỏa thuận.

Về vấn đề tr- ng cầu dân ý có thể nh- ng ch- a nhất định là sẽ tổ chức ở Nam Bộ, Chủ tịch tuyên bố: "Muốn tổ chức một cuộc tr- ng cầu dân ý, bao giờ cũng tốn rất nhiều tiền. Giá thỏa thuận đ- ợc với nhau và bỏ tr- ng cầu dân ý đi thì vẫn hơn. Nếu không đi đến chỗ đó đ- ợc, thì sẽ tổ chức một cách thành thực và thẳng thắn".

Trả lời ngày 12-7-1946.
Báo *Cứu quốc*, số 292,
ngày 15-7-1946.

DIỆN GỬI CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

Thứ bảy 20-7. - Ủy ban chính trị họp, vấn đề ngoại giao là đầu đề bản thuyết trình của ông Banhdê (Bindet). Thái độ của Pháp tiến bộ hơn ở Hội nghị Đà Lạt.

Vấn đề ngoại giao đã giao cho một tiểu ban xét rồi sẽ đem ra thảo luận tại Ủy ban chính trị hôm thứ ba, 23. Đã nhận được điện văn và các điện văn trả lời. Ở đây mấy hôm nay không có tin tức gì ở bên nước nhà.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 308,
ngày 2-8-1946.

THƯ GỬI BỘ TRƯỞNG BỘ THUỘC ĐỊA M.MUTÊ

Soadi xu Môngmôrăngxi, ngày 12 tháng 8 năm 1946

Thưa Ngài Bộ trưởng và bạn thân mến,

1. Điều đầu tiên là chúng ta cần làm dịu đầu óc những người Pháp và những người Việt Nam.

2. Để đạt được mục đích đó, chúng ta cần làm cho cả hai bên hiểu rõ những cái mà họ có thể giành được.

3. Những vấn đề mà người Pháp cũng như người Việt Nam tha thiết nhất, đó là độc lập dân tộc và vấn đề Nam Bộ.

Vì thế, rất thẳng thắn và trung thực, tôi xin phép Ngài đưa ra những đề nghị kèm theo đây.

Còn về vấn đề tiếng Pháp, chúng tôi đồng ý rằng trên bình diện Liên bang Đông Dương, tiếng Pháp sẽ là tiếng nói chính thức. Nhưng ở Việt Nam thì tiếng Pháp không thể bị áp đặt là một ngôn ngữ bắt buộc.

Về những vấn đề khác, tôi sẽ vui lòng thảo luận trực tiếp với Ngài trên cơ sở bản ghi nhớ tôi đã gửi đến Ngài.

Tôi chắc chắn rằng, với thiện ý chung và sự tin cậy lẫn nhau, chúng ta sẽ rất nhanh chóng đi đến một sự thỏa thuận có lợi cho cả hai dân tộc chúng ta.

Ngài Bộ trưởng và bạn thân mến, tôi xin gửi đến Ngài lời chào hữu nghị nhất của tôi.

**Chủ tịch
n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Nguyên bản tiếng Pháp,
bản sao l- u tại
Viện Hồ Chí Minh.

**THƯ GỬI
ĐỒNG CHÍ MÔRİXƠ TÔRÊ,
TỔNG BÍ THƯ ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP**

Đồng chí thân mến,

Ngày mai, thứ t- , Hội đồng Chính phủ sẽ thảo luận vấn đề Đông D- ơng.

Số phận Việt Nam tùy thuộc nhiều vào cuộc thảo luận đó.

Vì thế, tôi yêu cầu đồng chí mời tất cả các đồng chí Bộ trưởng của chúng ta¹⁾ đến dự phiên họp của Hội đồng.

Hôm qua tôi đã gặp ông Bộ trưởng thuộc địa và đã nói với ông ấy rằng, tr- ớc hết chúng ta phải giải quyết hai vấn đề chính là Độc lập và Nam Bộ.

Ông ấy đã đề nghị tôi đ- a ra một công thức khả dĩ có thể thông qua từ "Độc lập" một cách dễ dàng.

Xin đính theo đây bức th- và đề nghị mà tôi đã gửi cho Bộ trưởng thuộc địa ngày hôm qua.

Có thể là sai lầm khi cụ thể hoá thời hạn "ba năm". Nh- ng chúng

¹⁾ Các Bộ trưởng là đảng viên cộng sản trong Chính phủ Pháp (BT).

tôi không tìm đ- ợc công thức khác! "a.b.c."¹⁾ có thể giúp các đồng chí về t- liệu nếu ng- ời ta nêu vấn đề về những vụ việc đã xảy ra.

Gửi đồng chí lời chào anh em.

H.C.M.

Bút tích tiếng Pháp.

Bản chụp l- u tại Cục l- u trữ

Văn phòng Trung - ơng Đảng.

¹⁾ Ký hiệu các tài liệu gửi kèm theo th- (BT).

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA BÁO *FRANC-TIREUR*

Tôi không muốn trở về Hà Nội tay không. Tôi muốn khi trở về n- ớc sẽ đem về cho nhân dân Việt Nam những kết quả cụ thể với sự cộng tác chắc chắn mà chúng tôi mong đợi ở n- ớc Pháp.

N- ớc Việt Nam không chịu trách nhiệm về các cuộc xung đột đã xảy ra. Cần phải tạo nên bầu không khí thuận lợi cần thiết cho cuộc cộng tác Việt - Pháp. Muốn thế cần phải làm yên lòng ng- ời Việt Nam cũng nh- ng- ời Pháp. Về phần chúng tôi, chúng tôi quyết định bảo đảm cho n- ớc Pháp những quyền lợi tinh thần, văn hoá và vật chất, nh- ng trái lại n- ớc Pháp phải bảo đảm nền độc lập của chúng tôi.

Báo *Cứu quốc*, số 322,
ngày 17-8-1946.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY ĐỘC LẬP CỦA NAM DƯƠNG

Nhân dịp kỷ niệm nền độc lập của Nam Dương, Chính phủ và dân chúng Việt Nam lấy làm hân hạnh chúc Chính phủ và dân Nam Dương được hạnh phúc và thịnh vượng.

Chúng tôi rất mong rằng vì hai dân tộc ta cùng chịu đựng một thống khổ, cùng chiến đấu để giành độc lập, có thể cộng tác với nhau chặt chẽ hơn bao giờ hết để thực hiện hoà bình và dân chủ ở miền Đông Nam châu Á.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 324,
ngày 21-8-1946.

ĐIỆN GỬI ÔNG NÊRU, CHÚC MỪNG CHÍNH PHỦ LÂM THỜI ẤN ĐỘ

Tôi rất sung sướng được tin Chính phủ Ấn Độ tự do đầu tiên đã thành lập.

Thay mặt nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi gửi lời mừng và chúc ông những sự tốt lành nhất. Tôi tin chắc rằng những dây thân ái giữa hai nước chúng ta sẽ giúp cho việc gây hạnh phúc chung cho hai dân tộc chúng ta. Tôi yêu cầu ông chuyển đạt cho nhân dân nước Ấn Độ mới những cảm tình nồng nàn và lòng đoàn kết cảm thông của nhân dân Việt Nam.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 333,
ngày 31-8-1946.

DIỄN VĂN TẠI LỄ KỶ NIỆM QUỐC KHÁNH ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ (2-9-1946) TỔ CHỨC TẠI PARI¹⁾

Th- a các ngài,

Th- a các bà, các ông,

Th- a đồng bào thân mến,

Việc có mặt của nhiều nhân vật nổi tiếng, với một cử tọa đông đảo như thế này, khiến cho buổi lễ trọng thể này có một ý nghĩa sâu sắc.

Hôm nay, nhân dân Việt Nam kỷ niệm lần thứ nhất bản Tuyên ngôn long trọng của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Các bạn thân mến! Sự có mặt của các bạn bên chúng tôi hôm nay thể hiện tình cảm hữu nghị của các bạn đối với nhân dân và đối với nước Cộng hoà của chúng tôi.

Tôi xin bày tỏ sự biết ơn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đối với những đại diện của nước Pháp, những đại diện của các quốc gia dân chủ khác, cũng như đối với những đại diện nhân dân các nước là thành viên thành lập của Liên hiệp Pháp. Các bạn hãy tin

¹⁾ Hội liên hiệp Việt kiều và Hội hữu nghị Pháp - Việt tổ chức Lễ kỷ niệm Quốc khánh đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (2-9-1946) đúng vào dịp Chủ tịch Hồ Chí Minh đang ở Pháp. Người đã tới dự và đọc bài diễn văn trên bằng tiếng Pháp (B.T).

t- ởng rằng, nhân dân Việt Nam đánh giá cao mối thiện cảm đã được thể hiện bằng hành động của các bạn và sẽ giữ mãi kỷ niệm về nó.

Trong ngày lễ kỷ niệm này, ý nghĩ của tôi hướng về đất nước của tổ tiên, hướng về Tổ quốc xa xôi với tất cả tấm lòng tôn kính và yêu mến.

Tôi xin long trọng bày tỏ sự kính trọng đối với nhân dân Việt Nam anh dũng của chúng ta, đã nêu cao lý tưởng dân chủ và đã không lùi bước trước bất kỳ sự hy sinh nào để bảo vệ tự do của mình.

Chính là sự đoàn kết, đoàn kết hoàn toàn và không gì phá vỡ nổi của toàn thể nhân dân chúng ta đã khai sinh ra nước Cộng hoà của mình.

Lòng dũng cảm và tinh thần hy sinh đã gắn bó ý chí của mọi người Việt Nam từ Bắc chí Nam thành một khối sức mạnh, bất kỳ nguồn gốc họ ở đâu, theo tôn giáo hay thuộc giai tầng xã hội nào.

Trong buổi tối hôm nay, làm sao chúng ta lại không nghĩ tới đồng bào Nam Bộ với một tình cảm triu mến đặc biệt. Nguyên vọng tha thiết nhất của toàn thể nhân dân Việt Nam là Tổ quốc đang hồi sinh của chúng ta không bao giờ bị chia cắt và không gì chia cắt được.

Và, đồng bào, tôi rất sung sướng nhận thấy rằng, đồng bào, những người đang sống trên đất Pháp, dù đến đây vì kế sinh nhai, để hoàn thành việc học hành hay để đóng góp cho cuộc kháng chiến của nước Pháp¹⁾, đồng bào đều biết xử sự như người con của một dân tộc đã có một nền văn hoá lâu đời, như lại có đủ khả năng để trở lại. Tôi tin chắc rằng, với sự lịch thiệp và sự đối xử thân tình của mình, đồng bào có thể tranh thủ được sự quý mến và cảm tình của nhân dân Pháp đối với nước Việt Nam ta.

¹⁾ Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nói về những người lính thợ, những thanh niên Việt Nam bị đưa sang Pháp tham gia cuộc chiến tranh của Pháp chống phát xít Đức trong Chiến tranh thế giới thứ hai (B.T).

Tình hữu nghị Pháp - Việt là điều kiện cho sự chấn hưng nước ta, cũng như cho sự phát triển ảnh hưởng của nước Pháp ở châu Á. Tôi tin chắc rằng một sự hợp tác chặt chẽ là có lợi cho cả hai bên. Chúng ta là hai dân tộc yêu chuộng công lý và tự do, quan tâm đến văn hoá, đến sự nảy nở của những tư tưởng đạo lý. Việc có chung những tình cảm trên làm hài hoà mối quan hệ của chúng ta, lý tưởng và lợi ích của chúng ta, tất cả đều khiến chúng ta xích lại gần nhau.

Nhưng tình hữu nghị chỉ là tình hữu nghị thực sự, thành thật và phong phú chừng nào nó hoàn toàn tự nguyện. Chúng ta giải thủ tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta cũng là tự nguyện.

Tôi tin tưởng rằng nước Pháp đã kháng chiến và giành được giải phóng sẵn sàng công nhận nền độc lập của chúng tôi, điều cần thiết phải có để một dân tộc mong muốn kết bạn với các dân tộc khác.

Nước Pháp mới đặt ra cho mình mục đích là giải phóng các dân tộc. Tại sao nước Pháp mới lại vô tình trở nên số phận của nhân dân các nước đang đeo đuổi những lý tưởng của chính mình?

Vả lại, hoàn toàn độc lập quyết không có nghĩa là đoạn tuyệt. Nước Việt Nam đã long trọng cam kết tôn trọng những lợi ích văn hoá và kinh tế của Pháp trên đất nước Việt Nam; hơn thế nữa, Việt Nam còn sẵn sàng phát triển nó bằng sự hợp tác anh em và trung thực. Việt Nam độc lập, chẳng những không làm hại đến lợi ích của Pháp, mà còn tăng cường vị trí và củng cố uy tín của Pháp ở châu Á.

Sự đóng góp của Việt Nam cho sự vĩ đại của nước Pháp và cho sức mạnh của Liên hiệp Pháp, điều đó tất nhiên tuỳ thuộc mức độ phồn vinh của Việt Nam, mà sự chia rẽ và chia cắt không thể mang lại phồn vinh. Thật là phi lý nếu toan tính dựa vào nước Việt Nam suy yếu, chia rẽ và bị chia cắt để đạt được sự hùng mạnh của Liên hiệp Pháp. Liên hiệp Pháp chỉ có được vai trò với điều kiện nó giữ được sự vững chắc, thống nhất và gắn bó của nó; và điều kiện đó chỉ có thể thực hiện được khi mỗi thành viên của nó cũng giữ được sự vững chắc, thống nhất và gắn bó của mình.

Đó là cái giá phải trả cho tương lai của Liên hiệp Pháp. Chúng

ta biết rằng nhân dân tất cả các nước ở Pháp quốc hải ngoại¹⁾ đều quan tâm đến việc thực hiện điều này. Thực vậy, việc liên kết các dân tộc tự do, bình đẳng và bác ái, gắn bó bởi một trong những sợi dây mạnh mẽ nhất, một lý tưởng chung, đó là lý tưởng dân chủ; việc liên kết đó hấp dẫn biết bao.

Liên hiệp Pháp sẽ có vai trò to lớn trong việc tổ chức xã hội loài người. Là một nước dân chủ, thành viên của Liên hiệp Pháp, nước Việt Nam mong muốn được đóng góp vào việc thiết lập và duy trì hoà bình và dân chủ trên thế giới, bên cạnh Liên hợp quốc.

Để cho mọi hy vọng trở thành hiện thực, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có một nguyện vọng cháy bỏng là mong mỗi Hội nghị Phôngtennôblô nhanh chóng đi đến những kết quả cụ thể. Xin nhắc lại lời lẽ hùng hồn của chính Chủ tịch Hội đồng Chính phủ Gioógiơ Bidôn là: "... Chúng ta có thể chờ đợi một cách chính đáng một tương lai tốt đẹp hơn trong quan hệ giữa hai nước chúng ta như một tấm gương lớn trên thế giới".

Mong sao tình hữu nghị giữa nước Pháp và nước Việt Nam độc lập và thống nhất trở thành sự thực! Một tương lai biết bao xán lạn lẽ nào lại không mở ra trước hai nước chúng ta. Một tình hữu nghị như vậy giữa hai nước chỉ có lợi cho sự phồn vinh của Liên hiệp Pháp và sự bùng nổ lý tưởng dân chủ trên thế giới.

- Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muôn năm!

- Nước Pháp mới muôn năm!

- Tình hữu nghị chặt chẽ, lâu dài và phong phú giữa Pháp và Việt Nam muôn năm!

Tài liệu tiếng Pháp, bản sao

lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

¹⁾ Tên chung chỉ các xứ thuộc địa của Pháp (B.T).

TRẢ LỜI PHÓNG VIÊN HÃNG THÔNG TẤN A.F.P¹⁾

Chúng tôi muốn đ- ọc độc lập trong khối Liên hiệp Pháp, và chúng tôi lại muốn rằng sự hợp tác đó phải chặt chẽ thân thiện và do ý muốn của chúng tôi. Vì lẽ đó mà chúng tôi không chịu nhận bị coi chỉ là một hội viên th- ờng, bị hạn chế trong khối Liên hiệp Pháp. Sự cản trở chính trong cuộc đàm phán Việt - Pháp hiện nay là ở vấn đề tr- ng cầu dân ý ở Nam Bộ. Chúng tôi muốn rằng ngày giờ và ph- ơng thức của cuộc tr- ng cầu dân ý đó phải đ- ọc định đoạt một cách nhanh chóng và phải có đủ các đảm bảo để dân chúng Nam Bộ đ- ọc tự do phát biểu ý kiến của họ. Tôi rất lạc quan và rất hy vọng đi tới kết quả.

Tôi tin t- ởng ở n- ớc Pháp mới. Hai n- ớc Việt và Pháp có thể đi đến sự thoả thuận vì cả hai n- ớc đều cần phải t- ơng trợ lẫn nhau vì quyền lợi chung của hai n- ớc, cần phải đi đến một sự hiểu biết lẫn nhau càng nhanh chóng càng hay, để cùng có thể sẵn sàng bắt tay vào một công việc thiết thực.

Tôi muốn có thể sớm trở về n- ớc Việt Nam đ- ọc, để mang lại cho dân chúng Việt Nam bằng chứng mỗi cảm tình của n- ớc Pháp đối với họ.

Trả lời ngày 2-9-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 336,
ngày 5-9-1946.

¹⁾ Trong thời gian đi thăm Pháp, chiều 2-9-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tham dự lễ kỷ niệm Quốc khánh n- ớc Việt Nam tại Pari và trả lời phóng viên Hãng thông tấn A.F.P (Pháp) về hiện tình cuộc đàm phán Việt - Pháp.

THƯ GỬI KIỀU BÀO VIỆT NAM Ở PHÁP

Cùng tất cả kiều bào yêu quý,

Từ ngày Phái bộ và tôi đến n- ớc Pháp, và trong ngày kỷ niệm Quốc khánh (ngày mùng 2 tháng 9), kiều bào ta, nơi thì phái ng- ời, nơi thì gửi điện ủng hộ Chính phủ và tôi, nhiều kiều bào lại quên tiền hoặc thuốc giúp Tổ quốc.

Lòng thân ái đó rất là quý, chúng tôi rất cảm động và cảm ơn. Nay tôi và Phái bộ sắp trở về n- ớc, chúng tôi gửi lời chào và khuyên tất cả anh chị em kiều bào:

- 1- Phải triệt để đoàn kết,
- 2- Ra sức tuyên truyền và ủng hộ bằng mọi ph- ơng diện cho Tổ quốc,
- 3- Thực hành khẩu hiệu **ĐỜI SỐNG MỚI: CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH,**
- 4- Mỗi ng- ời cần biết thạo một nghề để mai sau về n- ớc giúp ích cho cuộc xây dựng n- ớc Việt Nam mới.

Lời chào đoàn kết và thân ái
Pari, ngày 12 tháng 9 năm 1946
HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích, l- u tại
Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁC NHÀ BÁO PHÁP TẠI BIỆT THỰ ROAYAN MÔNGXÔ

Tôi có vừa ý với kết quả của Hội nghị Phôngtennôblô không ? Có và không. Không, vì chúng tôi đến đây với hai vấn đề chính, nền độc lập của nước Việt Nam trong Liên hiệp Pháp, và vấn đề Nam Bộ thì chưa có vấn đề nào giải quyết cả. Có, vì ở đây tôi đã đọc thấy rõ một sự thân thiện thành thực của Chính phủ và dân chúng Pháp và đã có dịp gặp nhiều bạn Pháp và ngoại quốc. Ở Phôngtennôblô, cũng đã đạt được một vài kết quả. Trước hết là cuộc hội nghị không tan vỡ hẳn mà chỉ gián đoạn vì điều kiện khó khăn hiện thời, và chúng tôi đợi lại tiếp tục trong một thời gian rất ngắn. Tôi lạc quan và mong rằng chúng ta sẽ đi đến một kết quả vừa ý cả cho quyền lợi Pháp cũng như quyền lợi Việt Nam, và như vậy vì chúng tôi tin ở nước Pháp, nước Pháp mới đã là một trong những nước thực hiện nền độc lập của các dân tộc và nền dân chủ. Tôi có thể nói xa hơn: không những số mệnh của khối Liên hiệp Pháp mà cả số mệnh của hoà bình thế giới sẽ do ở kết quả cuộc đàm phán Việt - Pháp. Chẳng có lý gì bị quan cả, nhất là hai dân tộc Việt và Pháp sinh ra để phải thoả thuận với nhau. Vậy về nước chúng tôi sẽ làm gì ? Chúng tôi sẽ gây một bầu không khí hoà bình và trật tự và thân thiện làm việc với người Pháp, vì người Pháp cũng như người Việt Nam, chúng ta đều cần bắt đầu một công việc có lợi. Một mặt khác, chúng tôi mong rằng người Pháp cũng sẽ có tình thân thiện và hoà bình như chúng tôi, và sau cùng, tôi muốn nói ở đây rằng dân tộc

Việt Nam hết sức hy vọng rằng Hội nghị hoà bình sẽ đem lại hoà bình thế giới. Tôi tin ở sự khôn khéo và lòng nhân đạo của đại biểu các nước bạn chúng tôi. Đó, hy vọng của chúng tôi là như vậy trong lúc chờ đợi hội nghị lại tiếp tục một ngày gần đây.

Nói ngày 13-9-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 346,
ngày 15-9-1946.

LỤC QUÂN NGÀY NAY VỚI CÁC THỨ BÍNH KHÍ

Đặc điểm của chiến tranh ngày nay là đánh thật nhanh để kết thúc những trận đánh trong một thời gian ngắn. Thứ bính khí thích hợp nhất cho lối đánh này là phi cơ, nên các nước đều hết sức khuyến khích không quân. Nhưng chỉ nhờ ở phi cơ đi ném bom hay dùng đại bác bắn phá không thể chiếm được thắng lợi trên mặt trận mà cần phải chú trọng đến lục quân. Dù đánh chớp nhoáng, dù đánh lâu dài, dù giữ thế công hay thế thủ, bao giờ cũng cần đến lục quân. Vì vậy, về quốc phòng, không thể không tổ chức lục quân được. Trong lục quân, người ta thường chia ra bộ binh, kỵ binh, pháo binh, công binh, chỉ huy binh. Mỗi thứ binh ngũ ấy đều có binh khí riêng.

1. Bộ binh - Bộ binh ngoài súng trường, l-ôi lê, còn có súng máy hạng nhẹ, súng máy hạng nặng, súng bắn tạc đạn, đại bác bắn thẳng và phòng vệ, các máy thông tin, các tài liệu phòng hơi độc và hơi ngạt. Trường kia bộ binh thường áp dụng lối đánh tập đoàn hành động. Nhưng lối này đã bỏ từ lâu mà áp dụng lối đánh độc lập hành động để cho cá nhân được phép tùy cơ ứng biến. Lối đánh đã thay đổi, nên binh khí cũng tùy theo mà thay đổi. Người ta chia binh lực ra nhiều bộ đội nhỏ, trong đó mỗi binh sĩ đều có quyền sử dụng binh khí của mình, nên súng máy và súng bắn lựu đạn rất thích hợp cho những bộ đội độc lập tác chiến.

Trong bộ binh lại tổ chức thêm một bộ đội đặc biệt chuyên cầm

máy xe tăng, mạo hiểm xông vào tiến công bộ đội nào của bên địch không được địa hình tốt che chở.

Vì thế bộ binh ngày nay có thể vừa là kỵ binh, vừa là pháo binh được.

2. Kỵ binh - Kỵ binh xuất trận, lúc cần phải xung phong. Nhưng tự khi hỏa khí phát triển, uy lực của kỵ binh đã giảm đi nhiều. Ngày nay, người ta chỉ lợi dụng sức hoạt động thần tốc của kỵ binh và uy lực của súng kỵ mã trong những trận đánh giáp lá cà.

Kỵ binh, ngoài súng trường, còn đem theo súng máy hạng nhẹ, súng máy hạng nặng và cả súng đại bác nữa. Để phòng ngự có hiệu quả, khi bên địch bắn dữ người ta đặt bên cạnh kỵ binh đoàn xe máy có lắp súng đại bác, và xe ô tô vận tải. Vì thế, kỵ binh cũng có thể độc lập chiến đấu được.

3. Pháo binh - Binh khí càng tiến bộ, chiến thuật càng đổi mới. Binh khí và chiến thuật bao giờ cũng đi đôi với nhau như hình với bóng. Từ sau cuộc Âu chiến, trường đến nay người ta đã phát minh ra rất nhiều các thứ súng đại bác, lòng rộng, bắn xa. Nào sơn pháo, dã pháo, nào xích xích pháo, cao xạ pháo, trọng pháo, không thiếu một thứ gì để tăng gia uy lực của pháo binh.

Lại trên mặt trận phòng pháp che giấu, phòng pháp giả trang đã được nghiên cứu rất tinh xảo làm cho quân địch khó lòng mà tìm thấy đích để bắn. Vì thế trong pháo binh phải đặt thêm đội quan trắc chuyên xem xét mặt trận bên địch bằng những khí cụ rất tinh xảo như máy đo đạc, máy thu âm, máy tìm âm thanh phát ra từ đâu, đèn chiếu trên không, máy bay vô tuyến điện, máy chụp hình, v.v..

Trên mặt trận người ta còn thả hơi độc, hơi ngạt, nên thường lợi dụng đại bác để bắn những quả hơi sang mặt trận bên địch. Do đó trách nhiệm của pháo binh rất nặng nề.

4. Công binh - Nói đến công binh, có người cho là những người lính vác cuốc xẻng đi đào hào, đắp ụ, bắc cầu, xây cống. Đó là những công binh về thời trường. Còn công binh ngày nay phải hiểu

biết những kỹ thuật về chiến tranh, phải là những đội quân cơ giới hoá biết dùng máy móc chạy bằng điện để kiến thiết trận địa, đào đê-ông hầm, phá huỷ những ch-ông ngại vật trên cạn, d-ới n-ớc. Ngoài ra, công binh còn phải bắc dây điện tín, điện thoại, đặt máy vô tuyến điện, đặt đê-ông sắt, bắc cầu qua sông, v.v..

Trong thời đại chiến tranh khoa học, nhất là từ khi phát minh ra nhiều binh khí chuyển vận bằng điện, công binh đã đóng vai tuồng quan trọng trong lực quân.

5. Chí trọng binh - Tr-ớc kia, chí trọng binh th-ờng ở mặt sau quân đội, dùng lừa ngựa, xe cộ để vận tải l-ơng thực, súng đạn và đi thành đội dài. Nh-ng ngày nay, binh khí luôn luôn hoạt động trên mặt trận vừa xa, vừa rộng, vừa dài, nên việc vận tải binh khí, quân nhu, l-ơng thực tiếp tế cho quân đội rất là vất vả, khó khăn. Vì thế, chí trọng binh không thể đi đằng sau bộ đội nh- lúc hành quân mà phải tiến ra hoạt động tận phòng tuyến thứ nhất mới có thể cung cấp đầy đủ cho bộ đội về mọi ph-ơng tiện.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 344,
ngày 13-9-1946.

ĐIỆN GỬI CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

Bản thoả hiệp tạm thời (Modus vivendi) đã ký ngày 14-9 với Chính phủ Pháp⁴². Bản sao sẽ gửi về bằng máy bay. Gửi lời chào thân ái cụ Huỳnh, các nhân viên trong Chính phủ, Quốc hội và đồng bào toàn quốc.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 355,
ngày 24-9-1946.

LỜI PHÁT BIỂU VỚI NHÂN DÂN PHÁP QUA ĐÀI PHÁT THANH PARI

Bốn phận của tôi gọi tôi về n- ớc để giữ nhiệm vụ của tôi. Tr- ớc khi rời đất Pháp, tôi muốn tuyên bố một lần nữa, lòng thân ái của tôi đối với nhân dân Pháp, lòng khăng khít của tôi đối với lý t- ờng dân chủ mà dân tộc Pháp là ng- ời tiên phong. Mối cảm tình ở xung quanh tôi trong thời kỳ tôi ở đất Pháp, làm cho tôi cảm thấy thấm thía đến tận thâm tâm. Những cử chỉ thân ái mà nhân dân Việt Nam, do tôi đại diện, nhận đ- ợc của nhân dân Pháp, giúp rất nhiều vào việc xây đắp tình thân thiện giữa hai dân tộc.

Công việc ở Hội nghị Phôngtennoblô ch- a đ- a đến mục đích, ch- a đ- a đến kết quả cụ thể thật đấy, nh- ng tôi hiểu biết nhân dân Pháp, tôi biết rằng lý t- ờng thời 1789 lúc nào cũng vẫn mạnh mẽ trong nhân dân Pháp.

Tôi tin chắc rằng nhân dân Pháp rất muốn nối với Việt Nam, n- ớc Cộng hoà chị em với n- ớc Cộng hoà Pháp, những mối dây liên lạc chặt chẽ. Một khi những sự hiểu nhầm đã tiêu tan, hội nghị Việt- Pháp sẽ lại mở, không lâu nữa, tôi hy vọng rằng sẽ đi tới sự thoả thuận mà hai bên mong muốn. N- ớc Pháp, một n- ớc chiến đấu cho tự do và dân chủ, đã tỏ rõ lòng tôn trọng chủ quyền và t- cách của Việt Nam trong Hiệp định 6-3-46.

Ngoài ra, không gì làm cho n- ớc Pháp để nhiều tâm trí nghĩ tới bằng việc tìm cách làm bành tr- ớng ảnh h- ưởng của n- ớc Pháp trên

thế giới. Thế mà ph- ơng tiện hoà bình dễ bành tr- ớng ảnh h- ưởng đó chỉ có thể là khối Liên hiệp Pháp trong đó n- ớc Việt Nam là một trong những hội viên đầu tiên.

Tất cả mọi điều đều làm cho hai dân tộc chúng ta thân ái nhau: lý t- ờng chung và quyền lợi chung. Không có điều gì làm ngăn cản sự tiến triển của lịch sử.

Tình thân thiện Việt - Pháp một ngày gần đây, do một hiệp - ớc công bằng định rõ, sẽ làm cho khối Liên hiệp Pháp có uy danh và thịnh v- ượng. Cả đến nền hoà bình thế giới cũng sẽ lợi rất nhiều do tình thân thiện bền chặt giữa chúng ta.

Một lần nữa, tôi thành thực cảm ơn Chính phủ Pháp và nhân dân Pháp.

Nói tối ngày 15-9-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 348,
ngày 17-9-1946.

HÌNH THỨC CHIẾN TRANH NGÀY NAY

Chiến tranh ngày nay phức tạp vô cùng. Tr- ớc kia chỉ có quân đội đánh nhau ở tiền tuyến và trên mặt đất hay trên mặt n- ớc, nên ng- ời ta gọi là bình diện chiến tranh. Ngày nay đánh nhau ở cả trên không và cả ở tiền tuyến cũng nh- ở hậu ph- ơng, nên ng- ời ta gọi là lập thể chiến tranh. Tr- ớc kia chỉ đánh nhau về một mặt quân sự, nh- ng ngày nay đánh nhau về đủ mọi mặt quân sự, kinh tế, chính trị, t- t- ờng nên ng- ời ta gọi là toàn diện chiến tranh.

I- VỀ QUÂN SỰ:

1. Đánh nhau trên mặt đất:

a- Dã chiến.- Hai bên đánh nhau ở ngoài mặt trận bằng súng ống, xe tăng, đại bác.

b- Hoá học chiến. - Dùng súng bắn hay tàu bay thả các thứ hơi ngạt và hơi độc.

c- Gián điệp chiến.- Ngoài mặt trận phái gián điệp lẫn sang bên địch tuyên truyền hay dò xét tình hình.

d- Phá hoại các cơ quan trọng yếu của bên địch.

2. Đánh nhau trên mặt bể:

a- Hạm đội hai bên đánh nhau.

b- Dùng tàu chiến phong toả địch.

c- Cắt đứt đ- ờng giao thông của bên địch và tìm cách che chở đ- ờng giao thông của bên mình.

d- Phá hoại các căn cứ hải quân.

3. Đánh nhau trên không:

a- Phi cơ hai bên chiến đấu ở trên không.

b- Phái phi cơ đi ném bom những nơi quan trọng của bên địch.

c- Cho tàu bay đi dò xét tình hình các mặt trận và rải truyền đơn tuyên truyền.

d- Bay lên trên không để phòng vệ những nơi quan trọng d- ới mặt đất.

II- VỀ KINH TẾ:

1- Đảo loạn hay phá hoại kinh tế của bên địch.

2- Đối với bên địch, thi hành chính sách phong toả làm cho chúng bị cô lập về kinh tế, không thể mua bán với các n- ớc ngoài.

3- Tìm mọi cách ngăn cản bên địch không thể trừ liệu đ- ợc tiền tài hay phẩm vật để sung vào chiến phí.

4- Tổng động viên để có thể thu đ- ợc hoặc giữ lấy tất cả các nguồn lợi.

5- Dùng mọi ph- ơng pháp để trừ liệu chiến phí.

6- Thi hành mọi ph- ơng sách làm cho nhân dân đ- ợc sống yên ổn, no đủ trong lúc có chiến tranh.

III- VỀ CHÍNH TRỊ, TỨC LÀ VỀ NGOẠI GIAO, NỘI CHÍNH VÀ TUYÊN TRUYỀN:

1- Nêu cao chính nghĩa và kêu gọi d- luận tán đồng lập tr- ờng của mình.

2- Đề phòng n- ớc thứ ba đi về phe với địch.

3- Trên tr- ờng quốc tế, làm thế nào cho n- ớc mình không bị cô lập mà vẫn giữ đ- ợc địa vị - u thắng.

4- Dùng mọi mảnh khoé ngoại giao để chiếm đ- ợc thắng lợi.

IV- TƯ TƯỞNG CHIẾN TRANH¹⁾ TỨC LÀ GIÁN ĐIỆP CHIẾN HAY CÂN NÃO CHIẾN:

1- Dò xét tình hình bên địch về mặt chính trị, kinh tế, quân sự.

¹⁾ Chiến tranh t- t- ờng.

2- Xúi giục những phần tử bất bình hoặc những dân tộc khác ở n- ớc địch nổi dậy phản kháng hay gây chuyện.

3- Ngăn cản công cuộc tổng động viên của bên địch.

4- Phá hoại máy n- ớc, máy đèn, dây điện, các đ- ờng giao thông.

5- Gây những cuộc bãi công của thợ thuyền hay cuộc bạo động của nông dân.

6- Ám sát những ng- ời quan trọng của bên địch, ngầm m- u cuộc đảo chính để đánh đổ chính phủ.

7- Phao những tin tức hay những chuyện làm cho địch và dân bên địch bối rối, hoang mang, mất nhuệ khí, không còn tin t- ờng về thắng lợi cuối cùng nữa.

8- Làm cho bên địch tê liệt không còn đủ sức gây chiến.

9- Đ- a ngoại giao của bên địch đến chỗ bế tắc.

10- Gây nội chiến và phong trào cách mạng ở n- ớc địch.

Nói tóm lại, chiến tranh ngày nay phức tạp và hết sức khó khăn. Không dùng toàn lực của nhân dân về đủ mọi mặt để ứng phó, không thể nào thắng lợi đ- ợc.

Q.Th.

Báo *Cửu quốc*, số 351,
ngày 20-9-1946.

THƯ GỬI GIA ĐÌNH ÔNG RAYMÔNG ÔBRẮC¹⁾

Cảng Xa-it, ngày 22 tháng 9 năm 1946

Các bạn thân mến của tôi,

Từ khi chúng tôi lên đ- ờng, biển lặng, thời tiết đẹp. Hàng ngày, chúng tôi ngắm mặt trời mọc và mặt trời lặn, quang cảnh thật hùng vĩ và tuyệt vời.

Trên tàu, chúng tôi không có nhiều việc để làm. Chúng tôi đọc sách báo, nói chuyện, nghỉ ngơi và chúng tôi nhớ đến các bạn. Những ng- ời bạn mới của chúng tôi, các sĩ quan và thuỷ thủ, đều rất dễ mến. Các đồng chí của tôi (Thiện²⁾, Huỳnh³⁾ và bốn ng- ời nữa mà các bạn ch- a quen biết) và tôi, chúng tôi đều mạnh khoẻ. Tôi gửi đến các bạn những tình cảm thân thiết nhất của tôi. Tôi ôm chặt Giáng Pie, Catêrin và cô cháu bé nhỏ thân thiết của tôi. Tôi gửi

¹⁾ Raymông Ôbrắc (Raymond Aubrac), cựu Uỷ viên Cộng hòa ở Mácxây, đại biểu Quốc hội Pháp, một ng- ời bạn Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày 28-7-1946, nhận lời mời của ông bà Raymông Ôbrắc, Ng- ời từ khách sạn Roayan Môngxô chuyển về ở tại gia đình ông bà, số 190 đ- ờng Pari, quận Xen ê Oa (Seine et Oire) (B.T).

²⁾ Đỗ Đình Thiện.

³⁾ Vũ Đình Huỳnh.

chiếc hôn yêu quý cho Ginét và gửi lời chào các bạn của chúng ta:
Bi-u, Đaxchiê và các bạn khác.

HỒ CHÍ MINH

Th- tiếng Pháp, bản chụp
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

THƯ TRẢ LỜI BÀ SỐTXI TRONG HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ PHÁP¹⁾

*Trên chiến hạm Duymông Đuyécvin,
ngày 22 tháng 9 năm 1946*

Th- a bà,

Tôi xin cảm ơn bà về bức th- của bà, bức th- đã làm cho tôi vô cùng xúc động. Rõ ràng trong th- bà đã nói lên tình cảm chung của những bà mẹ Pháp có con đang đi lính ở Đông D- ơng. Vậy trong th- này tôi xin phép đ- ọc trả lời tất cả những ng- ời phụ nữ Pháp có con, chồng, anh em, chồng ch- a c- ối hoặc bạn bè hiện đang làm quân dịch ở Đông D- ơng.

Theo Tạm - ớc đ- ọc ký ngày 14 tháng 9 vừa qua giữa Chính phủ Pháp và Chính phủ Việt Nam, thì hai bên phải đình chỉ mọi sự đối địch. Về phần tôi, tôi sẽ làm hết sức mình để cho điều khoản này cũng nh- mọi điều khoản khác đ- ọc thi hành một cách trung thực. Tôi mong rằng về phía những ng- ời bạn Pháp của chúng tôi họ cũng sẽ hành động nh- vậy. Nh- thế máu sẽ thôi không đổ nữa, và những nỗi lo âu của các bà mẹ Pháp và Việt Nam sẽ không còn.

Tuy nhiên, việc xem xét kỹ l- ỡng nguyên nhân của những sự

¹⁾ Bà Sốtxi (Chossis) trong Hội liên hiệp phụ nữ Pháp viết th- gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ngày 14-9-1946, kèm theo tám ảnh của bà. Bức th- hiện đ- ọc l- u ở Bảo tàng Cách mạng Việt Nam

kiện đau xót đã làm đổ máu mối quan hệ giữa nhân dân hai nước chúng ta là rất cần thiết.

Các bà yêu đất nước mình, các bà mong muốn nước mình được độc lập và thống nhất. Nếu có kẻ nào tìm cách xâm phạm nền độc lập và sự thống nhất ấy, thì tôi tin chắc rằng các bà sẽ đấu tranh đến cùng để bảo vệ nó. Chúng tôi cũng thế, chúng tôi yêu Tổ quốc Việt Nam của chúng tôi, chúng tôi cũng muốn Tổ quốc chúng tôi được độc lập và thống nhất. Liệu các bà có kết tội chúng tôi vì chúng tôi đã đấu tranh chống những kẻ tìm cách chinh phục và chia cắt Tổ quốc chúng tôi không?

Ngài Pháp đã đau khổ vì bị chiếm đóng trong bốn năm. Trong bốn năm ấy, các bà đã tiến hành "cuộc kháng chiến và đánh du kích". Ngài Việt Nam chúng tôi cũng đã đau khổ vì bị chiếm đóng trong hơn 80 năm; chúng tôi cũng đã kháng chiến và đánh du kích.

Vì sao những ngài kháng chiến Pháp được coi như những anh hùng? Vì sao những ngài du kích Việt Nam lại bị xem như những tên ăn cướp và những kẻ giết ngài?

Ngài ta cho rằng những ngài Pháp đến Đông Dương là những ngài đi khai hoá. Tôi cũng mong như vậy! Nhưng ngài ta không thể khai hoá ngài khác bằng đại bác và xe tăng!

Nếu những thanh niên Pháp đến Việt Nam như những công nhân, kỹ thuật viên hoặc nhà bác học, thì tôi xin bảo đảm với các bà rằng họ sẽ được đón tiếp nồng nhiệt như những ngài bạn, những ngài anh em. Và các bà mẹ Pháp sẽ không có điều gì phải lo ngại cho số phận của họ cả.

Nhưng, một khi những ngài này đến với tư cách là những kẻ đi chinh phục có vũ trang và lại yên trí rằng tất cả những ngài yêu nước bản xứ đều là kẻ thù của họ, còn những ngài kia, về phía họ, họ đã quyết tâm đứng lên bảo vệ đất nước quê hương của mình, thì sự đối địch là điều không thể tránh khỏi.

Hơn nữa, việc tuyên truyền thiên vị lại luôn luôn tìm cách thổi

phồng các sự kiện và kích động tinh thần. Ngài ta nói với các bà có bao nhiêu ngài Pháp bị giết và bị thương, nhưng ngài không hề nói với các bà là có bao nhiêu ngài kháng chiến Việt Nam bị chết và bị thương, bao nhiêu làng mạc Việt Nam bị thiêu huỷ.

Trong khi một bà mẹ Pháp thương khóc đứa con của mình thì có biết bao nhiêu bà mẹ Việt Nam vừa khóc thương những ngài con bị chết lại vừa đau xót vì nỗi nhà tan cửa nát!

Cần phải nói với các bà rằng mỗi khi có một ngài Pháp chết thì ít nhất cũng có 10 ngài Việt Nam phải bỏ mạng, chỉ vì một lẽ đơn giản là ngài Pháp có máy bay, tàu bò và các thứ vũ khí tinh xảo khác, còn ngài Việt Nam thì không có những thứ đó!

Phải chấm dứt cuộc huynh đệ tàn này! Ngài Việt Nam và ngài Pháp chúng ta cũng theo đuổi một lý tưởng giống nhau: Tự do - Bình đẳng - Bác ái. Chúng ta có cùng một mục đích giống nhau là chế độ dân chủ. Chúng ta cần nhờ cậy lẫn nhau. Ngài Việt Nam chúng tôi cũng yêu mến nước Pháp và những ngài Pháp bạn hữu, chúng tôi bảo đảm tôn trọng những quyền lợi kinh tế và văn hoá của ngài Pháp ở Việt Nam. Nhưng chính vì để thực hiện sự hợp tác bình đẳng và hữu nghị ấy, chúng tôi quyết dùng tất cả sức mình để giành được nền độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ của chúng tôi.

Chỉ cần nước Pháp công nhận nền độc lập của chúng tôi thì nước Pháp sẽ chiếm được trái tim và tình cảm của tất cả những ngài Việt Nam! Và chúng ta sẽ cùng nhau xây dựng khối Liên hiệp Pháp, một khối liên hiệp tự do, vững chắc và hữu nghị.

Theo tinh thần bốn bề đều là anh em, tôi yêu mến thanh niên Pháp cũng như yêu mến thanh niên Việt Nam. Đối với tôi, sinh mệnh của một ngài Pháp hay sinh mệnh của một ngài Việt Nam đều đáng quý như nhau. Tôi thành thực mong muốn thanh niên Pháp và thanh niên Việt Nam hiểu biết lẫn nhau và yêu mến nhau như anh em.

Hỡi các bà mẹ Pháp! Tôi kêu gọi tinh thần yêu n- ớc cao quý và tình mẫu tử của các bà. Các bà hãy giúp chúng tôi ngăn chặn những sự hiểu lầm và mau chóng gây dựng mối tình hữu nghị và tinh thần hoà hợp giữa các con em chúng ta. Và các bà sẽ nhận đ- ợc tấm lòng biết ơn của ng- ời con không chỉ của thanh niên Pháp mà cả của thanh niên Việt Nam.

HỒ CHÍ MINH

Bút tích tiếng Pháp, l- u tại
Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

NHỮNG BỨC ĐIỆN GỬ NGÀY 24 THÁNG 9 NĂM 1946

ĐIỆN GỬ BỘ TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
LỤC QUÂN PHÁP MISOLÊ

Gửi ngài Misolê, Bộ tr- ởng phụ trách lục quân. Pari.

Tôi đang ở trên chiến hạm Duymông Duyécvin. Thuyền tr- ởng Ônây (Oneil) và đoàn thuỷ thủ đều rất đáng mến.

Xin gửi Ngài những lời cảm ơn chân thành và hữu nghị.

Nhờ Ngài chuyển lời chúc mừng của tôi đến phu nhân Misolê và hôn các cháu.

H.C.M.

ĐIỆN GỬ TƯỚNG GIOĂNG,
TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG QUÂN ĐỘI PHÁP

Gửi T- ổng quân Gioăng, Tổng tham m- u tr- ởng. Pari.

Tôi rất mạnh khoẻ trên chiến hạm Duymông Duyécvin. Thuyền tr- ởng Ônây và nhân viên trên tàu đều rất đáng mến.

Xin gửi Ngài những lời cảm ơn chân thành và hữu nghị.

Xin gửi lời chúc mừng tới t- ổng quân phu nhân và hôn các cháu.

H.C.M.

ĐIỆN GỬI ĐÔ ĐỐC MUYDOLIA

Gửi Đô đốc Muydolia (Muselir). Pari.

Chúng tôi rời Cảng Xa-it hôm nay. Xin gửi Ngài những lời cảm ơn chân thành và hữu nghị.

H.C.M.

ĐIỆN GỬI CHÍNH PHỦ VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Gửi Chính phủ Việt Nam. Hà Nội.

Chúng tôi rời Cảng Xa-ít ngày 24 tháng 9. Mọi người đều khoẻ mạnh. Gửi lời chào thân ái tới Cụ Huỳnh, Cụ Tố, Chính phủ và toàn thể đồng bào.

H.C.M.

Bút tích tiếng Pháp, bản chụp
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

NHỮNG BỨC ĐIỆN GỬI TRÊN ĐƯỜNG VỀ NƯỚC

ĐIỆN GỬI TỔNG CHỈ HUY
LỰC LƯỢNG HẢI QUÂN PHÁP LOMONNIÊ

Gửi Ngài Lomonniê (Lemonnier),

Tổng chỉ huy lực lượng Hải quân. Pari.

Cuộc hành trình tuyệt diệu trên chiến hạm Duymông Đuyếcvin. Thuyền trưởng Ônây và đoàn thủy thủ rất đáng mến.

Xin gửi Ngài những lời cảm ơn chân thành và hữu nghị.

H.C.M.

ĐIỆN GỬI CỤ HUỲNH THỨC KHÁNG
VÀ CHÍNH PHỦ VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Gửi Cụ Huỳnh và Chính phủ Việt Nam. Hà Nội.

Chúng tôi qua Hồng Hải. Mọi việc đều tốt đẹp. Nếu đã nhận được bản sao Tạm - ước, yêu cầu giải thích cho đồng bào và bắt đầu ngay những việc cần thiết để thực hiện Tạm - ước đó.

Gửi lời chào thân ái đến Chính phủ, Quốc hội và toàn thể đồng bào.

H.C.M.

**ĐIỆN GỬI CHÍNH PHỦ
VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ**

Chúng tôi ở lại Gibuti (Djibouti) đến 30 tháng 9, sau đó ở Tơranhômali, Xâylan (Trincomali, Ceylan)¹⁾ từ ngày 9 đến ngày 10 tháng 10. Yêu cầu cho biết tình hình chung trong n-ớc.

Địa chỉ: Chiến hạm Duymông Duýcvin.

H.C.M.

**ĐIỆN GỬI TIẾN SĨ ANÂY,
ĐẠI DIỆN CHÍNH PHỦ ẤN ĐỘ TẠI CÔLÔMBO**

Gửi tiến sĩ Anây,

Đại diện Chính phủ ấn Độ tại Côlômbô,

Tôi gửi Ngài tấm ảnh của tôi và xin cảm ơn Ngài. Th- ký của tôi đã ghi sai tên họ của Ngài. Mong Ngài thứ lỗi. Gửi tới Ngài những lời chúc tốt đẹp nhất.

H.C.M.

**ĐIỆN GỬI THỦ TƯỚNG ẤN ĐỘ PĂNGĐI NÊRU
(PANDIT NEHRU), CHÍNH PHỦ ẤN ĐỘ, NIU ĐÊLI.**

Tôi đã gặp tiến sĩ đáng kính Anây (Aney). Xin cảm ơn tình hữu nghị của Ngài. Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi gửi lời chào anh em tới Ngài, Chính phủ và nhân dân của dân tộc Ấn Độ vĩ đại.

H.C.M.

¹⁾ Nay là Xri Lanca.

ĐIỆN GỬI CAO ỦY PHÁP TẠI SÀI GÒN

Điện mật.

Gửi Cao uỷ Pháp tại Sài Gòn.

Cảm ơn bức điện quý mến của Ngài. Tôi sẵn sàng gặp gỡ các Ngài, tùy theo sự sắp xếp của các Ngài.

H.C.M.

ĐIỆN GỬI MAHÁTMA GĂNGĐI

Gửi Mahátma Găngđi (Mahatma Gandhi)

Nhờ Chính phủ Ấn Độ tại Đêli chuyển giúp.

Xin gửi tới Ngài lời chúc mừng nồng nhiệt nhất nhân kỷ niệm lần thứ 77 ngày sinh của Ngài và chúc Ngài tr- ởng thọ hai lần 77 tuổi.

Chủ tịch n- ớc Việt Nam

HỒ CHÍ MINH

Trên chiến hạm Duymông Duýcvin

**ĐIỆN GỬI TƯỚNG GIOĂNG,
TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG QUÂN ĐỘI PHÁP**

Gửi T- ớng Gioăng,

Th- a T- ớng quân, ng- ời bạn thân mến,

Chúng tôi vừa rời Cảng Xơranhpôli ngày hôm nay. Còn chừng m- ời ngày nữa là tôi sẽ về đến n- ớc tôi.

Tôi vẫn rất khoẻ trên chiến hạm Duymông Duýcvin. Tôi thành thật cảm ơn Ngài về điều đó.

Trung tá Tuytănggiơ (Tutenges), đã cùng tôi l- ọt đi, bây giờ lại cùng về với tôi, là một ng- ời can đảm. Nhân dịp này tôi phải báo

để Ngài quan tâm tới trung tá.

Ngay khi về nước, tôi sẽ làm hết sức mình để củng cố tình hữu nghị và hợp tác giữa hai dân tộc chúng ta.

Tôi gửi Ngài những tình cảm hữu nghị quý báu nhất và nhờ Ngài chuyển lời chúc mừng của tôi tới đồng quân phu nhân và hôn các cháu.

H.C.M.

Bút tích tiếng Pháp, bản chụp
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

DIỆN GỬI ÔNG M.HÊTÔRÍCH¹⁾

Gửi ông Hêtorích thân mến,

Tôi vừa đọc một cuốn sách "Độc lập" của ông. Ngoài một vài điều cần nhắc, tôi phải nói rằng cuốn sách đó là khách quan và chân thật.

Khi nói về Việt Minh và sự hợp tác Pháp - Việt, ông viết:

"Dù muốn hay không muốn, dù có những sai sót... Việt Minh đang đại diện cho tâm hồn hiện tại của Đông Dương, của Việt Nam. Ngọn gió độc lập đang thổi trên toàn châu Á...

"... Một nhân dân nhân dân Việt Nam, nếu họ có phải học tất cả để có thể tự quản lý mình, họ cũng sẽ không bao giờ chịu rơi vào sự thối nát nữa.

"Và cuối cùng, lý tưởng của Việt Nam trước hết là sự thống nhất của Việt Nam, sự thống nhất của cả ba xứ Nam Kỳ, Trung Kỳ, Bắc Kỳ mà dân chúng ở đây đều cùng chung một nòi giống và nói chung một thứ tiếng...

¹⁾ Jean Michel Hertrich, nhà báo Pháp, một trong những phóng viên có mặt rất sớm ở Sài Gòn trong những ngày Cách mạng Tháng Tám, sau đó ra Hà Nội. Có dịp quán sát tình hình ở miền Nam, ở Hà Nội, trực tiếp tiếp xúc với người Việt Nam đủ các tầng lớp giai cấp, ông đã viết cuốn "Độc lập hay là chết. Những điều mắt thấy ở Đông Dương" (*L'indépendance ou la mort. Choses vues en Indochine*) và xuất bản tại Paris tháng 7- 1946 đúng vào dịp Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng phái đoàn Việt Nam sang Pháp dự Hội nghị Phôngtennôblô.

"Chỉ có một cuộc tr- ng cầu ý kiến trung thực mới có thể giải quyết đ- ọc vấn đề. Nếu việc thống nhất của Việt Nam đ- ọc thực hiện, thì với sự thoả thuận, một sự thoả thuận thẳng thắn với họ, nên hoà bình ở Đông D- ơng sẽ có chỉ trong vài tuần lễ. Đó là sự hợp tác để tái thiết.

"Nếu bằng những thủ đoạn ít nhiều ranh mãnh, chúng ta định xoá bỏ và tách Nam Kỳ ra khỏi khối Việt Nam, chắc chắn chúng ta không bao giờ có đ- ọc sự hợp tác của nhân dân Việt Nam. Điều đó có nghĩa rằng Hồ Chí Minh dù có cúi mình tr- ớc bạo lực, tình trạng mất ổn định vẫn sẽ xảy ra cho đến ngày mà những sự nổi dậy mới dẫn đến những hy sinh mới".

(Th- a tác giả thân mến, tôi phải nói với ông rằng, tôi phải nói với nhân dân Pháp và nhân dân Việt Nam rằng Hồ Chí Minh không bao giờ chịu cúi mình tr- ớc bạo lực vì Hồ Chí Minh là một phần không thể chia cắt của nhân dân ông ta, ông ta mong muốn những gì mà nhân dân mong muốn, ông ta hành động điều mà cả nhân dân ông hành động).

"Là những kẻ chiến thắng hay mãi mãi là những ng- ời bạn, n- ớc Pháp chọn điều nào?".

Về điểm này, ông đã tiếp cận đ- ọc chân lý. Và tôi tin chắc rằng chân lý sẽ chiến thắng.

Rất thân ái
HỒ CHÍ MINH

Bút tích tiếng Pháp, bản chụp
l- u tại Viện Hồ Chí Minh.

BINH PHÁP TÔN TỬ

BÀN VỀ KẾ HƯ THỰC

Muốn chiến đấu thắng lợi, bao giờ cũng phải chiếm địa vị chủ động. Xem xét nơi nào quân địch có thực lực mạnh để tránh và nơi nào quân địch yếu để tiến công, nh- thế là xem xét tình hình h- thực của bên địch. Biết rõ đ- ọc thế h- thực của địch, mới có thể bày đ- ọc m- u kế tiến thoái. Lúc nên tiến sẽ tiến, lúc nên thoái sẽ thoái là giữ đ- ọc địa vị chủ động. Vậy kế h- thực là một kế rất thần diệu trong tất cả các binh pháp. Theo Tôn Tử, muốn thực hành kế h- thực, phải theo mấy nguyên tắc sau đây:

1) Tiến ra mặt trận tr- ớc quân địch để chiếm lấy những địa điểm quan trọng về chiến l- ọc. Có nh- thế mới chuẩn bị đ- ọc hoàn thiện, chỉ đợi quân địch tiến đến là đánh, không hốt hoảng, không hấp tấp, không nhọc mệt mảy mà thu công đ- ọc nhiều. Chiếm lấy thế lợi, đợi quân địch tự dẫn mình lại làm mồi cho súng đạn, chứ không chịu hãm vào địa vị bị động để quân địch giầy xéo, đó là m- u trí của các bậc t- ớng giỏi.

2) Dữ quân địch đến chỗ mình định đánh. - Làm cho quân địch t- ởng lầm chỗ mình định đánh rồi kéo quân đến, nghĩa là làm cho quân địch t- ởng h- là thực, hoặc làm cho quân địch thấy địa điểm mình đóng quân rất kiên cố, không dám tiến quân đến, sợ bị hại, nghĩa là làm cho quân địch t- ởng thực là h- .

3) Khi quân địch đã chiếm đ- ợc địa thế có lợi rồi và đã chuẩn bị sẵn sàng để chiến đấu thì phải lợi dụng mọi ph- ơng pháp làm cho quân địch đuổi đánh mãi miết đến nỗi quân hao, lực kiệt.

4) Thấy l- ơng thực của quân địch sung túc, phải dùng thủ đoạn cắt đứt đ- ờng vận tải hoặc đốt huỷ kho tàng, khiến địch quân bị hãm vào cảnh đói rét, mất nhuệ khí chiến đấu.

5) Quân địch đ- ơng ở yên, mình tìm cách quấy rối hoặc đánh úp.

6) Quân địch dự đoán ta sẽ đánh mặt nào, tất nhiên đem quân phòng bị, vậy ta phải phái một tiểu độ¹⁾ ra mặt đó để tỏ cho địch biết ta định đánh thật, rồi sẽ phái đại đội²⁾ tiến đánh vào mặt nào mà quân địch không phòng ngự.

7) Trong lúc địch đ- ơng mạnh, hành quân phải hết sức khéo, tuy đi đ- ờng xa mà không cảm thấy nhọc mệt, nguy hiểm nh- đi vào những chỗ không có bóng quân địch hoặc quân địch không đủ sức chống cự.

8) Đã tiến đánh nơi nào là có thể giữ ngay đ- ợc nơi ấy, nghĩa là phải đánh vào chỗ địch không phòng giữ hoặc sự phòng giữ rất yếu ớt.

9) Đứng vào thế thủ, thời phải giữ thật chắc, nghĩa là giữ nơi nào địch không tiến đánh đ- ợc hoặc tiến đánh mà không sao chiếm nổi, nh- vừa đánh vừa giữ, hoặc tìm cách lừa quân địch để mà giữ hoặc đánh nhau ở xa nơi phòng ngự.

Trên những trận địa chiến ngày nay, ng- ời ta đã áp dụng phép công thủ của Tôn Tử rất đ- ợc công hiệu. Muốn đánh chiếm những nơi có nhiều pháo đài kiên cố, tr- ớc hết dùng nhiều súng đại bác hoặc phái nhiều phi cơ để bắn phá thật dữ dội làm huỷ hoại những kiến trúc về quân sự; sau đó sẽ phái xe tăng che chở cho bộ binh tiến lên và đồng thời vẫn bắn phá, vẫn ném bom để ngăn trở quân địch không thể đ- a viện binh đến đ- ợc. Nh- thế, đã định đánh nơi

¹⁾ Đội quân nhỏ.

²⁾ Đội quân lớn.

nào là có thể chiếm đ- ợc. Lại muốn giữ vững một nơi nào, phải xây dựng những cơ quan phòng ngự thật kiên cố, nhất là phải dự bị một số lớn phi cơ, và đại bác để chống với phi cơ và đại bác của bên địch.

Nói tóm lại, kế h- thực của Tôn Tử rất mầu nhiệm. Muốn đánh đ- ợc thắng lợi, hành động phải bí mật, đừng để cho quân địch biết mà đề phòng. Trái lại, muốn phòng giữ chắc chắn đừng nên để lộ cơ m- u, h- thực của mình, khiến cho quân địch không biết đánh vào nơi nào, đừng nơi nào. Thi hành đúng kế h- , thực, thắng lợi sẽ cầm chắc trong tay.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 358,
ngày 27-9-1946.

BINH PHÁP TÔN TỬ

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIỮ VÀ TIẾN THOÁI

Ph- ơng pháp dụng binh là ph- ơng pháp thiên biến vạn hoá. Tuỳ theo thời cơ, theo địa điểm, theo tình hình bên địch, ng- ời làm t- ổng lúc bày thế trận này, lúc bày thế trận khác. Mỗi lần chiến đấu lại có một thế trận riêng. Tôn Tử đã ví tính chất của mỗi thế trận nh- tính chất của n- ớc. N- ớc lúc nào cũng chảy xuống chỗ trũng chứ không thể chảy ng- ược lên cao đ- ợc. Dụng binh bao giờ cũng đánh chỗ yếu mà tránh chỗ mạnh của quân địch. Nh- vậy, cần phải biết rõ tình hình h- ệ thực của quân địch. Để biết tình hình ấy, Tôn Tử có bày ra bốn ph- ơng pháp sau đây:

1) Dò xét hành động của bên địch để có thể đoán tr- ớc đ- ợc thế lợi hại, thế hơn thua của mình đối với địch.

2) Khi sắp tiến gần quân địch, phải trinh sát những m- u ch- ớc đối phó của chúng.

3) Dò xét cẩn thận địa hình để phân biệt nơi nào tiến quân đến sẽ có lợi, nơi nào mình xông vào sẽ bị bại.

4) Muốn chắc chắn hơn nữa, nên cùng với quân địch giao tranh những trận nhỏ để thử sức của đôi bên.

Ngoài những ph- ơng pháp trên, Tôn Tử khuyên nên dò xét để biết tr- ớc ngày nào quân địch sẽ tiến đánh và sẽ đánh vào nơi nào. Biết tr- ớc đ- ợc nh- vậy, mình mới có thể chuẩn bị sẵn sàng và đầy

đủ đ- ợc. Nh- biết tr- ớc quân địch thế nào cũng phải tiến qua đ- ồng hẻm, mình sẽ phái quân đi mai phục, đợi địch tiến đến, sẽ đổ lên đánh úp.

Biết rõ đ- ợc h- ệ thực của bên địch, mới có thể quyết định đ- ợc nên đánh hay nên giữ, nên tiến hay nên thoái.

Theo ph- ơng pháp tiến thoái của Tôn Tử thì đã tiến phải tiến vào nơi nào quân địch không thể chống cự nổi, nghĩa là nơi nào chúng không phòng bị, hoặc có phòng bị nh- ng sơ sài, không có thực lực gì.

Nhất là càng đánh bất ngờ đ- ợc chừng nào, càng thu đ- ợc nhiều thắng lợi chừng nấy. Biết lợi dụng lúc quân địch có nhiều nh- ợc điểm mà tiến đánh, chẳng những đánh bại đ- ợc chúng mà còn bảo toàn đ- ợc thực lực của mình. Khi dùng chiến l- ợc bao vây, cũng phải đánh vào một nơi nào làm cho quân địch phải rút quân chống đỡ mặt này thì mặt khác bỏ hở lại bị mình tấn công thêm. Đồng thời, vòng vây mỗi lúc càng thắt chặt lại, dù quân địch muốn rút lui cũng không thể đ- ợc.

Lại khi ta muốn đánh nơi nào của quân địch, nh- ng chúng cứ cố thủ không chịu đánh, ta phải phái quân tiến đánh nơi xung yếu khác của chúng. Và khi ta không muốn cùng với quân địch giao chiến mà chỉ muốn giữ thế thủ, ta phải bố trí nơi ta định giữ một cách khôn khéo, làm cho chúng t- ổng nh- một nơi nguy hiểm, không dám tiến vào sợ bị mắc bẫy, nh- kế "không thành" - thành bỏ không nh- ng vẫn làm ra dạng giữ gìn nghiêm mật - của Gia Cát dùng để đối phó với T- Mã Ý. Đó là kế hoạch làm cho địch t- ổng h- là thực.

Dùng những nơi phòng ngự giả đối nh- thế, địch không biết đâu mà phán đoán, sẽ chia sẻ lực l- ợng đi nhiều nơi khác, trong khi mình tập trung lực l- ợng lại để tiến công chúng ở một nơi xung yếu nhất.

Nhất là không để cho quân địch biết nơi mình định đánh. Chúng phải chia quân đi để phòng mọi chỗ. Do đó, lực l- ợng của

chúng bị chia sẻ không thể địch nổi với quân mình nhiều hơn.

Còn chiến lược rút lui là chiến lược bất đắc dĩ. Nhưng khi binh sĩ đã tin tưởng ở người chỉ huy thì rút lui cũng không hại gì đến tinh thần chiến đấu.

Khi định kế hoạch rút lui, phải bí mật dự bị, phải rút lui nhanh chóng và có trật tự. Không nên mang theo nhiều lương, ngựa, xe cộ và những vật cồng kềnh. Nhưng thế nào cũng phải phái một bộ đội nhỏ cầm cự với quân địch đuổi theo để đại đội kịp thời giờ rút lui.

Ngày nay, khi rút lui, người ta có tàu bay trên không hộ vệ, có xe tăng, xe thiết giáp chống đỡ. Lúc bị đuổi gấp, người ta sẽ đặt chông ngại vật hoặc phá đường sá, cầu cống sau khi đã qua rồi, để ngăn cản quân địch không thể tiến nhanh được. Người ta còn hiệu triệu dân chúng thực hành kế hoạch vận động không nhà trống, hoặc chính sách tiêu thổ.

Nói tóm lại, muốn được thắng trận, phương pháp đánh giữ và tiến thoái phải luôn luôn biến đổi hợp với thời cơ, hợp với tình hình trên mặt trận. Nhanh nhẹn, biến hóa như thần, đó là bí quyết của phép dụng binh.

Q.Th. thuật

Báo *Cửu quốc*, số 365,
ngày 4-10-1946.

CHIẾN TRANH TƯ TƯỞNG

Nhưng chúng ta đã thấy, chiến tranh ngày nay không riêng gì về mặt quân sự, mà cả về chính trị, kinh tế, văn hoá nữa. Chiến tranh về mặt văn hoá hay tin tưởng so với những mặt khác cũng không kém quan trọng. Mục đích của nó là làm ly gián quân địch, làm nhụt chí chiến đấu của bên địch.

Theo Tôn Tử, muốn đạt mục đích ấy phải thi hành những thủ đoạn sau đây ở trên mặt trận:

1- Tìm cách chia rẽ quân địch ở mặt trước và ở mặt sau, khiến cho chúng không thể liên lạc được với nhau, rồi tiến quân uy hiếp tả dục hay hữu dục của chúng.

2- Làm cho quân chủ lực và các bộ đội lẻ tẻ khác của địch không cùng nhau hợp sức chống giữ với quân mình được.

3- Phái gián điệp phao ngôn khiến tinh thần của tin tưởng sĩ bên địch hoang mang.

4- Làm cho quân địch nghi kỵ nhau, trên không chỉ huy được dưới, dưới không chịu nghe lệnh trên.

5- Gieo sự chán ghét chiến tranh trong quân địch, khiến binh sĩ của chúng không chịu tập trung để ra chiến trận.

6- Làm cho bộ đội của địch đã bị thua chạy không muốn trở lại bộ đội cũ mà chỉ tìm đường trốn thoát.

Nói tóm lại, phải vận dụng phương pháp tuyên truyền cho địch quân trước sau không đồng lòng, trên dưới không bảo vệ nhau,

không muốn tập trung, không cứu giúp nhau trong khi nguy hiểm.

Ngày nay về quân sự, ng- ời ta coi ph- ơng pháp tuyên truyền là một lợi khí sắc bén nhất. Về tính chất có hai cách tuyên truyền: Tuyên truyền để tấn công, tuyên truyền để phòng ngự. Về đối t- ợng, ng- ời ta chú trọng tuyên truyền n- ớc địch, n- ớc trung lập và dân chúng n- ớc mình.

1/ Đối với n- ớc địch, phải tuyên truyền cho dân chúng hoang mang, rối loạn, mất hẳn nhuệ khí, không tin t- ờng ở sự thắng trận. Ngoài ra lại tìm hết cách khiêu khích quân địch, hoặc xúi giục dân chúng nổi lên bạo động để phá hoại những tổ chức kinh tế, quân sự, chính trị, văn hoá của chúng.

2/ Đối với những n- ớc trung lập, làm cho họ có thiện cảm với mình mà ác cảm với n- ớc địch để nếu họ không về phe với mình đánh lại quân địch thì ít ra họ cũng đứng trung lập.

3/ Đối với dân chúng n- ớc mình, làm cho họ nổi lòng căm hờn quân địch, quyết tâm chiến đấu, tin t- ờng ở thắng lợi và trên d- ới một lòng thề không đội giong chung với quân địch.

Đối với địch, tuyên truyền thành công, có thể không phải đánh mà khuất phục đ- ợc họ. Trong trận Âu chiến, dân chúng Đức bị tuyên truyền rất mãnh liệt. Mỗi ngày, các n- ớc Hiệp - ớc cho rải 20 vạn truyền đơn trên mặt trận. Đồng thời, n- ớc Mỹ lại đ- a ra khẩu hiệu: "Dân tộc tự quyết" làm cho các n- ớc trung lập kéo về phe Hiệp - ớc quốc rất đông. Gần đây, Hồng quân Nga ngoài việc tuyên truyền lại còn chú trọng đến việc phiến động¹⁾ nữa, vì tuyên truyền chỉ có mục đích làm cho một số ít ng- ời hiểu rõ rệt một t- t- ờng gì, còn phiến động là để kêu gọi và thúc đẩy đại đa số dân chúng.

Muốn phiến động dân chúng phải chú trọng mấy điểm sau đây:

1/ Phải lợi dụng những điểm khác nhau giữa quân ta và quân địch.

2/ Chú ý đến đời sống thực tế của quân địch.

¹⁾ Kịch động.

3/ Rải truyền đơn viết bằng chữ của n- ớc địch, nh- ng không nên rải vào lúc hai bên đ- ơng đánh nhau, bom đạn đ- ơng nổ, vì nh- vậy chỉ mua ác cảm với dân chúng mà thôi.

4/ Gửi th- cho binh sĩ bên địch. Trong th- , gửi kèm cả những dụng phẩm hàng ngày nữa hoặc dùng phi cơ, ném xuống mặt trận bên địch, diêm thuốc, hay giấy bút.

5/ Ném xuống cho binh sĩ bên địch những giấy chứng minh hay giấy thông hành. Họ nhất đ- ợc, họ sẽ nảy ra ý bỏ mặt trận để đi nơi khác.

6/ Điều tra những sự bất bình giữa các t- ớng sĩ bên địch rồi lợi dụng những điểm bất bình ấy để ly gián họ.

7/ Dò xét số binh lính bên địch đảo ngũ hay vẫn ở ở hậu ph- ơng có nhiều hay ít rồi tìm cách dẫn dụ họ.

8/ Lợi dụng ngay những dân chúng ở gần mặt trận để làm việc tuyên truyền và phiến động.

9/ Nếu ở hậu ph- ơng của địch, thấy có nhiều phần tử bất bình với chính phủ n- ớc họ, phải cấp tiền và vũ khí cho họ, rồi xúi giục họ nổi loạn chống chính phủ.

Nói tóm lại, về quân sự, không từ một thủ đoạn nào là không làm miễn có lợi cho mình là đ- ợc.

Q.Th.

Báo *Cứu quốc*, số 372,
ngày 11-10-1946.

**NHẬT KÝ HÀNH TRÌNH
CỦA HỒ CHỦ TỊCH**

BỐN THÁNG SANG PHÁP

Đ.H.viết

BỨC THƯ GỬI CHO HAI EM

Em Xuân và em Lan,

Chắc các em cũng nh- tất cả thanh niên, tất cả đồng bào. Các em yêu n- ớc cho nên các em yêu mến Cụ Hồ. Vì Cụ Hồ chỉ biết có n- ớc chứ không biết có mình. Vì n- ớc có cụ Hồ mà làm cho chúng ta càng yêu mến n- ớc.

Anh còn nhớ hôm nọ, cả ngày hai em tỏ vẻ băn khoăn. Hỏi ra mới biết: hai em nghe nói Cụ Hồ ho. Hôm sau hai em vội vàng gửi gói thuốc ho biếu Cụ. Em Nhân và mấy chị em khác cũng làm nh- các em.

Khi phái đoàn ta qua Pháp khai hội thì Chính phủ Pháp mời Cụ Hồ qua chơi. Thấy nói Cụ đi bằng tàu bay thì hai em tò mò hỏi han: Đi máy bay có nhọc mệt không? Máy ngày đến nơi? Thậm chí có bạn em lại rủ nhau viết thư cho Cụ, xin Cụ cho đi.

Ngày Cụ sắp lên đ- ờng, gió m- a nh- trút, và dù hai em ở xa, hai em cũng cố đi biểu tình cho đ- ợc. Không khác gì cả, chỉ mong đ- ợc đi đến Học xá, đ- ợc trông thấy Cụ Hồ.

Các máy bay còn đ- ơng băng đ- ờng sang châu Âu mà anh đã tiếp đ- ợc những bức điện của các em và các đoàn thể đánh theo hỏi thăm tin của Cụ.

Những việc nhỏ đó tỏ cho anh biết rằng: hai em và các bạn luôn luôn nhớ Cụ Hồ, muốn biết Cụ mạnh giỏi thế nào? Ăn uống ra sao? Đi những đâu? Gặp những ai? Nói những chuyện gì? Ng- ời n- ớc Pháp đối với Cụ thế nào? Ng- ời các n- ớc khác đối với Cụ thế nào? Biết bao nhiêu là câu hỏi muốn đ- ợc trả lời.

Mấy bạn anh và anh đ- ợc cái may theo Cụ sang Âu châu. Cho

nên muốn các em vui lòng - nh- ng phải chăm học nữa vào cơ- chúng anh tặng các em món quà này. Chúng anh ghi chép hành trình và công việc mỗi ngày của Cụ gửi về cho các em xem. Ô nh- anh đã trông thấy Xuân và Lan c- ời, đòi xem ngay, đây các em đọc.

Đ.H.

I

CHẶNG BAY ĐẦU TIÊN: GIA LÂM - PÉGOU 1.368 CÂY SỐ - PHONG CẢNH THÀNH PHỐ CALCUTTA - LÒNG YÊU NƯỚC CỦA KIỀU BÀO TA Ở BÊN NƯỚC ẤN ĐỘ.

Ngày 31 tháng 5

Từ tờ mờ sáng, hai bên đ- ờng từ Hà Nội sang Gia Lâm, anh em tự vệ đã đứng gác, cách 10 th- ớc một ng- ời. Quân chúng rất đông.

Trong tr- ờng bay Gia Lâm, bộ đội ta, bộ đội Pháp, các đoàn thể, các bà con và đại biểu Hoa kiều đã chờ sẵn để tiễn chân Hồ Chủ tịch và phái đoàn. Khi xe Cụ Chủ tịch tới, tiếng hoan hô nổi dậy không ngớt. Cụ Chủ tịch, ông Phạm Văn Đồng, t- ớng Valuy và t- ớng Salan đi duyệt qua hai đạo binh Việt và Pháp. Quốc ca hai n- ớc nổi dậy hùng hồn. Sau đó, các đại biểu tặng hoa. Hồ Chủ tịch cùng mọi ng- ời bắt tay ân cần từ biệt, rồi b- ớc lên máy bay.

Hai chiếc máy bay Dakota kiểu Mỹ từ từ mở máy. Trên máy bay và d- ới đất, khăn tay vẫy lên nh- b- ớm bay, giữa tiếng hoan hô và tiếng máy nổ ầm ầm. Máy bay l- ợn quanh vòng rồi v- ợt nghiêng về phía tây.

Một chiếc cho anh em phái bộ. Một chiếc trên có Hồ Chủ tịch với ông Phạm Văn Đồng, ông Hoàng Minh Giám, bác sĩ Nguyễn Văn Luyện, ông Nguyễn Đệ và hai tùy tùng của Cụ Chủ tịch là các ông Vũ Đình Huỳnh, Đỗ Đình Thiện, cùng với t- ớng Salan, ông Darcy, đại uý Cartier. Những ng- ời làm tàu, có trung uý Oignon, ông Sehacgla, thiếu uý Séguineau, thiếu uý Poicar coi vô tuyến điện, ông Dumas coi máy. Máy bay Dakota trung bình mỗi giờ bay chừng 280 cây số. Hôm nay bay từ Hà Nội đến Pégou, một tr- ờng bay gần Rangoon (kinh đô Điện Biên) đúng 1.368 cây số.

Khi gần đến Rangoon gặp cơn giông, phải bay cao hơn 4.000 th- ớc tây. Vì vậy mà có ng- ời lạnh, mà khó thở, đau lỗ tai.

Tr- ờng bay cách thành phố Rangoon xa, đi lại không tiện. Phải ngủ lại ở Pégou. Nhà ngủ rộng rãi, thoáng mát, có đủ điện, n- ớc.

Sự ăn uống thì do ng- ời Anh cung cấp. Họ tiếp đãi một cách rất lịch sự.

Sân tr- ờng bay này khác với những tr- ờng bay khác, toàn lát bằng những tấm sắt mỏng, lỗ chỗ những lỗ tròn to bằng cá ỉu bát. Mỗi tấm sắt rộng chừng một th- ớc, dài hai th- ớc tây. Họ lát cặp díp trên một tấm, d- ới một tấm. Sân bay xây bằng cách này thực tiện và mau chóng hơn làm bằng đá hoặc ciment.

Ngày 1 tháng 6

Sớm dậy, sau bữa lót dạ, bay đến Calcutta thì nghỉ lại. 1.093 cây số.

Khi đến tr- ờng bay, có một thiếu tá ng- ời Anh coi tr- ờng bay, cùng với đại biểu Toàn quyền Anh và lãnh sự Pháp đến đón chào Hồ Chủ tịch. Lãnh sự Pháp đ- a Cụ đến nghỉ tại lữ quán lớn nhất ở Calcutta là lữ quán The Great Eastern. Sẽ nghỉ lại ở đó hai ngày.

Ngày 2 tháng 6

Cụ Chủ tịch đi thăm vị Toàn quyền Anh, rồi đi xem thành phố Calcutta.

Thành phố Calcutta rất rộng, hơn 4 triệu ng- ời. Trong lúc chiến tranh, quân đội Anh và Mỹ đóng ở đó rất đông. Bây giờ đã rút bớt nhiều. Có từng dãy phố của hàng vuông vẫn chừng một th- ớc tây, nh- một cái hòm. Hàng hoá sắp chung quanh, ng- ời chủ ngồi xếp bằng chêm chệ ngồi chính giữa t- ờng nh- không bao giờ đứng dậy và cũng không có chỗ mà đứng dậy b- ớc ra đ- ọc nữa! Lại có 1 cửa hàng cũng vuông và to đúng nh- thế chồng trên cửa hàng đó.

Ngày 1 tháng 6

Sớm dậy, sau bữa lót dạ, bay đến Calcutta thì nghỉ lại. 1.093 cây số.

Khi đến tr- ờng bay, có một thiếu tá ng- ời Anh coi tr- ờng bay, cùng với đại biểu Toàn quyền Anh và lãnh sự Pháp đến đón chào Hồ Chủ tịch. Lãnh sự Pháp đ- a Cụ đến nghỉ tại lữ quán lớn nhất ở Calcutta là lữ quán The Great Eastern. Sẽ nghỉ lại ở đó hai ngày.

Ngày 2 tháng 6

Cụ Chủ tịch đi thăm vị Toàn quyền Anh, rồi đi xem thành phố Calcutta.

Thành phố Calcutta rất rộng, hơn 4 triệu ng- ời. Trong lúc chiến tranh, quân đội Anh và Mỹ đóng ở đó rất đông. Bây giờ đã rút bớt nhiều. Có từng dãy phố của hàng vuông vẫn chừng một th- ớc tây, nh- một cái hòm. Hàng hoá sắp chung quanh, ng- ời chủ ngồi xếp bằng chêm chệ ngồi chính giữa t- ờng nh- không bao giờ đứng dậy và cũng không có chỗ mà đứng dậy b- ớc ra đ- ọc nữa! Lại có 1 cửa hàng cũng vuông và to đúng nh- thế chồng trên cửa hàng đó.

6

Sớm dậy, sau bữa lót dạ, bay đến Calcutta thì nghỉ lại. 1.093 cây số.

Khi đến tr- ờng bay, có một thiếu tá ng- ời Anh coi tr- ờng bay, cùng với đại biểu Toàn quyền Anh và lãnh sự Pháp đến đón chào Hồ Chủ tịch. Lãnh sự Pháp đ- a Cụ đến nghỉ tại lữ quán lớn nhất ở Calcutta là lữ quán The Great Eastern. Sẽ nghỉ lại ở đó hai ngày.

Ngày 2 tháng 6

Cụ Chủ tịch đi thăm vị Toàn quyền Anh, rồi đi xem thành phố Calcutta.

Thành phố Calcutta rất rộng, hơn 4 triệu ng- ời. Trong lúc chiến tranh, quân đội Anh và Mỹ đóng ở đó rất đông. Bây giờ đã rút bớt nhiều. Có từng dãy phố của hàng vuông vẫn chừng một th- ớc tây, nh- một cái hòm. Hàng hoá sắp chung quanh, ng- ời chủ ngồi xếp bằng chêm chệ ngồi chính giữa t- ờng nh- không bao giờ đứng dậy và cũng không có chỗ mà đứng dậy b- ớc ra đ- ọc nữa! Lại có 1 cửa hàng cũng vuông và to đúng nh- thế chồng trên cửa hàng đó.

Khi đến tr- ờng bay, có một thiếu tá ng- ời Anh coi tr- ờng bay, cùng với đại biểu Toàn quyền Anh và lãnh sự Pháp đến đón chào Hồ Chủ tịch. Lãnh sự Pháp đ- a Cụ đến nghỉ tại lữ quán lớn nhất ở Calcutta là lữ quán The Great Eastern. Sẽ nghỉ lại ở đó hai ngày.

Ngày 2 tháng 6

Cụ Chủ tịch đi thăm vị Toàn quyền Anh, rồi đi xem thành phố

Calcutta.

Thành phố Calcutta rất rộng, hơn 4 triệu người. Trong lúc chiến tranh, quân đội Anh và Mỹ đóng ở đó rất đông. Bây giờ đã rút bớt nhiều. Có từng dãy phố của hàng vuông vẫn chừng một thước tây, nhỡ một cái hòm. Hàng hoá sắp chung quanh, người chủ ngồi xếp bằng chễm chệ ngồi chính giữa thước nhỡ không bao giờ đứng dậy và cũng không có chỗ mà đứng dậy bỡ ngỡ ra đi ợc nữa! Lại có 1 cửa hàng cũng vuông và to đúng nhỡ thể chồng trên cửa hàng đó.

Ngày 2 tháng 6

Cụ Chủ tịch đi thăm vị Toàn quyền Anh, rồi đi xem thành phố Calcutta.

Thành phố Calcutta rất rộng, hơn 4 triệu người. Trong lúc chiến tranh, quân đội Anh và Mỹ đóng ở đó rất đông. Bây giờ đã rút bớt nhiều. Có từng dãy phố của hàng vuông vẫn chừng một thước tây, nhỡ một cái hòm. Hàng hoá sắp chung quanh, người chủ ngồi xếp bằng chễm chệ ngồi chính giữa thước nhỡ không bao giờ đứng dậy và cũng không có chỗ mà đứng dậy bỡ ngỡ ra đi ợc nữa! Lại có 1 cửa hàng cũng vuông và to đúng nhỡ thể chồng trên cửa hàng đó.

6

Cụ Chủ tịch đi thăm vị Toàn quyền Anh, rồi đi xem thành phố Calcutta.

Thành phố Calcutta rất rộng, hơn 4 triệu người. Trong lúc chiến tranh, quân đội Anh và Mỹ đóng ở đó rất đông. Bây giờ đã rút bớt nhiều. Có từng dãy phố của hàng vuông vẫn chừng một thước tây, nhỡ một cái hòm. Hàng hoá sắp chung quanh, người chủ ngồi xếp bằng chễm chệ ngồi chính giữa thước nhỡ không bao giờ đứng dậy và cũng không có chỗ mà đứng dậy bỡ ngỡ ra đi ợc nữa! Lại có 1 cửa hàng cũng vuông và to đúng nhỡ thể chồng trên cửa hàng đó.

Thành phố Calcutta rất rộng, hơn 4 triệu người. Trong lúc chiến tranh, quân đội Anh và Mỹ đóng ở đó rất đông. Bây giờ đã rút bớt nhiều. Có từng dãy phố của hàng vuông vẫn chừng một thước tây, nhỡ một cái hòm. Hàng hoá sắp chung quanh, người chủ ngồi xếp bằng chễm chệ

ngồi chính giữa thước nhỡ không bao giờ đứng dậy và cũng không có chỗ mà đứng dậy bỡ ngỡ ra đi ợc nữa! Lại có 1 cửa hàng cũng vuông và to đúng nhỡ thể chồng trên cửa hàng đó.

Ngoài đi ợng, từng lũ bò tự do đi nghênh ngang. Có lúc chúng nằm ngổn ngang giữa đi ợng đi hoặc ngay trên hè phố. Người ta để mặc, không ai dám động đến, vì người Ấn Độ xem bò là vật thiêng liêng.

Theo phong tục ở đây, đàn bà con gái rất ít đi ra ngoài. Buổi chiều gió mát, ngoài đi ợng đông đặc đàn ông, nhỡ ng không thấy đàn bà. Chiều hôm nay có cuộc đá bóng, hàng vạn người đi xem, mà không thấy một người đàn bà nào.

Tại các quán cơm, trong phòng đầy những người hầu. Một bàn 4, 5 người khách, cũng có đến 4, 5 người hầu.

Đi ợc tin Hồ Chủ tịch đến Calcutta, các báo Ấn Độ và báo Anh đến phỏng vấn, và đăng ảnh với tiểu sử của Hồ Chủ tịch. Họ mời Cụ Chủ tịch đến chơi, nhỡ ng vì ít thì giờ Cụ chỉ đến thăm đi ợc một báo. Cả toà soạn và công nhân xúm xít lại chào đón và tiếp đãi một cách thân mật. Các báo Ấn Độ đều tỏ ý đồng tình với cuộc vận động độc lập của Việt Nam.

Có mấy kiểu bào ta ở các tỉnh, nghe tin Hồ Chủ tịch đến Calcutta, cũng vội vã vớt mấy trăm cây số về yết kiến. Nói chuyện mười phút đồng hồ, rồi lại vội vã ra về. Việc nhỏ mọn ấy cũng đủ tỏ tấm lòng yêu nước của đồng bào ta ở ngoại quốc.

Ngày 3 tháng 6

Hôm nay ông chủ tỉnh Chandernagor mời Hồ Chủ tịch đến chơi. Chandernagor là một thuộc địa của Pháp cách Calcutta chừng 60 cây số. Thật ra có thể nói thị trấn này là một bộ phận của Calcutta, vì từ Calcutta đến Chandernagor có nhà cửa phố xá liền nhau. Ở Chandernagor rất yên tĩnh, buôn bán ít, không ồn ào nhỡ ở Calcutta. Ở đây người ta cũng tiêu tiền Ấn Độ, chứ không có tiền riêng.

Ông chủ tỉnh là một ng-ời thanh niên hoạt bát và nhã nhặn. Cả tỉnh chỉ có 4, 5 ng-ời Pháp. Hôm nay dân Chandernagor đang bầu cử một ng-ời nghị viên để tham gia quốc hội Pháp. Tất cả năm tỉnh thuộc địa Pháp ở Ấn Độ đ-ợc bầu một nghị viên. Ông nghị này là ng-ời Ấn Độ.

Ở Chandernagor, cũng có ước 20 ng-ời kiều bào ta, vừa đàn ông, đàn bà và trẻ con. Tr-ớc kia ở Vân Nam, sau ng-ời Pháp đem về ở Chandernagor. Mọi ng-ời đều ở chung một nhà. Khi Cụ Chủ tịch đến thăm, anh chị em vui mừng và cảm động lắm. Lúc Chủ tịch về, mấy chị phụ nữ cảm động khóc nức nở cố muốn giữ Cụ ở lại.

Buổi chiều, Cụ Chủ tịch thiết tiệc Lãnh sự Pháp và những ng-ời tại mất Pháp ở Calcutta và Chandernagor.

II

TỪ ẤN ĐỘ SANG MIỀN TIỂU Á - AI CẬP, ĐẤT ANH ĐÓNG QUÂN, NH-NG AI CẬP KHÔNG DỰ CHIẾN - ĐI XEM "THÀNH PHỐ MA".

Ngày 4 tháng 6

Bay từ Calcutta tới Agra. Chờn 1.630 cây số.

Khí trời rất nóng.

Buổi chiều, Cụ Chủ tịch và anh em phái đoàn đi xem mấy nơi cổ tích ở Agra:

1. Lâu đài Delhi Gate do vua Ấn Độ là Schab Djihan xây đắp từ thế kỷ thứ 17. Lâu đài này làm toàn bằng đá, rất to lớn và rộng rãi; kiến trúc rất khéo.

2. Lăng Taj Mahab của bà Noor Mahab, vợ vua Schab Djihan xây bằng đá trắng. Chung quanh có v-ườn rộng, cây cối um tùm. Tr-ớc cửa có đài vuông cũng xây bằng đá trắng, giữa đài có hồ n-ớc. Từ đài vào đến lăng, hồ n-ớc dài hơn hai trăm th-ớc, bờ hồ

cũng toàn bằng đá trắng. Nền lăng rất cao. Bốn góc có bốn tháp tròn, cũng bằng đá trắng, trong có bậc thang lên đến ngọn tháp. Lăng to lớn nh- một toà nhà vuông, hai tầng trên, một tầng hầm. Chạm trổ tỷ mỷ. Đi vào xem phải tháo giày hoặc mang dép vải của những ng-ời Ấn Độ chực sẵn cho thuê nơi cửa. Tầng trên thì dễ mả giả. D-ới hầm mới chính là mả thật. Đứng bên mả mà nói to thì có tiếng vang dội khắp cả lăng. Th-ờng ngày có nhiều ng-ời Ấn Độ vào cầu nguyện.

Ngày 5 tháng 6

Từ Agra bay đến Karachi, 1.140 cây số.

Ông Tổng đốc ng-ời Anh là Sir Mudi mời Cụ Chủ tịch đến nghỉ tại Phủ tổng đốc. Anh em phái đoàn thì ngủ tại lữ quán. Buổi tr- a, quan tuý từng đ- a Cụ Chủ tịch đi xem thành phố Karachi. Thành phố này buôn bán và công nghệ không có gì mấy.

Xem thành phố rồi đi xà lúp ra bể chơi.

Karachi tuy nóng nực, nh- ng trong Phủ tổng đốc khá mát mẻ. Phòng ngủ có buồng tắm. Có sách vở, báo chí, giấy bút. Có đồng hồ. Có giấy in rõ cho khách biết giờ nào ăn, giờ nào có xe đi đâu, muốn giặt quần áo thì nên thế nào, v.v..

Cách sắp đặt rất thanh nhã và tiện lợi cho khách. Ăn uống thì giản đơn nh- ng mà lịch sự. Trong lúc nói chuyện, ông Tổng đốc nói rằng: Chính phủ Anh ở Luân Đôn đã báo tin cho ông ấy biết có Hồ Chủ tịch đi qua đó và dặn ông tiếp đãi.

Chiều, lúc ăn cơm có gặp Phó Toàn quyền ng-ời Hà Lan vừa ở Nam D-ơng về. Ông ấy tỏ ý vấn đề Nam D-ơng cũng còn khó khăn.

Ngày 6 tháng 6

Từ Karachi bay đến Habagna. Đoạn này dài nhất: 2.610 cây số.

Tr- a đỗ lại ở Schaba để ăn cơm và lấy dầu. Ở đây cũng rất nóng. Nóng đến nỗi không có cây cỏ gì hết. Trên tàu b-ớc xuống, hơi nóng nh- lửa đốt. Mọi ng-ời phải vội vàng đến nắp d-ới bóng

cánh máy bay. Muốn cho có bóng mát, ng- ời Anh làm những cây và cỏ bằng kẽm, sơn màu xanh biếc. Đứng xa, trông thấy t- ờng là cây cỏ thật. Một điều mà ai nấy đều nhận thấy là tr- ờng bay của ng- ời Anh tổ chức rất chu đáo. Khách muốn ăn cứ việc qua bàn giấy lấy bông, rồi vào phòng ăn thì liền có ng- ời nhận bông và đ- a thức ăn cho. Mỗi sân bay đều có một cửa hàng nhỏ bán các thứ cần dùng cho khách, nh- bàn chải răng, thuốc răng, kính, kẹo, thuốc lá, xi đánh giày, các báo chí, v.v..

Habagna là đất xứ Irak; thành phố ch- a có gì, chỉ có tr- ờng bay và những nhà cửa cho nhân viên và lũ quán cho khách qua lại, do ng- ời Anh quản lý.

Ngày 7 tháng 6

Từ Habagna bay đến Le Caire, 1.386 cây số.

Khi qua Jérusalem, máy bay có bay một vòng trên kinh thành để mọi ng- ời đ- ọc xem lăng chúa Jésus. Tiếc là không có địa đồ chỗ đó, nên chỉ thấy cây cối nhà cửa, không biết lăng ở nơi nào.

Lúc đến, Le Caire có đại biểu sứ thần Pháp ra đón. Hồ Chủ tịch đến nghỉ tại sứ quán Pháp. (Sứ thần đi vắng). Các anh em Phái đoàn thì nghỉ tại lũ quán.

Nghỉ lại đây 3 hôm.

Ngày 8 tháng 6

Theo phép lịch sự, Cụ Chủ tịch cùng T- ổng Salan và Đại biểu Pháp đi thăm vua Ai Cập. Nhà vua đi vắng. Nội vụ đại thần là ông Mahmoud Siouf Bey thay mặt vua ra tiếp chuyện và mời uống cà phê, một thứ cà phê gọi là cà phê Ai Cập hoặc cà phê Turque, có tiếng là rất ngon, pha trong chén nhỏ xíu.

Quan nội vụ đại thần có thay mặt vua đến chào lại Hồ Chủ tịch. Nh- ng Cụ Chủ tịch đi vắng. Ông ấy để th- và danh thiệp lại tỏ ý cảm ơn.

Le Caire là kinh đô n- ớc Ai Cập, ở gần Địa Trung Hải, nằm trên

bờ sông Nil. Dân số hơn 2 triệu. Thành phố đắp theo kiểu mới. Nhà cửa, phố xá nguy nga, trồng cây hai bên. Trên chợ d- ới thuyền, cảnh thật sầm uất.

Mấy năm chiến tranh, tuy có quân Anh đóng trong n- ớc, nh- ng Ai Cập không tham chiến. Ng- ời Ai Cập lợi dụng dịp đó mà buôn bán trở nên giàu có khá nhiều.

Có các thứ báo bằng tiếng Ai Cập, tiếng Pháp và tiếng Anh.

Ai Cập tuy trong vòng ảnh h- ưởng của n- ớc Anh, nh- ng ng- ời Ai Cập lại ham văn hoá Pháp. Ng- ời Pháp có mở nhiều tr- ờng học ở đây.

Lúc này Ai Cập đ- ơng yêu cầu Anh rút quân đội đi. Cuộc đàm phán ch- a có kết quả, cho nên không khí có vẻ nặng nề.

Hồ Chủ tịch và phái đoàn đi xem Viện khảo cổ Ai Cập.

Viện này nổi tiếng trong thế giới. Lúc đến, có ông Giám đốc Viện Prioton ra tiếp và dẫn đi xem. Ông là một nhà bác học Pháp, rất giỏi về khoa khảo cổ. Trong Viện này có những quý vật từ đời th- ơng cổ, cách đây đã 4, 5 nghìn năm. Những ngai, hòm toàn bằng vàng của các vua chúa đời đó. Những pho t- ượng bằng đá, những thứ vòng, xuyên, chén, đĩa bằng ngọc, bằng vàng, chạm trổ cực khéo. Nếu đem những thứ đó so với ngày nay thì thấy rằng: thủ công nghệ đời nay không hơn gì đời x- a.

Gần chiều, đi xem "Thành phố ma".

Đó là một nghĩa địa. Ở gần bên thành phố. Nhà cửa, đ- ờng sá không khác một thành phố cho ng- ời sống ở. Nh- ng suốt ngày lặng ngắt vắng tanh. Chiều lại mới có ng- ời đến cúng vái.

Cách đó không xa, có một pháo đài to lớn có lính Anh đóng. Đứng trên có thể xem suốt thành phố Le Caire. Pháo đài này đắp theo kiểu Mông Cổ. Trong cuộc đàm phán, Chính phủ Anh hứa trong vài tháng nữa sẽ trả pháo đài ấy cho Ai Cập.

Xem pháo đài rồi, đi xem Kim tự tháp. Xung quanh tháp, toàn là bãi cát, không có cây cối gì. Hình tháp ba góc, nh- cái bánh ú.

D- ối to trên nhỏ, cao nh- hòn núi, toàn xây bằng những hòn đá vừa vuông vừa dài chừng 3, 4 th- ớc tây. Đá đó đem từ nơi khác đến, cách đây có hàng trăm dặm. Đồi x- a ch- a có máy móc, mà lấy đ- ọc những hòn đá to nh- thế, đắp đ- ọc những cái tháp cao nh- thế, thật là một công trình to lớn.

Gần bên tháp có một con thú bằng đá, đầu thì nh- đầu đàn bà, mình thì nh- mình s- tử, nằm trên cái bệ. Riêng cái bàn chân nó đã cao quá đầu ng- ời đứng. Đêm trời sáng trắng, trông vào t- ợng đá, đ- ợm một vẻ nghiêm trang thần bí lạ!

Chiều hôm nay, Sứ quán Pháp làm tiệc hoan nghênh Hồ Chủ tịch. Đến dự tiệc có các ông: Đô đốc Amalrich, giáo s- Jouguet, T- ớng Salan, Nhà bác học Brioton, Bà Camborde, Bà De Bataille...

III

MỘT CHẶNG BAY DÀI NHẤT: 2613 CÂY SỐ - BIARRITZ, NƠI CỤ DỪNG CHÂN TR- ỚC KHI ĐẾN PARIS - KIỀU BÀO KHẮP THẾ GIỚI ĐÁNH ĐIỆN VỀ BIARRITZ.

Ngày 9 tháng 6

Sáng nay, đ- ọc tin Paris nói: Chính phủ Pháp mời Hồ Chủ tịch đến Cannes (Pháp) tạm nghỉ, chờ Chính phủ mới thành lập, sẽ đón Cụ Chủ tịch về Paris.

Cụ Chủ tịch và mấy anh em trong phái đoàn đi xem Kim tự tháp Sekharat.

Tháp này lâu đời hơn tháp ở Le Caire. Và ở đây có những "mả chôn bò" đời x- a.

Mả ở trong một cái hầm sâu và rộng thênh thang. Vào xem phải có đèn đuốc. Cách một đoạn lại có một mả bò. Bây giờ chỉ còn hòm chứ bò không còn nữa. Hòm làm bằng đá, mài trơn lý hoặc có chạm trổ, dài hơn 3 th- ớc tây, ngang chừng 2 th- ớc, cao hơn 2 th- ớc, đặt trên những bệ bằng đá. Đó cũng là những công trình to tát.

Vì tôn giáo đời x- a xem bò là một thứ súc vật thiêng liêng, cho nên kính trọng nó nh- thế. Bây giờ ở Ấn Độ cũng vẫn còn kính trọng bò.

Ở đây, đền chùa đời x- a di tích còn nhiều. Những di tích đó tỏ cho chúng ta biết rằng: nghề kiến trúc và chạm trổ hồi đó rất khéo. Nhiều t- ờng vách trong đền chùa có những bức vẽ, tả đời sống của vua chúa đời đó, màu sắc vẫn còn t- ươi. Nhớ lại trong Viện khảo cổ có những cảnh lá và những xác ng- ời đã cách mấy ngàn năm vẫn còn nguyên vẹn, chứng tỏ rằng nghề chế thuốc đời x- a giỏi lắm.

Hiện nay có một nhà bác học ng- ời Pháp phụ trách xây dựng đắp lại những đền đài ở Sakharat.

Ngày 10 tháng 6

Hôm nay lại đ- ọc điện Paris nói khác với điện hôm qua, mời Hồ Chủ tịch đến Biarritz, chứ không phải đến Cannes. Anh em có ng- ời đề nghị đi xem Ismalia ở trên kênh Suez. Có ng- ời lại đề nghị nghỉ cho khoẻ để mai đi.

Đi dạo các hàng bán sách. Ng- ời ta nói: ở đây có nhiều thứ sách Pháp mà bên Pháp không có bán, vì ở đây giấy rẻ, dễ in hơn. Cũng nh- xe hơi Pháp, ở Pháp lại khó mua hơn ở đây.

Khát n- ớc, Cụ Chủ tịch vào hàng cà phê uống n- ớc chanh. Hàng này cây nhiều, sân mát, khách ngồi đây cả trong ngoài. Đ- ợng ngồi uống n- ớc thì có một ng- ời đi lại, nói một cách rất lễ phép xin chụp ảnh Hồ Chủ tịch.

Anh em mỗi ng- ời mua một ít sách, rồi về soạn sửa để mai đi.

Ngày 11 tháng 6

Sáng sớm từ giã Le Caire, bay đến Bengasi, 1.090 cây số. Nghỉ lại ăn cơm. Ăn rồi lại bay. Bengasi thuộc xứ Tripolitaine, tr- ớc là thuộc địa Ý, nay có quân đội Anh đóng. Có một ít tù binh Đức làm công tại tr- ờng bay.

Gần chiều thì bay đến Biskra, 1.523 cây số.

Thế là hôm nay bay xa nhất, cộng = 2.613 cây số.

Đến nơi thì có ông Tỉnh trưởng và ông Huyện trưởng ng-ời Pháp đón tiếp. Khí trời nóng nực, thành phố sơ sài. Nghỉ một lát, đi thăm vườn cây chà là của ông Ben Ali, ng-ời Arabe, hội viên thành phố. Ông là nhà quý tộc bản xứ, có qua học ở Pháp.

Chiều tối, bên cạnh lữ quán có chiếu bóng ngoài sân, đứng trên hiên xem xuống cũng được. Đại khái chiếu truyện sau này:

"N-óc quân chủ nọ có một ông vua trẻ con. Mẹ vua ở một n-óc bên Âu. Vua đi thăm mẹ, theo trẻ con chơi đùa thích lắm. Lúc trở về n-óc, đi đến nửa đường thì được tin trong n-óc cách mệnh, lập nên cộng hoà. Vua bé chẳng những không buồn rầu mà lại vui mừng hôn hờ, nói rằng: "Tôi không phải làm vua ngồi ngai vàng nữa! Tôi lại được chơi đùa vốc đất với trẻ con, sống quá, sống quá!".

Tin tức: Báo "Rạng đông" (Aurore) đăng: Đã mấy tháng nay, mấy vạn ng-ời trong thành phố này không được ăn một miếng thịt tươi.

Ngày 12 tháng 6

Bay từ Biskra (Algérie) đến Biarritz, 1.525 cây số.

Vì chính phủ Pháp chưa thành lập, chưa có ai chính thức đón tiếp Hồ Chủ tịch, nên Cụ nghỉ lại ở Biarritz vài hôm.

Biarritz là một bãi biển nghỉ hè ở miền tây nam nước Pháp, gần Tây Ban Nha. Phong cảnh tuyệt đẹp. Lâu đài và lữ quán lịch sự rất nhiều.

Cụ Chủ tịch và phái đoàn ở lữ quán Carlton, là một lữ quán rất lịch sự ở Biarritz.

Ngày 13 tháng 6

Hôm nay nhiều đại biểu kiều bào ở khắp các nơi trong nước Pháp đến chào Cụ Chủ tịch. Nhiều anh em cùng vợ con đến chào Cụ. Lại rất nhiều kiều bào quyên tiền nhờ Cụ Chủ tịch đưa về cho Tổ quốc. Tuy số tiền không là bao, nhưng tấm lòng hăng hái yêu nước thế thật là quý báu. Cụ Chủ tịch có gửi thư cảm ơn các kiều

bào đó.

Rồi kiều bào ở Pháp, ở Anh, ở Mỹ, ở Nouvelle Calédonie và các nơi khác khắp thế giới đều có gửi điện chúc mừng Cụ Chủ tịch và tỏ lòng yêu mến Tổ quốc.

Ngày 14 tháng 6

Hôm nay cũng như mọi ngày khác, sớm dậy thì Cụ Chủ tịch và anh em ra bãi bể chơi chừng một tiếng đồng hồ. Đến lúc về đã có kiều bào hoặc các nhân sĩ Pháp đến thăm.

Các đoàn thể Pháp, như Tổng Công hội (C.G.T), Hội Pháp - Việt, v.v. có gửi điện chào mừng và hoan nghênh Cụ Chủ tịch.

Hội Pháp - Việt mới thành lập được mấy hôm trước. Mục đích của Hội là giúp cho Việt Nam độc lập. Trong Hội có tất cả các đảng phái. Trong Ban trị sự thì có những ng-ời danh tiếng như ông Justin Godart, ông Francis Jourdain, Ông Petit, v.v.. Phụ nữ thì như bà Joliot Curie, một nhà khoa học nổi tiếng toàn thế giới, bà Braun đảng viên cộng sản, Phó Chủ tịch Quốc hội Pháp, bà Andrée Viollis, một nhà viết báo nổi tiếng khắp toàn cầu. Hội này mới ra một tờ báo hàng tuần nói về việc nước ta. Hội có giao thiệp mật thiết với kiều bào ta, như ng-ời hội viên toàn là ng-ời Pháp. Đã có một vài tỉnh lập ra Hội nhánh.

Về việc Hội nghị Việt - Pháp, chưa nhất định nơi nào. Các báo Pháp, báo thì nói sẽ khai tại Compiègne, báo thì nói sẽ khai tại Paris hoặc Chantilly, báo thì nói rõ sẽ khai tại Fontainebleau.

IV

PHÁI ĐOÀN TỪ GIÃ BIARRITZ ĐI PARIS - ĐI THĂM PHONG CẢNH TRONG XỨ BASQUE VÀ DỰ NHỮNG CUỘC VUI NHÀ QUÊ - BỘ TRƯỞNG BỘ QUÂN GIỚI TỪ PARIS XUỐNG THĂM CHỦ TỊCH.

Ngày 15 tháng 6

Đ- ọc tin Th- ơng sứ D'Argenlieu từ Sài Gòn về đến Paris.

11 nghị viên Algériens lập thành phái dân chủ, tên là "Union démocratique du Manifeste Algérien". Chủ tịch là ông Ferhat Abbas, Phó Chủ tịch Saadane và Nolefai, Th- ký Boutaren.

Ngày 16 tháng 6

Phái đoàn ta từ giã Biarritz đi Paris.

Hôm nay, Cụ Chủ tịch và mấy tùy viên đi xem làng mạc gần Biarritz, giáp giới Tây Ban Nha. N- ớc Pháp và Tây Ban Nha chỉ cách nhau một giòng suối nhỏ. Bên kia suối cách vài trăm th- ớc lại có chòi canh của Tây Ban Nha. Có một con đ- ờng xe lửa thông n- ớc Pháp với Tây Ban Nha, nh- ng vì tình thế chính trị, hiện nay hai bên đều đóng biên giới.

Ngày 17 tháng 6

Đi thăm phong cảnh miền núi Pyrénée. Dân làng Sare đặc biệt tổ chức một cuộc múa và một trận đánh cầu "Pelote" để hoan nghênh Cụ Chủ tịch. 20 trẻ em gái và 20 cô thiếu nữ mặc áo quần địa ph- ơng, do một ng- ời thầy dạy múa chỉ huy múa theo nhịp âm nhạc. Pelote là một thứ cầu riêng của xứ Basque. Quả cầu giống quả cầu vợt (tennis) nh- ng nặng hơn. Vợt thì đan bằng mây, dài hơn cánh tay, hình giống cái liềm, nòng vòm và rộng, dút tay vào đ- ọc. Ng- ời đánh cầu chia làm hai phe, mỗi bên 4 ng- ời, đánh vào bức t- ờng rất cao và rộng. Ng- ời phe A đánh vào t- ờng, cầu nhảy ra, ng- ời phe B đón cầu đánh vào t- ờng. Đánh đi đánh lại, bên nào đánh hụt bên ấy thua.

Ng- ời đến xem rất đông. Khi cuộc đánh cầu và cuộc múa xong, các chức việc trong làng mời Cụ Chủ tịch và anh em tùy viên đi uống r- ợu. Trẻ em xúm xít chung quanh. Cụ Chủ tịch chụp một bức ảnh với các em để làm kỷ niệm.

Trong khi chuyện trò, ng- ời làng nói một cách thật thà rằng: trong làng ng- ời nào cũng có buôn lậu, vì vùng này gần biên giới

Tây Ban Nha.

Hôm nay các báo bắt đầu nói về việc n- ớc ta.

Ở Pháp thì vấn đề tăng l- ơng 25% cho những ng- ời lao động đ- ơng là vấn đề chính và gay go.

Đời sống của dân Pháp còn hạn chế. Thí dụ: bánh mì mỗi ng- ời mỗi ngày đ- ọc 300 gam, r- ợu vang mỗi tháng 2 lít. Bơ mỗi tháng 50 gam, đ- ờng mỗi tháng nửa cân, thịt mỗi tuần 100 gam. Thuốc lá mỗi tháng 6 gói thuốc (mỗi gói 20 điếu) và 1 gói thuốc rời. Áo quần và giấy, theo ng- ời làm trong lữ quán nói thì từ lúc chiến tranh đến giờ, họ chỉ mua đ- ọc một bộ quần áo và một đôi giấy.

Ngày 18 tháng 6

Dân Pháp kỷ niệm kháng chiến. Khắp cả n- ớc đều có cuộc vui. Sáng sớm, Cụ Chủ tịch đặt vòng hoa tr- ớc Đài chiến sĩ trận vong. Buổi chiều, dân sự nhẩy đầm, đồng thời có cuộc "Múa bò". Ng- ời ta làm con bò giả bằng giấy, do hai ng- ời đội đi. Trên sừng bò cột các thứ pháo hoa. Khi pháo cháy thì bò xông vào những đám đông, mọi ng- ời đều reo c- ời, chạy tán loạn. Trò này giống trò múa s- ử ở ta.

Những việc chính trị trọng yếu trong ngày hôm nay:

Đại giáo chủ Hồi Hồi thân Đức mà từ tr- ớc đến nay bị giam lỏng ở Pháp, hôm vừa rồi trốn đi. Báo Pháp và báo thế giới ăm ĩ nói về việc đó.

N- ớc Ý sắp sửa bỏ vua để lập chính phủ Cộng hoà.

Ở Palestine, dân Do Thái bạo động.

Các báo đều đăng kết quả cuộc tuyển cử ngày 2 tháng 6 vừa qua, so với cuộc tuyển cử ngày 21 tháng 10 năm ngoái.

Tuyển cử ngày 21-10-45		Tên Đảng	Tuyển cử ngày 2-6-46	
Số phiếu	Số nghị viên		Số phiếu	Số nghị viên
458 vạn	148	M.R.P	659	165

500 -	155	Cộng sản	414	150
419 -	137	Xã hội	418	123
288 -	¹⁾	Cộng hoà tự do	252	63
201 -	39	Phái tả	229	40

¹⁾ Con số in không rõ (B.T).

V

ĐI THĂM SUỐI N- ỐC NÓNG - TỪ BIỆT BIARRITZ - CHẶNG TIẾP ĐÓN THỨ NHẤT: TỪ SÂN BAY BOURGET VỀ KHÁCH SẠN ROYAL MONCEAU - CÁC CHÁU BÊN PHÁP GẶP BÁC.

Ngày 19 tháng 6

Đi thăm xứ Dax. Ở đây có suối n- ốc nóng gần nh- n- ốc sôi. Suối ấy mỗi ngày chảy gần triệu r- ời lít, uống rất lành. Mùa rét có máy đem n- ốc ấy vào nhà làm cho ấm. Ng- ời ta dùng bùn xứ Dax để chữa bệnh thấp. Có nhà tắm đặc biệt cho ng- ời có bệnh, họ lấy bùn phủ cả ng- ời hoặc nằm vào bồn nóng. Làm nh- thế ít lâu thì hết bệnh.

Đi thăm Lourdes - Lourdes là một nơi phong cảnh rất đẹp. Có nhà thờ đạo nguy nga và có tiếng là thiêng. Hàng năm rất nhiều ng- ời đến cầu nguyện, nhất là cầu nguyện cho khỏi bệnh tật.

Ngày 20 tháng 6

Cụ Chủ tịch và mấy anh em tùy tùng đi câu cá thu với thuyền chài làng Handaye, gần Biarritz.

Thuyền ra cách bờ chừng 5 cây số thì bắt đầu câu. Cần câu dài nh- cây tre. Dây câu rất dài, mỗi bằng vỏ bắp ngô, t- ốc nhỏ nh- sợi tóc, cột vào l- ời câu. Câu chừng 2 tiếng đồng hồ chẳng đ- ợc gì. Đến khi gần trở về thì câu đ- ợc 13 con, mỗi con cân nặng chừng 12 đến 15 cân tây.

Chiều nay, có ông Tillon, Bộ tr- ưởng Bộ Quân giới và ba nghị viên Pháp đến Biarritz chào Chủ tịch. Mấy ông ăn cơm chiều với Chủ tịch, rồi ngủ lại một đêm.

Ngày 21 tháng 6

Đi chơi quanh miền Biarritz. Trên bờ bể còn nhiều pháo đài do

ng- ời Đức làm để đề phòng cuộc đổ bộ của các n- ớc Đồng minh. Nh- ng hiện nay đã bị phá huỷ hết.

Khắp vùng, đ- ờng sá thẳng thắn, rộng rãi, sạch sẽ, hai bên có giống cây rất đẹp và mát mẻ. Tụ vùng này trở lên phía Bắc có rất nhiều rừng thông. Những rừng thông giống đã 150 năm nay, mục đích để che gió bẻ và ngăn cát khỏi bay lấp ruộng n- ơng. Đồng thời gỗ thông và nhựa thông bán đ- ợc nhiều tiền. Ở các rừng thông, ng- ời ta dùng lửa, củ phải rất cẩn thận, vì cây thông dễ cháy, và nếu không may mà cháy thì lửa chóng lan rộng ra ngay.

Ngày 22 tháng 6

Cụ Chủ tịch lên Paris.

12 giờ ở lễ quán ra đi. Các quan chức sở tại, đội cảnh sát và công an tề tựu tiễn Cụ. Trên sân tr- ờng bay có bộ đội bông súng chào. Cụ Chủ tịch bắt tay mọi ng- ời và nói mấy câu cảm ơn, hết thấy đều tỏ tình quyến luyến.

Đúng 1 giờ tr- a, máy bay cất cánh. Trên máy bay có cắm cờ Việt Nam, cờ Pháp. Trông xuống thấy phố xá, làng mạc, ruộng n- ơng xanh, đỏ, man mác và phì nhiêu. Miền này không bị chiến tranh tàn phá mấy.

Gần đến Paris, máy bay liệng quanh một vòng ngắm thành phố Paris, và ngoại ô, to và rộng. Những cái dễ nhận nhất và thấy tr- ớc hết là tháp sắt Eiffel, lăng vua Nã Phá Luân có nóc tròn và sơn bằng vàng, nhà thờ đạo "Sacr   Coeur" trên g   Montmartre, Cửa Khải hoàn (Arc de Triomphe) có m- ời hai đ- ờng phố châu lại, nhà thờ "Notre Dame" và nhiều ống khói của các nhà máy cao ngất, có cái đ- ờng nghi ngút toả khói.

Đúng 4 giờ 15, máy bay đổ xuống tr- ờng bay Le Bourget. Khi tàu liệng thấp đã ng   thấy ng- ời đồng nh- kiến trên sân.

Tàu vừa tắt máy đã thấy Bộ tr-   ng Bộ Hải ngoại, Bộ tr-   ng Bộ Nghi lễ đại biểu cho Chính phủ Pháp, các t-   ng, các đô đốc, đại biểu cho hải, lục, không quân ra đón Chủ tịch vào nhà ga. Từ trong

nhà ga rải một đ-   ng thảm nhung đỏ dài ra đến chỗ lên xe ô tô. Khắp xung quanh và trong nhà ga, treo nhiều cờ Việt Nam và Pháp. Trên một đỉnh cột cao nhất tr-   c ga, ph  p phối một lá cờ đỏ sao vàng lớn. Ngoài thêm ga, có đại biểu các đảng, các đoàn thể Pháp và đại biểu kiều bào x  m lại hoan ngh  nh và hoan h   Chủ tịch. Một đại biểu phụ nữ Pháp tặng Cụ bó hoa và thân thiết hôn Cụ. Đại biểu kiều bào cũng tặng hoa.

Đội quân danh dự cử bài quốc ca Việt và Pháp. Cụ Chủ tịch và đại biểu Chính phủ Pháp đứng chào cờ, rồi đi duyệt binh. Hàng nghìn kiều bào, trí thức, lao động, binh lính, phụ nữ, nhi đồng, đủ mặt các giới hoan h  , mừng rỡ, t- ng bừng rộn r  . Hàng trăm ng-   i chụp ảnh và quay phim x  m x  t chụp tr-   c, quay sau.

Tr-   c khi lên xe, đại biểu H  ng thông tấn Pháp đem máy truyền thanh lại xin Cụ nói mấy câu. Đại ý Cụ nói: Cảm ơn Chính phủ và dân chúng Pháp tiếp   i một cách long trọng, mong sau này hai dân tộc Pháp và Việt cộng tác một cách bình đẳng, thật th  , và thân thiện.

N  i xong, Cụ Chủ tịch cùng đại biểu Pháp và   ng tr-   ng đoàn phái bộ ta lên xe vào Paris. Tr-   c sau, nhiều xe ô tô và mô tô của Công an cục Paris và Bộ Nội vụ đi hộ vệ và dẫn đ-   ng. Hai bên đ-   ng từ tr-   ng bay về lễ quán, cách mấy chục th-   c lại có một ng-   i cảnh binh đứng canh, cấm xe cộ và ng-   i không đ-   c đi lại. Dân chúng Paris đứng hai bên đ-   ng rất đông, nhiều chỗ xe Chủ tịch qua họ vỗ tay và hoan h  , tỏ tình hoan ngh  nh và thân thiện.

   lễ quán cũng có một bộ đội danh dự đứng chào và canh gác. Trên cửa lễ quán tung bay một lá cờ đỏ sao vàng rất lớn.

"Royal Monceau" là một lễ quán sang trọng ở Paris.    đã có sự sắp sửa tr-   c phòng khách, phòng ăn, phòng giấy, buồng ngủ, buồng tắm cho Cụ Chủ tịch và anh em tùy t  ng. Chính phủ Pháp để 3 cái xe ô tô để Cụ dùng và mỗi khi đi đâu cũng có ng-   i theo hộ vệ.

Cuộc đón tiếp chính thức đến đây là một đoạn.

VI

ĐẠI T- ỚNG JUIN ĐẾN CHÀO CHỦ TỊCH - CÁC CHÁU GẶP
BÁC - ÔNG TH- ỢNG SỨ D'ARGENLIEU, ÔNG MOUTET VÀ
HỘI PHÁP - VIỆT ĐẾN CHÀO CHỦ TỊCH.

Ngày 23 tháng 6

Tất cả các báo Pháp đều đăng lên tr- ợng nhất về cuộc đón tiếp
Cụ Chủ tịch.

6 giờ 30, Cụ Chủ tịch và mấy anh em đi dạo rừng Boulogne.
Tuy gọi là rừng nh- ng kỳ thực là cái v- òn rộng thênh thang, có
non bộ, ao n- ớc, hoa cỏ xinh t- ới, cây cối um tùm, lại có sân đánh
vợt, hồ bơi thuyền. Có hàng cơm quán r- ợu. Đây là một thắng cảnh
ở Paris, nổi tiếng khắp thế giới.

12 giờ, Đại t- ớng Juin đến chào Cụ Chủ tịch. Ông Juin là một
danh t- ớng, hiện nay giữ chức Tham m- u tr- ợng trong quân đội
Pháp. Hồi tháng t- vừa rồi, ông ở Trung Hoa về có ghé xuống Hà
Nội thăm Cụ Chủ tịch. Ông là ng- ời có tài lớn nh- ng tính tình lại
rất giản dị.

Buổi tr- a, anh em phái đoàn và ba đại biểu lính chiến Việt Nam ở
lại ăn cơm. Kế đó, các anh em trí thức ta ở Pháp đến chào Cụ Chủ
tịch. Phần nhiều anh em là thầy thuốc, kỹ s- , trạng s- và một vài
ng- ời hoạ sĩ, ai cũng náo nức muốn về ngay để giúp Tổ quốc.

5 giờ chiều, có 50, 60 trẻ em giai gái, lớn thì 13, 14 tuổi, bé thì
ch- a đầy năm. Có em thì cha mẹ là ng- ời Việt, em thì bố ta mẹ tây.
Lắm em không hiểu tiếng ta, nh- ng em nào cũng biết hát "*Tiến
quân ca*" và "*Hồ Chí Minh*".

Nhân dịp Cụ Chủ tịch qua Pháp, các em đều mặc áo ta. Các chị
phụ nữ cũng vậy. Nhiều chị em Pháp cũng mặc áo ta.

Cụ Hồ trao lá cờ của nhi đồng Việt Nam ở Hà Nội tặng nhi

đồng Việt Nam ở Pháp, rồi Cụ mời các em ăn bánh, uống n- ớc trà.
Các em hát múa, chơi đùa rất là vui vẻ. Lúc nào cũng xúm xít ríu
rít bên Cụ, em thì đòi Cụ ẵm, em thì nắm lấy tay. Chẳng những các
em không biết lạ mà em nào cũng tỏ vẻ nh- biết Cụ đã lâu, rất mến
yêu và thân thiết.

Tr- ớc khi các em về, Cụ Hồ và các em có chụp ảnh kỷ niệm.

Hai hôm nay, nhiều nhà báo Pháp và ngoại quốc đến phỏng
vấn, nh- ng Cụ Chủ tịch đều từ tạ, và hứa rằng mai kia sẽ gặp
chung tất cả các báo.

Hôm nay, Chính phủ Pháp thành lập, có 30 Bộ tr- ợng và Thứ
tr- ợng. Đảng M.R.P 10 ng- ời, Đảng Cộng sản 10 ng- ời, Đảng Xã
hội 7 ng- ời. Các đảng nhỏ có 3 ng- ời.

Ngày 24 tháng 6

Sáng sớm, Cụ Chủ tịch và anh em cũng đi dạo rừng Boulogne,
chừng một tiếng đồng hồ.

8 giờ 30, hơn 100 anh em đại biểu kiều bào Nam Bộ đến chào
cụ Chủ tịch. Sau khi nghe Cụ giải thích tình hình ở n- ớc nhà, anh
em đồng thanh hứa trung thành với Tổ quốc và ra sức ủng hộ chính
phủ, để làm cho n- ớc nhà độc lập và thống nhất. Nhiều anh em
cảm động ứa n- ớc mắt.

Buổi tr- a, Bộ tr- ợng Moutet và nhiều ng- ời tai mắt trong chính
phủ Pháp đến chào Cụ Chủ tịch. Tiếp đó, Th- ợng sứ D'Argenlieu
cũng đến chào Cụ.

7 giờ chiều, Ban trị sự Hội Pháp - Việt đến chào mừng Hồ Chủ
tịch. Trong đó có các ông: Justin Godart, Cựu Bộ tr- ợng, nhà kiến
trúc s- danh tiếng, Francis Jourdain, giáo s- và nghị viên Rivet,
giáo s- Baillet, T- ớng Petit, ông hội tr- ợng Liên đoàn báo giới
Pháp, trạng s- Nordman, văn sĩ Bloch, nhà lãnh tụ phụ nữ vận
động bà Cotton v.v..

Ngày hôm nay rất nhiều kiều bào suốt ngày đến thăm Cụ. Các
nơi gửi thư, đánh điện tín về cũng nhiều.

VII

CỤ CHỦ TỊCH TIẾP CÁC NHÀ BÁO, CÁC NHÀ NHIẾP ẢNH VÀ CÁC NHÀ CHIẾU BÓNG - NHỮNG VỊ TRỌNG YẾU TRONG 3 CHÍNH ĐẢNG LỚN NHẤT Ở PHÁP ĐẾN THĂM HỒ CHỦ TỊCH.

Ngày 25 tháng 6

6 giờ sáng, Cụ Chủ tịch và anh em tùy tùng đi thăm mộ ông Khánh Ký.

Ông Khánh Ký là một ng-ời chụp ảnh có tiếng, tr-ớc có quen Cụ Phan Chu Trinh và nhiều nhà cách mạng Việt Nam ở Pháp. Tháng tr-ớc, ông Khánh Ký có gửi thư tỏ ý muốn về n-ớc và Cụ Chủ tịch cũng định giúp cho ông về. Chẳng may, tr-ớc mấy hôm phái bộ ta đến Pháp thì ông mất.

5 giờ chiều, Cụ Chủ tịch tiếp các nhà báo. Hơn 100 đại biểu các báo Pháp và báo ngoại quốc, nam có, nữ có, lại có nhiều nhà chụp ảnh và chiếu bóng. Có những ng-ời viết báo nổi tiếng nh- bà Tabouie Genevière, bà Simone Téry, ông Baillet, v.v..

Sau khi mời các nhà báo ăn bánh và uống trà, Cụ Chủ tịch nói đại ý cảm ơn Chính phủ và nhân dân Pháp đã đón tiếp Cụ long trọng, thân mật; cảm ơn các báo tỏ tình thân thiện. Tr-ớc khi ch- a chính thức gặp Chính phủ Pháp thì Cụ ch- a tiện nói nhiều về chính trị. Chỉ có thể nói chung một câu là dân Việt Nam đòi thống nhất và độc lập.

Các nhà báo chuyện trò vui vẻ trong một tiếng đồng hồ.

Chiều 7 giờ, Cụ Chủ tịch tiếp các nhà lãnh tụ Đảng M.R.P (Đảng Cộng hoà bình dân, tức là Đảng của Thủ t-ớng Bidault): ông Francis Gay, Bộ tr-ởng, ông Michelet, Bộ tr-ởng, ông Schumann, Chủ tịch đảng và những uỷ viên Trung - ơng nh- : ông Collie, ông Gortès, ông Debay, ông Amaury, ông Terrenoire, ông Max André v.v..

Các báo đăng tin rằng giấy bạc n-ớc Hongrie mất giá đến nỗi ng-ời ta lấy giấy bạc 1000 làm đóm hút thuốc!

Vua Cao Mên là Sihanouk qua Pháp tháng tr-ớc, hôm nay từ giã Paris, trở về n-ớc.

Ngày 26 tháng 6

7 giờ sáng, Cụ Chủ tịch đi thăm anh em phái bộ ở lữ quán Sainte Anne và Louvre.

10 giờ, các đại biểu Liên đoàn ái hữu ng-ời Việt ở Marseille, Bordeaux, Toulouse và các tỉnh khác đến chào Hồ Chủ tịch và báo cáo tình hình của kiều bào ở Pháp.

5 giờ chiều, luật s- Bloncourt đến thăm Cụ Chủ tịch. Ông Bloncourt là ng-ời da đen ở xứ Martinique. Tuy ông là dân Tây, có vợ Pháp, làm ăn rất phát đạt, nh- ng ông vẫn ra sức tranh đấu bênh vực cho các thuộc địa. Ông th-ờng viết báo ủng hộ n-ớc ta.

8 giờ, các vị lãnh tụ Xã hội Pháp đến thăm Cụ Chủ tịch. Có bà Marty Capgras, Bộ tr-ởng Philip và Bộ tr-ởng Moutet, nghị viên Lussy, bác sĩ Boutbien, văn sĩ Rosenfeld, và những Trung - ơng uỷ viên Dechezelles, Roux, Stible, v.v.. Chuyện trò vui vẻ, 11 giờ khuya khách mới ra về.

Ngày 27 tháng 6

6 giờ sáng, đi dạo rừng Boulogne, quay về Trocadéro. Trocadéro xây đắp rất nguy nga. Một bên là Viện khảo cổ về loài ng-ời, một bên là Viện khảo cổ hải quân. Giữa là v-ườn rộng, có hồ n-ớc. Đứng ở giữa sân trông thẳng ra thì thấy tháp sắt Eiffel và cả vùng chung quanh đó. Phong cảnh rất đẹp.

Trở về lữ quán, có mấy nhà báo đến xin chụp ảnh Hồ Chủ tịch.

1 giờ tr- a, ông Sainteny mời Cụ Chủ tịch đến ăn cơm ở nhà riêng ông ấy. Có 4-5 ng-ời Pháp chuyên môn về kinh tế ở n-ớc ta, cũng đến ăn cơm và nói chuyện. Họ đều tán thành hai bên Việt Pháp cộng tác một cách thật thà thì có ích cho cả đôi bên.

8 giờ chiều. Những vị trọng yếu trong Đảng cộng sản Pháp đại biểu cho 50 vạn đảng viên đến thăm Hồ Chủ tịch.

Có các bà: Braun, Phó Chủ tịch Quốc hội, Jeannette, nghị viên, Vaillant Couturier, nghị viên, vợ chồng cụ Cachin.

Các ông: Thorez, Phó Chủ tịch Chính phủ Pháp, Duclos, Phó Chủ tịch Quốc hội, Marty, Trung - ương uỷ viên, Mauvais, Trung - ương uỷ viên, Billoux, Bộ tr- ưởng Bộ Kiến thiết, Tillon, Bộ tr- ưởng Bộ Quân khí.

Thế là trong mấy hôm nay, những ng- ời trọng yếu trong 3 đảng to nhất ở Pháp: Đảng Cộng hoà (M.R.P), Đảng Xã hội (S.F.I.O) và Đảng Cộng sản (P.C) đều có đến thăm Hồ Chủ tịch.

VIII

ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ CÁC N- ỚC ĐẾN THĂM HỒ CHỦ TỊCH - CỤ TIẾP ĐẠI BIỂU HỘI THANH NIÊN THẾ GIỚI.

Ngày 28 tháng 6

Sáng sớm, đi chơi v- ườn Saint Cloud, một thắng cảnh gần Paris.

12 giờ tr- a, Đại t- ướng Juin và t- ướng Devèze đến chơi.

Chiều 8 giờ, đại biểu phụ nữ các n- ớc đến thăm Cụ Chủ tịch. Có: bà Sportisse, ng- ời Pháp làm nghị viên cho xứ Algérie, bà Barjonet, Trung - ương uỷ viên Tổng hội phụ nữ Pháp, bà Kayser, bà Jacquier, luật s- , con gái cụ Cachin, bà Ricole, th- ký của Tổng hội phụ nữ Pháp; bà Passonaria, nghị viên Tây Ban Nha Cộng hoà, bà Hando, đại biểu Ấn Độ trong Liên hiệp quốc, bà Mason, đại biểu phụ nữ ng- ời da đen ở Mỹ, bà Willish, đại biểu phụ nữ Mỹ, bà Alexandrovskaja, nghị viên Nga v.v.. Chị em phụ nữ Việt Nam thì có chị Châu.

Các bà nói chuyện về phụ nữ vận động ở các n- ớc, rồi hỏi thăm kỹ càng về sự sinh hoạt, tổ chức vận động của phụ nữ Việt Nam.

Hồ Chủ tịch trả lời, đại khái nói: Trong mấy m- ươi năm vận động độc lập, phụ nữ Việt Nam hy sinh khá nhiều. Chị Minh Khai

là một ng- ời tiêu biểu trong thời kỳ đó. Đến lúc kháng chiến, chị em phụ nữ hăng hái tham gia. Từ ngày dân Việt Nam tranh d- ợc chính quyền, phụ nữ đều ra sức gánh vác công việc. Nào giúp đỡ chiến sĩ, tăng gia sản xuất. Nào chống nạn mù chữ, tham gia tuyển cử, Tuần lễ Vàng, Đòi sống mới, v.v., việc gì phụ nữ cũng hăng hái.

Các bà đại biểu nghe vậy, rất là vui lòng. Rồi ân cần gửi lời thân ái chúc phụ nữ Việt Nam gắng sức phấn đấu, và mong rằng phụ nữ ta sẽ giúp sức vào cuộc phụ nữ vận động thế giới. Các bà lại nói với Cụ Chủ tịch rằng: Liên đoàn Phụ nữ dân chủ thế giới trong cuộc khai hội hôm vừa rồi, đã công nhận đoàn thể phụ nữ Việt Nam làm hội viên.

Đó là một vinh hạnh lớn cho phụ nữ Việt Nam ta, nay đã có địa vị trong thế giới. Từ đây, phụ nữ ta cũng phải gắng sức làm thế nào để trong thì đoàn kết toàn thể chị em, đảng giúp việc xây dựng n- ớc nhà; ngoài thì cộng tác với những đoàn thể dân chủ phụ nữ thế giới. Nh- thế mới xứng đáng địa vị của phụ nữ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Ngày 29 tháng 6

Sáng sớm, đi chơi rừng Vincennes. Cánh rừng đẹp này ở cạnh Paris, gần xóm lao động. Có thể nói rằng: Boulogne ở đầu Paris, là rừng của những ng- ời giàu có; Vincennes ở cuối Paris, là rừng của các lớp bình dân. Ở đây có một toà pháo đài, trong mấy năm Pháp bị Đức chiếm, ng- ời Đức th- ờng đem những ng- ời chí sĩ Pháp đến đó mà xử tử.

12 giờ, Th- ợng sứ D' Argenlieu mời Cụ Chủ tịch ăn cơm tr- a. Có ông Đồng, ông Giám, ông Hà, và mấy ng- ời đại biểu Pháp cùng ăn.

Chiều 8 giờ, Cụ Chủ tịch tiếp đại biểu Hội Thanh niên thế giới, có ng- ời Mỹ, ng- ời Anh, ng- ời Ấn, ng- ời Đan Mạch, v.v. và đại biểu của các đoàn thể thanh niên Pháp, nh- Thanh niên Công giáo, Thanh niên Dân chủ, Thanh niên Cộng hoà, Thanh niên H- ớng đạo, v.v..

Tất cả hơn 20 thanh niên, trai có, gái có. Họ ân cần hỏi: Thanh niên Việt Nam đoàn kết thế nào? Tranh đấu thế nào? Sinh hoạt thế nào? Giáo dục thế nào? Giúp công việc kiến thiết thế nào? Mấy phần trăm thanh niên đã tổ chức? v.v..

IX

THANH NIÊN THẾ GIỚI GỌI CỤ LÀ BÁC HỒ - KIỀU BÀO TA Ở PARIS, CÁC NHÀ VĂN TRÚ DANH ĐẾN THĂM CỤ.

Mỗi câu hỏi, Cụ Chủ tịch phải trả lời 2 lần, một lần bằng tiếng Anh, một lần bằng tiếng Pháp.

Anh em thanh niên lại trình bày công việc của họ. Họ hứa rằng: Hội Thanh niên thế giới sẽ phái đại biểu đến thăm thanh niên Việt Nam và mong rằng thanh niên Việt Nam sẽ phái đại biểu sang làm việc trong Ban Chấp hành của Hội Thanh niên thế giới. Họ nói với Hồ Chủ tịch rằng: mấy hôm trước Hội Thanh niên thế giới đã công nhận thanh niên Việt Nam vào Hội ấy.

Trong lúc chuyện trò thân mật, có mấy thanh niên đề nghị cùng Chủ tịch: thanh niên và nhi đồng Việt Nam gọi Hồ Chủ tịch là Cha, vậy xin Hồ Chủ tịch nhận làm Bác cho thanh niên thế giới. Mọi người đều vỗ tay tán thành. Hồ Chủ tịch vui lòng nhận lời và chúc thanh niên thế giới đoàn kết hơn và sung sướng hơn những lớp người trước.

Tất cả anh chị em thanh niên, không chia quốc tịch và phái biệt đều hăng hái hứa rằng: họ ra sức ủng hộ cuộc vận động độc lập của dân Việt Nam.

Từ ngày Hồ Chủ tịch và phái bộ đến Pháp, các báo thanh niên thường nói đến việc trước của ta.

Hôm nay các báo đăng tin rằng: Thủ tướng của Nam Dương là ông Sharir bị bắt cóc.

Người Do Thái ở Palestine bạo động. Cảnh sát Anh bắt hơn 2.000 người.

Hội nghị "Tổ chức Pháp" (Congrès de la Pensée) mời Cụ Chủ tịch đến dự hội. Vì Chủ tịch chưa chính thức gặp Chính phủ Pháp cho nên không tiện tham gia một cuộc hội họp công khai. Cụ có viết một bức thư chúc mừng. Đoàn Chủ tịch đọc thư ấy, tất cả các đại biểu vỗ tay.

Ngày 30 tháng 6

6 giờ sáng, Cụ Chủ tịch và mấy anh em đi dạo vườn hoa Monceau, ở gần bên lũy quán. Sớm quá, cửa vườn còn đóng. Người giữ vườn là một cựu chiến binh, nghe nói Hồ Chủ tịch là người ngoại quốc mới đến, (tuy Hồ Chủ tịch không cho nói tên tuổi) liền vui lòng mở cửa mời vào.

Việc tuy nhỏ mọn, nhưng cũng đủ tỏ rằng: người Pháp ở Pháp, thái độ lịch sự, rất kính trọng người ngoại quốc.

Trưa, Cụ Chủ tịch mời mấy vị đại biểu ở hội nghị Fontainebleau, đến ăn cơm.

4 giờ, đi xem Viện khảo cổ về loài người, do giáo sư Rivet làm giám đốc. Trong Viện này có đủ các giống người trong thế giới, hoặc nặn bằng sáp, hoặc bằng hình ảnh. Lại có các thứ áo quần, các thứ vật dùng (chén, bát, thuyền, bè, nhạc khí, đồ chạm), v.v..

Nhiều dân tộc có những phong tục rất lạ. Có dân lấy đá mài răng thật nhọn. Có dân thì chạm trổ khắp cả mình. Có dân lại khắc vào má những người hát bội ở trước ta vẽ mặt. Có dân giết hai miếng gỗ tròn vào môi trên và môi dưới, làm cho miệng treu dài ra như cái mỏ vịt. Có dân thì lấy phấn trắng bôi khắp cả mặt, có dân ngâm lá cây làm cho răng đen sì. Và còn biết bao nhiêu thứ lạ nữa!

Tuy phong tục mỗi dân mỗi khác, nhưng có một điều thì dân nào cũng giống nhau. Ấy là dân nào cũng sợ lạnh và ghét sự dữ.

Ngày 1 tháng 7

Sáng sớm, chị Thuý và mấy chị em kiều bào đến chào Cụ Chủ tịch. Từ hôm Hồ Chủ tịch lên Paris, kiều bào mừng rỡ lắm. Từ sáng cho đến chiều, suốt ngày có người đến, hoặc nhi đồng, hoặc phụ nữ, hoặc anh em. Tuy biết Chủ tịch bận khách nhiều, ít khi nói chuyện được, nhưng kiều bào cũng cứ đến hỏi thăm anh em tùy từng, biết Cụ mạnh khỏe, thì vui mừng ra về. Nhiều khi kiều bào làm bánh, hoặc mua trái cây đem đến biếu. sợ Cụ không nhận thì thu thu giấu

giấu, để một nơi không cho Cụ Chủ tịch biết.

Vì Hồ Chủ tịch bao giờ cũng chỉ mặc một bộ áo (*bộ áo vải vàng mà các báo Pháp th- ờng nói đến, và cả n- ớc Pháp đều biết*), thấy vậy, có mấy kiều bào bí mật mua vải, sắp may cho Cụ một bộ khác. Không ngờ, Cụ biết đ- ọc, ngăn trở không cho may. Anh chị em rất ân hận, nh- ng không thể làm sao!

Nói đến sự kính mến của kiều bào đối với Cụ Hồ không thể nào hết đ- ọc, khiến Cụ rất cảm động.

Hôm nay, anh Vũ Cao Đàm, hoạ sĩ và điêu khắc, xin vẽ và nặn t- ợng Hồ Chủ tịch.

Tr- a, mấy nhà văn sĩ Pháp đến thăm Cụ Chủ tịch. Có bà Triolet, các ông Richard Bloch, Aragon, Moussinac, Séghers, Pierre Emmanuel, Borne, Masson, v.v.. Đây là những nhà văn sĩ có tiếng lớn, mà ng- ời Pháp và thế giới đ- ợng hâm mộ.

Có các ông Phạm Văn Đồng, D- ơng Bạch Mai, Nguyễn Mạnh Hà, Hoàng Minh Giám, Nguyễn Văn Huyền, v.v. cùng Cụ Chủ tịch tiếp khách.

X

THỦ T- ỚNG BIDAULT ĐỌC LỜI HOAN NGHÊNH HỒ CHỦ TỊCH - HỒ CHỦ TỊCH ĐÁP LẠI.

Ngày 2 tháng 7

8 giờ sáng, nhà văn Léo Poldès đến thăm Cụ Chủ tịch.

Bắt đầu từ hôm nay, Chính phủ Pháp chính thức đón tiếp Hồ Chủ tịch.

11 giờ, Bộ tr- ờng Bộ Lễ là ông Dumaine và các quan chức cao cấp đến lầu quán đón Cụ Chủ tịch đi thăm Thủ t- ớng Bidault.

Lúc Cụ xuống lầu lầu quán, một đội quân danh dự sắp hàng hai bên, kính chào. Xe Chủ tịch đi giữa, tr- ớc là mấy xe Công an tr- ờng, Cảnh sát tr- ờng, Tỉnh tr- ờng v.v.. Sau xe Cụ có xe mấy vị t- ớng

lĩnh, hai bên có đội xe mô tô hộ vệ. Từ lầu quán đến dinh Thủ t- ớng (*ở phố Dominique*), 2 bên đ- ờng, cách mấy th- ớc lại có công an viên và cảnh sát đứng canh phòng. Suốt dọc đ- ờng, cấm xe cộ khác không đ- ọc đi lại. Tr- ớc dinh Thủ t- ớng Pháp có treo Quốc kỳ hai n- ớc. Đến nơi, một đội quân danh dự và đội âm nhạc cử Quốc ca hai n- ớc kính chào. Cụ Chủ tịch duyệt binh rồi b- ớc vào, thì Thủ t- ớng Bidault ra đón và giới thiệu các Bộ tr- ờng và nhân viên cao cấp. Xong rồi, Thủ t- ớng Bidault mời riêng Cụ Chủ tịch vào nói chuyện.

Chừng 10 phút, Cụ Chủ tịch từ giả ra về, Thủ t- ớng Bidault đ- a ra đến cửa.

Lúc vào lúc ra, đều có rất nhiều nhà nhiếp ảnh và quay phim tới tấp làm việc. Trong 3 hôm, ngày 2, 3, 4, Cụ Chủ tịch đi đâu, khi đi khi về, đều có nghi tiết đúng nh- vậy. Hôm nay hai bên đ- ờng ng- ời đứng xem rất đông.

1 giờ r- ời, Thủ t- ớng Bidault mở tiệc hoan nghênh Hồ Chủ tịch. Có đủ các Bộ tr- ờng, các vị trọng yếu trong Quốc hội, các t- ớng lĩnh cao cấp, đến dự tiệc. Ăn gần xong, Thủ t- ớng Bidault đứng dậy đọc lời hoan nghênh, đại ý nói:

Th- a Chủ tịch,

Ngài đến Paris, là nơi mà lịch sử n- ớc Pháp tập trung và hoạt động. Sự Ngài đến đây có một ý nghĩa rất cao xa. Nó làm cho tình thân thiện giữa hai n- ớc chúng ta khẳng khít lại. Có một giai đoạn tình thân thiện ấy bị mờ ám, nh- ng nó sẽ trở nên mạnh hơn, bền hơn, vì nó là sự khôn ngoan và vì ích lợi chung mà chúng ta đã hiểu rõ trong những khi sự biến.

Chúng ta muốn rèn đúc cái cảm tình đó trong sự tự do và lòng tin cậy: đó là những điều kiện nó đ- a đến kết quả.

Th- a Chủ tịch,

Sự Ngài đến đây lại là một cái đảm bảo quý báu cho sự sáng tạo mới mẻ và nhân đạo: ấy là Liên bang Pháp quốc.

Vài hôm nữa, đại biểu của n- ớc Ngài và đại biểu của n- ớc Pháp sẽ gặp nhau ở Fontainebleau, là một nơi đầy lịch sử và vẻ vang.

Chúng ta sẽ làm việc cùng nhau một cách thành thật, vì chúng ta đều tin theo chủ nghĩa nhân đạo, mà nhân đạo đó là cái nền tảng mà những nhà triết học Đông phương và Tây phương xây đắp mối quan hệ giữa những người tự do, để tìm sự tiến bộ, đó là lý tưởng của tất cả các xã hội dân chủ.

Chắc rằng chúng ta sẽ gặp nhiều sự khó khăn. Nhưng chúng ta sẽ đối phó với những sự khó khăn một cách thật thà với một lòng kiên quyết để chinh phục nó.

Tôi chắc rằng: chúng ta sẽ tránh những cái gì không hợp với công lý và không hợp với ích lợi chung.

Hồ Chủ tịch đáp lại, đại ý nói:

Thưa Chủ tịch,

Sự chiêu đãi ân cần của nhân dân và Chính phủ Pháp làm cho lòng tôi rất cảm động. Tôi xin thay mặt cho dân Việt Nam cảm ơn Chủ tịch và nhờ Chủ tịch cảm ơn nhân dân Pháp về thịnh tình mà nhân dân và Chính phủ Pháp đã tỏ với Chủ tịch nước Việt Nam.

Trong khi chúng ta đi gặp Chính phủ Pháp, tôi có dịp đi thăm một vùng nước Pháp, trông thấy phong cảnh tốt đẹp, xét rõ nhân tình phong tục. Tôi đã ở qua xứ Basque. Dân ở đó tuy giữ trọn tiếng nói, văn hóa và phong tục của họ, nhưng họ vẫn tự hào là dân Pháp. Các tỉnh Pháp khác nhau nhiều, nhiều đến nỗi làm cho thế giới lạ lùng, nhưng sự khác nhau đó không ngăn trở nước Pháp là một nước thống nhất. Mai sau, Liên bang Pháp quốc tụ họp những dân tộc tự do và khác nhau, sẽ làm cho thế giới ngạc nhiên về sự đoàn kết và thống nhất của nó.

Chúng ta sẽ cùng nhau xây đắp Liên bang Pháp quốc trên cái nền tảng dân chủ thật thà...

Paris sẽ giúp cho Việt Nam và nước Pháp đoàn kết trong phạm vi Liên bang Pháp quốc; Việt và Pháp là hai dân tộc tự do, bình đẳng, đều có lý tưởng dân chủ, đều ham muốn tự do, hai bên đều muốn mật thiết liên lạc cùng với nhau bởi những mối cảm tình thân thiết.

Nhờ Paris mà Việt Nam bước lên con đường độc lập. Tôi chắc rằng: Việt Nam độc lập sẽ giữ một vai trò quan trọng trên bờ Thái

Bình Dương, đó là một sự vẻ vang cho nước Pháp.

Trong lúc bàn định mối quan hệ giữa nước Pháp mới và nước Việt Nam, chắc rằng hội nghị Pháp - Việt sẽ gặp những vấn đề khó khăn. Song sự thành thực và lòng tin cậy của hai bên sẽ vượt qua mọi điều trở ngại. Chúng ta đã gạt bỏ để quốc chủ nghĩa cá nhân quyền và quốc gia chủ nghĩa chật hẹp, vì cả hai đều không hợp thời. Chúng ta đều có chung một lý tưởng triết học phương Đông và phương Tây, đều theo một giáo dục chung: "Mình chờ làm cho người những điều không muốn người làm cho mình".

Tôi chắc rằng theo những điều kiện đó thì cuộc hội nghị sau này sẽ có kết quả hay.

Thưa Ngài, tôi tin chắc: nhờ sự cộng tác thực thà và thân thiện, hai nước chúng ta sẽ làm gương cho thế giới. Chúng ta sẽ làm cho thế giới thấy rằng: do lòng tin cậy hai bên mà những dân tộc bình đẳng và tự do luôn luôn giải quyết được những vấn đề rất khó...

XI

THĂM MỘ TỬ SĨ ĐÔNG DƯƠNG Ở NGHĨA ĐỊA NOGENT SUR MARNE - BA MÀN MÚA TRÊN SÂN KHẤU OPÉRA¹⁾

Các quan khách trong tiệc đều cực lực hoan nghênh hai bài diễn văn của Hồ Chủ tịch và của ông Bidault.

Theo phép lịch sự, thì trước khi đọc, chủ gửi trước diễn văn cho khách xem, rồi khách cũng đưa diễn văn cho chủ xem. Nếu chỗ nào không đồng ý, thì hai bên cùng sửa với nhau.

4 giờ, Thủ tướng Bidault đến thăm Hồ Chủ tịch. Cũng đủ nghi lễ và đông người như khi Chủ tịch đến thăm Thủ tướng. Nói chuyện 10 phút, Thủ tướng ra về. Một số quan khách ở lại uống trà, Hồ Chủ tịch thiết.

Ngày 3 tháng 7

¹⁾ Đầu đề của mục XI này đáng lẽ đặt trước dòng "Ngày 3 tháng 7" (B.T).

10 giờ sáng, nghi vệ đến đón Cụ Chủ tịch đi đặt vòng hoa tr-ớc mộ chiến sĩ vô danh, tại Cửa Khải hoàn. Đặt hoa, mặc niệm, rồi ký tên vào sổ vàng. T-ới ông Gentilhomme đến dự lễ.

11 giờ, Cụ Chủ tịch đi đặt vòng hoa tr-ớc mộ tử sĩ Đông D-ơng ở trong nghĩa địa Nogent sur Marne ngoài thành phố Paris. Hội đồng địa ph-ơng và nhiều kiều bào đến tr-ớc để tiếp đón Hồ Chủ tịch.

Lúc đi đ-ờng, dân chúng và trẻ em học trò Pháp vỗ tay hoan hô tỏ tình thân thiện.

1 giờ tr-ưa, Bộ tr-ởng Moutet đặt tiệc hoan nghênh.

4 giờ, đi xem cung Versailles ở ngoài Paris. Cung này chẳng những có tiếng là nguy nga nhất thế giới mà lại có tiếng rất giàu về lịch sử. Tr-ớc kia, vua Pháp th-ởng ở đây, sinh sống ăn chơi cực kỳ xa hoa. Năm 1870, Pháp bại trận, Đức thắng trận, hai bên ký hoà - ớc ở cung này. Sau cuộc Thế giới đại chiến lần thứ nhất (1914-1918), hoà - ớc cũng ký ở đây. Hồi đó, có ng-ời Việt Nam đã rải truyền đơn và gửi th- cho đại biểu các n-ớc đòi cho n-ớc Việt Nam độc lập.

Ngoài v-ườn rộng thênh thang, hoa thơm cỏ biếc. Nhiều pho t-ợng đá, hình nh- thần tiên. Lại có những vòi n-ớc phun ra, hoặc lên cao thẳng tuốt nh- rừng cây trúc, hoặc rủ xuống trong vắt nh- tấm lụa xanh.

Ông Thị tr-ởng Versailles nói rằng: đã 7 năm, hôm nay mới có cuộc mở các vòi n-ớc lần đầu. Kiều bào và quan khách Pháp đến dự khá đông. Địa ph-ơng có đặt tiệc trà hoan nghênh. Lại có ban âm nhạc đánh các bài đàn cổ điển.

8 giờ chiều, Chính phủ Pháp mời Cụ Chủ tịch đi xem nhảy múa tại rạp Opéra (nhà hát lớn nhất và có tiếng nhất của n-ớc Pháp).

Tr-ớc cửa nhà hát, d-ới ánh điện sáng tr-ng, quốc kỳ hai n-ớc phát phới xen nhau. Từ ngoài cửa đến trong nhà, đội danh dự mũ đồng, g-ôm bạc, sắp hàng hai bên. Trừ phòng danh dự để dành cho Cụ Chủ tịch, các nơi đều có ng-ời ngồi chặt, không hở chỗ nào. Chính phủ Pháp có tặng kiều bào 100 vé hát. Bà Bidault, bà Moutet và vài vị Bộ tr-ởng cùng ngồi xem với Hồ Chủ tịch.

Nhà hát Opéra rộng và đẹp hơn nhà hát lớn Hà Nội nhiều. Hôm nay có 3 màn múa. Màn thì 30, 40 ng-ời, toàn đàn bà cả. Màn thì vừa đàn bà, vừa đàn ông. Màn thì toàn trẻ em gái. Phần nhiều ng-ời múa đều mặc áo voan, quần sát da, đủ các màu.

Trông vào họ, ng-ời ta có cảm t-ởng nh- trông những đoá hoa, hoặc những con chim. Đời x-ưa, thi sĩ Trung Hoa tả ng-ời đàn bà múa thì nói xiêm áo họ nh- đám mây. Thực ra là không thể tả một cách nào thiết thực hơn!

Tuy chỉ múa chứ không hát, nh- ng theo dịp âm nhạc cũng đủ tỏ tính tình mừng hay giận, buồn hay vui, yêu hay ghét. Nghề múa phải học từ khi còn bé, có khi 4, 5 tuổi đã bắt đầu học. Ng-ời ta gọi các em bé đó là "chuột". Các em "chuột" hôm nay múa khéo quá. Ng-ời xem khắp rạp vỗ tay không ngớt.

Những tài tử đ-ợc tuyển vào Opéra, là những ng-ời giỏi nhất trong n-ớc Pháp. Ban âm nhạc có hơn trăm ng-ời, cũng là những tay đàn nhị giỏi trên thế giới.

XII

NỮ PHÓNG VIÊN TUẦN BÁO "NGÔI SAO" ĐẾN YẾT KIẾN
HỒ CHỦ TỊCH - CỤ CHỦ TỊCH ĐI THĂM LĂNG VUA
NAPOLEON, MỘT VỊ ĐẠI TÀI NH- NG THAM LAM.

Ngày 4 tháng 7

Sáng sớm, 8 giờ, đã có mấy phóng viên các báo đến. Trong đó có nữ phóng viên của tuần báo "Ngôi sao". Ở Paris có 2 tờ báo tên là "Ngôi sao". Tờ báo hàng tuần tên là "Những Ngôi sao" có xu h-ớng tả, đối với n-ớc ta tử tế. Tờ báo hàng ngày tên là "Ngôi sao chiều" có xu h-ớng thù cừu, th-ờng bịa đặt để nói xấu ng-ời Việt Nam.

Mấy hôm nay, Cụ Chủ tịch bận suốt ngày. Đến nổi báo Pháp đã phải viết rằng: "Hồ Chủ tịch không có một phút nào rảnh".

10 giờ sáng, Cụ Chủ tịch đi viếng mộ những nghĩa sĩ ở Mont Valérien. Đây là một pháo đài lớn, trên một cái gò cao, đứng đó có

thể trông thấy một vùng lớn Paris và ngoại ô. Trong thời kỳ Đức chiếm nước Pháp, nhiều người du kích Pháp bị Đức đem xử bắn tại đây. Bao nhiêu nghĩa sĩ đó hiện nay vẫn chôn một chỗ.

Lúc đến Mont Valérien, có đại tá coi pháo đài và bộ tham mưu với một đội danh dự ra đón. Quốc ca, chào cờ, duyệt binh, đặt vòng hoa, mặc niệm một phút. Trông thấy nghĩa sĩ Pháp vì độc lập tự do mà bị người Đức tàn sát, lại nhớ đến những nghĩa sĩ Việt, cũng vì độc lập tự do mà bị người khác tàn sát, khiến cho người ta thêm nổi cảm động ngậm ngùi. Quyền độc lập tự do, ở nước nào cũng vậy, đều do xương máu của những nghĩa sĩ, và đoàn kết của toàn quốc dân mà xây dựng nên. Vậy nên, những người chân chính ham chuộng độc lập, tự do của nước mình, thì phải kính trọng độc lập, tự do của dân tộc khác.

11 giờ, đi viếng Lăng vua Napoléon. Khi đến nơi có lão tổng Rodes và đội cựu thành viên binh đón tiếp. Ông Rodes là một vị tổng già, bị thành viên nhiều lần, cụt một tay, tóc bạc, râu bạc. Nhưng vẫn mạnh khỏe. Tổng Rodes giới thiệu mấy người thành viên già. Hồ Chủ tịch bắt tay mọi người, rồi do tổng Rodes hướng dẫn đi xem lăng.

Lăng vua Napoléon ở chính giữa. Trước khi vào, tổng Rodes đưa cho Chủ tịch một chìa khoá to bằng vàng để mở cửa lăng. Cửa này chỉ khi nào có quý khách đến thăm mới mở. Đi xuống tam cấp bằng đá hoa thì đến mả. Quan tài làm bằng đá bảo thạch, sắc hồng, mài trơn lì, trông vào lóng lánh. Đá này do Vua Nga đời trước tặng. Chung quanh có lan can đá vây tròn. Đứng ngoài lan can trông vào, chứ không đến sát được.

Ở những gian phòng chung quanh có những lăng các công thần của vua Napoléon. Trên thì thành viên đá, dưới thì quan tài bằng đá. Quan tài của con vua Napoléon, trước kia ở bên nước Áo, trong lúc chiến tranh, Đức chiếm Paris, Hitler cho đưa về đó.

Napoléon là vị thành viên có đại tài, đánh đâu thắng đó. Từ địa vị một người quân nhân thành viên, làm đến Tổng thống. Từ Tổng thống nhảy lên làm Hoàng đế. Làm Hoàng đế cũng chưa đủ, còn muốn làm chúa cả thế giới. Các nước hợp sức lại đánh. Kết quả ông

Napoléon bị thua. Thua một trận thì tan tành hết cả. Bị các nước bắt giam ở đảo S^{te} Hélène. Cách mấy năm thì chết tại đảo. Ít năm sau Chính phủ Pháp mang xương cốt về Paris.

Nếu ông Napoléon mà biết dè dặt, không tham muốn quá chừng, thì chắc nước Pháp lúc đó không đến nỗi vì chiến tranh mà chết người, hại của. Mà ông Napoléon cũng giữ được địa vị Thiên tử trong một nước giàu mạnh ở Âu châu. Nhưng ông Napoléon đã làm con người lại muốn làm cả người, kết quả bị rơi xuống đất.

Thơ Trung Hoa có câu:

X- a kia rất mực anh hùng

Mà nay nằm đó, lạnh lòng lắm ru!

Câu thơ đó thật đúng với hoàn cảnh Napoléon. X- a nay đã nhiều người vì không "tri túc" (chừng mực) mà thất bại. Vậy mà người sau vẫn không biết nhớ những kinh nghiệm đời xưa.

Gần bên lăng, cũng trong nhà đá, có nhà thờ để tụng kinh. Trong một gian phòng khác thì trưng bày những cờ xí thừa trước, những kiểu mẫu áo quần nhà binh, những thành viên của các thành viên có tiếng, những tranh vẽ những trận đánh to. Có một bức tranh rất khéo: vẽ mấy người lính và một khẩu đại bác. Bất kỳ mình đứng phía nào trông vào, miệng khẩu đại bác cũng quay theo phía mình.

XIII

QUÂN CHÚNG PHÁP HOAN HỒ HỒ CHỦ TỊCH - CỤ CHỦ TỊCH ĐÁNH ĐIỆN MỪNG NƯỚC PHI LUẬT TÂN ĐỘC LẬP.

1 giờ trước, Thành viên sứ D'Argenlieu làm tiệc hoan nghênh Hồ Chủ tịch ở lầu quán Ritz. Cũng đông khách nước ngoài các tiệc trước.

5 giờ chiều, thành phố Paris hoan nghênh Hồ Chủ tịch ở toà Thị chính. Cũng cờ xí rực rỡ, cũng nghi tiết thành hoàng nước các cuộc hoan nghênh trước. Nhưng lần này có vẻ dân chúng rõ ràng hơn. Tuy trời mưa, từ ngoài thành viên cho đến xung quanh sân, dân chúng vòng trong vòng ngoài, đứng chật nước ngoài. Chung quanh sân có đặt

lan can bằng gỗ, để giữ trật tự cho dễ. Từ trên lầu đến ngoài cửa, đều có giải thảm đỏ. Có đội danh dự mũ đồng, g- om bạc sắp hàng hai bên. Quốc kỳ Việt và Pháp phất phới rực rỡ trên toà nhà Thị chính.

Xe Hồ Chủ tịch đi đến đâu, quân chúng Pháp đều hoan hô. Nhất là trẻ em và phụ nữ Pháp càng nhiệt liệt. Ông Thị tr- ởng Vergnolles cùng với Ban hội đồng thành phố Paris, Ban hội đồng quận Seine, đại biểu Chính phủ Pháp thì có các Bộ tr- ởng Michelet, Gay, Moutet, các t- ổng lĩnh, Đô đốc D'Argenlieu và những khách trọng yếu, ra tận cửa đón Hồ Chủ tịch. Phòng khai hội ở tầng trên, hàng nghìn ng- ời đã ngồi sẵn không chỗ nào. Đó là những ng- ời có giấy mời đặc biệt.

Hồ Chủ tịch vào, toàn thể đứng dậy vỗ tay.

Trên đài, Hồ Chủ tịch và ông Thị tr- ởng ngồi giữa, quý khách ngồi hai bên, quay mặt đối dân chúng. Ông Thị tr- ởng đọc bài diễn văn hoan nghênh, đầy ý nghĩa Việt - Pháp thân thiện. Hồ Chủ tịch đáp lại, đại ý nói: Paris là nguồn cách mệnh, Paris sẽ giúp cho các dân tộc đ- ộc quyền độc lập.

Lễ nghi xong rồi, vào dự tiệc trà. Rồi Hồ Chủ tịch và ông Thị tr- ởng ký sổ vàng.

Lúc đi ra, Hồ Chủ tịch cho một em nhỏ Pháp một quả đào. Em nhỏ ấy ôm Cù hôn. Mấy hôm sau, bố mẹ em nhỏ ấy mách lại rằng: về nhà em đó giữ mãi quả đào làm kỷ niệm, không cho ai động đến và cũng không chịu ăn, và gặp ai cũng khoe.

8 giờ r- ời, Cù Chủ tịch đặt tiệc mời Chủ tịch Bidault, các Bộ tr- ởng, các vị trọng yếu trong Quốc hội Pháp và các t- ổng lĩnh. Phái bộ ta giúp Cù tiếp khách. Chủ khách thân mật chuyện trò. Đến 12 giờ khuya mới tan cuộc.

Hôm nay chính là ngày Phi Luật Tân tuyên bố độc lập. Bốn trăm năm nay, n- ớc Phi Luật Tân bị hết n- ớc này áp bức đến n- ớc khác áp bức. Sau cùng là n- ớc Mỹ cai trị. N- ớc Mỹ dùng chính sách khôn khéo, thừa nhận Phi Luật Tân độc lập. Nh- thế đã đ- ộc lòng dân Phi, mà lại không mất lợi quyền ng- ời Mỹ.

Tại Manille là kinh đô Phi Luật Tân, sau 21 phát súng báo hiệu,

50 vạn ng- ời hoan hô. Từ đây, 18 triệu ng- ời Phi Luật Tân trở nên một dân tộc độc lập.

Hồ Chủ tịch có gửi điện chúc mừng. Chủ tịch Phi Luật Tân gửi điện trả lời cảm ơn.

Hôm nay, đ- ọc tin Chính phủ Tchecoslovaquie vừa mới thành lập do ông Gottwald là lãnh tụ Đảng Cộng sản làm Chủ tịch.

Chính phủ này là một chính phủ Mặt trận quốc dân, các đảng phái đều có tham gia, Đảng Cộng sản giữ những bộ Nội vụ, Tuyên truyền, Công tác, Th- ơng mại; Đảng Xã hội giữ 3 bộ: T- pháp, Giáo dục và bộ Buôn bán với n- ớc ngoài; Đảng Dân chủ giữ 2 bộ: Công nghệ và Tiếp tế.

XIV

NHIỀU YẾU NHÂN TRONG TỔNG CÔNG HỘI PHÁP VÀ CÔNG HỘI THẾ GIỚI ĐẾN THĂM HỒ CHỦ TỊCH - HỌ BẢO CÔNG HỘI THẾ GIỚI SẼ PHÁI ĐẠI BIỂU QUA THĂM N- ỚC TA.

Ngày 5 tháng 7

Sáng 8 giờ, đại biểu báo "New York" là ông Campbell đến phỏng vấn Cù Chủ tịch.

9 giờ, đại biểu dân tộc Malgache đến thăm Hồ Chủ tịch. Các đại biểu lấy làm mừng rỡ thấy dân tộc Việt Nam đã b- ớc lên đ- ờng độc lập. Họ nói: dân tộc Malgache rất đồng tình và ủng hộ cuộc vận động độc lập của n- ớc Việt Nam.

10 giờ, ông bà thân sinh ra thiếu tá Mỹ Dewey đến thăm Cù Chủ tịch.

1 giờ tr- a, vợ chồng ông Rosenfeld mời Chủ tịch ăn cơm. Đồng thời có cựu Thủ t- ổng là cụ Léon Blum và ông nghị viện Lussy cùng ăn cơm. Ông Rosenfeld là một nhà viết báo có tiếng. Ông điều khiển 20 tờ báo ở các tỉnh Pháp. Bà Rosenfeld là một nữ trạng s- .

Hai ông bà hết lòng ủng hộ phong trào độc lập Việt Nam.

6 giờ, các ông nghị viên Algériens đến thăm Chủ tịch. Nói chuyện về vấn đề Liên hiệp Pháp quốc.

8 giờ, các vị đại biểu Tổng Công hội Pháp đến thăm Hồ Chủ tịch. Có các ông:

Léon Jouhaux, Tổng th- ký; Frachon, Th- ký; Saillant, Tổng th- ký Công hội thế giới; Monmousseau, Chấp hành uỷ viên và nhiều vị khác.

Các đại biểu ân cần hỏi thăm tình hình lao động bên ta. Các ông rất chú ý về việc tổ chức và cách sinh hoạt của lao động ở Việt Nam. Các ông nói: Tổng Công hội Pháp và Tổng Công hội thế giới nay mai sẽ phái đại biểu qua thăm n- ớc ta, nhất là thăm các đoàn thể lao động Việt Nam và ông Saillant nói: đoàn thể công nhân Việt Nam đã đ- ợc Công hội thế giới thừa nhận.

Tổng công hội Pháp là một tổ chức rất to, rất mạnh. Trong mấy năm Pháp bị Đức chiếm, hội viên tranh đấu hăng hái. Ngày nay, hội viên ra sức giúp vào việc khôi phục kinh tế. Trong Tổng hội có đủ các lớp lao động: công nhân xe lửa, công nhân hầm mỏ, công nhân thuyền bè, thợ may áo, thợ hớt tóc, ng- ời nấu ăn, ng- ời giặt áo quần, công nhân nông nghiệp, các ng- ời viết báo, các ng- ời tài tử, các giáo s- , các khán hộ, v.v.. đều tổ chức vào Công hội. Hội viên chừng 6 triệu ng- ời. Đó là một lực l- ợng to lớn. Các đại biểu hứa rằng: sẽ ủng hộ cuộc vận động độc lập của ta.

Hôm nay đ- ợc tin:

Quân đội Anh ở Le Caire đã giả lại pháo đài cho quân đội Ai Cập. Pháo đài này, khi Chủ tịch tới cũng đã vào xem cảnh. Quân đội Anh đóng tại pháo đài này từ năm 1889 đến bây giờ. Hôm nay theo hiệp định giữa n- ớc Anh với Ai cập, quân đội Anh đã rút khỏi pháo đài.

Ở Mỹ, giá hàng hoá tăng lên vùn vụt. Từ hồi chiến tranh cho đến bây giờ, do Chính phủ hạn chế và phân phối, cho nên các thứ hàng hoá không tăng giá. Nay Chính phủ không hạn chế nữa, các nhà buôn bán lợi dụng cơ hội ấy mà tăng giá hàng. Ở Mỹ toàn cả n- ớc có năm nhóm t- bản to, họ điều khiển 250 hội buôn bán và

công nghệ. Những hội này quản lý hai phần ba sản vật trong n- ớc.

Ngày 6 tháng 7

Hôm nay Hội nghị Việt - Pháp khai mạc ở Fontainebleau, cách Paris chừng 60 cây số.

Đoàn đại biểu Pháp:

Các ông:

Pignon, Torel, Gonon, Mesmer, Bourgoin, Darcy, Đô đốc Barjot, T- ổng Salan, Nghị viên Loseray, Nghị viên Juglas Callej. Tr- ưởng đoàn là Max André.

Đoàn đại biểu Việt Nam:

Các ông:

Phan Anh, Bửu Hội, Hoàng Minh Giám, Nguyễn Văn Huyền, Trịnh Văn Bính, Đặng Phúc Thông, D- ồng Bạch Mai, Tạ Quang Bửu, Nguyễn Mạnh Hà, Chu Bá Ph- ợng, Huỳnh Thiện Lộc. Đoàn tr- ưởng là Phạm Văn Đồng.

XV

HỘI NGHỊ FONTAINEBLEAU KHAI MẠC - HỒ CHỦ TỊCH KHÔNG THAM GIA HỘI NGHỊ.

Chủ tịch là th- ợng khách của Chính phủ Pháp mời qua chơi, nên không tham dự vào Hội nghị Fontainebleau.

Ở cung Fontainebleau có treo quốc kỳ Việt - Pháp. Khi hai phái đoàn tới, đội âm nhạc cử quốc ca hai n- ớc. Ông Max André đứng dậy đọc diễn văn khai mạc. Đoàn tr- ưởng Việt Nam là ông Phạm Văn Đồng trả lời. Tr- ớc là tỏ lòng cảm ơn Chính phủ và Đoàn đại biểu Pháp. Rồi nhắc đến việc vận động độc lập của dân Việt Nam. Ông Đồng nói tiếp:

"Trong lúc dân Việt Nam ra sức chống Nhật, thì chính phủ Vichy lại bán Đông D- ồng cho kẻ thù. Đến tháng 8 năm ngoái, dân

Việt Nam nổi dậy tranh lấy chính quyền, tổ chức n-ớc Cộng hoà dân chủ. Lúc đó Việt Nam đã thành một n-ớc độc lập. Khắp Trung, Nam, Bắc phát phôi lá cờ đỏ sao vàng. Dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, các địa phương đã bắt tay vào công tác trong cuộc hoà bình mới, để kiến thiết Tổ quốc Việt Nam.

Nh-ưng hoàn cảnh tình hình thay đổi: quân đội Pháp lại kéo vào, cuộc chiến tranh lại bùng nổ. Rồi đến Hiệp định ngày 6-3.

Chúng tôi lấy làm đau đớn mà phải nói rằng: ng-ời Pháp ở Việt Nam không thi hành đúng theo những khoản trong Hiệp định. Họ đã không đình chiến, lại tìm cách lấn thêm. Gần đây, họ lại chiếm vùng Kontum ở Trung Kỳ. Họ có những hành động táo bạo ở Bắc Kỳ, nh- việc chiếm Phủ Toàn quyền cũ.

Nh-ưng tr-ớc hết, chúng tôi hết sức phản đối sự chia rẽ Tổ quốc của chúng tôi, hết sức phản đối sự ng-ời Pháp ở Sài Gòn lập ra một n-ớc và một Chính phủ Nam Bộ.

Th-à các ngài, Hiệp định ngày 6-3 đã để cho quân đội Pháp dễ dàng đi vào miền Bắc. Song đồng thời họ lại khiêu khích ở miền Nam. Chúng tôi phải nói thật rằng: cách hành động đó không giúp cho cuộc đàm phán thêm dễ dãi, không làm cho sự cộng tác giữa hai dân tộc Việt - Pháp có kết quả mau.

Chúng tôi muốn cộng tác. Vì chúng tôi yêu mến Tổ quốc của chúng tôi, cho nên chúng tôi muốn cộng tác với n-ớc Pháp, trong một đại gia đình gồm những n-ớc dân chủ tự do.

Chúng tôi muốn tham gia vào Liên bang Pháp quốc, xây đắp trên cái nền bình đẳng, bác ái.

Chúng tôi hiểu rằng: đó là chính sách của nhà đại chính trị là Chủ tịch Bidault, một vị lãnh tụ mà chúng tôi rất kính trọng. Chúng tôi tin rằng nếu theo chính sách đó thì cuộc đàm phán sẽ có kết quả hay".

Đoàn tr-ởng Việt Nam nói xong, thì đoàn tr-ởng Pháp đề nghị: Hôm nay tạm nghỉ.

11 giờ, T-ớng Gentilhomme đến thăm Cụ Chủ tịch.

12 giờ, mấy vị cố đạo Việt Nam ở Paris và ở Bruxelles đến chào Hồ Chủ tịch, rồi ở lại ăn cơm tr-à. Cả ông bà Nguyễn Mạnh Hà cũng đến.

Hôm đó, Hội kỷ niệm cố đạo Grégoire mời. Cụ Chủ tịch không đi đ-ợc. Cụ viết thư và phái ng-ời đến tham gia. Cố đạo Grégoire là một ng-ời rất hăng hái trong thời kỳ đại cách mệnh Pháp. Ông ra sức đề s-ớng quyền tự do, bình đẳng cho tất cả các dân tộc, bất kỳ trắng, đỏ, vàng, đen. Ông kịch liệt phản đối dân tộc này áp bức dân tộc khác.

CHỢ ĐEN Ở PHÁP RẤT PHÁT TRIỂN - CỤ CHỦ TỊCH CÓ BẦY CHÁU PHÁP - VIỆT¹⁾.

Ngày 7 tháng 7

Hôm nay là ngày chủ nhật. Nhiều kiều bào tới thăm chào Cụ Chủ tịch. Có các anh em lính chiến và lính thợ ở các nơi xa đến. Các anh em trí thức cũng đến đông, nh- bác sĩ Tiệp ở Perpignan về.

12 giờ, T-ớng Salan đ-à con và em gái là bác sĩ Salan đến thăm Cụ Chủ tịch.

8 giờ chiều, thành phố Versailles mời Cụ Chủ tịch đi xem hội đốt pháo hoa. Có nhiều pháo thăng thiên rất khéo. Các vòi n-ớc phun ra, nơi thì nh- những bức t-ợng thuỷ tinh, nơi thì nh- những đàn hoa non bộ. Hội diễn ở bên bờ hồ. Chung quanh hồ là v-ườn hoa. Đèn chiếu sáng nh- ban ngày. Khi đốt pháo và mở n-ớc thì tắt đèn. Hoa pháo lẫn với hoa n-ớc, n-ớc lẫn với pháo, cả n-ớc cả pháo chiếu xuống mặt hồ, xem rất là đẹp. Lại có nhảy múa và âm nhạc. Cuộc nhảy múa rất đặc biệt. Những ng-ời múa mặc áo rất đẹp, tay cầm màn lụa l-ợt qua l-ợt lại, có các đèn xanh đỏ chiếu vào: từ xa trông vào nh- rồng bay ph-ợng múa, hoa nở mây tuôn, cực là xinh đẹp.

Cuộc vui mãi tới 11 giờ mới tan.

¹⁾ Từ mục này không đánh số La Mã ở báo *Cứu quốc*.

Tin tức: Hôm qua Hội bệnh lao khai đại hội ở Paris. Đại hội sẽ làm việc trong 3 ngày.

Hội này có 3 vạn hội viên. Theo lời báo cáo thì nước Pháp có 80 vạn người ho lao.

Năm nay so với năm trước, số người ho lao tăng thêm 30 vạn. Có nhà thợ, nhà nông ít quá. Đại hội yêu cầu làm thêm nhà thợ, nhà nông, và phết bỏ cách bóc lột những người có bệnh.

Theo các báo Pháp thì chợ đen ở Pháp phát triển lắm. Trong một năm mà chợ đen bán lậu đến 50 triệu kilô bánh mì và làm 40 vạn cái bông giả. Chỉ trong 6 tháng mà bọn buôn lậu xoay được 195 triệu tiền ngoại quốc, 27 triệu tiền Pháp, 200 kilô vàng, 173 triệu hàng hoá khác. Từ tháng 1 đến tháng 6, sở kiểm tra bắt được 173 người buôn lậu.

Ngày 8 tháng 7

12 giờ, Cụ Chủ tịch tiếp vợ chồng ông Marane, cựu Chủ tịch quận Seine. Ông Coste, nghị viên Quốc hội. Vợ chồng ông Poldès, văn sĩ. Có mời cả vợ chồng ông Nguyễn Mạnh Hà ăn cơm với khách.

5 giờ, Đô đốc Missoff thiết tiệc trà hoan nghênh Cụ Chủ tịch. Ông Missoff có năm người con trai đều tham gia kháng chiến, và một người con gái Jacqueline 13 tuổi, rất mến Hồ Chủ tịch, và gọi Cụ bằng Bác Hồ. Từ lúc đến Paris, Cụ Chủ tịch đã có một bầy cháu gái, cháu gái, Pháp có, Việt có.

Mấy hôm nay, báo Pháp và ngoại quốc luôn luôn nói đến việc nước ta.

Tin tức là: 1) Hãng thông tin Nhật "Kyodo" bảo rằng ở xứ Nagono, một người đàn bà nông dân đẻ ra đứa con gái có 2 mình, 2 đầu, 4 chân, 4 tay, nhà nông 2 móng dính nhau.

2) Người Pháp, người Bỉ và người Thụy Sĩ thi viết chữ tắt. Người Pháp là cô Annes Guillot viết mỗi phút 288 chữ, được giải nhất.

3) Tỉnh Piète phía Bắc nước Pháp, trong thời kỳ chiến tranh, 40 vạn mẫu đất đều bị người Đức chôn địa lôi. Từ ngày hết chiến tranh, Chính phủ Pháp dùng 3.500 người Pháp và 38.000 tù binh

Đức để đào địa lôi. Trong lúc đào, 48 người Pháp và 141 người Đức bị nổ chết, 59 người Pháp và 181 người Đức bị thương. Đến ngày hôm kia đào được 50 vạn quả địa lôi.

HỘI PHÁP - VIỆT LÀ HỘI LẬP RA ĐỂ ỦNG HỘ NỀN ĐỘC LẬP VIỆT NAM HOAN NGHÊNH CỤ CHỦ TỊCH - CỤ CHỦ TỊCH ĐI GẶP THỦ TƯỚNG BIDAULT, NÓI CHUYỆN ĐẾN 12 GIỜ ĐÊM.

Ngày 9 tháng 7

8 giờ sáng, ông Trive, là Giám đốc nhà máy xi măng và nhà máy điện, máy nước ở Bắc Bộ, đến chào Cụ Chủ tịch.

9 giờ, ông Saravanne đến thăm Hồ Chủ tịch. Ông là người Ấn Độ, mới được dân Ấn cử làm nghị viên trong Quốc hội Pháp (có 5 chỗ đất Ấn là thuộc địa Pháp). Ông còn trẻ, rất thông minh. Đối với dân tộc Việt Nam nhiệt liệt tỏ tình thân thiện.

7 giờ chiều, ông bà Sainteny thiết tiệc trà hoan nghênh Cụ Chủ tịch. Tiệc dọn ngoài vườn dưới bóng cây, trời mát, khách đến rất đông. Hai đoàn đại biểu Việt - Pháp cùng đến dự tiệc.

Ngày 10 tháng 7

8 giờ sáng, ông Bernard đến chào Cụ Chủ tịch. Ông trước làm quan năm. Ở bên ta đã lâu. Nay đã gần 80 tuổi, nhà nông còn mạnh khỏe lắm. Ông hiểu rất rõ việc bên ta, và đối với cuộc xây dựng nền độc lập của ta, ông rất sốt sắng ủng hộ.

9 giờ, một nhà báo Mỹ đến phỏng vấn.

1 giờ trưa, Cụ Chủ tịch mời ông bà Sainteny ăn cơm. Có cả bà thân sinh ông Sainteny và cụ Sarraut, nguyên Toàn quyền Đông Dương. Cụ Sarraut là thân sinh ra bà Sainteny.

5 giờ, luật sư Baptiste đến thăm Hồ Chủ tịch. Ông là người da đen vào dân Pháp. Trong cuộc chiến tranh lần thứ nhất, bị thương cả hai tay. Thế mà thân thể vẫn mạnh khỏe, tính tình vẫn vui vẻ. Rất đồng tình với nước ta.

8 giờ chiều, Cụ Chủ tịch tiếp các ông Thoumyre, ông Trive và mấy ng- ời Pháp chuyên môn về các ngành kinh tế ở bên n- ớc ta. Nói chuyện về cách Việt - Pháp cộng tác, làm sao cho dân Việt cũng có lợi, ng- ời Pháp cũng có lợi.

Ngày 11 tháng 7

8 giờ sáng, mấy anh chị em kiều bào Nam, Bắc đến chơi rồi cùng ăn sáng với Cụ Chủ tịch.

9 giờ, các đại biểu nam nữ của Tổng hội giáo học Pháp đến chào Hồ Chủ tịch. Nói chuyện về vấn đề văn hoá Việt và Pháp. Các đại biểu mong Việt Nam độc lập mau thành công để văn hoá Việt và Pháp trao đổi một cách bình đẳng và thân mật. Khi ra về, các đại biểu ân cần gửi lời chúc anh em trí thức Việt Nam gắng sức giúp n- ớc.

1 giờ tr- a, Đại t- ớng Juin đến thăm Cụ Chủ tịch.

6 giờ, Hội Pháp - Việt làm tiệc trà hoan nghênh Hồ Chủ tịch. Hội này là do những ng- ời Pháp có danh vọng lập ra, để ủng hộ cuộc độc lập Việt Nam. Các hội viên không chia đảng phái, tôn giáo và giai cấp, hễ ai đồng tình với Việt Nam là đ- ợc vào Hội.

Hôm nay hội viên đến rất đông. Đại biểu Chính phủ thì có các Bộ tr- ớng Gay, Thorez, Tillon, v.v..

Đại biểu trí thức thì có các ông Jourdain, Aragon, v.v..

Đại biểu khoa học thì có ông bà Curie.

Đại biểu phụ nữ thì có các bà Cotton, Duchesne, v.v...

Đại biểu báo giới thì có các ông Vaillet, Cogniot, v.v..

Đại biểu Quốc hội Pháp thì có các ông nghị thuộc địa.

Đại biểu các n- ớc cũng đông.

Có cả đại biểu Việt - Pháp trong cuộc Hội nghị Fontainebleau.

Kiều bào đến dự rất đông.

Chủ tịch Justin Godart và bà Curie đọc lời hoan nghênh có những câu thăm thía, thân mật vô cùng.

Hồ Chủ tịch cũng có đáp lại mấy lời cảm ơn Hội Pháp - Việt. Các nhi đồng Việt Nam hát quốc ca hai n- ớc. Rồi có chớp bóng và

múa hát, thật là vui vẻ.

8 giờ, Cụ Chủ tịch đi gặp Bộ tr- ớng Moutet.

10 giờ, Cụ lại đi gặp Thủ t- ớng Bidault, nói chuyện đến 12 giờ khuya mới về.

Tin là: Một nhà khoa học ở n- ớc Colombie, nghiên cứu vô tuyến điện tìm ra một thứ ánh sáng rất ghê gớm, cách xa mấy dặm nó cũng có thể làm chết ng- ời.

**HỒ CHỦ TỊCH TUYÊN BỐ VỚI CÁC NHÀ BÁO 6 ĐIỀU -
CÁC NHÀ BÁO KHEN LỜI CỤ CHỦ TỊCH ĐÚNG ĐẮN VÀ
CHÂN THÀNH.**

Ngày 12 tháng 7

9 giờ sáng, các kiều bào làm nghề thầy thuốc bào chế và chữa răng đến chào Cụ Chủ tịch.

Kiều bào ở Pháp, có nhiều ng- ời làm thuốc có tiếng nh- các bác sĩ: Lê Tấn Vinh, Trần Hữu T- ớc, Trần Bá Huy, Lê Đình Thi, Hoàng Xuân Hãn, v.v..

1 giờ tr- a, ông Godart mời Cụ Chủ tịch ăn cơm. Ông là cựu Bộ tr- ớng, nay làm Chủ tịch Hội Pháp - Việt, th- ờng ra sức tuyên truyền ng- ời Pháp để ủng hộ cuộc độc lập của n- ớc ta. Hai ông bà đều rất hiền hành, tử tế.

6 giờ, Cụ Chủ tịch tiếp các nhà báo. Đại biểu các báo Pháp và các báo ngoại quốc, những ng- ời chụp ảnh, quay phim đến cũng đông nh- lần tr- ớc.

Hồ Chủ tịch tuyên bố 6 điều:

1) Việt Nam đòi quyền độc lập. Độc lập không phải là đoạn tuyệt với Pháp, mà ở trong Liên hiệp Pháp quốc, vì nh- thế thì lợi cả cho hai n- ớc. Về mặt kinh tế và văn hoá, Việt Nam vui lòng cộng tác với Pháp.

2) Việt Nam tán thành Liên bang Đông D- ơng, với Cao Mên và Ai Lao. Nh- ng quyết không chịu có một Chính phủ liên bang.

3) Nam Bộ là một bộ phận n-ớc Việt Nam, không ai có quyền chia rẽ, không lực l-ợng nào có thể chia rẽ.

4) Việt Nam sẽ bảo hộ tài sản của ng-ời Pháp. Nh- ng ng-ời Pháp phải tuân theo luật lao động của Việt Nam, và Việt Nam giữ quyền mua lại những sản nghiệp có quan hệ đến quốc phòng.

5) Nếu cần đến những ng-ời cố vấn, thì Việt Nam sẽ dùng đến ng-ời Pháp tr-ớc.

6) Việt Nam có quyền phái sứ thần và lãnh sự đi các n-ớc.

Cụ Chủ tịch nói tiếp:

"Tôi tin n-ớc Pháp mới. Tôi có gặp nhiều ng-ời Pháp phụ trách, họ đều hiểu chúng tôi. Về phần chúng tôi, chúng tôi rất thực thà. Chúng tôi mong rằng ng-ời khác cũng thật thà với chúng tôi. Chúng tôi quyết không chịu hạ thấp chúng tôi. Mà chúng tôi cũng không muốn hạ thấp n-ớc Pháp. Chúng tôi không muốn đẩy ng-ời Pháp ra khỏi Việt Nam. Nh- ng chúng tôi nói với họ: các ng-ời hãy phái đến n-ớc chúng tôi những kỹ s- , những nhà khoa học, những vị giáo s- , phái đến những ng-ời họ biết yêu chuộng chúng tôi. Nh- ng chớ phái qua những ng-ời họ muốn bóp cổ chúng tôi.

"Việt Nam cần n-ớc Pháp. N-ớc Pháp cũng cần Việt Nam. Chỉ có lòng tin cậy lẫn nhau và sự cộng tác bình đẳng, thật thà, thì mới đi đến kết quả thân thiện giữa hai n-ớc".

Hôm sau, các báo đăng rất nhiều và bình luận rất nhiều về cuộc nói chuyện đó. Nhiều báo khen lời Hồ Chủ tịch đứng đắn và chân thành.

Báo *N.L.* viết: Những lời đó tỏ ra rằng, Hồ Chủ tịch và Chính phủ Việt Nam quyết tâm dàn xếp sự quan hệ Việt - Pháp bằng cách hiểu biết nhau và lòng hữu ái giữa hai dân tộc. Thế mà có một vài tờ báo Pháp có cái thái độ thật là khó th-ợng. Họ bày đặt những chuyện giả dối, vô lý để khiêu khích. Họ muốn phá cái tình thân thiện giữa 2 dân tộc Việt - Pháp, tuy làm nh- vậy là có hại cho Tổ quốc Pháp. Họ đã quên cái kinh nghiệm ở Syrie và Liban rồi sao?.

Tin tức thế giới:

Chính phủ Ý mới thành lập.

Thủ t-ớng kiêm Bộ Nội vụ: ông Gaspari, Đảng Dân chủ.

Phó Thủ t-ớng kiêm Bộ Ngoại giao: ông Nenni, Đảng Cộng sản.

Đảng Dân chủ giữ thêm 5 bộ: Canh nông, Giáo dục, Hải quân, Th-ợng mại, Giao thông.

Đảng Cộng sản giữ thêm 4 bộ: Tài chính, T- pháp, Hàng không, Tiếp tế.

Còn vài bộ khác do Đảng Xã hội và Đảng Cộng hoà giữ.

HỒ CHỦ TỊCH DỰ NGÀY QUỐC KHÁNH CỦA N-ỚC PHÁP

Ngày 13 tháng 7

Sáng sớm, Cụ Chủ tịch tiếp kiều bào.

1 giờ tr- a, Đô đốc Barjot mời Cụ Chủ tịch ăn cơm.

3 giờ, bà Rosenfeld - đại biểu báo "Phụ nữ" đến phỏng vấn Cụ Chủ tịch về phụ nữ Việt Nam. Hồ Chủ tịch nói rằng: Phụ nữ Việt Nam từ 18 tuổi đều có quyền tuyển cử và ứng cử, và trong Quốc hội Việt Nam có m-ời nghị viên phụ nữ. Nghe vậy, bà Rosenfeld lấy làm thích ý, và bà nói: mong lần tuyển cử sau, chị em phụ nữ Việt Nam sẽ trúng cử nhiều hơn.

3 giờ, báo hàng tuần "Grégoire" đến phỏng vấn.

8 giờ, ông Michelet - Bộ tr-ởng Bộ Quốc phòng mời cụ Chủ tịch ăn cơm.

Ông Michelet là lãnh tụ Đảng Cộng hoà (M.R.P). Trong thời kỳ kháng chiến, có công trạng to với n-ớc Pháp. Hai ông bà rất trung hậu. Tuy còn trẻ tuổi mà đã có 7 con.

Ngày 14 tháng 7

Hôm nay là ngày Quốc khánh của n-ớc Pháp. Ngày 14 tháng 7 năm 1789, dân Pháp nổi cách mệnh chống vua chúa, chống phong kiến, phá ngục Bastille. Ra khẩu hiệu: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Cuộc cách mệnh đó mở đ-ờng cho các cuộc cách mệnh dân quyền trong thế giới.

Tự đó đến nay, n-ớc Pháp lấy ngày 14-7 làm ngày Quốc khánh.

9 giờ sáng, Chính phủ Pháp mời Hồ Chủ tịch đi dự lễ duyệt binh.

Trên khán đài, Chủ tịch Bidault ngồi tr-ớc, kế đến ông Michelet, Bộ tr-ởng Bộ Quốc phòng, và ông Tillon, Bộ tr-ởng Quân

giới. Hồ Chủ tịch ngồi bên tay phải. Ông Auriol, Chủ tịch Quốc hội ngồi bên tay trái. Đại tá ông Juin và Tổng bộ tham mưu ngồi giữa. Các Bộ trưởng và nghị viên ngồi sau. Sứ thần các nước ngồi một bên, về phía hữu. Các quý khách ngồi một bên, về phía tả.

12.000 người quân đội kéo qua. Trống rung cồng mỗ, khí tượng oai nghiêm. Lại có mấy ngàn công nhân đại biểu cho các xã ông máy quân sự cũng kéo đi qua với quân đội. Thật là quân dân hợp tác. Có mấy chiếc máy bay liệng qua liệng lại trên trời. Quân đội ăn mặc theo kiểu Mỹ, rất gọn gàng. Súng ống, xe cộ cũng theo kiểu Mỹ, rất bệ vệ.

Trưa, có một cuộc biểu tình khác của dân chúng. Người đông nhàn kiến, tiếng hò reo rầm một góc giới. Kiều bào Việt Nam ta cũng có tham gia. Khi họ đi qua, dân chúng Pháp hoan hô rất nhiệt liệt.

Tối, các nhà thờ, các công sở, các công viên, các rạp hát, các đình đài, đèn chiếu sáng chạng. Phố nào cũng có đám nháy đêm. Các con đường lớn người đông nhàn nêu cối.

Gần 9 giờ, có 5, 6 nơi đốt pháo hoa. Đây giới xanh, đỏ, vàng, tím, tiếng nổ đi dưng, nhàn núi lửa sao sa! Cuộc vui mãi gần khuya mới hết.

Trưa hôm đó, Hồ Chủ tịch viết thư cảm ơn Chủ tịch Bidault, đại ý nói:

"Tôi lấy làm sung sướng mà được cùng nhân dân Pháp chúc mừng ngày kỷ niệm vẻ vang. Trong ngày này cách 150 năm trước, nước Pháp đã làm cho thế giới biết và ham bình đẳng, tự do. Ngày 14 tháng 7 là lúc rạng đông cho quyền chính trị tự do và công bằng xã hội, cho cả các dân tộc và cả mọi người.

"Trong lúc mà dân Pháp và dân Việt đang tìm cách để thực hành sự cộng tác thật thà và thân thiện, ngày 14 tháng 7 lại càng có ý nghĩa đặc biệt đầm thắm cho hai nước chúng ta".

TẤT CẢ KIỀU BÀO Ở PARIS VÀ ĐẠI BIỂU CÁC TỈNH ĐẾN HOAN HÔ CHỦ TỊCH - CÁC CHỊ EM PHÁP LẤY CHỒNG VIỆT CÙNG DẤT CON ĐẾN.

Ngày 15 tháng 7

Hôm nay, vợ chồng ông Poldès mời Cụ Chủ tịch về nhà quê chơi,

cách Paris chừng 30 cây số. Đi qua làng X, là quê hương của ông Daguerre, người đã tìm ra cách chụp ảnh. Vừa rồi, các nhà mỹ thuật Pháp có tổ chức một cái hội để kỷ niệm ông Daguerre. Hội đó mời Hồ Chủ tịch làm danh dự hội trưởng. Nay nhân dịp Hồ Chủ tịch đi qua, những người đại biểu dân làng ra đón để cảm ơn. Ở trong làng đó, có một cái bảng khắc bằng chữ đồng to: "74.000 người cộng sản chết vì Tổ quốc".

Nhà ông Poldès, rừng bọc xung quanh. Thanh vắng mát mẻ. Cây tốt hoa thơm. Ăn cơm rồi, Cụ Chủ tịch kéo ghế nằm dưới gốc cây. Thật đúng câu:

"Thanh thơi vui thú yên hà,

Tùng là bạn cũ, hạc là người quen".

Nghỉ ngơi đến 3 giờ, lại vội vàng phải về, vì có khách đợi.

5 giờ, có mấy nhà báo đến phỏng vấn.

Từ ngày Hồ Chủ tịch đến Paris, bận việc quá, chưa gặp được toàn thể kiều bào. 9 giờ tối hôm nay, kiều bào tổ chức một cuộc hoan nghênh ở Palais des Mutualités.

Trước 9 giờ, tất cả kiều bào ở Paris, và đại biểu các tỉnh đã đến đông đủ. Các chị em Pháp lấy chồng Việt cũng vui vẻ theo chồng dất con đến tham gia. Chừng hơn 2.000 người, một nhà chật ních, cờ đỏ sao vàng bay phát phới, khẩu hiệu ái quốc căng đầy nhà.

Anh em thanh niên phụ trách giữ trật tự. Mỗi người đến thì các chị em phụ nữ gắn cho một ngôi sao vàng.

Đúng 9 giờ, Hồ Chủ tịch và phái bộ bước vào. Toàn thể đứng dậy hoan hô. Tiếng vỗ tay rầm rầm nhàn sấm.

Các đoàn thể tặng hoa cho Cụ Chủ tịch và phái bộ. Lại vỗ tay, lại hoan hô. Kiều bào hát quốc ca theo âm nhạc. Anh đại biểu đọc lời chúc. Rồi Cụ Chủ tịch báo cáo tình hình trong nước và khuyên kiều bào: một là thân ái đoàn kết; hai là ủng hộ Tổ quốc và Chính phủ.

Kế đến, các ông Phạm Văn Đồng, D- ông Bạch Mai và Đặng Phúc Thông báo cáo. Hồ Chủ tịch và ông Đồng trao cờ và th- các đoàn thể trong n- ớc gửi tặng các đoàn thể kiều bào. Toàn thể lại vỗ tay hoan hô.

Tr- ớc khi tan hội, toàn thể đứng dậy hô khẩu hiệu: Việt Nam độc lập muôn năm! Nam Bộ là đất n- ớc Việt Nam!

Lúc Cụ Chủ tịch ra về, kiều bào đồng thanh hát bài "Hồ Chí Minh muôn năm".

Hôm nay kiều bào ai cũng nhớ lại rằng, mấy năm tr- ớc, khi ở nhà b- ớc chân ra đi, Việt Nam còn là xứ thuộc địa. Nay nhờ đồng bào đoàn kết phấn đấu, mà n- ớc ta trở nên một n- ớc dân chủ tự do. Trông thấy Hồ Chủ tịch và phái đoàn cũng nh- trông thấy Tổ quốc yêu quý.

Lại trông thấy lá quốc kỳ Việt Nam rực rỡ bay trong n- ớc Pháp. Lại trông thấy Chính phủ Pháp tiếp r- ớc Hồ Chủ tịch một cách rất long trọng, và nhân dân Pháp đối với Hồ Chủ tịch một cách rất thân mật, ai cũng nhận thấy rằng lần này là lần đầu, mà dân Việt Nam đ- ợc mở mắt, mở mày với ng- ời ta. Vì vậy cho nên hôm nay kiều bào ai cũng hớn hởi, vui mừng, sung s- ửng.

Tin tức thế giới: 10 vạn công nhân xứ Iran bãi công.

HỒ CHỦ TỊCH ĐI THĂM NORMANDIE - NHỮNG TÀN TÍCH CHIẾN TRANH CÒN SÓT LẠI.

Ngày 16 tháng 7

10 giờ, đi xem cuộc tr- ng bày kiếu nhà ở của ng- ời Mỹ tại Grand Palais. Những nhà này gọi là nhà "lắp", vì t- ờng vách buông the, cái gì cũng làm sẵn từng miếng. Tháo ra đ- ợc, lắp lại đ- ợc. Muốn ở đâu thì chở vật liệu đến đó, chỉ mất công lắp lại, bồng chốc là có nhà ở. Thứ nhà này họ lắp bằng máy. Làm hàng trăm, hàng nghìn nhà một lần. Cho nên mau và tiện lắm. Vì muốn giải quyết vấn đề thiếu nhà ở, cho nên có thứ nhà này. Nh- ng giá còn đắt. Một nhà 4,5 gian buồng, giá đến 6,70 vạn tiền Pháp.

11 giờ, đi xem nhà tr- ng bày tranh vẽ.

12 giờ, đi xem nhà tr- ng bày đồ thêu. Những bức thêu này tr- ớc bị ng- ời Đức c- ớp đi, nay lấy lại đ- ợc. Mỗi gian phòng, treo những bức thêu của một thế kỷ. Từ thế kỷ thứ 15, 16 đến thế kỷ này. Bức nào cũng khéo, cũng đẹp. Lại có một phòng tr- ng bày cách thêu thế nào.

4 giờ, bà Saunier, đại biểu tuần báo "Hành động" đến phỏng vấn Cụ Chủ tịch. Báo này là một tờ báo tiên tiến, th- ờng viết bài bênh vực n- ớc ta.

Từ ngày Cụ Chủ tịch đến n- ớc Pháp, ở đâu hoặc đi đâu, cũng có 12, 15 nhân viên công an theo hộ vệ cả ngày đêm bất kỳ m- a nắng. Nghĩ đến công lao của mọi ng- ời, cho nên hôm nay Cụ Chủ tịch đãi tiệc họ. Theo lệ th- ờng thì chỉ mời quan chức. Nh- ng Cụ Chủ tịch muốn cho đông đủ mọi ng- ời. Mời tất cả không đủ chỗ. Vậy nên, ngoài Chánh phó Công an cục tr- ởng và Chánh phó Cảnh sát tr- ởng, thì mỗi hàng binh lính, công chức cử đến mấy ng- ời đại biểu, tất cả chừng 50 ng- ời.

Ngày 17 tháng 7

9 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm miền Normandie. 4 chiếc xe hơi cùng đi. Có Hồ Chủ tịch, ông Sainteny, anh em tuý tùng, những ng- ời hộ vệ, 2 vợ chồng ông Hertrich và hai em nhỏ Việt kiều (Jacqueline và Régine).

Giờ m- a phùn nh- m- a xuân ở n- ớc ta, đ- ờng hơi trơn. Đi khỏi thành phố Evreux chừng 15 cây số thì một chiếc xe hơi bị lật đổ xuống bờ ruộng. Đầu xe hỏng hết. Tài xế lọt nằm ngang d- ới xe, anh Thiện và ông Hertrich bị th- ơng xoàng. Bà Hertrich bị gãy x- ơng vai. Tất cả mọi ng- ời cùng đ- a vợ chồng ông Hertrich trở lại nhà th- ơng Evreux rồi lại cử đi.

Ngồi trên xe trông ra, xe tăng và thiết giáp hỏng nát lỏng chổng hai bên đ- ờng. Đó là dấu vết chiến tranh còn lại. Quá tr- a đến Dauville. Dauville là một bãi bể nghỉ mát, sang trọng có tiếng.

Từ Dauville đi đến Caen. Caen là một thành phố khá to, nh- ng sau một trận ném bom chừng 15 phút của máy bay Mỹ khi quân

Đồng minh bắt đầu đổ bộ vào Bắc Pháp thì nhà cửa Caen sụp nát gần hết, chỉ còn vài bức tường đứng chờ vơ.

Từ Caen đến Courseulles và Aromanches. Đây là hai bãi biển mà quân Đồng minh đổ bộ tháng 6 năm 1944, để đánh vào nước Pháp. Mỗi chỗ dài chừng 5 cây số. Anh và Mỹ hoặc dùng tàu, hoặc dùng thuyền sắt đúc ciment vào nhả chìm xuống bể, vòng cong như hình bán nguyệt, để làm cầu cho quân lên bờ. Quân Đồng minh đổ bộ ở đó hơn một triệu người. Đức tuy có xây đắp những pháo đài rất kiên cố. Nhưng vì Đồng minh tinh linh đổ bộ ban đêm, cho nên Đức chống không nổi. Trước khi đổ bộ, có hàng mấy nghìn máy bay thả bom xuống những nơi có quân đội Đức. Hiện nay, trong vùng còn nhiều địa lôi Đức chôn khi trước, đào lên chưa hết. Và trong những đám đất đó, dân sự chưa dám cày cấy.

HỒ CHỦ TỊCH ĐI THĂM TRƯỜNG LÀNG - ĐẾN LE PIN AU HARRAS - VỀ PARIS - PHÓ CHỦ TỊCH PHÁP MỜI CHỦ TỊCH ĂN CƠM

Đến Bayeux, một thành phố khi trước khá thịnh vượng. Nhưng bây giờ nhà xiêu vách nát, quang cảnh tiêu điều.

Gần tới đến làng Aignervilles. Cụ Chủ tịch và anh em đến nghỉ ở nhà ông bà Sainteny. Bà Sainteny làm lý trưởng làng này. Đây là một trang trại lớn có nuôi bò, dê, lợn, v.v.. Nhà cao vòm rộng, lễ lối một nhà giàu ở làng quê.

Khi đến, đã có Chủ tịch quận và Chủ tịch tổng đến chờ sẵn để đón Hồ Chủ tịch.

Ngày 18 tháng 7

Sáng dậy, thầy giáo làng dẫn các bé em học trò trong làng đến chào Cụ Chủ tịch. Hơn 20 trẻ em, cả trai cả gái, mỗi em cầm một bó hoa. Một em nói mấy câu chúc mừng. Rồi các em đến xúm xít đưa hoa và hôn Hồ Chủ tịch, tỏ vẻ thân mật.

Ăn sáng xong, đi Viervilles, một bãi biển nghỉ mát. Khi trước, trong vùng bãi biển san sát lâu đài, dinh thự, nay chỉ còn đồng gạch.

Từ đó trở về, đi qua những thành phố, Saint Lo, Villersbocages, Thury-Hacourt, Argentan. Những chỗ đó, khi trước đều là phần thịnh, nhưng nay phần nhiều chỉ còn vách nát tường rêu. Dưới trận bom đạn, chẳng những nhà cửa tan hoang, mà lại rất nhiều người chết. Hiện nay những dân sự may mắn sống sót, không có nhà ở. Chính phủ phải làm những dãy trại bằng gỗ để cho dân ở đó, khỏi nạn nắng mưa. Có lẽ chừng mười lăm năm nữa, những thành phố ấy mới có thể xây đắp lại được.

Hai bên đường còn thấy những vòm tảo, gốc vẫn còn đó, nhưng lá chưa mọc được, vì bị bom đạn nhiều quá. Xem đó có thể tưởng tượng những trận đánh kịch liệt đến thế nào.

12 giờ trưa, đến Le Pin au Harras. Ở đây có một sở nuôi ngựa giống của Chính phủ. Ông giám đốc và những người đồng sự ra đón Hồ Chủ tịch vào. Sở này toà ngang dãy dọc, nhà rộng sân cao, cây xanh cỏ tốt. Một phong cảnh sầm uất khác hẳn với những vùng vừa đi qua. Ăn cơm xong rồi, ông giám đốc cho quân ngựa ở sân trước để Cụ Chủ tịch xem. Đủ các giống ngựa. Ngựa toàn giống Arabe, ngựa toàn giống Anh. Giống lai Arabe và Anh, và giống Pháp. Đủ các thú ngựa, ngựa đua, ngựa cưỡi, ngựa kéo xe, ngựa chở hàng. Con nào con ấy to béo mạnh mẽ. Ông giám đốc và những người đồng sự biết rõ tính tình và dòng giống của mỗi con ngựa. Họ biết bố mẹ, cô cậu của những con ngựa ấy.

Những ngựa ấy được chăm nuôi một cách rất cẩn thận. Mỗi năm cho đi các nơi để cho các nhà có ngựa cái lấy giống. Hết mùa lại đem về.

Ông giám đốc có 12 người con. Có một cặp con gái sinh đôi đã lên sáu, trông rất kháu. Hồ Chủ tịch cùng hai em đó chụp ảnh làm kỷ niệm.

4 giờ ra về, 6 giờ đến Paris. Trong hai ngày đó đi chừng 600 cây số. Cảm tưởng chung là nước Pháp cần nhiều tiền, nhiều người và nhiều thì giờ để xây lại những vùng bị tàn phá.

7 giờ chiều, ông Phó Chủ tịch Chính phủ Pháp mời cụ Chủ tịch ăn cơm.

Tin thể giới: các báo đăng tin: ở Nga, tất cả các thứ hàng hoá đều hạ giá bốn m- ọi phần trăm (40%).

NỮ VĂN SĨ SIMONE TÉRY THĂM HỒ CHỦ TỊCH - ÔNG ROSENFELD PHỎNG VẤN - ÔNG TILLON MỜI HỒ CHỦ TỊCH DỰ TIỆC TRÀ.

Ngày 19 tháng 7

8 giờ, nữ văn sĩ Simone Téry đến thăm Cụ Chủ tịch.

10 giờ, ông Rosenfeld đến phỏng vấn về cuộc hội nghị Việt - Pháp.

5 giờ chiều, bác sĩ Boutbien đến thăm Cụ Chủ tịch.

8 giờ chiều, ông Tillon, Bộ tr- ởng Bộ Quân giới, đặt tiệc trà hoan nghênh Hồ Chủ tịch.

PHÓNG VIÊN BÁO FRANC - TIREUR ĐẾN THĂM - HỒ CHỦ TỊCH ĐI THĂM ÔNG BÀ JOLIOT CURIE, ÔNG FRANCIS JOURDAIN.

Ngày 20 tháng 7

8 giờ sáng, phóng viên báo Franc - Tireur đến thăm.

10 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm ông bà Joliot Curie. Ông và bà Joliot Curie là hai nhà khoa học có tiếng khắp thế giới. Cả hai ông bà đều rất sốt sắng đồng tình với cuộc vận động độc lập của Việt Nam. Trong lúc nói chuyện, ông Curie tỏ ý rằng khoa học Pháp sẽ sẵn lòng giúp đỡ khoa học Việt Nam tiến bộ cho mau.

11 giờ, Cụ đi thăm ông Francis Jourdain. Ông Jourdain là Tổng th- ký của Hội Pháp - Việt, tuy tuổi tác đã cao, nh- ng vẫn ra sức giúp đỡ Việt Nam, không kể khó nhọc. Trong những ngày dân ta bị khủng bố gắt gao, ông và những ng- ời bạn ông ra sức kêu gọi ủng hộ ta. Những đồng chí chính trị phạm Việt Nam trong những năm 1929-30, cho đến lúc cuộc chiến tranh bùng nổ, ng- ời thì đ- ọc tha, ng- ời thì đ- ọc đối đãi để chịu hơn, sẽ luôn luôn nhớ đến ông già Jourdain.

1 giờ, Cụ Chủ tịch mời vợ chồng ông Dumaine ăn cơm tr- a. Ông Dumaine là Bộ tr- ởng Bộ Lễ, từ lúc Hồ Chủ tịch đến Pháp, bao nhiêu việc đi lại giao thiệp đều do ông Dumaine xếp đặt.

8 giờ chiều, đại biểu phụ nữ các giới đến thăm Hồ Chủ tịch. Có các bà:

Bà Đô đốc Barjot,

Bà giáo s- Langevin,

Bà Godart, vợ ông Chánh hội tr- ởng Hội Pháp - Việt,

Bà Braun, Phó Chủ tịch Quốc hội,

Bà Joliot Curie,

Bà Sainteny, vợ ông đặc sứ ở Bắc Bộ,

Bà Bộ tr- ởng Tillon,

Bà Chánh văn phòng Guénée, v.v..

Phụ nữ ta có chị Trinh, chị Thuý giúp Hồ Chủ tịch tiếp khách.

Tin tức thế giới:

1) Sở xe lửa Luân Đôn xảy ra một cuộc bãi công lạ lùng. Hai ng- ời công nhân bị bắt, vì ng- ời ta vu cho họ lấy hai quả cà chua không giả tiền. Ba nghìn nam nữ công nhân nghe tin ấy lập tức bãi công, đòi thả hai ng- ời bị bắt. Hai ng- ời đ- ọc tha rồi nh- ng cuộc bãi công ch- a kết liễu.

2) Theo báo Anh thì có 14.000 ng- ời Việt Nam lánh nạn qua Xiêm.

ĐẠI BIỂU BÁO HÀNG TUẦN, ĐOÀN THANH NIÊN THẾ GIỚI ĐẾN CHÀO HỒ CHỦ TỊCH - NHÀ VĂN HÀO NGÀ ILLYA ERHENBOURG TỚI THĂM CHỦ TỊCH - ĐI XEM HỘI MÁY BAY.

Ngày 21 tháng 7

8 giờ sáng có mấy đại biểu các báo hàng tuần đến thăm Cụ Chủ tịch.

10 giờ, đại biểu thanh niên thế giới đến chào Hồ Chủ tịch. Đại

biểu thanh niên 64 n- ớc: Mỹ, Anh, Canada, Nga, Ý, Thụy Sĩ, Ai Cập, Ấn Độ, Tàu, Mã Lai, Palestine, Việt Nam, v.v.. Họ thay mặt cho 50 triệu thanh niên nam nữ đến Paris khai hội. Tr- ớc ngày khai hội, anh em thanh niên phái một đoàn đại biểu đến chào "Bác Hồ" và nói chuyện về thanh niên Việt Nam .

1 giờ, ông Laurentie, Chánh văn phòng Bộ Hải ngoại Pháp đến thăm Cụ Chủ tịch.

2 giờ, ông Illya Erhenbourg đến thăm Cụ Chủ tịch. Ông là một nhà văn hào Nga rất nổi tiếng trong thế giới. Những bài báo và những tiểu thuyết của ông viết, th- ờng đ- ọc các n- ớc dịch đăng.

4 giờ, Bộ tr- ờng Bộ Quân giới mời Hồ Chủ tịch đi xem hội máy bay ở sân bay Villacoublay.

Hôm đó có diễn tập các kiểu máy bay, các tàu bay không máy, các kiểu nhảy dù, các thứ pháo để ra hiệu.

Các máy bay, khi bay từng chiếc, khi bay từng đàn. Khi bay nh- th- ờng, khi bay nhào lộn. Các phi công tỏ các môn bay tài giỏi.

Có một cô phụ nữ lái tàu bay không máy rất giỏi. Mỗi lần thi đua th- ờng chiếm giải nhất. Khi hạ máy xuống sân, cô ấy tới chào Bộ tr- ờng Tillon. Ông Tillon giới thiệu cô đến chào Hồ Chủ tịch. Kế đó diễn tập bộ đội nhảy dù đánh nhau với bộ đội đ- ới đất. Lúc bộ đội nhảy dù yếu thế, thì ra hiệu cho tàu bay đến cứu . Máy bay đến thì bị súng cao xạ của quân địch bắn tứ tung. Các phi công phải hết sức khôn khéo và gan góc mới tránh khỏi đạn của địch và mới giúp đ- ợc đội quân nhảy dù.

Đến dự hội có đại biểu quân sự các n- ớc Anh, Mỹ, Nga, Trung Hoa, v.v..

Dân chúng đi xem có hàng mấy chục vạn ng- ời.

8 giờ, các Đô đốc Lemonnier, Barjot và Nomy đến thăm Cụ Chủ tịch.

Tin tức: báo "Libé Soir" đăng tin rằng: n- ớc Pháp sẽ đòi Nhật bồi th- ờng cho Đông D- ơng 235.000 triệu quan tiền tây, sẽ lập tức

đòi Nhật một món vật liệu về xe lửa và vải vóc cần dùng cho Đông D- ơng. Đồng thời Pháp cũng toan đòi Trung Hoa bồi th- ờng những sự tổn thất trong lúc quân đội Tàu đóng ở miền Bắc.

PHỤ NỮ KIỀU BÀO ĐẾN THĂM CHỦ TỊCH - XEM MÁY TÉLÉVISION - ĐI XEM CHIẾU BÓNG.

22 tháng 7

8 giờ sáng, chị em phụ nữ kiều bào đến thăm Cụ Chủ tịch.

10 giờ, một ông cố đạo ng- ời Âu đến chào Cụ Chủ tịch. Ông sắp qua ta săn sóc về việc giáo dục của nhà chung.

12 giờ, ông Daniel Guérin, một nhà viết báo, đến thăm cụ Chủ tịch.

5 giờ chiều, ông Công an tr- ờng Luizet phái ng- ời đem máy télévision để Hồ Chủ tịch xem. Máy này là máy vô tuyến điện truyền thanh trông thấy hình ảnh. Dùng máy này, trong lúc nói chuyện vừa nghe tiếng, vừa thấy ng- ời. Máy to bằng cái tủ sắt lớn. Trên có màn ảnh bằng kính, dài độ 60 phân, cao độ 50 phân tây. Hình ảnh tuy nhỏ nh- ng rất rõ ràng, nh- ta đi xem chiếu bóng vậy. Máy này còn đắt tiền quá, ch- a đ- ợc phổ thông.

8 giờ, có nhân viên cao cấp sứ quán Trung Hoa đến chào Hồ Chủ tịch.

10 giờ, Cụ Chủ tịch và anh em đi xem chiếu bóng. Hôm nay chiếu ngày hội thể thao ở Moscou. Phim có màu sắc. 12 vạn thanh niên nam nữ, đủ các dân tộc ở Xô Liên, đến biểu diễn các môn thể thao. Ng- ời nào ng- ời ấy rất vạm vỡ mạnh khỏe.

Tin tức thế giới:

1) Ở n- ớc Bolivie, tại Nam Mỹ, nổi cách mệnh, chết mất 2.000 ng- ời. Phái dân chủ thắng lợi, lập chính phủ mới.

2) Ở Thổ Nhĩ Kỳ có cuộc tuyển cử toàn quốc. 460 ng- ời đ- ợc cử làm nghị viên.

- Các nghị viên ng- ời thuộc địa trong Quốc hội Pháp tổ chức thành một nhóm. Ông Lamine Gueye (ng- ời Sénégal) làm Chủ tịch.

Ông Ferhat Abbao (ng- ời Algérie) và ông Momiville (ng- ời châu Phi) làm Phó Chủ tịch. Mục đích là để tranh đấu cho dân thuộc địa thoát khỏi những chế độ áp bức.

Nhóm ấy gửi lời chào dân Việt Nam.

TIẾP KHÁCH - ĐI XEM NHÀ TRƯNG BÀY NGƯỜI BẰNG SÁP.

Ngày 23 tháng 7

8 giờ, ông Dussart đến thăm Hồ Chủ tịch. Ông là nhà viết báo, có đến n- ớc ta. Vì ông viết rất thành thực về vấn đề Việt Nam, nhà báo sợ mất lòng những ng- ời Pháp có quyền lợi ở n- ớc ta, mà không đăng bài ông viết. Ông bỏ nhà báo ấy và nay ông phụ trách một tờ báo mới, th- ờng viết bài bênh vực n- ớc ta.

10 giờ, giáo s- Mus, một giáo s- ở Việt Nam đã lâu, đến chào Cụ Chủ tịch.

3 giờ, đi xem nhà tr- ng bày ng- ời bằng sáp. Ng- ời ta lấy sáp nặn thành t- ợng những ng- ời có danh tiếng. To bằng ng- ời thật. Áo quần nh- áo quần thật.

8 giờ, ông Đặc sứ Sainteny mời Cụ Chủ tịch và ông Bộ tr- ờng Moutet cùng ăn cơm.

CỤ CHỦ TỊCH ĐI THĂM ÔNG PIERRE COT, VINCENT AURIOL, DUCLOS, BRACQUE - GIẢI THÍCH CÁC BÁO.

Ngày 24 tháng 7

9 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm ông Bộ tr- ờng Pierre Cot. Đối với công cuộc tranh thủ độc lập của n- ớc ta, ông rất tán thành.

10 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm ông Vincent Auriol, Chủ tịch Quốc hội Pháp. Ông đau mắt, vừa bị mổ, nay đã hơi đỡ nên muốn gặp Hồ Chủ tịch.

11 giờ, Cụ đến thăm ông Duclos, Phó Chủ tịch Quốc hội. Ông tr- ớc là một ng- ời thợ làm bánh ngọt, nay trở nên một nhà chính trị danh tiếng trong n- ớc Pháp. Ông diễn thuyết và viết báo cực hay.

1 giờ tr- a, Cụ Chủ tịch có mời một ng- ời phụ trách một tờ báo phản động đến ăn cơm tr- a. Trong lúc nói chuyện, ng- ời ấy đặt rất nhiều câu hỏi rất khó. Khi Cụ Chủ tịch trả lời lại thì họ vẫn tán thành. Tuy trong báo họ công kích ta, nh- ng lúc nói chuyện thì vẫn tử tế.

Có vài tờ báo th- ờng công kích ta. Sau Cụ Chủ tịch mời đến giải thích rõ ràng, thì họ lại đăng những bài đứng đắn.

6 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm cụ Pracque. Cụ Pracque là một nhà khoa học, gần 80 tuổi, nh- ng vẫn mạnh khoẻ và siêng làm. Thấy Hồ Chủ tịch đến thì cụ ông cụ bà rất là vồn vã. Cụ Pracque là một lãnh tụ Đảng Xã hội.

Sau cuộc phỏng vấn Hồ Chủ tịch, một tờ báo ở Paris và 20 tờ báo ở các tỉnh của Đảng Xã hội có đăng bài sau này:

"Trong cuộc tiếp kiến chủ bút báo ta, Cụ Hồ Chí Minh, Chủ tịch n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, có nói mấy điểm về quan hệ Việt Nam và n- ớc Pháp.

1) Quan hệ chính trị.

N- ớc Pháp phải thừa nhận Việt Nam là một n- ớc độc lập trong khối Liên bang Pháp quốc. Sự thừa nhận đó sẽ do một điều- ớc ký kết giữa hai n- ớc.

Việt Nam độc lập, cần phải có ngoại giao độc lập với các n- ớc ngoài, và có đại biểu trong Liên hợp quốc.

Hồ Chủ tịch nói thêm rằng: những ng- ời ngoại giao và những ng- ời đại biểu Việt Nam ở trong Liên hợp quốc sẽ cộng tác thật thà với đại biểu ngoại giao của n- ớc Pháp, vì lợi quyền của các n- ớc trong Liên bang Pháp quốc là giống nhau.

2) Quan hệ kinh tế.

Quan hệ kinh tế sẽ là bình đẳng. Việt Nam có thể cung cấp các thứ nguyên liệu và n- ớc Pháp có thể cung cấp t- bản (vốn) và những ng- ời chuyên môn.

Hồ Chủ tịch nói thêm: Cách cộng tác đó sẽ có kết quả tốt hơn là cách bóc lột ngày x- a.

3) Quan hệ quân sự.

Việt Nam có quân đội của mình. Những ng-ời chuyên môn Pháp sẽ giúp đỡ để phát triển và huấn luyện quân đội Việt Nam. Quân đội Pháp có thể đóng một vài nơi, những nơi đó do hai bên quy định.

4) Quan hệ văn hoá.

Mối quan hệ văn hoá giữa hai n-ớc đã có rồi và sẽ phát triển thêm. Việt Nam sẽ mời những nhà khoa học và giáo s-Pháp để giúp vào việc văn hoá. N-ớc Pháp sẽ có thể lập tr-ờng trung học, đại học tại Việt Nam.

Với một giọng nói rất cảm động, Hồ Chủ tịch kết luận rằng:

"N-ớc Pháp thừa nhận Việt Nam độc lập và cùng chúng tôi gây mối quan hệ mới trên cái nền tin cậy và tự do thì n-ớc Pháp sẽ thấy danh dự của mình, tinh thần của mình và hấp lực của mình ở Việt Nam thêm nhiều lắm. Mà nh- thể thì vững vàng, chắc chắn hơn là lấy chiến tranh hoặc sức mạnh hoặc thâm m- u để ép chúng tôi ký điều - ớc này, điều - ớc nọ".

HỒ CHỦ TỊCH ĐI THĂM CỤ BLUM.

Ngày 25 tháng 7

8 giờ sáng, Bác sĩ Blendreux đến chào Hồ Chủ tịch.

1 giờ tr- a, ông Rosenfelt mời Chủ tịch đến ăn cơm.

4 giờ, Hồ Chủ tịch đi thăm Cụ Blum. Cụ Blum là lãnh tụ Đảng Xã hội, làm Thủ t- ớng năm 1936-1937. Đối với cuộc vận động độc lập n-ớc ta, Cụ rất tán thành. Năm nay Cụ Blum 76 tuổi, nh- ng ngày nào cũng viết báo, cũng khai hội. Tính vui vẻ hiền lành lắm. Trong mấy năm Pháp bị Đức chiếm, Cụ bị bắt giam ở bên Đức.

8 giờ chiều, Cụ Thoumyre, Tổng th- ký của Hội Kinh tế Pháp quan hệ với Đông D- ơng, đến gặp Cụ Chủ tịch nói chuyện tình hình kinh tế ở n- ớc ta.

Tin thế giới:

1) Kết quả cuộc tuyển cử ở Ấn Độ: Trong 389 ng- ời trúng cử,

phe Quốc hội Ấn Độ đ- ợc 207 ng- ời, phe Hồi Hồi 73 ng- ời. Còn thì về đảng phái khác.

2) N- ớc Pháp mua lại 152 triệu quan những thứ hàng hoá quân đội Mỹ còn thừa lại.

Hôm 23, ở Th- ợng Hải có 7 vạn ng- ời Tàu biểu tình chống quân đội Mỹ đóng lâu ở Tàu và chống nội tranh.

Ông Anderson (Anh), Chủ tịch của Hội nghiên cứu sức nguyên tử, cho biết rằng: Ng- ời Anh có một thứ khí giới còn mạnh hơn, độc hơn bom nguyên tử, ấy là khí giới bằng vi trùng và hoá học.

HỒ CHỦ TỊCH ĐẾN THĂM FONTAINEBLEAU.

Ngày 26 tháng 7

9 giờ sáng, Cụ Chủ tịch đi thăm Fontainebleau, nơi khai hội Việt- Pháp. Đến nơi có các đại biểu ta, các đại biểu Pháp, ông Quận tr- ớng quận Seine và quận Marne, Ban chấp hành thành phố, và các ông giám đốc Cung Fontainebleau ra đón tiếp.

Đại biểu nhân dân và thanh niên đến chào và tặng Hồ Chủ tịch hai bó hoa.

Quận tr- ớng và Ban chấp hành thành phố đặt tiệc hoan nghênh Hồ Chủ tịch, có các đại biểu Việt và Pháp dự tiệc.

Kế đó, các ông giám đốc đ- a Cụ Chủ tịch đi xem lâu đài và rừng Fontainebleau. Lâu đài kiến trúc cực kỳ xa hoa. Ngày tr- ớc các vua Pháp th- ờng đến nghỉ ở đây. Khi vua Napoléon thứ nhất thất bại, khởi hành từ đây từ biệt n- ớc Pháp đi đến chỗ bị đày. Vậy nên có một sân gọi là "sân từ biệt". Trong lầu còn để những phòng sách, áo quần, gi- ờng nằm, những vật kỷ niệm, và một cái mặt nặn bằng sáp khi mới chết của vua Napoléon.

Chung quanh lâu có v- ườn rất rộng, rất đẹp. Chung quanh v- ườn có rừng. Trong rừng có nhiều nơi phong cảnh rất xinh đẹp. Đi dạo rừng về, Cụ Chủ tịch với tất cả anh em đại biểu ta ra ngoài v- ườn cỏ ngồi chơi nói chuyện. 6 giờ ra về Paris.

Từ ngày 30-6 đến nay, thiên hạ xôn xao về bom nguyên tử, 2 giờ chiều hôm qua (là 9 giờ sáng ở đảo Bikini), quả bom nguyên tử thứ năm nổ tại bể Bikini. Không trách thiên hạ xôn xao, bom nguyên tử thật là ghê gớm.

Quả thứ nhất:

Các nhà khoa học, nhất là khoa học Đức, tìm ra cách làm bom nguyên tử. Nh- ng vì nguyên liệu khó và tốn kém nhiều, cho nên ch- a làm đ- ợc. Ng- ời Mỹ lấy đ- ợc bí mật đó, đổ tiền ra làm. Cầm cùi mấy tháng trời, đến ngày 16-7-1945 đem quả bom đầu thử tại bãi cát New Mesico ở Mỹ.

Quả thứ hai:

Cách 20 ngày sau, là ngày 6-8, máy bay Mỹ ném một quả vào thành phố Hiroshima ở Nhật. Thành phố hoá ra tro, 8 vạn ng- ời thiệt mạng.

Quả thứ ba:

Ba hôm sau, máy bay Mỹ ném một quả nữa vào Nagasaki ở Nhật. Thành phố ấy có 26 vạn dân, 16 vạn ng- ời ở ngoại ô, hơn 10 vạn ở trong tỉnh. Bom nguyên tử rơi vào thành, 4 vạn ng- ời chết, nhà cửa tan tành, cầu cống sụp đổ. Vì hai quả bom đó mà Nhật vội đầu hàng.

Quả thứ t- :

Bom thả trên bờ sức mạnh nh- thế. Ng- ời Mỹ muốn biết nếu thả xuống n- ớc, thì ra thế nào? Họ đem 73 chiếc tàu binh, to có, nhỏ có, đến bờ Bikini, sắp thành mấy vòng xa có, gần có. Ngày 30-6, máy bay Mỹ thả một quả cách trên mặt n- ớc. Bom nổ. Lửa, n- ớc và khói vun vút tung lên cao hơn ngàn th- ớc. Ngọn lửa bắt đầu thì sắc vàng, rồi hoá ra đỏ chói, sau biến thành trắng xanh.

Kết quả là: 5 chiếc tàu chìm.

9 chiếc hỏng nhiều.

5 chiếc hỏng vừa.

9 chiếc hỏng ít.

20 chiếc bị dấu vết qua loa.

Quả thứ năm:

Lần này họ thử bom nổ d- ời mặt n- ớc. Họ sắp 77 chiếc tàu. Đắp 4 cái tháp để nghiệm xét bằng sắt và ciment. Dùng 26 máy chụp ảnh đặc biệt, hơn 10 chiếc máy bay do vô tuyến điện chỉ huy, không cần ng- ời cầm lái. Lại một đoàn máy bay có phi công. Họ thả một số lợn, dê và chuột trắng trên các tàu, để xem chúng sẽ chết hay là sống.

Những ng- ời đứng gần nhất cũng cách quả bom nổ 16 cây số.

Bom nổ, tiếng vang một góc trời. Cũng nh- lần tr- ớc, một vòi lửa và n- ớc tròn gần 2.000 th- ớc, cao hơn 1.500 th- ớc vun vút toé lên giống nh- một cái nấm khổng lồ. Nhìn trong ảnh thì giống cái đầu một ng- ời đâm tóc quăn. Bỗng chốc mây khói mê man, mịt mù trời đất.

Kết quả là: 11 chiếc tàu chìm. Nhiều chiếc hỏng. Lợn, dê và chuột, con gần thì chết, con ở xa thì đau. Cách mấy hôm sau, không khí vùng đó còn độc, không ai dám đến gần.

Thử một quả bom mà tốn hơn 764 triệu bạc ta (110 triệu bạc Mỹ). Đó là còn tính rẻ, vì các chiếc tàu binh giá một trăm phần, chỉ tính một phần.

Theo ng- ời Anh suy đoán, thì một quả bom nguyên tử có thể phá tan 3 vạn nóc nhà, làm hỏng 35.000 nóc nhà, làm hỏng vừa 5 vạn nóc nhà. Nghĩa là một quả bom có thể làm h- hỏng hơn 11 vạn toà nhà.

Tr- ớc ngày thử bom. Một bà ng- ời Mỹ, Chủ tịch "Hội bảo trợ súc vật" xin Chính phủ Mỹ chớ hy sinh những con lợn, dê và chuột. Nếu không, thì bà ấy tình nguyện đến Bikini để chết thay cho chúng nó.

Trong ngày thử bom, các hội viên "Hội bảo trợ súc vật" ở Cumberland n- ớc Anh, gửi thư cho Chính phủ, phản đối việc ng- ợc

đãi súc vật trong cuộc thử bom ở Bikini. Rồi kéo nhau đến nhà thờ tụng kinh cho linh hồn những con thú đó.

Khuya hôm đó ở Bruxelles là kinh đô n-ớc Bỉ, m-à to gió lớn. Dân sự hoảng hồn hoảng vía, t-ới là bom nguyên tử đã làm bể quả đất, khiến cho n-ớc Bỉ cũng bị vạ lây.

Buồn c-ỏi nhất là "Hội bảo trợ súc vật" ở Ferdinando Valley (Mỹ) đọc diếu văn các con thú chết ở Bikini. Ban đầu, họ đem âm nhạc nhà binh ra thổi, bị quân đội phản đối không cho thổi, vì lẽ rằng làm nh- vậy là khinh th-ờng âm nhạc của nhà binh. Rồi họ muốn treo cờ rủ để chia buồn, lại bị dân chúng phản đối, vì lẽ rằng quốc kỳ là của ng-ời chứ không phải của súc vật. Túc mình, các hội viên ra lệnh cho chợ bán dê "mặc niệm" ba phút. Khi mặc niệm, dê kêu be be râm cả chợ !

ĐI THĂM ANH EM CÔNG BINH - ĐI GẶP THỦ TƯỚNG BIDAULT - KIỀU BÀO ĐẾN THĂM.

Ngày 27 tháng 7

7 giờ sáng, Cụ Chủ tịch đi thăm anh em công binh ở Paris. Anh em ở đây đông hai nơi, ng-ời không đông mấy. Chỗ ăn chỗ ở cũng dễ chịu. Anh em ng-ời nào cũng mạnh khỏe nhanh nhẹn. Cụ Chủ tịch đến thành linh, không báo tr-ớc. Vào đến nhà anh em mới biết thì vội vàng gọi nhau xúm xít lại tỏ vẻ rất vui mừng. Cụ Chủ tịch đi xem qua các phòng ăn, phòng ngủ, rồi nói chuyện khuyên gắng anh em.

Bà con ng-ời Pháp nghe nói cũng kéo nhau đến tr-ớc cửa đứng xem rất đông. Lúc Hồ Chủ tịch ra về, anh em ta hoan hô, bà con Pháp cũng vỗ tay.

10 giờ, Chủ bút tuần báo "Con vịt bị trói" đến thăm Cụ Chủ tịch.

12 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm Thủ t-ớng Bidault.

3 giờ chiều, một số anh chị em kiều bào đến thăm.

Hôm nay có tin t-ớng Leclerc đến Paris.

VỀ QUÊ CÁCH PARIS M- ỜI CÂY SỐ ĐỂ NGHỈ - ĐẾN Ở NHÀ ÔNG BÀ AUBRAC.

Ngày 28 tháng 7

Sáng hôm nay, Cụ Chủ tịch và anh em tùy tùng đi về miền quê nghỉ cách Paris m- ời cây số, ở Soisy sous Montmorency.

Đây là nhà của ông bà Aubrac. Trong thời kỳ Đức chiếm đóng, ông Aubrac tham gia vào du kích. Bố mẹ ông bị Đức giết. Ông bị Đức bắt, sắp đem xử tử, may nhờ bà Aubrac cứu đ-ợc. Ngày quân Đồng minh đổ bộ, ông Aubrac phụ trách việc kháng chiến ở vùng Marseille, quyền chính trị, quân sự và hành chính đều do ông giữ. Nay ông làm Chánh Văn phòng Bộ Kiến thiết.

Bà Aubrac làm giáo s- lịch sử và địa d- trong một tr-ờng lớn ở Paris. Lúc kháng chiến, bà cũng chỉ huy một đội du kích. Bà rất gan góc, đã lập đ-ợc nhiều công trạng oanh liệt. Chồng bà bị bắt giam ở Lyon, sắp đến ngày xử tử. Ngày mà ng-ời Đức giải ông Aubrac cùng mấy đồng chí nữa đi từ nhà lao nọ sang nhà lao kia, bà đã cùng mấy ng-ời đồng chí đón đ-ờng đánh úp, giết chết mấy ng-ời lính Đức áp tải và cứu đ-ợc tất cả mấy ng-ời đồng chí.

Ông bà Aubrac có hai con. Con trai lớn 5 tuổi và con gái bé 3 tuổi, rất ngoan và rất ngộ nghĩnh.

Hai ông bà nghe nói Hồ Chủ tịch muốn về nghỉ mát ở nhà quê, liền viết thư mời. Lúc Cụ Chủ tịch đến, hai vợ chồng ân cần săn sóc.

Nhà này có 3 tầng. Tầng d-ới có phòng ăn, phòng khách và bếp. Tầng giữa gia quyến ông bà Aubrac ở. Nh-ờng tầng trên để Hồ Chủ tịch và anh em tùy tùng ở.

Bên ngoài chỗ ở, có công an viên và cảnh sát địa ph-ơng canh gác. Bên cạnh lại có anh em của Tổng Công hội hộ vệ.

Về nghỉ ở đây, mọi ng-ời thấy khoan khoái dễ chịu lắm.

**CHÍNH PHỦ PHÁP MỜI ĐI DỰ LỄ KHAI MẠC HỘI NGHỊ
HOÀ BÌNH - CÁC BÀ MẸ PHÁP CÓ CON ĐI LÍNH BÊN TA
YÊU CẦU CHO CON HỌ VỀ PHÁP.**

Ngày 29 tháng 7

Hôm nay là hôm đầu tiên mà Cụ Chủ tịch đi đọc nghị nghị không phải tiếp ai. Không đi thăm ai. Kéo ghế ra vào đọc sách, xem báo, nói chuyện cùng ông bà Aubrac và các anh em tùy tùng. Chơi đùa với hai cháu nhỏ.

Nh- ng nghỉ ngơi không đi đọc bao lâu. Vừa ăn cơm tr- a xong thì có ng- ời của Chính phủ Pháp phái đến mời Cụ Chủ tịch đi khai mạc Hội nghị Hoà bình của 21 n- ớc Đồng minh.

4 giờ chiều nay, các n- ớc Đồng minh khai mạc Hội nghị Hoà bình.

Hội nghị họp tại điện Luxembourg là th- ơng nghị viện của n- ớc Pháp. Điện này có lâu đài nguy nga, vào hoa đẹp đẽ, đó là một thắng cảnh rất có tiếng.

Mở cuộc Hội nghị này tốn rất nhiều công của. Hội nghị có 21 đoàn đại biểu thay mặt cho 21 n- ớc Đồng minh. Tính cả đại biểu, cố vấn, th- ký, ng- ời phiên dịch có đến hơn hai nghìn ng- ời.

Phải sửa chữa bàn ghế phòng khai hội chính, phòng khai hội cho các uỷ ban. Có ba máy truyền thanh, lúc diễn thuyết đứng chỗ nào nghe cũng đi đọc. Có sáu chỗ chụp ảnh và quay phim. Hai chỗ vô tuyến điện truyền đi khắp thế giới. Một chỗ vô tuyến điện đặc biệt, để cho các báo phỏng vấn những ng- ời trọng yếu, vừa nói chuyện vừa thu thanh. Hai trăm phòng giấy nói. Một sở giấy thép, một sở máy in. Một sở địa đồ. Một sở cho các báo làm việc. Hai nhà ăn, một nhà đại biểu, một tùy viên và các nhà báo. Một phòng để ai có việc gì đến hỏi. Hai trăm chiếc xe hơi cho đại biểu. Những xe ấy ra đi ông đi đọc quyền đi tr- ớc. Có nhà riêng cho các đại biểu ở, đi có ng- ời dẫn đi ông, có ng- ời đi thông ngôn, có ng- ời hộ vệ. Nơi họp Hội nghị có ng- ời canh phòng. Tất cả 1500 ng- ời phụ trách những việc đó.

Hội nghị này, tuy gọi rằng Hội nghị Hoà bình, nh- ng không

bàn đến việc Đức và Nhật, chỉ bàn đến việc 5 địch quốc nhỏ: Hongrie, Ý, Finlande, Bulgarie, Roumanie.

Vì vậy, ng- ời ta th- ờng gọi là "Hội nghị 21" hoặc là "Hội nghị Luxembourg".

Tr- ớc ngày khai hội, Mỹ, Anh, Nga, Trung Hoa, Pháp đã bàn bạc cách giải quyết những vấn đề quan hệ với 5 n- ớc nói trên, đã in thành 5 quyển sách to.

Cách sắp chỗ ngồi cho các đoàn đại biểu, ng- ời ta theo thứ tự A.B.C., v.v.. Vì vậy, đại biểu Abissinie ngồi phía cực tả mà đại biểu Nga (U.R.S.S) thì ngồi phía cực hữu.

**Bản kê tên các n- ớc, các đoàn tr- ớng
và dân số của mỗi n- ớc**

N- ỚC	TÊN ĐOÀN TR- ỚNG	SỐ DÂN
Úc Đại Lợi	Elval	6 triệu
Bỉ	Spaak	8 -
Brésil	Fontouras	44 -
Bạch Nga	Kisselev	10 -
Canada	Mackenzie King	11 -
Trung Hoa	V- ớng Thế Kiệt	450 -
Abissinie	Able Wold	12 -
Mỹ	Byrnes	123 -
Pháp	Bidault	40 -
Anh	Bevin	46 -
Grèce	Isaldaris	6 -
Ấn Độ	Lawrence	350 -
Nouvelle Zélande	Mash	1 -
Pologne	Pziroinsky	24 -
Norvège	Lange	3 -
Hà Lan	Van Boezèlver	7 -
Tchècoslovaquie	Mazarich	14 -
Ukraine	Manouilski	39 -
Nga	Molotov	190 -
Nam Phi	Thevon	7 -
Yugoslavie	Kardel	12 -

Trong đại hội dùng 3 thứ tiếng: tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Nga. Mỗi ng- ời nói phải dịch hai lần.

Đoàn đại biểu Nga đông ng- ời nhất: 335 ng- ời. Đoàn đại biểu Canada ít ng- ời nhất: 30 ng- ời.

Ng- ời ta đoán tr- ớc rằng trong cuộc hội nghị này, Nga chắc chắn có 5 n- ớc theo là: n- ớc Bạch Nga, Ukraine, Yougoslavie, Tchecoslovaquie và Ba Lan.

Khối Anh - Mỹ thì có 9 n- ớc theo: Australie, Belgique, Brésil, Canada, Grèce, Ấn Độ, Zélande, Hà Lan, Nam Phi.

Pháp thì cô lập, không có vây cánh.

Lễ khai mạc rất giản đơn. Chủ tịch Bidault diễn thuyết. Đại ý nói mong các n- ớc Đồng minh đồng tâm hiệp lực để xây đắp cuộc hoà bình. Ông Byrnes, đại biểu n- ớc Mỹ nói mấy lời cảm ơn. Ông Elval đại biểu Úc Đại Lợi đề nghị ba vấn đề:

- 1) Ch- ơng trình làm việc.
- 2) Cử Chủ tịch đoàn.
- 3) Cử ban xét quyền hạn các đoàn đại biểu.

Hội nghị giao ba vấn đề đó cho các uỷ ban xét định.

27 năm về tr- ớc (1919) ở Paris đã có một cuộc Hội nghị Hoà bình. Hồi đó cũng có "Tứ c- ờng" là Mỹ, Anh, Pháp, Ý. Thấm thoát ch- a đ- ọc 20 năm lại nổi cuộc chiến tranh tàn nhẫn hơn lần tr- ớc.

Có ai biết Hội nghị Hoà bình này sẽ giữ hoà bình đ- ọc mấy năm?

Nơi khai hội canh phòng rất nghiêm ngặt. Trong 21 đoàn đại biểu không có một đại biểu hay cố vấn nào là đàn bà. Trái lại, 2 địch quốc thì có đại biểu và cố vấn đàn bà. N- ớc Roumanie có một đại biểu phụ nữ là bà Floria Boudasar. Bà là một uỷ viên của Hội dân chủ phụ nữ, lại là Chủ tịch Hội phụ nữ chống phát xít. Trong lúc chiến tranh, bà làm công tác bí mật. Bây giờ, bà chuyên môn về việc chống nạn mù chữ trong n- ớc. Bà nói: trong n- ớc Roumanie, nạn mù chữ hãy còn nhiều. Thầy dạy học thiếu. Chừng m- ời năm nữa mới huấn luyện đủ ng- ời dạy học. Từ 2 năm nay đã dạy đ- ọc

10 vạn ng- ời biết đọc biết viết. (Ở Việt Nam ta chỉ 5 tháng đã dạy đ- ọc hơn một triệu ng- ời).

Một ng- ời phụ nữ nữa là bà Szabo làm cố vấn cho đoàn đại biểu Hongrie. Bà mới 22 tuổi, là một nữ học sinh, trong lúc chiến tranh có tham gia du kích. Ở Hongrie, phụ nữ mới đ- ọc quyền tuyền cử và ứng cử. Ở Quốc hội có 11 nghị viên phụ nữ. Kinh đô có 20 hội viên thành phố là phụ nữ. Bà Szabo đ- ọc cử vào uỷ ban thành phố. Bà viết báo giỏi, lại thạo việc quốc tế, cho nên đ- ọc đại biểu Hongrie cử làm cố vấn.

Tin tức:

1) Hôm nay, nguyên soái Joinville cùng ông nghị Lucien Francois đem một số phụ nữ đại biểu cho những ng- ời mẹ Pháp có con đi lính bên ta đến Bộ Quốc phòng, yêu cầu cho con họ về Pháp. Họ nói rằng: phần nhiều gia đình những ng- ời lính đó nhờ con mà sống. Nay con đi lính đã mãn hạn mà ch- a đ- ọc về.

T- ổng Joinville khẩn khoản đòi rằng cần phải dự bị một chiếc tàu để những ng- ời lính ấy về Pháp.

Ng- ời Chánh văn phòng của Bộ Quốc phòng hứa rằng tr- ớc 6 ngày, Bộ Quốc phòng sẽ trả lời một cách đích xác.

2) Những ông nghị ng- ời các thuộc địa khai hội hôm qua. Quyết định hết sức hoạt động làm sao cho các thuộc địa cũng đ- ọc những quyền tự do dân chủ.

Họ phản đối những tin tức tuyên truyền bịa đặt để dèm pha họ. Họ quyết làm cho d- luận n- ớc Pháp hiểu tình hình các thuộc địa. Họ sẽ hành động chung với các đoàn thể dân chủ của Pháp để gây ra một không khí thuận lợi trong việc xây dựng Liên hiệp Pháp quốc trên những nền tảng vững chắc, bình đẳng, bác ái.

ĐI DẠO RỪNG MONTMORENCY - ĐI THĂM GIÁO S- RIVET, BỘ TR- ỜNG MOUTET.

Ngày 30 tháng 7

Sáng 6 giờ, Cụ Chủ tịch cùng anh em đi dạo rừng

Montmorency. Mặt trời đỏ chói như một mâm đồng lửa chiếu vào các đám mây đỏ đỏ, hồng hồng. Paris còn đ-ơng ngủ. Đứng trên rừng trông xuống, thấy kinh đô Pháp như một bức tranh khổng lồ. Trong cuộc chiến tranh vừa qua, kinh đô các nước Âu châu như Luân Đôn của Anh, Bá Linh của Đức, Vácxôvi của Ba Lan, v.v. đều bị tàn phá nhiều. Chỉ có Paris may mà không bị tổn hại. Nghe nói trước khi Đức sắp kéo đi khỏi Paris, họ đã đặt địa lôi các nơi dự bị làm nổ tung cả thành phố. Sau hình như quân đội Pháp và Đồng minh kéo đến chóng quá (18-8-44), người Đức không kịp phá thành phố. Đó là một việc may mắn cho dân Pháp. Mà cũng là may mắn cho thế giới, vì Paris chứa nhiều vật báu của văn hoá loài người.

Trong rừng này có một cây gỗ rất to, đẹp nhất nước Pháp. Thân cây tròn, bốn năm người ôm mới xuể. Quá mặt đất một chút có cành xoè ra như gọng ô khổng lồ. Lá xanh và rậm sum suê, đứng xa trông như một mâm xôi. Ai đi đến đây, cũng muốn trèo lên cành ngồi một chút mới bằng lòng.

12 giờ, ông Bernard mời Cụ Chủ tịch ăn cơm. Nhân dịp đó có ông chủ bút báo "Le Combat" (Chiến đấu) đến thăm Hồ Chủ tịch. Ông Bernard chỉ có một người con trai đi đánh Đức bị tử trận. Người con dâu bị Đức bắt cầm tù 3, 4 năm.

3 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm giáo sư Rivet. Giáo sư có hẹn với Chủ tịch Cộng hoà Tây Ban Nha, hai ba vị văn sĩ Pháp và hai ba nhà chính trị Mỹ đến chào Hồ Chủ tịch.

5 giờ, Tổng thống Hội Thanh niên Cộng hoà Pháp và vợ đến chào và tặng hoa Cụ Chủ tịch.

6 giờ chiều, Cụ Chủ tịch đi thăm Bộ trưởng Moutet.

Chiều tối, Cụ mới trở về nhà.

Hôm nay, vì đi nhiều mệt, đêm ngủ Cụ Chủ tịch nói mê. Máy anh em công nhân gác trong nhà mang máng nghe thấy tiếng, tưởng có chuyện gì, lặng lẽ cầm đèn đi lòng khòng. Sau biết là Cụ nói mê anh em mới yên lòng.

ĐO ĐỐC MUSELIER ĐẾN THĂM CHỦ TỊCH - ĐI THĂM BÀ ANDRÉE VIOLIS, GIÁO SƯ - LANGEVIN - ÔNG MAX ANDRÉ THẾT TIỆC HỒ CHỦ TỊCH

Ngày 31 tháng 7

11 giờ, có Đô đốc Muselier đến thăm Cụ Chủ tịch. Đô đốc là một người có danh tiếng trong hải quân Pháp. Ông rất kính trọng Cụ Chủ tịch nên thường đến thăm Cụ luôn.

Buổi chiều, Cụ đi thăm bà Andrée Violis. Bà là một nhà viết báo có tiếng. Trước mấy năm trước bà có qua bên ta xem xét, khi về bà có viết một cuốn sách tên là "Đồng Đảng kêu cứu", ra sức công kích chính sách tàn bạo của người Pháp thuộc địa và hết sức bênh vực dân ta. Bây giờ bà vẫn thường viết báo ủng hộ vận động độc lập của nước ta.

5 giờ, Cụ đi thăm giáo sư Langevin. Ông là một nhà khoa học có tiếng khắp thế giới, người rất đạo đức trung hậu, hết lòng hăng hái ủng hộ dân chủ và hoà bình. Ông có một người con gái học hành rất thông thái, làm nghị viên trong Quốc hội Pháp, người chồng bị Đức giết.

7 giờ, ông Max André, Trưởng đoàn đại biểu Pháp trong cuộc Hội nghị Fontainebleau, thiết tiệc hoan nghênh Hồ Chủ tịch.

CỤ CHỦ TỊCH TIẾP KHÁCH.

Ngày 1 tháng 8

9 giờ sáng, Cụ Chủ tịch tiếp văn sĩ Louis Castex, ông viết báo và viết nhiều sách.

11 giờ, có viên quan năm Fattainy lại yết kiến Cụ. Ông là người phụ trách anh em công binh Việt Nam ở Pháp.

8 giờ chiều, ông Billoux, Bộ trưởng Bộ Kiến thiết và ông D'Astier một nhà văn nổi tiếng đến thăm Cụ Chủ tịch.

Tin tức thế giới: 1) Có tin nước Xiêm xin đem việc xích mích giữa Xiêm và Pháp ra Tòa án quốc tế La Haye.

2) Chính phủ Anh vừa ra sắc lệnh bớt thời hạn về việc vợ chồng bỏ nhau. Khi tr-ớc cần phải 6 tháng thì việc bỏ nhau mới chính thức. Từ ngày 6-8 trở đi, chỉ cần 6 tuần lễ. Vì vậy, 6 vạn vợ chồng ng-ời Anh muốn bỏ nhau rất cảm ơn Chính phủ.

3) Công an cục n-ớc Mỹ công bố rằng: từ đầu tháng 1 đến cuối tháng 6 năm nay, ở Mỹ có 16.000 ng-ời bị xe hơi cán chết, 50.000 ng-ời bị th-ơng.

4) T-ớng Leclerc nói với các báo rằng: trong 9 tháng đánh nhau với ta ở Nam Bộ, hơn 1.400 lính Pháp chết và hơn 3.500 bị th-ơng(?).

PHÁI ĐOÀN VIỆT NAM KHÁNG NGHỊ VIỆC TRIỆU TẬP HỘI NGHỊ ĐÀ LẠT - TIẾP CÁC NHÀ BÁO - ĐI THĂM ÔNG HERRIOT, T-ỚNG LECLERC.

Ngày 2 tháng 8

Ng-ời Pháp ở Nam Bộ tổ chức Hội nghị Đà Lạt, mời ng-ời Lào, ng-ời Mên, tay sai của họ ở Nam Bộ và ng-ời Pháp đến họp, tự x-ưng là Hội nghị Đông D-ơng. Họ có ý muốn đem Hội nghị này đối kháng với Hội nghị Việt - Pháp ở Paris. Vì lẽ đó, đoàn đại biểu ta tạm đình cuộc Hội nghị ở Paris để tỏ ý kháng nghị.

Các báo Pháp đã bình luận sôi nổi về việc đình Hội nghị đó. Chính Bộ tr-ởng Moutet cũng ngỡ ý không tán thành cuộc Hội nghị mà ông Cao uỷ D' Argenlieu tự ý làm tại Đà Lạt.

9 giờ sáng, một nhà chuyên môn viết báo về kinh tế là ông Fleury đến phỏng vấn Hồ Chủ tịch.

10 giờ, ông V-ơng, đại biểu của Hãng thông tin Trung Hoa ở Pháp đến chào Cụ Chủ tịch. Ông V-ơng nói chuyện rất vui vẻ, viết báo rất giỏi và rất am hiểu tình hình thế giới. Ông th-ờng viết bài nói về việc giao thiệp Việt - Pháp, gửi về đăng trong các báo lớn ở Trung Quốc và những nơi ngoại quốc có Hoa kiều.

12 giờ, Cụ Chủ tịch tiếp ông Claude Morgan, chủ bút tờ tuần báo "Văn ch-ơng n-ớc Pháp". Báo này toàn do các văn sĩ Pháp, có ảnh h-ởng lớn trong giới trí thức Pháp. Rất tán thành nền độc lập Việt Nam.

12 giờ, ông Aubay, nghị viên Đảng Xã hội, đến thăm Cụ. Ông tr-ớc có ở bên ta. Tính tình rất giản dị và vui vẻ. Ông nói Việt Nam độc lập và thống nhất là một điều tự nhiên, không ai ngăn trở đ-ợc. Và hai dân tộc Pháp và Việt cần phải cộng tác một cách bình đẳng và thân mật, có lợi cho cả hai bên.

2 giờ tr-ưa, Cụ đi thăm cựu Thủ t-ớng Herriot, Chủ tịch của Đảng Cấp tiến. Cụ Herriot là một ng-ời rất có danh vọng trong n-ớc Pháp. Tr-ớc kia làm giáo s-, đ-ợc cử làm nghị viên, kiêm chức Thị tr-ởng thành phố Lyon đã mấy m-ời năm. Đã nhiều lần làm Thủ t-ớng. Dáng ng-ời to béo, vẻ mặt hiền lành. Năm nay Cụ chừng 75 tuổi, nh-ng vẫn còn mạnh khoẻ lắm. Cụ làm việc không kém gì lúc còn trẻ. Ngoài công việc thị chính và nghị viện, mỗi ngày Cụ còn viết một bài báo và th-ờng đi diễn thuyết.

Chiều hôm nay Cụ Herriot đến thăm Cụ Hồ. Tiếc vì Cụ đi vắng. Cụ Herriot có để danh thiếp lại hỏi thăm.

4 giờ, Cụ Chủ tịch đi thăm t-ớng Leclerc ở Bộ Quốc phòng. Hôm sau ông Leclerc gửi th-ân cần cảm ơn Hồ Chủ tịch.

5 giờ, ông nghị viên Laminé Guyeye đến thăm Cụ Chủ tịch. Ông là ng-ời da đen ở Sénégal. Làm nghề luật s-, đ-ợc bầu làm nghị viên trong Quốc hội Pháp đã lâu. Ông là đảng viên Đảng Xã hội, Chủ tịch của nhóm nghị viên dân chủ do các xứ thuộc địa Pháp tổ chức nên, để cùng nhau tranh quyền tự do dân chủ cho các xứ đó.

6 giờ chiều, Cụ Chủ tịch đi thăm Tổng bộ Đảng Xã hội Pháp. Tổng th- ký của Đảng là ông Daniel Mayer đón tiếp Cụ rất là thân mật. Trong khi trò chuyện, ông Mayer tỏ ý rằng: ủng hộ quyền tự do độc lập của các dân tộc là phận sự của những ng-ời tin t-ởng vào chủ nghĩa xã hội.

8 giờ tối, Cụ và anh em tuỳ tùng đi xem kịch tại nhà hát "Grand Guignot". Nhà hát này nhỏ. Nh-ng có tiếng ở Pháp, vì chuyên diễn những tấn bi kịch hay là những tấn bi kịch kỳ quái làm cho ng-ời xem phải thất kinh rợn gáy. Những ng-ời yếu bóng vía và trẻ con không dám đi xem rạp hát này. Ng-ời ngoại quốc đến Paris, th-ờng cố đi xem một lần cho biết mới thoả dạ.

Tin tức: Mỹ bán cho Pháp 75 chiếc tàu "Liberty", mỗi chiếc giá 54.506 đồng bạc Mỹ. Cộng là 40.837.950 đồng, một phần t- (1/4) số tiền đó Pháp sẽ trả bằng tiền mặt, còn lại sẽ trả dần trong 20 năm. Trong hồi chiến tranh, Mỹ đóng rất nhiều tàu kiểu này để chuyên chở quân khí.

HỒ CHỦ TỊCH ĐI THĂM ÔNG CHỦ BÚT BÁO "L'ORDRE" VÀ GIÁO S- RIVET - ĐẾN CHƠI NHÀ ÔNG BÀ BOUSQUET.

Ngày 3 tháng 8

10 giờ sáng, nhà viết báo là ông Dussari đến thăm Cụ.

11 giờ, Cụ đi thăm ông Buré, chủ bút báo "L'Ordre". Ông Buré là một nhà viết báo có tiếng. Năm nay 70 tuổi.

Báo "L'Ordre" th- ờng công kích ta. Nh- ng khi ông Buré gặp Cụ Chủ tịch thì thái độ ông rất nhã nhặn. Hồ Chủ tịch đem tình hình n- óc ta và nguyện vọng dân ta nói chuyện rõ ràng, thì nhà viết báo lão thành kia tỏ ý cảm động. Sau đó, ông Buré phái một ng- ời đến yết kiến Hồ Chủ tịch, rồi đăng một bài báo đúng đắn và có lợi cho ta.

5 giờ chiều, Cụ Chủ tịch đi thăm giáo s- Rivet, một bậc lão thành trong Đảng Xã hội Pháp. Giáo s- có phần nản về việc Hội nghị Fontainebleau tiến hành không thuận tiện, và bày tỏ ý kiến của ngài về vấn đề đó. Và hứa sẽ ra sức giúp đỡ để đi đến sự giao hảo giữa hai dân tộc Việt - Pháp.

6 giờ chiều, ông Bousquet, một đại biểu trong phái đoàn Pháp tại Hội nghị Fontainebleau, mời Hồ Chủ tịch đến chơi nhà ông ở ngoài Paris. Ông ở làng Chéron, cách Paris mấy chục cây số. Phong cảnh rất đẹp và thanh vắng. Một toà nhà xinh xắn. Một cái v- ườn nho nhỏ, nhiều thứ cây và hoa. Có cái chuồng con con nuôi thỏ và gà. Một cái sân hèm hẹp đủ đặt mấy cái ghế để ngồi nghỉ mát. Đằng sau v- ườn, có một dãy ruộng lúa mì. Thật là một thú điền viên. Ông Bousquet chừng 30 tuổi, học hành thông thái, tính tình nhã nhặn. Bà Bousquet là ng- ời Nga. Bà tiếp bạn hữu chồng một cách lịch sự và thân mật. Hai con một trai 5 tuổi và một gái 3 tuổi, xinh và ngoan lắm. Mới gặp nhau lần đầu, mà hai em quán quýt chơi đùa với Cụ Chủ tịch không muốn rời ra.

Hôm ấy có các ông Phạm Văn Đồng, D- ơng Bạch Mai, Laurentie, D' Astierr, v.v. cùng đến chơi. 10 giờ đêm mới về.

KIỀU BÀO VÀ NHI ĐỒNG VIỆT NAM ĐẾN THĂM HỒ CHỦ TỊCH - T- ỚNG MORLIÈRE ĐẾN CHÀO CHỦ TỊCH - CỤ ĐI THĂM CỤ LÉON BLUM.

Ngày 4 tháng 8

Hôm nay chủ nhật, có lẽ Hồ Chủ tịch và anh chị em tùy tùng đ- ợc nghỉ một ngày thanh thoi. Nh- ng không ! 8 giờ thì anh em kiều bào và các em nhi đồng đã rải rác đến. Mọi ng- ời tới hỏi thăm Cụ mạnh giỏi, rồi thì nhóm 3 nhóm 7, ng- ời ở trong nhà, tốp ở ngoài sân. Đồng bào thanh niên Nam Bộ đối với Cụ đặc biệt tỏ tình quyến luyến.

10 giờ sáng, t- ớng Morlière đến chào Cụ. Ông nói ông sắp qua n- óc ta. Cụ Chủ tịch gửi danh thiếp giới thiệu ông với Chính phủ ta, và gửi lời thăm t- ớng Valuy.

Chủ và khách nói chuyện và uống trà ở ngoài v- ườn. Hơn một tiếng đồng hồ, ông Morlière mới cáo từ ra về.

4 giờ chiều, Cụ Chủ tịch đi thăm Cụ Léon Blum tại Jonyen Jossas, một làng ngoại thành Paris. Nhà cụ Blum rộng rãi nh- ng rất là giản đơn và thanh tịch. Chung quanh có v- ườn, giồng nhiều cây quả. Phòng Cụ làm việc rất nhiều sách vở. Cụ ông thì tiếp chuyện Hồ Chủ tịch, cụ bà thì sắn sửa n- óc chè và bánh trái... Rồi ba cụ ngồi chuyện trò rất thân mật. Cụ Blum tặng Hồ Chủ tịch một bức ảnh của Cụ khi Cụ đi Mỹ. Khi từ biệt, ba cụ hôn nhau nh- anh em chị em.

Tin tức: đ- ợc tin đồng bào ta bãi công tại Sài Gòn - Chợ Lớn để phản đối Chính phủ bù nhìn tại Nam Bộ và đòi thống nhất ba kỳ của n- óc Việt Nam.

CỤ ĐI THĂM CỤ AURIOL, CHỦ TỊCH QUỐC HỘI PHÁP VÀ GIÁO S- EMILE KALM, CHỦ TỊCH HỘI NHÂN QUYỀN PHÁP.

Ngày 5 tháng 8

Sáng nay, chỉ có vài kiều bào đến thăm Cụ Chủ tịch nên Cụ có

chút thì giờ xem sách và chơi với các cháu Jacqueline (nhi đồng Việt Nam) và hai con ông bà Aubrac ngoan lắm. Khi có ai hỏi thăm Cụ, thì chúng nó giữ lễ phép, không bao giờ vào phòng khách. Nh- ng thấy Cụ rảnh thì chúng nó liền đem nhau đến đòi Cụ chơi đùa với chúng nó.

Mỗi ngày, Cụ xem chừng 25 tờ báo, báo sáng, báo chiều, báo hàng tuần và báo ngoại quốc. Báo có tin tức gì hay, Cụ lấy bút chì đỏ làm dấu vào, rồi bảo anh em xem.

Hôm nào nhiều khách thì Cụ th- ờng thức xem báo đến hai giờ sáng. Anh em tùy tùng và các bác sĩ, cho đến cả vợ chồng ông Aubrac, thấy Cụ thức khuya dậy sớm quá, ra sức khuyên Cụ đi nghỉ sớm. Nh- ng không có kết quả mấy!

4 giờ chiều, Cụ Chủ tịch đi thăm cụ Auriol, Chủ tịch Quốc hội Pháp. Cụ Auriol là một trong những ng- ời lãnh tụ của Đảng Xã hội. Năm nay chừng 60 tuổi. Ng- ời có danh vọng, đạo đức. Cụ đau mắt, mới bị mổ, ch- a thật khỏi. Nh- ng cũng cố gắng tiếp Hồ Chủ tịch, vì lâu nay hai cụ ch- a có dịp nói chuyện lâu.

Qua những lời hàn huyên, hai nhà chính trị nói chuyện Việt - Pháp hơn nửa tiếng đồng hồ.

5 giờ chiều, Hồ Chủ tịch đến thăm giáo s- Emile Kalm, Chủ tịch Hội Nhân quyền Pháp. Cụ Kalm ngoài 60 tuổi. Râu tóc đều bạc, tính tình thành thật và nhiệt liệt, hết sức tán thành Việt Nam độc lập.

Tr- ớc kia, Cụ Phan Châu Trinh bị thực dân Pháp làm án tử hình, rồi dày ra Côn Lôn, nhờ Hội Nhân quyền chống lại mà Chính phủ Pháp phải thả cụ Phan. Hội Nhân quyền lại th- ờng giúp đỡ những chính trị phạm ta hồi Pháp thuộc. Lúc này, Hội đó ra sức ủng hộ Việt Nam độc lập và thống nhất. Sau cuộc Hội nghị Fontainebleau đình lại, Hội Nhân quyền viết th- và phái đại biểu chất vấn Chính phủ Pháp.

6 giờ chiều, Cụ đến thăm ông Lussy, đảng viên Đảng Xã hội và đại biểu tại Quốc hội Pháp.

Ông bà Lussy và hai vợ chồng ng- ời Anh (một nhà kỹ nghệ) ở

chung một nhà, bốn anh em và chị em mở r- ợu sâm banh mời Cụ. Chuyện trò thân mật, lúc ra về thì trăng đã lặn.

Tin tức: hôm nay đ- ọc tin cuộc xung đột xảy ra ở Bắc Ninh.

ĐẠI BIỂU BÁO "L'ORDRE" PHÒNG VẤN HỒ CHỦ TỊCH - HỒ CHỦ TỊCH ĐI THĂM ÔNG V- ƠNG THẾ KIỆT, BỘ TR- ỞNG BỘ NGOẠI GIAO TRUNG HOA.

Ngày 6 tháng 8

4 giờ chiều, ông Charbonnier, đại biểu báo "L'Ordre" đến phỏng vấn Cụ Chủ tịch. Báo này thuộc phe hữu. Th- ờng công kích ta. Nh- ng sau khi nói chuyện với Cụ, ông Charbonnier viết một bài thật thà và êm dịu.

7 giờ tối, Cụ đi thăm ông V- ơng Thế Kiệt, Ngoại giao Bộ tr- ởng và mấy vị đại sứ Trung Quốc tới dự Hội nghị Hoà bình ở Paris.

Tuy mới gặp nhau lần đầu, nh- ng vì mối quan hệ thân thiện đã lâu đời giữa hai dân tộc Hoa - Việt, vả lại hai bên đều ở đất khách quê ng- ời, cho nên thái độ rất thân mật và chuyện trò rất vui vẻ.

Tin tức: ở n- ớc Anh có một Hội nuôi trẻ con bỏ rơi. Có những ng- ời không có con đến Hội xin một vài đứa trẻ đem về nuôi. Hai năm vừa qua, 672 trẻ em nhờ vậy mà có gia đình ấm áp, đ- ọc ăn ở, đ- ọc sản sóc tử tế.

MẤY NG- ỒI PHÁP Ở SÀI GÒN VỀ ĐẾN CHÀO CHỦ TỊCH - LỰC L- ỢNG HẢI QUÂN HIỆN NAY CỦA PHÁP.

Ngày 7 tháng 8

11 giờ sáng, có mấy ng- ời Pháp ở Sài Gòn mới về đến chào Hồ Chủ tịch. Có ông Canac đi với họ.

1 giờ tr- a, ông D'Astier, cựu Bộ tr- ởng Bộ Nội vụ Pháp, đến thăm Cụ Chủ tịch. Nay ông làm nghị viên trong Quốc hội Pháp và chủ bút một tờ báo phái tả, th- ờng đăng bài tán thành Việt Nam độc lập.

Tin tức: Tr-ớc ngày cuộc Thế giới chiến tranh thứ hai bùng nổ, n-ớc Pháp có 670 chiếc tàu thuỷ to và nhỏ. Trong cuộc chiến tranh, Pháp mất hết 213, chỉ còn 210 chiếc. Từ ngày hết chiến tranh, tức là giữa năm 1945 đến hết năm nay, Pháp mua và đóng thêm vào, nh- ng cũng chỉ đ-ợc 370 chiếc cả thảy, nghĩa là bằng quá nửa số tàu khi tr-ớc. Thành thử lực l-ợng d-ới bề của Pháp cũng kém sút xa.

CỤ CHỦ TỊCH ĐI THĂM ÔNG MOUTET VÀ T-ỚNG PELLET - BÁO "NHÂN LOẠI" TH-ỜNG ĐĂNG BÀI ỦNG HỘ TA - KÝ GIẢ BÁO ẤY ĐẾN THĂM CỤ CHỦ TỊCH.

Ngày 8 tháng 8

10 giờ r-ời, Cụ Chủ tịch đi thăm ông Bộ tr-ởng Moutet và gặp Trung t-ớng Pellet.

T-ớng Pellet ngày tr-ớc có ở bên ta, nay làm việc ở phái bộ Hải ngoại, rất đồng tình với ta. Ông có một ng-ời con gái viết báo giỏi, th-ờng đăng những bài ủng hộ Việt Nam độc lập.

1 giờ tr-ưa, ông Coutade đến thăm Cụ Chủ tịch. Ông là ký giả của báo "Nhân loại". Năm nay ông chừng 30 tuổi, rất thạo về tình hình chính trị thế giới. Văn ch-ơng của ông hoạt bát và sâu sắc. Ông cũng th-ờng viết bài ủng hộ cuộc độc lập của n-ớc ta.

4 giờ, ông Bộ tr-ởng Moutet mời Cụ đến nói chuyện.

5 giờ, ông nghị Lussy đến thăm cụ.

HỒ CHỦ TỊCH THĂM VIỆN KHẢO CỔ VIỄN ĐÔNG.

Ngày 9 tháng 8

11 giờ, ông Stern, Giám đốc Viện Khảo cổ Viễn Đông mời Hồ Chủ tịch đi thăm Viện đó. Trong Viện tr-ởng bày nhiều pho t-ợng, bức vẽ, tranh ảnh của Trung Quốc, Ấn Độ, Nam D-ơng và của n-ớc ta.

Hai ông bà Stern cùng Cụ Chủ tịch nói chuyện về văn hoá Đông ph-ơng và Tây ph-ơng.

Bà Stern là một ng-ời chụp ảnh mỹ thuật rất khéo. Khi nói chuyện xong, bà xin phép để chụp ảnh Cụ.

ÔNG SCHUMANN, CHỦ TỊCH ĐẢNG CỘNG HOÀ BÌNH DÂN CHÚC TỤNG VIỆT - PHÁP THÂN THIỆN.

Ngày 9 tháng 8

2 giờ, Hồ Chủ tịch đi thăm ông Maurice Schumann, Chủ tịch Đảng Cộng hoà Bình dân, tiếng Pháp quen gọi là "M.R.P". Thủ t-ớng Bidault là một vị lãnh tụ đảng này. Ông Schumann chừng 40 tuổi, dáng ng-ời cao lớn, nói năng trịnh trọng. Trong những năm Pháp bị Đức chiếm, t-ớng De Gaulle ở Luân Đôn lo việc kháng chiến thì ông Schumann phụ trách tuyên truyền. Mỗi ngày ông nói tại đài vô tuyến điện, kêu gọi dân Pháp chống xâm lăng, ủng hộ t-ớng De Gaulle. Sau khi Pháp đ-ợc giải phóng, thì các ông Bidault, Gay, Michelt, Schumann, v.v. tổ chức đảng M.R.P. Đảng này về mặt chủ nghĩa thì theo công giáo, về mặt xã hội thì theo tự do. Ông Schumann chuyện trò rất thân mật và cất chén r-ượu chúc mừng Cụ Chủ tịch mạnh khoẻ và Việt - Pháp thân thiện.

4 giờ, ông Jean Bebel, phóng viên tờ báo "Liberation" đến thăm Cụ Chủ tịch và ân cần mời Cụ đến chơi nhà ông ấy. Cụ cảm ơn và hứa bao giờ rảnh việc sẽ đến.

Báo "Liberation" là một báo phái tả, rất đồng tình với ta.

CỤ ĐI THĂM LÃNH TỰ CÁC ĐẢNG.

Ngày 10 tháng 8

6 giờ chiều, sau khi Cụ Chủ tịch đi thăm Ban Trung - ơng Đảng Cộng hoà Bình dân và Trung - ơng Đảng Xã hội, hôm nay Hồ Chủ tịch đến thăm Trung - ơng Đảng Cộng sản Pháp. Lúc Cụ đến do ông Thorez, Phó Chủ tịch Chính phủ Pháp và ông Duclos, Phó Chủ tịch Quốc hội, đón tiếp.

Thế là Hồ Chủ tịch đã đi thăm đủ cả các lãnh tụ ba đảng to nhất ở Pháp.

Tin tức: Mấy hôm nay, các báo Pháp nói rất nhiều những việc

xảy ra ở Bắc Ninh, ở Nam Bộ và ở Xiêm Riệp. Lẽ tất nhiên, các báo hữu phải đều đổ lỗi cho ta, họ bảo rằng ta khiêu khích. Các báo tả phái thì giữ chính nghĩa và bênh vực ta.

CỤ ĐI THĂM CUNG ĐIỆN CHANTILLY - ÔNG SAINTENY ĐẾN GẶP CỤ.

Ngày 11 tháng 8

Hôm nay chủ nhật, khí trời mát mẻ, công việc hơi rảnh. Ông chủ nhà rủ Cụ và các anh em đi xem cung điện Chantilly.

Cung điện này cũng nguy nga, có nhiều toà nhà rất đồ sộ. Chung quanh có hồ sâu, ngoài có rừng bao bọc. Phong cảnh rất đẹp, ng- ời đến xem rất đông. Xem qua cung điện, đến xem hồ nuôi cá và đi dạo quanh rừng. Rồi Cụ và các anh em nằm trên bãi cỏ xanh nói chuyện. Trời hôm nay êm dịu, gió mát, hoa thơm. Nghỉ một chốc, ai cũng thiu thiu ngủ.

4 giờ r- ời về đến nhà thì thấy ông Sainteny đ- ợng chờ Cụ. Chuyện trò chừng một tiếng đồng hồ, ông từ giả ra về.

Tin tức: Chỉ nói trong tháng 6, ở n- ớc Anh có 412 ng- ời chết và 13.420 ng- ời bị th- ơng vì nạn đi đ- ờng. Trong số đó 90 trẻ con chết vì đi đ- ờng và đi xe đạp bị xe cán. Báo "Le Pays" đăng rằng: sau ngày Pháp đ- ợc giải phóng, mỗi ngày trong n- ớc có đến 300 ng- ời Pháp mất tích. Hiện nay, theo lời báo cáo của Bộ Nội vụ Pháp, mỗi ngày chừng có 50 ng- ời mất tích.

Báo "Chiều nay" đăng tin rằng: ở n- ớc Đức, nghề chợ đen rất phát đạt. M- ọi hay m- ọi hai kilô cà phê thì đổi đ- ợc một chiếc xe hơi rất tốt, rất mới. Ba cái đồng hồ thì đổi đ- ợc một chiếc xe hơi "gép".

Những ng- ời chợ đen, thứ này đổi thứ khác, vật này đổi vật kia. Quanh quẩn từ lúc đem lậu qua Ý, từ Ý qua Thụy Sĩ, v.v. tính ra một kilô cà phê họ đ- ợc lãi hàng vạn quan tiền Pháp.

Báo *Cửu quốc*, từ số 402, ngày 11-11-1946 đến số 439, ngày 17-12-1946.

NGƯỜI PHÁP¹⁾

Năm 1939, tr- ớc ngày chiến tranh, toàn n- ớc Pháp, 90 quận có 41.126.000 cả gái trai già trẻ.

Năm nay là năm 1946, n- ớc Pháp có 39.700.000 ng- ời. Nghĩa là so với 6 năm tr- ớc, kém mất 1.426.000 ng- ời, so với mấy năm tr- ớc số thanh niên đến 19 tuổi, kém mất 1.118.000.

Số thành nhân, từ 20 đến 60 tuổi kém mất 299.000 ng- ời.

Số ng- ời già ngoài 60 tuổi kém mất 9.000 ng- ời (Báo "Aube", 17-8-1946).

Thanh niên là sức chính của mọi sự kiến thiết. Thiếu thanh niên, thì việc gì cũng khó thành công. Số thanh niên Pháp kém hụt nhiều nh- thế, có ảnh h- ưởng rất to đến vận mệnh của n- ớc Pháp.

*

* *

X- a nay, ng- ời Pháp có tiếng sinh hoạt phong l- u. Cách ăn kiêu mặc của Pháp, nổi tiếng khắp hoàn cầu. Paris và các nơi nghỉ mát nh- : Biarritz, Dauville, Côte d'Azur, là nơi mà những ng- ời giàu sang các n- ớc th- ờng tìm đến, để h- ưởng hạnh phúc trên đời.

Nh- ng sau cuộc chiến tranh này, n- ớc Pháp không khỏi túng thiếu, và giá sinh hoạt lên cao. Thử xem giá bánh mì.

Năm	1900	Giá 1 cân	0f20
-	1914	-	0,42
-	1920	-	0,98
-	1939	-	3,10
-	1945	-	7,40
-	1946	-	13,50

¹⁾ Những mục này có trong tác phẩm cùng tên hiện l- u trữ tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam. Báo *Cửu quốc* các số trên ch- a đăng tải. Chúng tôi bổ sung giúp bạn đọc tham khảo (B.T).

Giá các thức ăn khác:

	Năm 1848	Năm 1939	Năm 1946
Giá 1 lít r- ợu	0f50	1f48	9f50
- 1 lít sữa	0,18	1,50	9,00
- 1 quả trứng	0,05	0,68	5,00
- 1 cân thịt bò	0,92	11,00	88,00

Ngày nay, vật giá đã đắt, mà lại phải có thẻ mới mua đ- ợc, thịt t- ới ít khi có, chỉ có thịt hộp. Mỗi ng- ời mỗi tuần lễ chỉ mua đ- ợc 120 gr, nghĩa là mỗi ngày không đầy 30 gr.

R- ợu vang mỗi tháng mỗi ng- ời mua	3 lít
Đ- ờng	500 gr
Thịt t- ới	320 gr
Sữa bò	1 lít
Bánh mì	300 gr ¹⁾

Mua áo quần phải có thẻ, mỗi ng- ời mỗi năm đ- ợc một thẻ, mỗi thẻ có 120 điểm. Nh- ng một bộ quần áo phải có 200 điểm mới mua đ- ợc. Thế là phải chờ 2 năm mới mua đ- ợc một bộ quần áo.

Sự hạn chế cũng không tránh khỏi tệ lậu. Một thí dụ: hạ tuần tháng 8 năm nay, ở thành phố Nice, phát giác một đám bán thẻ lậu, 50 ng- ời thông đồng với nhau, mỗi tháng bán lậu 53.000 cái thẻ. Trong 2 năm đ- ợc lãi chừng 236 triệu tiền Pháp. Báo "Aurore" ngày 30-8-1946 thuật lại rằng: Nice là một thành phố hơn 214.000 ng- ời, mà trong 2 năm đã lậu đến:

600.000 cân đ- ờng
490.000 cân mỡ
2.400.000 lít r- ợu vang
12.000.000 cân bánh mì

Một thành phố nhỏ đã bán lậu nh- thế thì tất cả n- ớc Pháp bán lậu biết bao nhiêu?

Giá đắt, mà chỗ này chỗ khác lại không nhất luật. Báo "Le Pays" ngày 19-7-1946 viết rằng: ăn một bữa cơm xoàng ở:

¹⁾ Có lẽ là mỗi ngày mỗi ng- ời mua 300 gr (B.T).

Brive	Giá	50f
Nantes	-	90
Clermont Ferrand	-	120
Lyon	-	190
Paris	-	250
Marseille	-	350

Những ng- ời nhiều tiền thì mua tiền cũng đ- ợc. Những ng- ời lao động thì tay làm hàm nhai đã quen rồi, khổ nhất là những công chức ít l- ơng, những ng- ời ăn l- ơng h- u trí, những ng- ời *răngchiê* (*răngchiê* là những ng- ời có một số tiền gửi vào Ngân hàng, mỗi tháng lấy tiền lời đó mà sống). Ngày nay ăn uống đắt đỏ, nh- ng tiền lời vẫn nh- cũ. Lớp ng- ời này làm thầy cũng dở, làm thợ cũng rầy. Tiền thì ít, nh- ng cứ muốn giữ thẻ diện.

Báo "Chiều nay" ngày 26-7-1946 viết rằng: 10 ng- ời công chức Pháp thì 9 ng- ời l- ơng không đủ ăn.

Báo "Dépêche" ngày 23-8-1946 viết rằng: hàng triệu ng- ời Pháp phải nhịn đói.

Hoàn cảnh càng quẩn bách sinh hoạt càng khó khăn, thì càng nhiều việc bối rối? Hoặc là trộm c- ớp, hoặc là gian lận. Cảnh sát Paris tổ chức rất khéo, thế mà ngày nào ở kinh đô Pháp cũng có mặt đám trộm c- ớp. Nh- ngày 30-8-1946 đến 8 đám c- ớp, ngay ngày 5, 6, 7, 8 tháng 9 mỗi ngày 5, 6 đám c- ớp.

Một thí dụ về việc gian lận: một đám thụt kết to nhất mới xảy ra trong th- ợng tuần tháng 9. Các báo đăng rằng: 13 ng- ời làm việc trong nhà Pháp quốc Ngân hàng, thụt đến 127 triệu quan.

Ai không có tiền, lại không biết gian lận, không biết c- ớp giật, thì tự sát hoặc chịu chết đói.

Báo "Résistance" ngày 27-8-1946 đăng tin sau này: Thảm kịch vì khổ sở... Bà Défranc, nấu bếp ở số 2 phố Libération, tự sát bằng hơi ngạt. Trong khi bà ấy tự sát, muốn làm chết ngạt cả 3 đứa con, một gái 2 tuổi, hai trai 4 tuổi và 6 tuổi.

Báo "Paris buổi sáng" ngày 20-8-1946 đăng tin: ở Seten, một đứa trẻ con 3 tuổi chết đói bên thầy ng- ời mẹ nó đã 4 ngày. Ng- ời ta đ- a nó vào nhà th- ơng, nhờ thầy thuốc săn sóc, em bé này sống lại.

Ai ngờ ở n- ớc Pháp cũng có cảnh t- ợng nh- thế.

Ng- ời đời x- a nói: "Dân giàu thì n- ớc có, dân quần thì n- ớc nghèo". Pháp là một n- ớc giàu có, nh- ng trong cuộc chiến tranh bị tàn phá nhiều. Cho nên dân nghèo, tiền ít. Theo báo Paris ngày 6-9-1946, thì năm nay số chỉ tiêu cộng là 800.000 triệu quan. Nh- ng thu nhập chỉ đ- ợc 500.000 triệu, còn thiếu 300.000 triệu quan, nghĩa là mỗi tháng thiếu 25.000 triệu. Vì vậy vừa rồi Bộ tr- ởng Bộ Tài chính qua Mỹ để vay một món tiền.

*
* *

Ngoài sự ăn mặc, còn sự vui chơi. Ng- ời Pháp thích những thú vui lịch sử. Nh- ng không phải ng- ời nào cũng thích nh- nhau. Theo báo "Kháng chiến" ngày 25-8-1946: Nếu hỏi anh hay chị ham chơi thú gì? thì đ- ợc trả lời nh- sau:

	Trong 100 ng- ời đàn ông:	Trong 100 ng- ời đàn bà:
Xem chiếu bóng	15 ng- ời	26 ng- ời
Ham đi cắm trại	21	18
Ham xem sách	18	21
Ham nghe vô tuyến điện	16	18
Ham thể thao	20	5
Ham xem hát	10	12

VỀ MẶT CHÍNH TRỊ

Ng- ời Pháp - a bàn chính trị. Bất kỳ sĩ, nông, công, th- ơng, bất kỳ gái trai, già trẻ, ai cũng nói đ- ợc chính trị. Bất kỳ đi trên xe lửa, hoặc ra ngoài công viên, phần đông là mỗi ng- ời trong tay có một tờ báo. Một dân tộc mà ham chính trị nh- vậy là một điều tốt.

Ng- ời Pháp t- t- ờng rất tự do. Có khi trong một gia đình mỗi ng- ời có một ý kiến riêng về chính trị. Bố mẹ thì vào Đảng Cộng hoà, anh thì vào Đảng Xã hội, em thì vào Đảng Cộng sản. Khi ngồi chung nói chuyện thì bàn cãi rất hăng. Nh- ng hết bàn chính trị, thì lại rất là thân ái.

Trong 100 ng- ời thì 70 ng- ời ham chính trị. Mỗi lần có cuộc bỏ phiếu, thì hơn 75 phần trăm nhân dân tham gia.

Nh- ng về chính trị quốc tế thì ít ng- ời ham. Báo "Libé Soir" ngày 27-8-1946 điều tra trong 100 ng- ời. Đặt câu hỏi: "Anh chị có th- ờng xem những bài thảo luận của hội Hoà bình hay không?"

- 19 ng- ời trả lời: Ngày nào cũng xem.
- 44 ng- ời trả lời: Khi xem khi không.
- 37 ng- ời trả lời: Không xem bao giờ.

TÔN GIÁO

Ng- ời Pháp theo đạo Thiên chúa đã lâu. Hồi thế kỷ thứ 18, các nhà bác học gây lên phong trào chống đạo. Trong cuộc Đại cách mệnh năm 1789 có vận động chống đạo. Nh- ng về sau, tôn giáo vẫn thịnh hành. Hiện nay mỗi một làng có một nhà thờ đạo. Tuy vậy, không phải mọi ng- ời Pháp đều tin đạo.

Báo "N- ớc Pháp chiều nay" ngày 8-8-1946 điều tra 100 ng- ời, kết quả nh- sau:

- Hỏi: Anh hay chị có tin đạo không?
- 65 ng- ời trả lời: có
- 32 ng- ời trả lời: không
- 3 ng- ời trả lời: nửa có nửa không.
- Đàn bà có nhiều ng- ời tin đạo hơn đàn ông:
- Trong 100 ng- ời đàn bà có 73 ng- ời tin.
- Trong 100 ng- ời đàn ông có 52 ng- ời tin.
- Ở thôn quê, nhiều ng- ời tin đạo hơn ở thành thị:
- Trong 100 ng- ời ở thôn quê, 69 ng- ời tin.

Trong 100 ng- ời ở thành phố, 61 ng- ời tin.
 Nhà giàu, nhiều ng- ời tin đạo hơn nhà nghèo:
 Trong 100 ng- ời nhà giàu, 77 ng- ời tin.
 Trong 100 ng- ời nghèo, 57 ng- ời tin.
 Lớp nhiều tuổi, nhiều ng- ời tin đạo hơn lớp ít tuổi:
 Trong 100 ng- ời già, có 80 ng- ời tin.
 Trong 100 ng- ời trẻ, có 56 ng- ời tin.

LÒNG ÁI QUỐC CỦA NGƯỜI PHÁP.

Trong thời kỳ Pháp bị Đức chiếm, có nhiều ng- ời Pháp rất là oanh liệt. Nhiều ng- ời không may bị bắt bị tra khảo, thù chết chứ không nói, thù chết chứ không hàng. Xem lại lịch sử kháng chiến của Pháp, khiến cho ai cũng kính trọng một dân tộc anh hùng.

Tuy vậy, n- ớc Pháp cũng nh- n- ớc khác, không khỏi có bọn chó săn chim mồi, chỉ biết ích mình, không biết Tổ quốc. Vì vậy sau ngày giải phóng, dân Pháp đã thi hành một cuộc tẩy trừ. Kết quả:

Đến ngày 15-7-1946 có:

4.912 ng- ời bị xử tử hình
 1.834 ng- ời bị khổ sai chung thân
 9.899 ng- ời bị khổ sai có kỳ hạn
 1.836 ng- ời bị giam sà lim
 19.466 ng- ời bị giam
 41.550 ng- ời bị t- ớc quyền công dân.

Trong những ng- ời đó, ng- ời lớp nào cũng có. Những kẻ công rấn cắn gà nhà, r- ớc voi về giày mồi, bất kỳ dân tộc nào cũng ghét. Chúng chết chẳng ai th- ơng. Tuy có bọn chó má đó, cũng không thể ngăn trở cuộc giải phóng của một dân tộc.

TÍNH NGƯỜI PHÁP HAY QUÊN.

Dân tộc nào cũng có ng- ời cẩn thận, cũng có ng- ời hay quên. Nh- ng có lẽ dân Pháp nhiều ng- ời hay quên hơn.

Ở Paris có 1 cái kho, ng- ời ta nhặt đ- ợc những vật ng- ời khác quên thì đem đến đó, để cho ng- ời chủ đến nhận. Hồi tháng 6-1946, kho ấy đã giả lại cho các chủ 20 tấn đồ đạc bỏ quên. Nh- ng hãy còn lại:

8 vạn cái ô
 7.111 chùm chìa khóa
 5.000 kính đeo mắt
 800 cái valy
 5.000 cái cặp da.

Những đồ đạc quên thì quên ở đâu? Có thể nói gặp đâu quên đó. Năm ngoái ng- ời ta nhận đ- ợc 13.000 cái đồ quên, trong số đó 6.500 thứ quên ở trong xe điện chạy d- ới hầm, 4000 thứ quên ở ô tô buýt, 1.500 thứ quên trên xe hơi cho thuê. Còn bao nhiêu quên ngoài đ- ờng cái. Trong các thứ đồ đạc bỏ quên, có những thứ rất lạ, thí dụ: có những pho t- ợng nặng 30 cân, những hộp thuốc uống, những kính thánh, những lọ độc bình, yếm đàn bà, bánh xe hơi, những vòng hoa phúng đã đề tên tuổi, thậm chí cả đến tử sắt đựng bạc.

NHỮNG ĐỨC TÍNH TỐT CỦA NGƯỜI PHÁP.

Nói chung, những ng- ời Pháp yêu chuộng đức lành nh- Tự do, Bình đẳng, Bác ái.

Vì thế trong 150 năm, họ hy sinh phần đầu mấy lần, cách mệnh đổ máu mấy lần.

Phần đông ng- ời Pháp có tính hào hiệp. Khi nóng lên thì mắng nhau, đánh nhau, không kỵ gì. Nh- ng sau đó rồi lại thôi, không giận hờn lâu, lại bắt tay nhau tử tế nh- th- ờng.

Thấy việc phải thì họ làm, không quản mất công tốn của. Họ đã cho là trái, thì dù anh em ruột thịt, họ cũng phản đối đến nơi. Họ đã nhận là phải, thì dù là ng- ời d- ng n- ớc lạ, họ cũng hết sức giúp đỡ.

Đối với những ng- ời phản đối khác, họ cũng coi nh- th- ờng, không có tính bĩ thủ.

Ng- ời Pháp lại vui tính, dễ làm quen. Nói năm ba câu chuyện mà ý hợp tâm đầu thì liền trở nên bạn tốt.

Nói tóm lại:

Ng- ời Pháp ở Pháp rất dễ th- ơng dễ mến.

Trong mấy tháng chúng tôi ở Pháp thì trông thấy những đức tính đó một cách rõ ràng.

Những ng- ời mà tôi có thể gặp gỡ, bất kỳ đàn ông đàn bà, ng- ời già ng- ời trẻ, ai cũng tỏ tình thân mật.

Không phải vì tôi là Chủ tịch một n- ớc mà những ng- ời đó thấy ng- ời sang bắc quàng làm họ. Nh- ng họ tỏ tình thân mật một cách tự nhiên. Thí dụ nh- thanh niên nam nữ Pháp đến chào tôi, lúc ra về ôm hôn bá cổ nh- đã quen biết đã lâu...

Khi ng- ời Pháp nghe nói đến tình hình bên n- ớc nhà ngày tr- ớc, nh- báo chí không đ- ọc tự do, dân chúng không đ- ọc tổ chức, hoặc những việc khủng bố, và thuốc phiện, r- ợu cồn, thì họ lấy làm ngạc nhiên, họ cho là quái gở, nhiều ng- ời lại nhăn trán đập bàn mà nói:

"A chúng nó tàn nhẫn thế - ? Chúng nó bôi nhọ n- ớc Pháp thế - ?".

Nói đến Việt Nam độc lập, thì nhiều ng- ời hăng hái tán thành. Họ nói: "Giời sinh ra ng- ời, ai cũng có quyền tự do. N- ớc Pháp muốn độc lập thì lẽ gì không để Việt Nam độc lập?".

Biết bao nhiêu lần, nhi đồng, thanh niên, phụ nữ, công nhân, trí thức Pháp, ân cần nhấn nhủ gửi lời thân ái cho nhân dân Việt Nam.

Rồi đi đến đâu, ng- ời Pháp nghe nói là đại biểu của Việt Nam thì bất kỳ ng- ời quen kẻ lạ ai cũng tay bắt mặt mừng.

Có hiểu rõ tình hình ng- ời Pháp ở Pháp, mới thấy rõ ràng cái chính sách: "Hai dân tộc Việt - Pháp thân thiện".

Trích Nhật ký hành trình của Hồ Chủ tịch - bốn tháng sang Pháp do Đ.H. viết. Bản đánh máy l- u tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA CÁC NHÀ BÁO VIỆT NAM, PHÁP VÀ TRUNG HOA

Hỏi - Cảm t- ơng của Chủ tịch khi ở Pháp?

Trả lời - Cảm t- ơng rất tốt. Chúng tôi đi đến đâu, bất kỳ ng- ời giới nào, từ chính trị, văn hoá cho đến bình dân, đàn ông, đàn bà, thanh niên và nhi đồng đều tỏ ra có một cảm tình nồng hậu. Một cảm t- ơng chung nữa của tôi là thấy: may mắn cho dân Pháp và cả thế giới nữa, thành phố Ba Lê, cái kho tàng văn hoá của nhân loại ấy, bị tàn phá rất ít. Trong hồi chiến tranh, n- ớc Pháp cũng bị thiệt hại nhiều về ng- ời và vật liệu, nh- ng bây giờ đã bắt đầu kiến thiết và dân chúng Pháp rất nỗ lực, tôi tin rằng chẳng bao lâu nữa sẽ đ- ọc nh- cũ. Về tinh thần, phần đông dân chúng Pháp có thể nói là đến 90% đều tỏ ra muốn *hoà bình và dân chủ*, còn 10% kia tôi không gặp nên không đ- ọc biết. Đối với n- ớc Việt Nam, đa số dân Pháp cũng tỏ ra có một cảm tình, rất nghiêng về nền độc lập của ta. Lý lẽ của họ rất đơn giản nh- ng cũng rất sâu xa: n- ớc Pháp muốn dân chủ, không có lý gì lại muốn cho n- ớc khác và n- ớc Việt Nam không dân chủ, n- ớc Pháp muốn độc lập và suốt bốn năm trời đã phấn đấu và hy sinh nhiều để cố giữ lấy độc lập, không có lý gì lại muốn n- ớc Việt Nam không đ- ọc độc lập. Trong những lời ng- ời Pháp nói với chúng tôi, đều thấy nói nh- vậy. Nhất là trong khi nói chuyện, chúng tôi bảo rằng: dân Việt Nam đòi độc lập không phải là muốn đoạn tuyệt với Pháp mà trái lại muốn độc lập ở trong khuôn khổ khối Liên hiệp Pháp, thì bà con càng tán thành hơn nữa.

Hỏi - Vì cơ gì mà Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Pháp đã ký bản Tạm - ớc?

Trả lời - Rất dễ hiểu. Một là cả hai bên đều muốn cho ng- ời

Pháp và ng- ời Việt đ- ọc làm ăn dễ dàng. Hai là ng- ời Pháp và ng- ời Việt đều nghĩ rằng hai dân tộc đã khó chịu với nhau khá lâu rồi, giờ là lúc nên đi đến chỗ bắt tay nhau. Ba là Hội nghị Phôngtennoblô ch- a kết thúc, còn cần phải tiếp tục, bản Tạm - ớc ấy chính là để làm công việc hội nghị sau đây đ- ọc dễ dàng.

Hỏi - Chủ tịch ở Pháp, tình hình tiếp xúc với ng- ời ngoại quốc thế nào?

Trả lời - Ở Pháp, ở Ba Lê, th- ờng có nhiều ng- ời ngoại quốc. Nhất là lúc này, Hội nghị hoà bình đ- ợng họp ở Luyxăm-bua, nên số ng- ời ngoại quốc càng đông. Vì vậy, tôi đ- ọc gặp nhiều. Ng- ời về giới nào cũng có, phần nhiều trong giới văn hoá, chính trị và ngôn luận. Họ đều hỏi thăm tin tức về dân Việt Nam. Tôi cũng hỏi lại tin tức dân các n- ớc họ. Nói tóm lại, các ng- ời tôi gặp đều tỏ tình thân thiện với tôi và cố nhiên, tôi cũng tỏ tình thân thiện với họ.

Hỏi - Cảm t- ờng của Chủ tịch khi về đến n- ớc nhà?

Trả lời - Tốt. Một là vì mùa màng đ- ợc, dân sự khỏi lo đói. Hai là trông thấy dân ai cũng chăm làm, chăm học. Ba là thấy cảm tình giữa dân Việt Nam với ng- ời Pháp và các ng- ời ngoại quốc ở đây càng ngày càng tiến bộ. Bốn là thấy không khí ở đây cũng nh- ở Pháp sẵn sàng có thể đ- a đến một sự cộng tác bình đẳng và thành thật.

Hỏi - Ngoại giao và quốc sách Việt Nam từ đây về sau có gì biến đổi không?

Trả lời - Có thể trả lời là không biến đổi gì hết. Về nội chính, Chính phủ từ tr- ớc tới giờ vẫn chủ tr- ợng đoàn kết để xây dựng n- ớc Việt Nam mới. Về ngoại giao, Chính phủ quyết đòi độc lập, quyết đòi thống nhất, nh- ng quyết định ở trong khối Liên hiệp Pháp; đối với các hữu bang, từ tr- ớc đến giờ, vẫn theo một con đ- ờng thân thiện. Tr- ớc thế thì nay vẫn thế, không thay đổi.

Sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về vấn đề có quan hệ trực tiếp với báo giới hiện thời:

Tờ báo chỉ là giấy trắng mực đen mà thôi. Nh- ng với giấy trắng mực đen ấy, ng- ời ta có thể viết những bức tối hậu th- , ng- ời ta có thể viết những bức th- yêu đ- ợng. Từ tr- ớc đến giờ, báo chí Việt- Pháp đều chỉ dùng giấy để viết những "tối hậu th- " nhiều hơn. Bây giờ về sau, chúng ta phải dùng giấy ấy để viết những bức th- thân ái.

Một tờ báo có ảnh h- ưởng trong dân chúng rất mạnh, có thể giúp Chính phủ rất nhiều. Báo chí Việt - Pháp bây giờ có thể giúp nhiều về chỗ làm dễ dàng mối quan hệ giữa hai dân tộc. Bởi vậy nên trong bản Tạm - ớc, hai Chính phủ rất trọng thị địa vị của nhà báo, đã có một khoản riêng về các nhà báo. Cố nhiên, chúng ta tôn trọng tự do của báo chí, nhất là hai n- ớc tôn trọng dân chủ nh- n- ớc Pháp và n- ớc Việt Nam. Vì vậy, hai Chính phủ có hứa với nhau rằng từ đây về sau, các báo hoặc của Chính phủ, hoặc của dân chúng, sẽ thôi chửi nhau. Tục ngữ Việt Nam có câu: "Lời nói chẳng mất tiền mua, liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau".

Không phải chúng tôi có cái không t- ờng rằng: báo chí hai bên sẽ luôn luôn gửi th- yêu đ- ợng cho nhau. Nh- ng bao giờ một bên nào có sự khuyết điểm, bên kia phải phê bình, thì cũng sẽ phải đứng trên lập tr- ờng hữu nghị mà phê bình cho bên kia sửa lại khuyết điểm. Làm nh- vậy, có ích cho cả hai bên cùng tiến bộ. Nếu không, cùng việc ấy, mà lại thêm dặt thêm lên, dùng những lời vô phép, thô bỉ, thì bên kia thấy vậy ch- a biết phải trái ra sao hãy bắt bình đã và không ngần ngại gì mà không đối phó lại cùng một cách.

Kết luận, hai Chính phủ hai bên cùng hy vọng rằng: Báo chí và truyền thanh hai bên sẽ giúp cho hai dân tộc càng ngày càng tiến tới chỗ hiểu biết nhau, đến một cảm tình tốt đẹp, nghĩa là, tóm lại, các báo chí Việt cũng nh- Pháp sẽ đừng dùng những lời lẽ quá đáng, những tin tức không đúng nữa.

Sau cùng, chúng tôi cảm ơn tất cả các anh em báo giới và hy vọng thêm rằng không những các báo chí giúp cho sự gây nên một cảm tình giữa các dân tộc mà còn ngay trong báo giới nữa cũng gây lấy một cảm tình hữu nghị.

Trả lời ngày 22-10-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 384,

ngày 23-10-1946.

LỜI TUYÊN BỐ VỚI QUỐC DÂN SAU KHI ĐI PHÁP VỀ

Hỡi đồng bào toàn quốc,

Tôi đi Pháp đã hơn 4 tháng. Hôm nay về đến n-ớc nhà. Trông thấy Tổ quốc, trông thấy đồng bào, lòng tôi thật là vui vẻ. Tôi có mấy lời báo cáo để đồng bào đều hay:

1. Trong lúc tôi đi Pháp, lúc tôi ở Pháp, và lúc tôi từ Pháp về, vì muốn tỏ lòng cộng tác với Việt Nam, Chính phủ Pháp tiếp đãi tôi một cách rất long trọng. Vì thật lòng thân thiện với nhân dân ta, nhân dân Pháp đối với tôi một cách rất thân mật.

Tôi xin thay mặt đồng bào, mà trân trọng cảm tạ Chính phủ và nhân dân Pháp.

Trong lúc tôi đi vắng, nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của cụ Huỳnh quyền Chủ tịch, sự săn sóc giúp đỡ của Quốc hội, sự ra sức gánh vác của Chính phủ, sự đồng tâm hợp lực của quốc dân, mà giải quyết đ-ợc nhiều việc khó khăn, công việc kiến thiết cũng tiến bộ.

Tôi xin cảm ơn Chính phủ, Quốc hội và toàn thể đồng bào.

Tôi cũng luôn luôn nhớ đến kiều bào ở hải ngoại, đã ra sức hy sinh phấn đấu, dù cực khổ bao nhiêu cũng một lòng trung thành với Tổ quốc.

Nhờ sự hiểu biết sáng suốt của T- ông Valuy, T- ông Moóclie và ng- ời Pháp ở Bắc và Trung Bộ, gần đây những việc khó khăn giữa ng- ời Việt và ng- ời Pháp phần nhiều dần xếp đ-ợc.

Tôi cảm ơn T- ông Valuy, T- ông Moóclie và quân dân Pháp. Mong rằng từ nay sự cộng tác giữa hai dân tộc mật thiết hơn nữa.

Tôi không thể không nhớ đến bà con Hoa kiều và kiều dân các n- ớc, ai cũng nhớ câu "Huynh đệ chi bang, đồng chu cộng tế"¹⁾.

Lúc tôi đi qua các nơi, gặp anh em ng- ời Trung Hoa và ng- ời Ấn Độ, ng- ời Mỹ, ng- ời Anh, thì luôn luôn tay bắt mặt mừng rất là thân thiện. Bây giờ về đến đất n- ớc Việt Nam cũng thế.

2. Tôi qua Pháp, đáp lại thịnh tình của Chính phủ Pháp đã mời tôi, mục đích cốt để giải quyết vấn đề Việt Nam độc lập, cùng Trung, Nam, Bắc thống nhất. Vì hoàn cảnh hiện thời ở n- ớc Pháp, mà hai vấn đề ch- a giải quyết đ- ợc, còn phải chờ. Nh- ng không tr- ớc thì sau, tôi dám quyết rằng: Việt Nam nhất định độc lập, Trung, Nam, Bắc nhất định thống nhất.

*

* *

Thế thì trong mấy tháng giời ở Pháp, tôi và phái đoàn đã làm đ-ợc việc gì ?

1. Chúng tôi đã đem lá quốc kỳ Việt Nam qua đến n- ớc Pháp. Lá quốc kỳ ta đã đ-ợc Chính phủ Pháp và nhân dân Pháp trọng thị, đã đ-ợc ng- ời các n- ớc trọng thị.

2. Chúng tôi đã làm cho Chính phủ và nhân dân Pháp chú ý và hiểu rõ vấn đề Việt Nam hơn tr- ớc. Mà thế giới cũng chú ý và hiểu rõ vấn đề Việt Nam hơn tr- ớc.

3. Chúng tôi đã làm cho số đông ng- ời Pháp trở nên bạn hữu của dân Việt Nam, hết sức tán thành Việt Nam độc lập và Việt - Pháp cộng tác một cách thật thà, bình đẳng.

4. Chúng tôi đã làm cho địa vị các đoàn thể thanh niên, phụ nữ và lao động Việt Nam đ-ợc nâng cao thêm, vì các tổ chức thế giới đã công nhận các đoàn thể ta là hội viên.

¹⁾ *Huynh đệ chi bang, đồng chu cộng tế*: anh em trong một n- ớc, cũng nh- ng- ời trong một chiếc thuyền, có nghĩa vụ cứu giúp lẫn nhau.

5. Hội nghị Việt - Pháp ch- a kết thúc, tháng Giêng năm sau sẽ tiếp tục. Nh- ng Thoả hiệp tạm thời 14-9, một là làm cho hai bên Việt - Pháp dễ làm ăn, hai là dọn đ- ờng cho cuộc hội nghị sau này tiến hành đ- ọc thân thiện.

*
* *

Bây giờ cho đến tháng Giêng, chúng ta phải làm gì ?

1. Chính phủ và nhân dân phải đồng tâm nhất trí, ra sức tổ chức, ra sức công tác, đoàn kết hơn nữa, mở mang kinh tế, xây dựng n- ớc nhà, thực hành đời sống mới khắp mọi ph- ơng diện. Bất kỳ gái, trai, già, trẻ, bất kỳ sĩ, nông, công, th- ơng, toàn thể quốc dân phải ra sức làm việc. Làm cho Chính phủ và nhân dân Pháp trông thấy, làm cho toàn thể giới trông thấy rằng: dân Việt Nam ta đã đủ t- cách độc lập, tự do, không thừa nhận ta tự do độc lập thì không đ- ọc.

2. Ng- ời Pháp ở Pháp đối với ta rất thân thiện, thì ng- ời Việt ở Việt đối với ng- ời Pháp cũng nên thân thiện.

Đối với quân đội Pháp ta phải lịch sự.

Đối với kiều dân Pháp ta phải ôn hoà.

Những ng- ời Pháp muốn thật thà cộng tác với ta, thì ta thật thà cộng tác với họ, ích lợi cho cả đôi bên.

Để tỏ cho thế giới biết rằng ta là một dân tộc văn minh.

Để cho số ng- ời Pháp ủng hộ ta càng thêm đông, sức ủng hộ càng thêm mạnh.

Để cho những kẻ khiêu khích muốn chia rẽ, không có thể và không có cớ mà chia rẽ.

Để cho công cuộc thống nhất và độc lập của chúng ta chóng thành công.

3. Hồi đồng bào Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ.

Trung, Nam, Bắc, đều là đất n- ớc Việt Nam.

Chúng ta đều chung một tổ tiên dòng họ, đều là ruột thịt anh em. N- ớc có Trung, Nam, Bắc, cũng nh- một nhà có ba anh em.

Cũng nh- n- ớc Pháp có vùng Noóc măngđi, Prôvăngxơ, Bôxơ.

Không ai có thể chia rẽ con một nhà, không ai có thể chia rẽ n- ớc Pháp, thì cũng không ai có thể chia rẽ n- ớc Việt Nam ta.

Trong một năm tr- ờng, đồng bào kháng chiến, ng- ời thì tan nhà nát cửa, ng- ời thì hy sinh tính mạng, ng- ời thì bị tù, bị đày. Nh- ng lòng yêu n- ớc của đồng bào vẫn trơ nh- đá vững nh- đồng.

Đối với gan vàng dạ sắt của đồng bào, toàn thể quốc dân không bao giờ quên, Tổ quốc không bao giờ quên, Chính phủ không bao giờ quên.

Tôi kính cúi đầu chào tr- ớc linh hồn các liệt sĩ và xin lỗi những đồng bào đ- ơng khổ sở hy sinh.

Một ngày mà Tổ quốc ch- a thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Tôi trân trọng hứa với đồng bào rằng: Với quyết tâm của đồng bào, với quyết tâm của toàn thể nhân dân, Nam Bộ nhất định trở lại cùng thân ái chung trong lòng Tổ quốc.

Chính phủ Pháp đã thừa nhận rằng đồng bào Nam Bộ sẽ bỏ thăm để quyết định số phận của Nam Bộ.

Trong bản Thoả hiệp tạm thời ký ngày 14-9, Chính phủ Pháp đã nhận thi hành mấy điều chính sau này trong Nam Bộ:

1. Thả những đồng bào bị bắt về chính trị và vì kháng chiến.
2. Đồng bào Nam Bộ đ- ọc quyền tự do tổ chức, tự do hội họp, tự do viết báo, tự do đi lại, v.v..
3. Hai bên đều thôi đánh nhau.

Chính phủ Pháp đã ký thì chắc phải thi hành.

Vậy thì đồng bào Nam Bộ phải làm thế nào ?

1. Bộ đội Việt cũng nh- bộ đội Pháp đồng thời phải thôi đánh nhau.
2. Đồng bào phải hoạt động bằng chính trị theo cách dân chủ.

3. Phải đoàn kết chặt chẽ không phân biệt đảng phái, giai cấp, tôn giáo. Đoàn kết tức là lực lượng. Chia rẽ tức là yếu hèn.

4. Không được báo thù báo oán. Đối với những kẻ đi lầm đường lạc lối, đồng bào ta cần phải dùng chính sách khoan hồng. Lấy lời khôn lẽ phải mà bày cho họ. Ai cũng có lòng yêu nước, chẳng qua có lúc vì lợi nhỏ mà quên nghĩa lớn. Nói lẽ phải họ tự nghe. Tuyệt đối không được dùng cách kịch liệt.

Đó là những việc đồng bào phải làm ngay, để gây một không khí hoà bình, và xây đắp con đường dân chủ để đi tới sự nghiệp Việt Nam thống nhất của chúng ta.

Lời chào thân ái

Ngày 23 tháng 10 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Báo Cứu quốc, số 384,
ngày 23-10-1946.

THƯ GỬI CÁC CHÁU THIẾU NHI

Cùng các cháu nhi đồng và thiếu niên yêu quý,

Bác đi Pháp mấy tháng. Nhớ các cháu luôn luôn. Chắc các cháu cũng luôn luôn nhớ Bác.

Khi Bác về đến Tổ quốc, từ Hải Phòng đến Hà Nội, các cháu mang nhau đi đón Bác, có lẽ hơn mười vạn cháu. Tay cầm cờ đỏ sao vàng, đứng chặt hai bên đường, hai bên bờ ruộng. Reo ca hát, vui vẻ như một đàn chim.

Bác thấy cháu nào cũng mặt mũi vui tươi, áo quần sạch sẽ.

Hỏi, thì cháu nào cũng biết chữ quốc ngữ. Bác mừng lắm. Nay Bác viết mấy chữ, để cảm ơn các cháu và khuyên các cháu:

1. Phải siêng học,
2. Phải giữ sạch sẽ,
3. Phải giữ kỷ luật,
4. Phải làm theo đời sống mới,
5. Phải thương yêu giúp đỡ cha mẹ anh em.

Bác lại nói cho các cháu biết rằng: Anh em nhi đồng Pháp có gửi lời hỏi thăm các cháu.

Thân ái
BÁC HỒ

Báo Cứu quốc, số 385,
ngày 24-10-1946.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI BUỔI ĐÓN TIẾP ĐẠI BIỂU CÁC CƠ QUAN ĐOÀN THỂ, CÁC GIỚI ĐỒNG BÀO THỦ ĐÔ SAU KHI ĐI PHÁP VỀ

Tôi đi mới về, đ- ọc gặp các cụ, các ông, bà, các anh em, chị em, các cháu đông đủ nh- thể này, tôi lấy làm cảm động và vui vẻ lắm. Từ tr- ớc tới giờ, chúng ta đã đồng tâm hiệp lực chịu khó làm việc, nên chúng ta đã thu đ- ợc ít nhiều thành công. Bây giờ chúng ta càng phải đồng tâm hiệp lực gánh vác việc n- ớc, việc công hơn nữa. Tôi chắc ngày này năm sau, chúng ta sẽ lại đ- ợc vui vẻ nhiều hơn nữa, hoàn cảnh của chúng ta sẽ dễ dãi hơn tr- ớc nữa. Công việc tôi làm ở bên Pháp, tôi đã báo cáo rồi, giờ đây, cũng là trong một nhà, tôi chỉ muốn nói rằng khi còn ở bên ấy, tôi nhớ các đồng bào lắm lắm và bây giờ rất vui s- ợng đ- ợc gặp lại các đồng bào.

Nói ngày 24-10-1946.
Báo *Cửu quốc*, số 386,
ngày 25-10-1946.

BÀN VỀ ĐỊA HÌNH

Về quân sự đành rằng phải có binh mạnh, t- ớng giỏi, nh- ng không nghiên cứu địa hình một cách t- ờng tận, không thể xuất trận thành công đ- ợc. Trên mặt trận, biết lợi dụng địa hình, đánh trận không hao tổn công sức mà đ- ợc thắng lợi dễ dàng. Một đồng cao, một hố sâu, một bụi rậm đối với ng- ời th- ờng chỉ là cái đồng, cái hố, cái bụi thôi, nh- ng về quân sự lại có một giá trị đặc biệt. Có khi nhờ bụi rậm, nhờ hố sâu mà thoát đ- ợc nguy hiểm và thắng đ- ợc quân địch. Có khi vì không biết lợi dụng địa hình mà bị bại một cách thảm.

Nh- ng địa hình hết sức phức tạp. Phải tùy địa thế và tính chất từng nơi để bày binh bố trận. Đại để theo Tôn Tử, có thể chia ra mấy địa hình quan trọng sau đây:

1- Địa hình bằng phẳng có thể thông đi bốn ngả đ- ợc.

Đối với địa hình này, phải tiến quân đến chiếm tr- ớc quân địch một nơi nào cao nhất và quay mặt về phía đông nam. Sau đó phải đề phòng cẩn thận mặt sau là đ- ờng tiếp tế l- ợng thực và chú ý quân địch tiến đến đánh chung quanh nhất là mặt sau và hai bên s- ườn.

2- Địa hình tiến đánh dễ hơn là rút lui.

Đó là một trận địa mặt tr- ớc thấp, mặt sau cao nh- quân ta đóng ở s- ườn núi mà quân địch đóng ở tr- ớc mặt ta. Trong tr- ờng

hợp này, nếu thấy quân địch không phòng bị, phải lập tức thu quân đánh gấp để cướp lấy thắng lợi. Nhưng khi đã thấy quân địch có phòng bị rồi nếu cứ tiến đánh chẳng những không thể thắng được, mà lúc rút lui lại khó khăn, kết quả làm cho quân ta bị hãm vào vòng nguy hiểm.

3- Địa hình không lợi cho quân ta và quân địch tiến công.

Địa hình này có thể bị quân ta hay quân địch lợi dụng để củng cố trận địa, nhưng giữa hai trận địa có xen lẫn hồ ao, sông ngòi. Trong lúc này nếu quân địch lấy lợi dụng ta, ta không nên xuất chiến dễ mắc mưu của chúng. Ta phải dẫn quân đi mặt khác để dụ quân địch xuất trận, đợi khi chúng đi được nửa đường, ta quay lại phản công thì rất có lợi.

4- Địa hình hẻo lánh, nhỏ hẹp.

Ví dụ ở vào chỗ đường hẻm, ta phải tiến đến trước quân địch để ngăn lối vào, đợi địch kéo vào, ta sẽ trừ diệt. Nhưng nếu thấy địch đã phái đại quân đến chiếm đóng rồi, ta phải dè chừng, kéo mắc mưu của quân địch, trừ khi nào chúng phòng bị không chu đáo mới sẽ thừa cơ tiến đánh.

5- Địa hình hiểm trở.

Đó là địa hình có nhiều núi non, hiểm trở. Đối với địa hình này, ta phải tiến đến trước quân địch để chiếm nơi nào cao nhất về phía nam cho tiện việc trông rộng và bắn xa. Nếu thấy quân địch đã chiếm mất nơi đó rồi, ta phải dẫn dụ chúng đánh về ngả khác, chứ không nên đánh thẳng, vô mặt nghĩa là phải theo chiến thuật đánh quanh co mới có lợi.

6- Địa hình đối lập và cách nhau rất xa.

Đó là hai trận địa ở cách xa nhau bởi một vùng rộng lớn như Mỹ với Nhật cách nhau bởi Thái Bình Dương, Nhật với Nga cách nhau bởi Tây Bá Lợi Á¹⁾. Trong trường hợp này nếu hai bên đều có

¹⁾ Xibêri.

binh lực ngang nhau, bên nào mạo hiểm đem quân từ xa đến đánh là bên ấy bị đứng vào địa vị bất lợi.

Sáu thứ địa hình trên đây là những địa hình thiên nhiên thường gặp trên các mặt trận nên các nhà quân sự cần phải nghiên cứu kỹ càng.

Gặp địa hình nào phải tùy cơ ứng biến để có thể lợi dụng một cách có hiệu quả trong cuộc chiến đấu với quân địch.

Q.T.

Báo Cứu quốc, số 386,
ngày 25-10-1946.

VỀ NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM HIỆN NAY¹⁾

1) Ở thế giới, công nhân n-ớc nào có tổ chức mạnh thì đ-ợc địa vị hơn; nếu tổ chức yếu thì địa vị kém.

2) Các công đoàn Việt Nam phải là một tổ chức đơn giản, vững vàng.

3) Công đoàn có nhiệm vụ gìn giữ quyền lợi cho công nhân và giúp cho Chính phủ trong việc xây dựng n-ớc.

4) Chính phủ Việt Nam là một Chính phủ dân chủ, sẽ hết sức giúp đỡ về tinh thần cho Công đoàn.

Bộ Luật lao động Việt Nam sẽ nhận cho công nhân Việt Nam có quyền tự do tổ chức, quyền tự do bãi công. Luật lao động sẽ ấn định giờ làm, tiền công, bảo vệ đàn bà, ng-ời già và trẻ con.

5) Viên chức và công nhân đều là những ng-ời phải làm mới có ăn.

6) Ở Nam Bộ không những là công nhân có quyền tổ chức mà tất cả các tầng lớp nhân dân đều có quyền tự do tổ chức và các quyền tự do dân chủ khác đúng nh- bản Tạm - ớc.

Nói ngày 27-10-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 390,
ngày 29-10-1946.

¹⁾ Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

LỜI TUYÊN BỐ TRƯỚC QUỐC HỘI¹⁾

Lần này là lần thứ hai Quốc hội giao phó cho tôi phụ trách Chính phủ một lần nữa. Việt Nam ch- a đ-ợc độc lập, ch- a đ-ợc thống nhất thì bất kỳ Quốc hội uỷ cho tôi hay cho ai cũng phải găng mà làm. Tôi xin nhận.

Giờ tôi xin tuyên bố tr-ớc Quốc hội, tr-ớc quốc dân và tr-ớc thế giới rằng: Hồ Chí Minh không phải là kẻ tham quyền cố vị, mong đ-ợc thăng quan phát tài.

Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ toàn dân đoàn kết và tập hợp nhân tài không đảng phái.

Tôi xin tuyên bố tr-ớc Quốc hội, tr-ớc quốc dân, tr-ớc thế giới: Tôi chỉ có một đảng, đảng Việt Nam.

Tuy trong quyết nghị không nói đến, không nêu lên hai chữ *liêm khiết*, tôi cũng xin tuyên bố tr-ớc Quốc hội, tr-ớc quốc dân và tr-ớc thế giới: Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm khiết.

Theo lời quyết nghị của Quốc hội, Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ biết làm việc, có gan góc, quyết tâm đi vào mục đích trong thì kiến thiết, ngoài thì tranh thủ độc lập và thống nhất của n-ớc nhà.

¹⁾ Tại phiên họp ngày 31-10-1946 của Kỳ họp thứ hai Quốc hội khoá I, sau khi đ-ợc Quốc hội nhất trí giao trách nhiệm thành lập Chính phủ mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc lời tuyên bố trên.

Anh em trong Chính phủ mới sẽ dựa vào sức của Quốc hội và quốc dân, dầu nguy hiểm mấy cũng đi vào mục đích mà quốc dân và Quốc hội trao cho.

Độc ngày 31-10-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 394,

ngày 3-11-1946.

**ĐIỆN VĂN GỬI CHỦ TỊCH
NƯỚC TRUNG HOA DÂN QUỐC
TƯỚNG GIỚI THẠCH**

Nhân dịp lục tuần đại khánh của Ngài, tôi là Hồ Chí Minh, xin thay mặt Chính phủ và toàn thể quốc dân Việt Nam, kính chúc Ngài vạn thọ vô c-ơng¹⁾.

**Chủ tịch Chính phủ Việt Nam
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Sự thật*, số 60,

Ngày 1-11-1946.

¹⁾ Sống lâu muôn tuổi.

LỜI TUYÊN BỐ SAU KHI THÀNH LẬP CHÍNH PHỦ MỚI⁴³

Th- a Quốc hội,

Theo ý Quốc hội, Chính phủ mới phải tỏ rõ cái tinh thần đại đoàn kết, không phân đảng phái. Sau khi đ- ọc Quốc hội uỷ nhiệm cho tổ chức Chính phủ, tôi đã thăm dò ý kiến của nhiều bậc lão thành, đại biểu các đoàn thể cùng các nhân sĩ các giới.

Kết quả là, có những vị có tài năng nhận lời tham gia Chính phủ: nh- Cụ Huỳnh, vì tuổi già sức yếu mà cố từ, nh- ng vì tôi lấy đại nghĩa mà l- u Cụ, Cụ cũng gắng ở lại. Lại có nhiều vị đứng ngoài sẵn sàng ra sức giúp đỡ: nh- Cụ Bùi Bằng Đoàn, linh mục Phạm Bá Trực... Dầu ở trong hay ngoài Chính phủ ai nấy đều hứa sẽ cố gắng làm việc, một lòng vì n- ớc, vì dân.

Nhờ ở sự sốt sắng của anh em mà tôi chóng thành lập đ- ọc Chính phủ, tuy không đ- ọc m- ời phân nh- ý nguyện của Quốc hội, nh- ng cũng theo gần đúng ph- ơng châm Quốc hội đã vạch ra.

Tôi có thể tuyên bố tr- ớc Quốc hội rằng, Chính phủ này tỏ rõ cái tinh thần quốc dân liên hiệp, là một Chính phủ chú trọng thực tế và sẽ nỗ lực làm việc, để tranh thủ quyền độc lập và thống nhất lãnh thổ cùng xây dựng một n- ớc Việt Nam mới.

Chính phủ này là Chính phủ toàn quốc, có đủ nhân tài Trung, Nam, Bắc tham gia. Đặc biệt là đồng bào Nam Bộ không những ở

tiền tuyến xung phong giữ gìn đất n- ớc, mà lại còn hăng hái dự vào việc kiến thiết quốc gia.

Trong công việc của Chính phủ sẽ còn nhiều b- ớc khó khăn, nh- ng nhờ sức ủng hộ của Quốc hội và toàn thể quốc dân, Chính phủ sẽ c- ơng quyết đi đến mục đích.

Đọc ngày 3-11-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 395,
ngày 4-11-1946.

CÔNG VIỆC KHẨN CẤP BÂY GIỜ⁴⁴

KHÁNG CHIẾN VÀ KIẾN QUỐC

Một mặt phá hoại

Một mặt kiến thiết

Phá hoại để ngăn địch

Kiến thiết để đánh địch

Hai việc đều phải có ng- ời, có nhiều ng- ời.

Ng- ời về *quân sự*: - Tổ chức bộ đội (tự vệ, dân quân)

- Chỉ huy bộ đội (tự vệ, dân quân)

- Làm khí giới

- Cung cấp l- ợng thực.

Ng- ời về *kinh tế*: - Tăng gia sản xuất (gạo, muối)

- Mua bán

- Thủ công nghệ (vải, giấy, v.v.)

- Vận tải.

Ng- ời về *chính trị*: - Tuyên truyền

- Tổ chức

- Huấn luyện

- Động viên dân chúng.

Ng- ời về *giao thông*: Mục này nói riêng, phải đặc biệt chú ý. Vì

giao thông là mạch máu của tổ chức. Giao thông tốt thì các việc đều dễ dàng. Giao thông xấu thì các việc đình trệ.

Ng- ời ở đâu ra?

1. Là các đảng viên nam nữ hiện có.

2. Trong lúc này tỏ ra nhiều phần tử hăng hái, hoặc trong lúc chiến đấu, hoặc trong công việc khác. Phải ra sức kéo họ. (Phải làm khéo, vì có ng- ời hăng hái, nh- ng không tán thành ĐỎ).

3. Phải chọn một số khá đông thanh niên, để huấn luyện họ, đào tạo họ.

Đảng viên - Cần phải rửa sạch những thói hẹp hòi, phu diễn¹⁾, tự đại, ỷ lại, l- ời biếng, nhút nhát, hủ hoá.

Cần phải kỷ luật, hoạt bát, siêng năng, dũng cảm, có sáng kiến, làm kiểu mẫu.

Tr- ớc hết phải ăn ở làm sao cho dân phục, dân yêu, dân nghe.

Đó là các bảo đảm cho thắng lợi.

TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN

Ta phải hiểu và phải cho dân hiểu rằng: Cuộc kháng chiến sẽ rất gay go cực khổ.

Dù địch thua đến 99%, nó cũng rán sức cắn lại. Vì nó thất bại ở Việt Nam, thì toàn bộ cơ nghiệp đế quốc nó sẽ tan hoang.

Vì vậy, nó sẽ đem rất nhiều viện binh (cũng không quá số 10 vạn) tàu bay xe tăng. Nó sẽ tàn phá khủng bố rất dữ dội. Mục đích là mong làm cho dân ta hoảng sợ, do hoảng sợ đến đầu hàng.

Nh- ng ta phải hiểu: Lực l- ợng địch chỉ có chừng ấy thôi. Ta kiên quyết chống chọi cho qua giai đoạn "chớp nhoáng" đó, thì địch sẽ xẹp, ta sẽ thắng.

Vì vậy, ta phải có, và phải làm cho dân ta có Tín tâm và Quyết

¹⁾ Phô tr- ơng hình thức.

tâm. Dùng lời lẽ giản đơn, rõ rệt mà giải thích cho quần chúng. Cố rán sức qua khỏi mùa đông lạnh lẽo, thì ta sẽ gặp mùa xuân. Qua khỏi trận khủng bố ráo riết của địch, thì ta sẽ thắng lợi.

*
* *

Tổ chức du kích khắp nơi.

Tăng gia sản xuất khắp nơi.

Dù phải rút khỏi các thành phố, ta cũng không cần.

Ta sẽ giữ tất cả thôn quê.

Khi chỉ có hai bàn tay trắng, với một số đồng chí bí mật, leo lói trong rừng, ta còn gây nên cơ sở kháng Nhật, kháng Pháp. Huống gì bây giờ, ta có quân đội, có nhân dân. Nam Bộ, địa thế khó, chuẩn bị kém, mà kháng chiến đã hơn một năm. Ta địa thế tốt, lực lượng nhiều hơn, nhất định kháng chiến được mấy năm, đến thắng lợi.

Viết ngày 5-11-1946.

Bút tích lưu tại Bảo tàng

Cách mạng Việt Nam.

THÔNG BÁO VỀ VIỆC NHẬN CON CÁC LIỆT SĨ LÀM CON NUÔI

Vì muốn thay mặt Tổ quốc, toàn thể đồng bào và Chính phủ cảm ơn những chiến sĩ đã hy sinh tính mệnh cho nền Tự do, Độc lập và Thống nhất của nước nhà, hoặc trong thời kỳ cách mệnh, hoặc trong thời kỳ kháng chiến.

Tôi gửi lời chào thân ái cho gia đình các liệt sĩ đó, và tôi nhận con các liệt sĩ làm con nuôi của tôi.

Vậy các ban hành chính các địa phương toàn quốc phải lập tức làm tờ báo cáo. Các làng làm xong, gửi lên huyện. Các huyện xét lại đúng sự thực thì đóng dấu chứng nhận rồi gửi ngay về Văn phòng Chủ tịch Chính phủ ở Hà Nội.

Chủ tịch Chính phủ Việt Nam
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 398,
ngày 7-11-1946.

ĐỊA THẾ

Ở vào mỗi địa thế, ph-ơng pháp dụng binh mỗi khác. Nếu không tùy từng địa thế để thay đổi ph-ơng pháp, đánh trận không thể thắng đ-ợc. Có khi hãm vào chỗ đất chết mà đ-ợc sống, có khi vào chỗ đất sống hãn hoi mà bị chết. Cho nên ra trận, phải biết phân biệt địa thế. Có phân biệt đ-ợc địa thế mới biết áp dụng ph-ơng pháp đánh trận một cách có hiệu quả. Theo Tôn Tử, về quân sự có 9 thứ địa thế và gặp mỗi địa thế phải ứng dụng ph-ơng pháp đánh trận thích hợp với địa thế ấy mới có lợi.

1- Khi địch đã xâm nhập vào n-ớc mình nghĩa là khi cùng với quân địch giao chiến ngay trên đất n-ớc mình thì phải dùng ph-ơng pháp cố thủ và đồng thời dùng kế v-ờn không nhà trống, làm cho địch dù có chiếm đ-ợc thành trì, đất đai cũng bằng vô dụng, ngoài ra còn phải làm rối loạn hậu ph-ơng của chúng, làm cho chúng mất liên lạc và bị hãm vào thế cô lập. Khi Nã Phá Luân đem quân tiến sâu vào n-ớc Nga bị thua liểng xiểng vì quân Nga đã thực hành kế v-ờn không nhà trống.

2- Khi tiến quân vào n-ớc địch, quân sĩ ch-ả có quyết tâm đánh trận vì lòng nhớ quê h-ương còn nặng, sự lo ngại còn nhiều nên chỉ nghĩ đến việc trốn tránh. Vậy lúc này không nên đóng quân lại mà phải tìm cách tiến sâu vào đất địch, làm cho binh sĩ phải cố kết và hết sức phấn đấu vì nếu không sẽ bị tiêu diệt.

3- Khi gặp một địa điểm nào quân mình hay quân địch chiếm

đ-ợc đều có lợi, nghĩa là hai bên cần phải tranh c-ớp nhau, thì lúc đó, mình phải đem hết binh lực để chiếm cho kỳ đ-ợc. Nếu quân địch đã chiếm địa điểm ấy tr-ớc rồi, mình không nên cố đánh để c-ớp lại vì phải hao tổn nhiều. Vậy phải dùng bộ đội đánh vận động chiến, cùng với quân địch chiến đấu ngoài phạm vi đó, hoặc đánh ở một nơi trọng yếu khác của chúng, làm cho chúng phải đem quân đi cứu viện, mình sẽ thừa cơ mà c-ớp lấy. Nh- hời Âu chiến tr-ớc, Đức gấp đem quân chiếm n-ớc Bỉ, rồi dùng địa điểm đó làm căn cứ phái phi cơ sang đánh Luân Đôn. Do đó quân của Hiệp-ớc bị uy hiếp và bị hãm vào thế bất lợi.

4- Gặp địa thế nào tiện lợi cho việc giao thông đi lại của cả đôi bên, nh- biên giới của hai n-ớc, không nên đem quân ngăn đ-ờng cản lối của quân địch, trái lại phải tập trung binh lực đánh thật ráo riết mới có lợi. Chúng ta đã đ-ợc mục kích rất nhiều trận kịch chiến giữa biên giới các n-ớc nh- những trận kịch chiến ở biên giới Đức- Pháp từ trận chiến tranh 1870 đến trận đại chiến vừa rồi.

5- Đối với n-ớc trung lập ở vào giữa ba n-ớc - n-ớc mình, n-ớc địch và n-ớc thứ ba nữa. Nh- n-ớc Bỉ trong hời Âu chiến, mình phải hết sức thân thiện hoặc kết thành đồng minh giúp phe mình chống phe địch. Trong khi hai n-ớc giao chiến với nhau, n-ớc trung lập ngả về phe nào, phe ấy thắng.

6- Khi đã vào sâu n-ớc địch rồi, nh- ng vì núi non cách trở, đ-ờng vận tải l-ơng thực khó khăn hay bị đoạn tuyệt, lúc đó phải đánh c-ớp lấy quân l-ơng của địch làm quân l-ơng của mình. Nếu thiếu l-ơng, quân sĩ sẽ mất tinh thần chiến đấu và sẽ bị quân địch tiêu diệt dễ dàng.

7- Gặp nơi rừng núi, sông ngòi hiểm trở, dễ bị quân địch đánh úp bất ngờ, dù mình có binh lực lớn, không thể chống lại với quân địch, nên phải gấp qua những nơi đó, nhanh chóng nào hay chừng nấy.

8- Tiến vào chỗ đ-ờng hẻm quanh co, tiến thoái rất khó, phải

xem hoàn cảnh, địa thế và tình hình của địch để quyết định chiến pháp, nh- đắp ụ, đào hố giả, làm cho địch t- ởng mình có phòng ngự thật hoặc phái ng- ời sang trá hàng để thừa cơ thoát hiểm.

9- Bị hãm vào chỗ đất chết, nh- bị bao vây ngày càng chặt thêm, bao nhiêu đ- ờng lối đều bị nghẽn tắc, hoặc không còn có chỗ nào để thoát hiểm đ- ợc, hoặc giáp chiến với địch mà hết cả l- ợng thực, thì phải quyết liệt chiến đấu để phá phòng tuyến của địch một cách thật nhanh chóng, mới có hy vọng sống còn. Nếu trong lúc này do dự trù trừ sẽ bị tiêu diệt. Quân sĩ bị hãm vào chỗ nguy khốn, không đánh cũng chết, nên phải quyết tâm chiến đấu để thoát chết. Do đó, hãm vào đất chết mà đ- ợc sống.

Q.T.

Báo *Cứu quốc*, số 399,
ngày 8-11-1946.

ĐIỆN VĂN GỬI THỐNG CHẾ XTALIN NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ 29 CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng M- ời⁴⁵, nhân danh dân chúng n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và riêng cá nhân tôi, kính gửi dân chúng Liên bang Xôviết và kính gửi Ngài lời khánh chúc nhiệt thành của chúng tôi.

Chủ tịch
n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 400,
ngày 9-11-1946.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN HỌP BẾ MẠC KỲ HỌP THỨ HAI QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ⁴⁶

Hơn 10 ngày nay, các đại biểu đã khó nhọc làm việc. Quốc hội đã thu đ- ợc một kết quả làm vẻ vang cho đất n- ớc là đã thảo luận xong bản Hiến pháp. Sau khi n- ớc nhà mới tự do đ- ợc 14 tháng, đã làm thành đ- ợc bản Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử n- ớc nhà⁴⁷. Bản Hiến pháp đó còn là một vết tích lịch sử Hiến pháp đầu tiên trong cõi Á Đông này nữa. Bản Hiến pháp đó ch- a hoàn toàn nh- ng nó đã làm nên theo một hoàn cảnh thực tế. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới n- ớc Việt Nam đã độc lập. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới biết dân tộc Việt Nam đã có đủ mọi quyền tự do. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới: phụ nữ Việt Nam đã đ- ợc đứng ngang hàng với đàn ông để đ- ợc h- ưởng chung mọi quyền tự do của một công dân. Hiến pháp đó đã nêu một tinh thần đoàn kết chặt chẽ giữa các dân tộc Việt Nam và một tinh thần liêm khiết, công bình của các giai cấp.

Chính phủ cố gắng làm theo đúng ba chính sách: Dân sinh, Dân quyền và Dân tộc.

Chúng ta không mong gì hơn nh- ng chúng ta không chịu gì kém. Quốc hội đã thông qua bản Luật lao động. Kiến thiết phải sản xuất. Sản xuất phải cần có sức lao động.

Chính phủ cảm ơn các đại biểu về những công tác đã qua. Và

nhờ các đại biểu giúp những công tác sắp tới.

Chính phủ nhờ các đại biểu làm cho sự liên hiệp quốc dân mỗi ngày một thêm vững, một lan rộng hơn nữa. Các đại biểu thực hiện đời sống mới khắp các nơi. Và khuyên nhân dân tăng gia sản xuất, đi học các lớp bình dân học vụ.

Toàn cả nhân dân và Chính phủ nhất trí, chúng ta thế nào cũng đạt đ- ợc độc lập, thống nhất, n- ớc mạnh, dân giàu.

Phát biểu ngày 9-11-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 401,

ngày 10-11-1946.

TRẢ LỜI THƯ PHẢN KHÁNG CỦA THƯỢNG SỨ PHÁP¹⁾

Ủy ban hành chính lâm thời Nam Bộ thành lập từ tháng 8 năm 1945, d- ới quyền chỉ huy của Chính phủ trung - ơng và vẫn tiếp tục làm việc tới ngày nay. Ủy ban đó lại đã từng giao thiệp chính thức với các nhà cầm quyền quân sự Đồng minh và Pháp hồi tháng 10 năm ngoái.

Việc ở Nam Bộ vừa có một quân đội chiếm đóng, vừa có các cơ quan hành chính và quân sự Việt Nam đã đ- ọc bản Hiệp định sơ bộ 6-3 và bản Tạm - ớc 14-9 công nhận. Theo các bản thoả hiệp đó thì tình hình Nam Bộ phải để nguyên cho đến ngày tr- ng cầu dân ý.

Chính phủ Việt Nam có thể nói chắc với Ngài rằng những sự hoạt động của Ủy ban hành chính lâm thời Nam Bộ cũng nh- các cơ quan quân sự Việt Nam, chỉ là để đi đến sự thi hành triệt để các điều khoản về chính trị và quân sự của khoản 9 trong bản Tạm - ớc nói về Nam Bộ và chỉ có thể giúp cho chính sách hợp tác thân thiện mà cả hai Chính phủ ta đều mong muốn có thể thực hiện dễ dàng.

HỒ CHÍ MINH

Viết ngày 9-11-1946.
Báo *Cửu quốc*, số 401,
ngày 10-11-1946.

¹⁾ Ngày 7-11-1946, Th- ơng sứ Pháp Đácgiăngliơ gửi tới Chính phủ ta th- phản kháng về việc có một Ủy ban hành chính lâm thời ở Nam Bộ, cho đó là không hợp với bản thoả hiệp Việt - Pháp và nói những hoạt động của Ủy ban đó có thể hại cho việc thi hành bản thoả hiệp nói trên.

PHƯƠNG PHÁP CHIẾN ĐẤU VÀ HÀNH QUÂN TRÊN CÁC ĐỊA HÌNH

1- Vùng có nhiều núi non hiểm trở.

Khi phải đi qua những vùng núi, không nên v- ợt qua núi, phải theo đ- ờng thung lũng hay suối n- ớc chảy mà tiến vì ở đấy mới dễ tìm l- ơng thực cho binh sĩ và n- ớc cỏ cho lừa ngựa. Đến nơi nào, thấy đ- ờng lối giao thông tiện lợi một chút, nên chiếm địa điểm nào cao nhất để lập trận địa. Nếu đã thấy quân địch chiếm tr- ớc địa điểm ấy rồi, không nên đánh vỗ mặt. Tốt hơn hết là phải áp dụng vận động chiến đánh lối quanh co, hay dụ địch rồi sẽ giao chiến. Nh- ng ngày nay nhờ có tàu bay, đại bác, xe tăng nên tiến đánh quân địch ở vùng núi non không khó khăn nh- tr- ớc.

2- Vùng có nhiều sông ngòi.

Khi phải qua sông ngòi phải tiến quân thật nhanh, càng thoát xa đ- ọc những sông ngòi cách trở ấy, càng có lợi. Gặp quân địch đ- ơng qua sông, không nên giao chiến trên mặt n- ớc. Đợi chúng lên bờ đ- ọc một nửa, sẽ tấn công làm cho chúng bị đứt làm hai đoạn, không thể liên lạc đ- ọc với nhau. Nếu phải tác chiến với quân địch ở vùng có sông ngòi, không nên đóng quân trên dọc bờ sông ngòi, phải tìm nơi nào cao hơn chỗ quân địch đóng và ở vào th- ợng l- u sông và khi cần qua sông, phải nên theo xuôi dòng n- ớc mà sang ngang.

Lúc qua sông, không nên chậm trễ, làm trở ngại cho bộ đội đằng sau và đồng thời không thể không sửa soạn đề phòng quân địch đến đánh úp đ- ọc.

3- Vùng bùn lầy hay đầm ao.

Khi qua những vùng này, nên cấp tốc tiến quân không nên dừng lại, vì khí hậu ẩm thấp sẽ làm cho binh sĩ và lừa ngựa dễ sinh bệnh. Nếu bất đắc dĩ phải cùng với quân địch giao chiến, nên chiếm cứ những nơi nào có cây cối rậm rạp để làm thế dựa l- ng.

4- Vùng đồng bằng.

Tiến quân trong vùng này nên chiếm cứ những nơi giao thông tiện lợi nhất. Lúc đóng quân phải chọn nơi nào bên phải có gò đồng cao để tiện phòng ngự. Nh- vậy, chỉ phải đối phó với quân địch về mặt trái thôi. Lại còn phải chú ý đến cả chiều gió và ánh sáng mặt trời. Nếu quay về phía mặt trời sẽ bị loá mắt nên bắn khó trúng. Và thuận theo chiều gió thì không bị bụi mù làm trở ngại mọi hành động.

Tóm lại trong lúc tiến quân, cần phải tránh những địa điểm nguy hiểm sau đây:

- a- Đ- ồng độc đạo lên dốc núi cao.
- b- Thung lũng trũng, chung quanh có núi cao bao bọc.
- c- Khu rừng núi quanh co tiến vào dễ nh- ng ra khó.
- d- Những nơi cây cối um tùm, gai góc rậm rạp tiến thoái không đ- ợc tự do.
- e- Những đồng lầy.
- f- Những đ- ồng độc đạo.

Nếu gặp những địa điểm trên này, không nên đến gần, phải phái quân đi dò xét cẩn thận để xem có quân mai phục hay quân do thám của địch ẩn núp mà tránh xa ra. Bất đắc dĩ phải chiến đấu thì nên dụ địch đến gần đó rồi mình sẽ đ- a chúng vào bẫy làm cho chúng không thể hành động gì đ- ợc.

Q.T. thuật

Báo *Cứu quốc*, số 406,
ngày 15-11-1946.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO TOÀN QUỐC

Cùng đồng bào toàn quốc,

Hàng ngày tôi l- u tâm đến công cuộc "Mùa đông binh sĩ". Thấy các tôn giáo, các báo chí, các đoàn thể, các thân hào và toàn thể đồng bào đều sốt sắng tham gia, tôi rất vui lòng và cảm động.

Tôi xin thay mặt Chính phủ và Quân đội cảm tạ tấm lòng nhiệt thành của quốc dân. Chiếc áo trấn thủ mà đồng bào sẽ gửi cho anh em binh sĩ, trong mùa rét này, chẳng những sẽ giúp anh em giữ đ- ợc sức mạnh để bảo vệ đất n- ớc, mà lại còn khiến anh em luôn luôn nhớ đến tình thân ái nồng nàn của đồng bào ở hậu ph- ơng.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 406,
ngày 15-11-1946.

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI¹⁾

- Về kết quả của cuộc Tổng tuyển cử bên Pháp, nhất là ảnh hưởng của nó đối với nước Việt Nam?

- Ng- ời ta đã bàn tán nhiều rồi về sự thắng lợi của phái tả hay phái hữu trong cuộc Tổng tuyển cử này. Nh- ng dù là phái hữu thắng hay phái tả thắng, nhân dân Pháp bao giờ cũng vẫn nh- tr- ớc: nghĩa là ủng hộ nền độc lập và thống nhất của Việt Nam. Điều đó tôi đã nhận thấy hồi tôi qua Pháp. Còn dân Việt Nam, thì dù phái hữu thắng hay phái tả thắng trong cuộc tuyển cử ở Pháp, dân Việt Nam cũng phải đòi cho đ- ợc độc lập và thống nhất, tuy vẫn ở trong khối Liên hiệp Pháp. Ng- ời ta nói sự liên hợp làm nên sức mạnh. Vào trong khối Liên hiệp Pháp, cái đó vừa lợi cho nước chúng tôi và lợi cho cả nước Pháp nữa.

- Về sự thi hành bản Tạm - ớc 14-9?

- Nh- các ngài đã biết, chúng tôi nhất định thi hành thành thật những điều chúng tôi đã ký. Bản Tạm - ớc ấy sẽ dọn đ- ờng cho hai nước đi tới một sự hợp tác trên lập trường tự do có lợi cho cả hai nước. Tôi nhắc lại rằng những quyền lợi kinh tế, văn hoá, v.v. của nước Pháp, chúng tôi đã hứa tôn trọng và chúng tôi sẽ tôn trọng.

¹⁾ Chiều 16-11-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã họp báo để trả lời những câu hỏi gửi nước của các phóng viên trong và ngoài nước. Trên đây là một số câu trả lời của Ng- ời. (B.T).

Cốt nhiên, chúng tôi mong rằng các bạn nước Pháp hiểu cho nh- vậy và sự tôn trọng ấy phải có lợi cho cả hai bên. Một chứng cứ tỏ ra nhân dân Việt Nam muốn thân thiện với nhân dân Pháp đó là Hội Việt - Pháp vừa đ- ợc thành lập. Mấy hôm nay, giọng các báo Pháp và của Đài phát thanh Sài Gòn có hơi thay đổi: tôi nghĩ rằng trong "tình yêu" (!) cũng có khi có những nhịp điệu lên xuống nh- vậy.

- Những kết quả của sự thi hành Tạm - ớc từ 30 tháng 10 tới giờ?

- Một vài kết quả nào đó, nước không phải những kết quả mà chúng ta chờ đợi. Thí dụ, chúng tôi đã đề nghị cử một vị đại diện Việt Nam ở bên cạnh viên Th- ợng sứ Pháp quốc Cộng hoà, nước ch- a đ- ợc trả lời. Chúng tôi đã sẵn sàng làm việc, vậy mà trừ tiểu ban quân sự, các tiểu ban khác đã định trong Tạm - ớc vẫn ch- a thấy tới. Ngoài ra, trong vài bức th- của ông Th- ợng sứ Pháp mới đây có những câu mà th- ờng th- ờng từ nước tới giờ ông ch- a dùng bao giờ. Ông nói những là "đình chỉ sự thi hành bản Tạm - ớc", những là "các nhà cầm quyền Pháp ở Nam Bộ sẽ bắt buộc phải trừng trị, nếu ...". Tất cả những câu ấy không đ- ợc. Ng- ời ta có thể là bạn với nhau đ- ợc, nước không phải những câu nh- thế có thể giúp cho sự hiểu nhau. Có những thí dụ khác nữa mà tôi rất tiếc phải kể ra đây. Sự khủng bố ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ vẫn ch- a dứt. Ngày 3 tháng 11, ở Gia Định trong miền Tân Sơn Nhất, quân đội Pháp đến vây dân chúng Việt Nam và giết mất hai nước- ời. Ngày 4 ở Gò Công, dân chúng Việt Nam đ- ợng biểu tình đòi thi hành đúng bản Tạm - ớc thì quân Pháp đến bắn sả vào, một nước- ời chết và nhiều nước- ời bị th- ợng. Ở Bà Rịa cũng chuyện nh- vậy, hai nước- ời chết. Ở Nha Trang cũng thế, nước nghiêm trọng hơn: dân chúng mất bảy nước- ời chết. Còn nhiều việc đáng tiếc khác nữa. Sự giải phóng các chính trị phạm vẫn ngừng trệ và chỉ nh- có một tính cách t- ợng tr- ng, còn một số rất đông vẫn bị bắt bớ, giam cầm, vẫn bị đày đi ra Côn Đảo và các nơi khác. Ở Bắc Bộ, việc hàng hoá ra vào bị ngăn trở. Điều ấy không những có hại cho dân Việt Nam mà

cho cả các bạn ng- ời Pháp và ng- ời Trung Hoa nữa. Tôi tin rằng những sự hiểu lầm ấy sẽ hết. Nếu sự buôn bán, làm lụng đ- ọc dễ dàng hơn, cái đó không phải chỉ chúng tôi đ- ọc h- ọc không thôi, mà cả các bạn Pháp và Trung Hoa nữa.

Còn về Liên bang Đông D- ơng, chúng tôi cũng muốn gia nhập vào đó nh- vào khối Liên hiệp Pháp. Nh- ng chúng tôi vào đấy là để cùng giữ lợi ích chung, chứ không phải để chết ngạt trong đó. Nếu ng- ời ta muốn dùng chữ Liên bang Đông D- ơng để làm thành một cái gì giam trói, ràng buộc quyền tự do, quyền sinh hoạt của chúng tôi, nhất định không thể xong đ- ọc. Bởi vì ai cũng muốn sống tự do. Và không ai nên tìm cách lừa bịp lẫn nhau.

- Về sự giao thiệp giữa Việt Nam và Trung Hoa?

- Tôi lấy làm lạ rằng sao ng- ời ta lại còn phải hỏi một câu tôi đã trả lời bao nhiêu lần rồi. Về lịch sử, địa d- , văn hoá, kinh tế, Việt Nam và Trung Hoa bao giờ cũng vẫn có quan hệ với nhau, nh- môi với răng. Nh- ng nếu các nhà cầm quyền Trung Hoa đã bàn về vấn đề có can dự đến Việt Nam mà dân Việt Nam không đ- ọc biết thì chúng tôi không chịu trách nhiệm. Tôi tin rằng theo chủ nghĩa của bác sĩ Tôn Dật Tiên và ý t- ưởng của Thống chế T- ổng Giới Thạch, không ng- ời Trung Hoa nào sẽ làm gì phạm tới chủ quyền và quyền lợi n- ớc Việt Nam.

- Sự giao thiệp của Việt Nam với Ấn Độ?

- Rất thân thiện. Mới đây, tôi nhận đ- ọc lời mời tham dự vào Hội nghị Liên Á họp ở Ấn Độ sang năm. Khi tôi qua Ấn Độ, các bạn Ấn đã tiếp đón tôi một cách rất thân mật.

*
* *

Để kết luận, tôi mong rằng những hiểu lầm giữa hai bên Việt - Pháp sẽ đ- ọc tiêu tán đi, để cho hai bên sau đây sẽ cùng b- ớc mau đến một sự hợp tác mà ai cũng muốn. Tôi yêu cầu các bạn Pháp tin ở chúng tôi; chúng tôi nhất quyết giữ lời hứa. Có ng- ời hỏi: Tại sao những giao tiếp cá nhân giữa ng- ời Pháp và ng- ời Việt Nam bây

giờ rất hiếm? Chúng tôi không bao giờ làm gì ngăn trở, gây khó khăn cho những cuộc gặp gỡ ấy. Trái lại, chúng tôi còn muốn khuyến khích những sự tiếp xúc đó nữa. Vì những cuộc đó dễ làm tan những mối hiểu lầm và làm nảy nở tình thân thiện. Tôi mong rằng sau đây những cuộc giao thiệp gặp gỡ nhau ấy sẽ có luôn. Cái đó chỉ do các bạn ng- ời Pháp thật tâm muốn là đ- ọc.

Trả lời ngày 16-11-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 408,

ngày 17-11-1946.

GỬI NHI ĐỒNG XÃ BA, LAO CAI

Các cháu yêu quý,

Bác đã nhận đ- ọc th- và hai cái gậy roi. Cảm ơn các cháu.

Tuy Bác ở xa, nh- ng lòng Bác nhớ đến các cháu luôn luôn.

Bác khuyên các cháu giữ gìn kỷ luật, và ra sức học hành.

Cháu nào ch- a biết chữ quốc ngữ, phải học cho biết.

Cháu nào biết rồi, thì gắng giúp anh em chị em học cho biết.

Làm sao cho đồng bào ở Xã Ba ai cũng biết chữ quốc ngữ, thì Bác sẽ vui lòng và khen các cháu ngoan.

Bác thay mặt cho anh chị em nhi đồng Hà Nội, gửi lời thân ái thăm các cháu.

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 1946
BÁC HỒ

Báo *Cứu quốc*, số 411,
ngày 20-11-1946.

TÌM NGƯỜI TÀI ĐỨC

N- ớc nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu ng- ời có tài có đức.

E vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân. Khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận.

Nay muốn sửa đổi điều đó, và trọng dụng những kẻ hiền năng, các địa ph- ơng phải lập tức điều tra nơi nào có ng- ời tài đức, có thể làm đ- ọc những việc ích n- ớc lợi dân, thì phải báo cáo ngay cho Chính phủ biết.

Báo cáo phải nói rõ: tên tuổi, nghề nghiệp, tài năng, nguyện vọng và chỗ ở của ng- ời đó.

Hạn trong một tháng, các cơ quan địa ph- ơng phải báo cáo cho đủ.

Chủ tịch Chính phủ Việt Nam
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 411,
ngày 20-11-1946.

TH- GỬI TƯỚNG MOÓCLIE

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 1946

Th- a Ngài,

Tôi đã tiếp nhận th- của Ngài đề ngày 20-11-1946, về những việc vừa xảy ra ở Hải Phòng.

Ông Bộ tr- ởng Bộ Quốc phòng của Chính phủ tôi, trong một bức th- đề ngày hôm nay sẽ đặt lại các việc xảy ra trong thực trạng của nó.

Tôi chỉ xin Ngài chú ý rằng căn cứ vào những việc đã xảy ra thì trách nhiệm quy vào bộ đội Pháp ở Hải Phòng, đã bắn tr- ớc vào bộ đội Việt Nam và đã tiếp tục gây hấn, mặc dầu đã có lệnh thôi bắn của các nhà chức trách quân sự trung - ơng Pháp và Việt Nam ở Hà Nội.

Dù sao tôi cũng mong rằng bản ký kết giữa Đại tá Lami và ông Thứ tr- ởng Bộ Nội vụ của chúng tôi sẽ đ- ợc thi hành, và tôi cũng lại mong phái đoàn Việt - Pháp đi từ Hà Nội sáng nay sẽ đạt đ- ợc kết quả là ổn định tình thế ở Hải Phòng.

Kính chào Ngài

**Chủ tịch Chính phủ
Dân chủ Cộng hoà Việt Nam**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 413,
ngày 22-11-1946.

BẮC CỰC: MỘT ĐỊA ĐIỂM QUAN TRỌNG CHO CHIẾN LƯỢC QUÂN SỰ SAU NÀY

Khoa học càng phát triển, xe cộ, tàu bè càng tinh xảo, đ- ờng giao thông càng tiện lợi. Hàng ngàn trùng đ- ờng rút gần nh- gang tấc. Núi cao rừng rậm không còn là hiểm trở. Không trung rộng lớn bao la cũng coi là bé nhỏ. Hàn đới, băng tuyết quanh năm cũng chẳng phải là nơi ng- ời không thể để chân đến đ- ợc. Rồi đây, bốn bề một nhà, những vùng giá lạnh trên Bắc Cực sẽ thành những thị trấn phồn hoa đô hội chẳng kém gì ở vùng ôn đới.

Tr- ớc chiến tranh, Mỹ, Liên Xô và Gia Nã Đại¹⁾ đã là những n- ớc láng giềng gần. Sau chiến tranh, Liên Xô lại đã v- ơn tay sang đến Thái Bình D- ơng. Do đó sự quan hệ giữa ba n- ớc sẽ thay đổi và sẽ trở thành nghiêm trọng.

Gần đây, n- ớc Mỹ chẳng những đã làm bá chủ trên mặt Thái Bình D- ơng, lại còn muốn xây dựng thế lực quân sự cả ở Bắc Băng D- ơng. Một chứng cứ hiển nhiên là n- ớc Mỹ đã cho thí nghiệm những cuộc chiến tranh hải quân và không quân ở những vùng đó trong mấy tháng vừa qua.

X- a nay Liên Xô vẫn là có thế lực về mặt Bắc Băng D- ơng. Nếu sau này, tàu bay và tàu biển sẽ qua lại đ- ợc trên Bắc Băng D- ơng, thế lực của Mỹ sẽ tràn lan tới đó sẽ là một mối lo cho Liên Xô.

¹⁾ Canada.

Sau cuộc Cách mạng Tháng Mười, Liên Xô đã gấp rút tiến hành những cuộc thám hiểm trên miền Bắc Cực. Những sự hoạt động đó chỉ có mục đích chinh phục những vùng băng giá và khai phá ở đó các nguồn lợi thiên nhiên. Còn công cuộc của hai nước Mỹ và Gia Nã Đại đang tiến hành ngày nay toàn là những công cuộc thí nghiệm về quân sự. Nghe đâu ta thấy bộ đội và từng đoàn xe tăng, xe phun lửa, và xe hơi trượt tuyết kéo lên tập trận giả ở Bắc Gia Nã Đại. Nghe đâu lần tập trận giả này là để xem binh sĩ có thể đánh trận ở miền cực rét được không và các chiến cụ đem dùng ở đó có gặp trở lực gì khó khăn không, để dự định đi tới một cuộc tập trận giả lớn khác có đủ cả hải, lục, không quân tham dự.

Theo giới không quân Mỹ, rồi đây sẽ có những trường tàu bay thiết lập tại Bắc Cực, vì Mỹ cho rằng nếu sau này xảy ra chiến tranh, Bắc Cực sẽ trở thành một vị trí quân sự quan trọng nhất. Đặt những căn cứ quân sự ở Bắc Cực, hình như Mỹ có ý đồ đối phó với Liên Xô sau này.

Đứng về địa lý mà xét, Bắc Cực là nơi châu Mỹ và châu Á liên tiếp với nhau gần nhất, nên giữa ba châu Âu, Á, Mỹ, đường hàng không ngắn nhất cũng là đường qua Bắc Cực. Trong trận chiến tranh vừa qua, tàu bay Mỹ bay sang Liên Xô đều qua lại vùng đó. Ở miền tây bắc Gia Nã Đại nhất là miền Alaxka, hiện nay đã thấy mở ra rất nhiều đường ô tô chuyên dùng về việc quân.

Nếu sau này những đường giao thông ấy chỉ dùng về việc mở mang miền Bắc Cực thì biết đâu một vùng hoang vu lạnh lẽo xưa nay chẳng biến thành nơi phồn hoa, đô hội của thế giới. Rồi có thể đặt đường sắt qua eo biển Bêrinh để nối liền châu Á với châu Mỹ lại với nhau, thì cũng không phải là một việc khó gì.

Nhưng hai nước Mỹ và Gia Nã Đại có phải nhằm mục đích đó để tiến đâu. Trừ những căn cứ quân sự ra, nghe đâu ta không thấy một hành động nào để đem ánh sáng văn minh lên miền Bắc Cực cả. Bắc Cực sẽ là nơi hoạt động của nhân loại hay là nơi phá hoại văn

minh của nhân loại, chúng ta chưa thể đoán định được. Có một điều làm cho chúng ta băn khoăn là nước Mỹ một mặt vẫn hô hào hoà bình, một mặt lại vẫn chuẩn bị lực lượng quân sự về không quân cũng như về hải quân. Độc quyền bí mật nguyên tử, hợp hải, lục, không quân làm thành Bộ Quốc phòng, thí nghiệm quân sự và đặt căn cứ quân sự trên miền Bắc Cực có phải để kiến thiết hoà bình thế giới hay để đi đến chiến tranh?

Dù sao mặc lòng, sau bao năm đau khổ vì chiến tranh, nếu lại chuẩn bị chiến tranh nhất định dân chúng thế giới sẽ phản đối.

Q.T. thuật

Báo *Cứu quốc*, số 413.
ngày 22-11-1946.

LỜI KHUYÊN SINH VIÊN TRƯỜNG QUÂN Y¹⁾

Phải chăm lo học hành và gắng thực hiện 5 điều: HĂNG HÁI,
HY SINH, BÁC ÁI, ĐOÀN KẾT, KỶ LUẬT.

Báo *Cứu quốc*, số 414,
ngày 23-11-1946.

¹⁾ Nhân lễ khai giảng khoá học đầu tiên của Trường Quân y ngày 21-11-1946.

GỬI ĐỒNG BÀO VIỆT NAM, NGƯỜI PHÁP VÀ NGƯỜI THẾ GIỚI

Cùng đồng bào Việt Nam,

Cùng ng- ời Pháp và ng- ời thế giới,

Vì vâng lệnh Chính phủ, mà nhân dân Việt Nam sẵn sàng cộng tác thật thà với nhân dân Pháp.

Vì hiểu rõ đại nghĩa, mà nhân dân Pháp mong muốn cộng tác thật thà với nhân dân Việt Nam.

Vì tôn trọng chữ ký, mà Chính phủ Việt Nam ra sức thực hành một không khí thân thiện. Tiếc vì một đôi nơi, nh- ở miền Nam n- ớc Việt, ở Hải Phòng và Lạng Sơn, một số ng- ời Pháp không hiểu tâm lý dân Việt Nam, không làm theo ý nguyện dân Pháp, đã gây nên những cuộc xung đột đổ máu giữa hai bên.

Tôi nghiêng mình tr- ớc anh hồn những chiến sĩ và đồng bào Việt Nam, đã vì Tổ quốc mà hy sinh tính mệnh.

Tôi cũng ngậm ngùi th- ơng xót cho những ng- ời Pháp đã tử vong.

Than ôi, tr- ớc lòng bác ái, thì máu Pháp hay máu Việt cũng đều là máu, ng- ời Pháp hay ng- ời Việt cũng đều là ng- ời.

Trong hai cuộc đại chiến, Pháp hy sinh hàng triệu ng- ời, để chống bọn xâm lăng, để tranh lại quyền thống nhất, độc lập.

N- ớc Pháp cách Việt Nam muôn dặm, Việt Nam thống nhất độc lập có động chạm gì đến ng- ời Pháp mà ng- ời Pháp lại muốn

cản trở Việt Nam. Ng-ời Việt Nam sẵn sàng hoan nghênh và cộng tác với những ng-ời sĩ nông công th-ợng Pháp qua đây làm ăn. Những lợi ích hợp lý về tiền tệ và văn hoá của ng-ời Pháp ở đây sẽ đ-ợc Việt Nam bảo vệ. Những ng-ời Pháp không muốn ai phạm đến chủ quyền mình thì phải tôn trọng chủ quyền Việt Nam.

Chính phủ Việt Nam đã ký Tạm - ớc với Chính phủ Pháp thì Chính phủ và nhân dân Việt Nam quyết làm đúng theo Tạm - ớc đó.

Đồng thời Chính phủ và ng-ời Pháp cũng phải làm theo Tạm - ớc đó. Đó là lợi ích cho cả hai bên.

Chính phủ và nhân dân Việt Nam kiên quyết cộng tác thật thà với ng-ời Pháp. Song khi phải giữ chủ quyền của Tổ quốc, cần hy sinh thì cũng phải kiên quyết hy sinh.

Tôi thay mặt Chính phủ mà kêu gọi đồng bào toàn quốc sẵn sàng theo mệnh lệnh của Chính phủ.

Tôi cũng kêu gọi ng-ời Pháp ở đây thôi những hành động khiêu khích và thành thật cộng tác với Việt Nam một cách bình đẳng thân thiện. Máu Việt Nam và máu Pháp đổ đã nhiều rồi. Không nên đổ nữa. Vì lý lẽ gì, vì lợi của ai, mà đem máu quý báu của thanh niên Pháp (một thanh niên đây những t-ợng lai vẻ vang) đổ trên non n-ớc Việt Nam. Ng-ời Việt và ng-ời Pháp cùng tin t-ởng vào đạo đức:

Tự do, Bình đẳng, Bác ái, Độc lập.

Ng-ời Việt và ng-ời Pháp có thể và cần phải bắt tay nhau trong một sự nghiệp cộng tác bình đẳng, thật thà, để gây dựng hạnh phúc chung cho cả hai dân tộc.

Đó là ý nguyện rõ rệt của Việt Nam, mong ng-ời Pháp và toàn thế giới biết cho.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Cửu quốc*, số 414,
ngày 23-11-1946.

LỜI KÊU GỌI VỀ VIỆC QUÂN PHÁP LẠI GÂY HẤN Ở HẢI PHÒNG¹⁾

Tình hình Lạng Sơn ch- a yên, thì tình hình Hải Phòng trở lại nghiêm trọng. Chẳng những quân đội Pháp không thi hành những điều đại biểu t- ớng Moóclie và đại biểu Chính phủ ta đã ký chiều ngày 20 tháng 11. Mà sáng nay họ lại yêu sách thêm những điều ta không thể nhận. Vì vậy lại bắt đầu xung đột.

Tôi kêu gọi Đại t- ớng Valuy, Tổng chỉ huy quân đội Pháp kiêm chức Th- ợng sứ, và các t- ớng lĩnh Pháp ở Việt Nam phải lập tức đình chỉ việc đổ máu giữa ng-ời Pháp và ng-ời Việt.

Tôi kêu gọi toàn thể đồng bào phải trấn tĩnh, các bộ đội và tự vệ phải sẵn sàng bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc, bảo vệ tính mệnh, tài sản của ngoại kiều.

Chính phủ luôn luôn đứng sát với toàn thể đồng bào để giữ gìn đất n- ớc.

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm!

Đọc ngày 23-11-1946.
Báo *Cửu quốc*, số 415,
ngày 24-11-1946.

¹⁾ Lời kêu gọi này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc qua Đài *Tiếng nói Việt Nam* hồi 12 giờ ngày 23-11-1946. Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

CÁC NHÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM HÃY CHÚ Ý ĐẶC BIỆT ĐẾN NHI ĐỒNG¹⁾

Nhi đồng Việt Nam đã tiến bộ nhiều về văn hoá. Cứ xem mỗi khi có công việc gì thích hợp để làm, các em đã làm rất tài tình. Ví dụ nh- cần tuyên truyền Đời sống mới, cần chống nạn mù chữ, các em diễn đ- ọc ngay những vở kịch ngắn, vui mà khéo biết bao! Hay là không biết có phải vì tôi th- ơng nhi đồng mà tôi thấy thế?

Tôi xin thay mặt toàn thể thiếu nhi Việt Nam kêu gọi các nhà văn hoá Việt Nam hãy chú ý đặc biệt đến nhi đồng.

Phát biểu ngày 24-11-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 417,
ngày 26-11-1946.

¹⁾ Phát biểu tại Hội nghị văn hóa toàn quốc họp ở Hà Nội, ngày 24-11-1946.

LỜI KÊU GỌI ĐỒNG BÀO NÔNG DÂN THÀNH LẬP NGHĨA THƯƠNG

Hỡi đồng bào nông gia!

Vụ này mùa đ- ọc, nh- ng ta phải lo xa.

Mùa này đ- ọc mùa sau ch- a chắc đ- ọc.

Ta phải để dành thóc để phòng mùa sau khỏi đói.

Muốn để dành thì phải lập nghĩa th- ơng.

Lập nghĩa th- ơng có bốn điều lợi:

1. Để dành thì mình khỏi lo đói;
2. Để dành không mất đi đâu mà lại có lãi;
3. Để dành đã ích riêng cho mình, lại ích chung cho đồng bào;
4. Chỉ để dành một năm mà cả đời khỏi lo đói.

Cách tổ chức thế nào Bộ Canh nông sẽ bày cho. Vậy toàn thể nhân dân mọi làng, kẻ giàu để nhiều, kẻ nghèo để ít, phải mau mau thành lập nghĩa th- ơng.

Làng nào lập đ- ọc mau nhất, khá nhất, nhiều thóc nhất, thì báo cáo cho tôi biết.

Lời chào thân ái
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 418,
ngày 27-11-1946.

CHIẾN ĐẤU VÌ CHÍNH NGHĨA

Chiến sự ở miền Nam ch- a dứt, nay quân đội Pháp lại gây chiến cả ở miền Bắc.

Một cuộc bắn giết đ- ơng tiếp diễn ở Hải Phòng, Lạng Sơn mỗi ngày thêm kịch liệt. Rõ ràng quân đội Pháp đã thắng tay tiến công, bất chấp tín nghĩa. Đối với cuộc chiến đấu tự vệ của ta, quốc dân đã theo dõi từng ly từng tí, nh- ng không khỏi hoang mang. Vậy đứng về ph- ơng diện chiến l- ọc, chúng ta thử xét sau này tình thế sẽ biến chuyển ra sao.

I. CHIẾN THUẬT PHÒNG NGỰ

Đối với quân địch có vũ khí tối tân, chúng ta không thể không áp dụng chiến l- ọc phòng ngự. Nh- ng trong thế thủ, chúng ta quyết chiến đấu đến cùng, kỳ đánh bại đ- ọc quân địch tấn công mới nghe. Vì vậy, sự chiếm đoạt một khoảng đất hay một thành thị, ch- a thể quyết định đ- ọc hơn thua. Có lúc phòng ngự để tiến công. Có lúc rút lui để tiến tiến¹⁾. Có lúc đánh cạnh s- ờn để rồi đánh chính diện. Có lúc đánh đ- ờng vòng để rồi đánh đ- ờng thẳng. Về quân sự có nhiều quanh co, khuất khúc, không thể thẳng ngay một mực mà đạt đ- ọc kết quả. Vấn đề quan trọng hơn hết là làm thế nào bảo tồn đ- ọc lực l- ợng để chờ thời cơ trừ diệt địch quân. Nh- vậy, dù có phải rút lui ở một vài căn cứ cũng không lấy gì là ngạc nhiên, đó là con đ- ờng phải qua trong cuộc chiến tranh tự vệ.

¹⁾ Tiến lên phía tr- ớc.

Hơn nữa, lúc quân địch bắt đầu tấn công, chúng ta ch- a thể biết đích bộ đội nào mạnh, bộ đội nào yếu và đ- ờng tiến thoái của chúng thế nào, nên phải tạm thời rút lui để có thời gian điều tra rõ ràng. Còn muốn so sánh đ- ọc thua, cần phải phân tích kỹ l- ợng tình hình về mọi ph- ơng diện.

II. PHÒNG NGỰ ĐỂ TRỪ DIỆT ĐỊCH QUÂN

Đánh giỏi cần phải giữ giỏi. Giữ giỏi cũng cần phải đánh giỏi. Đánh, giữ cần phải giỏi cả mới trừ diệt đ- ọc lực l- ợng của quân địch là điều kiện có thể quyết định thắng lợi. Đối với một ng- ời, làm th- ơng tổn 10 ngón tay không đau đớn bằng cắt đứt hẳn đi 1 ngón tay. Về quân sự cũng vậy, đánh bại 10 s- đoàn không bằng trừ diệt 1 s- đoàn. Vì vậy, dù ở thế thủ hay thế công, chúng ta phải dùng mọi ph- ơng pháp trừ diệt lực l- ợng của địch quân.

Nh- ng giữ thế thủ không phải cố chết để mà giữ, không phải chống nhau với quân địch ở ngoài cửa ngõ, mà phải dụ quân địch vào sâu để trừ diệt chúng. Đánh trận trong thế thủ, phải hết sức tránh những lúc quyết chiến bất lợi, vậy không thể cố chết để bo bo giữ lấy một thành thị nào nếu xét ra không có lợi cho mình. Vả lại, chiến l- ọc tiêu hao lực l- ợng của địch là chiến l- ọc rất mâu nhiệm trong cuộc chiến tranh tự vệ.

III. NHÂN HOÀ MỚI LÀ ĐIỀU KIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều kiện trừ diệt địch quân phải là điều kiện nhân hoà. Trong hai phe giao chiến, phe nào có đầy đủ điều kiện nhân hoà là phe ấy thắng. Chỉ phe nào vì chính nghĩa mà chiến đấu, phe ấy mới có đủ điều kiện nhân hoà. Từ khi giựt đ- ọc chính quyền trong tay phát xít Nhật, chúng ta luôn luôn chiến đấu để bảo vệ đất n- ớc bằng mọi hình thức: chính trị, kinh tế và quân sự. Quân đội Việt Nam và dân chúng Việt Nam đã liên kết thành một khối, quyết không chịu làm nô lệ d- ới một chế độ thuộc địa nào. Trong khi chiến đấu, chúng ta đ- ọc dân chúng ủng hộ, nhất định chúng ta đ- ọc d- luận thế giới tán đồng, nhất định chúng ta sẽ thắng.

Trái lại, vì muốn giữ đặc quyền đặc lợi, bọn thực dân phản động Pháp đã dùng tàu bay, đại bác, bắn giết dân Việt Nam. Chúng đốt nhà cửa, hiếp dâm, đàn áp, bắt bớ những dân vô tội, không một thứ thủ đoạn tàn bạo nào là chúng không làm. Chúng đã bội tín, chúng đã phản hiệp định, chúng đã bị chính nghĩa phỉ nhổ. Nhất định chúng sẽ bị lực lượng nhân dân tiêu diệt.

Ngoài điều kiện nhân hoà, chúng ta còn có điều kiện địa lợi và thiên thời. Từ hang cùng ngõ hẻm, núi sâu rừng rậm, đâu đâu cũng là đất nước Việt Nam, đâu đâu cũng có dân Việt Nam ở. Quân địch tiến đến chỗ nào, không thuộc địa hình, địa vật bằng dân quân Việt Nam ở chỗ đó. Chúng sẽ bị đánh úp bất ngờ. Trên đường hành quân của chúng, dân quân sẽ phá huỷ đường sá, cầu cống, hoặc chiếm đoạt quân nhu, lương thực, làm cho chúng hao mòn lực lượng. Nếu chúng đóng quân chỗ nào, nhân dân sẽ thực hiện kế hoạch vận động không nhà trống và kế hoạch tẩy chay.

Hơn nữa, dân ta năm nay đi học mùa, không phải lo đói, lo rét nữa. Với điều kiện vật chất khá đầy đủ, dân chúng đã đủ lực lượng chiến đấu đến cùng.

Có đủ ba điều kiện nhân hoà, địa lợi và thiên thời như trên, cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam nhất định sẽ thành công.

Q.T.

Báo *Cứu quốc*, số 427,
ngày 6-12-1946.

LỜI KÊU GỌI GỬI QUỐC HỘI VÀ CHÍNH PHỦ PHÁP

Chính phủ và nhân dân Việt Nam quyết lòng cộng tác thật thà anh em với nhân dân Pháp. Vì vậy đã ký Hiệp định 6-3 và Tạm ước 14-9.

Song một số người Pháp ở đây làm trái với những điều ước đó, dùng vũ lực để đối phó với Việt Nam.

Việt Nam muốn tham gia trong khối Liên hiệp Pháp quốc, mà họ lại lập ra nước "Nam Kỳ" để chia rẽ Việt Nam.

Việt Nam đã đình chiến theo Hiệp định ngày 6-3, mà họ cứ sai quân Pháp tiến công bộ đội Việt Nam và khủng bố nhân dân Việt Nam tại Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ.

Họ phong tỏa cửa biển Bắc Bộ. Họ gây có để chiếm Lạng Sơn và Hải Phòng, dùng hải lực không quân đánh phá miền duyên hải Bắc Bộ.

Họ gửi tối hậu thư trái với tinh thần các Hiệp định Pháp - Việt, xâm phạm đến chủ quyền Việt Nam. Mặc dầu đại diện Việt Nam đã mấy lần đề nghị tổ chức Ủy ban để tìm cách dàn xếp, nhưng họ vẫn không chịu. Họ lại để cho một số lính Pháp ngày đêm khiêu khích tại Hà Nội như cố ý làm cho cuộc xung đột lan rộng.

Việc đổ máu tại Lạng Sơn và Hải Phòng đến nay đã hơn hai tuần mà chưa giải quyết.

Vừa rồi Cao ủy Đắcgiăngliơ lại công bố rõ ràng rằng nước Pháp

đã dùng và sẽ dùng vũ lực để đặt lại quyền bính trên đất Việt Nam, làm cho dân Việt Nam phần uất và ngờ vực chính sách cộng tác thân thiện của nước Pháp mới.

Họ lợi dụng độc quyền thông tin trong tay họ để báo cáo sai sự thực, để làm cho Quốc hội Pháp, Chính phủ và nhân dân Pháp không rõ tình hình Việt Nam.

Người Việt Nam và người Pháp đã đổ máu nhiều rồi, đã chịu tai vạ chiến tranh nhiều rồi. Nếu tình thế này kéo dài nữa thì sẽ bị bọn khiêu khích lợi dụng phá hoại tình thân thiện giữa hai dân tộc Việt- Pháp.

Tôi yêu Tổ quốc và đồng bào tôi, tôi cũng yêu nước Pháp và nhân dân Pháp. Vì vậy tôi thiết tha kêu gọi Quốc hội và Chính phủ Pháp nghĩ đến lợi quyền chung tối cao của hai dân tộc Pháp - Việt, hạ lệnh cho chính quyền Pháp khôi phục tình trạng trước ngày 20-11-1946, để cùng Chính phủ Việt Nam thi hành Tạm nước, để xây đắp sự cộng tác Pháp - Việt thân thiện và lâu dài.

Lời chào trân trọng
HỒ CHÍ MINH

Báo *Cứu quốc*, số 428,
ngày 7-12-1946.

LỜI KÊU GỌI LIÊN HỢP QUỐC

Kính gửi Đại Anh Quốc, Trung Quốc, Hoa Kỳ, Liên Xô và các nước thành viên khác của Liên hợp quốc.

1. Đã hơn một tháng nay, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà bị đặt trong một cuộc xung đột vũ trang gây ra bởi các lực lượng Pháp là những lực lượng địch đón tiếp thân ái trên xứ sở này khi họ vào giải giáp quân đội Nhật.

Chính phủ Việt Nam đã trình bày với Chính phủ Pháp nhiều đề nghị nhằm đạt đến một giải pháp hoà bình. Nhưng cho đến nay, những đề nghị ấy đều không mang lại kết quả gì.

Hàng ngày, lục quân, hải quân và không quân Pháp thiêu huỷ các thành phố, làng mạc Việt Nam, bắn giết dân thường Việt Nam với những máy bay và xe tăng sẵn sàng nhả đạn. Nhiều đội quân tiếp viện Pháp tiếp tục đổ bộ vào đất Việt Nam.

Cuộc xâm lược này mà chúng tôi là nạn nhân, ngoài việc gieo rắc chết chóc và huỷ diệt trên đất nước chúng tôi, còn uy hiếp nền hoà bình thế giới trong miền Viễn Đông.

Tôi có trách nhiệm thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà yêu cầu Đại Anh Quốc, Trung Quốc, Hoa Kỳ, Liên Xô và các nước Đồng minh khác trình bày trước Liên hợp quốc về cuộc xung đột và xin tố cáo những nguyên nhân và trách nhiệm về cuộc xung đột này.

2. Trong cuộc Chiến tranh thế giới vừa qua, khi Chính phủ Pháp đã dâng Đông D-ơng cho Nhật Bản và đã câu kết với chúng chống lại Đồng minh thì nhân dân Việt Nam đã đứng về phía Đồng minh và đấu tranh không ngừng chống lại những lực l-ợng thù địch.

Khi quân Nhật bị buộc phải đầu hàng vào tháng 8 năm 1945, nhân dân Việt Nam từ Bắc chí Nam đã giành đ-ợc chính quyền và n-ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã tuyên bố thành lập vào ngày 2 tháng 9 năm 1945. Một Quốc hội đ-ợc bầu ra bằng phổ thông đầu phiếu đã bảo đảm cho đất n-ớc một Hiến pháp dân chủ. Toàn thể nhân dân đã bắt tay vào lao động để khôi phục lại đất n-ớc.

Chúng tôi cũng đã thực hiện những quyền dành cho nhân dân theo nh- những điều khoản của Đồng minh.

3. Thế nh- ng, ngày 23 tháng 9 năm 1945, quân đội Pháp bị Nhật đánh bại từ ngày 9 tháng 3 năm 1945 đã trở lại núp sau quân đội Anh d-ới danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp quân Nhật. Đội quân Pháp này đã dần dần chiếm lại Nam Bộ, áp đặt lại chế độ bóc lột thực dân cũ và chiến tranh đã xảy ra.

4. Với thiện chí hoà bình, Chính phủ chúng tôi đã chấp nhận ký kết với n-ớc Pháp một Hiệp định vào ngày 6 tháng 3 năm 1946. Theo Hiệp định này, chúng tôi chấp nhận hợp tác với n-ớc Pháp trong khuôn khổ một Liên bang Đông D-ơng. Vì, một lần nữa, chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi ng-ỡng mộ và có một tình cảm sâu sắc với nhân dân Pháp.

Cũng theo Hiệp định này, n-ớc Pháp công nhận nền Cộng hoà của chúng tôi nh- một quốc gia tự do và đồng ý rằng việc Nam Bộ trở về Việt Nam sẽ do một cuộc tr- ng cầu dân ý quyết định.

5. Nh- ng, sau khi ký Hiệp định này, những ng- ời đại diện Pháp ở Đông D-ơng đã vội vã tìm cách thực hiện một ý đồ xấu xa. Họ gia tăng những cuộc tiến công vào các vị trí Việt Nam, nặn ra n-ớc Cộng hoà Nam Kỳ với một Chính phủ bù nhìn tay sai, tiếp tục

khủng bố những ng- ời yêu n-ớc Việt Nam, phá hoại Hội nghị Phôngtennoblô là hội nghị phải giải quyết cuối cùng những mối quan hệ giữa n-ớc Pháp và n-ớc Việt Nam. Tr- ớc ý đồ xấu xa đó, các mối quan hệ Pháp - Việt có thể tức khắc bị đổ vỡ.

6. Một lần nữa chúng tôi khẳng định lòng mong muốn hoà bình bằng cách chấp nhận Tạm - ớc 14 tháng 9 năm 1946 mà cốt lõi là nhằm vào việc bảo vệ những lợi ích kinh tế và văn hoá của Pháp ở Việt Nam.

Nh- ng một lần nữa, sự không thiện chí của những ng- ời đại diện Pháp ở Đông D-ơng đã thể hiện bằng những biện pháp nhằm loại bỏ những cơ hội thuận lợi cho Việt Nam, nhất là về thuế quan và ngoại th- ơng.

Đó là những biện pháp nh- phong toả cảng Hải Phòng, chiếm đóng Lạng Sơn và những địa điểm khác là nguyên nhân gây nên cuộc xung đột hiện nay mà trách nhiệm hoàn toàn thuộc về phía ng- ời Pháp.

7. Là nạn nhân của một cuộc xâm l- ợc có chủ định từ tr- ớc, chúng tôi buộc phải tự vệ chống lại một đối ph- ơng đang thực hiện ph- ơng pháp của một cuộc chiến tranh tổng lực nh- những cuộc bắn phá đã man làng mạc và dân th- ờng.

Sau khi xảy ra xung đột, Chính phủ chúng tôi vẫn tìm cách tiếp xúc với Chính phủ Pháp, đã nhiều lần kêu gọi hoà bình với Chính phủ Pháp. Song những lời kêu gọi ấy của chúng tôi đều không có hồi âm.

Đấy là những sự việc đã xảy ra.

8. Chúng tôi trình trọng tuyên bố rằng nhân dân chúng tôi thành thật mong muốn hoà bình. Nh- ng nhân dân chúng tôi cũng kiên quyết chiến đấu đến cùng để bảo vệ những quyền thiêng liêng nhất: toàn vẹn lãnh thổ cho Tổ quốc và độc lập cho đất n-ớc.

Đồng thời, trong chính sách đối ngoại của mình, nhân dân Việt

Nam sẽ tuân thủ những nguyên tắc d- ối đây:

1. Đối với Lào và Miên, n- ớc Việt Nam tôn trọng nền độc lập của hai n- ớc đó và bày tỏ lòng mong muốn hợp tác trên cơ sở bình đẳng tuyệt đối giữa các n- ớc có chủ quyền.

2. Đối với các n- ớc dân chủ, n- ớc Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực:

a) N- ớc Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu t- của các nhà t- bản, nhà kỹ thuật n- ớc ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình.

b) N- ớc Việt Nam sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đ- ường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế.

c) N- ớc Việt Nam chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế d- ối sự lãnh đạo của Liên hợp quốc.

d) N- ớc Việt Nam sẵn sàng ký kết với các lực l- ợng hải quân, lục quân trong khuôn khổ của Liên hợp quốc những hiệp định an ninh đặc biệt và những hiệp - ớc liên quan đến việc sử dụng một vài căn cứ hải quân và không quân.

9. Chính sách mở cửa và hợp tác nói trên, Chính phủ Việt Nam cũng dành cho n- ớc Pháp trong Hiệp định ngày 6 tháng 3 năm 1946. Nh- ng những ng- ời đại diện Pháp ở Đông D- ơng đã tìm cách phá hoại hy vọng thiết lập một chính sách nh- trên ở Việt Nam. Chế độ đô hộ cũ và độc quyền khai thác là mối nguy hiểm không những cho nhân dân Việt Nam mà còn cho các n- ớc dân chủ, vì họ cũng bị t- ớc đoạt những lợi ích kinh tế và quyền lợi của họ không đ- ợc bảo vệ.

Trong cuộc đấu tranh vì những quyền thiêng liêng của mình, nhân dân Việt Nam có một niềm tin sâu sắc rằng họ cũng chiến đấu cho một sự nghiệp chung: đó là sự khai thác tốt đẹp những nguồn lợi kinh tế và một tổ chức có hiệu quả cho an ninh ở Viễn Đông.

Chính vì tinh thần ấy mà Chính phủ chúng tôi trình bày với Hội đồng bảo an về cuộc xung đột hiện nay, và đề nghị Hội đồng vui lòng chấp nhận những điều mà chúng tôi đã nói ở trên để văn hồi hoà bình trong một phần thế giới này, để cho Hiến ch- ơng Đại Tây D- ơng đ- ợc tôn trọng và để khôi phục lại những quyền cơ bản của Việt Nam là đ- ợc thừa nhận độc lập dân tộc và thống nhất lãnh thổ.

Bút tích tiếng Pháp,
bản chụp l- u tại
Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

TRẢ LỜI ĐẠI BIỂU CÁC BÁO VIỆT NAM VỀ CHÍNH KIẾN CỦA LÊÔNG BLUM

Cụ Lêông Blum chẳng những là lãnh tụ chính trị của Đảng Xã hội, mà lại là lãnh tụ đạo đức của nhân dân Pháp, mà có thể nói là của thế giới. Lời cụ nói rất có giá trị và ảnh hưởng. Cụ Lêông Blum nói: "Muốn giữ vững ảnh hưởng văn minh, chính trị và văn hoá Pháp, muốn giữ gìn lợi ích vật chất của người Pháp ở Việt Nam thì có một phương pháp và chỉ một phương pháp mà thôi. Phương pháp đó tức là hợp tác thật thà trên nền tảng độc lập, tức là lòng tin nhau và nghĩa thân thiện".

Lời của cụ Lêông Blum chẳng những đại biểu cho tâm lý nhân dân nước Pháp, mà cũng có thể nói đại biểu cho tâm lý nhân dân Việt Nam.

Việt Nam quyết lòng thật thà cộng tác với nhân dân Pháp anh em, trên nền tảng độc lập, bình đẳng, quyết lòng tôn trọng lợi ích văn hoá và vật chất của nước Pháp ở đây.

Nhưng Việt Nam cũng quyết lòng không để cho ai chinh phục bằng âm mưu hoặc bằng vũ lực.

Vậy tôi rất tán thành chính sách thân thiện của cụ Blum và cảm ơn cụ Blum đã hiểu rõ tâm lý của nhân dân Việt Nam. Chính sách đó thay thế cho chính sách thực dân sớm ngày nào thì lợi ích cho hai dân tộc Việt - Pháp ngày ấy!

Trả lời ngày 12-12-1946.

Báo *Cứu quốc*, số 434,
ngày 13-12-1946.

LỜI TUYÊN BỐ VỚI PHÓNG VIÊN BÁO "PARI – SÀI GÒN"

Đồng bào tôi và tôi thành thực muốn hoà bình. Chúng tôi không muốn chiến tranh. Tôi biết là nhân dân Pháp không muốn chiến tranh. Cuộc chiến tranh này chúng tôi muốn tránh bằng đủ mọi cách. Chúng tôi tha thiết với nền độc lập, nh-ưng nước Việt Nam độc lập ở khối Liên hiệp Pháp.

Nước Việt Nam cần kiến thiết, nước Việt Nam không muốn là nơi chôn vùi hàng bao nhiêu sinh mạng. Nhưng cuộc chiến tranh ấy, nếu người ta buộc chúng tôi phải làm thì chúng tôi sẽ làm. Chúng tôi không lạ gì những điều đang đợi chúng tôi. Nước Pháp có những phương tiện ghê gớm, và cuộc chiến đấu sẽ khốc hại, nhưng dân tộc Việt Nam đã sẵn sàng chịu đựng tất cả, chứ không chịu mất tự do. Dù sao, tôi mong rằng chúng ta sẽ không đi tới cách giải quyết ấy.

Cả nước Pháp lẫn nước Việt Nam đều không thể phí sức gây một cuộc chiến tranh khốc hại, và nếu phải kiến thiết trên đồng hoang tàn thì thật là một điều tai hại.

Báo *Cứu quốc*, số 434,
ngày 13-12-1946.

CHIẾN LƯỢC CỦA QUÂN TA VÀ CỦA QUÂN PHÁP

Cuộc kháng chiến của dân ta đã lan từ Nam ra Bắc. Vì tham vọng c- ớp n- ộc của bọn thực dân phản động, quân Pháp đã cố tình gây chiến với ta ở Hải Phòng, Lạng Sơn. Chiến l- ược của chúng là chiến l- ược tiến công, đánh chớp nhoáng, để giải quyết chiếm cứ thật nhanh ở một khu vực. Thế có nghĩa là chúng huy động lực quân, không quân và tất cả các thứ vũ khí lợi hại đánh chiếm lấy kỳ đ- ộc một nơi nào và sau khi đã củng cố vị trí của chúng ở đó, lại bắt đầu tấn công để ngoạm miếng khác. Chúng định trừ diệt quân chủ lực của ta, bắt ta phải khuất phục rồi ra tay khủng bố, chém giết kỳ đạt đ- ộc mục đích của chúng. Trận đánh Hải Phòng vừa rồi cho ta thấy rõ m- u l- ược ấy. Nh- ng liệu chúng có đạt đ- ộc ý muốn không? Một cuộc chiến tranh xâm l- ược nhất định không đ- ộc d- luận thế giới và nhất là d- luận dân chúng Pháp biểu đồng tình. Hơn nữa binh sĩ Pháp đã chịu đau khổ vì chiến tranh, rất chán ghét chiến tranh, không vạ gì lại đổ máu để cho quân c- ớp n- ộc h- ớng lợi. Không thể cậy vũ khí mà có thể quyết định đ- ộc thắng lợi. Phải xem những ng- ời cầm vũ khí có phải là những chiến sĩ hăng hái đánh trận không. Vụ lính Pháp tự tử vì bị điều động đi Lạng Sơn, vụ lính Pháp rải truyền đơn phản đối chiến tranh ở Đồn Thủy, đã nói nhiều về thái độ của binh sĩ Pháp hiện giờ đối với chiến tranh xâm l- ược nh- thế nào.

Lại nh- ở Nam Bộ, quân Pháp gây chiến với ta đã hơn một năm, nh- ng gặp sức kháng chiến dẻo dai của quân ta, chúng vẫn ch- a thành cơm cháo gì mà lại còn ăn không ngon, ngủ không yên với những đội quân du kích của ta.

Còn chúng ta chiến đấu là để tự vệ, cốt phá tan lực l- ợng tiến công của quân địch làm cho chúng phải hao quân tốn của. Dù có chiếm đ- ộc nơi nào, nh- ng luôn bị quấy rối, chúng không thể yên thân nuốt trôi miếng mồi đã ngoạm đ- ộc.

Vì vậy, chiến l- ược của ta là chiến l- ược phòng ngự. Về ph- ơng pháp tác chiến, chúng ta áp dụng vận động chiến song song với du kích chiến. Vận động chiến có mục đích trừ diệt một số lớn địch quân. Còn du kích chiến là huy động dân quân ở địa ph- ơng vừa quấy rối vừa làm hao mòn lực l- ợng của chúng. Chúng ta không cố chiếm hoặc cố giữ trận địa, trừ khi nào cần và có lợi. Để tiến hành vận động chiến một cách lợi, có khi chúng ta rút lui ở một nơi nào, để làm phân tán binh lực của địch quân. Thế có nghĩa là chúng ta chia ra mà đánh. Chúng ta nhất định không bị thất bại, nếu chúng ta còn bảo toàn đ- ộc thực lực.

Để thực hiện du kích chiến, chúng ta tổ chức ra đội cảm tử, đội phá hoại, đội đánh úp, đội đánh mai phục, đội c- ớp l- ợng thực súng đạn, đội trinh sát. Kế hoạch tiêu thổ v- ườn không nhà trống, kế hoạch bất hợp tác phải đ- ộc đem áp dụng một cách triệt để. Trong thành phố, ngoài những hầm hố, những ch- ớng ngại vật, chúng ta phải biến mỗi nhà thành một ổ kháng chiến, phải đào đ- ờng hầm thông từ phố nọ sang phố kia. Trên các ngã đ- ờng quan lộ đã dành đắp nhiều ụ đất làm ch- ớng ngại vật, nh- ng trên dọc đ- ờng còn phải đặt nhiều địa lôi, nhất là ở những chỗ có cầu cống. Nếu có xe tăng, xe thiết giáp qua đó, sẽ giựt địa lôi làm nổ tung cầu hay đ- ờng thành hố sâu, đồng thời phải có đồ vật đốt cháy xe tăng. Xa những đ- ờng quan lộ đó, chọn những nơi kín đáo, đặt ổ súng đại bác hay súng liên thanh. Chúng ta phải dùng đủ mọi ph- ơng pháp để cản trở quân địch, địch đến một chỗ nào cũng không thể tiến quân đ- ộc. Để kháng chiến lâu dài, mỗi làng, ngay từ bây giờ, phải biến ra một thành lũy kháng chiến.

Chúng ta biết rằng kháng chiến lâu dài cần phải chuẩn bị đầy đủ và tất nhiên phải qua nhiều giai đoạn khổ sở, gian lao. Trong tám năm giời, quân đội Trung Hoa chống nhau với phát xít Nhật có lực lượng mạnh hơn, thế mà cũng thắng được địch quân bằng chiến thuật du kích và bằng tinh thần chịu đựng gian khổ. Cũng bằng chiến thuật du kích, quân Nam T- đã thắng nổi được Đức. Chúng ta học kinh nghiệm quân đội Trung Hoa và quân đội Nam T- , chúng ta nhất định sẽ thắng trong cuộc chiến đấu tự vệ của chúng ta.

Q.T.

Báo *Cứu quốc*, số 434,
ngày 13-12-1946.

ĐỘNG VIÊN KINH TẾ

I. Ý NGHĨA

Chúng ta phải đứng đầu với bọn thực dân phản động Pháp trong một cuộc kháng chiến lâu dài để giữ vững chủ quyền của đất nước. Vì thế, chúng ta không thể không chú ý đến vấn đề động viên kinh tế. Chúng ta phải thu góp tất cả lực lượng của toàn quốc, khiến cho người có sức giúp sức, có tiền giúp tiền, có của giúp của. Những vật nhu cầu cho cuộc kháng chiến, chúng ta phải hết sức tăng gia sản xuất. Những việc tiêu xài vô ích, chúng ta phải cố gắng tinh giảm. Tóm lại, chúng ta phải tập trung hết thảy nhân lực, vật lực, tài lực vào công cuộc kháng chiến thì thực lực kháng chiến của ta mới được đầy đủ, mạnh mẽ để đạt tới thắng lợi cuối cùng.

II. MỤC ĐÍCH

Động viên kinh tế nhằm 3 mục đích sau đây:

1- *Làm cho nước giàu, dân mạnh* - Nền thực nghiệp nước ta vốn lạc hậu. Chúng ta đặt kế hoạch cụ thể để phát triển nền thực nghiệp ấy mới có thể cung cấp đủ quân nhu, lương thực cho cuộc kháng chiến lâu dài. Để đạt mục đích này, một mặt Chính phủ, một mặt nhân dân đều bỏ vốn ra mở mang ở vùng xa thành thị nghề làm ruộng, nghề tiểu công nghệ, nghề làm mỏ, v.v.. Có như thế, dân và quân đội mới có đủ lương ăn, vật dùng để cầm cự với quân địch lâu dài. Lương ăn đủ, vật dùng thừa, kháng chiến nhất định thắng lợi.

2- *Tích cực tiết kiệm và tăng gia sản xuất.* - Kháng chiến lâu dài cần nhiều l- ơng thực và quân nhu. Nếu không tích cực tăng gia sản xuất, không đủ cung cấp cho dân chúng ở hậu ph- ơng và quân đội ở tiền tuyến. Tăng gia sản xuất đã vậy, lại còn phải tiết kiệm để có đủ mà chống hiến cho cuộc kháng chiến.

3- *Tập trung nhân lực và vật lực* - Về quân sự cần rất nhiều sức ng- ời. Nào đâu là thanh niên trai tráng sung quân ra trận, nào đâu là nhân tài chuyên môn cùng nhân viên kỹ thuật tham dự các ngành hoạt động kinh tế, tài chính, văn hoá. Thu dụng đủ hạng ng- ời nh- trên có nghĩa là tập trung nhân lực. Còn Chính phủ cần vật dùng về quân sự nh- tiền bạc, thóc gạo, vải sợi, đồ dùng, nhà cửa, ruộng đất, xe cộ, Chính phủ sẽ tr- ng dụng của dân chúng, đó là tập trung vật lực.

III. PHƯƠNG PHÁP

Ph- ơng pháp tiến hành động viên kinh tế có 6 hạng nh- sau đây:

1- *Động viên lao động* - Ngoài việc lấy lính ra mặt trận, phải tr- ng mộ và phân phối nhân công trong các ngành sinh sản cho thích hợp, nhất là trong những ngành vận tải, ngành chế tạo quân nhu và ngành thông tin. Phải tr- ng dụng những nhân viên chuyên môn dự bị để huấn luyện họ. Tổ chức những đội quân lao động, đội dân binh để sung vào việc vận tải, xây đắp và những việc khẩn cấp khác. Nên lấy những thợ ít tuổi, thợ đàn bà thay cho trai tráng ra mặt trận. Lợi dụng sức lao động thể nào cho khỏi phí một giọt mồ hôi, một giọt máu, mà tăng thêm đ- ợc lực l- ợng cho cuộc kháng chiến.

2- *Động viên giao thông* - Trong lúc kháng chiến, việc vận tải giao thông để chấp mỗi liên lạc là rất quan trọng. Làm sao cho xe cộ đ- ợc đầy đủ, đ- ờng thuỷ lục tiện lợi, giao thông và thông tin nhanh chóng. Nếu cần, phải mở thêm đ- ờng thay cho những đ- ờng bị phá, bị nghẽn. Nên dùng thêm cả lừa, ngựa, trâu, bò vào việc vận tải.

3- *Động viên công nghệ* - Mở nhiều những công nghệ sản xuất những nhu cầu cho cuộc kháng chiến. Giúp cho công nghệ ấy của t- nhân đ- ợc phát triển dễ dàng. Thiển di những x- ưởng công nghệ

cần thiết về các vùng hẻo lánh. Chú ý nhất về việc cung cấp nguyên liệu.

4- *Động viên nông nghiệp* - Mục đích động viên nông nghiệp là cung cấp nhiều l- ơng thực. Nh- vậy, phải khuyến khích cho nông dân mở mang nông nghiệp, tăng thêm diện tích cày cấy, khai khẩn đất hoang, cải l- ợng nông cụ.

5- *Động viên tài chính* - Hoãn kỳ trả những món nợ công t- , cấm ngặt việc buôn bán vàng bạc, kiểm tra ráo riết việc đổi chác và việc buôn bán với ng- ời ngoài, phát hành công trái, tập trung các loại kim khí do dân tích trữ, thu những thuế về chi dụng xa xỉ và đảm phụ quốc phòng.

6- *Tiết kiệm* - Đặt ra uỷ ban xem xét việc cung cấp và tiêu dùng l- ơng thực, nhất là phải định giá cả để tránh nạn buôn chợ đen trực lợi. Điều tra số thóc hiện có và định mỗi ng- ời đ- ợc ăn là bao nhiêu. Lúc cần, phải tr- ng thu những số thóc thừa rồi trả bằng tiền.

Hạn chế những nghề nghiệp phải dùng đến thóc gạo nh- nghề nấu r- ợu. Khuyến khích giồng nhiều những thức ăn thay cho gạo nh- ngô, khoai, đậu, sắn, v.v.. Cấm ngặt những sự chi tiêu xa xỉ và vô ích. Ngoài việc tiết kiệm tiền bạc, l- ơng thực, chúng ta còn phải tiết kiệm những thứ cần về quân sự mà phải mua ở ngoài nh- étxăng, các chất hoá học, v.v.. Việc tiết kiệm cũng có tính chất quan trọng nh- tăng gia sản xuất. Vậy chúng ta không thể quên đ- ợc.

Cuộc kháng chiến lâu dài của chúng ta đ- ợc thắng lợi là do nơi chúng ta động viên kinh tế đ- ợc thành công, vì chúng ta có biết động viên kinh tế một cách khôn khéo, thực lực của chúng ta mới đ- ợc đầy đủ và bền bỉ. Rất mong toàn thể quốc dân gắng gỏi trong công việc này.

Q.T.

Báo *Cứu quốc*, số 434,
ngày 13-12-1946.

LỜI KÊU GỌI TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN⁴⁸

Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hoà bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng ta quyết tâm cứu nước ta lần nữa!

Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước.

Hỡi anh em binh sĩ, tự vệ, dân quân!

Giờ cứu nước đã đến. Ta phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước.

Dù phải gian lao kháng chiến, nhưng với một lòng kiên quyết hy sinh, thắng lợi nhất định về dân tộc ta!

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm!

Kháng chiến thắng lợi muôn năm!

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Bút tích lưu tại Bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

GỬI DÂN CHÚNG VIỆT NAM, DÂN CHÚNG PHÁP, DÂN CHÚNG CÁC NƯỚC ĐỒNG MINH

Chúng tôi, Chính phủ và dân chúng Việt Nam nhất định đấu tranh giành độc lập và thống nhất toàn quốc, nh- ng sẵn sàng hợp tác thân thiện với dân chúng Pháp. Vì vậy mà chúng tôi đã ký bản Hiệp định 6-3-1946 và Tạm - ớc 14-9-1946.

Song bọn phản động thực dân Pháp đã thiếu thành thực, coi những bản ký kết đó nh- những mớ giấy lộn.

Ở Nam Bộ, họ tiếp tục bắt bớ, tàn sát và gây hấn với các nhà ái quốc Việt Nam. Họ ức hiếp những ng- ời Pháp l- ơng thiện chủ tr- ơng sự thành thực, và tổ chức chính phủ bù nhìn để chia rẽ dân tộc chúng tôi.

Ở Nam Trung Bộ, họ tiếp tục khủng bố đồng bào chúng tôi, tấn công quân đội Việt Nam và xâm l- ọc lãnh thổ của chúng tôi.

Ở Bắc Bộ, họ gây những cuộc xung đột để đánh chiếm Bắc Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn và nhiều nơi khác. Họ bao vây cửa bể Hải Phòng, làm cho ng- ời Trung Hoa, ng- ời Việt Nam, ng- ời ngoại quốc khác và cả ng- ời Pháp nữa, không thể buôn bán đ- ợc.

Họ tìm cách bóp nghẹt cổ dân tộc Việt Nam và phá hoại chủ quyền quốc gia của chúng tôi. Hiện nay họ đem xe tăng, tàu bay, trọng pháo và chiến hạm để tàn sát đồng bào chúng tôi, và chiếm lấy cửa bể Hải Phòng cùng các tỉnh khác ven sông.

Thế ch- a hết, họ còn huy động thủy, lục, không quân và gửi

cho chúng tôi nhiều tối hậu th- . Họ lạnh lùng tàn sát những đồng bào già cả, trẻ con và đàn bà ở cả Thủ đô Hà Nội.

Ngày 19-12-1946, hồi 20 giờ, họ tấn công Hà Nội, Thủ đô n- ớc Việt Nam.

Những hành động của thực dân Pháp định chiếm lấy n- ớc chúng tôi thực rõ rệt, không thể chối cãi đ- ợc.

Dân tộc Việt Nam nay bị đặt tr- ớc hai đ- ờng: một là khoanh tay, cúi đầu trở lại nô lệ; hai là đấu tranh đến cùng để giành lấy tự do và độc lập.

Không! Dân tộc Việt Nam không để cho ng- ời ta trở lại thống trị nữa.

Không! Dân tộc Việt Nam không bao giờ muốn trở lại nô lệ nữa. Dân tộc Việt Nam thà chết chứ không chịu mất độc lập và tự do.

Dân chúng Pháp!

Chúng tôi yêu chuộng các bạn, và muốn hợp tác thành thực với các bạn trong khối Liên hiệp Pháp, vì chúng ta có một lý t- ưởng chung: tự do, bình đẳng và độc lập.

Chính bọn thực dân phản động Pháp đã làm ô danh n- ớc Pháp, và tìm cách chia rẽ chúng ta bằng cách khiêu chiến. Chừng nào n- ớc Pháp hiểu rõ nền độc lập và thống nhất của chúng tôi, và gọi trở lại những kẻ thực dân hiếu chiến Pháp về, thì tình giao hảo và sự hợp tác giữa hai dân tộc Pháp - Việt sẽ trở lại ngay.

Binh lính Pháp!

Giữa các bạn và chúng tôi, không có thù ghét gì cả, chỉ vì quyền lợi ích kỷ mà bọn thực dân phản động khơi ra những xung đột. Lợi lộc chỉ họ h- ưởng, chết chóc thì các bạn cam chịu, những huy ch- ơng thắng trận thì về phần bọn quân phiệt. Nh- ng đối với các bạn và gia đình các bạn, chỉ là sự đau khổ khốn cùng. Các bạn nên nghĩ kỹ đi. Các bạn có thể bằng lòng hy sinh máu các bạn và đòi các bạn cho phản động không? Trở lại với chúng tôi, các bạn sẽ đ- ợc tiếp đãi nh- bạn của chúng tôi.

Dân chúng các n-ớc Đồng minh!

Sau hồi đại chiến vừa qua, các n-ớc dân chủ đang tổ chức hoà bình, thế mà bọn phản động Pháp lại giày xéo lên những bản Hiến ch-ơng Đại Tây D-ơng và Cựu Kim Sơn. Họ đang gây chiến tranh xâm l-ợc ở Việt Nam. Họ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Dân chúng Việt Nam yêu cầu các bạn can thiệp.

Các đồng bào!

Cuộc kháng chiến rất lâu dài và đau khổ. Dù phải hy sinh bao nhiêu và thời gian kháng chiến đến bao giờ, chúng ta cũng nhất định chiến đấu đến cùng, đến bao giờ n-ớc Việt Nam đ-ợc hoàn toàn độc lập và thống nhất. Chúng ta 20 triệu chống lại 10 vạn thực dân. Cuộc thắng lợi của chúng ta rất đ-ợc bảo đảm.

Thay mặt cho Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi ra lệnh cho quân đội, anh em tự vệ, dân quân và tất cả đồng bào ba kỳ những lệnh sau này:

1. Nếu quân Pháp tấn công chúng ta, chúng ta phải hăng hái phản công lại với tất cả khí giới mà chúng ta có. Tất cả quốc dân Việt Nam phải đứng dậy bảo vệ Tổ quốc.

2. Phải bảo vệ sinh mệnh và tài sản các ngoại kiều, và đối đãi tử tế với tù binh.

3. Kẻ nào giúp đỡ quân địch phải nghiêm trị.

Ai giúp đỡ, bảo vệ đất n-ớc sẽ đ-ợc ghi công.

Đồng bào Việt Nam!

Tổ quốc lâm nguy, chúng ta phải đứng cả dậy.

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm!

Kháng chiến thành công muôn năm!

Ngày 21 tháng 12 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nha thông tin Việt Nam,
1948, tr.6-8.

HỎI VÀ TRẢ LỜI

1. Có ng-ời hỏi: Kháng chiến sẽ bao giờ thắng lợi?

Tôi trả lời: Giồng khoai 3 tháng mới có củ, giồng lúa 4 tháng mới đ-ợc ăn. Giồng tự do độc lập, ít nhất cũng phải 1 năm, hoặc 5, 7 tháng. Thử xem Trung Quốc kháng chiến 8 năm mới thắng lợi. Nam D-ơng kháng chiến 2 năm ch- a thành công.

Pháp c-ớp n-ớc ta hơn 80 năm. Nếu ta cần phải kháng chiến 4 năm mà đ-ợc hoàn toàn tự do độc lập, thì cũng s-ống lắm rồi.

Chiến tranh mới bắt đầu, mà bên Pháp đã ó lên: "Phải mau mau giải quyết".

Muốn trị lửa phải dùng n-ớc. Địch muốn tốc chiến, tốc thắng. Ta lấy *tr-ờng kỳ kháng chiến* trị nó, thì địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

2. Có ng-ời hỏi: Toàn dân kháng chiến là thế nào?

Tôi trả lời: Toàn dân kháng chiến nghĩa là toàn cả dân, ai cũng đánh giặc. Bất kỳ đàn ông đàn bà, ng-ời già con trẻ, ai cũng tham gia kháng chiến.

Tổ quốc là Tổ quốc chung. Tổ quốc độc lập, thì ai cũng đ-ợc tự do. Nếu mất n-ớc, thì ai cũng phải làm nô lệ. Các chú bác muốn làm nô lệ không ? Không ! Anh chị em muốn làm nô lệ không ? Không! Các em bé muốn làm nô lệ không ? Nhất định không. Vậy thì ai cũng phải kháng chiến.

Có ng-ời lo rằng: Mình không có tài, sức lại yếu, không có

súng, không biết bắn, thì tham gia kháng chiến thế nào? T- ông nh- vậy là sai. Tôi nói một cái thí dụ rõ rệt cho bà con nghe: các chị em cô đầu có súng đầu, biết bắn đầu. Thế mà khi bộ đội lo đánh giặc thì chị em ng- ời lo nấu cơm nấu n- ớc, ng- ời giúp chuyên chở đạn d- ọc, ng- ời thì băng bó săn sóc cho anh em bị th- ơng. Thế là chị em cũng cùng tham gia kháng chiến, cũng làm tròn nghĩa vụ quốc dân.

Dân ta phải giữ n- ớc ta,

Dân là con n- ớc, n- ớc là mẹ chung.

3. Có ng- ời hỏi: Chiến sĩ đánh tr- ớc mặt trận, đồng bào ở hậu ph- ơng nên làm việc gì ?

Trả lời: Chiến sĩ hy sinh x- ơng máu để giữ đất n- ớc. Bụng có no, thân có ấm mới đánh đ- ợc giặc.

Làm ra gạo thóc cho chiến sĩ ăn, làm ra vải vóc cho chiến sĩ mặc. Đều nhờ nơi đồng bào ở hậu ph- ơng.

Muốn giúp cho chiến sĩ ăn mặc đầy đủ, thì phải ra sức tăng gia sản xuất, nuôi nhiều gà, vịt, lợn, bò, giồng nhiều lúa, khoai, ngô, đậu. Hậu ph- ơng thắng lợi, thì chắc tiền ph- ơng thắng lợi.

Thế là đồng bào hậu ph- ơng cũng ra sức tham gia kháng chiến.

Tiền ph- ơng chiến sĩ hy sinh,

Đem x- ơng máu mình, giữ n- ớc non ta.

Hậu ph- ơng sản xuất tăng gia,

Cũng là kháng chiến, cũng là vẻ vang.

Chiều 23 tháng 12 năm 1946

Bút tích l- u tại bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

DIỆN VĂN GỬI ÔNG LÊÔNG BLUM

Chiều hôm qua, 22-12; tôi có nhận đ- ọc điện văn của Ngài. Tôi rất hân hạnh đ- ọc biết ông Bộ tr- ởng Mutê, uỷ viên của Chính phủ Pháp, khởi hành sang Việt Nam. Nhờ một sự may mắn vô cùng, tôi đã thoát khỏi những làn đạn của quân đội Pháp tấn công vào dinh tôi. Ông Thứ tr- ởng Bộ Ngoại giao của chúng tôi bị th- ơng trong cuộc tấn công này.

Chúng tôi rất lấy làm phàn nàn rằng cuộc xung đột đã lan rộng; cuộc xung đột khởi đầu ở Hà Nội ngày 17-12 bằng một cuộc tàn sát đàn bà, trẻ con và ng- ời già cả Việt Nam, bằng việc tàn phá cả một khu phố, rồi ngày hôm sau bằng việc chiếm đóng trụ sở hai bộ của Chính phủ chúng tôi; tiếp đến ngày hôm sau nữa 19-12, bằng việc gửi một tối hậu th- ời giao Sở Công an cho nhà chức trách Pháp và đòi t- ớc khí giới các đội tự vệ của chúng tôi.

Chúng tôi cũng nh- Ngài, rất mong muốn giữ vững hoà bình và thi hành thành thực những thoả hiệp đã ký kết, nh- tôi đã từng nói rõ trong nhiều lời kêu gọi gửi đến Ngài.

Chúng tôi mong sẽ nhận đ- ọc lệnh các nhà chức trách Pháp ở Hà Nội phải rút quân đội về những vị trí tr- ớc ngày 17-12 và phải đình chỉ những cuộc hành binh mệnh danh là tảo thanh, để cho cuộc xung đột chấm dứt ngay.

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 1946

**Chủ tịch n- ớc Việt Nam
Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nha Thông tin Việt Nam,
1948. tr 9.

GỬI CÁC TÙ BINH PHÁP

Các bạn,

Tôi rất lấy làm phiền lòng vì thấy các ng- ời đang ở trong tình thế này. Tôi coi các ng- ời nh- là bạn của tôi.

Tôi biết rằng đó không phải là bởi các bạn, nh- ng các bạn cũng nh- chúng tôi, đều là nạn nhân của bọn thực dân Pháp. Bọn này vì quyền lợi ích kỷ riêng của họ, chỉ muốn đi chinh phục n- ớc ng- ời khác.

Tôi mong một ngày rất gần đây, hai dân tộc Pháp - Việt có thể cùng cộng tác trong vòng hoà bình và thân ái để m- u hạnh phúc chung cho hai dân tộc.

Trong khi chờ đợi, các bạn hãy yên lòng và sống d- ối sự che chở của chúng tôi, cho đến khi hết chiến tranh, khi đó các bạn sẽ đ- ợc tự do.

Tôi chúc các bạn một ngày Nôen vui vẻ và một năm tốt đẹp.

Ngày 24 tháng 12 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nha Thông tin Việt Nam,
1948, tr.14.

THƯ GỬI CÁC KIỂU DÂN PHÁP

Các bạn,

Thấy các bạn lâm vào cảnh ngộ hiện nay, tôi rất lấy làm ái ngại, vì các bạn là những ng- ời Pháp l- ơng thiện mà tôi vẫn coi nh- là bạn hữu.

Tôi biết không phải là lỗi tại các bạn, song cũng nh- chúng tôi, các bạn là nạn nhân của bọn thực dân phản động, chúng chỉ vì quyền lợi cá nhân ích kỷ mà gây ra chiến tranh xâm l- ọc.

Chúng tôi mong một ngày gần đây, dân chúng Pháp và dân chúng Việt Nam sẽ có thể cùng hợp tác với nhau trong vòng hoà bình và thân ái để m- u hạnh phúc chung cho cả hai dân tộc.

Trong khi chờ đợi, chúng tôi không hề coi các bạn là tù nhân. Các bạn hãy yên tâm ở d- ối sự che chở của chúng tôi cho đến hết chiến tranh. Khi đó các bạn sẽ đ- ợc tự do.

Tôi chúc các bạn trong dịp lễ Nôen và năm mới.

Ngày 24 tháng 12 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nha Thông tin Việt Nam,
1948, tr.15.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO NHÂN NGÀY LỄ THIÊN CHÚA GIÁNG SINH

Cùng đồng bào công giáo,

Cùng đồng bào toàn quốc,

Gần 20 thế kỷ tr-ớc, một vị thánh nhân đã ra đời. Cả đời Ng-ời chỉ lo cứu thế độ dân, hy sinh cho tự do, bình đẳng.

Trong lúc này, thực dân Pháp gây cuộc chiến tranh, chúng mong c-ớp n-ớc ta lần nữa. Chúng làm trái hẳn với lòng bác ái của Đức Giêsu.

Toàn thể đồng bào ta, không chia l-ợng giáo, đoàn kết chặt chẽ, quyết lòng kháng chiến, để giữ gìn non sông Tổ quốc, mà cũng để giữ gìn quyền tôn giáo tự do.

Nhân dịp này, tôi thay mặt Chính phủ và quốc dân trân trọng chúc phúc toàn thể đồng bào công giáo. Đồng thời tôi kính khẩn cầu Đức Th-ợng đế phù hộ dân tộc Việt Nam và giúp cho Việt Nam đi đến cuộc thắng lợi cuối cùng.

Th-ợng đế và Tổ quốc muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Bút tích l- u tại Bảo tàng
Cách mạng Việt Nam.

MỘT VÀI Ý KIẾN VỀ CÁC ỦY BAN KIẾN THIẾT, ĐỘNG VIÊN DÂN CHÚNG, TĂNG GIA SẢN XUẤT, ỦY BAN TẢN CƯ

1. Các Ủy ban đó tuy *phân công* để có cơ quan chuyên môn phụ trách, nh- ng cần phải *hợp tác* chặt chẽ, vì có quan hệ rất mật thiết với nhau. Ban này không thể làm việc rời ban kia. Và những nhân viên l- u động cần phải làm kiêm 3 việc. Thí dụ: Khi đi ra ngoài, ng-ời phụ trách động viên dân chúng, phải xem xét việc tản c- và khuyến khích dân giúp đỡ đồng bào tản c- , đồng thời phải khuyên dân tăng gia sản xuất và bày vẽ cách tăng gia sản xuất. Nhân viên những Ủy ban kia cũng thế.

2. Vì vậy, kế hoạch của các Ủy ban cần phải ăn khớp với nhau. Những nhân viên đi các nơi phải có đủ 3 kế hoạch để giải thích cho dân.

3. Ủy ban kiến thiết, thì ngoài sự giúp ý kiến cho 3 ban kia, cần phải có kế hoạch ngoại giao và kinh tế. Nếu cần phải thoái, thì kiến thiết thế nào ? Kháng chiến thắng lợi, thì kiến thiết thế nào ?

ĐỘNG VIÊN DÂN CHÚNG

Cách làm:

a) Phải có ng-ời đi khắp các nơi khai hội, giải thích cho dân.

Nên dùng những thanh niên hăng hái, giải thích cho họ hiểu,

rồi phái họ đi làm.

b) Truyền đơn, rất phổ thông, rất giản đơn, giải thích từng việc.

c) Khẩu hiệu thiết thực, dán khắp các làng, viết khắp các t-ờng.

d) Báo, hoạ báo, bích báo.

e) Ca kịch - Viết những bài ca vắn, dễ hiểu, dễ thuộc lòng, phát cho dân. Diễn những bản kịch giản đơn, cảm động.

f) Khai hội dân chúng - Súc¹⁾ các làng, các đoàn thể, phải mấy ngày khai hội dân chúng một lần. Cán bộ giải thích và kiểm điểm các việc. Dân chúng phát biểu ý kiến. Hô khẩu hiệu. Toàn dân đọc lời thề (Ủy ban phải in lời thề vắn tắt, thiết thực, cảm động, phát cho các làng).

g) Các uỷ viên phải th-ờng đi tuần thị²⁾.

h) Các tỉnh, huyện, làng đều có một Ủy ban động viên dân chúng.

Từ huyện đến làng, Ban này có thể kiêm cả việc tản c- và tăng gia sản xuất.

Nội dung:

- Về quân sự:

1. Vì sao phải kháng chiến. Vì sao kháng chiến phải tr-ờng kỳ, phải toàn diện, phải toàn dân. Thế nào là toàn diện, thế nào là toàn dân.

2. Mỗi một ng-ời (ng-ời già, phụ nữ, thanh niên, nhi đồng) phải giúp kháng chiến cách thế nào.

3. Giữ bí mật thế nào. Đề phòng Việt gian thế nào. Đề phòng tàu bay và nhảy dù thế nào.

4. Vì sao phải ra sức phá hoại những đ-ờng sá gần chiến khu.

5. Vì sao quân ta có khi tiến, có khi thoái. Khi bộ đội tiến, dân phải giúp thế nào. Khi thoái, dân phải giúp thế nào.

6. Vì sao thấy thắng trận không nên kiêu ngạo, thấy bại trận không nên hoảng.

¹⁾ Chỉ thị.

²⁾ Đi tìm hiểu và kiểm tra thực tế.

7. Dân có thể tổ chức du kích thế nào.

8. Vì sao kháng chiến nhất định thắng lợi.

- Về xã hội:

a) Vì sao phải đoàn kết chặt chẽ.

b) Vì sao phải giúp đỡ đồng bào tản c- . Giàu thì giúp thế nào, nghèo thì giúp thế nào.

c) Vì sao không nên tăng giá các vật liệu.

d) Vì sao phải giữ trật tự cho yên ổn, giữ cách thế nào. Canh gác nên thế nào.

- Về kinh tế:

1. Vì sao phải tăng gia sản xuất.

2. Tăng gia cách thế nào.

Nên có một đội tuyên truyền, trực tiếp d-ới sự chỉ huy của Ban.

ỦY BAN TẢN CƯ

1. Kỳ, tỉnh, huyện, làng, đều phải có một Ủy ban tản c- .

- Hệ thống liên lạc dọc phải rất mật thiết.

- Trong Ủy ban phải có một vị danh vọng cao, làm chủ nhiệm, dễ kêu gọi dân.

- Trong Ban th-ờng vụ cần có những ng-ời khéo tổ chức, nhiều sáng kiến, giỏi chạy vạy. Nên mời các thân hào, những ng-ời có danh vọng, đại biểu các giới làm uỷ viên hoặc cố vấn.

2. Công việc:

a) Điều tra - phải hỏi các nơi lập tức báo cáo rõ ràng số ng-ời có thể ở lại nơi họ đang ở bây giờ, và số ng-ời cần phải đem đi nơi khác, để cho Ủy ban kỳ phân phát đi các tỉnh.

b) Phải có kế hoạch rõ ràng, chia đến tỉnh nào mấy ng-ời tản c- :

- Kế hoạch giúp đỡ họ lúc đi đ-ờng (trạm ăn, trạm ngủ, giúp chở hành lý).

- Kế hoạch rõ cho các tỉnh phân phát huyện nào, làng nào, nhà ai nhận thu dung mấy ng-ời. Ng-ời tản c- đến tỉnh thì có chỗ đi ngay. Không thể thì ng-ời sẽ ứ lại, tỉnh và huyện không thể nuôi đ-ợc.

c) Những nơi có đồn điền, Bộ Canh nông phải chuẩn bị cày cuốc và l-ơng thực, sẵn sàng rồi thì thông tri cho Ban kỳ biết, nơi nào thu dung đ-ợc mấy ng-ời để cho Ban kỳ phân phối.

d) Công nghệ - Phải khuyến và giúp những nhà t- sản tản c- , xuất vốn lập những thủ công nghệ. Họ đã có lợi, hơn là để tiền nằm không, lại giúp thu dung đ-ợc một số đồng bào tản c- .

e) Khuyến khích những ng-ời tản c- , mỗi một ng-ời phải có một công việc tại nơi mình tản c- . Không để ai ngồi ăn không. Khẩu hiệu là: Tản c- cũng tham gia kháng chiến!

Số ng-ời mỗi tỉnh có thể thu dung

Những tỉnh có thể dung 2 vạn ng-ời:

Hà Đông

Vĩnh Yên

Bắc Ninh

Bắc Giang

Hải D-ơng

H- ng Yên

Hà Nam

Có thể dung 1 vạn ng-ời

Nam Định

Sơn Tây

Cao Bằng

Thái Nguyên

Thái Bình

Có thể dung 5 ngàn:

Phúc Yên

Tuyên Quang

Cao Bằng

Hoà Bình

Ninh Bình

(Cộng cả hơn 210.000 ng-ời)

Về việc tản c- , Chính phủ cần phải giúp một số tiền.

TẶNG GIA SẢN XUẤT

1. Không để 1 tác đất hoang.

- Tổ chức những đội khẩn hoang. Những đội giúp nhau cày gặt.

- Tổ chức nghĩa th-ơng.

2. Tổ chức những hợp tác xã thủ công nghệ.

(Việc này, phải lợi dụng những kinh nghiệm năm ngoái).

Khẩu hiệu:

Tiền ph-ơng ra sức chiến đấu,

Hậu ph-ơng tăng gia sản xuất,

Tiền hậu ph-ơng đều kháng chiến.

Thì kháng chiến quyết thắng lợi!

Viết ngày 27-12-1946.

Tài liệu l-ưu tại Trung tâm

l-ưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI ANH EM HOA KIỀU

Cùng anh em Hoa kiều,

Hơn 80 năm Việt Nam mất n- óc, bà con Hoa kiều bị Pháp áp bức, chẳng thiếu cách gì. Nào giấy nhập khẩu, nào thuế kiều c- , kể sao cho xiết.

Nay, thực dân Pháp gây cuộc chiến tranh, Hoa kiều bị Pháp giết ng- ời, đốt phố, lại sai thổ phỉ c- óp giết lung tung.

Thế mà chúng lại khoe miệng "Bảo hộ Hoa kiều"!

Dân tộc Trung Hoa 450 triệu, Hoa kiều ở đây 50 vạn ng- ời, mà lại phải chịu bọn Pháp "bảo hộ", thật là một việc kỳ sỉ đại nhục.

Dân tộc Việt Nam, đồng văn đồng chủng. Tình nghĩa thân thiết, hơn mấy ngàn năm. Anh em Hoa kiều, làm ăn ở đây với dân Việt Nam, cũng nh- ruột thịt.

Vì vậy, tuy dân tộc Việt Nam đang phải kháng chiến, tình cảnh kiều bào khiến tôi động lòng.

Chính phủ Việt Nam đã hạ nghiêm lệnh, đối với Hoa kiều, tính mệnh, tài sản đều đ- ợc bảo vệ.

Hoa kiều ở Huế và ở các nơi tổ chức cứu hội, giúp quân Việt Nam. Tình thân thiện đó tôi rất cảm ơn và rất cảm động.

Trong cơn hoạn nạn, Hoa Việt, anh em cảm tình càng nồng, đoàn kết càng chặt.

Mai sau kháng chiến thắng lợi, độc lập thành công, hai dân tộc ta cùng h- ưởng hạnh phúc.

Việt Hoa thân thiện muôn năm!

Ngày 28 tháng 12 năm 1946

HỒ CHÍ MINH

Sách *Lời Hồ Chủ tịch*,
Nha Thông tin Việt Nam,
1948, tr.16.

PHỤ LỤC

NHỮNG SẮC LỆNH DO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH KÝ TRONG THỜI GIAN TỪ 2-9-1945 ĐẾN 31-12-1946

NĂM 1945

1- *Sắc lệnh số 23*, ký ngày 10-9-1945, cử ông Vĩnh Thụy làm Cố vấn Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

2- *Sắc lệnh số 29B*, ký ngày 10-9-1945, về việc l- u dụng và cho nghỉ việc một số quan chức cũ ngành toà án ở Hà Nội.

3- *Sắc lệnh số 31*, ký ngày 13-9-1945, quy định về thể thức tổ chức các cuộc biểu tình.

4- *Sắc lệnh số 33A*, ký ngày 13-9-1945, quy định về quyền hạn của Ty Liêm phóng.

5- *Sắc lệnh số 33B*, ký ngày 13-9-1945, về trình tự thủ tục khi bắt ng- ời của Sở Liêm phóng và Sở Cảnh sát.

6- *Sắc lệnh số 33C*, ký ngày 13-9-1945, về việc lập Toà án Quân sự ở Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ và quy định quyền hạn xét xử của các Toà án đó.

7- *Sắc lệnh số 33D*, ký ngày 19-9-1945, về việc phóng thích tội nhân bị kết án tr- ớc ngày 19-8-1945.

8- *Sắc lệnh số 34*, ký ngày 20-9-1945, lập một Ủy ban dự thảo Hiến pháp của n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (gồm 7 ng- ời).

9- *Sắc lệnh số 36*, ký ngày 22-9-1945, về việc bãi bỏ các nghiệp

đoàn Nông sản, Lâm sản, Kỹ nghệ, Khoáng sản, Th- ơng mại (Nội th- ơng, Ngoại th- ơng), Vận tải, Ngân hàng.

10- *Sắc lệnh số 37*, ký ngày 26-9-1945, quy định các địa ph- ơng thuộc thẩm quyền xét xử của các Toà án Quân sự theo Sắc lệnh số 33C ngày 13-9-1945.

11- *Sắc lệnh số 38*, ký ngày 27-9-1945, về việc bỏ thuế môn bài và giảm phụ thu ngân sách.

12- *Sắc lệnh số 39*, ký ngày 26-9-1945, lập một Ủy ban dự thảo thể lệ Tổng tuyển cử (gồm 9 ng- ời).

13- *Sắc lệnh số 40*, ký ngày 29-9-1945, về việc lập thêm một Toà án Quân sự ở Nha Trang và quy định các địa ph- ơng thuộc thẩm quyền xét xử của Toà án Quân sự này.

14- *Sắc lệnh số 41*, ký ngày 3-10-1945, về việc bãi bỏ các công sở và các cơ quan thuộc phủ Toàn quyền Đông D- ơng tr- ớc đây.

15- *Sắc lệnh số 42*, ký ngày 4-10-1945, quy định cách tính thuế suất tiền lãi th- ơng mại, kỹ nghệ, canh nông, l- ơng bổng...

16 - *Sắc lệnh số 48*, ký ngày 9-10-1945, quy định về việc tạm thời áp dụng đạo luật cũ đối với các công ty, các hãng kỹ nghệ, th- ơng mại ngoại quốc ở Việt Nam.

17- *Sắc lệnh số 50*, ký ngày 9-10-1945, về việc cấm xuất cảng thóc, gạo, ngô, đỗ hoặc các chế phẩm thuộc về ngũ cốc.

18- *Sắc lệnh số 43*, ký ngày 10-10-1945, về việc thiết lập một Quỹ tự trị cho Tr- ờng Đại học Việt Nam.

19- *Sắc lệnh số 44*, ký ngày 10-10-1945, về việc thành lập Hội đồng cố vấn học chính.

20- *Sắc lệnh số 45*, ký ngày 10-10-1945, về việc thiết lập một Ban đại học Văn khoa tại Hà Nội.

21- *Sắc lệnh số 46*, ký ngày 10-10-1945, quy định thể thức tổ chức đoàn thể luật s- , những tiêu chuẩn của luật s- trong Toà th- ơng thẩm Hà Nội và Sài Gòn.

22- *Sắc lệnh số 47*, ký ngày 10-10-1945, về việc tạm thời sử dụng bộ luật cũ, trừ một số điểm thay đổi đ- ợc ấn định trong sắc luật này.

23- *Sắc lệnh số 49*, ký ngày 12-10-1945 về việc ghi tiêu đề *Việt Nam Dân chủ Cộng hoà năm thứ nhất* trên các công văn, điện văn, công điện, trát, đơn từ, báo chí, chúc từ, v.v..

24- *Sắc lệnh số 51B*, ký ngày 12-10-1945 cho phép Giám đốc Ngân khố Trung - ơng Việt Nam trích một khoản ngân quỹ giao Bộ tr- ởng Bộ Cứu tế mua gạo dự trữ.

25- *Sắc lệnh số 51*, ký ngày 17-10-1945, quy định thể lệ Tổng tuyển cử, ấn định ngày 23-12-1945 sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử trong toàn quốc.

26- *Sắc lệnh số 52*, ký ngày 20-10-1945, về việc xá tội cho các tội phạm bị kết án tr- ớc ngày 19-8-1945.

27- *Sắc lệnh số 53*, ký ngày 20-10-1945, quy định tạm thời những ng- ời thuộc quốc tịch Việt Nam.

28- *Sắc lệnh số 54*, ký ngày 3-11-1945, quy định điều kiện về h- u cho công chức các ngạch.

29- *Sắc lệnh số 55*, ký ngày 3-11-1945, về việc tổ chức Hội đồng kỷ luật các viên chức ở các cơ quan và địa ph- ơng.

30- *Sắc lệnh số 56*, ký ngày 7-11-1945, uỷ nhiệm cho Bộ Quốc dân kinh tế (Nha kỹ nghệ) và Bộ Tuyên truyền kiểm soát việc sản xuất, nhập cảng và phân phối giấy, bì trong cả n- ớc.

31- *Sắc lệnh số 57*, ký ngày 10-11-1945, nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, tiêu thụ, mua bán r- ợu đ- ợc chế từ ngũ cốc và mức phạt khi phạm các tội trên.

32- *Sắc lệnh số 58*, ký ngày 10-11-1945, về việc nghỉ gia hạn không l- ơng cho công chức tất cả các ngạch.

33- *Sắc lệnh số 59*, ký ngày 15-11-1945, quy định về quyền thi thực và mức lệ phí đối với các loại khế - ớc.

34- *Sắc lệnh số 60*, ký ngày 16-11-1945, quy định về trình tự tiến hành tr- ớc Tòa tại Hà Nội, Hải Phòng, Nam Bộ, Đà Nẵng.

35- *Sắc lệnh số 61*, ký ngày 21-11-1945, chuyển Sở Vô tuyến điện Việt Nam về Bộ Quốc phòng.

36 - *Sắc lệnh số 62*, ký ngày 20-11-1945, bãi bỏ Sở th- ơng binh, chiến binh, nạn nhân chiến tranh và trẻ mồ côi thuộc địa.

37- *Sắc lệnh số 63*, ký ngày 22-11-1945, về tổ chức, quyền hạn, cách làm việc của Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp (xã, huyện, tỉnh, kỳ).

38- *Sắc lệnh số 64*, ký ngày 23-11-1945, về việc thành lập và quy định quyền hạn Ban thanh tra đặc biệt và Tòa án đặc biệt.

39- *Sắc lệnh số 65*, ký ngày 23-11-1945, quy định nhiệm vụ và quyền lợi của Đông Ph- ơng Bác Cổ học viện.

40- *Sắc lệnh số 66*, ký ngày 24-11-1945, về việc tr- ợng dụng các y sĩ, d- ợc sĩ của Chính phủ, Bộ Y tế và Quân đội.

41- *Sắc lệnh số 67*, ký ngày 28-11-1945, về việc thành lập và quy định nhiệm vụ của Ủy ban tối cao tiếp tế và cứu tế.

42- *Sắc lệnh số 68*, ký ngày 30-11-1945, về việc tr- ợng dụng, bồi th- ờng bất động sản và việc tr- ợng tập ng- ời.

43- *Sắc lệnh số 69*, ký ngày 1-12-1945, quy định các cơ quan thuộc Bộ Canh nông.

44- *Sắc lệnh số 70*, ký ngày 1-12-1945, cử Bộ tr- ởng Bộ Lao động Lê Văn Hiến làm đặc phái viên của Chính phủ ở Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

45- *Sắc lệnh số 71 và 72*, ký ngày 2-12-1945, về việc bổ sung thể lệ Tổng tuyển cử.

46- *Sắc lệnh số 73*, ký ngày 7-12-1945, quy định điều kiện và thể thức đối với ng- ời ngoại quốc muốn nhập quốc tịch Việt Nam.

47- *Sắc lệnh số 74NV/CC*, ký ngày 17-12-1945, quy định chế độ l- ơng bổng cho các nhân viên công chức mắc bệnh lao hay phong phải nghỉ việc dài hạn.

48- *Sắc lệnh số 75NV/CC*, ký ngày 17-12-1945, về việc tr- ợng tập viên chức tòng sự tại các công sở.

49- *Sắc lệnh số 76*, ký ngày 18-12-1945, hoãn ngày Tổng tuyển cử đến ngày 6-1-1946 và gia hạn nộp đơn ứng cử đến hết ngày 27-12-1945.

50- *Sắc lệnh số 77*, ký ngày 21-12-1945, về việc thành lập thành phố trực thuộc Chính phủ Trung - ương, hoặc Kỳ; thị xã thuộc Kỳ hoặc tỉnh.

51- *Sắc lệnh số 77B*, ký ngày 24-12-1945, uỷ quyền cho Uỷ ban nhân dân Nam Bộ xét ân giảm cho tội nhân.

52- *Sắc lệnh số 77C*, ký ngày 28-12-1945, về việc thiết lập Toà án quân sự tại Phan Thiết.

53- *Sắc lệnh số 78*, ký ngày 31-12-1945, về việc lập một Uỷ ban nghiên cứu kế hoạch kiến thiết của Chính phủ.

54- *Sắc lệnh số 79*, ký ngày 31-12-1945, về việc tổ chức lại Bình dân Ngân quỹ tổng cục.

55- *Sắc lệnh số 80*, ký ngày 31-12-1945, về việc cử ng- ời vào Ban thanh tra đặc biệt.

56- *Sắc lệnh số 81*, ký ngày 31-12-1945, cho phép các Bộ, các địa ph- ơng thực hiện các khoản dự chi năm 1946 trong khi chờ đợi ngân sách năm 1946 đ- ợc duyệt y.

NĂM 1946

57- *Sắc lệnh số 1-NV*, ký ngày 8-1-1946, ân xá cho một phạm nhân ng- ời Hoa.

58- *Sắc lệnh số 2-NV*, ký ngày 8-1-1946, ân xá cho một phạm nhân ng- ời Hoa.

59- *Sắc lệnh số 3*, ký ngày 9-1-1946, về việc triệu tập Quốc hội.

60- *Sắc lệnh số 4*, ký ngày 14-1-1946, về việc cử ng- ời vào Uỷ ban nghiên cứu kế hoạch kiến thiết.

61- *Sắc lệnh số 5*, ký ngày 15-1-1946, huỷ bỏ quyền quản lý và sử dụng đ- ờng sắt Hải Phòng - Vân Nam của Công ty hoả xa Vân Nam.

62- *Sắc lệnh số 6*, ký ngày 15-1-1946, định hình phạt đối với các tội trộm cắp, phá huỷ, cắt dây điện thoại và điện tín.

63- *Sắc lệnh số 7*, ký ngày 15-1-1946, bổ sung chức năng và nhiệm vụ của Toà án quân sự.

64- *Sắc lệnh số 8*, ký ngày 18-1-1946, về việc giải tán "Tổ chức Giuylơ Brêvin" (Fondation Jules Brévil).

65- *Sắc lệnh số 9*, ký ngày 18-1-1946, về việc giải tán "Hội bảo trợ phụ nữ và nhi đồng Annam" (Ligue pour la protection de la Femme et de L' Enfant Annamites).

66- *Sắc lệnh số 10*, ký ngày 23-1-1946, sửa một số điều khoản của Sắc lệnh số 63 (22-11-1945) về tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban hành chính các cấp.

67- *Sắc lệnh số 11*, ký ngày 24-1-1946, về việc chia khu đối với những thị xã lớn.

68- *Sắc lệnh số 12*, ký ngày 24-1-1946, quy định quyền hạn của ông Bộ tr- ờng Bộ Kinh tế.

69- *Sắc lệnh số 13*, ký ngày 24-1-1946, quy định về cách tổ chức các toà án và các ngạch thẩm phán.

70- *Sắc lệnh số 14*, ký ngày 30-1-1946, về việc thành lập Nha Thể dục trung - ơng.

71- *Sắc lệnh số 15*, ký ngày 30-1-1946, về việc bãi bỏ thuế thổ trạch ở thôn quê kể từ ngày 1-1-1946.

72- *Sắc lệnh số 16*, ký ngày 30-1-1946, về việc thành lập Phòng Canh nông Bắc Bộ Việt Nam.

73- *Sắc lệnh số 17*, ký ngày 31-1-1946, về việc bãi bỏ Bình dân Ngân quỹ tổng cục, quy định về việc tổ chức cơ quan và phân chia tài sản của Bình dân Ngân quỹ tổng cục.

74- *Sắc lệnh số 18*, ký ngày 31-1-1946, về thể lệ nộp l- u chiếu văn hoá phẩm.

75- *Sắc lệnh số 18B*, ký ngày 31-1-1946, về việc phát hành đồng bạc giấy Việt Nam từ vĩ tuyến 16° trở vào Nam.

76- *Sắc lệnh số 19*, ký ngày 5-2-1946, về việc giải tán Uỷ ban trung - ơng Hội T- ơng trợ và Cứu tế xã hội Bắc Kỳ.

77- *Sắc lệnh số 20*, ký ngày 6-2-1946, về việc bãi bỏ Sở kiểm soát tài chính.

78- *Sắc lệnh số 21*, ký ngày 14-2-1946, quy định về tổ chức của Tòa án quân sự thiết lập ở Bắc, Trung và Nam Bộ.

79- *Sắc lệnh số 22A*, ký ngày 18-2-1946, sửa đổi điều 65 của *Sắc lệnh số 63* (22-11-1945).

80- *Sắc lệnh số 22B*, ký ngày 18-2-1946, trao quyền t- pháp cho Ủy ban hành chính ở những nơi ch- a có tòa án riêng.

81- *Sắc lệnh số 22C*, ký ngày 18-2-1946, ấn định những ngày Tết, ngày kỷ niệm lịch sử và ngày lễ tôn giáo.

82- *Sắc lệnh số 23*, ký ngày 21-2-1946, về việc thành lập "Việt Nam Công an vụ".

83- *Sắc lệnh số 24NV/CC*, ký ngày 21-2-1946, về việc cấp một tháng l- ơng cho các công chức tình nguyện dự vào công việc tăng gia sản xuất ở Cao Bằng.

84- *Sắc lệnh số 25*, ký ngày 25-2-1946, sửa đổi quy định quốc tịch Việt Nam.

85- *Sắc lệnh số 26*, ký ngày 25-2-1946, quy định những hành vi phá hoại tài sản công bị coi là trọng tội, sẽ bị truy tố và phạt tù hoặc xử tử.

86- *Sắc lệnh số 27*, ký ngày 28-2-1946, quy định những hành vi bắt cóc, tống tiền, ám sát sẽ bị truy tố và phạt tù hoặc xử tử.

87- *Sắc lệnh số 28*, ký ngày 15-3-1946, cử ông Tạ Quang Bửu làm Thứ tr- ơng Quốc phòng.

88- *Sắc lệnh số 29*, ký ngày 19-3-1946, trích một khoản ở ngân sách toàn quốc để Bộ Ngoại giao chi tiêu về những công việc đặc biệt.

89- *Sắc lệnh số 30*, ký ngày 22-3-1946, bổ nhiệm Giám đốc Việt Nam Công an vụ.

90- *Sắc lệnh số 31NV/CC*, ký ngày 22-3-1946, cử ông Phạm Khắc Hoè giữ chức Đồng lý Văn phòng Bộ Nội vụ.

91- *Sắc lệnh số 32*, ký ngày 22-3-1946, bổ sung về việc phân chia tài sản của Bình dân Ngân quỹ tổng cục.

92- *Sắc lệnh số 33/QĐ*, ký ngày 22-3-1946, quy định cấp bậc, quân phục, phù hiệu, cấp hiệu cho Lục quân toàn quốc.

93- *Sắc lệnh số 34*, ký ngày 25-3-1946, quy định tổ chức của Bộ Quốc phòng.

94- *Sắc lệnh số 35*, ký ngày 25-3-1946, cử ng- ời giữ các chức vụ trong Bộ Quốc phòng.

95- *Sắc lệnh số 36*, ký ngày 27-3-1946, quy định tổ chức bộ máy hành chính của Bộ Xã hội.

96- *Sắc lệnh số 37*, ký ngày 27-3-1946, cử ng- ời giữ các chức vụ Giám đốc Nha Y tế trung - ơng, Giám đốc Nha Cứu tế trung - ơng, Giám đốc Nha Lao động trung - ơng, Chánh Văn phòng Bộ Xã hội.

97- *Sắc lệnh số 38*, ký ngày 27-3-1946, về việc thiết lập Nha Thanh niên và Thể dục trung - ơng.

98- *Sắc lệnh số 39*, ký ngày 27-3-1946, bổ nhiệm Chánh Văn phòng Bộ Quốc phòng.

99- *Sắc lệnh số 40*, ký ngày 29-3-1946, về những quy định, luật lệ tạm thời cho phép bắt giam những công dân có hành vi phạm pháp.

100- *Sắc lệnh số 41*, ký ngày 29-3-1946, về những quy định tạm thời cho chế độ báo chí và xuất bản.

101- *Sắc lệnh số 42*, ký ngày 3-4-1946, quy định quyền bất khả xâm phạm đối với những ng- ời giữ chức Bộ tr- ơng hay Thứ tr- ơng, Chủ tịch Ủy ban hành chính, đại biểu Quốc hội.

102- *Sắc lệnh số 43*, ký ngày 3-4-1946, về việc lập "Hội đồng phân định thẩm quyền giữa Tòa án quân sự, Tòa án đặc biệt và Tòa án th- ơng".

103- *Sắc lệnh số 44*, ký ngày 3-4-1946, cử ng- ời vào Ban Trung - ơng vận động đời sống mới.

104- *Sắc lệnh số 45*, ký ngày 5-4-1946, về việc tổ chức các cuộc lạc quyền.

105- *Sắc lệnh số 46*, ký ngày 5-4-1946, về việc l- u hành các loại giấy bạc.

106- *Sắc lệnh số 47*, ký ngày 7-4-1946, về việc Bộ Ngoại giao chia ra làm Nội bộ và Ngoại bộ.

107- *Sắc lệnh số 48*, ký ngày 10-4-1946, về việc thiết lập *Đảm phụ quốc phòng* trong cả n- ớc.

108- *Sắc lệnh số 50*, ký ngày 13-4-1946, về tổ chức các cơ quan Bộ và thuộc Bộ của Bộ Giao thông Công chính.

109- *Sắc lệnh số 51-SL*, ký ngày 17-4-1946, về thẩm quyền của các toà án Việt Nam đối với mọi công dân.

110- *Sắc lệnh số 52*, ký ngày 22-4-1946, quy định thể thức xin lập hội (hoặc đoàn thể) của công dân Việt Nam.

111- *Sắc lệnh số 53-QP*, ký ngày 24-4-1946, bổ nhiệm ng- ời giữ chức vụ Chính trị Cục tr- ưởng Bộ Quốc phòng.

112- *Sắc lệnh số 54*, ký ngày 24-4-1946, về việc in các tem b- u điện có chân dung Bảo Đại và Nam Ph- ơng.

113- *Sắc lệnh số 56*, ký ngày 29-4-1946, quy định quyền đ- ọc nghỉ việc ngày Quốc tế Lao động 1-5 và đ- ọc h- ọc l- ơng nh- ngày làm việc.

114- *Sắc lệnh 56B*, ký ngày 2-5-1946, tạm hoãn thời hạn những việc đăng ký quyền cầm cố ở các phòng tr- ớc bạ và điền thổ trên toàn cõi Việt Nam.

115- *Sắc lệnh số 57*, ký ngày 3-5-1946, quy định mỗi Bộ của Chính phủ Việt Nam, Bộ tr- ưởng và Thứ tr- ưởng có một Văn phòng, có các Nha và có thể có một cơ quan thanh tra và một Ban cố vấn.

116- *Sắc lệnh số 58*, ký ngày 3-5-1946, quy định về tổ chức và chức năng các cơ quan thuộc Bộ Nội vụ.

117- *Sắc lệnh số 59*, ký ngày 3-5-1946 cử ng- ời vào Hội đồng phúc thẩm đặt tại Bộ Nội vụ.

118- *Sắc lệnh số 60*, ký ngày 6-5-1946, về việc đổi Ủy ban kháng chiến toàn quốc thành Quân sự uỷ viên Hội.

119- *Sắc lệnh số 61*, ký ngày 6-5-1946, quy định về tổ chức của Bộ Quốc dân kinh tế.

120- *Sắc lệnh số 62*, ký ngày 8-5-1946, quy định các chức vụ của hệ thống tổ chức Bộ Canh nông.

121- *Sắc lệnh số 63*, ký ngày 8-5-1946, bổ nhiệm ng- ời phụ trách các tổ chức của Bộ Canh nông.

122- *Sắc lệnh số 64*, ký ngày 8-5-1946, quy định nhiệm vụ của Nha Lao động trung - ơng trong Bộ Xã hội.

123- *Sắc lệnh số 65*, ký ngày 10-5-1946, tạm hoãn thu thuế trực thu cho các tỉnh từ Khánh Hoà vào Nam.

124- *Sắc lệnh số 66*, ký ngày 10-5-1946, cử một số cán bộ cho Bộ Ngoại giao.

125- *Sắc lệnh số 67*, ký ngày 13-5-1946, cử một số cán bộ cho Bộ Quốc dân kinh tế.

126- *Sắc lệnh số 68*, ký ngày 14-5-1946, bổ sung điều khoản về việc đặt Ủy ban hành chính khu phố và cách tiến hành bầu cử, ứng cử.

127- *Sắc lệnh số 69*, ký ngày 16-5-1946, ấn định mức thuế điền thổ và thuế đồn điền áp dụng cho Bắc Bộ.

128- *Sắc lệnh số 70*, ký ngày 22-5-1946, về việc lập Ủy ban hộ dề trung - ơng.

129- *Sắc lệnh số 71*, ký ngày 22-5-1946, về việc Quân đội của n- ớc Việt Nam là một Quân đội quốc gia.

130- *Sắc lệnh số 72*, ký ngày 24-5-1946, bãi bỏ *Sắc lệnh số 57* (10-11-1945).

131- *Sắc lệnh số 73*, ký ngày 24-5-1946, cử cán bộ cho Bộ Canh nông.

132- *Sắc lệnh số 74*, ký ngày 24-5-1946, cử cán bộ cho Bộ Giao thông Công chính.

133- *Sắc lệnh số 75*, ký ngày 29-5-1946, quy định tổ chức của Bộ Tài chính.

134- *Sắc lệnh số 76*, ký ngày 29-5-1946, sửa đổi điều khoản của Sắc lệnh số 77 (21-12-1945) về cách tổ chức chính quyền nhân dân ở thị xã, thành phố.

135- *Sắc lệnh số 77*, ký ngày 29-5-1946, ấn định trình tự hợp Chủ tịch Chính phủ đề nghị ban hành lệnh thiết quân luật.

136- *Sắc lệnh số 78*, ký ngày 29-5-1946, ấn định mức thuế điền thổ áp dụng cho Trung Bộ.

137- *Sắc lệnh số 79*, ký ngày 29-5-1946, về việc giảm thuế điền thổ cho nhân dân các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên.

138- *Sắc lệnh số 80*, ký ngày 29-5-1946, bổ nhiệm Chánh văn phòng Bộ Canh nông.

139- *Sắc lệnh số 81*, ký ngày 29-5-1946, ấn định danh sách đoàn Việt Nam đi Pari.

140- *Sắc lệnh số 82*, ký ngày 29-5-1946, cử ng- ời tạm thay các chức vụ trong Chính phủ trong thời gian những ng- ời đ- ơng chức đi vắng.

141- *Sắc lệnh số 82B*, ký ngày 29-5-1946, bổ nhiệm Cục tr- ưởng Giao thông công chính.

142- *Sắc lệnh số 83*, ký ngày 29-5-1946 bổ nhiệm một số cán bộ Bộ Nội vụ.

143- *Sắc lệnh số 84*, ký ngày 29-5-1946, cấm sử dụng các loại xe tay trong toàn cõi Việt Nam.

144- *Sắc lệnh số 84B*, ký ngày 29-5-1946, về việc tuyên d- ơng công trạng hoặc tặng th- ưởng "Huy ch- ơng Quân công" những ng- ời có công trong việc giành độc lập cho n- ớc Việt Nam.

145- *Sắc lệnh số 85*, ký ngày 30-5-1946 cử ng- ời giữ chức Chánh văn phòng Bộ Nội vụ.

146- *Sắc lệnh số 86*, ký ngày 30-5-1946, cử ông Phạm Văn Đồng làm Đoàn tr- ưởng phái đoàn Việt Nam sang Pari thay ông Nguyễn T- ờng Tam vì mắc bệnh không đi đ- ợc.

147- *Sắc lệnh số 87*, ký ngày 30-5-1946, cử ng- ời giữ chức Tổng thanh tra các Nha của Bộ Canh nông.

148- *Sắc lệnh số 88*, ký ngày 30-5-1946, hạn chế việc giết thịt gia súc ở Bắc Bộ.

149- *Sắc lệnh số 89*, ký ngày 30-5-1946, về việc Chính phủ Việt Nam tạm thời giành quyền tìm kiếm mỏ.

150- *Sắc lệnh số 90*, ký ngày 30-5-1946, ấn định những khu mỏ thuộc quyền sở hữu của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

151- *Sắc lệnh số 203*, ký ngày 7-11-1946, cử ng- ời vào Uỷ ban liên kiểm Việt - Pháp để thi hành bản Tạm - ớc Việt - Pháp ngày 14-9-1946.

152- *Sắc lệnh số 204*, ký ngày 8-11-1946, quy định những quyền lợi của các đại biểu Quốc hội khi đi dự họp.

153- *Sắc lệnh số 205*, ký ngày 9-11-1946, sáp nhập liên xã H- ng Đạo thuộc phủ Thanh Hà (Hải D- ơng) vào huyện Kim Thành cùng tỉnh.

154- *Sắc lệnh số 206*, ký ngày 15-11-1946, sửa đổi một số điểm về việc thu đảm phụ quốc phòng đối với ngành vận tải.

155- *Sắc lệnh số 207*, ký ngày 15-11-1946, tạm thay đổi mức thuế tối thiểu và thuế tổng nội đánh vào hàng hoá nhập vào Việt Nam.

156- *Sắc lệnh số 208*, ký ngày 16-11-1946, bổ nhiệm Giám đốc Nha Dân tộc thiểu số.

157- *Sắc lệnh số 209*, ký ngày 16-11-1946, bổ nhiệm cán bộ cho Bộ Quốc phòng.

158- *Sắc lệnh số 210*, ký ngày 16-11-1946, sửa đổi điều 2 của Sắc lệnh 134 về quyền lợi của các uỷ viên Hội đồng nhân dân và uỷ viên Uỷ ban hành chính huyện, châu.

159- *Sắc lệnh số 211*, ký ngày 16-11-1946, cho phép ông Phó

Đồng lý sự vụ Bộ Quốc dân kinh tế đ- ọc từ chức.

160- *Sắc lệnh số 212*, ký ngày 19-11-1946, bổ nhiệm ng- ời giữ chức Thứ tr- ưởng Bộ Y tế.

161- *Sắc lệnh số 213*, ký ngày 20-11-1946, thay ng- ời giữ chức Cục tr- ưởng Cục Giao thông Công chính.

162- *Sắc lệnh số 214*, ký ngày 20-11-1946, bổ nhiệm Cục tr- ưởng, Phó Cục tr- ưởng Cục Quân huấn; Phó Cục tr- ưởng Cục Chính trị; Tham m- u tr- ưởng Bộ Quốc phòng; Chủ tịch Ủy ban kháng chiến miền Nam Việt Nam.

163- *Sắc lệnh số 215*, ký ngày 20-11-1946, giải tán Nha Y tế trung - ương, Nha Cứu tế trung - ương, Nha Lao động trung - ương.

164- *Sắc lệnh số 216*, ký ngày 21-11-1946, cử ông Phạm Ngọc Thạch giữ chức Thứ tr- ưởng Chủ tịch phủ.

165- *Sắc lệnh số 217*, ký ngày 22-11-1946, ban hành quy chế hành nghề luật s- .

166- *Sắc lệnh số 218*, ký ngày 22-11-1946, cho phép ông Đồng lý Văn phòng Bộ Canh nông đ- ọc từ chức.

167- *Sắc lệnh số 219*, ký ngày 22-11-1946, cho phép ông Phó Đồng lý sự vụ Bộ Canh nông đ- ọc từ chức.

168- *Sắc lệnh số 220*, ký ngày 26-11-1946, ấn định tổ chức và quyền hạn của Bộ Kinh tế.

169- *Sắc lệnh số 221*, ký ngày 27-11-1946, bổ nhiệm Đồng lý sự vụ Bộ Cứu tế xã hội.

170- *Sắc lệnh số 223*, ký ngày 27-11-1946, ấn định hình phạt đối với tội đ- a và nhận hối lộ, biển thủ công quỹ, tài sản công cộng.

171- *Sắc lệnh số 224*, ký ngày 27-11-1946, đổi tên Nha, Sở, Ty Thông tin Tuyên truyền thành Nha, Sở, Ty Thông tin.

172- *Sắc lệnh số 225*, ký ngày 28-11-1946, bổ nhiệm giám đốc Đại học vụ, Đồng lý sự vụ và Chánh Văn phòng Bộ Quốc gia giáo dục, Tổng Thanh tra trung - ương.

173- *Sắc lệnh số 226*, ký ngày 28-11-1946, quy định về tổ chức

của Bộ Lao động và nhiệm vụ của các phòng ban trực thuộc.

174- *Sắc lệnh số 227*, ký ngày 28-11-1946, quy định thể lệ việc công bố các thông cáo pháp định và t- pháp.

175- *Sắc lệnh số 229*, ký ngày 30-11-1946, quy định các cơ quan quân sự trên toàn cõi Việt Nam đều đặt d- ưới quyền Bộ Quốc phòng.

176- *Sắc lệnh số 230*, ký ngày 30-11-1946, bổ nhiệm Bộ tr- ưởng Bộ Quốc phòng Võ Nguyên Giáp giữ chức Tổng chỉ huy quân đội toàn quốc.

177- *Sắc lệnh số 1/SL*, ký ngày 20-12-1946, về việc thành lập Ủy ban bảo vệ tại các khu quân sự, các đơn vị hành chính từ cấp tỉnh trở xuống.

178- *Sắc lệnh số 2/SL*, ký ngày 26-12-1946, về quyền thiết quân luật của các Ủy ban kháng chiến khu.

179- *Sắc lệnh số 3/SL*, ký ngày 28-12-1946, về việc tạm hoãn các cuộc tuyển cử vào Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính và việc bổ sung ng- ời thay các uỷ viên hành chính không thể tiếp tục chức vụ cũ.

180- *Sắc lệnh số 4/SL*, ký ngày 28-12-1946, về quyền ân xá, ân giảm, phóng thích tội phạm của Ủy ban bảo vệ cấp khu.

181- *Sắc lệnh số 5/SL*, ký ngày 31-12-1946, về việc thành lập Ủy ban tản c- và di c- trung - ương, Ủy ban tản c- và di c- các cấp.

TH- GỬI THỐNG CHẾ T- ỜNG GIỚI THẠCH

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 1945

Th- a Ngài Thống chế T- ờng Giới Thạch,
Nhờ Ngài Bộ tr- ờng¹⁾ Trần (Chen) chuyển giúp

Th- a Ngài,

Chúng tôi trân trọng th- a với Ngài rằng, chúng tôi - Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Ngài Cố vấn tối cao Nguyễn Vĩnh Thụy (cựu Hoàng đế Bảo Đại) - có nguyện vọng đ- ọc đến Trùng Khánh để bày tỏ lòng kính trọng của chúng tôi với Ngài và ngài Bộ tr- ờng Trần.

Nếu đ- ọc các Ngài chấp nhận, thì đây là một sự ủng hộ tốt đẹp với chúng tôi.

Kính

HỒ CHÍ MINH
NGUYỄN VĨNH THUY

*United States - Vietnam Relations,
1945-1967, U.S Government printing
office, Washington, 1971, p.83.*

1) Bộ tr- ờng Bộ Ngoại giao.

BẢN KÝ KẾT NGÀY 19-11-1945 NGUYÊN TẮC CHUNG TỐI CAO

**của cuộc hợp tác giữa:
Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội,
Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Minh**

1) Thành lập một chính phủ nhất trí, tổ chức cơ cấu quân sự tối cao (bao quát: danh x- ng, tổ chức hệ thống, sắp đặt nhân sự và quốc huy, quốc kỳ, văn vắn).

2) Định rõ chính c- ơng, chính sách, phát biểu tuyên ngôn liên hợp (bao quát: nguyên tắc kiến quốc tối cao, ngoại giao, nội chính và chính sách đối với Hoa kiều, văn vắn).

3) Hết thảy quân đội phải thuộc về quốc gia (bao quát: các đảng, các phái phải đem vũ lực của mình ra chỗ không có thể tự kiến quân¹⁾ riêng).

4) Chỉ nói đến sự sinh tồn của quốc gia chứ không đ- ọc nói đến những sự tranh giành của đảng phái (bao quát: hết thảy các đảng, các phái y theo quy tắc đ- ọc tự do phát triển, hồ t- ơng bảo chứng²⁾ không đ- ọc dùng thủ đoạn phi pháp để phá hoại đối ph- ơng).

5) Triệu khai hội nghị quân sự (bao quát: th- ơng thảo việc tiến quân vào Trung Nam Bộ, và vấn đề kiến quân về hết thảy mọi ph- ơng diện).

1) Xây dựng quân đội.

2) Cam đoan với nhau.

6) Quyết không đổ máu giữa ng- ời Việt Nam với ng- ời Việt Nam.

7) Kiên quyết huỷ diệt các xí đồ¹⁾ thực dân của đế quốc Pháp để tranh lấy sự độc lập hoàn toàn của Việt Nam.

Ký tên: NGUYỄN HẢI THẦN HỒ CHÍ MINH VŨ HỒNG KHANH

Báo *Việt Nam*, số 19,
ngày 6-12-1945.

TÌNH THÀNH ĐOÀN KẾT

Ngày 24 tháng 11 năm 1945, sáu đại biểu là:

HỒ CHÍ MINH
NGUYỄN HẢI THẦN
VŨ HỒNG KHANH
LÊ TÙNG SƠN
CÙ HUY CẬN
PHAN TRÂM

khai hội thảo luận việc đoàn kết để cứu quốc. Trong cuộc thảo luận, các đại biểu đều khai thành bố công¹⁾ rất là thân thiết.

Lúc khai hội rồi, các đại biểu đồng ý mấy điều sau này:

- 1) Hai bên đều đảm bảo không đ- ợc công kích lẫn nhau bằng lời nói và bằng hành động.
- 2) Hai bên đều kêu gọi đoàn kết.
- 3) Hai bên đều kêu gọi ủng hộ kháng chiến ở Nam Bộ.
- 4) Hai bên đều phụ trách thực hiện ba điều trên đó.

Những việc thảo luận sẽ đồng thời tuyên bố sau.

Ký tên: HỒ CHÍ MINH
NGUYỄN HẢI THẦN
VŨ HỒNG KHANH
LÊ TÙNG SƠN
CÙ HUY CẬN
PHAN TRÂM

Báo *Cứu quốc*, số 101,
ngày 26-11-1945.

1) Chân thành cởi mở.

M- ỜI BỐN ĐIỀU THỎA THUẬN GIỮA VIỆT NAM CÁCH MỆNH ĐỒNG MINH HỘI, VIỆT NAM QUỐC DÂN ĐẢNG, VIỆT MINH¹⁾

Ngày 23 tháng 12 năm 1945

Việt Nam, Việt Minh hội, Quốc dân đảng hợp tác biện pháp m- ời bốn điều (phụ kiện bốn điều).

1- Cùng phát biểu tuyên ngôn đối nội, đối ngoại vào ngày 1-1-1946 về việc thành lập một Chính phủ lâm thời liên hiệp Việt Nam. Đồng thời Chánh, Phó Chủ tịch, Bộ tr- ớng, Thứ tr- ớng cử hành lễ tựu chức.

2- Chính phủ nhân sự²⁾ do các đảng phái liên tịch hội nghị quyết định theo nguyên tắc trong điều kiện phụ sau đây.

3- Lâm thời Chính phủ sẽ đ- a ra Quốc dân đại biểu đại hội một bản tăng thêm: đại biểu Quốc dân đảng: 50 ng- ời, Cách mệnh đồng minh hội: 20 ng- ời, giao cho Quốc hội truy nhận.

4- Quốc hội lần họp đầu tiên, sau khi phê chuẩn Lâm thời Chính phủ, Chánh Phó Chủ tịch cùng các Bộ tr- ớng, Thứ tr- ớng toàn thể từ chức, sẽ bầu Chánh Phó Chủ tịch chính thức.

5- Chánh Phó Chủ tịch Chính phủ liên hiệp sẽ chính thức tuyển trong các đảng phái và những nhân viên - u tú trong xã hội các Bộ tr- ớng và Thứ tr- ớng rồi đề ra cho Quốc hội thông qua.

1) Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

2) Nhân sự trong Chính phủ.

6- Nhiệm kỳ của Chính phủ liên hiệp Việt Nam sau này sẽ do Chế hiến Ủy viên hội¹⁾ của Quốc hội quyết định.

7- Danh x- ng Quốc kỳ, Quốc huy của Chính phủ liên hiệp do Quốc hội quy định.

8- Trong khi Chính phủ chính thức ch- a thành lập, kinh th- ờng²⁾ triệu tập hội nghị liên tịch các đảng phái để giải quyết những trở ngại do cuộc hợp tác; nếu nh- tranh chấp không giải quyết thì một Điều giải uỷ viên hội do các ng- ời công chính³⁾ không đảng phái lập nên sẽ giải quyết, nếu nh- một bên mà không chịu sự trọng tài ấy mà phá liệt⁴⁾ thì bên ấy chịu trách nhiệm.

9- Độc lập đệ nhất, đoàn kết đệ nhất⁵⁾, cả hai bên đều lấy thái độ thân ái và tình thành để cùng nhau thảo luận và giải quyết hết thảy mọi vấn đề khốn nạn⁶⁾ ở tr- ớc mắt. Nếu kẻ nào dám dùng võ lực để gây thành nội loạn, ng- ời trong n- ớc sẽ cùng hất hủi kẻ đó.

10- Hai bên đề xuất danh sách những ng- ời bị bắt giam của hai bên tr- ớc ngày 25-12-1945, toàn thể phải tha về.

11- Bắt đầu từ ngày 25-12-1945, hai bên đều thiết thực ủng hộ Tuyển cử Quốc hội và kháng chiến.

12- Từ ngày ấy, hai bên đều đình chỉ sự công kích lẫn nhau cả ngôn luận lẫn hành động th- ờng.

13-⁷⁾

14- Những nghị quyết trên đây do Hồ Chí Minh, Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh đều cùng ký và đ- ọc thi hành ngay.

1) Ủy ban soạn thảo Hiến pháp.

2) Th- ờng xuyên.

3) Công minh chính trực.

4) Tan vỡ.

5) Độc lập trên hết, đoàn kết trên hết.

6) Khó khăn.

7) Báo *Việt Nam* đã không đăng điều này.

PHỤ KIỆN

1- Trong Chính phủ liên hiệp chính thức, Hồ Chí Minh tiên sinh làm Chủ tịch, Nguyễn Hải Thần tiên sinh làm Phó Chủ tịch.

2- Sau khi Chính phủ liên hiệp chính thức thành lập, Bộ trưởng những Bộ Quân sự và Nội vụ, sẽ tạm là những người công chính trong xã hội không thuộc đảng phái và những người ở các đảng phái ngoài Việt Minh và Quốc dân đảng đảm nhận.

3- Chính phủ liên hiệp chính thức sẽ gồm có 10 Bộ, nhân sự các Bộ trưởng sẽ phân phối như sau: Việt Minh 2 người, Quốc dân đảng 2 người, Dân chủ đảng 2 người, Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội 2 người, vô đảng phái 2 người.

4- Biện pháp này lấy chữ Hán làm chuẩn tắc.

Ký tên: NGUYỄN HẢI THẦN
HỒ CHÍ MINH
VŨ HỒNG KHANH

Báo Việt Nam,
ngày 25-12-1945.

ĐOÀN KẾT

Ngày 24-12-1945, chúng tôi là Hồ Chí Minh, Nguyễn Hải Thần và Vũ Hồng Khanh, thay mặt cho Việt Minh, Quốc dân đảng và Cách mệnh đồng minh hội cùng ký tên công nhận các điều - ước sau đây:

1) *Độc lập trên hết, đoàn kết trên hết.* Căn cứ vào thái độ thân ái, tình thành cùng nhau thảo luận để giải quyết hết thảy những vấn đề khó khăn trước mắt. Ai dùng ngang vũ lực gây nên những cuộc nội loạn sẽ bị quốc dân ruồng bỏ.

2) Kể từ ngày 25-12-1945, *đôi bên phải ủng hộ một cách thiết thực cuộc Tổng tuyển cử, Quốc hội và kháng chiến.*

3) Bắt đầu từ ngày 25-12-1945, *đôi bên đều đình chỉ hết thảy những việc công kích nhau* bằng ngôn luận và hành động.

Ký tên: HỒ CHÍ MINH
NGUYỄN HẢI THẦN
VŨ HỒNG KHANH

Báo Cứu quốc, số 126,
ngày 26-12-1945.

QUYẾT NGHỊ CỦA CUỘC LIÊN TỊCH HỘI NGHỊ CÁC CHÍNH ĐẢNG NGÀY 23-2-46

1- Thành lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến:

Sau những cuộc liên tịch hội nghị đại biểu các chính đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Phó Chủ tịch Nguyễn Hải Thần chủ tọa, toàn thể nghị quyết thành lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến theo những điều kiện sau đây:

a) Chính phủ liên hiệp kháng chiến gồm có 10 bộ:

- | | |
|---------------|--------------------------|
| 1. Nội vụ | 6. Kinh tế |
| 2. Quốc phòng | 7. Xã hội |
| 3. Ngoại giao | 8. T- pháp |
| 4. Tài chính | 9. Giao thông công chính |
| 5. Giáo dục | 10. Canh nông |

b) Phân nhiệm:

- Hai bộ Quốc phòng và Nội vụ do những vị không đảng phái giữ.

- Các bộ Tài chính, Giáo dục, Giao thông công chính, T- pháp do Việt Minh và Việt Nam Dân chủ đảng giữ.

- Các bộ Ngoại giao, Kinh tế, Xã hội, Canh nông do Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội giữ.

c) Để tỏ rõ tính cách thống nhất quốc gia của Chính phủ liên hiệp kháng chiến, hai bộ Giao thông công chính và Canh nông sẽ

dành cho đồng bào Nam Bộ. Trong khi đại biểu Nam Bộ chưa tựu chức, Bộ Giao thông công chính sẽ do Việt Minh hoặc Việt Nam Dân chủ đảng phụ trách, Bộ Canh nông sẽ do Việt Nam Quốc dân đảng hoặc Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội phụ trách.

đ) Tên các Bộ trên sẽ công bố sau khi Quốc hội truy nhận.

2- Thành lập Ủy viên kháng chiến hội.

Một Kháng chiến ủy viên hội gồm có 9 vị sẽ thành lập để chuyên lo việc kháng chiến. Tên 9 ủy viên sẽ công bố sau khi Quốc hội truy nhận.

3- Thành lập Quốc gia cố vấn đoàn.

Một Quốc gia cố vấn đoàn do Cố vấn tối cao Vĩnh Thụy làm Đoàn trưởng và gồm có những vị có đạo đức kinh nghiệm sẽ thành lập để giúp ý kiến cho Chính phủ.

Tên các vị đó sẽ được công bố sau khi Quốc hội truy nhận.

Toàn thể đại biểu có mặt trong hội nghị liên tịch đã đồng ý đăng lên báo bản quyết nghị này.

Làm tại Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 1946

Việt Minh

HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN CÔNG TRUYỀN

Dân chủ

ĐỖ ĐỨC DỤC

HOÀNG VĂN ĐỨC

Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội

NGUYỄN HẢI THẦN

NGUYỄN THỨC

Việt Nam Quốc dân đảng:

NGUYỄN TƯỜNG TAM

VŨ HỒNG KHANH

Báo *Độc lập*, số 85,
ngày 26-2-1946.

HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ

Một bên là Chính phủ Cộng hoà Pháp do ông Xanhtơni (Sainteny), ng- ời thay mặt và có uỷ nhiệm chính thức của Thuỷ s- đô đốc Đácgiăngliơ (Georges Thierry d'Argenlieu), Th- ợng sứ Pháp thụ nhiệm uỷ quyền của Chính phủ Cộng hoà Pháp, làm đại biểu.

Một bên là Chính phủ Cộng hoà Việt Nam do cụ Chủ tịch Hồ Chí Minh, và đặc uỷ viên của Hội đồng các Bộ tr- ợng là ông Vũ Hồng Khanh, làm đại biểu.

Hai bên đã thoả thuận về các khoản sau này:

1) Chính phủ Pháp công nhận n- ớc Việt Nam Cộng hoà là một quốc gia tự do có Chính phủ của mình, Nghị viện của mình, quân đội của mình, tài chính của mình, và là một phần tử trong Liên bang Đông D- ơng ở trong khối Liên hiệp Pháp. Về việc hợp nhất ba "kỳ", Chính phủ Pháp cam đoan thừa nhận, nh- ng quyết định của nhân dân trực tiếp phán quyết.

2) Chính phủ Việt Nam tuyên bố sẵn sàng thân thiện, tiếp đón quân đội Pháp khi nào quân đội ấy chiếu theo các hiệp định quốc tế đến thay thế quân đội Trung Hoa. Một Hiệp định phụ khoản đính theo Hiệp định sơ bộ này sẽ định rõ cách thức thi hành công việc thay thế ấy.

3) Các điều khoản kể trên sẽ đ- ợc tức khắc thi hành. Sau khi ký hiệp định, hai Chính phủ lập tức quyết định mọi ph- ơng sách cần thiết để đình chỉ ngay cuộc xung đột, để giữ nguyên quân đội

hai bên tại vị trí hiện thời và để gây một bầu không khí êm dịu cần thiết cho việc mở ngay cuộc điều đình thân thiện và thành thực. Trong cuộc điều đình ấy sẽ bàn về:

- a) Những liên lạc ngoại giao của Việt Nam với n- ớc ngoài.
- b) Chế độ t- ơng lai của Đông D- ơng.
- c) Những quyền lợi kinh tế và văn hoá của Pháp ở Việt Nam.

Các thành phố Hà Nội, Sài Gòn, Pari có thể đ- ợc chọn làm nơi hội họp cuộc Hội nghị.

Làm tại Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 1946

HỒ CHÍ MINH VŨ HỒNG KHANH XANHTƠNI

Báo *Cứu quốc*, số 180,
ngày 8-3-1946.

PHỤ KHOẢN

Đính theo Hiệp định sơ bộ của Chính phủ Cộng hoà Pháp và Chính phủ Việt Nam

Hai Chính phủ kể trong bản Hiệp định sơ bộ đã thoả thuận các khoản sau này:

1) Những lực lượng quân bị thay thế quân đội Trung Hoa sẽ gồm có:

a) 10.000 quân Việt Nam với các sĩ quan Việt Nam thuộc quyền điều khiển của các nhà chức trách quân sự Việt Nam.

b) 15.000 quân Pháp, trong số đó đã kể số lính Pháp hiện nay đã đóng trong cõi Việt Nam ở phía Bắc vĩ tuyến 16.

15.000 lính Pháp ấy phải là những người Pháp chính tòng, trừ những đội phụ trách canh phòng tù binh Nhật Bản.

Tổng cộng các lực lượng kể trên sẽ đặt dưới quyền của Tổng lệnh Pháp do các đội viên Việt Nam cộng tác.

Khi các đội quân Pháp đã đổ bộ, một hội nghị tham mưu gồm các đại biểu của Bộ tổng lệnh Pháp và Bộ tổng lệnh Việt Nam sẽ định rõ sự tiến triển, sự du nhập, và cách sử dụng các đội quân Pháp và các đội quân Việt Nam đã kể trên.

Sẽ lập ra những Ủy ban binh vụ Pháp - Việt ở tất cả các cấp quân đội để chuyên việc liên lạc binh sĩ Pháp và Việt Nam theo tinh thần cộng tác thân hữu.

2) Những đội quân Pháp dùng để thay thế quân đội Trung Hoa sẽ chia ra làm 3 hạng:

a) *Những đội phụ trách việc canh phòng tù binh Nhật Bản* - Các đội này sẽ rút về Pháp ngay khi nào nhiệm vụ của họ đã xong, nghĩa là sau khi tù binh Nhật Bản đã được đem ra khỏi xứ này; dù sao thời gian ấy không được quá 10 tháng.

b) *Những đội quân cùng với quân đội Việt Nam phụ trách về việc công an và phòng vệ đất nước Việt Nam.* - Cứ mỗi năm một phần năm (1/5) các đội quân sẽ về Pháp để quân đội Việt Nam thay thế. Vậy trong 5 năm, quân đội Việt Nam sẽ thay thế toàn số quân đội Pháp này.

c) *Những đội quân phụ trách việc phòng vệ các căn cứ hải và không quân.* - Thời hạn của nhiệm vụ giao cho các đội này sẽ do các cuộc hội nghị sau quyết định.

3) Ở các nơi đồn trú có quân đội Pháp và quân đội Việt Nam đóng giữ, những khu vực riêng biệt cho đôi bên sẽ được định rõ.

4) Chính phủ Pháp cam đoan không dùng các tù binh Nhật vào những việc có mục đích quân sự.

Làm tại Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 1946

HỒ CHÍ MINH VŨ HỒNG KHANH XANH TŨN

Báo Cứu quốc,
số 180, ngày 8-3-1946.

**NHỮNG THỎA THUẬN GIỮA CHỦ TỊCH
HỒ CHÍ MINH VỚI ĐÔ ĐỐC ĐÁCGLĂNGLIƠ
TẠI CUỘC HỘI KIẾN TRÊN VỊNH HẠ LONG
NGÀY 24 THÁNG 3 NĂM 1946**

1) Vào độ trung tuần tháng 4, một đoàn phái bộ đại biểu Quốc hội Việt Nam sẽ đi Pháp để tỏ tình thân thiện giữa Quốc hội và nhân dân Việt Nam đối với Quốc hội và nhân dân Pháp.

2) Cũng trong thời gian đó, sẽ có một phái bộ chừng độ 10 ng-ời từ Pháp qua Việt Nam để cùng đại biểu Việt Nam sửa soạn các tài liệu cần thiết.

3) Đến hạ tuần tháng 5, phái bộ ta sẽ qua Pháp để mở cuộc đàm phán chính thức.

Báo *Cứu quốc*, số 204,
ngày 2-4-1946.

TẠM ƯỚC VIỆT - PHÁP 14-9-1946

Khoản 1. - Những kiều dân Việt ở Pháp và những kiều dân Pháp ở Việt Nam đều đ-ợc h-ởng quyền tự do c- trú nh- ng- ời bản xứ, và những quyền tự do t- t- ởng, tự do dạy học, buôn bán, đi lại, nói chung là tất cả các quyền tự do dân chủ.

Khoản 2. - Những tài sản và xí nghiệp của ng- ời Pháp ở Việt Nam sẽ không phải chịu một chế độ khe khắt hơn chế độ dành cho tài sản và xí nghiệp của ng- ời Việt Nam, nhất là về ph- ơng diện thuế khoá và luật lao động. Đối lại, những tài sản và xí nghiệp của kiều dân Việt Nam tại các xứ trong khối Liên hiệp Pháp quốc cũng sẽ đ-ợc h- ởng sự ngang hàng về chế độ nh- thế. Chế độ tài sản và xí nghiệp Pháp hiện có ở Việt Nam chỉ có thể thay đổi do sự thoả thuận chung giữa n- ớc Cộng hoà Pháp và n- ớc Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tất cả những tài sản Pháp đã bị Chính phủ Việt Nam tr- ơng dụng hoặc những tài sản mà t- nhân hoặc xí nghiệp Pháp bị nhà chức trách Việt Nam t- ớc, sẽ trả lại cho chủ nhân hay những ng- ời có quyền h- ởng thụ. Sẽ cử ra một Uỷ ban Việt - Pháp để định rõ cách thức hoàn lại.

Khoản 3. - Để nối lại ngay từ giờ những mối liên lạc về văn hoá mà cả n- ớc Pháp và n- ớc Việt Nam đều muốn phát triển, những tr- ờng học Pháp các cấp sẽ đ-ợc tự do mở trên đất Việt Nam. Những tr- ờng ấy sẽ theo ch- ơng trình học chính thức của Pháp. Một bản thoả hiệp riêng sẽ định rõ những trụ sở nào sẽ dành cho những tr- ờng học ấy dùng. Những tr- ờng ấy sẽ mở rộng cho cả học sinh Việt Nam.

Những kiều dân Pháp sẽ đ- ợc tự do nghiên cứu khoa học và mở những viện khoa học trên đất Việt Nam.

Những kiều dân Việt Nam cũng đ- ợc h- ưởng đặc quyền ấy ở Pháp. Tài sản và địa vị pháp luật của Viện Paxtơ (Pasteur) sẽ đ- ợc khôi phục. Một Ủy ban Việt - Pháp sẽ định điều kiện cho Tr- ờng Viễn Đông bác cổ hoạt động trở lại.

Khoản 4. - Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sẽ dùng đến ng- ời Pháp tr- ớc nhất mỗi khi cần ng- ời cố vấn hoặc chuyên môn. Chỉ khi nào n- ớc Pháp không cung cấp đ- ợc nhân viên mà Chính phủ Việt Nam cần đến thì đặc quyền trên đây của Pháp mới thôi thi hành.

Khoản 5. - Ngay sau khi giải quyết vấn đề điều hoà tiền tệ hiện thời, sẽ chỉ có một thứ tiền duy nhất tiêu dùng trong những xứ thuộc quyền Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và những xứ khác ở Đông D- ơng. Tiền ấy là đồng bạc Đông D- ơng hiện nay do nhà Ngân hàng Đông D- ơng phát hành, trong khi đợi một viện phát hành tiền tệ. Một uỷ ban gồm có đại biểu tất cả các n- ớc hội viên của Liên bang Đông D- ơng sẽ nghiên cứu chế độ pháp lý của viện phát hành ấy. Uỷ ban ấy lại có nhiệm vụ dung hợp tiền tệ và hối đoái đồng bạc Đông D- ơng thuộc về khối đồng Phrăng (Franc).

Khoản 6. - N- ớc Việt Nam cùng với các n- ớc trong Liên bang hợp thành một quan thuế đồng minh. Vì vậy sẽ không có hàng rào quan thuế nào trong nội địa Liên bang và thuế nhập cảng cùng xuất cảng ở mọi chỗ thuộc địa phận Đông D- ơng sẽ đánh đều nhau. Một uỷ ban dung hợp quan thuế và ngoại th- ơng sẽ nghiên cứu những ph- ơng sách thi hành cần thiết và sắp đặt việc tổ chức quan thuế Đông D- ơng; uỷ ban này có thể là uỷ ban dung hợp tiền tệ, và hối đoái nói trên.

Khoản 7. - Một uỷ ban Việt - Pháp để điều hoà giao thông sẽ nghiên cứu những ph- ơng sách tái lập và cải thiện các đ- ờng giao thông giữa Việt Nam và các n- ớc khác trong Liên bang Đông D- ơng và trong khối Liên hiệp Pháp; đ- ờng vận tải bộ, thuỷ và hàng không, sự liên lạc b- u điện, điện thoại, điện tín và vô tuyến điện.

Khoản 8. - Trong khi chờ đợi Chính phủ Cộng hoà Pháp và Chính phủ Dân chủ Cộng hoà Việt Nam ký kết một bản hiệp định dứt khoát giải quyết vấn đề ngoại giao của n- ớc Việt Nam với ngoại quốc, một uỷ ban chung Việt - Pháp sẽ ấn định việc đặt lãnh sự Việt Nam tại các n- ớc lân bang và sự giao thiệp giữa n- ớc Việt Nam với các lãnh sự ngoại quốc.

Khoản 9. - Vì muốn lập ngay ở Nam Bộ và Nam phần Trung Bộ một nền trật tự cần thiết cho các quyền tự do, dân chủ đ- ợc tự do phát triển, cho th- ơng mại đ- ợc phục hồi, vì hiểu rằng sự đình chỉ những hành động xung đột và vũ lực của cả hai bên sẽ có ảnh h- ưởng tốt cho những việc nói trên, Chính phủ Pháp và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cùng ấn định những ph- ơng sách sau đây:

a) Hai bên sẽ đình chỉ hết mọi hành động xung đột và vũ lực.

b) Những hiệp định của hai Bộ tham m- u Pháp và Việt Nam sẽ định rõ điều kiện thi hành và kiểm soát những ph- ơng sách do hai bên cùng ấn định.

c) Định rõ ràng những tù nhân hiện bị giam giữ vì lý do chính trị sẽ đ- ợc phóng thích, trừ những ng- ời bị truy tố về những th- ơng tội đại hình và tiểu hình. Những tù nhân bị bắt trong các cuộc hành binh cũng vậy. N- ớc Việt Nam bảo đảm sẽ không truy tố và sẽ không tha thứ một hành động vũ lực nào đối với những ng- ời trung thành với n- ớc Pháp. Đối lại, Chính phủ Pháp bảo đảm sẽ không truy tố và sẽ không tha thứ một hành động vũ lực nào đối với những ng- ời trung thành với n- ớc Việt Nam.

d) Sự h- ưởng thụ những quyền tự do dân chủ đã định trong khoản thứ nhất sẽ đ- ợc hai bên bảo đảm lẫn cho nhau.

đ) Hai bên sẽ đình chỉ những sự tuyên truyền đối với nhau không đ- ợc thân thiện.

e) Chính phủ Pháp và Chính phủ Dân chủ Cộng hoà Việt Nam sẽ hợp tác để những kiều dân các n- ớc tr- ớc kia là thù địch không thể làm hại đ- ợc nữa.

g) Một nhân vật do Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chỉ

định và đ- ọc Chính phủ Pháp công nhận, sẽ đ- ọc uỷ nhiệm bên vị
th- ơng sứ để xếp đặt sự cộng tác cần thiết cho việc thi hành những
điều thoả thuận này.

Khoản 10. - Chính phủ Cộng hoà Pháp và Chính phủ Việt Nam
Dân chủ Cộng hoà cùng tìm cách ký kết những bản thoả thuận
riêng về bất cứ vấn đề nào có thể thắt chặt dây liên lạc thân thiện
và dọn đ- ờng cho một hiệp - ớc chung dứt khoát. Theo mục đích ấy
các cuộc đàm phán sẽ tiếp tục càng sớm càng hay và chậm nhất là
vào tháng 1 năm 1947.

Khoản 11. - Bản thoả hiệp này ký làm hai bản. Tất cả các
khoản sẽ bắt đầu thi hành từ 30 tháng 10 năm 1946.

Sách *Văn kiện Đảng 1945-1954*,
BNCLSĐTƯ, xuất bản, Hà Nội,
1978, tr. 256-260.